

*Những chuyện về*  
**VIỆT NAM**





## Mục Lục

Tựa .....	7
Trở về Việt Nam .....	9
Sài Gòn tôi trở về năm 1998 .....	19
Việt Nam một chuyến về thăm năm 2001 .....	27
Trở lại Việt Nam năm 2005 .....	43
Việt Nam ngày trở về 2006 .....	61
Bụi Đường (về Việt Nam năm 2007) .....	81
Nhà ga mới (về Việt Nam năm 2008) .....	85
Những ngày nằm viện .....	103
Đà Lạt khó quên .....	107
Về quê ngoại .....	113

Thăm lại lăng Thoại Ngọc Hầu .....	119
Một chuyến về Việt Nam năm 2009 .....	125
Ăn Giỗ .....	149
Gặp lại nhau .....	153
Họp bạn .....	159
Một ngày 24 tháng 12 .....	163
Đi thăm Bác Tôn Thất Liệu .....	171
Ăn cưới ở Sài Gòn .....	175
Những ngày ở Việt Nam năm 2011 .....	179
Sách vở bè bạn và Ngày Nhà Giáo .....	187
Về Vĩnh Lộc, đi Hồ Dầu Tiếng .....	199
Thăm viếng bạn bè .....	211
Ra Hà Nội viếng phố phường .....	219
Chân tình khó phai .....	249
Về Việt Nam năm 2012 .....	261
Về thăm nhà năm 2013 .....	265
Thoang thoáng hương cau .....	273
Về Miền Tây .....	277
Thăm người quen cũ .....	289
Gặp lại Lưu Nhơn Nghĩa .....	293
Chuyến bay về .....	297
Nhớ về Sài Gòn .....	307
Một chuyến về nhà năm 2014 .....	313
Một chuyến về Việt Nam năm 2015 .....	325
Thăm Thầy tôi .....	331
Đi tham quan vườn cảnh ở Phú Mỹ Hưng .....	335
Tìm thăm Cựu học sinh .....	341
Một ngày họp mặt 2015 .....	345
Tham quan khu du lịch Thới Sơn - Cồn Phụng .....	349
Tham quan vườn cảnh ở Bình Dương .....	361

Viếng thăm Nhất Nguyên Bửu Tự .....	367
Đi thăm người quen .....	373
Dự Hiệp kỵ GDPT Miền Vĩnh Nghiêm năm 2015 .....	377
Chợ sách năm nay .....	385
Gặp lại lão Vương .....	395
Mừng thọ tôi .....	403
Mấy người bạn già .....	413
Thăm bạn già .....	417
Họp mặt Truyền Thống năm 2015 .....	421
Chuyện Thầy Trần Văn Đặng .....	437
Thăm bạn .....	441
Du lịch Phú Quốc .....	449
Lên xứ hoa và lạnh .....	469
Một ngày vui họp mặt .....	479
Giỗ mẹ .....	485
Cái gì của Caesar .....	493
Vài quán ăn chay ở Sài Gòn .....	501
Bài học đầu đời .....	509
Nhà sách tại Sài Gòn ngày nay .....	515
Bệnh tiểu đường .....	523
Họp mặt Tất Niên Cao Thắng năm 2015 .....	529
Về lại ngôi nhà mình .....	543
Sinh hoạt đầu năm 2017 của CHS Cao Thắng tại Sài Gòn ...	549
Trở lại Bến Tre .....	553
Trở lại thăm KOI Coffee Bình Dương .....	561
Tôi đi xem căn hộ .....	565
Tiệc Tất Niên Bình Thân Nhóm CHS KTCT 1956-63 .....	571
Họp mặt văn nghệ .....	579
Gợi nhớ một thời tuổi trẻ .....	585
Một chuyến tham quan miền Bắc .....	589

Tham quan Vịnh Hạ Long .....	603
Viếng đền thờ vua Đinh, Lê và chùa Bái Đính .....	613
Ngày sau cùng ở Hà Nội .....	635
Phố Đi Bộ ngày 30 Tết .....	643
Ăn Tết Đình Dậu tại Sài Gòn .....	649
Phố Đi Bộ Mồng Hai Tết Đình Dậu .....	657
Tôi dự lễ Tri Ân, chúc Tết Thầy, Cô THPT Cao Thắng ....	663
Những bạn đồng môn .....	669
Viếng Phủ thờ họ Dương ở Năng Gù .....	673
Viếng chùa chiền vùng Thất Sơn Châu Đốc .....	677
Viếng chùa, nhà thờ ở Miền Tây .....	693
Tham quan rừng trăm nguyên sinh Trà Sư .....	703
Lên xứ hoa Anh Đào .....	707
Thăm người bạn xưa .....	713
Ăn Buffet Chay tại Metropole .....	719
Cùng đi thăm bạn .....	723
Họp Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật năm 2017 .....	725
Đường Sách ngày Chủ Nhật .....	731
Những buổi họp mặt .....	735
Tình bạn .....	739



# Tựa

Tôi sinh ra, học hành và trưởng thành tại Việt Nam, cho nên mặc dù định cư ở Mỹ, tôi vẫn có những chuyến về Việt Nam thăm thân nhân, bạn bè.

Những chuyến đi về đó, tôi có ghi lại những cảm xúc, những hình ảnh sự kiện bạn bè để lâu lâu xem lại nhớ về dĩ vãng.

Nay tôi gom lại, in thành sách vì tôi thích đọc sách hơn là đọc trên máy vi tính, mặc dù tìm trong sách chậm hơn trong máy vi tính.

Tôi thích nằm đọc sách hơn là ngồi hay nằm, xem bài vở của mình trong máy vi tính.

Tập sách này ghi lại những chuyến về Việt Nam từ năm 1996 cho đến năm 2017, những năm sau, tôi sẽ gom lại in tiếp trong tập tiếp theo, tôi cố gắng sắp xếp theo thời gian.

Đương nhiên những hình ảnh trong tập sách, trong máy vi tính sẽ trung thực hơn, ai cần có thể lấy xuống sử dụng theo nhu cầu của mình, trong ý nghĩ đó tôi cũng đã sử dụng vài hình ảnh có trên mạng, để minh chứng cho vài chi tiết trong tập sách này.

Có những người thân, người Thầy, người bạn đã đi qua đời tôi sẽ không còn gặp lại nữa, nhưng hình ảnh của họ sẽ mãi còn lại trong tập sách này, giúp tôi mỗi khi nhớ tới họ có thể đọc lại cảm xúc của mình và xem lại hình ảnh đã có.

Đương nhiên có một ít người, hình ảnh có nhưng tiếc rằng tôi đã quên tên, dù tôi cố nhớ cũng không làm sao nhớ được, cho nên tập sách này sẽ giúp tôi dễ nhớ lại những người tôi nhớ đến họ.

Tôi được đi Mỹ và được hưởng quyền lợi HO, tôi không hề gian dối ghi rõ thời gian học tập cải tạo là 2 năm, 2 tháng, 20 ngày cộng thêm gần 2 năm bị quản chế tại gia, vị chi là trên 4 năm, kèm đủ Giấy ra trại, Giấy trả quyền công dân.

Cuộc đời tôi đi học, đi dạy học, đi lính, đi tù ra khỏi tù tránh đi kinh tế mới hay về quê lập nghiệp, tôi đã đi làm cho chế độ cộng sản trên 10 năm, còn hơn thời gian tôi phục vụ cho chế độ VNCH. Nhưng lúc nào tôi cũng nghĩ mình là người yêu tự do, yêu chế độ tự do vì đã được học tập, đào tạo từ nhỏ trong nền giáo dục: Dân tộc, khai phóng và nhân bản.

Càng lớn tuổi, bộ nhớ của chúng ta càng phai nhạt đi, đây cũng là cách giúp cho tôi dễ nhớ, lâu quên. Hy vọng được như vậy.

Louisville, Kentucky July 23<sup>th</sup>. 2020

+

# Trở về Việt Nam

Tôi không định gặp hay gọi điện thoại thăm anh Hoàng Trọng Cang hay anh Nguyễn Văn Bình tại phi trường Dallas, vì tôi chỉ có khoảng một giờ đồng hồ để chuyển máy bay, chẳng may khi đến nơi tôi mới biết chuyến bay của tôi bị dời lại 2 giờ, thời gian chờ đợi đó, muốn gọi điện thoại cho anh Cang và anh Bình tôi lại không có số điện thoại mang theo, tìm trong Niên Giám điện thoại không thấy tên, loay quay mất hơn nửa tiếng đồng hồ, tôi mới gọi tới một người lạ có họ Hoàng, may thay người này ở cùng khu phố, nên biết anh Cang, đã cho tôi số điện thoại của anh Cang, tôi gọi thăm anh rồi xin số điện thoại của anh Bình, rồi tôi gọi thăm anh Bình, nhờ anh Bình báo cho Anh Thu biết, chuyến bay của tôi bị trễ đến 2 giờ.

Mười giờ đêm tôi đến phi trường Los, có anh chị Ngô Mạnh Thu, anh Tuệ Linh, chị Tuyết Mai chờ đón, chúng tôi đi tìm chị Nguyễn Thị Tâm để cùng con gái của Chị Check-in vé về Việt Nam, rồi chúng tôi đến Mac Donal ăn uống và nói chuyện. Một chút trao đổi về Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hoa Kỳ, anh Thu trao trách nhiệm cho tôi thay mặt tất cả Anh Chị Em Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại đến thấp nén hương cho Anh Đặng Văn Khuê, chia buồn và trao cho gia đình anh số tiền \$200.00 cùng hình ảnh ghi lại trong lễ Truy Niệm vừa qua, tôi ngại những thủ tục khó khăn nên đã bỏ lại huy hiệu Hoa sen trắng, huy hiệu cấp Dũng và băng video. Anh cũng yêu cầu tôi bàn về việc cấp học bổng cho Đoàn sinh các Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm và nên đi thăm các Gia Đình, những dặn dò, những tình cảm trao gửi đậm đà, rồi cũng phải chia tay.

Tôi về đến Sài Gòn ngày Chủ nhật 25-8-1996, trưa hôm sau, nhơn đi ngang qua đường Điện Biên Phủ, tôi ghé thăm anh Võ Đình Cường, tôi bước vào phòng khách, nhìn sang phòng ăn, anh chị đang chuẩn bị dùng thức trắng miệng, rồi anh Cường bước ra phòng khách nhìn tôi có vẻ ngỡ ngàng, ngược lại, tôi trông anh có vẻ già đi nhiều so với năm năm trước, tôi đến đây chào từ giã anh, rồi anh Cường nhận ra tôi, anh gọi chị ra phòng khách, nhìn chị tuổi đã cao, nét đẹp vẫn còn, chị đã gầy đi nhiều so với thuở trước.

Anh đề tặng tôi một quyển Những cặp kính màu và quyển sách dịch Cô gái bất khuất của Sommerset Maugham, tác giả mà tôi rất thích, ông là một văn hào nhưng không hề được giải Nobel, bởi vì chuyện của ông tả chân những cảnh đời tối tăm, nó là cái là chớ không phải cái phải là của xã hội. Anh cũng trả lời về một lá thư, tôi có hỏi về Gia Đình Phật Tử : - Anh có được thư Tông, nhưng anh không trả lời vì có anh em ở Trung, viết về Gia Đình Phật Tử hơi khác.

Ngoài ra còn một việc riêng, anh chị nhờ hỏi cách thức xin nhập hộ khẩu cho người từ nước ngoài về, vì chưa biết rõ nên tôi có hẹn sẽ trở lại.

Rời khỏi nhà Anh Cường, tôi đi đến thăm Bác Tôn Thất Liệu, hàn huyên vài câu, Bác và tôi cùng đi đến nhà Anh Khuê. Đến nơi, Bác Liệu lại đi vào con hẻm gần đó để mời thêm anh Nguyễn Hữu Hy, anh Hy có họ hàng với Anh Ngô Mạnh Thu, tôi đã thay mặt cho tất cả anh chị em GDPT Việt Nam ở Hải Ngoại chia buồn cùng gia đình Anh Khuê, trao lại hình ảnh buổi lễ Truy Niệm và Cầu Siêu và số tiền \$200.00. Tôi thắp một nén hương để cầu nguyện cho hương linh anh tiêu dao miền Cực lạc, rồi tới Bác Liệu và Anh Hy cùng niệm hương cho Anh. Trước khi ra về Chị Khuyến. Con gái anh Khuê có yêu cầu tôi gửi về cho chị băng Video của buổi lễ, tôi hứa sẽ gửi rồi chia tay với anh Hy.



Trên đường về, Bác Liệu và tôi ghé lại chùa Giác Minh, tôi gửi xe ở nhà Hào, Con gái Bác Nguyễn Trọng, Hào cho tôi biết Gia Đình Phật Tử Giác Minh không còn được sinh hoạt ở chùa Giác Minh nữa, nay đã dời về chùa Lâm Tế.

Chúng tôi đã vào thăm Hoà Thượng Đức Nhuận, ở phòng mà ngày xưa Thầy làm trụ trì đã ở đó, Thầy cho biết, trước khi được thả, công an đã sửa phòng này lại cho Thầy, tôi còn nhớ trước kia tôi đã đến thăm Thầy, phòng ở tầng trệt phía ngoài cùng, hôm đó có giáo sư Doãn Quốc Sĩ cũng đến thăm Thầy, hai vị đã trao đổi với nhau về bức tượng Quán Thế Âm đứng trên quả địa cầu thời đó, tôi cũng có nghe nói về những bức tượng này, do một điêu khắc gia Phật Tử phát tâm đúc tượng bằng thạch cao giao cho Anh Nguyễn Khắc Từ biểu các nơi.

Trong căn phòng nhỏ và thiếu sáng đó, tôi thấy Thầy có nước da trắng và béo ra, có lẽ Thầy ít ra ngoài và không đi đâu, Thầy lấy quyển Phật Học Tinh Hoa ra viết tặng cho tôi một quyển và hai quyển khác tặng cho Thượng Tọa Trí Hiền và Thượng Tọa Cố Vấn Ái Hữu Vĩnh Nghiêm. Thầy có nói về những tình thế khó khăn, sự tranh đấu về ý thức hệ trước đây. Thầy hỏi thăm gia đình tôi vì năm 1980, trừ tôi ra, nhà tôi và các cháu đều quy y với Thầy. Thầy cũng nhắc nhủ rằng quý Thầy đang làm việc trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, vì lý do vì đó chẳng đáng dừng, hãy thông cảm cho trường hợp của họ là những vị rất kham nhẫn, phải kính trọng. Đó là tấm lòng Từ bi và Hỷ xả của một vị Hoà Thượng nguyên là Chánh Thư Ký Viện Tăng Thống, cũng là Gia Trưởng GDPT Giác Minh.

Rồi chúng tôi đến chùa Vĩnh Nghiêm, trước tiên vào Đoàn Quán, nơi đây chúng tôi có gặp chị Nguyễn Thị Oanh, một chị Trưởng năng nổ của Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm ngày nay, trao cho chị một món quà của chị Tâm gửi. Đoàn quán cất chung một dải với những gian nhà khác, ở về phía lầu chuông của chùa.



Rời Đoàn quán, chúng tôi vào phòng Trụ trì thăm Hoà Thượng Thanh Kiểm, trông ngài cũng vẫn như độ nào, nhân dịp này Bác Liệu có trình bày chương trình cấp học bổng cho Đoàn Sinh Gia Đình Phật Tử, Thầy dạy rằng việc lập danh sách, rồi tiền gửi tới gửi lui sẽ gây nhiều khó khăn, việc nhận học bổng như vậy có thật cần thiết hay không ? Nên nghiên cứu lại ! Tôi có trình thầy, Thầy Trí Hiền muốn xin ảnh chùa Trung Hậu để cho Phật Tử thấy chùa đã xây cất lại, Thầy bảo cho tôi biết Thầy sẽ ra đó lại để xây thêm hai dải Đông và Tây lang, một để làm nhà Tăng, hai để làm Trường Cơ Bản Phật Học, Thầy cho biết ngày nay ở Bắc có tất cả 7 trường Cơ Bản Phật Học, có lẽ Thầy quên, không nói gì về tấm ảnh tôi xin cho Thượng Toạ Trí Hiền, viện chủ Trung Tâm Phật Giáo Khuôn Việt ở Texas, Bác Liệu nói sẽ đưa cho tôi tấm ảnh của GDPT ra viếng chùa, cho đến khi tôi đi, Bác Liệu vẫn chưa trao cho tôi - Xin lỗi TT. Trí Hiền, tôi không làm tròn việc Thầy đã nhờ tôi, Sài Gòn một ít ngày về thăm, quả là ngắn ngủi, nhớ trước, quên sau - Vì đến giờ cơm chiều của chư Tăng, chúng tôi xin phép lui ra.

Trước khi chia tay với Bác Liệu, tôi có hẹn sẽ đến Vĩnh Nghiêm vào Lễ Vu Lan, và nhắc lại rằng Anh Tuệ Linh có yêu cầu tôi sưu tầm một số hình ảnh sinh hoạt để có thể làm một Tập Kỷ Yếu GDPT Miền Vĩnh Nghiêm. Đến 5 giờ chiều ngày lễ, tôi bị kẹt ở ngã tư Huỳnh Văn Bánh và Nam Kỳ khởi nghĩa, liệu khó vào chùa và nhất là sẽ có quá đông người nên tôi đành lỗi hẹn phải quay về nhà.

Vì tôi không tới chùa được cho nên đêm sau, Nguyễn Huy Nghiễn, Trần Đình Hùng và Cô Ngụy vợ Hùng đi đến thăm tôi. Nghiễn tặng cho tôi bản nháp Tập Kỷ Yếu và Kỹ Năng Trại Tuệ Tạng 3 ở Hòn Một Long Hải có các Gia Đình Phật Tử Giác Long, Giác Ngạn, Phước Viên, Vĩnh Nghiêm tham gia và một Tập Bài Thơ Tặng Vợ, nội dung gồm thơ và nhạc do anh sáng tác, và còn nữa, anh còn tặng cho tôi một Tập Kỷ Yếu Trại Hiếu Oanh Vũ tại chùa Giác Lâm ngày 18-8-1996 do Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Thành Phố Hồ Chí Minh tổ chức, anh Đặng Đình Dũng làm Trại Trưởng. Trong ấy vốn vẹn chỉ có một tấm ảnh màu chụp Dũng và Nghi Yên. Hùng hứa sẽ trao cho tôi một số ảnh của Trại Tuệ Tạng 3, còn ảnh xưa, Hùng yêu cầu tôi liên lạc với Dũng để Hùng chụp lại. Hùng trách Tuệ Linh không viết thư cho Hùng, tôi đành chảnh tay Tuệ Linh đau khó khăn khi viết. Chúng tôi hẹn gặp lại nhau tại Phở Hòa vào chiều Chủ nhật 8-9-1996. Thật khuya Nghiễn, Hùng và Ngụy mới ra về, để lại cho tôi thắc mắc ai là Cao Văn Tiến, Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT Thành phố Hồ Chí Minh ? Là hay quen ? Trúc Hải và tôi có một người quen là Cao Tấn Tiến, học ở Sài Gòn, sau này sinh sống ở Biên Hòa. Phải anh ta không ?



*Trần Đình Hùng, Nguyễn Huy Nghiễn, Huỳnh Ái Tông*

Một tối, em Kim Phượng gọi điện thoại hỏi tôi có biết tin gì không, tôi trả lời không, Phượng cho biết đêm 21-8-1996, mẹ em, chị Cố Vấn của chúng ta vì cơn bệnh nặng phải đưa đi bệnh viện, trước khi đi, tôi có nhận được thư của chị, chữ viết

rung tay khó đọc, chị cho biết về Sài Gòn có bị té, trở lại Mỹ nghe đau trong phổi, có đi khám Bác sĩ, có điều trị, mọi việc đã ổn định, tôi lo lắng vì tuổi già của chị, những ngày Phú, Quỳ, Trâm, Phượng, Phước còn nhỏ, tôi đã sống trong gia đình chị với các em, chị luôn luôn dành cho tôi một chỗ trong gia đình, ngày tôi sang thăm chị ở Virginia, dù có đi đâu, buổi tối cũng phải từ chối com khách để về dùng com với chị. Tôi tự hỏi chị Hồng Loan hay anh Thu có biết tin chưa ?

Tôi dành vài hôm về miền Hậu Giang thăm gia đình, vài hôm đi viếng chùa trên núi Dinh ở Bà Rịa, đêm ngủ với một người bạn trong một cái cóc nhỏ, tôi đã có thì giờ ngồi ở đó nhìn ra biển Đông cũng là biển Nam Hải, nơi Đức Quán Thế Âm ngài ngự, ngài đã thí vô úy và cứu độ cho bao nhiêu người đã vượt biển Đông về vùng đất hứa ! Đèn đêm lấp lánh chôn ăn chơi của Vũng Tàu ngày nay, thỉnh thoảng có vệt sáng của ngọn hải đăng, đêm thật là yên tĩnh, tôi ngồi ngoài nhìn cảnh vật, bên trong cóc bạn tôi tụng kinh, niệm Phật. Đến khuya, bạn tôi lại công phu tụng kinh, tôi ngồi thiền. Có lẽ một ngày nào đó, tôi sẽ trở lại đây sống với núi rừng, cảnh vật thiên nhiên với ngày ngày câu kinh tiếng kệ chuẩn bị cho một ngày về cõi an nhiên tịch tĩnh.

Trở lại Sài Gòn, trưa Chủ nhật tôi đi quay Video cảnh Tháp chùa Giác Lâm, một ngọn tháp bảy tầng to lớn để tôn trí Ngọc Xá Lợi, đây là một ngọn tháp mới xây ở xa trước chùa, nơi khu đất xưa kia là sân banh, tôi cũng thu hình ảnh ngọn tháp Việt Nam Quốc Tự, Phật Giáo Việt Nam đã lấy lại một phần đất và ngôi tháp này, đã xây xong sáu tầng, mỗi tầng thờ một tượng Phật, tôi thấy có Phật tử đi lại và lễ Phật trên những tầng tháp đó, còn tầng tháp thứ sáu và nóc đang xây dở dang, phía trước tháp bên tay phải gần ngoài đường có đặt tượng Đức Quán Thế Âm cao hơn 2 thước, nhìn ra đường Trần Quốc Toản.

Rồi tôi đến chùa Lâm Tế, chùa cất trong khuôn viên cũ ở đường Nguyễn Trãi, ngôi chánh điện và cổng đã xây xong, đây là ngôi chùa đẹp, chỉ tiếc khuôn viên hơi nhỏ, kiến trúc Việt Nam có chút đường nét Khme, bên trong trang trí những hoa văn, phù điêu sơn son thếp vàng lộng lẫy, thờ phượng rất trang nghiêm.

Gia Đình Giác Minh vừa mới dời về sinh hoạt nơi đây, do đó có nhiều đoàn sinh mới, đồng phục chưa có. Sau khi các em lễ Phật, rồi tập trung trước sân chùa để chào cờ, sau đó Trưởng Nga - Trưởng đã trúng cách thủ khoa khóa Huân Luyện Lộ Uyên đầu tiên của GĐPT Miền Vĩnh Nghiêm do tôi làm Trại Trưởng năm 1964 - đã giới thiệu tôi là nguyên Liên Đoàn Trưởng của Gia Đình Giác Minh, yêu cầu tôi có vài lời với các em, nhân đó tôi nhắn nhủ các em cố gắng đi sinh hoạt, học tập để trở thành Phật tử chân chánh, theo bước của các anh chị để cho GĐPT ngày càng hưng thịnh hơn. Sau khi nói chuyện với các em, tôi có gặp anh Châu, một nhân vật lạ, được giới thiệu là Phó Trưởng Ban Hướng Dẫn GĐPT T/P Hồ Chí Minh. Nga có hẹn gặp tôi vào tối thứ Năm 12-9-96.

Sau khi rời Giác Minh, tôi đến thăm anh Huỳnh, gia đình đang ngồi xem TV ở phòng khách, tôi bước vào, chị Huỳnh nhận ngay ra tôi, còn anh Huỳnh cũng ngỡ ngàng trong phút đầu tiên gặp lại đó, tôi hỏi thăm sức khỏe của chị Huỳnh vì tuần trước, gọi điện thoại tới nhà, có người cho biết anh Huỳnh vào bệnh viện thăm chị, chị bị đưa đi cứu cấp vì bệnh tim. Sau khi tay bắt mặt mừng ấy, anh Huỳnh vào trong, lấy một quyển sách mỏng viết để tặng cho Tuệ Linh, anh nói vì chỉ còn một quyển mà thôi. Chị Huỳnh nhắc anh lấy cho tôi vé đi xem ca nhạc, đây là những buổi trình diễn do con anh, Diệu Đức chẳng những là nhạc sĩ mà còn là đạo diễn, đang dàn dựng chương trình dân ca, trình diễn trên sân khấu quận Nhất, tuy nhiên tôi không có ngày giờ trở lại để lấy vé, xem trình diễn dân ca mặc dù tôi rất thích.

Đến chiều như đã hẹn, tôi chở nhà tôi đến Phở Hòa, cơn mưa chiều của thành phố ướt át, đi ngang qua Vĩnh Nghiêm, thấy Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm đang sinh hoạt trong chùa, nhưng đã trễ hẹn và vì mưa ướt nên tôi không ghé lại. Đến nơi, tôi thấy mình đến sớm, Thu đi đâu đó về gặp tôi cho biết Nữ đang sửa xe, rồi Hùng đến, rồi lần lượt Nữ, Bác Liệu, Anh Hy, Cao Bá Hưng, Nghiễn, chị Oanh, Hùng, Kiều, Ngọc đến hơi trễ một chút, chúng tôi gặp nhau hàn huyên, trao đổi những sinh hoạt ngày nay về GDPT T/P Hồ Chí Minh, về Vĩnh Nghiêm, về các Trại vừa mới tổ chức. Nghiễn cho biết ở Bắc, ngoài Gia Đình đang sinh hoạt ở chùa Quán sứ, còn có một Gia Đình thứ hai do Hướng đạo Việt Nam giúp đỡ phần chuyên môn. Anh Hy gợi ý hỏi tôi có nhắn gửi gì ? Tôi tâm sự niềm ước ao, mong muốn chung của Ái Hữu Vĩnh Nghiêm là thống nhất, đoàn kết và thương yêu nhau hơn trong tình Lam của chúng ta. Không hẹn mà gặp anh Ngọc và chị Mai ở Gia Đình Giác Hạnh đến tìm Nữ. Anh Nghiễn đã giới thiệu chị Mai, một Trưởng đường hoàng bước vào Gia Đình Phật Tử bằng con đường lớn là làm Trại Trưởng Trại Lộc Uyên, trại đầu tiên sau khi Gia Đình Phật Tử phục hoạt. Hùng trao cho tôi một tập ảnh Trại hè ở hòn Một, Long Hải và yêu cầu tôi gặp Dũng để cho Hùng chụp lại ảnh Gia Đình Giác Minh thuở xa xưa, tôi hứa sẽ gặp vào tối thứ Năm vì đã có hẹn.

Chị Mai cáo từ ra về, chúng tôi cũng chấm dứt buổi tiệc, chị Mai và anh Ngọc còn đứng chờ tôi ở phòng ngoài, khi tôi bước tới, chị chặn tôi lại và nói : " Xin anh vui lòng cho em gửi lời tới anh Ngô Mạnh Thu, trước kia khi sinh hoạt, còn trẻ thiếu suy nghĩ, em có lỗi lầm với anh Thu, nay cho em gửi lời xin lỗi!

Tôi đến Toà soạn báo Giác Ngộ để thăm anh Cầm, khi tôi đến, anh đang trao đổi với một thầy, anh quay lưng lại về phía cửa nên không thấy tôi, có người báo cho anh, anh quay lại thấy tôi, không ngạc nhiên lắm, mừng rỡ chào rồi cùng tôi ngồi nói

chuyện khá lâu, anh thanh minh nhiều việc, anh cho rằng việc thành lập lại Gia Đình Phật Tử, là để cho sinh hoạt được hợp pháp, khỏi bị bắt bớ, khó khăn. Anh nhờ người khác lấy tặng cho tôi vài số tuần báo Giác Ngộ.

Tôi có việc riêng không thể gặp Lê Thị Nga vào tối thứ Năm, do đó tôi phải đi tới thăm chị Nguyễn Thị Cảnh và La Kiến Nam để hỏi thăm địa chỉ nhà Nga, nơi đó tôi có đến vài lần, nay Sài Gòn phố phường kiến thiết lại, xây nhiều nhà đôi ba tầng, một cao ốc cao nhất thành phố, bạn tôi chịu trách nhiệm xây cất để làm văn phòng cho các cơ sở nước ngoài, cao cao 37 tầng, ở chỗ căn nhà cũ của Thống Tướng Lê Văn Ty, phía sau toà nhà của hãng xăng Shell, do vậy mà tôi khó tìm nhà Nga, nhưng chị Cảnh và Nam không có địa chỉ, cuối cùng tôi tự tìm cũng thấy nhà Nga. Nga đã tặng cho tôi một số ảnh, tôi nhận ra Cao Văn Tiến, anh ta là thành viên phái đoàn Gia Đình Phật Tử Thủ đô Sài Gòn ra thăm viếng Cố đô Huế năm xưa 1964, anh ta đã bỏ đoàn đi Đà Nẵng, là Huynh Trường Trục, tôi đã phê bình sự thiếu tôn trọng kỷ luật của anh ta ngay khi tập họp sau buổi cơm chiều nơi sân chùa Từ Đàm, chị Hồng Loan và một chị nữa đã cho rằng tôi quá lời, trường hợp đó nên " đóng cửa dạy nhau " vì tất cả đều là Huynh Trường. Tôi nhắn gửi Nga, dù vì lý do phải tổ chức sinh hoạt cho hợp pháp, các Gia Đình Phật Tử miền Vĩnh Nghiêm cũng nên quy tụ trong những sinh hoạt với nhau, Nga đưa ra lý do Ban Hướng Dẫn hiện nay do Bác Liêu áp đặt như thế, Dũng, Nga không hài lòng. Tôi còn lạ gì Đặng Đình Dũng, ngày xưa Dũng làm Liên Đoàn Trưởng Giác Minh, sinh hoạt ở Việt Nam Quốc Tự, còn Phạm Minh Tâm làm Liên Đoàn Trưởng Giác Minh, sinh hoạt ở ngôi chùa đối diện với Học viện Quốc Gia Hành Chánh. Trước khi tôi ra về, Nga còn yêu cầu tôi giúp may đồng phục cho các em mới đi sinh hoạt, còn số tiền giúp trước kia, Nga đã dùng may 6 cái liềm vải, 20 áo dài cho các em Thiếu Nữ, áo dài chỉ mặc khi các ngày lễ lớn. Tôi không dám hứa hẹn gì cả.

Một buổi sáng, tôi có dành một chút thời gian vào Thảo Cầm Viên Sài Gòn, chỉ để xem cây Bồ Đề vào năm 1958 hay 60 do Phó Tổng Thống Ấn Độ sang thăm viếng Việt Nam Cộng Hòa, đã vào đó trông một cây Bồ Đề, gần đây tôi mới thắc mắc và nghi quyết nó là cây Bồ Đề gốc từ Bồ Đề Đạo Tràng nơi Đức Thế Tôn đã thành đạo, một Phó Tổng Thống sang không thể trông một cây không quý, nhưng ngày ấy báo chí không chưa rõ là Cây Bồ Đề gốc nơi đức Phật thành đạo chẳng qua vì lúc đó Tổng Thống Ngô Đình Diệm là người công giáo, hoặc Tổng Thống Diệm không muốn chưa thêm câu ấy, hoặc Bộ Ngoại giao Ấn Độ muốn Phó Tổng Thống biểu cho Phật Giáo Việt Nam một bảo vật nhưng tế nhị không muốn làm mích lòng Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Cây Bồ Đề ở Thảo Cầm Viên Sài Gòn cùng với cây Bồ Đề ở trung tâm thị xã Châu Đốc đều là cây con lấy từ Bồ Đề Đạo Tràng ở Ấn Độ, quý hơn các cây Bồ Đề trồng ở Chùa Linh Sơn, Xá Lợi, Giác Lâm... do Đại Đức Narada tặng. Thảo Cầm Viên đã chiết nhánh, trồng thêm một cây nữa, ngày nay trước đền thờ Hùng Vương, đối diện với Viện Bảo Tàng Sài Gòn có hai cây Bồ Đề, thân cây lớn đến hai người ôm mới giáp vòng.

Ngày tôi ra phi trường có Bác Liệu và Chị Dương tiễn đưa, tôi đã thanh minh vài việc tiền nong có người đã hiểu lầm vào năm xưa khi anh Thu còn ở Việt nam. Khi tôi trở lại Los, chị Lê Xuân Mai có gặp tôi, tôi tưởng chị chờ đón ai, không ngờ có cả anh Thu, Tuệ Linh, chị Tâm ra đón tôi ở phi trường, nhưng chúng tôi lại không gặp nhau, tiếc quá, cho tôi có lời xin lỗi vì tôi phải chạy cho kịp với thời gian, nào là check- in vé, chuyển gửi hành lý ở một phi trường xa lạ.

Tôi đã mang về một số hình ảnh xưa, nay. Tôi ghi lại đây những dòng này mong gửi đến quý Anh Chị một chút gì của quê hương, sinh hoạt và tình Lam của chúng ta./-



+

## Sàigòn, tôi trở về năm 1998

Chủ Nhật 10-5-1998, gia đình chúng tôi ghé Los vào lúc 2 giờ 10, xuống phi trường tôi không thấy có ai đón cả, đang đi tìm điện thoại công cộng để gọi cho anh Tuệ Linh, lúc đó tôi mới thoáng thấy chiếc áo lạnh phía sau của anh, nhờ đó tôi đi tìm gặp anh.

Gặp nhau, Tuệ Linh cho biết anh vừa dự lễ Phật Đản, và cùng Anh chị em Ái Hữu Vĩnh Nghiêm đánh lễ Hòa Thượng Thích Trí Dũng ở chùa Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, anh vội về đây để kịp đón chúng tôi.

Như đã dự định, anh đưa chúng tôi đi viếng chùa Tây Lai, thật ra thì Anh Chị Em Ái Hữu Vĩnh Nghiêm đã đưa nhà tôi và tôi đến viếng chùa này năm 1995, lần này tôi nhờ anh Tuệ Linh đưa đến đây để cho con gái tôi được viếng chùa.

Mặc dù là ngày Phật Đản, nhưng chúng tôi đến vào buổi chiều, chùa rất yên tĩnh, chúng tôi viếng chùa ngoài, lại trở ra sân đi ven theo đường phía tay phải để vào viếng chùa trong, rất tiếc Bảo tàng viện đóng cửa, con chúng tôi không có duyên được xem cảnh giới Hoa Nghiêm có hàng hà sa chư Phật, Xá Lợi, tranh, tượng vô giá được trưng bày.

Chiều nay, chúng tôi được đi trong khung cảnh chùa thật thanh tịnh, tiếc rằng chỉ còn thiếu tiếng chuông thu không, hồi chuông cảnh tỉnh con người ở chốn bụi trần, tu. Tu mau kéo trễ.

Về đến nhà Anh Ngô Mạnh Thu, nhiều người đã có mặt, anh chị Trần Ngọc Lạc, anh chị Đặng Quang Sức, gia đình Nguyễn Hoài, Tuyết Mai, Nguyễn Hữu Lộc từ Bắc Cali xuống... Buổi họp mặt của Ái Hữu Vĩnh Nghiêm để tiễn gia đình anh Sức đi Uta và đón tôi ghé qua Cali. Chúng tôi ăn bữa ăn chiều, thức ăn có một phần do Mai mang tới, chuyện vãn và họp bàn. Mai đã báo cáo kết quả thu được về phát hành lịch do anh Nguyễn Tư Cự tặng để gây quỹ, chị Loan gửi tiền cúng chùa ở Việt Nam, anh Thu gửi tiền quà cho một số con em Huynh Trưởng học giỏi ở Việt Nam, bàn với Lộc về Hiệp Kỳ năm 1999, dự định sẽ làm ở Bắc Cali.

Chị Loan tặng cho tôi một huy hiệu Hoa Sen mạ vàng, anh Lạc bàn về sự có mặt Trang Nhà Ai Hữu Vĩnh Nghiêm và anh đang xúc tiến Trang Nhà cho Liên Đoàn Huỳnh Trưởng Truyền Thống. Tôi lấy một số sách Đạo Phật Qua Nhận Thức Mới, tác giả Giáo sư Thạc Đức, do Nguyệt San Phật Học ấn tống, biếu cho mỗi người một quyển, đưa cho Lộc trên 10 quyển để mang về Bắc Cali. Mỗi lần gặp nhau họp bàn, trao đổi tôi nhận thấy Phật sự tiến triển đáng mừng.

Mười giờ hơn, anh Tuệ Linh đưa chúng tôi trở lại phi trường, đến nơi, anh ở chờ cho chúng tôi lấy xong vé lên phi cơ, anh tiễn chúng tôi đến gần cầu thang mới ra về, không quên dặn thêm :

- Nói dùm với Anh Chị Em, tôi vẫn nhớ mọi người nhưng tay đau, khó viết thư.

Về đến Sài Gòn, Sài Gòn oi bức quá, mặc dù lúc ở Mỹ đã nghe nói Việt Nam bị hạn hán lâu ngày, nhưng tôi không tưởng được cái nóng và ẩm thấp của khí hậu nhiệt đới này.

Ngày hôm sau, tôi đã đi thăm bác Tôn Thất Liệu, hỏi thăm Bác về tình hình sinh hoạt GDPT, GDPT Vĩnh Nghiêm, bác có yêu cầu tôi đến chùa ngày Chủ Nhật, tôi bận nên hẹn ngày khác, Trần Đình Hùng và Nguy có đến thăm tôi, hỏi thăm Hùng về tình hình sinh hoạt, Hùng cho biết không muốn trở thành phát ngôn viên, nên không phát biểu. Hùng xin Nguyệt San Phật Học, tôi hứa sẽ gửi cho sau.

Nhằm dịp có tổ chức thọ Bát Quan Trai ở Quán Âm Tu Viện (Biên Hòa), chúng tôi đã tham dự Bát Quan Trai này, có dự tôi mới thấy rằng những người đã tham dự từ buổi đầu (năm 1986), nay họ xuất gia và đã thọ giới Sa Di, có vị gặp lại, hỏi chừng nào tôi trở về để xuất gia, tôi đáp : - Một thời gian nữa.

Chúng tôi đã dự định dành một thời gian dài, đi chùa Linh Sơn Cổ Tự trên núi Dinh ở Bà Rịa, Ni sư Huệ Giác ưu ái đưa đi. Gặp lại quý Sư, quý Ni ở đây, tưởng như tôi đã trở về nhà, một vị Sư cùng thọ Bát ngày trước với tôi, nay tu trong một cái cốc. Sư bảo tôi ở đó với Sư, tôi cũng thích nên ở đó, vì nơi này có thể nhìn thấy núi lớn, núi nhỏ ở Vũng Tàu, nhìn thấy Cần Giờ, ban đêm nhìn thấy rõ cả ánh đèn điện ngoài ấy.

Đêm đến, Sư kể chuyện tu hành, giờ khắc công phu, Sư niệm Phật hay tụng kinh, tôi ngồi thiền. nếp sống tu hành thật là thanh thoát, nhưng tôi chưa có duyên nên đến đêm thứ hai, một vị Sư từ ngôi chùa ngoài lộ xe chạy, đã lên núi báo cho chúng tôi biết, có điện thoại của gia đình từ Mỹ gọi về, cho biết một con bão làm cho cây ngã vào nhà, cần biết hằng bảo hiểm, thế là sáng hôm sau tôi phải xuống núi.

Kể đó tôi đi Long Xuyên vài hôm để thăm gia đình, thăm mẹ ông bà, và nhất là mẹ cô tôi vừa mới mất năm qua, cô ấy không có gia đình, sống với cha mẹ tôi. Những ngày đầu thơ cô đã tập cho tôi hằng đêm lễ lạy và niệm Phật. Cô tôi xưa có quy y với Hòa Thượng Huệ Minh ở Thất sơn, cô ăn chay, niệm Phật, buổi tối cô nằm nghỉ rồi an nhiên mất, người nhà hay được mới có 8 giờ đêm, cô thọ 93 tuổi, tôi nghĩ cô ấy có phước nên không bệnh hoạn lúc tuổi già.



Trong thời gian đó thì Nghi Yên và Kiều, hai Trưởng này có đến thăm, Nghi Yên có để lại tặng cho tôi vài tấm ảnh. Khi trở lại Sài Gòn, tôi hẹn với Bác Liệu đến thăm Anh em vào buổi tối, ở chùa Vĩnh Nghiêm.

Khi tôi đến thì chị Oanh cũng vừa tới, chị mở cửa Đoàn Quán cho tôi vào, rồi lần lượt có thêm Bác Liệu, Đặng Văn Nữ, Tịnh Phúc, Trần Đình Hùng đến, Kiều xin lỗi không đến được, Cao Bá Hưng bận. Gặp nhau chúng tôi đã trao đổi nhiều về Phật sự.

Tôi được biết Gia Đình Giác Minh đã rời khỏi chùa Lâm Tế, nay sinh hoạt ở Linh Sơn Cổ Tự ở gần chợ Cầu Muối, chùa này vốn là trụ sở của Hội Nam Kỳ Nghiên Cứu Phật Học, Hội tiên phong trong công cuộc chấn hưng nền Phật Giáo khắp 3 kỳ ở Việt Nam. Khoảng năm 1962 Gia Đình Giác Long cũng sinh hoạt tại đây, Gia Đình Giác Long vừa mới giải tán 2 Đoàn Oanh Vũ, Gia Đình Giác Nguyên đang phát triển, Gia Đình Giác Hạnh đang được củng cố sau khi cô Mai vì sinh kế ngưng hoạt động. Vĩnh Nghiêm và Giác Ngạn sinh hoạt bình thường.



Các hoạt động xã hội của GDPT Vĩnh Nghiêm, tôi thấy rất tích cực và có chất lượng, vì được sự tin cậy nên có nhiều người hỗ trợ.

Trước khi ra về, chị Oanh có trao cho tôi một bó quạt giấy, tôi bảo ở Mỹ không cần nhưng chị cho biết đó là quà kỷ niệm, vì trên quạt có đục lỗ chữ Phật Giáo Việt Nam, và một tập tài liệu *Thử tìm hiểu nguồn gốc Gia Đình Phật Tử* do Nhật Minh Nguyễn Hữu Huỳnh phổ biến, đó là bài *Những ngày đầu của Gia Đình Phật Hóa Phổ* do Lê Lùng viết, đêm ấy, do uống được một bình trà ngon nên khó ngủ, tôi đã thức đến 4 giờ sáng, đọc đi, đọc lại quyển này đến hai lần. Tôi đánh giá nó là tài liệu hiếm quý.

Tôi có ghé nhà may Sĩ Hoàng (gần cạnh Nha Động Viên cũ) để thăm chị Trần Thị Kim Dung, khi sinh hoạt ở GDPT Minh Tâm, tôi mến chị Dung như chị Cung Thị Lan Phương hay chị Đào Thị Thành. Hồi đó (1960), tôi đã xem bảng Thông Cáo của Ban Hướng Dẫn GDPT Hội Việt Nam Phật Giáo, thì nhạc sĩ Đỗ Thu là Huynh Trưởng cấp Dự Tập như tôi, chị Dung cấp Tín, còn các anh Bùi Ngọc Bách, Bạch Vọng Giang, Tuệ Linh và chị Tuệ Tâm cấp Tấn.

Chị Dung có vẻ gầy hơn trước kia - chị nói, tôi mới được biết : người bạn đường của chị, đã bỏ gia đình sau khi đi học tập cải tạo trở về - chị đảm đang gia đình, khéo nuôi con, gây dựng nên hiệu Sĩ Hoàng nổi tiếng ở Việt Nam, con gái chị du học ở Mỹ, mấy năm trước chị có xuất ngoại sang Âu Châu.

Chị hỏi đùa với tôi : “Tuệ Linh chết chưa ! Không thấy gửi thư về thăm ai cả”, tôi trả lời : “Chết thì chưa mà tay đau, không viết thư được thì có”. Chị có mời tôi, chiều thứ Năm trở lại, xuống tàu đi chơi trên sông Sài Gòn, vì ngày thứ Năm có ca nhạc giao lưu. Rất tiếc, tôi không có thì giờ làm vừa lòng chị.

Hai hôm trước khi tôi về Mỹ, Tịnh Uyên (Oanh) và Tịnh Phúc đến thăm tôi, trao cho tôi vài lá thư gửi cho anh Ngô Mạnh Thu, và bác Tôn Thất Liệu có gửi cho tôi bản thảo *Vài lời tâm tình viết về Gia Đình Phật Tử*, nói chung những tài liệu của anh Huỳnh, Lê Lùng và Tôn Thất Liệu đều để chứng minh Ban Đồng Ấu là tiền thân của Gia Đình Phật Tử, như thế là Gia Đình Phật Tử có từ năm 1935, năm mà Ban Đồng Ấu mặc đồng phục áo dài đen, mang dải lụa có chữ Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, đi trước kiệu Phật Đản Sinh, trong dịp lễ Phật Đản mùng 8 tháng 4 tại kinh đô Huế.

Ngày tôi trở về Mỹ 6-6-1998, Bác Tôn Thất Liệu và Trương Kiều có ra phi trường tiễn tôi, Bác Liệu có trao cho tôi 4 phong bánh đậu xanh, gửi cho Anh Thu một, Tuệ Linh một, phần còn lại tôi lấy một phong đãi anh em ở cuộc họp mặt.

Xuống phi trường Los, anh Tuệ Linh đón tôi và báo ngay, hôm nay Ái Hữu Vĩnh Nghiêm có tổ chức chào mừng Anh Nguyễn Văn Thục, hiện đang ở thăm California. Chúng tôi đi vài nơi trước khi tới phòng họp để gặp Anh Thu. Sau đó chúng tôi đi đón Anh Thục.

Buổi họp hôm đó, Anh Ngô Mạnh Thu mở đầu, cho biết là để tiếp đón Anh Thục và tôi, tham dự có anh chị Trần Tư Tín, anh chị Lê Văn Thắm, anh chị Nguyễn Văn Nở, anh chị Trần Văn Tiềm, anh Bùi Ngọc Bách, Cát Văn Chung, Võ Cân, Lê Quang Đạt, Nguyễn Liên, Vũ Ngọc Khuê, Trần Thanh Mỹ, Phan Triết, Hoàng Văn Kiều, Phạm Quốc Bảo, Nguyễn Đức Cường, chị Dung Kiều, Xuân Mai, Tuyết Mai.



Gặp lại anh Thục là niềm vui của tôi, nhưng nhờ lần này tôi mới có dịp, được hân hạnh gặp một số các anh chị tôi chưa từng gặp. Cá nhân, tôi cảm ơn tất cả quý anh chị đã tham dự buổi họp mặt ngày hôm đó, vinh dự này nhờ có Anh Thục, chớ tôi nào đáng được như thế.

Tôi cũng có đi thăm anh Võ Đình Cường, Anh Nguyễn Hữu Huỳnh, có thăm hỏi anh Tổng Hồ Cẩm qua điện thoại. Trở lại Saigon lần này không có dấu ấn gì đặc biệt trong tôi.

May thay ! Buổi hạnh ngộ ở Nam Cali là một vinh hạnh, đã để lại cho tôi kỷ niệm sâu đậm, như những chuyến đi Huế và Đà Lạt xưa kia trong sinh hoạt Gia Đình Phật Tử của tôi.

Louisville, ngày 20-6-1998





# Việt Nam một chuyến về thăm

Trong năm nay, tôi không có ý định về thăm nhà, nhưng vợ chồng con trai tôi về, muốn chúng tôi cùng đi chơi, do đó nhà tôi và tôi quyết định cùng đi, nhất là nhà tôi còn có thân phụ tuổi cao, sức yếu.

Về đến phi trường Tân Sơn Nhất, nay đã có được hai cầu nổi, khách từ phi cơ vào thẳng nhà ga khỏi phải leo thang xuống, rồi dùng xe bus chở vào nhà ga. Tuy nhiên nhà vệ sinh ở khu vực khách đến vẫn còn tồi tệ. Từ trong nhìn ra, thân nhân bên ngoài đứng hàng hàng lớp lớp chờ đợi, đáng thương không có một mái che mưa nắng.

Hai hôm sau, con tôi mua vé du lịch Nha Trang, Đà Lạt của SAIGONTOURIST TRAVEL SERVIC Co. Chương trình như sau :

Chương trình tham quan

Nha trang- đảo khi-Đà lạt-thác pongour

(5ngày/4đêm)

**Ngày 01:**

6:00 Đón khách-Khởi hành đi Nha Trang

7:30 Dừng tại Dầu Giây nghỉ giải lao

11:30 Ăn trưa tại Phan Rí-Tiếp tục đi Nha Trang-Ghé thăm biển **Cà Ná**

16:00 Đến Nha Trang-Nhận phòng tại KS

18:00 Ăn chiều-Tự do.

### **Ngày 02:**

7:30 Ăn sáng

8:00 Tham quan **Viện Hải Dương Học**

Đi thuyền tham quan và tắm biển bãi **Hòn Tằm**.

12:00 Trở về KS- Ăn trưa tại Nha Trang

13:30 Chiều tham quan **Tháp bà Ponagar-Khu du lịch suối khoáng nóng**

18:00 Ăn chiều-Ngủ đêm tại KS

### **Ngày 03:**

6:30 Ăn sáng-Tham quan **Đảo khỉ** (xem các tiết mục do khỉ biểu diễn)

Về ghé **Chợ Đầm** tham quan và mua sắm

12:00 Ăn trưa-Trả phòng rời Nha Trang đi ĐàLạt-

Ghé tham quan Tháp Chàm **Poklong Giarai**

17:00 Đến Đà Lạt-Nhận phòng tại KS

18:00 Ăn chiều-Ngủ đêm tại Đà Lạt

### **Ngày 04:**

7:30 Ăn sáng

8:00 Tham quan **Thung Lũng Tình Yêu- Nhà Thờ**

**Domaine de MarieLâu Đài Mạng Nhện**

12:00 Ăn trưa- Chiều tham quan **Dinh Bảo Đại-Thiền**

**Viện Trúc LâmHồ Tuyên Lâm- Chợ ĐàLạt**

### **Ngày 05:**

7:00 Ăn sáng

8:00 Rời Đà Lạt về T.P. HCM

Tham quan **thác nước Pongour hùng vĩ**

12:00 Ăn trưa tại nhà hàng Bảo Lộc

16:00 Về Thành phố trả khách-Chào tạm biệt.

Sáng tinh mơ họ đã tới nhà rước khách đi, sáng hôm ấy ăn điếm tâm tụt tụt và xe trực chỉ đi Nha Trang trước, trên xe ngoài tài xế còn có một cô Hướng Dẫn Viên, mỗi khi xe chạy ngang qua thắng cảnh trên đường đi cô đều giới thiệu sơ qua cho khách biết.

Chương trình cũng có thay đổi đôi chút, chẳng hạn như khi đến biển Cà Ná có ghé thăm, cô hướng dẫn viên đề nghị trưa nắng, cảnh vật lại không có chi, chỉ có nước biển trong xanh mà thôi, nên ra Nha Trang sớm, còn thì giờ có thể tắm buổi chiều, đề nghị hợp lý mọi người im lặng tán thành.

Xe có khoảng 20 chỗ, ngồi rất thoải mái hơn nửa mái lạnh mở suốt lộ trình. Đến Nha Trang khách bị chia làm hai, một nhóm ở Khách Sạn Hải Yến, một nhóm ở Thắng Lợi, trong đó có gia đình chúng tôi.

Sau khi nhận phòng, thấy trời vẫn còn sớm, chúng tôi đi ra biển tắm. Bãi biển Nha Trang làm cho tôi nhớ lại năm 1963, sau ngày 20-8 chùa bị phong tỏa, Tăng Ni bị bắt. Những vị cao tăng như Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Thiện Hoa, Thiện Minh, Quảng Độ ... cả cụ Mai Thọ Truyền bị giam trong biệt thự ở Tân Sơn Nhất, bên ngoài sinh viên, học sinh bị theo dõi, bắt bớ. Tôi phải chạy xuống Bến Tre tá túc với người chị, nhưng ở được chừng mười ngày, không có bạn bè buồn quá, tôi quay về Sài Gòn. Anh Trúc Hải và Nguyễn Khánh Thuận đã làm việc tại Nha Trang, nên kéo tôi ra đó, chiều chiều đi tắm biển, tối tối ra bãi biển mướn ghé bố nằm lên nghe thời sự từ đài BBC hay VOA.

Năm 1974, tôi được Sự Vụ Lệnh cử ra Nha Trang làm Chủ tịch Hội Đồng Giám thị, kỳ thi Tú Tài 2 Kỹ Thuật lần 2, đêm đêm cũng ra bãi biển này nằm, ăn đậu phộng nấu, trò chuyện với bạn giáo sư trong Hội Đồng Thi. Khách Sạn lần này tôi ở cũng là khách sạn mà chân ướt, chân ráo tôi vừa mới bước tới Nha Trang, đã có người bay theo chuyến bay của chúng tôi, ra đó để mời chúng tôi ăn bữa ăn đầu tiên tại khách sạn này, trong bữa ăn họ đã nhờ anh em trong Hội Đồng nghĩ tình đồng nghiệp, giúp giùm cho em họ, nếu rớt kỳ thi đó, sẽ bị động viên, sủng đạ vốn vô tình đối với sinh mạng con người trong thời buổi chiến tranh.

Trong thời gian thi, có một ngày nghỉ xả hơi, anh em trong Hội Đồng đã tổ chức đi tắm biển Đại Lãnh, bờ biển thật đẹp nhưng vắng người, xa Nha Trang khoảng 60 cây số ngàn.

Buổi tối, tôi định cùng nhà tôi đi dạo bờ biển, nhưng hôm ấy lác đác trời mưa, đành nằm lại khách sạn xem truyền hình.

Hôm sau đi thăm Viện Hải Dương Học, tôi nhớ ngày xưa gọi là Hải Học Viện Nha Trang, gần đó là Trường Kỹ Thuật Nha Trang, Trường nằm bên cạnh Trường Hải Quân, tôi nhớ gần đó là nhà anh Nguyễn Kim Biên bạn học Cao Thắng, làm Giáo sư ở Đại Học Duyên Hải đã mời tôi về nhà đãi một bữa ăn đặc sản Nha Trang, mực tươi nhỏ dòn thịt rồi chiên lên, cuốn với bánh hỏi, rau sống. Mới đó mà đã trên 25 năm trôi qua rồi.

Sau khi thăm Viện Hải Dương Học, lên xe ra bến tàu gần đó đi ra hòn tằm, hòn này ở xa nhìn như con tằm nên người địa phương gọi là hòn tằm, bãi biển toàn là sạn bằng ngón tay hay chân cái, nước trong lặn xuống có thể nhìn thấy cá, san hô nhiều màu sắc.

Buổi chiều đi thăm tháp bà, nơi đây người ta đang trùng tu, tôi mua một món quà làm kỷ niệm đó là tượng cô gái Thượng,

lưng mang gùi, tượng có công dụng dùng cái gùi ấy để đựng tắm xia răng. Hình cô gái Thượng gọi tôi nhớ lại những năm mới ra trường, lên cao nguyên dạy ở Trường Kỹ Thuật Y ÚT Ban mê thuộc, những cô gái Thượng ở chợ vẫn mặc áo, nhưng những cô từ trong các buôn, chỉ mặc xà rồng, ngực để trần như pho tượng nhỏ người ta bày bán cho khách du lịch.

Sau khi rời khỏi Tháp bà, đoàn du lịch đi tắm suối khoáng nóng, trong đoàn chỉ có nhà tôi và anh Phú người Long Xuyên, việt kiều từ Pháp về chọn tắm bùn khoáng, tắm suối khoáng nóng là tắm trong hồ bơi tập thể, còn tắm bùn khoáng là tắm những hồ cá nhân hay hai người hoặc có hồ nhiều hơn, trước khi tắm, tắm qua nước suối khoáng bằng vòi nước, sau đó vào hồ, người ta sẽ mở vòi cho bùn khoáng chảy vào cao chừng 1 gang tay, người tắm sẽ khoát bùn ấy lên khắp người, người phục vụ mang lại cho một lon chừng nửa galon cũng là bùn, bảo nguyên chất dùng thoa vào đầu vào mặt cho tốt, ngâm mình như vậy độ 15 phút, lại ra phơi nắng thêm 15 phút rồi tắm vòi nước khoáng cho sạch, sau đó vào ngâm mình trong hồ suối khoáng độ 2 hay 3 phút, sau đó có thể đi tắm suối khoáng ở hồ tắm chung.

Khi ra cửa gặp họa sĩ Trịnh Cung, tôi chào hỏi ông ta, nhưng gần như ông ta quên tôi, vì quá tình cờ gặp nhau, ông ta không nghĩ tới chuyện tôi về thăm nhà. Mấy tháng trước, Trịnh Cung đã vào nằm bệnh viện ở California, sau một ca mổ các bác sĩ phát hiện ông ta bị bệnh nan y không chữa trị được. Trịnh Cung về Việt Nam để bán nhà tại Sài Gòn rồi ra Nha Trang sống gần với người mẹ già, chờ ngày về với người bạn thân Trịnh Công Sơn, hôm ấy, theo tôi nhận xét ông ta có vẻ khoẻ mạnh, bình thường, hình như do không còn lo nghĩ đến cái chết, bệnh tật chào thua ông ta. Hơn nửa ngày sau khi về Việt Nam, ông ta bị tai nạn xe cộ, tưởng đã phải chết thể mà vẫn tai qua nạn khỏi. Trường hợp Trịnh Cung cho tôi bài học, đừng lo nghĩ tuổi thọ sẽ nâng cao, bệnh tật sẽ lùi dần. Con gái Trịnh Cung và

con gái tôi cùng làm dâu hiệu hoa kiềng Út Tài ở đường Nguyễn Trãi Chợ Lớn, ngày đám cưới con gái tôi, Trịnh Công Sơn đã hát bài Mưa Hồng tặng cho đôi tân hôn.

Sau khi tắm suối nước khoáng, đoàn về Chợ Đầm tham quan mua sắm, cô hướng dẫn viên cho biết ngày mai ăn điểm tâm xong trả phòng, đi tham quan đảo khi rồi đi Đà Lạt.

Ăn cơm tối xong, tôi muốn đi dạo một vòng nhưng trời mưa rả, tôi thấy tốt nhất là nằm nghỉ ngơi.

Sáng hôm sau trả phòng rồi xe chạy về hướng Tháp bà, chạy qua đèo Rù Rì một khoảng ngừng lại xuống tàu qua đảo khi.

Tôi không nhớ đảo ấy tên chi, cô Hướng dẫn viên cho biết Liên Xô nuôi khi để thí nghiệm chi đó, về sau hết ngân khoản, khi bị bỏ hoang, chúng sống thành 2 đàn, những cây dừa trên đảo có chừng 5 hay 10 mẫu, bị chúng ăn sạch sành sanh, không còn trái nào cả. Tôi nghĩ có thể Liên Xô dùng khi ở vùng lò nguyên tử bị rò rỉ trước kia, để thí nghiệm xem ảnh hưởng phóng xạ di truyền như thế nào ? Khách du lịch có thể cho chúng ăn chuối, ăn đậu phộng, chúng vẫn rất nhác, đứng xa người thỉnh thoảng mới vồ lấy ăn, nhưng người hướng dẫn nhắc nhở coi chừng chúng giật lấy những đồ vật chúng ta mang theo.

Trên đảo khi người chẳng phải chỉ có khi trình diễn xiếc mà còn có màn trình diễn của voi và của lớp học chó. Người ta trình diễn đưa tám bảng 3 + 2 hồi con chó là mấy, nó sẽ sủa 5 tiếng, hay 2 x 1 hồi con chó kia, nó sẽ sủa 2 tiếng hoặc 4 - 1 hồi con chó khác là mấy, nó sẽ sủa 3 tiếng, ai cũng cho là hay tán thưởng những tràng pháo tay, tôi nghĩ việc ấy chẳng khó chi cả, chỉ dạy cho mỗi con chó khi chỉ nó, nó phải sủa đúng mấy tiếng nhất định, ví dụ con chó A khi chỉ nó, nó nhất định chỉ sủa 1 tiếng, con chó B phải luôn luôn sủa 2 tiếng, con chó C phải luôn luôn sủa 3 tiếng . . . Như vậy thì khi trình diễn, làm

toán 2 + 1 chỉ vào con chó C tự nhiên nó sủa 3 tiếng, nếu 2 X 1 phải chỉ vào con chó B nó sẽ sủa 2 tiếng ... Chỉ có khi làm xiếc, nhiều trò đáng tức cười, nhưng cũng đáng thương.

Rời đảo khi, đoàn theo tàu trở vào đất liền, lên xe xuôi về Nam, xe chạy qua thành phố Nha Trang nhưng ở vòng đai ngoài không xuyên qua thành phố. Đến Cam Ranh đoàn dừng lại dùng cơm, tôi nhớ đến anh Trúc Hải, tôi đã sống tại Nha Trang với anh những ngày sôi động ở Sài Gòn năm 1963, nay anh ở Thị Trấn Cam Ranh, nhưng không biết địa chỉ để tìm thăm, nhớ anh chỉ biết nhớ mà thôi.

Sau khi dùng cơm, xe chạy lên Đà Lạt qua ngã đèo Sông Pha, đường lên đèo ngoằn ngoèo nhưng không nguy hiểm lắm, nhìn lên thấy hai ống dẫn nước của nhà máy điện Đa Nhim, nhìn xuống thấy nhà máy điện Đa Nhim ở dưới đồng bằng, cảnh đường đèo thật vắng vẻ, lên hết khoảng đèo cảnh vật thay đổi khác lạ.

Buổi chiều đến Đà Lạt, đoàn cũng bị chia thành đôi, một nửa ở tại Khách sạn Ngọc Lan, cạnh bến xe Đà Lạt, một nửa ở tại Khách sạn Á Đông trong đó có chúng tôi. Khách sạn Á Đông nằm trên đường Nguyễn Văn Trỗi, phòng tôi ở trên tầng ba, có cửa ra ban công nhìn thấy chùa Linh Sơn, tôi muốn đi thăm vài Huynh Trưởng như anh Nguyễn Châu, anh Nguyễn Đề nhưng tôi không biết nhà anh nào cả, tôi muốn đi thăm anh Võ Văn Toàn. Năm 1990, đi dự Hiệp Kỳ ở Đà Lạt, anh Toàn đã mời phái đoàn Huynh Trưởng Vĩnh Nghiêm đãi một bữa ăn tại nhà, có các anh Châu, anh Đề tham dự và sau đó tôi đã làm khách ngủ nhà anh một đêm, chính anh đã giúp tôi phần nào để được đi Mỹ. Tôi muốn đi thăm anh, nhà gần đó ở trong hẻm, ban đêm tôi không nhớ rõ, vì đường gập ghềnh nên tôi không dám đi.

Sáng sau, chúng tôi đi thăm Thung lũng tình yêu, nhà thờ Domaine de Maire và lâu đài mạng nhện, còn có tên là Crazy house do một kiến trúc sư học ở nước ngoài xây cất, kiến trúc sư ấy cũng là chủ nhân, con gái của Trường Chinh, lâu đài xây từ năm 1990 và dự định đến năm 2009 mới hoàn tất. Cơ bản là xây cất như căn nhà lâu, thay vì xây tường thì xây thành thân cây, bông cây, nhánh lá, dây leo chằng chịt, trong ấy có những phòng nhỏ hẹp, cho thuê đến 30 hay 40 đô la một đêm, tôi nghĩ họa chăng có những kẻ bất thường mới bỏ tiền cho tánh hiếu kỳ. Vào thăm, đứng trong lâu đài nhìn qua cửa sổ, tôi thấy căn nhà sát cạnh có bàn thờ với tám ảnh màu của Trường Chinh.

Buổi chiều đi viếng Dinh 3 hay là Dinh Bảo Đại, tôi đã đến đây vài lần, lần này thấy người ta đã trình bày nhiều chi tiết kịch côm, không còn nét đường bệ ngày trước. Tôi có gặp người cắm hoa ở Dinh, nói chuyện với ông ta vài câu, ông ta là người đã phục dịch từ thời Bảo Đại nay vẫn còn sống, còn cắm hoa hàng ngày như xưa.

Buổi chiều đi thăm Thiền Viện Trúc Lâm, Thiền Viện cất trên đồi, phía trước nhìn ra hồ Tuyên Lâm, mặc dù là Kiến Trúc Sư Ngô Viết Thụ khôi nguyên La Mã, nhưng thiền viện xây dựng không có bề thế như chùa Vĩnh Nghiêm.

Khi đi viếng cảnh quanh một vòng, lúc trở ra chỗ đậu xe để đi về, nhà tôi thấy ở phía dưới tháp kia có ngôi nhà của chùa, trong khuôn viên có vị Tăng mặc y vàng, phía sau có một số ni, gần đó có những người khác mặc thường phục, nhà tôi chỉ cho tôi thấy và quyết đoán là Hòa Thượng Thanh Từ, chúng tôi tìm đường đi xuống chỗ ấy, thấy có cổng phía sau căn nhà, nhưng cổng có xích khóa.

Tôi không biết cách nào vào viếng Thầy, bỗng thấy có một vị Tăng đi gần chỗ chúng tôi, tôi liền đến hỏi thăm:



- Bạch Thầy, Có phải Thầy Thanh Từ ở chỗ nhà kia không ?  
Chúng con muốn vào thăm Thầy có được không ?

Vị Tăng ấy chẳng những sốt sắn, trả lời cho biết đó là Thầy Thanh Từ mà còn bảo chúng tôi nhanh chân theo Thầy ấy dẫn đường cho. Còn dịp may nào hơn, thế là chúng tôi đi theo, đến nơi chúng tôi làm lễ Thầy Thanh Từ, Thầy nói chuyện một chút, rồi đưa chúng tôi gồm có một gia đình ở Minnesota, và một người ở Sài Gòn đem bánh Trung Thu ra cúng dàng, đi viếng cảnh quanh chùa. Chúng tôi xin phép chụp hình với Thầy, Thầy bảo cứ tự nhiên.



Sau đó Thầy còn đưa vào trong Nội Viện, nơi khách thường không được vào, vì cần sự thanh tịnh cho Tăng, Ni tu tập, sau khi các Ni hết khóa ngồi thiền, Thầy gọi mọi người ra chào khách, chúng tôi thấy có trên 50 vị Ni ở tu tại đó, lúc ra về, Thầy có chỉ một cái cốc cất gần cốc Thầy đó là cốc của Hòa Thượng Từ Mãn trú trì chùa Linh Sơn, thỉnh thoảng ngài vào tỉnh dưỡng. Nơi chúng tôi gặp Thầy đầu tiên là nơi dành cho các Ni mới vào tu tạm ở đó, chừng nào Thầy nhận thấy tu được mới cho nhập vào Nội viện. Khi chúng tôi ra về, xe của chúng tôi đi đã chạy về thành phố Đà Lạt từ lâu, gia đình kia cho

chúng tôi quá giang ra tới chợ. Hồi trước tôi đã đi nghe Thầy Thanh Từ giảng ở thiền viện Vạn Hạnh vài lần, nay là lần đầu tiên có duyên may gặp Thầy, và được Thầy đưa đi viếng Nội viện Trúc Lâm.

Hôm sau đoàn trở về Sài Gòn, trên đường về ghé viếng thác Pongour, lần đầu tiên tôi được đến đây. Năm 1960, Đoàn Huynh Trưởng A Dục đi Đà Lạt có ghé Pongour, nhưng lần ấy tôi có môn thi, phải ở lại đi xe đò thành ra không cùng đi với Đoàn, không biết Pongour lần đó.

Tôi có về Lục tỉnh vài hôm, xe chạy ngang qua cầu treo Mỹ Thuận, cầu dài trên 900 mét, được treo trên hai trụ, trông rất đơn sơ, cầu mỗi bên có hai làn cho xe hơi chạy, và mỗi bên thành cầu, có một làn dành cho người đi xe đạp cùng đi bộ.

Một ngày chúng tôi cùng gia đình đi Vũng Tàu tắm biển, trên đường về có ghé chùa Phước Thái, chùa nằm trong xã Phước Thái gần hàng bột ngọt VEDAN của Đài Loan, ấy là chùa Ni, cất khang trang, chánh diện ngang chừng 8 thước, dài độ 20 thước rất huy hoàng, đặc biệt phía sau chùa có mấy dãy nhà luôn luôn dọn cơm sẵn cho khách thập phương dùng, tôi thấy mỗi mâm cơm dọn cho 4 người, có canh, món kho, rau. Tôi quan sát thấy có mâm đủ bốn người ngồi ăn, có mâm 2 người ngồi ăn, nhưng có mâm chỉ có một người, tôi tự hỏi sao người thọ dụng không nghĩ tới sự phí phạm của đàn na, tín thí, hay là họ chỉ thiên cận nghĩ đó là cơm CHÙA. Nơi đó cũng như Quan Âm tu viện, tôi mới thấy thể hiện và giữ truyền thống Phật Giáo, những hoạt động như là bố thí thức ăn, nước uống, quần áo, chỗ ở, thuốc thang, ấn tống kinh sách, lấp đất vá đường, làm cầu, chèo đò đưa người ở những nơi gần sông cách trở. chùa làm những việc ấy để hoàng dương đạo Phật là đạo ban vui cứu khổ cho mọi người, người Phật tử làm việc thiện ấy, để vun công bồi đức.

Do thầy Nguyễn Văn Hai nhờ tôi về Sài Gòn đi thăm dùm Hòa Thượng Trí Quang, nên tôi và nhà tôi dành thì giờ đi đến Quảng Hương Già Lam thăm Hòa Thượng và thầy Tuệ Sỹ. Tại đây tôi nhờ thị giả báo dùm, thị giả sau khi trình bạch với Hòa Thượng, mời chúng tôi lên phòng Hòa Thượng, phòng cuối cùng trên lầu dài Đông lang.



Liều của Hòa Thượng có lẽ là 2 phòng, phòng trong nhỏ để ngủ nghỉ, phòng ngoài ước chừng vuông vức 4x4m có bàn thờ Phật kê sát tường ngăn phòng trong, trước bàn Phật dưới nền gạch có chuông mõ, chuông khá to, mõ vừa phải, bên phải phía trước bàn Phật, kê sát tường là bàn ăn, đối diện là tường ngoài chỗ chúng tôi ngồi với 2 cái ghế kê sát tường. Lúc chúng tôi vào phòng Hòa Thượng đang ăn, ngài chỉ ghế bảo chúng tôi ngồi chờ.

Hòa Thượng ăn thêm vài đĩa, xong người húp canh rồi uống nước lã. Chờ ngài dùng xong bữa, tôi mới bạch với Hòa

Thượng: Giáo sư Nguyễn Văn hai nghe tin người đau mắt, sẵn dịp tôi về nên nhờ đến thăm.

Hòa thượng cho biết mắt ngài bị cườm, ngài không có ý định mổ, vì mổ cho mắt sáng nhưng thân không biết có còn hay không ? Ngài cho biết tuổi già nên nên lục phủ ngũ tạng đều có bệnh, trừ phổi, ngày xưa khi có bệnh, chỉ một thứ mà thôi, ngày nay có một bệnh thì những bệnh khác cùng khởi theo, thuốc uống vào dễ bị phản ứng ngứa, cho nên dùng thuốc cũng khó, dĩ nhiên thân tứ đại rồi sẽ về với tứ đại, không có điều chi phải lo ngại.

Hòa Thượng bảo ngài giảng cho tôi để về truyền đạt lại cho giáo sư Nguyễn Văn Hai, Ngài dạy rằng : Cầu Phật thì sẽ được, cái được ấy chỉ có Phật mới biết, giả dụ ta cầu xin cho được giàu có, nhưng giàu có rồi có khi ta làm những điều ác, cho nên mặc dầu không giàu, nhưng ta không làm điều ác thì tốt hơn. Còn niệm Phật, trong người ai cũng có Phật tính, ngày ngày niệm Phật để Phật tính ấy được hiển lộ.

Còn về Nguyệt San Phật Học đăng những bài Tìm Hiểu Trung Quán Luận của giáo sư Nguyễn Văn Hai, Hòa Thượng cho biết, cái KHÔNG trong Trung Quán Luận, là ngài Long Thọ muốn cho chúng ta thấy rằng ngôn ngữ không thể diễn đạt được chân lý, và phương pháp luận trong Trung Quán, chỉ là phương tiện trình bày ngôn ngữ đoạn đạo mà thôi, chớ đó không phải là cứu cánh.

Hơn nửa giờ được hầu chuyện Hòa Thượng, ngài đã giảng cho chúng tôi một thời pháp ngắn, có thể nói cô động, xúc tích, hết sức giá trị trên con đường tu học, ngày xưa chúng tôi đã từng trông thấy, nghe danh tiếng của Hòa Thượng, có một lần vào Ấn Quang lễ Phật, từ Chánh Điện nhìn qua dải Tây lang, tôi có trông thấy ngài rất gần, nhưng đây mới là lần đầu tiên được Hòa Thượng Hòa Thượng giảng pháp.

Sau khi cáo biệt Hòa Thượng, chúng tôi đi tìm thăm Thượng Tọa Tuệ Sĩ, một vị Tăng đã vui cười hỏi tôi ở hành lang dải Tây lang:

- Sao gặp Hòa Thượng vui vẻ chớ ?

Tôi lễ phép trả lời và hỏi thăm để gặp Thầy Tuệ Sĩ, vị ấy cho biết :

- Ra băng đá phía trước cầu thang ngồi chờ, tụng kinh xong Thầy sẽ đi về phòng khóa cửa lại, nếu đạo hữu không đón Thầy thì khó gặp.

Chúng tôi ra băng đá ngồi chờ, cạnh đó có cây Sa La, hoa đang trở và rụng xuống nền đất, tôi nhặt lên xem, nó có những cánh hoa cứng, bên ngoài màu vàng, bên trong màu đỏ thắm. Tôi nhớ xưa kia Kỳ Viên Tự có một cây, sau này không thấy nữa, trong nội viện Thiền Viện Trúc Lâm có một cây còn nhỏ, ở Thiền viện Vạn Hạnh, phía Tây lang có một cây cũng đã trở hoa, hôm tôi đến thăm Thượng Tọa Trung Hậu, tôi có nhặt một cái hoa rụng, đưa cho cháu ngoại cầm chơi.

Chờ đợi lâu, tôi có bước lên Chánh Điện nhìn, thấy Thầy Tuệ Sĩ đi mờ, chủ lễ tôi không rõ là vị nào, trở lại băng đá ngồi chừng mười lăm phút sau, thời kinh chấm dứt, người bước xuống cầu thang đầu tiên chính là Thầy Tuệ Sĩ, Thầy có nhìn thấy chúng tôi rồi tránh lối bước đi nhanh, tôi vội vàng bước theo, chào Thầy và cho Thầy biết tôi ở Mỹ về, giáo sư Nguyễn Văn Hai có nhờ tới thăm.

Thầy mời chúng tôi theo Thầy lên phòng, trên lầu dải Tây lang, Thầy mở khóa chúng tôi bước vào, tôi nhìn thấy trên bàn thờ, tôn vị tượng đức Phật đứng theo kiểu Nam Tông, phòng khách của Thầy rộng gặp rưỡi của Hòa Thượng Trí Quang, có một bộ

Sa long nhỏ, một cái phán và một tủ vừa phải chứa kinh chữ Hán, phía sau bàn thờ là hậu liêu. Thầy đi vào đó và nói :

- Xin lỗi, mời ngồi chờ tôi giải y một chút.

Chừng 5 phút sau, Thầy trở ra ngồi vào chỗ, dùng nước sôi trong bình thủy pha một bình trà nhỏ, trong khi đó tôi chuyển lời thăm hỏi và tán thán Thầy đã viết Tựa cho quyển sách Tìm Hiểu Trung Quán Luận do Phật Học xuất bản tại Hoa Kỳ. Thầy khiêm nhường cho biết đã viết Tựa nhưng chưa thể diễn tả hết những điều đáng nói.

Sau đó nhắc lại ngày xưa, tôi đã hoạt động trong Tổng Hội Sinh Viên Vạn Hạnh, với luật sư Trần Tiên Tự, Thầy Chân Thiện, chị Cao Ngọc Phượng, chị Nhất Chi Mai. Thầy nhắc lại thời tranh đấu năm 1965-1966, Thầy là thị giả của Hòa Thượng Minh Châu, Thầy rất khổ tâm trong giai đoạn đó, Thầy cho biết lúc ấy Thầy còn nhỏ học chung với những anh lớn như được sĩ Trần Hôn, anh Vũ Văn Thường, chị Nhất Chi Mai đôi khi cho Thầy quá giang về sau buổi học.

Với tôi vẫn nhớ ngày xưa lúc còn đi học, thỉnh thoảng gặp nhau trong sân Viện Đại học Vạn Hạnh Thầy và tôi vẫn cúi đầu chào nhau, một lần vào năm 1980, tôi được phép dùng cơm chung mâm với Thầy, ở cạnh cầu thang thiền Viện Vạn Hạnh, thêm nữa lần đầu tiên Hội Đồng Viện Hóa Đạo họp ở chùa Giác Minh năm 1999, vô tình tới thăm Hòa Thượng Đức Nhuận, tôi không được vào nên đứng ngoài đánh lễ quý ngài, Thầy có nhìn thấy tôi. Trong buổi thăm này, Thầy rất vui vẻ tự nhiên, nhưng Thầy không hề đá động chi đến chuyện Thầy có biết tôi từ trước, có lẽ vì sự an ninh của chúng tôi.

Trong lúc Thầy và chúng tôi thăm hỏi nhau, nhắc chuyện xưa kia, tôi thấy có một chú tiểu, chú ấy còn nhỏ lắm chừng 5 hay 6 tuổi, tóc chừa ba vá, có lần tôi đã thấy hình Thầy chụp với chú

tiêu này, tôi đoán chắc là đệ tử của Thầy, chú tiêu ấy quả có duyên phước lớn.

Tôi có cầm theo chiếc máy ảnh nhưng lầy làm tiếc đã quên chụp một tấm ảnh với Thầy để làm kỷ niệm, có lẽ lúc ở phòng Hòa Thượng Trí Quang, tôi xin chụp ảnh Thầy, Thầy không khứng cho, nên tôi không lưu tâm tới việc chụp ảnh nữa.

Mấy hôm sau, nhà tôi và tôi đi Linh Sơn Tự trên núi Dinh ở Bà Rịa, những lần trước Ni Sư Trưởng Huệ Giác, viện chủ Quan Âm Tu Viện Biên Hòa đưa đi, lần này Ni sư được một Phật tử người Pháp, gốc đảo Corse thỉnh sang Pháp, thăm Phật tử Âu Châu. Do đó Ni sư nhờ ba Sư Cô khác đưa chúng tôi đi, chúng tôi có dịp viếng Trường Cơ Bản Phật Học Phước Thái dành cho Tăng sinh và Bửu Hoa Ni viện dành cho Ni sinh.

Tại Linh Sơn Cổ Tự, tổ đình của phái Tịnh độ Non Bồng do Hòa Thượng Thích Thiện Phước hoằng khai, nơi đây năm 1968 vì chiến tranh đã đình chỉ hoạt động của Trường Phật Học, Cô Nhi Viện dời về Quan Âm Tu Viện cạnh cầu Hang Biên Hòa, gần núi Châu Thới, sau này Linh Sơn Cổ Tự dần dần xây cất lại một Chánh điện tôn tượng đức Di Lặc, với Thập Bát La Hán, một tháp thờ Tam thế Phật, một bửu tháp tôn trí Xá Lợi Phật và chư đại đệ tử Phật, một tháp chuông với đại hồng chung 3 tấn 8 và vài công trình còn đang tiếp tục. Trước ngày đi nước ngoài định cư, chúng tôi đã có ý định một ngày kia sẽ trở về Việt Nam thí phát quy y tại đây, cho nên mỗi lần về Việt Nam, chúng tôi đều đến chùa này một đôi ngày lễ Phật, tụng kinh. Một đôi ngày tịnh tâm, không bù được những năm tháng làm lụng vì miếng ăn manh áo.

Tôi có đi thăm Thầy Chính Tiến, thầy đã được cô con gái bảo lãnh, có thể năm tới sẽ sang định cư ở Minnesota, tôi cũng đến thăm anh chị Võ Đình Cường, tôi có hỏi thăm chị về chuyện đi thăm Mỹ ở California vừa qua, còn anh cho biết vừa mới làm

Lễ Kỷ Niệm 50 Năm danh xưng Gia Đình Phật Tử Việt Nam, các Huynh Trưởng cao niên tham dự ngoài anh còn có anh Tổng Hồ Cầm, Lê Cao Phan, Nguyễn Hữu Huỳnh, anh cũng làm Trại Trưởng Trại Vạn Hạnh 2 và dự Hội Thảo Huynh Trưởng Cấp Tân tất cả tổ chức tại Huế vào cuối tháng 7 năm 2001, anh tặng tôi quyển Đây Gia Đình do anh viết, nay mới tái bản.

Tôi có được mời ăn cơm ở nhà chị Oanh vào buổi tối trời mưa, có bác Liệu, Huynh Trưởng Bùi Thọ Thi, Hùng chùa và Tịnh Phúc. Thi gợi ý tôi nên đi thăm Trưởng Đỗ Văn Khôn, tiếc quá tôi không còn thì giờ đi thăm bạn, tôi đã không gặp Khôn từ sau ngày tôi từ giả Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ Tổng Hội Sinh Viên Vạn Hạnh, để đi lên Cao nguyên dạy học năm 1966, hồi đó Khôn là Tổng Thư Ký, chị Nhất Chi Mai Thủ quỹ và Chủ Tịch nay là Sư cô Chân Không.

Tôi trở lại về Mỹ vài hôm thì được Email của Thầy Tuệ Sĩ cho biết Huynh Trưởng Hạnh Minh Hồ Tấn Anh, ở Quảng Nam Đà Nẵng đã tự thiêu ngày 2 tháng 9 năm 2001, để phản đối nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam đã giam cầm chư Tăng giáo phẩm cao cấp trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, gây khó dễ cho hàng Phật tử hành đạo.

Về thăm Việt Nam lần này, tôi đã thấy được đà tiến của Phật giáo về phẩm cũng như lượng, tôi cũng thấy được những khó khăn bó buộc tôn giáo, chừng nào Việt nam có tự do đích thực, tôn giáo phát triển đồng bộ về lượng cũng như phẩm, sẽ giúp cho đất nước, con người và xã hội Việt Nam ngày càng văn minh tiến bộ chẳng những về mặt khoa học mà còn phát triển về mặt nhân bản, dân tộc và đạo đức.



+

# Trở lại Việt Nam

*Phúc Trung*

Nhà tôi và tôi về Việt Nam theo chuyến bay của hãng Hàng không United Airline, khởi hành từ Chicago lúc 12 giờ trưa ngày Thứ Bảy 4-6-2005, tới Hồng Kông lúc 7 giờ đêm hôm sau, rồi đến Việt Nam vào lúc 10 giờ đêm Chủ nhật 5-6-2005, nhưng chuyến bay ấy không bình thường, trước tiên là bị hoãn lại từ 12 giờ trưa, đến 6 giờ chiều mới cất cánh, thay vì đi thẳng tới Hồng Kông mất 15 giờ, không hiểu vì sao lộ trình thay đổi, sau khi bay xuyên Thái Bình Dương, vào đất Liên Xô, bay ngang thủ đô Ulanbato của Mông Cổ, rồi phải đáp xuống thủ đô Bắc Kinh của Trung Hoa để đổ xăng, sau đó mới bay tiếp đến Hồng Kông vào lúc 1 giờ sáng, hành khách đã ngồi trên phi cơ tất cả 19 tiếng đồng hồ! Đến phi trường Hồng Kông lại phải hấp tấp chuyển phi cơ, để tiếp tục bay về Sài Gòn, đến Tân Sơn Nhất gần 4 giờ sáng ngày Thứ Hai 6-6-2005. Phi trường hết sức vắng vẻ, đang chuẩn bị cho một ngày mới để đưa khách rời khỏi Việt Nam.

Vì chuyến đi vất vả, tôi nằm nhà trọn ngày, ngày hôm sau tôi đến thăm bác Tôn Thất Liệu, gửi cho bác US\$220.00, tiền của anh chị em Ái Hữu Vĩnh Nghiêm giúp Bản Tin Vĩnh Nghiêm,

bác cho tôi biết, tiền anh chị em giúp trước kia vẫn còn. Tôi hẹn một ngày nào đó sẽ trở lại thăm Bác, rồi đi vài nơi khác.

Sau đó, chúng tôi đi Đà Lạt vài hôm với anh, chị, em gái cùng với cháu ngoại của tôi, những ngày chúng tôi đến, Đà Lạt mưa, thành ra tôi không thể đưa họ đi chơi nhiều nơi, đó là lần đầu tiên họ đến thành phố này, có viếng chùa Linh Sơn, Thiên Vương Cổ Sát, có vào thăm Dinh Bảo Đại, đến hồ Than Thở, Thung lũng Tình Yêu, Vườn hoa thành phố và Trúc Lâm Thiền Viện một lần vào buổi chiều sau 5 giờ, khách ra về hết, chùa đang được quét dọn, trời lại lất phất mưa, hôm sau trở lại vào buổi sáng trời lại đổ cơn mưa, tôi chạy dưới mưa vào phòng phát hành kinh sách để thỉnh vài cuốn băng, do có người bạn nhờ tìm băng Hòa Thượng Thanh Từ giảng vì sao ra thất.

Năm năm trước theo Tour của SaigonTourist, tôi đã nghỉ ở khách sạn Á Đông 65 Nguyễn Văn Trỗi, tôi muốn đi thăm anh Võ Văn Toàn ở cùng đường ấy, nhưng không nhớ địa chỉ, nên lần này tôi quyết tìm đến thăm anh. Tôi cố gắng đi theo trí nhớ của 15 năm trước đi quanh co trong con đường hẻm, cuối cùng phải hỏi một người, nhờ người ấy chỉ, tôi đã tìm gặp được anh Toàn. So ra anh đã già đi nhiều, cũng có thể vì anh đã để râu, vài chòm râu bạc. Mười lăm năm trước, anh đã chiêu đãi tại nhà cả phái đoàn Huỳnh Trường GDPT Vĩnh Nghiêm, nào là anh Chương, Nữu, Hải, Kiều, Chị Oanh, Dương, Thanh, Sáp... ở Đà Lạt có anh Nguyễn Châu, Thạnh, Đề ..., đông, vui.

Anh và tôi ngoài việc thăm hỏi nhau về sức khỏe, gia đình, còn trao đổi nhiều về tình hình Phật giáo trong và ngoài nước, anh hỏi tôi về dư luận chuyến đi của Thầy Nhất Hạnh, tôi có hứa sẽ chuyển cho anh bài Nguyễn Châu viết "Cái chết của một thiền sư"

Trên đường về, có ghé thác Pren, nay có thêm một chiếc cầu treo, có tượng của một người thuộc dân tộc thiểu số, và hồ nuôi

cá sấu. Nơi đây tôi mua một sấu chuỗi kim cương 108 hạt (trước kia thường gọi là chuỗi bồ đề, vì thật ra cây bồ đề không có hạt),

Trong chuyến đi này, nhà tôi có mua vài vật kỷ niệm như tranh ghép gỗ tứ thời: Mai, Lan, Cúc, Trúc. Đặc biệt thấy tôi thích, nhà tôi mua một tượng danh mộc đức Bồ Đề Đạt Ma, tôi thích vì tượng khắc rất sống động, gương mặt quắc thước mang đậm nét đặc thù của chư tổ Đông độ, tượng tổ vai vác một bó củi, trên ấy máng một cái nón lá và một chiếc giày, ghi lại truyền thuyết: Vua Hậu Ngụy sai Tống Vân đi sứ ở Tây Vực, khi Tống Vân trở về đến núi Thông Lĩnh gặp Tổ Bồ Đề Đạt Ma, tổ quảy một chiếc dép đi nhanh như bay về hướng Tây, Tống Vân hỏi:

- *Thầy đi đâu ?*

Tổ đáp:

- *Ta về phương Tây.*

Rồi tổ nói thêm:

- *Chú ông đã chán đời rồi!*

Tống Vân về đến Trung Quốc, vua Minh Đế đã băng hà, vua Trung Đế lên kế vị, Tống Vân trình bày sự việc thấy tổ quảy dép đi về hướng Tây. Vua ra lệnh cho mở tháp và mở quan tài, quan tài chỉ còn một chiếc dép. Vua sắc chỉ đem chiếc dép về thờ ở chùa Hoa Nghiêm, nay không còn vì đã thất lạc từ lâu.

Phải chăng nhục thân tổ đã bị mất, bày ra chuyện Tống Vân vừa nêu có mất vừa tô điểm thêm cho xứng với bậc siêu phàm.

Tôi có hẹn gặp lại bác Liệu và vài anh chị em, vì Trương Trần Hữu Định ở Úc có một tấm lòng với phong trào của chúng ta, anh đã ủng hộ một triệu đồng Việt Nam, đã Email cho tôi địa chỉ và số điện thoại của chị Trần Thị Tuyết Trinh, để tôi đến đó nhận tiền, tôi đã in Email đó, nhưng tại Việt Nam, tôi không tìm thấy bản in này, tôi phải gọi đến Tổng Đài điện thoại ở Sài Gòn để xin số điện thoại của Nhà may Sỹ Hoàng, tôi gọi đến đó để hỏi thăm chị Trần Thị Kim Dung. Gia Đình này gồm có chị Trinh, chị Tâm, chị Dung, chị Minh, chị Châu, anh Định, cô Y, cô Như và cả anh Tuệ Linh đều đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử, người thân thiết nhất với tôi là anh Tuệ Linh, người tôi mến nhất là chị Kim Dung, lần trước tôi về, chị Kim Dung mời nhà tôi và tôi tôi nào đó đi tàu trên sông Sài Gòn với chị để nghe nhạc giao lưu, tôi bận nên từ chối. Lần này sau khi cho địa chỉ và điện thoại của chị Tuyết Trinh, chị còn nói thêm:

*- Nay Tông! Không phải nói qua điện thoại là xong đó nghe! Tôi nào đến đây chơi, đến trước 7 giờ để chị dễ xếp chỗ ngồi xem trình diễn, nhớ đó nhé!*

Tôi đã: *"- Vâng ạ !"* nhưng rồi không thể đến, bởi vì thì giờ ít quá và Sài Gòn buổi chiều trời thường hay mưa.

Ngày 13-6-2005, sau khi có địa chỉ, tôi đã đến gặp chị Tuyết Trinh, có lẽ đã 45 năm rồi, tôi mới gặp lại chị lần thứ hai, lần thứ nhất tôi gặp chị, vào dịp kỵ cơm thân phụ của chị, nơi căn nhà trong hẻm đường Hòa Hưng, gần khám Chí Hòa năm 1960. Năm đó, tôi sinh hoạt tại Gia Đình Phật Tử Minh Tâm, lúc ấy chị Trinh đã ngưng sinh hoạt. Tôi đã dài dòng một chút để giới thiệu chị Trần Thị Tuyết Trinh là Liên Đoàn Trưởng đầu tiên của Gia Đình Phật Tử Giác Minh, do chị đã ngưng sinh hoạt từ lâu, nên ít người biết chị, vì vậy tôi có xin chị chụp một tấm ảnh, mục đích trình làng hình ảnh chị Liên Đoàn Trưởng đầu tiên của GDPT Giác Minh.



Rời nhà chị Trinh, tôi đến ngay nhà Bác Liệu nhưng cũng đã trễ hẹn đôi chút, trong nhà chờ tôi có chị Nguyễn Thị Oanh và Trần Đình Hùng.

Dịp này, tôi gửi cho Bác một triệu của Trần Hữu Định và US\$20.00 của chị Lê Dương Mỹ, số là trước khi lên đường, tôi báo qua Email đã nhận được tiền của những ai, khi tôi về đến Sài Gòn vài hôm, con tôi điện thoại báo là Mỹ nhờ tôi ứng cho US\$20.00, nếu chưa nhận được check.

Bác Liệu có lưu ý rằng trước đây Bác gửi thư nói về việc tổ chức Hội ngộ Ái hữu Vĩnh Nghiêm Hải ngoại, đó chỉ là gợi ý hoàn toàn không có sự áp đặt. Bác nhấn mạnh thêm chúng ta rất gắn bó nhau, ở Hải ngoại thì lo cho trong nước, trong nước lo cho Hải ngoại.

Bác cũng cho biết là nhờ có tập Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm mà Thầy Thanh Phong, Trụ trì Tổ Đình Vĩnh Nghiêm hiểu rõ và ca ngợi hoạt động của chúng ta.

Nhơn dịp này, tôi cũng đề cập hai vấn đề, một là Bản Tin GDPT Vĩnh Nghiêm, cần có bài vở thể hiện sinh hoạt của các GDPT Vĩnh Nghiêm, Trần Đình Hùng cho rằng các Gia Đình không có đóng góp bài vở, tôi thêm ý kiến là khuyến khích họ, nếu không nữa thì tìm những tin tức sinh hoạt của họ. Hùng hứa sẽ lưu ý việc này, để làm cho tốt hơn.

Và Ban Chấp Hành Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại sẽ thỉnh ý Sư Ông Trí Hiền, để xác định lại, nếu Quỹ Từ Bi giao cho Ban Chấp Hành thì Ban Chấp Hành muốn biết gửi về cho ai nhận, để GDPT Vĩnh Nghiêm sẽ thực hiện Công tác xã hội. Mọi người đồng ý gửi về cho Bác.



Sau đó vài hôm, Hùng gọi điện thoại đến cho biết Bác Liệu và Hùng muốn gặp tôi, uống cà phê, nói chuyện tâm tình, tôi nhận lời nên tối Thứ Năm 16-6-2005, Hùng đến chờ tôi đến nhà Bác, rồi cả ba Bác cháu đến một quán cà phê gần chợ Phú Nhuận. Quán có vẻ vắng nên rất thơ mộng, bên ngoài trời lại lác đác những hạt mưa rơi, chuyện tâm tình nên những kỷ niệm xưa được nhắc đến với Thầy Chính Tiến, với anh Thu, anh Tuệ Linh, với anh Văn Tâm Sỹ và cả anh Toàn ở Đà Lạt ..., tôi không thể quên, nhớ dai diết đến hình bóng của Bác Đức Lợi, với anh Vui, anh Thống, anh Thu ngồi uống cà phê nơi quán gần ngã tư Phú Nhuận, nay kẻ còn, người mất, rồi thời gian sẽ vùi lấp cả hình hài, cái còn lại chỉ là những cảm tình rời rã.

Bác hẹn anh em mời tôi đến quán của Năm Nữ, rồi chia tay nhau, Hùng chở tôi về nhà, tặng cho tôi hai quyển sách một là Bát Nhã Tâm Kinh do Bác sĩ Nhi khoa Trần Hồng Ngọc viết, hai là một tập sách có nhiều người viết về Thiệu Chử Nguyễn Hữu Kha nhân 50 năm kỷ niệm ngày ông trầm mình ở sông Đuống, Thái Nguyên để bày tỏ tâm lòng vì Đạo vì nước của mình, ông được ca ngợi, tôn vinh là nhà yêu nước, học Phật uyên thâm và chân chính. Tôi thích Thiệu Chử cũng như Đoàn Trung Còn, kẻ Bắc người Nam đều là những nhà học Phật uyên thâm. Còn Bác Sĩ Trần Hồng Ngọc, mấy đứa con tôi đều có chữa trị với ông, nghe nói sau này ông có một đứa con gái bị tai nạn xe hơi chết, có lẽ cái chấn động ấy cho ông thấy "*Sắc tức thị không...*", nên ông đã tìm đến với Phật giáo, đi sâu vào Phật giáo.

Ngày 19-6-2005, tôi đi chùa Linh Sơn Cổ Tự ở núi Dinh, Hùng ngỡ ý trước đó muốn theo tôi viếng chùa, khi đi tôi có gọi cho Hùng biết, nhưng anh chàng ta bận nên hẹn lại lần khác. Về chùa lần này chư Tăng, Ni vẫn thế nhưng khách vắng lại không có, đêm tôi có dự một thời kinh công phu buổi tối, sau đó nằm một mình trong phòng, nghe tiếng Bán chung hòa lẫn với Đại hồng chung, tôi cảm nhận sự thanh tịnh của ngôi chùa trên núi,

có tiếng mõ gia trì rất đều nhưng lúc bỗng lúc trầm như xa như gần ru tôi vào giấc ngủ trở tràng vì không mưa, trời oi bức của những ngày nắng hạn. Hôm sau chúng tôi xuống núi.

Chiều Thứ Tư 22-6-2005, Hùng chở tôi đến quán của Năm Nữ nằm trên đường Trần Hưng Đạo, phường 11, Quận Tân Bình, dọc đường tôi chứng kiến được xã hội đương thời: Có hai cậu trai chừng hai mươi lăm tuổi đèo nhau bằng xe Honda, xe ngừng lại, cậu ngồi sau nhảy xuống xe, tay cầm mã tấu đi về phía chiếc xe bus đã dừng lại trước mặt cậu trai ấy chừng 10 thước, lúc chuyện xảy ra, Hùng vừa chạy tới nơi, tôi thúc dục Hùng chạy nhanh qua để tránh "*tai bay, vạ gió*", Hùng nói: "*Chuyện hàng ngày xảy ra ở cái xã hội này đó anh!*", rồi Hùng tiếp tục chạy đi tìm quán Năm Nữ theo lời chỉ dẫn của Nghi Yên, vì Nghi Yên bận họp mặt với anh chàng Hương Đạo nào đó.

Khi chúng tôi đến nơi thì đã có Năm Nữ, Thu đứng chờ, vào trong còn có Bác Liệu, Chị Oanh, Tịnh Phúc, Hải, Hòa, Kiều, sau khi tay bắt mặt mừng, chúng tôi ngồi quây quần bàn tiệc, uống bia Tiger để hy vọng trúng thưởng giải hạng nhất, một chiếc xe Van Toyota đời mới. Nữ cho biết đã có một quyển Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm, trong ấy có điều hơi bất lợi, tôi trả lời với Nữ đó là vấn đề nói tới việc tiền bạc hỗ trợ sinh hoạt cho Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm phải không? Tôi nghĩ là không có vấn đề gì. Bác Liệu tiếp lời tôi cho biết nhờ quyển sách ấy, Thầy Thanh Phong mới hiểu rõ sinh hoạt của Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm chúng ta từ trước đến nay. Tôi cũng nói thêm là trước kia Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại thường có hỗ trợ hàng năm Trại Truyền Thống Tuệ Tạng, năm nay thì không có mặc dù tôi có lưu ý anh Tuệ Linh về vấn đề này, nhưng có ý kiến cho rằng mấy năm gần đây anh Thu không còn yểm trợ, nên tạm ngưng. Thật ra việc yểm trợ GDPT Vĩnh Nghiêm là một trong những mục đích của Ái Hữu



Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, đây là việc làm đầy ý nghĩa. Tôi không khỏi lấy làm tiếc cho quyết định như vậy.

Các anh chị cho biết, có thì quý vì nó khích lệ cho Huynh Trường và Đoàn sinh, mọi sinh hoạt anh chị em ở đây vẫn cùng nhau đóng góp, Bác nói thêm: “- *Gặp khó khăn thì có Bồ Tát Thu đây, thật là công đức vô lượng*”.

Tôi hiểu, ngày xưa khi tôi còn là Đoàn sinh hay mới là huynh trưởng, tuổi còn nhỏ, chưa đi làm, mỗi sinh hoạt đều phải xè tay xin quý Bác, chẳng hạn như Tập San Dũng in năm 1959, bìa in offset, bên trong quay Ronéo 200 số, Đại Đức Thanh Cát cho 500 đồng, gần đủ trang trải các chi phí. Mỗi lần đi trại, ngoài các em phải đóng góp, Thầy Chính Tiến hay Bác Lợi cho thêm, để trả tiền xe chuyên chở, còn nay các Trường đều có công ăn việc làm hay cơ sở thương mại, nhờ đó yểm trợ cho sinh hoạt dễ dàng hơn. GDPT đã trưởng thành sau hơn nửa thế kỷ sinh sôi nảy nở, có rất nhiều điều phát sinh mà những người thành lập nó đã không thể ngờ được.

Có người hỏi tôi về tình hình Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, tôi nhắc lại ý kiến của một Trường nào đó đã nói: *"Ngày nay, mỗi thành viên chúng ta nhìn lại bản thân mình, nhìn lại gia đình mình, mình là cha, là mẹ là ông là bà nội hay ngoại, đầu hai ba thứ tóc, mà người khác cũng vậy, như nhau, cho nên ai nói ai nghe, ai kính nể ai?"*

Nhớ lại, tôi có viết bài Thống Nhất Gia Đình Phật Tử, trong đoạn Một Chút Niềm Riêng, không phải tôi muốn nói đến những cái khó, những cái khổ mà tôi muốn nói tới bản tính người Việt chúng ta, ai cũng muốn lãnh đạo cả, ít ai chịu để người khác lãnh đạo mình. Còn trong bài Tính Số Cuối Năm, tôi muốn nói tới người Huynh Trường của tôi, cho đến mai sau anh ta vẫn là Huynh Trường, do vậy tôi đã trang trọng viết thêm ngay sau tựa bài: *"Đề tặng Trường Tâm Trí Nguyễn"*

*Quang Vui đã dẫn dắt, đào tạo, giúp đỡ tôi trở thành người Huỳnh Trường.", để đăng trên Trang nhà còn gốc gửi đăng Bản Tin không có câu đó.*

Hùng hỏi thăm tình hình sức khỏe của Chị Hồng Loan, chị ấy không phải là chiến sĩ trở về với đôi nạn gỗ mà đã trở về Mỹ với chiếc xe lăn, vì hai chân chị đều bị tai nạn.

Anh chị em gửi lời thăm nhiều người quá, nào là anh Vui, anh Thống, anh Tuệ Linh, chị Hồng Loan, anh Lạc, anh Khiết, anh Tâm..., tình cảm còn nhiều, nhưng anh Thu phải cáo từ ra về chuẩn bị để ngày hôm sau ra Vũng Tàu dự hôn lễ của một người cháu, anh mời Thứ Năm sau, đến nhà anh dùng bữa cơm, Hải cũng xin phép về vì đường xa, hẹn Thứ Năm sẽ chờ vợ là Trường Ngân sang thăm tôi. Nhìn lại đồng hồ đã gần 11 giờ đêm, ngại cho sức khỏe của Bác Liệu, chúng tôi chia tay nhau.

Ra về, tôi cảm thấy buồn bởi vì Nữ và Hồng chia tay nhau đã mấy năm rồi, tuổi già phải sống với những kỷ niệm Lam ngày ngày gặm nhấm nỗi cô đơn, sau hàng chục năm sống bên nhau ngoài đời cũng như trong đạo.

Hôm sau, 23-6-2005, tôi dành thì giờ để đi thăm anh Võ Đình Cường, con anh ra mở cổng cho tôi vào nhà, vào tới cửa, thấy anh đang ngồi đọc báo Giác Ngộ, tôi lên tiếng:

- Chào anh !

Anh chưa nghe, tôi phải chào lần thứ hai, anh ngưng đọc báo, nhìn tôi cười, chị Cường đang ở phòng ăn, nhìn sang thấy tôi, chị đi ra mời tôi ngồi với chị, rồi chị và tôi nói chuyện, anh chỉ ngồi nghe, chị hỏi anh Tập San Văn Hóa để tặng tôi, anh bảo chị lấy đi, tôi nhớ con gái tôi có mua, tôi chưa đọc, nên tôi trả lời với chị là đã có 4 số ở nhà, chị khỏi phải cho, chị cho biết

thêm có những bài không được đăng, nhưng anh bảo cứ đăng có chi mà sợ !

Chị Cường kể cho tôi nghe về việc Thượng Tọa Giác Toàn và anh chị đi thăm Thầy Nhất Hạnh, ở chùa Pháp Vân, Phú Thọ, Thầy mừng rỡ và nói: "*- À! Tôi đợi anh chị rất lâu, bây giờ mới đến!*" Nói xong Thầy bảo thị giả đi lên lầu lấy một quyển sách biếu cho anh Cường. Chị cũng nhắc lại khi chị sang Mỹ, Thầy Mãn Giác cho xe đón chị đến chùa thăm Thầy, để tránh trường hợp khi chị đến Thầy lại không có ở chùa, nhân dịp này, chị cũng hỏi mấy câu hỏi về Thầy Nhất Hạnh như Bụt với Phật thì cũng như nhau,, Thầy đổi làm chi vậy? Xưa hàng tuần Thầy Nhất Hạnh đến nhà anh chị Cường để cùng viết báo, Thầy bảo càng viết nhiều thì sẽ càng hay, từ đó đến sau này Thầy Nhất Hạnh càng viết càng hay, nhưng anh Cường càng viết càng khô cằn hơn...

Rồi chợt nhớ ra điều quan trọng, chị nói:

*- À ! Có anh Tuân ở Mỹ về, để tôi gọi điện thoại cho anh nói chuyện với anh Tuân.*

Anh Tuân ấy là Thầy Phổ Hòa, sau khi chị gọi điện thoại, người nhà cho biết Thầy Phổ Hòa đi Vũng Tàu, hai hôm sau mới về, chị lấy giấy viết số Phone đưa cho tôi và nói thêm:

*- Anh Tuân về ở nhà người con nuôi trên Gò Vấp, tối Chủ Nhật anh gọi mới có anh Tuân ở nhà.*

Sau đó, tôi chào anh chị ra về, anh Cường đứng lên, nhưng sức yếu anh té ngồi xuống ghế, đứng gần tôi tiếp tay đỡ anh ngồi xuống, tôi với chị đi ra, anh lại cố gắng đứng lên đi vài bước ra đứng ở cửa, tôi phải quay lại chào anh lần nữa rồi cùng chị ra cổng.

Lần này về thăm, tôi thấy anh Cường rất yếu, tôi bỗng nghĩ tới những tình cảm anh em với nhau, lúc còn sanh tiền nên năng thăm viếng, đừng để đến lúc trăm tuổi khỏi phải hối tiếc vì mình thiếu đi lại thăm hỏi nhau.

Tôi nhớ, có nhờ Bác Liệu chuyển tới anh Cường một quyển Gia Đình Phật Tử Miền Vĩnh Nghiêm, như một món quà gói ghém nhiều tình cảm của Trương Tuệ Linh và tôi gửi đến anh.

Rồi tôi đi tìm số 30A Bùi Thị Xuân, con đường bên hông Vườn Tao Đàn, đó là nhà của anh Nguyễn Hữu Huỳnh, không tìm thấy số 30A như Trần Đình Hùng đã cho, chỉ có số 30 Bis, căn phố án ngữ đường hẻm ra vào. Tôi bấm chuông, một thanh niên ra mở cửa, tôi hỏi có phải nhà anh Huỳnh không, thanh niên ấy trả lời đúng và mời tôi vào.

Đang ăn cơm trên bộ ván giữa nhà, chị Huỳnh và cô gái bỏ đĩa ngưng ăn, chị Huỳnh bước đến gần tôi, chị cười nhưng chưa nhận rõ tôi, chị nói:

- Quen quá để chị nhớ coi !

Tôi nhớ chị Huỳnh đau tim, có lần phải chở đi cấp cứu, không muốn để chị phải hồi tưởng, nên tôi nói ngay:

- Em, Huỳnh Ái Tông đây chị.

- À! Phải rồi chú Tông!

Tôi nói:

- Chị ăn cơm đi !

- Không! Mừng chú về thăm cần chi ăn!

Rồi chị và con gái đưa tôi lên lầu, đến bàn thờ anh, tôi đốt cho anh nén hương và lạy anh bốn lạy, tôi thềm nói với anh: *"Xin anh hiểu cho ngày anh mất, em không thể đưa tang, nhưng trong lòng em, anh luôn luôn được kính trọng và biết ân"*. Con gái anh lấy một tấm ảnh phóng to màu hồng nhạt, nhiều Huynh Trường đã ký tên vào đó, nào là anh Cường, anh Cầm, Bác Liệu, Nghi Yên, Nữu .... để yêu cầu tôi ký tên vào. Con gái anh cũng chỉ cho tôi thấy tấm ảnh chụp chung năm anh em của anh, gồm có người anh Cả còn ở Huế, anh Huỳnh thứ Hai, người thứ Ba, tôi có biết nhà ở đường Võ Văn Tần nay định cư ở Canada, người thứ Tư trước 1975 có cửa hiệu Trúc Lâm tại chợ Buôn Mê Thuộc, tôi biết cả hai vợ chồng anh, người ta thường gọi là ông bà Trúc Lâm, sau 1975 vượt biên sang Mỹ, trở lại Việt Nam dự đám chung thất của người em Út, rồi bị tai biến mạch máu não, mất ngay tại Việt Nam, người em Út theo Cách Mạng, bị tai biến mạch máu não mất đã hai năm trước. Hai người còn sống cũng đều bị tai biến mạch máu não, nên gia đình dẫu tin, vẫn chưa biết anh Huỳnh và anh Trúc Lâm đã mất.

Chị Huỳnh nói thêm:

- Hồi đó, anh Huỳnh và chị ra Huế có dự lễ khai mạc Trại Vạn Hạnh, nay Ban Tổ Chức mời dự lễ bế mạc, chị và con gái chị sẽ ra dự.

Anh Huỳnh có cô con gái lớn tên Huê rồi tới con trai Hữu Đức ở California, con gái kế là Diệu Đức, nay là một nhà đạo diễn tên tuổi, còn cô gái tiếp chuyện với tôi, hình như là Nguyệt Đức đang giúp chồng có cơ sở kinh doanh ở Gò Vấp.

Thấy đã trưa, tôi chào chị Huỳnh và con gái chị ra về, nhưng chợt nhớ tới anh Tuệ Linh nhờ tôi một việc, nên tôi đi tìm thăm chị Cung Thị Lan Phương, tên của chị đẹp không khác chi người của chị.

Tôi ghé chung cư Nguyễn Thiện Thuật, tôi nhớ nhà chị ở góc đường nhưng tìm không ra, đành phải hỏi một người bán cà phê nhà nào của ông Đỗ Lợi Sanh, người bị tai biến mạch máu não, đi lại hơi khó khăn, đặc điểm này do chị Huỳnh vừa mới kể cho tôi nghe, ngày anh Huỳnh mất, anh Sanh khó khăn lắm cũng đến chỉ buồn, tay chân quờ quạng cũng lẽ anh mấy lay, may quá người bán cà phê biết nên chỉ cho tôi nhà anh Sanh.

Tôi bấm chuông anh Sanh ra mở cửa, anh không thay đổi mấy, đi lại cũng bình thường, anh không nhớ ra tôi, tôi phải nhắc:

- Tôi Huỳnh Ái Tông đây mà!

- Vào nhà chơi, tôi vừa mới đi ăn tiệc về, mới thay đồ ra, ngồi chơi đi!

Anh gọi vào trong:

- Em ơi có khách !

Rồi anh đi rót nước mời tôi uống, tôi ngồi chờ ở sofa khá lâu, lúc sau chưa thấy người nhưng nghe giọng nói của chị Lan Phương:

- À! Anh Huỳnh Ái Tông

Tôi nhìn lên, thấy chị Lan Phương từ trên lầu xuống, đã mất hết rồi dáng người nhỏ nhắn xưa kia, chị đã béo ra nhiều, không son phấn, trông chị thay đổi hẳn, giá mà tình cờ gặp chị ở ngoài đường, chắc rằng tôi đã không nhận ra được.

Tôi hỏi chị có tập Biên Bản Đại Hội Huỳnh Trường năm 1964 không? Chị trả lời là đã nghỉ sinh hoạt từ năm 1961 nên không có quyển ấy, chị nhắc đến anh Tôn Thất Sỹ, sau khi thôi làm Quận ở Đà Lạt, anh Sỹ đã chuyển ra Côn Đảo, sau khi bàn giao

năm 1975, anh cùng bạn bè lấy tàu đi, bị bắt lại rồi biệt vô âm tín luôn, gia đình anh Sỹ và gia đình chị Lan Phương ở Đà Lạt vẫn đi lại với nhau, các con anh Sỹ nay cũng đã thành đạt.

Anh Đỗ Lợi Sanh và chị Cung Thị Lan Phương trước khi lập gia đình, đều có ở trọ nhà anh Huỳnh, nên tôi biết anh Sanh từ dạo đó, sau này anh cũng đi sinh hoạt GDPT. Còn Thầy Chân Kim (Trưởng Liên Phú), chị Lan Phương anh Tôn Thất Sỹ đều là Huynh Trưởng GDPT Chánh Đạo, nhưng Trưởng Vui đã có lúc nhờ làm Đoàn Trưởng Thiếu Nam và Thiếu Nữ GDPT Giác Minh, còn Tôn Thất Sỹ được mời làm giảng viên phụ trách dạy môn Hành Chánh của các khóa A Dật Đa, vì anh theo học Đốc sự Trường Quốc Gia Hành Chánh.

Tôi có hỏi thăm Cung Hữu Đan là em trai của chị Lan Phương, xưa kia Đan ở Đà Lạt xuống Sài Gòn học, thỉnh thoảng đến Giác Minh chơi, Đan cũng rất dễ mến. Chị Lan Phương cho biết Đan ở Mỹ, vài tuần sau sẽ về nghỉ hè ở tại nhà chị.

Chị Lan Phương cho biết, hai năm trước anh chị Cường bị tai nạn xe, anh Cường bị chấn thương sọ não nên nay anh yếu và quên nhiều, còn chị bị gãy chân. Nhờ biết được chi tiết này, tôi đã có giải đáp vì sao anh Cường ngồi nghe hơn là nói và sức khỏe anh đã yếu nhiều so với trước kia.

Một em học sinh cũ mời chúng tôi đi chơi ở Mũi Né, Phan Thiết, tôi bận nên từ chối, bù lại tôi nhận lời tới nhà em chơi và đi ăn cơm tối ở quán chay Thiên Duyên, đường Nguyễn Văn Đậu Gia Định vào tối Thứ Hai 27-6-2005

Vợ chồng đôi bạn cũ, muốn cho tôi gặp lại những bạn bè cùng làm trong một công ty cũ, nên tổ chức một cuộc họp mặt với nào là Giám Đốc, Phó Giám Đốc, Thủ quỹ, Trưởng Phòng và vài công nhân tại Quán Ta, nằm trên đường Nguyễn Thị Diệu, cạnh chợ Đũi cũ. Dù vậy, đôi vợ chồng này vẫn chưa hài lòng,

ưu ái mời riêng chúng tôi và gia đình con gái tôi tối Thứ Ba 28-6-2005, đi ăn cơm tại quán cơm chay Tyb, nằm trên đường Trần Quang Khải, chủ quán này là em của Trịnh Công Sơn. Quán ăn có máy lạnh, trình bày trang nhã, tiếp đãi lịch sự, món ăn đặc biệt hương vị Huế.

Để những ngày chót lo sắp xếp hành trang, nên tôi đã thay đổi buổi hẹn ở Phở Hòa của Thu vào tối Thứ Tư 29-6-2005. Khi tôi đến thì đã có Bác Liêu, Nữ, Hòa, chị Oanh, Tịnh Phúc, lên lầu ngồi vào bàn ăn một chốc có thêm anh Sơn, năm nay anh đã 75 tuổi, vẫn sống độc thân, một chút có thêm Cao Bá Hưng, Hưng tặng cho tôi hai bức thư pháp, rồi Hải và Ngân đến và sau cùng là chị Thanh. Còn Hùng vắng mặt vì cậu ta được đi tham quan ra Bắc và sang cả Trung Quốc, một chuyến đi hữu ích cho Hùng và không phải tốn kém.

Hôm ấy tôi mới biết Hòa, xưa kia là Oanh Vũ GDPT Giác Long, nay là Gia Trường GDPT Giác Nguyên, anh ta nhớ và nhắc tới Trưởng Trần Ngọc Lạc thường ít nói hay cười có đồng tiền ở trên má.

Chị Oanh chọn chỗ ngồi gần tôi, để chị tâm sự vài việc. Tôi nghĩ rằng ở đâu và lúc nào cũng vậy trong sinh hoạt có những hiểu lầm, có những khó khăn, chỉ có thông cảm, thương yêu nhau, tha thứ cho nhau thì mọi việc mới dễ dàng, mỗi lần vượt qua một khó khăn, chúng ta học thêm một bài học, bài học nào cũng cần phải có tứ vô lượng tâm: Từ, Bi, Hỷ, Xả thì dễ thành công.

Chắc chị Oanh cũng hiểu rằng tôi cũng không tránh khỏi những phiền toái như chị, ngoài Tứ Vô Lượng Tâm, cố gắng thêm chữ Nhẫn, mọi việc rồi sẽ trôi qua, để còn lại thanh tịnh trong tâm mình là điều đáng được nhất.



Chị cũng nhắc tới chị "Oanh mập", hiện nay là người hộ trì Tổ đình Vĩnh Nghiêm rất đắc lực, và được thầy Trụ Trì Thanh Phong tín cẩn, chị không có gắn bó lắm với GDPT.

Bác Liệu có gửi cho tôi một lá thư cảm ơn những anh chị đã đóng góp ủng hộ Bản Tin, danh sách trong lá thư này có sai một chút về số tiền giữa chị Mỹ và tôi. Bác có gọi điện thoại định ra phi trường tiễn tôi, nhưng 4 giờ sáng phải có mặt ở phi trường nên tôi xin Bác miễn đưa tiễn, Bác nhờ tôi chuyển lời kính thăm sức khỏe Thầy Chính Tiến và thăm hết anh chị em AHVN Hải Ngoại.

Một hôm trước ngày về, tôi ghé thăm Trưởng Lê Xuân Thiệu, năm nay đã 70 tuổi nhưng vẫn còn đi làm, sắp về hưu vào cuối năm. Trưởng đã cho tôi biết Trưởng Nguyễn Khánh Thuận một hôm bị tai nạn xe té dọc đường, tưởng không sao khi về nhà đến đêm bị ối mưa, chở vào bệnh viện thì rơi vào tình trạng hôn mê, rồi mất trong đêm ấy. Trưởng Trúc Hải ở Cam ranh vào cùng Trưởng Thiệu đi đám tang của Trưởng Thuận.

Tôi nhớ trước 1975, trưởng Thuận ở gần nhà tôi, khu Cư Xá Đô thành, sau 1975 Trưởng ấy dời về khu Nguyễn Tri Phương, có lần Trúc Hải vào, chúng tôi đến nhà thăm Trưởng Thuận, nhưng nay tôi không thể nào nhớ ra, tôi muốn đến chia buồn với chị Sáu, nhưng Trưởng Thiệu hình như cũng không nhớ rõ.

Hồi đó sau khi Trưởng Vui rời bỏ Giác Minh, tôi lên thay, Trúc Hải làm Đoàn Trưởng Đoàn Nam Phật Tử La Hâu La, Trưởng Thuận Đoàn Trưởng Thiếu Niên, Trưởng Thiệu Đoàn Trưởng Nam Oanh Vũ, còn có cả Trưởng Quỳnh nữa, chúng tôi thường gặp nhau thảo luận sinh hoạt tại nhà trọ của Trúc Hải ở gần quán Cà phê Năm Dương, không xa trường Pétrus Ký.

Lâu lắm rồi tôi không gặp Trúc Hải, anh là một Huynh Trưởng đầy nhiệt tâm và lý tưởng, anh sống khắc khổ với bản thân

mình, nhưng với tôi anh luôn có tâm lòng bao dung, trong sinh hoạt GDPT cũng như đời sống, anh vừa mới đi làm liền bỏ tiền mua chiếc xe Vélo Solex của Trường Thuận cho tôi đi sinh hoạt và đi học, một lần khác năm 1965 ra Quảng Trị thăm gia đình anh, anh cho tôi một máy chụp ảnh Minolta nhỏ rất xinh, lại lần khác ra Nha Trang tổ chức thi Tú Tài 2 Kỹ thuật, anh ra đón tôi về Cam Ranh thăm ông cụ và gia đình anh, vậy mà từ ngày sang Mỹ tôi chưa hề có lần nào về tìm kiếm thăm anh. Cho nên tình có cũng như không !

Cho tôi cảm ơn những anh chị đã hưởng ứng giúp Bản Tin của GDPT Vĩnh Nghiêm ở Việt Nam, và cảm ơn Bác cũng như những anh chị đã dành cảm tình cho tôi trong những ngày Trở lại Việt Nam. Tình Lam luôn luôn đậm đà, lan tỏa như sương khói, như có như không.

15-7-2005



## Việt Nam ngày trở về

Tôi rời Louisville ngày 14 tháng 7 năm 2006 này, để về Việt Nam trên chuyến bay của hãng hàng không United Airline, đường bay thẳng này từ Chicago bay lên Bắc cực, xuống Liên xô qua Ulan Bato của Mông cổ, vào đất Trung Hoa băng ngang Bắc Kinh đến Hồng Kông mất 14 giờ. Chuyến bay bị đình trệ từ 12 giờ đến hơn 5 giờ chiều mới cất cánh, đến Hồng Kông khoảng 9 giờ đêm ngày 15 tháng 7, có khoảng thời gian ngắn chờ đợi chuyển phi cơ, lần này tôi có dịp đi xem những cửa hàng bày bán trà Tàu, bộ uống trà ... Lên phi cơ khoảng 10 giờ 30 về đến phi trường Tân Sơn Nhất khoảng 11 giờ 30 đêm.

Hôm sau, Chủ nhật 16-8-2006, tôi có nhớ tới Hội Thảo “Phật Giáo Trong Thời Đại Mới: Cơ Hội và Thách Thức” tổ chức tại Viện Nghiên Cứu Phật Học Việt Nam trong các ngày 15 và 16-7-2006 quy tụ hơn 60 nhà nghiên cứu học giả trong nước và hải ngoại. Tôi muốn đến dự thính, nhưng mới về trong người không được khỏe, vả lại đường sá xe cộ đông đúc, nhà cửa xây cất hỗn độn chói mắt, tôi thấy chưa quen cần nghỉ ngơi vài hôm.

Sáng Thứ hai 17-7-2006, đi ăn sáng ở quán chay Định Ý trên đường Cống Quỳnh, con rể tôi có mời một giáo sư dạy ở Đại Học Khoa Học Tự Nhiên ăn sáng, ông ta cho biết có phụ giúp tổ chức Hội Thảo, xong hôm qua, hôm nay một số ra phi trường đi về, một số lên đất của Viện Đại Học Phật Giáo trồng cây Bồ Đề, gần chỗ Ông Phật Cô Đơn, đó là khu Kinh tế mới Lê Minh Xuân, thuộc quận Bình Chánh.



*Ảnh từ trái qua phải : TT Giác Toàn, Ông Võ Văn Kiệt, Tiền sĩ Lê Mạnh Thát trong buổi lễ trồng Cây Bồ Đề tại Viện Đại Học Phật Giáo*

Buổi chiều, tôi gọi điện thoại cho Nguyễn Đình Hùng, Hùng cho biết Bác Liệu ốm, Hùng muốn đến đưa tôi đi thăm, tôi đồng ý, thế là Hùng đến chở tôi, trên đường đi Hùng cho biết năm ngoái đã về hưu, nhưng năm nay đi làm lại cho đủ thời gian hưởng hưu, Hùng cũng cho biết anh Phạm Tuấn Ngọc và Chị Mai đã trở lại sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Giác Hạnh ở chùa Phước Hải của Ni sư Tịnh Nguyễn. Đây là một tin vui.

Đến nhà gặp Bác Liệu, bác cho biết đã khỏe lại rồi, qua trao đổi Phật sự, Bác cho biết lần này Vĩnh Nghiêm có đến hai Huỳnh Trường đi dự Trại Vạn Hạnh, đó là Hòa thuộc GDPT Giác Nguyên và Kiều thuộc GDPT Giác Trí, tôi cảm thấy đây là tin vui, các Huỳnh Trường cố gắng để cầu tiên, kể đó nữa là

tin sắp có Hội Nghị Gia Đình Phật Tử toàn quốc tổ chức tại tổ đình Vĩnh Nghiêm, Bắc Liêu và Hùng chưa có tin tức chính xác về ngày giờ và nội dung Hội nghị.

Về Mỹ, tôi đọc được Bản Tin trên Trang nhà Vĩnh Nghiêm, một số bài và hình ảnh của Hội Nghị này, có ảnh chụp toàn thể Đại Biểu tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm.



Sáng Thứ ba 18-7-2006, nhà tôi và tôi mới đi đến chùa Già Lam để thăm Thầy Tuệ Sỹ theo yêu cầu của Giáo sư Hồng Dương Nguyễn Văn Hai, tôi đã được Thầy Tuệ Sỹ tiếp ở dưới mái hiên Thi Nại Am, từ đây nhìn xuống bên dưới có một con đường nhỏ, lối đi giữa hai hàng kiềng xanh, lối ấy dẫn ra phía ngoài là một cái cổng có mái che, không gian tuy nhỏ hẹp nhưng cũng đủ thiên vị, rồi Thầy sai một chú pha trà, vừa uống trà, Thầy vừa nói cho tôi biết về Viện Đại Học Phật Giáo sắp mở. Thầy không làm được nên đưa Thầy Lê Mạnh Thát ra làm, nhà nước không cho lấy lại tên cũ Đại Học Vạn Hạnh, sẽ đặt tên Đại Học Lý Thái Tổ, hiện nay một số chư Tăng du học ở Ấn Độ về, có bằng cấp, nhưng Phật Học Ấn độ còn hạn chế nên số Thầy có trình độ giảng dạy không nhiều, số cư sĩ có trình độ ngày xưa nay không còn bao nhiêu, một số ra nước ngoài, số còn lại rất ít, một số đã mệnh chung. Trước mắt sẽ mở hai Phân khoa : Phật học và Y khoa, về Y khoa trong Phật giáo còn nhiều chưa phát triển. Rất cần những vị có trình độ giảng dạy để đạt được kết quả, nếu không chúng ta tranh đấu

để rồi các tôn giáo khác được hưởng mà mình không đạt được thành quả như mong muốn.



*Đại Học Vạn Hạnh trước năm 1975*

Một Tăng vào báo có khách, Thầy cho mời vào, nhìn người khách mới đến, tôi nhận ra đó là anh Vũ Thế Ngọc, bạn học cùng năm thứ tư ở Văn khoa Vạn Hạnh, mới đây mà đã xa cách gần 40 năm mới gặp lại, không hẹn mà gặp, chụp vài tấm ảnh, chủ khách uống một chén trà ngon, Thị giả vào báo đến giờ cúng Quá Đường, Thầy bảo chúng tôi: “Các anh đến buổi chiều có nhiều thì giờ trò chuyện hơn”. Riêng tôi, Thầy bảo : “Muốn gặp Thầy Thát, hôm khác đến, tôi bảo thầy Nguyên Vương gọi điện thoại, hẹn cho anh, tiếc rằng hôm nay có việc, thầy Nguyên Vương đi vắng”. Thầy Nguyên Vương được nhắc tới, đó là Thị giả của Thầy Tuệ Sỹ.



Ba chúng tôi chào Thầy ra về, xuống sân chùa anh Ngọc và chúng tôi lâu ngày gặp lại, tình còn quyến luyến nên ngồi lại uống nước, hàn huyên. Tôi nói để tìm lại vài người bạn như Lê Văn Quang, Ngọc lại liên tưởng đến Trần Văn Quang học lớp Anh Mỹ 3 với anh, Quang này là bạn học với tôi ở Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng. Tôi cũng hứa tìm cô Trần Thị Bích Bướm, chẳng những tên đẹp mà người cũng đẹp, làm Ngọc liên tưởng đến một chuyện, Ngọc kể: “ Có một ông giáo sư kia, từ hải ngoại về Việt nam ra Hà Nội thăm lại ngôi nhà cũ, ông ta nhớ đến cô hàng xóm năm xưa, bèn hỏi hỏi một bà lão tóc bạc, da môi có biết cô Thanh trong căn nhà đó hay không, bà lão trả lời chính mình là cô Thanh ngày xưa ...” Tôi có đến tìm Quang, người hàng xóm cho biết Quang đã dọn đi nơi khác vài năm rồi, tôi để điện thoại nhờ chuyển cho Quang để gọi tôi tới thăm, nhưng chờ mãi chẳng thấy Quang gọi tới, anh ta không thể quên tôi, bởi vì ngoài tình bạn, tôi còn đưa anh ta vào dạy giờ ở trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ. Tới nhà cô Bích Bướm, xưa là quán cà phê trước mái hiên nhà, trong con hẻm cụt, nay đã có hàng rào sắt, cổng khóa, hỏi hàng xóm cho biết cô và gia đình đã đi Mỹ trên mười năm rồi.

Về tới Mỹ, tôi gửi ngay cho Ngọc một Email, cho anh biết tôi không tìm ra Quang, còn Bích Bướm thì cũng đã bay lượn qua Mỹ trên mười năm trước rồi, kèm theo đó là địa chỉ Email của Trần Thanh Quang.

Về Việt Nam lần này, lòng nhủ lòng sẽ dành thì giờ đi thăm anh Trúc Hải ở Cam Ranh, nhưng không có địa chỉ, một buổi tối ghé thăm anh Lê Xuân Thiệu, để nhờ anh chỉ dùm, tôi đến thấy nhà anh đã đập phá, nhá nhem ánh đèn, tôi thấy anh Thiệu đang chén chú chén anh, nghe có tôi tìm, anh mừng rỡ chạy ra kéo tôi vào bàn tiệc, gồm có sui gia của anh, cháu Thảo con đầu lòng của anh, một người con rể của anh, anh và tôi. Anh cho biết không có địa chỉ của Trúc Hải, nhưng hứa ngày mai sẽ đi tìm cho tôi, tôi đưa cho anh số điện thoại của con gái tôi, dặn

anh khi có địa chỉ, anh gọi báo dùm. Anh đưa cho tôi xem tập bản vẽ thiết kế xây dựng nhà mới của anh, hợp đồng xây cất trọn gói là sáu trăm ba mươi triệu đồng, vừa mới ký kết xong nên ăn mừng. Tôi uống mừng anh mấy ly bia rồi ra về, hy vọng có địa chỉ, tôi sẽ đi thăm anh Trúc Hải ở Cam Ranh, rồi tiện thể ra Nha Trang tắm biển, nhưng tôi chờ anh mấy hôm mà không nghe anh gọi điện thoại tới, gọi điện thoại cho anh không được, tới nhà anh tìm không gặp. Chắc là chưa gặp duyên để đi thăm anh Trúc Hải. Có những việc ta mong cầu mà không được, lại có những việc ta không mong đợi mà nó đến một cách bất ngờ, như tôi gặp lại anh Nguyễn Văn Quỳnh lần này.

Tôi có viết một quyển sách loại khảo cứu văn học, tựa là *Văn Học Miền Nam* giới hạn từ khi Nam tiến cho đến năm 1954, năm miền Bắc di cư. Trong sách có nhiều chương, tôi đã hoàn tất được một số chương sau, đưa lên Trang nhà Ái hữu Vĩnh Nghiêm, còn một số chương khởi đầu, trước 1975 tôi đã đánh máy xong, nay mang về Việt Nam muốn người đánh vào máy vi tính, vì nhìn thấy khoảng 180 trang tôi không đủ can đảm ngồi vào máy vi tính mổ cò từng chữ. Trong đó có một phần viết về Mạc Cửu, người Minh Hương đã dâng đất Hà Tiên cho chúa Nguyễn, phân đất cực Nam nước Việt, là bậc Khai quốc công thần. Con ông, Mạc Thiên Tích người lập ra Chiêu Anh Các quy tụ trên 30 văn nhân Việt Nam và Trung Hoa xướng họa thi văn, đất Hà Tiên được ông ca ngợi, đặt tên cho mười thắng cảnh: 1.- Kim dự lan đào 2.- Bình sơn điệp thúy 3.- Tiêu tự thân chung 4.- Giang thành dạ cổ 5.- Thạch động thôn vân 6.- Châu nham lạc lộ 7.- Đông hồ ấn nguyệt 8.- Nam phố trùng ba 9.- Lộ trĩ cư thôn 10.- Lư kê nhân điệu. Với 10 cảnh này đã gây cảm hứng chi thi nhân sáng tác một tác phẩm Hán: *Hà Tiên Thập Vịnh* và một tác phẩm Nôm: *Hà Tiên Thập Cảnh Khúc Vịnh*, xin trích *Hà Tiên Thập Cảnh Tổng Vịnh* là khúc thứ 11 trong *Hà Tiên Thập Cảnh Khúc Vịnh*:



*Mười cảnh Hà Tiên rất hữu tình,  
Non non nước nước gấm nên xinh.  
Đông hồ, Lộc trĩ luôn dòng chảy,  
Nam phố, Lư khê một mạch xanh.  
Tiêu tự, Giang thành chuông trống ỏi,  
Châu nham, Kim dự cá chim quanh.  
Bình san, Thạch động là rường cột,  
Sừng sừng muôn năm cũng để dành.*

Cho nên, tôi muốn nhơn về thăm nhà ở An giang, tiện thể đến thăm Hà Tiên để biết thêm danh lam thắng cảnh nước nhà.

Từ Sài Gòn về Long Xuyên, chúng tôi thuê một chiếc xe Van Mercedes 16 chỗ ngồi, tính ra mỗi người có thể nằm một băng cũng còn dư chỗ, cho nên có một người quen quá giang đi Châu đốc cúng Bà, đúng ra Vía Bà Chúa Xứ ở núi Sam Châu đốc, vào ngày 24 tháng Tư Âm lịch hàng năm, vào những ngày tháng đó, xe cộ dập diu, nhưng những ngày khác cũng thường có khách vãng lai đến viếng cảnh hay cúng tạ lễ. Cách Miếu Bà chừng 50 thước, bên kia đường là chùa Tây An, một ngôi chùa cổ nổi tiếng ở miền Tây, đây là nơi đức Phật Thầy Tây An trụ trì đầu tiên. Ngài là một vị Tăng dòng Lâm Tế thuộc Tổ đình Giác Lâm, nơi Gia Đình Phật Tử Giác Minh ngày xưa thường đi cắm trại ở chùa này.

Ngày xưa, từ Sài Gòn đi An Giang theo quốc lộ 4, qua phà Mỹ Thuận, qua Sa đéc rồi qua phà Vàm Cống đến Long Xuyên hoặc sau khi qua phà Mỹ Thuận, qua Vĩnh Long, qua phà Cần Thơ rồi về Long Xuyên, theo đường này xa hơn chừng 30 cây số. Còn ngày nay từ Sài Gòn đi tới An Hữu (cách cầu treo Mỹ Thuận) chừng 5 cây số, rẽ tay phải đi qua Cao Lãnh, qua phà Cao Lãnh, chạy lên Cái Tàu Thượng, qua phà An Hòa là tới ngay Thị Xã Long Xuyên, đi đường này gần hơn đường qua phà Vàm Cống. Chúng tôi đi đường này, khởi hành hơn 7 giờ sáng, tới Long Xuyên khoảng 11 giờ, ăn cơm rồi thẳng đi Châu

Đốc vào núi Sam viếng Miếu bà, trở lại chợ Châu Đốc mua vài đặc sản, trên đường về Long Xuyên, ghé thăm nhà, viếng mộ gia đình, trước đó chúng tôi có nhờ vợ chồng người em gái, tu bỏ lại mộ ông bà, cha mẹ, nhân tiện tôi cũng ghé thăm Đình làng, nơi đó ngày xưa có miếu thờ Ông Xã Cọp, nay miếu ấy vẫn còn, người ta đã tu bỏ lại và biến cải thành miếu thờ hai chữ đại tự 土神 (Thổ Thần), tôi nghĩ trong làng ngày nay không còn ai nhớ tới tích xưa: Một con cọp công bà mẹ đi đỡ đẻ cọp con, vài đêm sau nó tha đến một con heo đẹn on bà mẹ, cọp chẳng những không giết hại dân làng, không bắt heo của ai trong làng để tạ ơn bà mẹ, nên nó được cử làm Xã trưởng, và cái miếu đó để thờ con cọp ấy, nay không còn. Trở lại thị xã Long Xuyên đèn đường vẫn còn chưa cháy.

Ngày hôm sau, chúng tôi đi Hà Tiên chở theo hai gia đình của chị và em gái tôi. Xưa muốn đi Hà Tiên, từ Long Xuyên phải đi Rạch Giá rồi qua Hà Tiên, nay từ Long Xuyên hoặc đi đường núi Sập, qua Ba Thê nơi có di chỉ khảo cổ Óc Eo, đến Tri Tôn rồi thẳng tới Hà Tiên hoặc từ Long Xuyên đi Lộ Tẻ vào Tri Tôn đến Hà Tiên, chuyên đi theo đường Núi Sập, chuyên về theo đường Lộ Tẻ gần hơn. Ở Long Xuyên hơn 7 giờ mới đi, vào Hà Tiên chừng 11 giờ, sau khi vào chùa Hang, ngắm Hòn Phụ Tử xong mới quay về chợ Hà Tiên dùng cơm, nơi đây tôi đã nhìn thấy bến Tô Châu, từ trước 1975 Công Binh có làm chiếc cầu nổi, bắc qua Đông hồ nay vẫn còn đó, cuối Đông hồ phía bờ biển mới xây cầu xi măng mang tên Cầu Tô Châu, ban đêm ánh trăng rọi xuống hồ này chắc là phải đẹp, nên mới được thi nhân đặt là “Đông hồ ẩn nguyệt”. Dùng cơm xong đi viếng Thạch Động. Thạch động là một khối đá dựng rất to, từ dưới chân theo các bậc thang bước lên chừng 20 bậc thì tới cửa động, có biển ghi là Tiên Sơn Động, vào bên trong gặp ngay chỗ thờ đức Quán Thế Âm, qua khỏi đó là một ngôi chùa Phật, tường xây gạch, mái lợp ngói, chánh điện thờ Phật Thích Ca, tả hữu có A Nan và Ca Diếp, đối diện là Hộ Pháp, chùa ngang chừng 6 thước, sâu chừng 8 thước, mái thấp, có thể

chứa chừng 30 người khi tụng kinh, lễ Phật, tượng đức Bôn sư hơi to, chùa nhỏ lại thấp nên không cân xứng, ở đây có những khoảng trống nhìn ra bên ngoài, dưới thấp kia trải ra một cánh đồng cỏ, xa xa một ngọn núi xanh, cảnh vật thật hữu tình, nên được đặt tên là “Thạch động thôn vân”.

Rời Thạch động, tài xế đề nghị đưa ra Mũi Nai để tắm biển, không ai tán thành, mặc dầu tôi muốn biết cảnh “Lộc tri thôn cư”, nên đành quay xe ra về.

Về Sài Gòn vài hôm, đọc báo thấy hòn Phụ đã bị gãy, hòn này chừng 100 tấn, ở vị thế nghiêng 15 độ, gãy làm hai phần chìm xuống biển, phần giữa còn nguyên, nhưng phần trên gãy vụn thành nhiều mảnh, địa phương cho rằng Hòn Phụ tử là biểu tượng của Hà Tiên, nên cần phải tái tạo lại, cũng có một nhà thầu xây cát, cho biết có khả năng phục chế, chắc rồi đây Hòn Phụ sẽ được tái tạo, để giữ được mỹ quan và biểu tượng của đất Hà Tiên.



*Hình chụp gia đình tôi, phía xa là Hòn Phụ tử (Hòn Phụ ở tay trái, gần đất liền)*

Tôi dành một buổi sáng để đi thăm anh Võ Đình Cường, sau khi bấm chuông, tôi đợi khá lâu, con gái anh ra mở cổng, vào nhà vẫn thấy anh ngồi y chỗ năm ngoái anh đã ngồi, anh mặc pyjama trắng, trông anh khoẻ hơn lần gặp trước, anh cho biết còn một tháng nữa anh được 90 tuổi, Hòa Thượng Minh Châu, Từ Mãn, anh Cầm và anh cùng tuổi, nhưng anh Cầm là người khỏe mạnh nhất, ngày ngày vẫn đi làm ở báo Giác Ngộ, còn Hòa Thượng Minh Châu nay nằm đó chờ ngày về cõi Phật. Con gái anh mời nước uống, tôi nhờ cô ấy chụp cho anh và tôi tấm ảnh, lần này chị Cường không có ở nhà, anh nói chuyện với tôi nhiều hơn lần trước, và khi tôi ra về, anh đích thân đưa ra tận cổng, chứng tỏ sức khỏe của anh vẫn còn tốt. Anh nhờ tôi nhắn lời thăm tất cả anh chị em ở hải ngoại.



*Anh Võ Đình Cường*

Một lần vào sáng Thứ Bảy tôi đến tòa soạn báo Giác Ngộ để thăm anh Tổng Hồ Cầm, Phó tổng biên tập báo này, đến nơi người bảo vệ cho biết Thứ Bảy nghỉ, ngày khác tôi đến sớm, tòa soạn vắng, người ta chỉ tôi lên lầu để gặp anh Cầm, cả một tầng lầu mấy phòng, chỉ có mình anh ngồi đọc báo ở ghế Salon, phòng làm việc của anh rất rộng, gặp tôi anh rất vui về trò chuyện, bảo tôi viết bài gửi về đăng báo Giác Ngộ, đã có nhiều người ở hải ngoại làm việc ấy rồi, tôi cười chớ không trả lời như mấy chục năm trước, cũng tại tòa soạn này, anh bảo tôi viết bài để đăng vào báo Giác Ngộ, tôi tự hỏi mình có khả năng

viết cho báo Giác Ngộ hay sao?” Anh vói lấy một số báo Vu Lan PL 2550 đưa cho tôi, dặn thêm: “Trong đó nhiều bài có giá trị”. Tôi muốn chụp với anh một tấm ảnh, anh phải đi xuống lầu, mượn được một cô thư ký lên chụp ảnh, anh muốn ngồi vào chỗ có tấm ảnh chụp kỷ niệm ngày khánh thành trụ sở báo Giác Ngộ vừa mới xây lại, với anh đó là một chứng tích, anh đã góp công xây dựng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam ngày nay. Lần này anh cho biết, con anh Tổng Hồ Thanh Kỳ đang ở California, con của Kỳ, cháu của Kỳ, về thăm chúng gọi anh là ông Cố rồi.

Tôi liên tưởng tới, ngày xưa Lê Đình Luân, Lê Lùng hai mươi ngoài tuổi, lập Gia Đình Phật Hóa Phổ, Đoàn sinh gọi Huỳnh Trưởng là anh là chị không có chi “nghịch nhĩ”, họ đâu có nghĩ đến ngày nay, chúng ta Huỳnh Trưởng có con đàn, cháu đồng xung hô anh anh, chị chị, em em đôi khi “nghịch nhĩ”, ví dụ anh Cầm đi với Kỳ, với con của Kỳ, với cháu của Kỳ tất cả mặc đồng phục Gia Đình Phật Tử, anh Cầm chào anh Cường: “- Chào anh”, con anh Cầm là Kỳ chào anh Cường: “- Chào anh”, cháu nội anh Cầm chào anh Cường, cũng: “- Chào anh”, rồi đến cháu Cố của anh Cầm chào anh Cường, cũng lại: “- Chào anh”. Thấy được điều “nghịch nhĩ” ấy, Vĩnh Nghiêm đã chấp nhận dùng từ Trưởng trong xung hô, như vậy hợp lý hơn.



*Anh Tống Hồ Cầm*

Một hôm Bác Liệu gọi điện thoại, Bác cho biết muốn gặp riêng tôi, cho nên tôi đến gặp Bác. Bác cho tôi biết thêm một số vấn đề, chẳng hạn như việc các Huỳnh Trường tham dự Trại Vạn Hạnh, vài việc thiếu tế nhị có thể gây hiểu lầm dẫn đến chia rẽ trong nội bộ GDPT Vĩnh Nghiêm, từ đó tôi tự rút ra kết luận, Bác Liệu vẫn chưa có một người phụ tá như ý, hay tại tôi chủ quan và cầu toàn quá chăng ? Bác cũng nói với tôi về cựu hoàng Bảo Đại, chính thật là con của Vua Khải Định, không phải như người ta viết. Bác kể rõ từ khi còn là ông hoàng, ông ấy đã lấy bà Từ Cung như thế nào. Theo tôi được biết, nay bác là Hội Trưởng của Nguyễn Phước Tộc, đôi khi trên giấy tờ tôi thấy bác ghi Nguyễn Phúc Liệu.

Sắp sửa lên đường về Việt Nam, nhà tôi nói: “- Lần này về, anh mời anh chị Gia Đình Phật Tử đi ăn một bữa, em chi cho”, nên tôi mời Bác Liệu và một số anh chị đi ăn với chúng tôi một bữa vào chiều Chủ Nhật 6-8-2006. Có 3 chỗ tôi lựa chọn, ở nhà hàng Vân Cảnh, ăn Buffet với 100 món chay, nhưng tôi ngại quá xa với tuổi già sức yếu của bác Liệu, ăn ở quán chay Tyb trên đường Trần Quang Khải, không khí sẽ không được vui, chúng tôi chọn quán chay Cát Tường ở đường Trần Khánh Dư Tân Định, được gần nhà Bác Liệu, mọi người sẽ được tự nhiên.

Buổi sáng hôm ấy, chúng tôi đi Quan Âm Tu Viện ở Biên Hòa để cúng Trai Tăng, tôi quy y với Hòa Thượng Thích Thanh Thạnh, nhà tôi quy y với Hòa Thượng Đức Nhuận đều ở tại chùa Giác Minh, nhưng sau này chúng tôi đi Quan Âm Tu Viện thọ Bát Quan Trai, hai tuần một lần, nhiều bạn đạo ngày nay đã xuất gia, nhiều người đến nay đã 20 năm rồi, vẫn Thọ Bát đều đều, cho nên chúng tôi chọn nơi này để cùng bạn đạo đóng góp cúng Trai Tăng.

Buổi chiều tối, đúng hẹn, chúng tôi đến quán Cát Tường chờ một chốc thì hai Bác Liệu đến, kế đó chị Nguyễn Thị Oanh, anh Trần Đình Hùng, Cao Bá Hưng, Huỳnh Hữu Tâm còn có

biệt danh là Tâm đen, thêm một lát nữa có Đặng Văn Nữ đến, Nữ cho biết hôm nay phải đi làm Lễ Cầu Siêu cho người nhà chị Thanh, nên đến trễ, trên đường đến đây có xe bị xẹp lốp phải vá, nên vài anh chị đến trễ một chút, rồi cuối cùng họ cũng đến gồm có La Dĩ Hồng, anh Lê Xuân Kiêu, Đỗ Xuân Hòa, phu nhân của Hòa, chị Nguyễn Thị Sáp. Khi Kiêu vào gặp tôi, nói ngay: “- Anh Quýnh sẽ vào, thứ Sáu tập trung ở tổ đình Vĩnh Nghiêm”.



*Cao Bá Hưng, Huỳnh Ai Tông, Huỳnh Hữu Tâm, Trần Đình Hùng,  
Tôn Thất Liệu, Phu nhân Bác Liệu*

Bữa ăn thân mật, ấm cúng, tôi nghe Bác và một số anh chị trao đổi, năm nay tạm không tổ chức Trại truyền thống Tuệ Tạng, một vài chuẩn bị cho Hội nghị Gia Đình Phật Tử toàn quốc sẽ tổ chức tại Tổ đình Vĩnh Nghiêm.



*Tôn Thất Liệu, Đặng Văn Nữ, Trần Đình Hùng*

Lúc sắp chia tay, Nữ đại diện cho anh chị em Vĩnh Nghiêm mời chúng tôi một bữa ăn, tôi nhận lời, hôm sau báo cho Nữ biết là tôi chọn tối Thứ Năm, nhưng đến tối Thứ Ba tôi phải từ chối bữa ăn này vì anh chị em cũng bận lo chuẩn bị cho Hội nghị, còn chúng tôi bận chuẩn bị hành trang trở về, hơn nữa nhà tôi và tôi cảm thấy không được khỏe, vì đi nhiều quá.



*Chon Thật Đỗ Xuân Hòa và Tuệ Trí Lê Xuân Kiều đã dự Trại Vạn Hạnh II, đã thọ Cấp Tấn tháng 8 năm 2006*

Tối Thứ Hai 7-8-2006, chị Oanh cho biết anh Quýnh đã vào Sài Gòn, ở nhà anh Đàm, chị cho tôi số điện thoại của anh Đàm. Sáng hôm sau, tôi gọi anh Đàm, nhờ anh chỉ dẫn để tôi tìm thăm anh Quýnh. Nhà anh Đàm ở Gò Vấp, gần Nghĩa trang Nghệ sĩ. Anh hẹn tôi đến Nghĩa trang rồi đưa vào nhà anh.

Anh Nguyễn Văn Quýnh, một Huynh Trưởng đã từng sinh hoạt ở Giác Minh, thời anh Vui làm Liên Đoàn Trưởng, anh Quýnh và anh Lê Xuân Thiệu từ Huế vào học chuyên môn ở Trường Quân Y, anh Quýnh có họ hàng với anh Vui nên vào sinh hoạt ở Giác Minh, khi anh Vui nghỉ ở Giác Minh, hai anh sang sinh hoạt ở Gia Đình Phật Tử Chánh Đạo, tại chùa Xá Lợi một thời gian. Anh Quýnh có người anh là Nguyễn Văn Chức cũng là Huynh Trưởng, anh Chức đã tử nạn ở Đà Lạt, hình như trong kỳ tổ chức Trại Vạn Hạnh năm 1973. Anh Quýnh có người em, nay là Hòa Thượng Chon Thiện.



Nhờ tôi có quen biết anh Quýnh, nên tháng Giêng năm 1965, dịp lễ đặt viên đá đầu tiên xây Viện Đại Học Vạn Hạnh ở 222 Trương Minh Giảng, một Liên Danh Tổng Hội Sinh Viên Vạn Hạnh đầu tiên được hình thành và đặc cử tại đây, gồm có:

- Chủ tịch : Luật sư Trần Tiến Tự
- Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ : Đại Đức Thích Chơn Thiện
- Phó Chủ Tịch Nội Vụ: Sinh Viên Huỳnh Ái Tông
- Tổng Thư Ký: Sinh Viên Trần Thiện Bậc
- Phó Tổng thư ký: Sinh viên Nguyễn Đình Nam
- Thủ Quỹ: Sinh viên Nguyễn Thị Nghĩa

Khi Phong trào Phật Giáo tranh đấu ở miền Trung năm 1966, anh Quýnh đã tham gia tích cực, nên đã bị bắt và kết án tù ngoài Côn Đảo, những năm tháng ngoài đó, anh đã học được chữ Hán, anh có thể đọc hiểu thông suốt Tam Quốc Chí hay tiểu thuyết kiếm hiệp của Kim Dung, ngày anh được thả về, anh Vui đã mở một bữa tiệc mừng tại nhà anh số 4 Cô Giang Phú Nhuận, tôi được anh Vui kêu tới dự, ngồi quanh chiếc bàn tròn là những người thân thiết nhất của anh Quýnh, khi mỗi người có một chút hơi men, anh Quýnh đã tả lại những đêm trăng, nằm cô đơn trên chiếc võng, nhớ về cố hương, có lúc ngâm Đường Thi, anh không cảm được giọt lệ:

*Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi  
Dục ẩm tỳ bà mã thượng thôi  
Túy ngọa sa trường quân mạc tiểu  
Cố lai chinh chiến kỷ nhân hồi*

Đó là bài Lương Châu Từ của Vương Hàn, Trần Trọng San dịch

*Rượu bồ đào, chén dạ quang  
Muốn say , đàn đã rền vang dục rồi*

*Sa trường say ngủ, ai cười ?  
Từ xưa chinh chiến mấy người về đâu !*

Anh Quýnh, sáng tác thơ cũng hay tiếc rằng tôi không còn nhớ được bài nào của anh. Rồi những năm sau 1975, hình như Thầy Chơn Thiện sau vài lần vượt biên không thoát, về tá túc ở Thiền viện Vạn Hạnh, dạy Thiền và Anh Văn cho Phật Tử, anh Quýnh và một cậu con trai từ Đà Nẵng vào Thiền Viện làm chao Hoa Sen phát triển kinh tế tự túc cho chùa, có hôm tôi đến thăm Thầy Chơn Thiện và anh, gặp bữa cơm trưa, Thầy Chơn Thiện bảo tôi ở lại dùng cơm, ngồi vào bàn ăn với quý Thầy, hôm đó lại có vị khách tăng nữa, đó là Thầy Tuệ Sỹ, còn Thầy Chơn Thiện dùng cơm ở phòng riêng.

Anh Đàm đưa tôi vào nhà, anh Quýnh đã đứng ở thềm đón tôi, anh không ngờ là tôi vì trong khi nói điện thoại, tên tôi anh nghe ra là Tùng ở GDPT Chánh Đạo. Phần tôi, nếu không biết trước, tôi không thể nhận ra anh Quýnh, mặc dù anh và tôi mới hai mươi ngoài năm chưa gặp lại nhau.

Có tiếp chuyện với anh Quýnh mới thấy được anh dễ gây cảm tình với người khác, chuyện anh kể đều hấp dẫn, dễ thu hút người nghe, qua những chuyện anh kể, tôi mới biết năm nay anh đã bước qua “Thất thập cổ lai hy” rồi (71 tuổi), con đầu của anh, năm xưa làm chao ở Vạn Hạnh, đã xuất gia thọ đại giới, du học Ấn Độ, được học bổng của Thầy Như Điền, nay có bằng Tiến sĩ, đã đi tham quan vài nước, con gái út của anh cũng đã xuất gia và hiện trụ trì một ngôi chùa nào đó.

Anh nói đến chuyện về thăm Việt Nam của Thầy Nhất Hạnh, nếu như anh có đón tiếp phái đoàn, gặp Sư Cô Chân Không, anh sẽ gọi: “ - Chị Phương, Quýnh đây”, anh nhắc lại, những năm khôn khó, chị Phương hàng năm thường gửi cho anh một hộp thuốc tây, chị chỉ ngưng sau khi nghe anh làm Thư Ký cho Tỉnh Giáo Hội Quảng Nam Đà Nẵng.

Anh đã gọi cho tôi nhớ lại, những ngày tháng sau khi ở trại học tập cải tạo về, anh đã cho tôi địa chỉ chị Phượng, tôi gửi thư thăm chị, chị gửi cho tôi hai lần thuốc, một lần chị dặn bán vài thứ mua gạo cho những người hàng xóm nghèo khó của tôi, lần thứ hai, hộp thuốc chia làm hai phần, một phần mang tới nhà anh Hiệp, trong nhóm cựu sinh viên Vạn Hạnh của chị và tôi, ở đường Nguyễn Hữu Cảnh Tân Định, để Hiệp chuyển thuốc về Huế.

Tôi chưa hỏi anh Quỳnh, cơ duyên nào anh đã quen biết chị Phượng. Chị Cao Ngọc Phượng, ngày mà tôi biết chị đã du học từ Pháp về, giáo sư, giảng dạy ở Đại Học Khoa Học, đi học thêm Phật Học ở Vạn Hạnh, thuộc nhóm theo Thầy Nhất Hạnh, rồi nhóm ấy ra tranh cử Tổng Hội Sinh Viên Vạn Hạnh nhiệm kỳ 2, tôi từ Ban Chấp Hành Tổng Hội nhiệm kỳ 1 mãn nhiệm, được anh Đỗ Văn Khôn giới thiệu đứng chung vào Liên danh sách ứng cử của chị Phượng. Liên danh này đã đắc cử với thành phần như sau:

- Chủ tịch : Giáo sư Cao Ngọc Phượng
- Phó chủ tịch ngoại vụ : Sinh viên Huỳnh Ái Tông
- Phó chủ tịch nội vụ: Sinh viên Nguyễn Phúc
- Tổng Thư ký: Sinh viên Đỗ Văn Khôn
- Phó Tổng Thư ký: Sinh viên Lê Thị Uyên
- Thủ quỹ: Sinh viên Nhất Chi Mai

Chị Nhất Chi Mai, theo tôi biết, chị là Y tá, nhưng trong sổ sách của Hòa Thượng Thích Thiện Hoa, Trí Quang ghi chị là Giáo viên, chắc là Sư Cô Chân Không biết xác thực hơn.

Anh Quỳnh nói rằng Trại Vạn Hạnh, vừa rồi anh mời anh Võ Đình Cường ra làm Trại Trưởng, để tăng thêm giá trị cho Trại sinh. Năm tới, anh sẽ tổ chức Trại cho ngành Thiếu ở Đà Nẵng, Giáo Hội Đà Nẵng hứa giúp rồi, sở dĩ chọn Đà Nẵng vì ở đó đông trại sinh, các tỉnh miền Trung đến cũng gần, trong Nam ra

tuy xa, nhưng không ngại tốn kém. Tôi lại liên tưởng năm 1964 ra Huế, anh Quỳnh bảo với tôi: “- Hè này, Huế sẽ tổ chức Trại ngành Thanh, về cụ bảo Vui đặt cho ta một bài hát quân hành, Vui đặt nhạc, cụ đặt lời nghe”, tôi đã hứa, nhưng chưa làm, vì anh Vui có đặt bài hát nào đâu ! Giá mà năm nay anh Vui sáng tác cho anh Quỳnh một bài, để trả món nợ năm xưa.



*Nguyễn Văn Quỳnh, Huỳnh Ái Tông*

Anh cho biết, Gia Đình Phật Tử đã có Mục đích giáo dục, Nội dung giáo dục, nhưng thiếu phương pháp nên lần này anh tham dự Hội nghị sẽ chủ trì một bộ phận, thảo luận về “Định hướng giáo dục Gia Đình Phật Tử”. Sẽ đưa Thiền áp dụng vào việc học tập của các em từ Đồng Niên, Thiếu Niên, Thanh niên và Huỳnh Trưởng. Nhiều Huỳnh Trưởng không biết Thiền. Thầy Chơn Thiện có viết một quyển sách Thiền, chia ra nhiều phần, dùng sách này dạy cho các em.

Anh cũng cho tôi biết đã dịch xong quyển Kinh Lăng Nghiêm, tác giả viết theo kim văn nên đọc rất dễ hiểu, tôi xin anh một bản vi tính, để tôi phổ biến trên Trang nhà, anh hứa sẽ gửi cho, nên sau Hội nghị dù lên Đà Lạt, chưa về tới nhà, anh cũng nhờ người ở Đà Nẵng gửi một phiên bản vi tính kinh Lăng Nghiêm cho tôi. Anh kể lại, đã từng dịch bài cho Hòa Thượng Tịnh Không, từng dịch tiểu thuyết kiếm hiệp để sống qua những năm tháng khó khăn.



*Anh Đàm và anh Quỳnh*

Tôi thấy cổ tay trái anh bị băng, hỏi vì sao, anh cho biết tối hôm qua về, ngồi sau xe, vì rớt cái kiếng, nên vói tay nhật lên, mất đà bị té chỏi tay nên bị bong gân, sáng nay Đàm mua băng về bó lại.

Lần này gặp anh Quỳnh thật là có duyên, hình như lần trước, tôi lên Vạn Hạnh thăm Thầy Chơn Thiện, cũng gặp anh từ Đà Nẵng vào họp ở Thiền Viện Vạn Hạnh với anh Cường, anh Cầm và mấy vị khác nữa, để bàn về chương trình tu học của “Ban Hướng Dẫn Nam Nữ Phật Tử”, nay chính nó là Gia Đình Phật Tử.

Anh là người Huynh Trưởng đầy nhiệt tâm, đóng góp cả cuộc đời của mình chẳng những cho Gia Đình Phật Tử mà còn cho Đạo Pháp và Dân Tộc nữa.

Ngày tôi lên đường về Mỹ là ngày Hội Nghị Gia Đình Phật Tử họp tại Sài Gòn, tiếc quá tôi không có dịp thăm lại anh chị em, nhưng lần này, tôi đã đi thăm miền cực Nam đất nước ta, gặp lại nhiều anh chị em, những hàn huyên trao đổi, để lại trong lòng tôi, niềm phấn khởi về tương lai xán lạn của Gia Đình Phật Tử Việt Nam. Tuy nhiên, nó không xóa tan được mối ưu tư của tôi về GDPT Vĩnh Nghiêm hôm nay và mai sau.



*Quang Cảnh Hội Nghị Gia Đình Phật Tử Việt Nam  
Chư tôn đức Chứng Minh  
Ban Cố Vấn GDPT Trung Ương có: ... Võ Đình Cường, Tổng Hồ  
Cầm, Tôn Thất Liệu ...*

22-8-2006

+

## Bụi đường

Năm nay, tôi có dự định du lịch ở Paris, để biết thủ đô của ánh sáng, thăm anh và đưa cháu gái tôi chưa từng gặp, nhưng thân sinh của nhà tôi đã 89 tuổi, lại có bệnh tai biến mạch máu não vài năm trước, nên nhà tôi muốn về thăm, để mai kia cụ có trăm tuổi lòng khỏi hối tiếc vì đã không làm tròn chữ hiếu.

Do vậy, những ngày ở Việt Nam mỗi buổi sáng, nhà tôi ra chợ Bến thành mua thức ăn điểm tâm, thức ăn trong ngày cho gia đình với bốn người thân, tôi chờ đợi ở cửa Tây có dịp quan sát sinh hoạt của những người chạy xe ôm, họ cũng tổ chức thành đội ngũ sắp xếp đón khách, những người già nua, tật nguyền những em học sinh bán vé số để kiếm sống.

Chợ Bến thành, vốn là ngôi chợ do nhà triệu phú Hui Bon Hoa, người ta thường gọi là Chú Hỏa, khởi nghiệp từ nghề mua bán ve chai, ăn cần ở kiếm rồi trở nên giàu có phú hộ, nhưng có người cho rằng ông mua được một vật chi đó đáng giá mà người bán không biết giá trị, mua một rồi bán ra hàng nghìn nên ông mới giàu to. Khi đã giàu rồi ông mới mua đất cát chợ Bến thành, cất nhà thương Sài Gòn, cất những dải phố quanh chợ, xây dinh cơ của gia đình ông phía bên xe bus. Chợ, nhà thương ông hiến cho chính quyền, chánh quyền bỏ chợ cũ dùng chợ mới, phố xá quanh chợ của ông trở nên đắc địa, ông chỉ cho thuê dưới danh nghĩa công ty Hui Bon Hoa. Chợ được xây cất với nhiều mái, có bốn cửa: Đông, Tây, Nam, Bắc, cửa chính ở hướng Nam là một kiến trúc lầu vuông, bốn mặt có bốn đồng hồ to, nó trở thành biểu tượng cho thành phố Sài Gòn, sau Lăng ông Bà Chiểu là biểu tượng của Miền Nam. Những chiếc đồng hồ chợ Bến thành, trường Pétrus Ký, Gia Long, Cao Thắng ... thời đó đều không có tên hiệu, vào thập niên 1960

đồng hồ chợ Bến Thành được thay thế hiệu Rolex, rồi Longine, nay là hiệu GIMICO.



Có hôm tôi quay lại ngôi trường cũ của mình, trường đã xây dựng lại gần hết, những nhà ngang dài dọc mái ngói xưa kia, nay trở thành kiến trúc nhiều tầng, bê thế, may thay, người ta vẫn còn giữ lại dải lầu có cầu thang hình chữ V và chiếc đồng hồ to, tầng dưới là xưởng, trên lầu có lớp học Kỹ Nghệ Họa do thầy Trần Văn Đặng dạy những lớp Đệ Thất, Đệ Lục, Đệ Ngũ dù thay hình đổi dạng như thế nào, chỉ nhìn thấy chiếc đồng hồ kia là học sinh Cao Thắng đều nhận ra trường cũ của mình đã qua một thế kỷ đào tạo những con người như Nguyễn Ái Quốc, Tôn Đức Thắng, Nguyễn Văn Thiệu, Trần Văn Chơn, Chung Tấn Cang, Nguyễn Hùng Trương...

Từ kinh tế Xã Hội Chủ Nghĩa chuyển qua Kinh Tế Thị Trường, những nhà đại phù thủy cộng sản đã Um Ba La Bùm biết bao nhiêu công ốc, dinh thự nhà nước trở thành tài sản của tư nhân, chẳng hạn như tòa hòa giải Sài Gòn trở thành một cao ốc nhiều tầng có tên SUN WAH TOWER, mặt sau dinh Gia Long ở đường Lê Thánh Tôn là những cửa hàng, Nha Động Viên của



Bộ Quốc Phòng trở thành cửa hàng trong đó có nhà may Sĩ Hoàng, và còn nhiều chỗ khác nữa.

Một hôm, bà thông gia mời chúng tôi đi tham quan thành phố, chúng tôi đã đi Bình Dương ghé thăm cửa hàng sứ gốm Minh Long, là một cửa hàng bán sản phẩm độc quyền sang Pháp, nên chủ nhân Minh Long có nhiều ngoại tệ, xây dựng một cửa hàng đồ sộ nhiều tầng, để trưng bày và bán những sản phẩm của mình, nào là những bộ chén ăn, những bộ đồ trà, đồ bình, trang trí nội thất và những đồ chơi cho trẻ con, gồm những bộ Mickey, Tazan, Bạch Tuyết với bảy chú lùn, mỗi hình chùng bằng ngón tay út hay ngón tay cái, bỏ vào trong những cái hộp vuông, có nắp mica đậy lại, có hàng trăm hộp như thế, đủ màu, thoạt trông tưởng chùng như những hộp kẹo bày bán trong cửa hàng bánh kẹo, rất hấp dẫn và dành riêng cho trẻ con.

Chúng tôi đã tham quan khu Thảo Điền, là khu nằm dưới chân cầu Sài Gòn, nhà cửa là những biệt thự lầu khang trang, chen lẫn với những bãi cỏ, ao rau muống, làng Báo Chí xưa nằm lọt thỏm vào trong lòng khu Thảo Điền, rời khu Thảo Điền, chúng tôi sang Phú Mỹ Hưng, lần này chúng tôi không vào nhà ai hết, nhưng chạy qua nhiều con đường, qua khu Phú gia, Mỹ Tú ... , bệnh viện Pháp Việt FV, bệnh viện tim Tâm Đức, có những khu nhà hoàn chỉnh như khu Phú gia, những khu khác đôi chỗ còn đất trống, do chủ nhân chưa xây cất, có những khu đang thi công những cao ốc chung cư và còn có những khu chỉ mới dự kiến như đang làm cầu để nối liền với Phú Xuân Nhà Bè. Nhà cất đẹp nhưng phần vườn cây cảnh cỏ xanh quá nhỏ trở nên chật chội, che chắn tầm nhìn của khoảng trời rộng bao la, tuy nhiên khu vực khá yên tĩnh, trốn tránh được cái ồn ào náo nhiệt, chập giựt, bất an của thành phố Sài Gòn.

Mấy năm qua, tôi muốn có một tấm ảnh của anh Lê Cao Phan, nhờ Trần Đình Hùng dò tìm dùm, lần này Hùng đã giúp tôi tìm được nơi anh Phan trú ngụ. Lâu rồi đọc báo thấy tin anh sống ở

Long Hải, vẫn cứ tưởng anh đã an nhàn sống vùng ven biển, hưởng gió mát trăng trong, nghe điệp khúc sóng vỗ đêm ngày, nhưng không ngờ anh sống ở gần cầu Băng Ky số cũ 286B đường Nơ Trang Long Bình Thạnh Gia Định.

Hùng và tôi đến thăm, anh vui vẻ đón tiếp, anh nói về những công trình dịch thuật anh đã, đang và sẽ làm. *Truyện Kiều* anh đã dịch và chú giải ra Anh, Pháp văn in tại Việt Nam, được cơ quan UNESCO tài trợ một phần tài chánh, anh đã dịch và xuất bản quyển *Úc Trai Thi Tập* của Nguyễn Trãi, anh đã dịch truyện Kiều ra ngôn ngữ quốc tế Esperanto, anh cũng đã dịch Kiều ra Hán văn, đang hoàn chỉnh bản dịch và viết chữ Hán.

Về âm nhạc, trong những bản nhạc thiếu nhi do anh sáng tác từ trước, anh chọn ra 20 bài, đã dịch ra lời Pháp và Anh, đang chuẩn bị nhờ nhạc sĩ Giác An thu âm vào CD để phổ biến ra hải ngoại.

Anh nhắc tới Bs Trương Thìn, Giám đốc Bệnh viện Y học Dân tộc đề xướng, Hội Đồng hương Huế đã tổ chức đêm triễn lãm Tranh, trình diễn nhạc của Lê Cao Phan năm 2006, bởi vì chỉ có anh còn lại, còn những nhạc sĩ gốc người Quảng Trị khác một thời với anh như Nguyễn Hữu Ba, Hoàng Thi Thơ, Duy Khánh, Nguyễn Hữu Thiết ...đều đã hòa vào tiếng nhạc thiên thu.

Anh biết một điều tôi chưa từng biết, đó là anh còn chơi được đàn Nguyệt người Nam gọi là đàn Kim, rồi anh lấy đàn lau bụi, vắn trực lên dây, anh đàn cho Hùng và tôi nghe những bản Văn Thiên Tường, Lưu Thủy, Hành Vân ... âm thanh trầm bổng, lúc khoan lúc nhặt, ngón đàn của anh khá điêu luyện. Bỗng dưng tôi nhớ tới bài "*Thăng Lòng cầm giã ca*" của Nguyễn Du.



Anh đã kể chuyện về HT Mãn Giác, Thiện Minh, Trí Quang nhất là thầy Trí Quang cùng tuổi với anh, năm nay đã 84, hai người xưa kia rất thân, nhưng do chuyện anh Văn Đình Hy và chị Tống Tịnh Nhơn mà anh đã xa Thầy.

Thăm anh đã lâu, chúng tôi phải ra về, anh ưu ái đưa ra tận ngoài đường không quản ngại những hạt mưa to. Anh còn hứa sẽ tìm và chắc có để cho tôi một một quyển Kiều anh đã dịch, nhưng đến ngày tôi đi vẫn chưa nghe anh gọi điện thoại tới lấy sách.

Anh Phan thật là một người tài hoa, càng gần càng thấy rõ nét tài hoa ấy phát tiết ra thi, nhạc, họa và anh là người thật là dễ mến.

Chuyến về này, tôi có cầm theo một đĩa CD sách luận giải về Trung Luận của GS Nguyễn Văn Hai để trao cho thầy Tuệ Sỹ,

nhà tôi và tôi đến thăm Thầy để trao CD ấy. Khi đến phòng Thầy, nhìn xuyên qua bình phong, tôi thấy có một người đàn bà tóc bạc trắng, ngồi dưới nền gạch còn thầy nằm trên võng, có một thị giả từ phòng Thầy đi ra, tôi nhờ trình lại với Thầy có Phúc Trung xin gặp. Thầy và chị kia ngưng chuyện để Thầy tiếp tôi.

Khi chị ấy bước ra, tôi nhận ngay là chị Xuân Hòa, tôi chào chị, chị ngỡ ngàng hỏi:

- Xin lỗi anh là ai ?

Tôi phải xưng danh tánh Huỳnh Ai Tông của mình, chị nhận ra tôi và còn thêm gốc gác Vĩnh Nghiêm của tôi. Chị thông cảm bước ra để nhà tôi và tôi vào thăm Thầy. Khi tôi bước vào phòng, thầy Tuệ Sỹ cười và nói:

- Anh mà xưng danh là Phúc Trung, làm cho tôi không nhớ là ai !

Trước đây, tôi có nghe quý Thầy ở Louisville nói rằng thầy Tuệ Sỹ có biết tôi, tôi tin rằng Thầy biết tôi qua Pháp danh Phúc Trung, nên tôi đã xưng danh Phúc Trung để gặp Thầy, không ngờ Thầy nhớ tên cúng cơm của tôi.

Tôi trao cho Thầy cái CD của GS Nguyễn Văn Hai viết về Trung Luận, tập 3 với vài nhãn gửi là tập sách còn thiếu: Lời mở đầu, tổng kết và sách tham khảo. Rồi tới giờ cúng Quá đường trong mùa An cư, chúng tôi chào Thầy ra về.

Ra đến sân chùa, không ngờ chị Xuân Hòa còn chờ gặp tôi, thế là chúng tôi tiếp tục thăm hỏi nhau, ở quán nước bên góc sân chùa. Chị Xuân Hòa cho biết một Trại Huyền Trang dành cho các Huỳnh Trưởng miền Tây, quy tụ trên 30 trại sinh, gặp nhiều khó khăn nhưng có thầy Phó Trụ Trì chùa Giác Nguyên

bảo đảm, nên Công An không thể làm khó dễ hơn. Chị cho biết Trương Tâm Đăng Nguyễn Văn Pháp đang ở Thị Nghè, nhưng tôi không có dịp đi ngang, ghé thăm anh. Năm, bảy năm trước anh và tôi thường trao đổi Email qua lại.

Mấy hôm trước khi trở về Mỹ, tôi phải quay trở lại để chào thầy Tuệ Sỹ, hỏi thăm Thầy có chi cần nhắn gửi cho GS Nguyễn Văn Hai không.

Tôi đến vào buổi trưa, chùa vắng vẻ vì quý Thầy chỉ tịnh trong mùa an cư, tôi phải chờ thăm Thầy, dịp này tôi có dịp quan sát cây Vô Ưu trồng trong sân chùa, đang mùa trổ hoa, mỗi cành một vài hoa nở, một chiếc roi rụng ở giữa sân, nhặt lên tôi đem đến chỗ đậu xe, chụp một tấm ảnh.

Quá 2 giờ một chút, tôi lên phòng Thầy, bước vào phòng, đã thấy Thầy ngồi trệt trên nền gạch, uống nước sinh tố, cạnh Thầy là chiếc bàn thấp, trên để nghiên mực, thấy cảnh rất Việt Nam, nên tôi xin phép Thầy chụp một tấm ảnh, Thầy dọn dẹp một chút, rồi đề thêm giá bút, cho đứng cảnh một Thiền sư ngồi cạnh “văn phòng tứ bửu”.

Chụp ảnh xong Thầy hỏi tôi:

- Tôi đã tặng anh sách chưa ?

- Dạ chưa!

Tôi nhanh chóng trả lời, bởi vì từ trước tới nay Thầy chưa hề tặng cho tôi quyển sách nào, Thầy đứng lên đi nhanh vào trong lấy sách trao cho tôi, một quyển sách bìa cứng có tựa *Huyền thoại Duy-Ma-Cật*, tôi trao đổi với Thầy thêm vài vấn đề về việc in sách của GS Nguyễn Văn Hai, tôi muốn biết đề án tổng một số cho độc giả Nguyệt san Phật Học, và sau này có thể in

quyên “Văn Học Miền Nam” của tôi. Hết chuyện, tôi chào từ giả Thầy.

Rời khỏi Già Lam Quảng Hương trời nắng gắt, oi bức của nhiệt đới, tôi chạy xe lên về ghé thăm bác Tôn Thất Liệu, bác nay đã già, ngoài GDPT Vĩnh Nghiêm ra, bác còn là Chủ tịch Hội đồng Trị sự Nguyễn Phước Tộc, trong câu chuyện thăm hỏi, bác nhắc lại những hoạt động năm xưa với những anh chị: Võ Đình Cường, Hoàng Thị Kim Cúc, Hoàng Thị Thảo, Lương Hoàng Chuẩn, Lữ Hồ, Nguyễn Châu, Trần Ngọc Giao, Cao Chánh Hựu, Lê Cao Phan, Lê Vinh, Đoàn Lộc, Nguyễn Khắc Từ, Nguyễn Văn Thục, Nguyễn Hữu Huỳnh, Lan Hình, Hỷ Khương, Minh Châu ... bác đã gọi nhớ đến nhiều chuyện xưa. Trước khi ra về, bác lấy sách **Nguyễn Phước Tộc giản yếu** tặng cho tôi, cũng không quên tặng thêm **Bản Tin Lam 1/11/2006**.

Bác Liệu cũng như Hùng đều cho tôi biết cô Oanh và Tịnh Phúc đều ra Đà Nẵng để chuẩn bị Trại Ngành Thiếu sẽ tổ chức trong dịp Hè này, tôi còn nhớ năm ngoái anh Quýnh đã nói với tôi năm nay sẽ tổ chức Trại Ngành Thiếu tại Đà Nẵng, dự án này đã được Tỉnh Giáo Hội Đà Nẵng hứa sẽ giúp đỡ, năm nay ước mơ Bốn Mươi Năm Trước của anh Quýnh trở thành hiện thực. Bác Liệu tâm sự với tôi: “GDPT Miền Vĩnh Nghiêm để cho nó tự đi vào quên lãng, chớ tôi không tuyên bố ngưng sinh hoạt”. Lúc nghe Bác nói, tôi không quan tâm lắm, nhưng nay tôi cảm thấy GDPT Vĩnh Nghiêm đang lặn vào vết xe năm 1967!

Tôi có đi Quan Âm Tu Viện Biên Hòa thăm sư bà Hồng Hoa, Hòa Thượng Giác Quang, một ngày khác nhà tôi, tôi cùng Hùng Ngụy đi chùa Linh Sơn Cổ Tự ở núi Dinh Bà Rịa, Sáng sớm ra đi, trời đổ cơn mưa lớn, ra đến nút trời tạnh hẳn, buổi trưa nhà tôi có cúng cửu huyền, có mời một số Tăng, Ni đến thọ Trai nhưng không có cúng trai Tăng. Trên đường về, xe chúng tôi ghé thăm các chùa Bửu Hoa Ni Viện, Long Phước

Thọ ..., riêng tại chùa Lòg Phước Thọ có cảnh Phật chuyển Phật Chuyển Pháp Luân rất trang nhã.

Ngày Vía Quán Thế Âm, nhà tôi mua hoa quả đi cúng chùa, tôi muốn nhơn dịp đó, trở lại chùa Phước Hòa, đã trên bốn mươi năm, tôi đi rồi không trở lại. Chánh điện vẫn huy hoàng với những tượng Phật do cụ Đặng Như Lan khắc năm xưa, tôi có nghe nói cô Tịnh Anh chị của Đào Đức Khiết, con bác Phán Lai tu ở đó, đã lâu lắm rồi, tôi không gặp cô, muốn nhơn tiện đến chùa lễ Phật, tiện thể thăm cô, nhưng đến nơi hỏi một ni cô trẻ, có lẽ là tri khách, cô ấy trả lời là không biết.

Chùa Phước Hòa, nơi đây một thời gian ngắn tôi là Liên Đoàn Phó, Xử Lý Thường Vụ Liên Đoàn Trưởng Gia Đình Phật Tử Minh Tâm, những Huynh Trưởng gồm có chị Tuệ Tâm Liên Đoàn Phó, chị Trần Thị Kim Dung (thân mẫu của Sĩ Hoàng), Kha Tâm, Trần Thị Thanh Minh, các Nam Huynh Trưởng có Bá Bằng, Huỳnh Minh Tâm, Lộc, Kiến Tánh, Thanh Mai, nhiều Đoàn sinh tôi còn nhớ như Nga, Nguy, Y, Như ..., tôi có nhiều kỷ niệm, và nhất là nơi này đã thành lập nên Ban Hướng Dẫn GDPT Miền Vĩnh NghiêM năm 1964.

Tôi có về Long Xuyên, Châu Đốc mấy ngày, dịp này tôi có chụp ảnh trong khuôn Lăg Thoại Ngọc Hâu, Bồ Đề Đạo Tràng, Đình thờ Chương quân Lễ Thành Hâu Nguyễn Hữu Cảnh tại chợ Châu Đốc, về nhà tôi chụp ảnh Đình thần Bình Thủy, phủ thờ họ Dương và nhà thờ họ đạo Năng Gù.

Trong khuôn viên Lăg Thoại Ngọc Hâu có mộ của ông của bà và mười bốn ngôi mộ của một gánh hát bội. Có lần tôi theo chú tôi và những vị ở Hội Phật Học Vĩnh Lòg, viếng cảnh núi Sam, ghé lễ Phật chùa Tây An Cổ Tự, viếng miếu Bà Chúa Sứ và thăm lăg mộ Thoại Ngọc Hâu, trong khuôn viên, ngoài mộ của Hai ông bà, còn có 12 ngôi mộ người lớn và 2 ngôi mộ trẻ con, những vị ấy trao đổi với nhau, cho biết đó là mộ của gánh

Hát Bội, gồm có đào kép và hai đứa con nhỏ của họ, hoặc họ tự nguyện hoặc họ bị đầu độc chết theo Thoại Ngọc Hầu.

Còn Bồ Đề Đạo Tràng, nguyên do ông Chánh Hội Trưởng Thông Thiên Học Quốc Tế, trụ sở tại Ấn độ, tặng một cây Bồ Đề lấy giống từ cây Bồ Đề nơi đức Phật thành đạo cho ông Phạm Ngọc Đa, nguyên Hội Trưởng Sáng lập Hội Thông Thiên Học Việt Nam, do Bà Hội Trưởng Nguyễn Thị Hai mang về. Năm 1952, Ông Phạm Ngọc Đa tặng lại cho thành phố Châu Đốc, ông Tỉnh Trưởng Nguyễn Văn Lý, lấy một phần đất ngay trung tâm thành phố để trồng cây Bồ Đề, và tổ chức lễ rước cây Bồ Đề từ tư gia ông Phạm Ngọc Đa, diễu quanh thành phố cho dân chúng chiêm ngưỡng trước khi hạ thổ. Nhưng đêm trước lễ, cây Bồ Đề đã bị chặt tận gốc, dự theo tích cũ, người ta tưới sữa tươi, giữ đứng cây Bồ Đề, tiến hành lễ rước và hạ thổ như đã định, sau này cây Bồ Đề lên bốn tược, cho đến nay thành bốn gốc lớn, có người cho đó là biểu hiện của Tứ Diệu Đế. Và ở đó có Hội Bồ Đề Đạo Tràng tụng kinh, niệm Phật và chăm sóc khuôn viên Cây Bồ Đề.

Năm nay 2007, cây Bồ Đề này có dấu hiệu chết, người ta phải thuê những nhà chuyên môn về thực vật xem xét để cứu sống cây này. Sau khi quan sát, họ kết luận do xung quanh tráng xi măng, cây không đủ chất dinh dưỡng, người ta phải đập nền xi măng, cưa hết một gốc cây, nhờ đó, khi tôi đến cây Bồ Đề cảnh lá trơ trọi, nhưng có vẻ đang hồi sinh.

Sau năm 1975, có người đã báo công, tự nhận mình đã chặt cây Bồ Đề để được nhà cầm quyền tưởng thưởng. Nhưng trong một dịp tôi sáng Virginia, cùng đi với Hồ Văn Phú, đến thăm người quen của tôi, gặp anh Trường con ông giáo Mãng ở Châu Đốc, anh Trường cho biết, con của một ông Đốc Học ở Châu Đốc nói với anh Trường là chính anh ta chặt cây Bồ Đề ấy, lý do vì ông Phạm Ngọc Đa là Hiệu Trưởng Trường Nữ, ông thân anh ta cũng là Hiệu Trưởng một ngôi trường khác, nhưng ông thân



anh ta không nổi tiếng, còn ông Phạm Ngọc Đa quá nổi tiếng nhờ có cây Bồ Đề, nên anh ta chặt cho bỏ ghét. Có hai người tự nhận mình đã chặt cây Bồ Đề, nhưng tôi tin sự thú nhận của con ông Hiệu Trường kia mới là thủ phạm.

Tại phủ thờ họ Dương, nằm cạnh đình làng, tôi ghé vào đó, gặp hai người con cháu họ Dương, một người tôi gọi là anh Ba tên Còn, anh vẫn nhớ tôi, vừa mới gặp đã hỏi:

- Chú Tông mới về hả ? Vào phủ thờ đi ! Có Tư Giống trong đó.

Nhờ vậy, vào gặp ông Từ tôi nhận ra ngay:

- Chào chú Tư, chú khỏe không ?

- Mà mới về hả, lâu lắm rồi mới gặp, bữa nay may lại có Ba Còn đây nữa !

- Dạ cháu về hôm nay, ở trên Sài Gòn, hôm nay mới về, ghé Phủ thờ để lạy ông bà.

Chú Tư là ông Từ, chú đốt nhang cho tôi lạy, chờ tôi lạy xong anh Ba Còn nói:

- Chú có vô Đình lạy ông thần chưa ?

- Dạ thưa anh chưa, vì Đình đóng cửa.

- Để tôi gọi ông Từ mở cửa cho chú vào lạy ông Thần.

Chú Tư Giống nói với tôi:

- Vào trong Đình mà xem, những gì Bác Ba vẽ hồi trước ngày nay người ta vẫn để làm kỷ niệm.



Anh Ba Cờn gọi ông Từ mở cửa Đình rồi anh và tôi vào lạy Thần hoàng, sau đó anh chỉ cho tôi một bài vị thờ trước bàn thờ Thần hoàng, và nói:



*Bài vị Ông Tiên Hiền Dương Văn Hóa*

- Bài vị Ông Bà của mình đó! Ngày nay được dân làng phong cho là Thần làng, đứng sau Thần hoàng.

Được xem lại những bức tranh cha tôi vẽ vào khoảng năm 1950, tôi thật xúc động nhớ tới cha tôi đã bỏ nhiều công sức để trang trí ngôi Đình này, tranh đã trên 50 năm, vẽ bằng bột màu pha a dao, nay đã mờ nhưng vẫn còn rõ nét.

Gia đình tôi và gia đình Chú Tư Gióng bà con hai bên họ Dương và họ Huỳnh, do vậy mà hai gia đình có quy định cách xưng hô: Bên gia đình tôi người thứ hai và thứ ba, gánh họ Dương gọi bằng anh, chị; ngược lại những người thứ tư trở đi, gọi gánh họ Dương bằng Cậu, Di hay Cô Chú. Vì cha tôi thứ ba, nên ông thân chú Tư Gióng gọi cha tôi bằng anh, chú Tư Gióng gọi cha tôi bằng bác. Anh Hai tôi gọi ông thân chú Tư Gióng bằng Chú, còn tôi thứ sáu, nên gọi ông thân chú Tư Gióng đó bằng Ông. Cho nên khi gia đình tôi và gia đình chú Tư Gióng này gặp nhau, chào hỏi, người ngoại cuộc sẽ cho chúng tôi là người dung, nhưng thật ra bà con họ hàng rất gần.

Sài Gòn ngày nay có quá nhiều xe cộ, người ta đi lại như dật cửi, đường có nhiều đèn giao thông, nhưng mà nhiều, rất nhiều người chạy xe không cần những ngọn đèn kia, đèn xanh cũng chạy mà đèn đỏ cũng chạy, có người nói với tôi: Dân số Sài Gòn ngày nay là 8 triệu dân, chắc con số này không sai với sự thật là bao nhiêu.

Tôi cố tìm thăm thầy giáo Lê Văn Thọ dạy tôi lớp Đồng Ấu, năm nay Thầy đã 89 tuổi, trông Thầy vẫn còn khỏe, đi lại bình thường, nhưng Thầy đã quên ít nhiều, bệnh quên của người già là vậy, tôi ngồi nói chuyện với Thầy và con của Thầy cũng là bạn học vỡ lòng với tôi, thấm thoát mà đã trên 60 năm rồi, tóc đã bạc, răng đã rụng. Chúng tôi ngồi bên nhau, nói ít nhưng nhớ nhiều những chuyện trẻ thơ.

Bốn tuần trôi nhanh, đi chỗ nọ, tới chỗ kia, Sài Gòn luôn để trong lòng tôi nhiều kỷ niệm, nhất là tuổi thanh xuân, tôi đã học, đã chơi, đã lớn lên tại đất Sài Gòn, đã trải qua những thăng trầm của đất nước, những khóc cười cho cuộc đời mình, nhiều chuyện vui buồn tôi khó quên, như là tôi đọc suốt đêm 31-10-1963 quyển Yêu của Chu Tử và những ngày cuối tháng tư năm 1975 quyển Lối Thoát Cuối Cùng của nhà văn Gheorghiu do Lá Bối in năm 1968, quyển sau này làm cho tôi quyết định chọn theo Lối Thoát Cuối Cùng, để rồi phải trả giá trên hai năm học tập cải tạo trong rừng già Cà Tum, mấy năm ăn độn bo bo, tôi không muốn giữ hận thù trong lòng mình, nhưng tôi khó cầm nước mắt mỗi khi nhớ đến trạm Tân Hương, người ta tịch thu từng bao gạo nhỏ, những bao gạo gói ghém biết bao tình cảm của kẻ nọ biếu người kia trong thời buổi tiến lên Xã Hội Chủ Nghĩa! Tôi bị mất ở đó hai bao cát gạo, của không mấy nhưng tình cảm biết bao, sáng sớm đưa ra xe đò về thành phố, anh tôi bảo: *“Họ có lấy thì thôi, còn như đem về được, cho mấy đứa nhỏ nó ăn. Ở đây gạo anh dư giá, trên ấy mấy cháu lại thiếu ăn ! Bày đặt ra chi cái cảnh ngăn sông cấm chợ này ? Chỉ làm khổ cho dân mà thôi !”*

18-8-2007

+

## Nhà ga mới

Tôi rời Mỹ trên chuyến bay UA 895 của hãng hàng không Mỹ United Airline tại phi trường Chicago lúc 12 giờ 30 ngày 31 tháng 7 năm 2008, quá cảnh phi trường Hồng Kông lúc 4 giờ 45 chiều, như vậy hành khách ngồi trên phi cơ hơn 15 tiếng đồng hồ, phải đợi đến 18 giờ 20 lên phi cơ, thêm 2 giờ bay nữa mới về tới Sài Gòn.



Tôi đã đến phi trường Hồng Kông 5, 6 lần rồi, lần đầu tiên phải chạy cho kịp chuyến bay, vì chuyến ấy bị trễ đến 4 tiếng đồng hồ, trước tiên do chuyến bay bị đình hoãn mấy lần ở phi trường Chicago, thứ đến trên đường bay phi cơ hết nhiên liệu, phải đáp xuống phi trường Bắc Kinh đổ thêm nhiên liệu, đến Hồng Kông lần đầu tiên, phi trường lạ, lại phải hốt tốc tìm cổng lên phi cơ. Có lần đến chỉ có hơn 30 phút để chuyển chuyến bay, lại có lần đến đó đúng ngày đầu tiên sau khi phi trường bên vương quốc Anh bị khủng bố, hành khách đến phi trường bị an ninh khám xét kỹ lưỡng, họ lại khoanh vùng để khách đi Âu châu hay Mỹ châu ở trong một khu vực, những lần như vậy tôi không có dịp quan sát phi trường .



Lần này tôi có tới 4 giờ chờ đợi, tôi dùng thời giờ ấy đi dạo cho biết phi cảng Hồng Kông và cho đỡ gâp cốt sau khi ngồi tù túng trên chuyến bay dài. Phi cảng Hồng Kông xây dựng hình chữ Y, từ ngoài vào là chân chữ Y gồm có 39 cổng đánh số từ 1 đến 39, rồi đến ngã rẽ hai nhánh, một nhánh có các cổng đánh số từ 40 đến 59 và nhánh kia đánh số từ 60 đến 80, ngay chỗ ngã ba là nơi tập trung nhiều cửa hàng, có quầy đổi tiền, cửa hàng nữ trang với vàng hột xoàn và cẩm thạch, cửa hàng bánh kẹo, rượu, sách, bình trà, trà, dược thảo, hàng hiệu Gucci, quán ăn và giải khát ...



Ở khu vực này trần thấp vì tầng trên là văn phòng vài hãng máy bay, câu lạc bộ. Tầng trệt quầy vé các hãng máy bay, cổng đến và nơi lấy hành lý.





Ở khu vực các cổng đi, trần là cái vòm cao, sàn ở giữa là băng tải hai chiều cho người đi bộ, hai bên băng tải dành cho người đi bộ, xe chạy điện chở người, dọc theo lối đi là vài cửa hàng, nhà vệ sinh, phòng hút thuốc, dọc theo đó phần ngoài cùng của mỗi bên là những cổng đi, một bên là cổng số chẵn và một bên là cổng số lẻ, mỗi cổng có quầy soát vé, có hai khu vực băng ghế ngồi, các ghế đều bọc nệm cùng màu xanh hay đỏ trong mỗi khu, các băng ghế xếp đầu lưng lại với nhau và ngoài cùng là những khung cửa kính, cho nên hành khách có thể nhìn ra ngoài xem phong cảnh ở phi trường với núi non, với những khu cao ốc chen chúc nhau mọc lên, có nơi nhìn thấy biển cả ở bên ngoài. Có vài nơi người ta dùng chậu cây, băng đá trình bày như một công viên nho nhỏ, làm cho cái nhìn của hành khách không bị lóa mắt với vàng, bạc, kim cương, không bị rối mắt vì hành khách tấp nập tới lui. Cho nên hành khách có chờ đợi lâu cũng không cảm thấy chán.





Buổi chiều phi trường không còn nhộn nhịp, người ta đi lại trông có vẻ uể oải, thừa thớt.

Rồi đến giờ chúng tôi lên phi cơ, thêm hai giờ bay về đến phi trường Tân Sơn Nhất, năm ngoái còn dùng phi trường cũ, phi trường này nay dành cho các chuyến bay nội địa, các chuyến bay ngoại quốc nay dùng phi trường mới.

Gần giống như các phi trường quốc tế khác, ở phi trường mới, khi đến hành khách đi qua một hành lang dài, có băng tải, ra khỏi hành lang này là một khu vực rất rộng, có nhiều quầy sát nhau, mỗi quầy có hai bàn làm việc của công an cửa khẩu, để cho hành khách xuất trình thông hành, chiếu khán nhập khẩu, tờ khai hải quan được phi hành đoàn phân phát trên phi cơ, để cho hành khách điền chi tiết lúc còn trên phi cơ.



Trong khi chờ đợi, hành khách xếp hàng trước các quầy, đến khi làm thủ tục thì bước vào trong quầy, khi xong ra khỏi quầy có thang cuốn để đi xuống tầng trệt nhận hàng ký gửi theo chuyến bay, nơi đây rộng và rất thoáng vì không có tầng lầu một, nhìn tận trần ở trên tầng lầu hai .



Ra khỏi khu vực lấy hành lý, hành khách sẽ qua một trong ba máy kiểm tra, để hải quan kiểm tra hàng phải chịu thuế cũng như băng nhạc phải kiểm tra văn hóa phẩm ...

Rời khỏi khu vực khám Hải quan, hành khách bước ra khu vực thân nhân đón chào, nơi đây người ta cười vui, người ta để cho những giọt lệ tự do chảy dài vì vui mừng gặp lại thân nhân



Phi trường Tân Sơn Nhất là một phi trường quốc tế từ lâu nhưng có trang bị hiện đại hay không tùy thời. Hiện nay, có thể nói nó cũng hiện đại như những phi trường quốc tế nhỏ khác.

Tôi tự hỏi, có nên nói vĩnh biệt phi trường cũ, phi trường mà ngày xưa tôi từng dùng nó để đi Banmêthuột, Huế, Nha trang, Đàlat, Sóc trăng mà nhiều lần nhất là cái xứ Buôn Muôn Thuờ. Có một lần, gặp cô bạn, ở phòng chờ đợi chuyến bay, cô bạn ấy cho biết đi lên Bình Long dạy học, từ đó đến nay chưa lần gặp

lại, mất hay còn làm sao biết được sau một trận chiến nhiều ngày, thành phố đã trở thành bình địa.

Nói đến bến tàu, nhà ga là nơi đưa tiễn, bao giờ cũng buồn nhiều hơn vui, nỗi buồn vẫn tồn đọng qua năm tháng, còn niềm vui chỉ một lúc thoáng qua.

Sài Gòn 5-8-2008

# Những ngày nằm viện

Vài năm trước, tôi đi khám bệnh Tiền Liệt Tuyến (Prostate), ở phòng mạch Bác sĩ Võ Phước Khương, ông ta khuyên tôi nên mỗi khi còn đủ sức, để về già cũng phải mỗi, lúc đó có khi sức khỏe không có. Tôi sợ mỗi, nên đi khám Bs Nguyễn Lê Chuyên, Bs khoa niệu của bệnh viện Bình Dân, lại có người quen nhờ Bs Bùi cũng chuyên khoa niệu, xem kết quả siêu âm, thử máu, cho toa mua thuốc. Bác sĩ nào cho thuốc mới uống đều dễ chịu, nhưng sau đó chứng nào vẫn tật ấy. Còn Bs gia đình ở Mỹ nói với tôi, người nào già cũng vậy, đi tiểu khó, ông ta cho thuốc để uống hàng đêm. Cho nên lần này, tôi quyết định về Việt nam mỗi nội soi.

Con rể tôi vốn quen biết thân thiết với gia đình Bs Hồng Liên, cũng là Bs khoa niệu bệnh viện Bình Dân, Bs Hồng Liên nay đã định cư ở Canada, là chị ruột của Bs Khương, cho nên con rể tôi nhờ Bs Khương mỗi cho tôi ở Bệnh viện 115.



*Bệnh viện Nhân dân 115, đường Sư Vạn Hạnh nói dài*

Khi về tới Sài Gòn mấy hôm, Thứ Hai 4-8-2008, tôi đến bệnh viện khám để lập hồ sơ bệnh lý, lên lịch mỗi vào Thứ Hai 11-8-2008, nhưng tôi muốn được mỗi sớm hơn, do vậy Bs Khương cho tôi mỗi sớm vào sáng Thứ năm 7-8-2008. Trước khi mỗi, Bs Khương cho biết, hiện nay chưa có thuốc nào để trị dứt bệnh Phì Tiền Liệt Tuyến, thuốc chỉ làm cho nó ngưng phát triển mà

thôi, chỉ có can thiệp nó bằng cách mổ, ngày nay phương pháp mổ nội soi, chỉ là tiểu phẫu. Nghe Bs giải thích, tôi mới hiểu ra vì sao tôi uống thuốc của Bs Khương, Bs Bùi, Bs Chuyên, uống cả thuốc và trà Hoàng Cung Trinh Nữ đã 3 năm qua rồi, nhưng chứng nào vẫn bệnh ấy mà thôi và tại sao lần đầu tiên Bs Khương đã khuyên tôi nên mổ sớm.

Thứ Tư tôi vào bệnh viện làm thủ tục Nhập viện, xong thủ tục, Bs khuyên về nhà ngủ, sáng vào sớm, cho nên sáng Thứ năm, tôi vào bệnh viện trước 6 giờ, y tá đo huyết áp, nhiệt độ. Đến 8 giờ mặc quần áo bệnh viện rồi đi theo y tá vào phòng mổ.

Vào khu chuẩn bị mổ, lên nằm trên giường có bánh xe lăn, cởi bỏ hết quần áo, đắp một tấm drap, một lúc sau y tá đưa vào phòng mổ, chuyển qua nằm trên bàn mổ, y tá chuyển vào người 2 loại dịch truyền, một là Sorbitol 5.5%, hai là Natri Clorid và y tá chích vào cột sống một muối thuốc gây tê, sau đó y tá đặt hai chân tôi lên 2 cái giá đỡ, kéo một thanh sắt ngang vùng ngực, rồi kéo drap che lại, sau đó Bs vào, tôi không thấy Bs làm chi vì bị tấm drap che, nhưng có cảm giác Bs đang bôi thuốc sát trùng, tôi nhìn lên trần, có một bộ phận dùng để treo các giá đèn mổ, bộ phận ấy có một cái chụp inox to bằng cái đĩa nhỏ, nhìn vào đó tôi thấy đầu và thân Bs nhưng không thấy Bs đang làm gì..

Bác sĩ vào ca mổ lúc 9 giờ 30, đến khoảng 10 giờ, anh y tá vén tấm drap che, cho tôi nhìn thấy màn hình Bs đang mổ nội soi. Anh y tá nói: *“Bác xem cho đỡ buồn”*. Nhìn trong màn hình, tôi thấy có một dụng cụ như cái vợt đánh tennis, Bs dùng nó như cái vá đưa vào chỗ ung bướu, nó cắt từng mảnh thịt, thỉnh thoảng trên màn hình thấy có chỗ là mạch máu, một cái lỗ đen ngòm, từ đó máu tươi phun ra, có lúc màn hình toàn là máu đỏ, có lúc nhìn thấy những phần của ung bướu giống như một đồng sỏi ngổn ngang không thứ tự, một lúc tấm drap tự động rơi xuống, che màn hình, tôi không còn thấy nữa, tôi cũng không

muốn làm phiên y tá vén màn cho tôi xem. Bs mổ cho đến 10 giờ 45 thì ngưng, sau đó Bs đến bên tôi cho biết rằng vì bướu to ngoài dự kiến, nên Bs chỉ mổ được 2/3, phần còn lại có thể không cần thiết mổ nữa, nhưng nếu cần thì sang năm sẽ thực hiện, ngoài ra sẽ cho xét nghiệm để biết bướu lành hay dữ, vì trước khi mổ thử máu trên 4 PSA, thường dưới 4 là bướu lành, trên 4 là bướu dữ hay nói khác hơn là bị cancer.

Sau đó y tá chuyển tôi qua giường khác và chuyển tôi vào phòng hồi sức, nằm chung với nhiều người, ở đây tiếp tục vào dịch truyền và chích thuốc cho tôi, mãi đến hơn 3 giờ chiều, người ta mới đẩy tôi ra khỏi phòng hồi sức, đưa về phòng hậu phẫu, chuyển từ giường nọ qua giường kia tôi mới biết rằng ở tay tôi có gắn kim để truyền dịch truyền, còn một ống khác có hai đường cho vào đường tiểu, một để truyền dịch truyền Natri Clorid vào, một để nước tiểu và máu chảy ra một cái bọc chứa, khi nào bọc chứa nhiều phải xả ra bỏ.

Bs dặn tôi đừng ăn, đừng xuống giường sau khi mổ cho đến hôm sau, đến buổi chiều Bs đi thăm bệnh, dặn người nhà cho tôi ăn uống tự nhiên, nhưng tôi không cảm thấy đói, khát nên cũng chẳng muốn ăn. Ngày hôm sau, tôi ăn chút cháo trắng, buổi chiều có người bạn đến thăm, hai chúng tôi nói chuyện chắc cũng phải đến hai tiếng đồng hồ, con tôi mở TV cho xem Olympic Bắc Kinh, vì truyền hình của bệnh viện không còn tốt, nên bạn tôi ra về để xem TV ở nhà cho rõ hơn. Tôi không muốn cho ai vào thăm, hơn dịp này muốn nằm tịnh dưỡng tốt hơn.

Thường đêm ở trong trong bệnh viện với tôi là đứa cháu, ông nội nó với tôi là anh em bạn dì, nó tuy trai trẻ nhưng ngủ sẽ thức, mỗi đêm một lần lúc khuya cháu ấy thay chai dịch truyền khác, cũng như xả nước từ trong bọc ra. Vết thương không đau lắm, nhưng tôi không ngủ được, đêm nào cũng ngủ từ 9 hay 10 giờ đến 1 giờ sáng là tôi thức dậy nằm đọc báo cho tới sáng.

Khi nằm ở phòng hồi sức, tôi cảm nghĩ thân phận con người, nào khác thú cầm, trừ có bộ óc đang suy tư.

Lúc nằm ở phòng hậu phẫu, tôi hoàn toàn buông xả mọi việc, có lúc tôi nghĩ về cái chết, tôi nghĩ nó sẽ nhẹ nhàng hơn lúc tôi đang nằm đây. Người chết vì bệnh tật già yếu mê man, người ấy chắc chắn sẽ bị cơn gió cuốn theo dòng nghiệp lực của họ, người chết đang trong cơn tức giận, đang trong lúc tham vọng dâng tràn chắc chắn sẽ bị cơn gió nghiệp cuốn vào trong cảnh giới thích hợp của địa ngục, của súc sanh, Còn những người tu hành đạt đạo, có những người tự bỏ xác thân này để an nhiên đi vào cảnh giới của họ, chúng ta đọc được những mẫu truyện như gia đình cư sĩ Bàn Long Ân, như Trần Nhân Tôn, Đệ nhất tổ thiên phái Trúc Lâm Yên Tử.

Tôi được rút ống vào sáng Thứ Hai, buổi chiều xuất viện, lấy khách sạn Ngọc Lan trên đường Lý Thường Kiệt, Quận Tân Bình, ở thêm vài hôm, rồi đi Đà Lạt.

Có vài người bạn ở Mỹ biết tôi mổ ở Việt Nam, đặt câu hỏi chẳng hạn như: “ - Anh không có bảo hiểm sức khỏe hay sao?”. Hay: “Sao anh dám mổ ở Việt Nam”. Tôi đã trả lời : “Tôi có Medicare Part A” (Nghĩa là đi bệnh viện không tốn tiền), còn dám mổ ở Việt Nam hay không là vì con rể tôi quen rất thân với Bác sĩ phẫu thuật, Bác sĩ ấy đã cho biết chẳng có gì đáng ngại, chỉ là tiểu phẫu.

Mấy ngày ở Đà Lạt, tôi đọc được mấy câu thơ trong một bức thư pháp treo trên tường ở một quán ăn kia:

*Trăm năm trước thì ta chưa có,  
Trăm năm sau có cũng như không.  
Cuộc đời sắc sắc không không,  
Trăm năm còn lại tấm lòng mà thôi.*

21-8-2008



+

## Đà Lạt khó quên

Tôi có việc riêng, nên phải dành chút thời giờ đi Đà Lạt từ Thứ Bảy 16-8 đến Thứ Ba 19-8-2008. Nhơn đó, có thể xem các công trình con rể tôi trồng cây cảnh, thăm viếng chùa chiền và tham quan thắng cảnh.

Thời gian này là cuối Hè, học sinh sắp sửa đi học lại nên thành phố không còn ồn ào, náo nhiệt như những ngày trước đó. Thời tiết không lạnh lắm, ra đường có thể không cần mặc áo ấm, tuy nhiên người Đà Lạt vẫn mặc áo ấm làm cho du khách thấy thành phố đầy màu sắc.

Con rể tôi, đến Đà Lạt thường ở khách sạn Rum Vàng đường Phan Bội Châu, là một khách sạn nhỏ, không có nhà hàng nhưng rất tiện nghi, sạch sẽ, an toàn, từ đó thả bộ ra chợ không xa. Tuy anh tôi có một căn nhà ở đường Hàn Thuyên, đi bộ ra chợ chừng mười phút, hiện nhà không khách ở nhưng chúng tôi chọn khách sạn có tiện nghi hơn.

Tôi nhớ năm 1960, lần đầu tiên đi Đà Lạt, ngày nay vẫn còn ghi trong tôi những hình ảnh ven đường lúa thưa vài căn nhà, đèo Bảo Lộc, đèo Chuối vắng tanh bóng người, không thấy “*Lom khom dưới núi, tiều vài chú. Lác đác bên sông rợ mấy nhà*”, ngày nay có những đoạn như từ Phương Lâm về tới Dầu Dây, nhà cửa san sát nhau như một khu phố chợ, dài hàng mấy cây số.

Lần đó khi đi về, xe chạy tới Đèo Chuối, chừng 8 giờ đêm, bộ phận điện không nạp bình, tài xế không thấy đường chạy, phải bắt phụ xế ngồi trước dè xe bấm đèn pin cho tài xế thấy đường

lái xe, thỉnh thoảng mới thấy có một ánh đèn leo lét, phải chạy từ đó về tới Định Quán mới có chỗ sửa xe.

Ở Đà Lạt thì nhà cửa ít, đứng chỗ cao thấy thấp thoáng chen lẫn trong những cây thông xanh những mái nhà ngói đỏ, ở thung lũng có những luống rau xanh. Trông Đà Lạt như một thành phố ở Âu Châu, vào mùa Giáng sinh có hoa Anh đào màu hồng, hoa Minosa màu vàng, hoa hồng... làm cho Đà Lạt đẹp và thơ mộng.

Chúng tôi vào Đà Lạt bằng con đường cao tốc từ sân bay Liên Khương đến chân đèo Pren, con đường này vừa mới đưa vào sử dụng vài tháng nay, khoảng dài gần 20 km, lệ phí cao nhất trên đường Sài Gòn-Đà Lạt là 20 ngàn đồng, đường cao tốc nối vào con đường cũ gần thác Pren, qua khỏi thác Pren một chút có một bùng binh nhỏ, nơi đây có một con đường cũ, con đường xưa kia Bác sĩ Yersin dùng nó để tìm ra đất xây dựng nên thành phố Đà Lạt ngày nay, đường chạy theo thung lũng một đoạn khá xa mới bắt đầu lên đèo và nối vào khu chùa Tàu, vườn hoa bà Nhu rồi vào thành phố. Đây là con đường cũ nay tu bổ lại, đưa vào sử dụng, đường có hai chiều, ít khúc khuỷu hơn con đường chúng ta thường đi, nhưng dài hơn một chút. Ai muốn tránh hội họp khi xe lên đèo thì nên sử dụng con đường này.

Những ai xa Đà Lạt đã lâu, nay trở lại sẽ thấy thành phố thay đổi nhiều, khoác một bộ mặt mới, nhà cửa chen chúc, phố xá với những căn nhà mới xây, cao thấp, cũ mới chen nhau lộn xộn, làm cho thành phố không còn mỹ quan như thuở nào.

Sáng Chủ nhật, đi thăm người quen, tôi đi bộ từ khách sạn đến đường Nguyễn Văn Trỗi, người quen của tôi năm nay 78 tuổi, anh ta bị tiêu đường, hiện nay biến chứng sang suy thận, nằm ba tháng nay, nghe có khách ở xa về, người nhà phải dìu anh ra phòng khách tiếp tôi, khi anh ra tới phòng khách, nhìn một chút

rồi nhận ra tôi. Sau khi hỏi thăm anh, tôi trình bày việc nhờ anh, anh hẹn Thứ Ba trở lại, anh cho biết kết quả.



Hôm ấy, chúng tôi đi Cáp treo vào Thiên Viện Trúc Lâm, là sáng Chủ nhật, nên có Tụng kinh ở Chánh điện, có Thuyết pháp ở Giảng đường, tôi chụp vài tấm ảnh kỷ niệm ở trước sân - có vườn hoa Móng Cọp Xanh – trước cổng chùa và ở khuôn viên giữa nhà Tổ với Chánh điện, rồi vào trong nhà sách mua vài cuốn sách Thiền.

Buổi chiều, chúng tôi đi tham quan thắng cảnh “Suối vàng”, cách thành phố chừng 30km, tôi nhớ năm 1960, tôi đã có đến thăm Suối Vàng, nơi đó có một cái đập ngăn nước, để làm thủy điện hay lấy nước uống cho thành phố, lần này chúng tôi đến “Khu sinh thái thung lũng Suối Vàng”, ở đây có nhà máy nước DANKIA, có những khu vườn cảnh Bonsai, hoa hồng, Osa đỏ, anh đào, mimosa, cẩm tú ... nhiều tảng đá hình dáng lạ kỳ, rất

hiếm thấy ... đã được vun vén, trưng bày từ nhiều năm qua, nay không được chăm sóc, trông thấy như đang thời tàn tạ. Tuy nhiên cảnh quan đẹp hơn Thung lũng tình yêu rất nhiều.



Chúng tôi đến khu du lịch Lang Biang, Lang Biang là đỉnh cao nhất ở Đà Lạt, lên đỉnh sẽ nhìn toàn cảnh thành phố, muốn lên đỉnh phải thuê xe của Công Ty Du Lịch Lang Biang, là xe Jeep 151, mỗi xe chở 4 người, hoặc phải được Giám Đốc công ty cho phép dùng xe riêng. Do ngày Chủ nhật, con rể tôi không muốn gọi điện quấy rầy, mặc dù có quen biết Giám đốc Công ty, còn đi xe công ty, phải dùng đến hai xe mất vui, nên chúng tôi không muốn. Thay vào đó, chúng tôi đi tham quan Bệnh viện Hoàn Mỹ, con rể tôi trồng cây cảnh cho toàn bệnh viện này, gồm hai khu, khu bệnh viện và khu siêu thị, so với những vườn cảnh khác, cho phép tôi được “Mèo khen mèo dài đuôi”: Con rể tôi cũng có khiếu, có óc thẩm mỹ, mặc dù không có học qua trường Mỹ thuật nào, ngược lại có học qua mấy năm trường kỹ thuật.

Ngày Thứ Hai 18, chúng tôi đi tham quan “Khu sinh thái thác Hang Cọp”, đây là khu nằm giữa Trại Mát và Cầu Đất, đường đi vào khu này hoang vắng, chứng tỏ ít có người đến viếng thăm, vào trong khu vực khai thác, cũng có người thu phí và một người bán hàng quán giải khát, từ đây đi xuống thác có những bậc thang, thác cũng nhỏ, chỗ nước tràn ra vách đá chừng 10 thước ngang, và từ nguồn thác đổ xuống chừng 30 thước cao, không có gì hùng vĩ, chỉ có khung cảnh hoang sơ. Tuy người ta có trồng cây cảnh để tạo mỹ quan, nhưng cũng đã lâu không chăm sóc, nên xem có vẻ hoang tàn hơn Khu sinh thái thung lũng Suối Vàng.



Sau khi rời Khu sinh thái Hang Cọp, chúng tôi trở lại thành phố rồi đi tham quan một con đường mới mở đi từ Đà Lạt đến Nha Trang chỉ có 140 km. con đường chạy qua một khu rừng nguyên sinh và chạy ngang qua một thác nước sát bên đường, nơi đó người ta vạt núi ở độ cao 1500m, để làm đường chạy ven sườn núi, có một chỗ có thác nước nhỏ trên cao chừng 20m, đổ xuống vách đá ven đường, nước ấy chảy vào ống cống qua đường rồi đổ xuống dưới thung lũng ở độ sâu chừng 600 – 700m, dưới ấy cũng là con đường này chạy xuống. Thác nhỏ, nhưng vùng này có thể nhìn lên thấy thác, nhìn xuống thấy

thung lũng rất sâu, nhìn chung quanh thấy mây trời vương vấn trong núi xanh rất gần.



Trên đường về trời mưa tầm tã, vậy mà thỉnh thoảng thấy có một, hai người dân tộc đi trên con đường vắng, thỉnh thoảng có một chiếc xe chạy ngược chiều, họa hoằn mới có xe gắn máy chạy ngược, xuôi. Đường hoang vắng, trời mưa lạnh, tôi tự hỏi: - Họ về đâu, nơi mái ấm của một chiều mưa ?

Thứ Ba, sau khi thăm người quen, chúng tôi rời thành phố Đà Lạt, tôi thoáng thấy nơi nào đó có tấm bảng ghi “See You Again”, tôi nhớ dòng chữ này, tôi đã đọc từ gần nửa thế kỷ qua, bảng mới ghi dòng chữ cũ, giống như thành phố đã đổi mới nhưng vẫn ghi trong tôi hình ảnh cũ khó phai.

20-8-2008



+

## Về quê ngoại

Quê ngoại tôi ở Phú Hòa, cách châu thành Long Xuyên chừng sáu , bảy cây số. Hồi nhỏ mỗi lần về quê ngoại cùng với mẹ tôi, thường là bơi xuồng từ sáng tới chiều mới tới, chuyến về mẹ tôi chở lúa đem ra Long Xuyên xay, rồi đem gạo về nhà ăn.



*Đình Phú Hòa, Huyện Thoại Sơn, An Giang*

Hồi đó, mỗi lần về quê ngoại, từ má tôi cho đến các chị đều nói là đi Bờ Ao, cái địa danh Bờ Ao ấy sau này chúng tôi không dùng nữa, thay vào đó là Phú Hòa, tôi không hiểu tại sao ?

Riêng Phú Hòa là một làng, nằm trên đường xe chạy từ Long Xuyên đi Núi Sập, đường đó có thể đi vô Ba Thê, vô Xà Tón rồi đi Hà Tiên.

Sông Long Xuyên chảy vào vào Núi Sập, đến Phú Hòa có một con rạch chạy vào trong cánh đồng chừng một cây số thì con rạch này chia làm hai nhánh, tả ngạn chạy về phía kia nay vẫn gọi là Bờ Ao, hữu ngạn chảy trong địa phận Phú Hòa chừng một cây số rồi vào địa phận làng Vĩnh Chánh. Trước khi tới ngã ba có một cái cầu sắt rất cao, để cho ghe lớn có thể qua lại, vào trong ruộng sâu chở lúa, nay cầu này đã đúc xi-măng. Cầu này là cầu thứ chín hay thứ mười từ Long Xuyên đếm vào, từ cầu đến ngã ba rạch chừng một trăm thước, xưa kia là chợ Phú Hòa, nay chợ dời chỗ khác. Ngay tại ngã ba rạch đối diện với chợ là đình Phú Hòa, từ chợ qua đình ngày xưa có cầu ván, nay có một chiếc cầu khác, xe hơi qua lại dễ dàng.

Quê ngoại tôi nằm ở cuối làng Phú Hòa, giáp với Vĩnh Chánh, đất của ngoại tôi để lại cho Cậu các Di và mẹ tôi, gồm có năm người, chia ra mỗi người hơn một mẫu, đất ấy chạy từ rạch Phú Hòa bên này cho đến rạch Bờ Ao bên kia, cho biết cánh đồng ấy không lớn lắm. Cậu Hai và mẹ tôi được chia phần đất bên rạch Phú Hòa, còn các Di Ba, Di Năm và Di Sáu tôi được chia phần đất bên rạch Bờ Ao. Hồi nhỏ, tôi hay nghe người ta kể chuyện về những bãi tha ma ở cuối làng. Cho nên mỗi lần về ngoại, tôi thường ít dám tới đất của mẹ tôi, ở đó vắng vẻ, không nhà cửa, chỉ có những cây sao, vườn chuối, mấy bụi tre, cây xoài, nó chỉ cách nhà ngoại tôi không đầy trăm thước.

Trước khi mẹ tôi lập gia đình, mẹ tôi có nuôi một người con nuôi. Đến khi cha tôi cưới, mẹ tôi để anh ấy làm con nuôi của Cậu tôi.

Khi tôi có đủ trí nhớ thì ngoại, cậu tôi đã mất rồi, mỗi lần về ngoại, chỉ thấy trên bàn thờ một tấm ảnh phóng to bề ngang chừng sáu tấc, cao khoảng một thước, ngoại tôi mặc áo dài



ngồi trên ghế có tay, bên cạnh có cái bàn nhỏ chân cheo, tay phải ngoại tôi để trên bàn, cầm chiếc quạt lông chim, tay trái để trên tay ghế, tuy không xòe ra như những người xưa, nhưng cũng thấy đủ năm ngón, chân ngoại tôi mang giày cườm, gương mặt tròn đầy, miệng hơi móm, nhìn ảnh ngoại tôi thấy một bà ngoại hiền hậu, dễ thương, tôi chỉ biết ngoại tôi qua hình ảnh ấy. Anh lớn của tôi hồi nhỏ học ở trường tỉnh Long Xuyên, mỗi lần theo mẹ vô thăm, ngoại thường cho cả xôi tiền.

Dì sáu tôi mất vào năm 1945 hay 46 gì đó, Dì ấy có ba đứa con, thằng lớn nay có vợ trong Núi Sập, em gái kế có chồng buôn bán gạo, cắm ở chợ Phú Hòa, còn thằng út làm ruộng trên mảnh đất của Dì tôi. Hồi nhỏ chắc tôi có gặp Dì ấy, nhưng nay tôi không thể nhớ được chút nào về Dì từ khuôn mặt cho đến dáng đi.

Dì Ba tôi, có một anh con trai và hai chị gái, chồng Dì mê vợ bé, bỏ cả vợ con, theo vợ bé sống đâu miệt Thới Lai, Cờ Đỏ ở Cần Thơ, Dì ở vậy nuôi con, lúc về già vào buổi sáng mỗi ngày, Dì trình trọng nấu cơm cúng Phật, cúng ông bà trước giờ Ngọ, Dì nấu không có hành họ, những thứ kiêng cử ở nhà chùa.

Dì Năm tôi thì ăn trầu luôn miệng, xia một cục thuốc to đùng, lúc không xia thì Dì nhét thuốc vào môi trên. Dì ít nói mà nói chậm rãi, về già Dì bị tai biến mạch máu não, nằm một chỗ nhiều năm mới mất.

Hai Dì tôi đều mất sau cuộc đổi đời, ngày tôi đi Học Tập Cải Tạo về, anh tôi vái cúng một con heo. Ngày ấy, hai Dì còn đến nhà anh tôi vái cúng trả lễ dùm. Vài năm sau một Dì bị trúng gió một vài hôm rồi mất, Dì kia nằm lâu ngày bệnh mòn mỏi rồi mất.

Hai Dì ấy mất rồi, mỗi lần về quê ngoại, tôi chỉ thăm ông anh con nuôi của Cậu tôi - tuy vậy chúng tôi vẫn xem anh như là

con nuôi của má tôi - Chúng tôi gọi anh ấy là anh Hai, anh có vợ con từ lâu, có con gái đầu lòng, đưa con thứ hai là con trai bằng tuổi tôi, từ nhỏ nó vẫn gọi tôi bằng chú, mỗi lần về quê ngoại, hai chú cháu thường đi chơi chung, ban đêm chơi u ập, cút bắt, ban ngày tắm dưới rạch, vào mùa hè rạch cạn bầy sinh, nó dẫn tôi đi bắt lịch, chỉ đập chân xuống sinh nơi có lịch, rồi lấy tay bắt lên, con lịch giống như con lươn, nhưng nhỏ hơn, cũng như tôm với tép vậy.

Khoảng năm 1949 hay 50, anh chị Hai cất nhà trong đất mẹ tôi, gia đình anh ở chẳng bao lâu thì chị ấy lâm trọng bệnh rồi mất, không hiểu vì vợ mất buồn hay vì vắng vẻ, anh ấy lại dỡ nhà, cất lại chỗ cũ bên cạnh nhà Cậu tôi, tôi lại nghĩ đất ấy vậy mà khó ở.

Con Dì Ba tôi, anh Tư Triều lớn hơn tôi vài tuổi, ngày nhỏ anh cũng hay chơi những trò chơi con nít với chúng tôi, anh cần cù làm ruộng, đất nhà và đất trong kinh Ông Cò, anh không cờ bạc, rượu chè, con cũng chỉ ba, bốn đứa, vậy mà tay làm đủ hàm nhai thôi, anh thuộc loại điếc không sợ súng, nên nhưc mình, nhưc mậy là uống bừa Dextancile, anh nói: “Có gì mà sợ, tao uống bừa vậy mà có thấy gì đâu !”.

Dì năm tôi có, chú Hai Thành là con trưởng Nam, chú ấy lớn hơn tôi cả chục tuổi, cũng làm ruộng đất nhà, đất trong Kinh Ông Cò, gia đình chú khá giả hơn, nhà lợp Fibro xi-măng, vách bở kho, trong nhà chú sắm tủ cần thờ, có đôi liễn cần xà cừ, chú kết bạn với một người ở Vĩnh Chánh, họ gặp nhau nhậu lai rai nhưng “mút mùa Lệ Thủy”, mấy lần hai tay ấy mời tôi ngồi vào, uống vài tua “xây chùng” cho vui anh vui em, rồi tôi cũng phải chào thua, tìm cách lẩn tránh.

Mấy năm gần đây, tôi không có về quê ngoại thăm anh, thăm em, Nghe nói anh Tư Triều bệnh ít nhiều rồi mất, chú Hai Thành cũng bị tai biến mạch máu não vài năm rồi cũng mất. Còn lại có anh Hai Thâm, tuổi đã ngoài chín mươi, tai điếc

nặng, trước vài tháng anh còn lên thăm hai đứa con gái ở Sài Gòn, vài năm nay tuổi già sức yếu anh không còn đi lại như xưa. Cho nên lần này tôi muốn về thăm lại bên ngoại mình, tôi nhờ một đứa cháu đưa tôi đi bằng xe Honda.

Đến nơi tôi mới biết anh Hai Thâm đã mất rồi, vào nhà nhìn lên bàn thờ, tấm ảnh màu rửa không đẹp, trông anh tiêu tụy hơn xưa. Tôi đốt nhang cho anh, khói hương lan tỏa, tôi nhớ tới anh vừa mới mất, nhớ tới mẹ tôi mất đã hơn nửa thế kỷ qua, cũng làm tôi liên tưởng tới Ba Đăng con của anh, cũng đã mất sau khi đi học tập cải tạo về, bỏ lại vợ con cô cút, nghèo khó dù đương thời hẳn cũng là Thiếu tá.

Ghé thăm chị Ba Triệu, ghé thăm thím Hai Thành, nhìn thấy họ đều già hết, quanh họ là cháu nội, cháu cố, thân tộc tôi những người dân quê vẫn sống ngày ngày bên mái nhà, bên sông, con nước với ruộng đồng.

Trên đường về cháu tôi cho biết, lúa thu hoạch đã xong mà lái không có đến mua, có lái mua thì trả quá thấp, dưới 4 đồng rưỡi không đủ sở hụi, làm sao dám bán. Làm ruộng năm nay có được mùa cũng như không, còn nhiều người nuôi cá, ít vài chục tấn, nhiều cả trăm tấn, cho ăn mỗi ngày vài chục triệu, đến lúa cũng không có thương lái đến mua, tính ra mỗi ký cá lỗ 5 ngàn, chừng 100 tấn là lỗ nửa tỉ đồng. Lúa không người mua còn chừa vào kho vào hầm, cá không ai mua, cho nó ăn thì lỗ thêm, không cho ăn, nó tự ăn bùn sinh trong ao, thịt cá trở thành đen lái lại càng không mua, người ta có thuốc cho cá ăn để tẩy đen, nhưng trong thịt cá có hàm lượng độc chất cao, bán sẽ bị trả về, còn mình ăn cá ấy khác nào ăn thuốc độc ! Vậy mà mới đây, tôi còn nghe trên TV nói nông dân ở Sóc Trăng, thu hoạch xong, đem lúa ra lộ xe, lái trả giá mua chưa tới 3 đồng một ký !

Đi lâu, trở về thăm quê ngoại, những người thân thuộc anh em tôi hoặc đi làm ăn xa, hoặc mất cả rồi, có những đứa cháu gọi

tôi bằng bác, bằng chú, bằng cậu, chào tôi, tôi thấy chúng và tôi cách biệt, mặc dù tình ruột thịt có đó, nhưng chúng không cùng thế hệ của tôi. Nhìn bên kia rạch, xóm nhà Cậu Xã Trí, bà con với mẹ tôi, thân phụ của Trần Kiều, phụ tá của Tướng Nguyễn Giác Ngộ, nhạc phụ của Viện Trưởng Viện Đại Học An Giang Lê Phước Sang, vẫn là một xóm nhà nền đúc, mái ngói xưa, thời gian đã tô thêm rêu phong, cát bụi.

Ngày nay Viện Đại Học An Giang đã mở lại, nhưng cho đến bao giờ nền giáo dục mới đem được ánh sáng văn minh đến cho người nông dân nghèo khó, rửa sạch được nước phèn chua, đã bám chặt vào chân cẳng dân quê, truyền từ đời nọ sang đời kia.

Nhìn vào cánh đồng, ruộng lúa đã thu hoạch, cỏ rạ xác xơ, xa xa chùng một cây số là rừng cây xanh mọc theo con rạch Bờ Ao, ẩn mình trong đám lá xanh kia là mái chùa xưa, một đêm năm mươi tư, trong ngôi chùa đó mẹ tôi đã trút hơi thở cuối cùng, nơi mà mẹ tôi đã quy y thời còn nhỏ, cũng là một cái phước được nghe kinh kệ vào những giờ phút cuối đời.

Người ta thường nói: “Chết cha đeo cẳng Chú, chết mẹ bú vú Dì”, may mà cha tôi mất trước vài tháng, tôi đã đeo cẳng chú, theo nghiệp chú làm Thầy giáo, noi gương chú sống với Đạo. Nếu tôi đeo cẳng Dì, như mây đứa em con Dì Sáu tôi, ngày nay chắc tôi cũng đã là một anh nông dân, cày sâu, cuốc bẫm, chân lấm, tay bùn.

Làm ruộng, nuôi cá bán không người mua, trách chi những người trẻ không bỏ ruộng nương, không bỏ xóm bỏ làng, bỏ quê ra tỉnh, hoặc lên Sài Gòn tìm những việc làm ở khu công nghiệp, họ kiếm được đồng lương, cũng chỉ đủ tay làm hàm nhai. Có người đi vài năm trở về nhà, tay xách nách mang, trở lại ruộng đồng sống đời dân quê ...

18-9-2008

+

## Thăm lại lăng Thoại Ngọc Hầu

Mỗi lần về Việt Nam, tôi đều có về Châu đốc thăm gia đình chú tôi, lần nào tôi cũng đưa người nhà đi viếng Miếu Bà Chúa Xứ. Tôi thì có khi viếng Miếu có khi viếng Lăng Thoại Ngọc Hầu. tại lăng tôi thường đứng ngắm mộ của Ngài và bà Châu Thị Vĩnh Tế, để tưởng niệm công đức người đã dày công khai phá miền Nam.



Lăng nằm sát đường xe chạy, bước lên một số bậc thềm là một khoảng sân rộng, cao hơn đường xe chạy hơn một thước, qua khỏi sân này có hai cổng đi vào lăng mộ. Lăng mộ chia làm ba phần, từ ngoài cổng nhìn vào, phần chính giữa là phần mộ của

hai ông bà Thoại Ngọc Hầu, bên phải mộ ông và bên trái mộ bà, phần bên phải lùi về công vào một chút là mộ phần thứ phẩm phu nhân Trương Thị Miệt, ba mộ phần này xây tô cao, uy nghi mỗi mộ phần đều có bài vị, bát hương, phần bên trái là khu mộ hình qui hay voi phục, tất cả có mười bốn mộ, đều đắp thấp như khiêm nhường, thủ phận.

Muốn vào đền thờ ngài, phải đi lên những bậc thềm, phần này cao hơn mộ phần chừng hai thước, đền thờ có ba gian, gian giữa gồm hai phần, phía trước có hương án tôn tượng ngài với đầy đủ lễ phục, phía sau là bàn thờ, gian bên tay phải để những nghi trượng, võng lọng..., gian trái dành cho người chăm lo hương hỏa của đền thờ.



*Tượng Thoại Ngọc Hầu*

Lần này, tôi lưu tâm đến mộ phần của bà thứ phẩm phu nhân của ngài, vì những lần trước đã không để ý, và tôi cũng để tâm quan sát lại mười bốn ngôi mộ, chôn trong khuôn viên lăng này, gồm bốn hàng, hàng thứ nhất có ba ngôi mộ, và chỉ ba ngôi mộ này có bia, nhưng nay chữ không còn đọc được, dưới



chân ba ngôi mộ này là một hàng bốn ngôi mộ, dưới chân bốn ngôi mộ này là một hàng năm ngôi mộ, dưới chân năm ngôi mộ này là hàng cuối cùng hai ngôi mộ nhỏ.



*Mộ bà Trương Thị Miệt (tay phải), mộ Thoại Ngọc Hầu (ở giữa), mộ bà Châu Vĩnh Tế (tay trái)*

Trước năm 1960, tôi có đi với chú tôi, thầy Lê Quang Điện và một số thầy giáo ở Vĩnh Long, đưa học trò đi thăm quan Lăng Thoại Ngọc Hầu, các thầy trao đổi với nhau, tôi được biết đó là một đoàn hát bộ được Thoại Ngọc Hầu nuôi trong gia đình, sau khi ông qua đời, họ đã dùng đục đẽo để quyên sinh, một là để trả ơn của ngài, hai là để theo ngài về bên kia thế giới, tiếp tục phục vụ cho ngài. Hai ngôi mộ nhỏ ấy là hai đứa bé, con của đào kép hát.



*Mười bốn ngôi mộ, một trong hai ngôi mộ trẻ em hàng sau cùng*

Có tài liệu cho rằng, đó là những ngôi mộ, ngài đã cải táng những người đã theo ngài đào kinh Thoại Hà, kinh Vĩnh Tế, vì họ đã xả thân cho công cuộc khai phá miền Nam. Có người cho rằng đó là những ngôi mộ con cháu của ngài.

Cho rằng, đó là mồ mã của con cháu ngài chắc là không đúng, vì theo tài liệu, sau khi mất, ông bị Võ Du ở Tào Hình Bộ, tố cáo ông đã tham nhũng của dân, vua Minh Mạng giao cho Hình bộ tra cứu, sau khi nghị án, triều đình đã giáng ông xuống hàng ngũ phẩm, con bị lột âm, điền sản bị tịch thu. Con ông, Nguyễn Văn Tâm lưu lạc không rõ tông tích, còn Nguyễn Văn Minh con dòng thứ sống đời dân giả nghèo khó. Riêng việc ông bị cáo gian những nhiều dân chúng, về sau sự thật được phơi bày Võ Du bị đày đi Cam Lộ.

Nhưng cho đến năm 1924 vua Khải Định mới phong cho ông là Đoàn Tức Dục Bảo Trung Hưng Công thần. Cho nên những ngôi mộ ấy, chắc không phải là của con cháu ông.



Cho đó là những người có công trong các công trình đào kinh Thoại Hà, kinh Vĩnh Tế. Nếu đúng như vậy, chắc chắn là ông phải dựng cho họ một tấm bia ký, ghi lại những công trạng họ đã làm, khổ nhọc họ đã trải qua để đền ơn vua, nợ nước. Hai nữa là hai ngôi mộ trẻ con, trẻ con thì nào có công gì? Cho nên theo tôi, đó cũng không phải là mộ của những người có công trong việc khai phá miền Nam.



*Tại lăng nhìn lên núi Sam, đỉnh núi bên tay trái.*

Cho rằng đó là những ngôi mộ của đào kép hát, ông đã nuôi dưỡng họ để hát xướng giải khuây cho gia đình ông, biết đâu lại chẳng là gánh hát đã theo ông, để giải khuây cho những dân phu đi đào kinh ngày trước. Khi ông mất rồi, họ dùng độc dược quyên sinh tập thể để theo ông.

Tôi ung dùng lối suy tư này, để giải thích vì sao có mười bốn ngôi mộ trên. Đi xa hơn một chút, tôi tưởng tượng, sau khi Thoại Ngọc Hầu mất, gánh hát mất mục đích, vào tuần Bách

nhật của ngài, họ hát một vở đặc biệt để tế ngài, mọi đào kép đều đem hết tài năng của mình ra diễn xuất, sau vở hát, đêm đã khuya đào kép quy tụ lại, cùng nhau vui vẻ ăn cháo gà, một nồi cháo hương vị ngon tuyệt, trong đời họ, họ chỉ hưởng được có lần ấy thôi.

21-10-2008

+

# Một chuyến về Việt Nam

## **Viếng chùa, thăm mộ**

Năm nay, tôi về Việt Nam không chủ động được ngày đi về, mục đích chính của tôi là về khám bệnh Tiên liệt tuyến, nó ám ảnh tôi hơi nhiều do chỉ số PSA vào tháng 3 hay 4 tôi khám là

3.9, chỉ số trung bình cho phép là 4, dưới 4 là bướu lành, trên 4 là bướu dữ hay ung thư, kích cỡ phì đại là 30, 47 và 50 mm.

Về Việt Nam nghỉ ngơi vài hôm, sau đó tôi đi vào Bệnh Viện Nhân Dân 115 tái khám, sau khi khám xong, bác sĩ cho tôi biết là muốn mổ cũng được mà không cũng được, do đó tôi quyết định không mổ.

Mấy người bạn thời Trung học, sáng thường gọi tôi đi uống cà phê, giới thiệu, cô võ tôi uống một thứ thuốc Nam, do một ngôi chùa ở Thất sơn cho để làm phước. Thuốc chỉ có một vị lấy từ thân của cây Sen Rừng, vạt thành những miếng mỏng, sắc như thuốc Bắc, nước nhất 3 chén còn 8 phân, nước nhì nấu như nước trà để uống cả ngày.

Tôi uống như vậy từ 24-11-2009 đến 17-12-2009, đi xét nghiệm lại, kết quả rất khả quan, chỉ số PSA còn 3.75, kích cỡ phì đại cũng nhỏ đi là 27, 44 và 48 mm, tôi không thể ngờ được chỉ số PSA đã xuống dưới mức giới hạn, không còn gì an tâm hơn.

Lần về Việt Nam này, chúng tôi phải dành thời giờ đi viếng mộ nhạc gia tôi ở Nghĩa trang Vĩnh Nghiêm, vì lúc người mất chúng tôi không về được và chúng tôi cũng phải đi viếng Quan Âm Tu Viện ở Cầu Hàng Biên Hòa, nơi đó có Sư Bà Huệ Giác đã dẫn dắt chúng tôi tu học nhiều năm, cứ mỗi hai tuần chúng tôi thọ Bát Quan Trai một kỳ, từ Bát Quan Trai này, có nhiều bạn đạo của chúng tôi đã xuất gia.

Từ Quan Âm Tu Viện này, ngoài thọ bát ra, nhiều năm chúng tôi theo dự khóa Bách Nhật Niệm Phật tại Nhất Nguyên Bửu Tự ở Lái Thiêu cũng thuộc chi phái của Tu viện này, cho nên có thể nói Tu viện là nơi để cho chúng tôi tu học.

Năm 2007, Sư Bà Huệ Giác dẫn một phái đoàn sang Mỹ có ưu ái đến thăm và ở lại nhà chúng tôi một ngày, Sư Bà còn dạy

chúng tôi về Việt Nam vào chùa, Sư Bà cho cất một tịnh thất để tu, luôn luôn sách tấn chúng tôi xuất gia. Lần này Sư Bà dạy:

- Thu xếp mọi việc cho xong, sang năm về chùa đây ở nghe!



*Ni Sư Huệ Giác Viện chủ Quan Âm Tu viện*

Sau khi viếng Tu viện, Lễ Phật thăm Sư Bà và chư Tăng, chúng tôi theo Xa lộ Đại Hàn về Nghĩa Trang thăm mộ nhạc gia.

Mấy năm trước, nhà tôi đã mua hai phần mộ cho thân phụ và kế mẫu của mình trong khu đất sát với tượng đức Địa Tạng, Nghĩa Trang Vĩnh Nghiêm trước thuộc tổ đình Vĩnh Nghiêm, gần đó có khu mộ của Hòa Thượng Thích Tâm Giác. Nay nghĩa trang này do nhà nước quản lý, không còn thuộc chùa Vĩnh Nghiêm nữa.



*Nhà tôi đứng cạnh mộ phần của thân phụ trong  
Nghĩa trang Vĩnh Nghiêm*

Một hôm chúng tôi ra Bà Rịa, thăm Ni Trưởng Diệu Ngọc trú trì chùa Thiên Bửu Tháp để tạ ơn cô đã cho làm và ký gửi linh vị nhạc gia tôi ở Thiên Thai Cổ Tự, đây là một chùa xưa, có đến gần 20 tháp của chư vị Hòa Thượng tại đây.

Trước khi đến, nhà tôi có nhờ Ni Trưởng Diệu Ngọc giúp nấu cho một mâm cơm canh cúng vong. Khi chúng tôi ra gặp Ni Trưởng thì đã chuẩn bị xong, rồi Ni Trưởng hướng dẫn chúng tôi sang Thiên Thai Cổ Tự, đến nơi chờ cho vị Tăng cúng vong cho một gia đình nào đó xong, cô Diệu Ngọc nhờ cúng vong cho nhạc gia chúng tôi, vị Tăng trẻ ấy hoan hỷ tiếp tục cúng ngay, đây là vị Tăng trẻ có học nên chỉ đọc theo chữ Hán tên

tuổi năm sinh, năm mất của nhạc gia tôi một cách sông sẻ, chúng tôi quý, cô Diệu Ngọc tiếp tay rót nước mỗi khi Tăng dẫn lễ xướng dâng trà.



*Ni Trưởng Diệu Ngọc và Nhà tôi trước chùa Thiên Thai Cổ Tự*

Buổi trưa chúng tôi thọ trai tại chùa Thiên Bửu Tháp, chùa đang xây dựng giảng đường, khách tăng rất bề bộn, cho nên thọ trai xong, chúng tôi cáo từ ra về.

Nhà tôi nghe một vị cựu giáo sư Gia Long, cô Thoại Lan đã xuất gia đầu Phật từ nhiều năm qua, nay đang tu ở Thường Chiếu. Trên đường về, nhân tiện ghé thăm, thông tin không rõ ràng, do đó khi vào Thường Chiếu người ta cho biết có hàng trăm người có thất riêng, muốn hỏi thăm phải chờ hết giờ nghỉ



trưa đến phòng phát hành kinh sách, ở đó có người phụ trách sẽ tra cứu, chỉ dẫn cho.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng tìm ra, cô Thoại Lan có pháp danh Thuần Chơn đã tu theo Thầy Thanh Từ từ trên Tu viện Chân Không ở Vũng Tàu, khi Liên Xô dùng núi lớn để khai thác dầu khí thì cô Thuần Chơn về Tu viện Thường Chiếu tu, được Hòa Thượng cho mảnh đất, cô xây dựng Thiền viện An Lạc, nằm trong khuôn viên Thường Chiếu, gần khu vực để tro cốt. Tu viện An Lạc có khoảng 20 Ni.



*Ni Trưởng Thuần Chơn và Nhà tôi tại Thiền Viện An Lạc ở trong Thiền viện Thường Chiếu*

Tu viện An Lạc có Chánh điện khoảng 6 x 9 thước, chứa được khoảng 50 vị Ni khi hành lễ, tôn tượng Phật rất trang nghiêm.

Cô Thuần Chơn cho biết, khi xin đất để xây dựng Tu viện Trúc Lâm, phải đi qua hồ Tuyên Lâm tham quan, khảo sát để xin đất bên ấy, nhưng sau đó người ta lại cấp cho miếng đất hiện nay, tất cả đều là nhân duyên.

Rời Tu viện An Lạc, chúng tôi lại ghé Bửu Hoa Ni Viện, bên đường chỗ bánh bao Huỳnh Mai. Mấy năm trước, nơi đây có Trường Phật Học Cơ Bản dành cho Ni, nay Trường dời đi nơi



khác cảnh quang trở nên thanh tịnh, đúng nghĩa là chốn thiền lâm.



*Chư Ni và Nhà tôi tại Bửu Hoa Ni viện*

Lần này cũng như bao lần trước, mấy chục năm qua vật đổi sao dời, quý cô vẫn dành cho chúng tôi nhiều tình cảm tốt đẹp.

### **Về thăm Châu Đốc**

Cũng như mọi lần, lần nào tôi cũng phải về Long Xuyên, Châu Đốc để viếng Từ đường, thăm họ hàng, anh em. Lần này đặc biệt, tôi được về dự ngày giỗ của mẹ, tổ chức tại nhà anh kế của tôi ở Phú Hòa, nơi mà năm 1954 mẹ tôi đã trút hơi thở cuối cùng trong ngôi chùa làng, tới dự gồm có chị dâu họ, hai chị em con của dì, nhớ lúc nhỏ hai em ấy thỉnh thoảng được mẹ tôi đem về nuôi vài tháng, vì dì tôi mất, dựng tôi bước thêm bước nữa, ba bốn mươi năm rồi, lần này tôi mới gặp hai em ấy, còn lại mấy đứa cháu chào tôi, đứa gọi chú, gọi cậu cũng có đứa gọi ông, nhìn lại cậu, dì, mẹ tôi đã mất, anh em trang lứa họ ngoại của tôi cũng chỉ còn có bốn năm người, sống chết là lẽ thường nhưng không tránh khỏi bụi người nhớ lại hình ảnh lớp người xưa.

Tôi đến Châu Đốc ngày 10-12-2009, vào núi Sam cho người nhà đi lễ Bà Chúa Sứ, nhân thể tôi ghé qua bên đường xem Sơn Lãng Thoại Ngọc Hầu đang trùng tu, đọc bài trên Mạng, thấy đợt trùng tu này có khai quật được hai chỗ chôn nhiều cổ vật, vì đang khai quật người ta che chắn nên khách không thể đi thẳng vào khuôn viên Lãng, chỉ đi theo một lối đi nhỏ bên tay trái của Lãng để vào điện thờ, nhờ vậy tôi mới có dịp thấy bên tay trái là một quần thể mộ, trong nhiều tài liệu có nói tới hoặc phía sau Lãng, hoặc hai bên Lãng, hoặc một bên Lãng có khoảng 50 ngôi mộ, là những mộ do Thoại Ngọc Hầu cải táng những quan lại, tùy tùng, dân phu đã đào kinh Vĩnh tế, vì rừng sâu nước độc vì tai nạn phải bỏ mình.

Theo tôi, chỉ có một quần thể khu mộ này nằm phía tay trái kể từ ngoài đường cái nhìn vào Sơn Lãng, vì những bậc thềm ngoài đường cái để bước lên sân, kéo dài từ Lãng cho đến phần quần thể mộ này dài chừng 50 thước, và sân cũng giáp liền như phần Lãng.



*Mộ đắp hình voi phục trong khu Sơn Lãng Thoại Ngọc Hầu*

Tôi đếm tất cả có 29 ngôi mộ, trong đó có 12 ngôi mộ hình voi phục mà một ngôi có bình phong, tường thấp ngăn ba phía, tôi đoán đây là mộ của một viên quan lớn còn những ngôi mộ voi

phục khác cũng là quan chức nhỏ, 17 ngôi mộ hình thuẫn, nằm bằng phẳng chỉ đắp cao hơn mặt đất chừng 2 tấc mà thôi, và có 2 ngôi mộ đắp hình qui bối dài chừng 2 gang, ngang chừng 1 gang tay, hai ngôi mộ này đắp song song, cách nhau chừng gang tay. Đây là những ngôi mộ của quan viên, tùy tòng, dân phu đã góp công đào kênh Vĩnh Tế, họ đã bỏ mình vì “sâu tha ma bắt”, “rừng thiêng nước độc”. Còn hai ngôi mộ nhỏ, hình như mộ vọng, không cách lý giải. Nói chung, có nhìn thấy 29 ngôi mộ này mới xác chính 14 ngôi mộ trong khuôn viên Lăng là mộ của đào kép hát bội và toàn thể là Sơn Lăng.

Sau khi cải táng, Thoại Ngọc Hầu đã lập đàn cúng tế họ, xin đọc bài văn tế Nghĩa Trưng Văn dịch theo thể song thất lục bát từ nguyên văn chữ Hán:

*Trời xanh thăm mỗ hoang lộp lộp  
Trăng soi nhòa mấy lớp bia tàn!  
Mây che bao nắm đất vàng,  
Sương sa sao giọt gò hang đổi đời!  
Máy tạo thế trò chơi lũ trẻ,  
Bóng quang âm như kẻ qua đường.  
Lúc sanh, khi lớn không tường,  
Là trai hay gái khó tường họ tên?  
Hiền hoặc dữ, hư nên nào rõ?  
Cha anh đâu, còn có cháu con?  
Việc người ta biết chưa tròn,  
Xưa làm chi đấy, hãy còn nghĩ suy!  
Đào kinh trước mấy kỳ khó nhớ,  
Khoác nhung y chống đỡ biên cương.  
Bình man máu nhuộm chiến trường.  
Bọc thây da ngựa gửi xương xír này.  
Quê cách trở lấy ai hộ tống,  
Sống làm binh, thác chống quý ma.  
Than ôi ai cũng người ta,  
Mà sao người lại thân ra thế này!*

Mồ ba thước gửi thây cõi lạ,  
Lễ thanh minh ai sá quét cho,  
Ai trừ gai góc lan bờ,  
Gió dón mưa dập làm cho mòn lán.  
Ngày viên huyết hú rân thê thảm,  
Đêm tử quy ảm đạm khóc than,  
Mệnh mông đất rộng mây ngàn.  
Vật vờ lừng đưng hôn an nơi nào?  
Móc đỡ dạ mây bao xác ốm,  
Đền ma trời lửa đóm lập loè,  
Bờ sông đất trở trời che,  
Vì ai cảnh vật cũng tê tái lòng!  
Nếu không gặp được ông Tây Bá,  
Năm xương khô tan rã khắp đồng.  
Giờ ta vâng lệnh bệ rồng,  
Dời người an táng nằm chung chốn này.  
Chọn đất tốt thì hài an ổn,  
Cánh trời thanh vui nhộn cùng nhau.  
Hàng năm cúng tế dồi dào,  
Trần trề lễ trọng dám nào để voi!  
Ơn chúa rộng cho người chín suối,  
Được hưởng nhờ đền buổi gian lao.  
Mộ phần xa cách biết bao,  
Làng quê xiêu lạc lòng nào ta an.  
Mắt chạm thấy lòng càng tưởng nhớ,  
Dầu đưa tay vớt đỡ được đau.  
Tỏ lòng ghi nhớ ơn sâu,  
Điếu người thiên cổ mấy câu ca rằng:  
Đỉnh núi Sam gió xuân thổi ngọt  
Triền núi Sam móc ngọt đượm nhuần  
Hợp nơi mồ vắng reo mừng,  
Hôn ơi! Hôn hời! Mưa đừng luyến xa!  
Cõi văn báo hay là xe ngựa,  
Cánh chia ly gởi ứa lệ hồng,

*Phương Tây thoả dạ ruồi dong,  
Núi Sam sừng sững như mong hồn về!*

Trên đường từ Núi Sam về Thị xã Châu Đốc, chúng tôi có ghé thăm chùa Quảng Đạo, là một ngôi chùa khang trang, Chánh điện đã xây cất xong, đang xây cất thêm vài cơ sở phụ khác.



*Quảng Đạo Tự ở Châu Đốc*

Tôi có đi dạo trong nhà lồng chợ, lần theo kẻ mua người bán tôi ra đến đường bờ sông, muốn tìm lại Cầu Tàu, nhưng hiện nay nhà cửa chen chúc hỗn tạp, không có lối nào ra Cầu Tàu, có thể nó không còn nữa. Tôi đi lần về hướng đình Châu Phú, qua khỏi đình từ trước Bưu Điện cho tới Kinh Lò Heo, từ lúc nào chánh quyền đã đổ đất đắp thêm bờ rộng ra thêm chừng 20 thước, làm thành một công viên, trước khu Nhà Lớn có một khách sạn nhiều tầng, trước Tòa Hành Chánh cây Cầu Quan đã phá bỏ, nay thay vào đó là một tượng đài hình con cá khá to, thân thẳng đứng, đầu hướng lên trời như muốn nhảy lên, vượt lên, biểu tượng cho địa phương có tiềm năng cá tôm và danh

tiếng về mắm, nào là mắm ruột, mắm thái, mắm lóc, mắm cá trên ...

Tôi dừng chân ở rào cản ngoài cùng để ngắm nhìn, trước mắt là Cồn Tiên, xa kia là Châu Giang, những đám lục bình lững lờ trôi trên sông, đó đây những bãi bùn phơi mình làm cho tôi nghĩ tới mới có 24 tháng mười, mà mực nước sông Hậu Giang như tháng hai, tháng ba, Trung Quốc hạn hán, những đập thủy điện ngăn nước, làm cho mực nước hạ lưu sông Mékong thấp, quá thấp có thể sẽ gây ra hạn hán cho Đồng Bằng Sông Cửu Long sau này chăng?

Tôi có thấy những thùng rác khá ngộ nghĩnh, lôi kéo trẻ con và người lớn vất rác vào đó, tránh được nạn xả rác bừa bãi, kém văn minh, đây là nét đáng khen cho Thị Xã Châu Đốc.

Khi về, tôi đi theo con đường bên hông Tòa Hành Chánh cũ, thấy Trường Nữ đã xây cất lại gọi cho tôi nhớ tới ông Phạm Ngọc Đa hiệu trưởng trường này vào thập niên 50 của thế kỷ trước, hình như ông cũng là hiệu trưởng đầu tiên của Trung học Thủ khoa Nghĩa Châu Đốc, ông là Hội trưởng sáng lập Hội Thông Thiên Học Việt Nam, đã hiến tặng cây Bồ đề và được ông Đặng Văn Lý Tỉnh trưởng Châu Đốc cho đất để trồng cây Bồ đề, giống từ cây Bồ Đề Đạo Tràng ở Ấn Độ. Tôi cũng nhớ tới chú tôi thầy giáo Huỳnh Bá Nhệ, giáo viên dạy lớp Tiếp liên Trường Nữ nhiều năm, Chi trưởng Chi bộ Thông Thiên Học An Giang, Phó Hội trưởng sáng lập Tỉnh Hội Phật Học tỉnh Châu Đốc, chủ trì xây dựng chùa Viên Quang tại Thị xã

Châu Đốc. Nay Trường này đã xây mới khang trang, đổi tên là Trường Trung Vương.

Tôi có ghé viếng chùa, lên chánh điện trên lầu lễ Phật, nhớ tới năm 1960 chùa xây cất gần xong, tôi đã thành lập Gia Đình Phật Tử Chánh Hạnh tại đây.



*Trên Chánh điện chùa Viên Quang Châu Đốc*

Vào buổi tối, tôi có viếng Bồ Đề Đạo Tràng, nơi Chánh điện thiện nam, tín nữ tụng kinh Pháp Hoa, chánh điện nhỏ hẹp Phật tử phải ngồi ra sân để tụng kinh, những hương án ở góc Bồ Đề, ở trước tượng đúc Quán Thế Âm, nhiều người lễ bái đa số là thiếu nữ, đôi khi là bà mẹ trẻ dẫn con theo, hai mẹ con cùng lễ Phật, không có chi hay bằng “dạy con từ thuở còn thơ”, gieo vào chúng hạt giống Bồ Đề.

Trên cột tháp bốn mặt ở cổng chánh ra vào, ghi công đức những vị đã tạo dựng nên Bồ Đề Đạo Tràng, ngày tháng trồng cây và trên chót tháp có tôn trí Xá Lợi Phất, làm cho nơi đây trở thành đất thiêng của Phật tích.

Tiếc cho tôi chưa có thời giờ, để thăm lại những chỗ cũng đáng thăm như Trường Nam, nơi đó tôi có hai năm “dùi mài kinh sử”, thôi đành hẹn lại chuyến sau.

### **Chuyến đi Đà Lạt**

Ngày 15-12-2009, nhà tôi, tôi, con rể và tài xế lên xe rời Sài Gòn đi Đà Lạt lúc 3 giờ 30 sáng, khoảng 5 giờ trời còn nhá nhem tối, tôi nhác thấy bên đường phía tay trái có tấm bảng nhỏ màu xanh dương, chữ trắng DAMBRI làm cho tôi liên tưởng tới vụ Thiên Viện Bát Nhã, những hôm ở Sài Gòn đọc báo, chẳng có tin tức chi về vụ này, tôi không hiểu Tăng sinh làng Mai hiện trú ngụ ở chùa Phước Huệ tại thị xã Bảo Lộc ra sao rồi ? Một chức sắc Phật giáo ở tỉnh Đồng Nai cho tôi biết, vì Thiên sư Nhất Hạnh đưa ý kiến dẹp bỏ Ban Tôn Giáo Chánh Phủ, trái với đường lối của Đảng Cộng Sản nên Làng Mai tại Việt Nam bị xóa sổ, còn một người bạn là Đảng viên cho biết vì Thiên sư Nhất Hạnh còn tuyên bố với truyền thông Ý là thiên sư đã về Việt Nam thì đức Đạt Lai Lạt Ma cũng sẽ trở về Tây Tạng, đã đụng chạm lớn, trái nghịch với đường lối, chủ trương của nhà cầm quyền Trung Quốc nên sự việc mới xảy ra.



Qua đèo Bảo Lộc thì trời đã sáng, xe vào thị trấn Bảo Lộc tôi thấy bên tay phải có cổng tam quan Chùa Phước Huệ, xe chạy qua vài chục thước, bên tay trái có cái hồ lớn nằm dọc theo đường, có một hàng cây cao trồng bên vệ đường dọc theo bờ hồ, cây đang trở hoa màu cam, rẽ tôi dừng xe lại để chụp ảnh, nhân tiện ghé quán cơm chay gần đó ăn sáng.

Quán nấu hủ tíu cũng thường, không chi đặc sắc nhưng đặc biệt tôi được hưởng mấy chén chè tươi vừa ấm vừa nóng với gừng. Tôi có hỏi một người ở quán về tình hình chư tăng sinh Làng Mai đang trú ngụ tại chùa Phước Huệ, vị ấy cho biết:

- Tôi không được rõ còn bao nhiêu, chánh quyền ra hạn chót là ngày 31-12-2009.



*Tam quan chùa Phước Huệ trên đường Trần Phú, Thị xã Bảo Lộc*

Thấy chùa không xa, tôi đến tam quan chụp ảnh để trình làng tôi có đi ngang qua, sau khi chụp ảnh xong, tôi thấy có một Tăng sinh đứng cạnh tam quan, tôi liền đến gần hỏi chuyện.

- Bạch Thầy trong chùa còn Tăng, Ni sinh không?
- Còn
- Xin hỏi Thầy đi đâu?
- Tôi đi về Sài Gòn
- Thầy về chùa hay về nhà?
- Tôi về chùa.

Thấy thái độ của vị Tăng sinh này e dè, né tránh không muốn đứng gần tôi, hình như Thầy sợ tôi là công an hoặc sợ công an đang theo dõi, cho nên tôi không hỏi thêm.

Nhớ có người bạn vừa mới viếng thăm, đánh lễ Sư bà Hà Triều Âm, nhà tôi liền gọi điện thoại hỏi thăm lối vào chùa, người bạn của nhà tôi chỉ dẫn:

- Đến Đại Ninh hỏi thăm chùa Dược Sư, Sư bà ở đó.

Xe đến Đại Ninh, chúng tôi hỏi thăm mấy anh xe ôm, họ chỉ:

- Chạy qua khỏi cầu, bên tay phải có con đường nhựa chạy vào đó, gần cuối đường, chùa Dược Sư ở sau chùa Hương Sen.

Theo sự chỉ dẫn của mấy anh xe ôm, tìm ra chùa Dược Sư cũng dễ, chùa khang trang, rộng lớn, rất sạch sẽ, Sư cô Tri khách tiếp rất ân cần, hướng dẫn lên Chánh điện lễ Phật trong khi chờ Sư Bà làm lễ Bỏ Tát. Lễ Bỏ tát xong, Sư Bà được chư Ni cung thỉnh về phương trượng, kẻ diu, người che dù, trông Sư Bà phương phi nhưng tuổi cao, sức yếu.

Tôi nhớ năm 1960, vào dịp Tết năm đó, Thầy Chính Tiến tổ chức đi Thập Tự, cho tôi theo, khi đến Thiền viện Vạn Đức của Thầy Trí Tịnh ở Thủ Đức, Thầy Chính Tiến cho biết vào đó nhân thể thăm Chị Ni, là huynh trưởng kỳ cựu của Miền Bắc,

nhưng lần đó Sư cô đi khỏi Thiền Viện, tôi không có duyên được gặp, nay đã đến lúc có duyên.

Đại cương Chị Ni là huynh trưởng kỳ cựu đất Bắc, mẹ Việt, cha Pháp chị là Y tá, có dự Đại Hội Huynh Trưởng Toàn Quốc kỳ 2 năm 1953 cùng với các anh Lê Vinh, Trần Thanh Hiệp ...



*Ni Sư Hải Triều Âm Trụ trì chùa Dược Sư ở Trại trấn Đại Ninh*

Khi Sư Bà an vị ở phương trượng, thị giả liền báo cho chúng tôi vào, nhà tôi đánh lễ Sư Bà, tôi có cho Sư Bà biết tôi là Huynh Trưởng Vĩnh Nghiêm, năm 1960 theo Thầy Chính Tiến thăm Sư Bà ở Thiền Viện Vạn Đức của Thầy Trí Tịnh ở Thủ Đức, nhưng không có duyên gặp Sư Bà và ở hải ngoại có Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm, có anh Lê Vinh, Trần Thanh Hiệp cùng sinh hoạt, thị giả phải to tiếng kè sát tai Sư Bà lập lại lời tôi. Sư Bà cho biết già rồi nên lãng tai, không nhớ được chuyện xưa.

Trước khi chào ra về, Sư Bà chúc cho được an lành và cho mỗi người một quyển sách do Sư Bà giảng dạy. Sư cô Tri khách mời ở lại thọ trai, nhưng chúng tôi xin phép cáo từ vì mới ăn sáng ở Bảo Lộc.

Ngày 16-12-2009, chúng tôi đi viếng Thiền Viện Trúc Lâm, sau khi lễ Phật trên Chánh điện, nhà tôi đến phòng khách tìm gặp Thầy Tri khách, xin cho gặp Hòa Thượng Thanh Từ, Thầy Tri khách gọi điện vào trong xin thỉnh ý Hòa Thượng viện chủ, trong khi đó chúng tôi ngồi chờ ở phòng khách, Phòng khách có tượng Phật, ảnh của Hòa Thượng viện chủ phóng to, có 2 khung chữ vàng mừng Thọ của Hòa Thượng và những bức tranh thư pháp, chừng 15 phút sau, chúng tôi được Thầy Tri khách hướng dẫn vào Nội viện để gặp Hòa Thượng viện trưởng.

Từ ngoài phải đi qua hai lần cổng mới vào tới Nội viện Ni, giữa hai lần cổng có hai cái thất, trước kia Hòa Thượng đã giới thiệu cho tôi biết, một dành cho Hòa Thượng Từ Mãn viện chủ chùa Linh Sơn, khi nào Ngài cần tịnh dưỡng vào đó, thất ấy cũng dành cho những vị Hòa Thượng khác khi vào viếng thăm Trúc Lâm, thất phía trong sát với hàng rào Nội viện chính là thất của Hòa Thượng Viện chủ, chúng tôi không được đưa vào thất mà là vào một thất khác trong khu Nội viện gần sát với Thiền đường của Ni chúng.



*Hòa Thượng Thích Thanh Từ Viện chủ Trúc Lâm Thiền Viện*

Khi chúng tôi vào, Hòa thượng đang nằm trên võng, có ba Ni cô hầu, khi thấy chúng tôi, Hòa Thượng ngồi thẳng lưng lên, chúng tôi đánh lễ, Ngài chấp tay định tâm, sau đó Ngài mời chúng tôi ngồi, nhà tôi quỳ tôi đứng hầu chuyện Ngài, tôi có cho Hòa Thượng biết, trước kia chúng tôi có đến với Thầy Thông Châu, nhưng sau khi Hòa Thượng từ vị đệ tử này, chúng tôi không có đến đó nữa, một Sư cô hỏi tôi có biết chùa Hoa Nghiêm không, nơi đó Hòa Thượng đã từ Thầy Thông Châu, tôi chưa đến Hoa Nghiêm, nhưng từng gặp Thầy Kiến Khai, lúc đám tang chị Đoàn Thị Kim Cúc tại Virginia, chúng tôi xin chụp ảnh với Hòa Thượng, nhà tôi xin Ngài ban cho vài lời đề tu học, Ngài dạy đã có thời khóa tụng kinh thì nên niệm Phật khi đi, đứng, nằm ngồi để ngày về được thanh thản.



*Chư Ni Thiền viện Trúc Lâm từ Nội viện đi đến nhà Tổ để hành lễ kỷ niệm húy nhật của Hòa Thượng Thích Thiện Hoa*

Hôm đó là ngày giỗ của Hòa Thượng Thích Thiện Hoa, Thầy của Hòa Thượng Viện chủ, nên chư Ni từ Nội viện y áo tề chỉnh ra nhà tổ hành lễ kỷ niệm.

Rời Trúc Lâm Thiền Viện, chúng tôi đi viếng Thiên Vương Cổ Sát, là một ngôi bảo tự của người Hoa, Chánh điện có ba pho tượng trăm cao chừng bốn thước, chùa đã thịnh từ Đoài Loan vào những năm 1960, do phi cơ chuyển vận.

Trên đỉnh đồi phía sau chùa là một pho tượng Phật tử to lớn, tôn trí trên đài cao, xung quanh là những cây thông, tạo thành khung cảnh hùng vĩ, trang nghiêm.





*Thích Ca Phật đài trên đỉnh núi sau chùa Thiên Vương Cổ Sát*

Buổi chiều chúng tôi đi viếng chùa Linh Sơn, vì còn sớm nên chùa đóng cửa, một học tăng chỉ chúng tôi theo hông chùa ra phía sau. Phía sau có nhà Tổ và tháp của Hòa Thượng Từ Mãn, Ngài đã viên tịch từ năm 2007. Chùa Linh Sơn có Trường Phật Học gồm từ Sơ cấp cho đến Cao đẳng.



*Tháp của Hòa Thượng Từ Mãn nguyên Trụ trì chùa Linh Sơn viên tịch năm 2007*

Sau Linh Sơn, chúng tôi đi viếng chùa Sư Nữ Linh Phong, chùa không rộng, hôm ấy ngày mùng một, tụng kinh vừa Ni chúng vừa Phật tử chừng 20 vị. Sau sân chùa có bảng chỉ theo các bậc thang đi lên đài Quán Âm linh cảm, nhưng cũng có đường xe chạy vòng ra phía sau rồi lên đồi, chúng tôi chọn đường này.



*Quán Âm Linh Cảm đài trên đỉnh Thạch Vân Phong sau chùa Sư nữ  
Linh Phong*

Trên ngọn đồi này có tên là Thạch Vân Phong, rải rác có những tảng xi-măng làm thành những cụm mây, trên một cụm mây lớn tôn trí tượng Quán Thế Âm đứng, cao chừng 4 thước, khi chúng tôi lên đến nơi, tôi thấy một ông Tăng đang ngồi trò chuyện với một cô gái, ở chỗ tượng đài hoa quả, khói nhang nghi ngút, cô gái đi lễ Phật rồi xuống đồi lúc nào tôi không biết, vì sau khi lễ Phật, tôi đến chào ông Tăng, nhìn kỹ tôi nhận ra người quen, đó là Bửu Cầu, tôi nằm giường trên, anh nằm giường dưới trong cùng Trung đội khóa sinh Khóa 27 Sĩ quan Thủ Đức, tính ra 41 năm gặp lại, tôi còn nhận ra anh, thật là một cuộc trùng phùng đáng nhớ trên đỉnh Thạch Vân Phong.





*Bửu Cầu đồng đội Khóa sinh Khóa 27 (năm 1968) Trường Bộ Binh  
Thủ Đức*

Tôi nhớ khóa 27 có nhiều công chức, nhất là giáo chức bị động viên, Trung đội tôi có Bửu Cầu, Bửu Biên, Vĩnh Đào, Vĩnh Cường vốn dòng hoàng tộc.

Tôi có thắc mắc hỏi:

- Vì sao đây là chùa Sư Nữ mà ông Thầy lại tu ở đây ?

Ông ta giải thích rõ thắc mắc của tôi:

- Tôi chỉ là cư sĩ làm công quả ở chùa, trông nom khu vực Thạch Vân Phong này, Ni Sư trụ trì là Công Tăng Tôn Nữ Kim Anh, là họ hàng nên tôi mới được cất đặt ở đây.

Ngoài những cây thông, Thạch Vân Phong còn trồng rải rác những cây hoa Mimosa, khí hậu Đà Lạt thích hợp để trồng rau quả và hoa, những cành hoa anh đào, hoa mimosa trở vào dịp

Noel điềm cho thành phố hoa này nhiều màu sắc rực rỡ đẹp mắt cho nhiều du khách.



*Nhà tôi bên cạnh cây Mimosa trổ hoa vàng*

Một ngày tôi đã có duyên phước gặp được Hòa Thượng viện chủ Trúc Lâm, gặp lại một chiến hữu mà tôi tưởng chừng không bao giờ còn gặp lại, lại được trùng phùng nơi Quán Âm Linh Cảm đài này. Thật là một ngày đầy phước duyên.

Ngày 21-12-2009

## Ăn giỗ

Anh em từ Việt Nam gửi hình sang, anh em từ nước ngoài về họp mặt nhỏ nhỏ như Nguyễn Công Mạnh, Lê Tuấn Anh tôi để ý không thấy có Lê Văn Đông tức Quyền, tôi nhớ có học chung với Đông, nhưng nay khó nhớ học chung năm nào. Vào học năm 1956, Đệ Thất E, Lục E, Ngũ D, Tứ A, Tam A, Nhị A, Nhị 5, Nhứt 3, có lẽ Đông và tôi học chung từ Đệ Lục hay Đệ Ngũ.

Nhấn với Điền, Đông đi lại khó khăn, nhân nhà có giỗ mời tôi sang chơi, cho nên tôi quyết phải đi gặp bạn. Trước tiên Điền hẹn Thứ Tư sẽ đến chở tôi đi, nhưng hôm gặp ở Quán Lá, Điền lại vẽ bản đồ chỉ đường cho tôi đi, tôi hiểu rằng mình phải tự lo liệu, nên hôm ấy trên đường về tôi mua tám bản đồ, cả thành phố Sài Gòn ngày nay, gồm cả Sài Gòn, Gia Định, Bình Chánh, Hóc Môn, Thủ Đức, Thủ Thiêm, Nhà Bè họ in chung trong một bản đồ cỡ khổ giấy A2, những đường lớn như Trần Hưng Đạo, Phan Thanh Giản, Hồng Thập Tự, Bạch Đằng (GĐ), Trần Quốc Toản còn đọc được chữ, những đường khác, chữ nhỏ li ti, không kính tôi đành chịu. Dò bản đồ, so bản vẽ của Điền, tôi thấy đường đi cũng dễ tìm.

Theo hướng dẫn của Điền, Xuống cầu Tân Thuận, gặp ngã tư quẹo trái, gặp ngã tư quẹo phải, chạy một khoảng chừng 300 thước sẽ có Trường Tiểu Học bên tay trái, chạy thêm một khoảng ngắn nữa sẽ gặp Trường Mầm Non, qua khỏi đó vài căn nhà có con hẻm nhỏ, vào đó hỏi Sáu Đông ai cũng biết. Xem bản đồ, tôi biết nhà của Đông ở trên đường Huỳnh Tấn Phát.

Sáng Thứ Tư, con gái tôi đưa nhà tôi và tôi đi khám mắt ở Bệnh Viện Cao Thắng chuyên khoa Mắt, nằm trên đường Trần Bình Trọng, khoảng giữa Trần Hưng ạo và Nguyễn Trãi, sau khi khám, làm kính xong, lấy xe ra vô ý tôi bị mất đà, chân chống xuống nên không đạp thắng, xe ngã tôi nắm tay chịu lại vô tình rồ ga, xe phóng vào một chiếc xe đậu ở bãi, tôi buông tay cho xe ngã, tay chân tôi bị xây xát nhẹ, phải chạy về nhà dung thuốc ngoại khoa xoa bóp máu bầm, xong mới đi qua nhà Đông khởi hành lúc hơn 10 giờ.

Từ Lữ Gia (Khu Đại Học Bách Khoa Phú Thọ), tôi theo đường Nguyễn Tri Phương chạy qua Phú Mỹ Hưng, từ Phú Mỹ Hưng theo lộ xa lộ Nguyễn Văn Linh chạy về phía cầu Tân Thuận, đi đường này rộng, ít xe cộ, có đôi chỗ còn chưa xây cất, hầu hết hai bên đường đều xây cất cao ốc hoặc nhà ngang dài dọc, tôi phải dừng xe hai lần để hỏi thăm đường Huỳnh Tấn Phát, vì chạy quá xa và có một đoạn đường bị đóng.

Cuối cùng y như lời chỉ dẫn rõ ràng của Điền, tôi vào hẻm hỏi mấy người ngồi trên băng đá, họ cho biết là đúng nhà của Đông và Đông đang ở trong nhà. Tôi đi vào, Đông thấy khách, bước ra đón, tích tắc vài giây, tôi nhận ra Đông, anh óm hơn xưa nhiều nhưng khuôn mặt, đôi mắt, chân mày làm cho tôi nhận ra anh. Còn Điền, Thới vẫn chưa thấy tới. Đông mời tôi vào phòng khách, ngồi vào bộ ghế xa-lông gỗ quý chạm xa cừ, chứng tỏ chủ nhân ngôi nhà khá giả.

Đông và người nhà mời tôi mấy lần ngồi vào bàn ăn, nhưng tôi xin chờ các bạn tới, một chốc tôi gọi Điền, Điền cho biết có

Thới, Lợi, Phát và anh bạn Nguyễn Văn Hiếu từ Canada về cùng đi, và Điền đang tới Cầu Ông Lãnh.



*Nguyễn Văn Ngọc (Bách Khoa Khóa 2), Lê Văn Đông, Đinh Bá Phát, Tông*

Chừng 10 phút sau Điền với cô bạn tới, Đông mời chúng tôi vào bàn, ngồi vào bàn ăn uống một tuần rượu mới thấy các bạn đến, vài người phải nhường chỗ để bốn ông khách mới tới ngồi cùng bàn, trong bàn này đa số anh em kỹ thuật và đa số làm Xi-măng Hà Tiên, ngoài Heineken ra, em rể của Đông mời chúng tôi uống hết một chai Hennessy nửa lít.

Thức ăn rất đầy đủ, tôi được dọn một mâm chay nào là gói giò sen, khổ qua hầm dồn tàu hủ, khổ qua kho với tàu hủ, Phát lại thích ăn chay với tôi chớ anh không ăn món mặn, còn phía mặn thì thịt quay, gói giò sen, gà hấp, gà nấu tiêu, lẩu đồ biển với một đĩa rau nào kèo nèo, bông súng, bông xua đũa, bông kim châm.



*Phát, Tông, Thới, Đông, Điền*

Sau đó Tám Giả, em rể Sáu Đông mời chúng tôi đi qua bên kia đường, uống cà phê, đây là quán mới cất chừng 5 năm với cột, kèo trính bằng gỗ sơn vec-ni, cột to kính chừng 5 tấc, quán có gác và tầng trệt, chúng tôi lên gác. Tôi ngồi gần anh Nguyễn Văn Hồng, anh học trên một lớp, có quán cà-phê Tam Nguyên rộng 1200 thước vuông tại chợ Thủ Đức, anh mời khi nào có dịp ghé chơi.

Khi ra về, Đông gửi cho mỗi anh một gói quà bánh như phong tục xưa, ở nhà quê sau khi dự đám giỗ về, nhà chủ thường biếu bánh trái, về nhà mở ra xem trong đó có một bánh xôi gât, vài cái bánh ít, một trái bôm, một trái cam, một trái xoài.

Bạn già với nhau, không phải chỉ có ở quán cà-phê mà còn có bên nhau khi giỗ chạp, hỏi cưới. Phong tục chúng ta cần gìn giữ để bảo tồn văn hóa nước nhà, tình bạn chúng ta cần nuôi dưỡng, vun trồng để tuổi già được an vui, trường thọ.

Ngày 3-11-2009

+

# Gặp lại nhau

Tôi không cần chờ lâu, sau khi Trần Xuân Minh cho số điện thoại của Hồ Ngọc Điền, Nguyễn Đức Lộc, Huỳnh Hữu Lộc, tôi bắt đầu gọi thăm từng người, Điền đã gọi điện thoại cho tôi sang Thứ Năm 20-11-2009 vào uống cà phê ở quán Tùng, được gặp Đặng Ngọc Lợi ở San Francisco về, chuẩn bị lên xe hoa về nhà vợ, gặp được Đinh Bá Phát, phát mời đi ăn Sinh nhật, vì vui quá cứ nghĩ là sinh nhật Phát, cho nên mua quà cho bạn, té

ra không phải vậy mà là sinh nhật vợ bạn, gặp được Nguyễn Xuân Thới, mượn được của Thới vài tấm ảnh xưa.

Điện thoại cho Nguyễn Đức Lộc, Lộc hẹn sẽ gặp nhau sau, vì khoảng chừng 42, 43 năm chưa gặp lại.

Điện thoại cho Huỳnh Hữu Lộc, Lộc cho biết sẽ mời tôi đi ăn một bữa nhưng để Nguyễn Xuân Minh sắp xếp, cuối cùng thì anh em hẹn gặp nhau tại một Quán ở 26 Phan Chu Trinh, Gia Định vào tối 24-11-2009, Minh hẹn đến nhà Minh hướng dẫn đến địa điểm, Thới gọi điện nhắc nhở tôi, tôi xin quá giang Thới.

Sài Gòn vào giờ tan sở chừng 5 giờ đến 6 giờ là giờ cao điểm, kẹt xe kinh khủng, nạn kẹt xe vì xe nhiều, vì người chạy xe không tôn trọng luật giao thông, vì các chương trình làm cống thoát nước phải có rào cản, gọi là lô-cốt, những lô cốt nằm giữa đường làm cho lộ giới nhỏ hẹp lại, cho nên gần 5 giờ, Thới đến đón tôi chạy đến Trần Xuân Minh, Minh đón cháu đi học chưa về, đã có Nguyễn Minh Chiêu cũng đứng đó chờ Minh, thế là ba chúng tôi chờ.

Dịp này, tôi mới nhớ lại, xưa kia Lộc và tôi chơi thân hay gặp Chiêu, chớ Chiêu không học chung với tôi, trước đó Chiêu và Lộc chơi thân nhau.

Rồi Minh về, thế là chúng tôi lên đường, tôi đi với Thới còn Minh đi với Chiêu, nghe nói có Hương, anh chàng thổi kèn chào cờ ở Trường ngày xưa, tôi không học chung với Hương, còn anh chàng ta thổi kèn chào cờ nhiều người biết, tôi không vì từ năm Đệ Tam, Tứ, Nhị, Nhất đều học buổi chiều, anh ta thổi kèn mỗi sáng Thứ Hai, anh ta lại học sau chúng ta nên tôi hoàn toàn không biết, nhưng Hương nay làm cho Công ty của Lộc và Hương có bà con chi đó với Thới.



Thới chạy đường Điện Biên Phủ để qua Gia Định, chúng tôi bị kẹt xe suốt từ đó cho đến Đinh Tiên Hoàng, nào khói nào mù xăng làm cho tôi có lúc muốn ngộp thở.

Thới rẽ trái Đinh Tiên Hoàng rồi rẽ phải để qua cầu sắt đến chợ Bà Chiểu, Cầu sắt nay đã đúc thành cầu xi măng. Ban ngày không biết ra sao, nhưng ben đêm qua cầu nhìn xa xa tay phải là cầu xa lộ với đèn xe tấp nập và một dòng đèn khác của những chiếc xe chạy trên con đường dọc theo Kinh Nhiêu Lộc. Qua khỏi chợ Bà Chiểu, Thới gặp Hương đứng chờ ở rạp Đại Đồng (?) cũ, nay đã là một siêu thị, để chờ Minh và Chiểu, đứng một lúc Minh gọi điện cho biết đã đến nơi, thế là Hương dẫn đường thay vì quẹo phải, anh ta lại quẹo trái, tìm không ra phải gọi điện thoại để hỏi lại địa điểm, đến nơi thấy có Minh và Chiểu đứng chờ, khi vào quán, mấy cô hương dẫn vào một phòng tận cùng, kín và ẩm cúng, đã có Lộc một mình ngồi chờ.



*Hương, Thới, Tông, Lộc, Minh, Chiểu*

Anh em hỏi sao không gọi Thận đi, Hương bảo không biết Thận có được mời hay không, Thới cho biết Lợi không đi vì có người cô trên 90 đêm qua đi cấp cứu, còn Điền không được thông báo nên không đi, Lộc nói:

- Anh em nghe thì đi với nhau chứ cần chi mời.

Nhưng theo Thới cho biết thì, có anh em ở nước ngoài về, mời một số anh em họp mặt, có một vài anh khác nghe nên theo dự, anh bạn nước ngoài bảo sao đi đông thế! Nghe được như vậy Thới chạy về nhà luôn. Cho nên mọi chuyện đều có lý do của nó và dù than mệt đến đâu cũng có những tế nhị của tình bạn chúng ta.



*Minh, Chiêu, Thổng*

Lộc cho biết đãi tôi để nhớ quê hương nên có món đặc biệt Lẩu Mắm, còn những món ăn khác thì nhiều. Các anh khai vị với món sò huyết luộc chấm muối tiêu, rau răm, khi biết tôi ăn

chay, Lộc có đặt mấy món chay cho tôi. Tôi thì gặp nhau là quý, ăn uống chỉ là phụ. Anh em thì ít, mà món ăn thì quá nhiều, thừa thãi. Phải chăng tình bạn thừa thiếu, đậm nhạt ở chỗ đó!

Ăn uống một chút an hem có gọi cho An (Cao Chánh An ?) An không đến được, gọi cho Lê Quốc Thống, học sau nhiều lớp, đang làm cho Lộc, Thống đến có vẻ đàn em kính trọng đàn anh.

Hương nhắc lại xưa kia anh ta làm ở Caric, sau này Cao Thanh Đánh cũng vào làm Caric một thời gian trước khi đi nước ngoài, hôm trước, tôi có được anh Đỗ Văn Bình hiệu trưởng Trung Tâm Chuyên Nghiệp Phan Đình Phùng cho biết có gặp ông bà Cao Thanh Đánh ở Côte D'Ivoire một thời gian, sau đó hết hợp đồng không gặp lại, không biết ông Đánh cựu Hiệu Trưởng chúng ta giờ ở đâu.



*Lẩu Mắm, Cá kèo, bông súng, Kèo nèo, Rau nhúc...*

Rồi tiếc cũng có lúc tàn, anh em chia tay, Thới đưa tôi về, mỗi lần họp mặt, anh em đều gọi nhớ chuyện xưa vui buồn có nhau. Hôm nay gặp còn nhớ nhau, đôi đũa tốt đẹp với nhau, đó là những tình cảm đáng trân quý khi chúng ta tuổi già bóng xế, ngày ngày gặm nhấm những kỷ niệm xa xưa.

24-11-2009

+

# Họp Bạn

Về Việt Nam lần này, tôi được gặp nhiều bạn bè cũ, uống cà phê sáng, ăn giỗ trưa, uống bia chiều nhưng vẫn còn một vài bạn tôi chưa gặp lại, do đó tôi nhờ Trần Xuân Minh mời họp mặt một số các bạn, địa điểm ngày giờ ... do Minh chủ động.

Thế là Minh, An, Chiếu chọn ngày Thứ Tư 9-11-2009 tại quán Thủy Tiên trên đường Nguyễn Văn Cừ vào lúc 11 giờ trưa, nhưng cuối cùng Minh thay đổi địa điểm ở Quán Viên Đông 6, số 445 Lê Hồng Phong.



Lúc tôi đến quán trước 11 giờ, đã có Minh, Nguyễn Tấn Á và Cao Thọ An đến rồi, sau đó lần lượt Trương Quang Lộc, Đáng, Nguyễn Xuân Thới, Nguyễn Đức Lộc, Nguyễn Văn Nhiều, Tùng Lùn, Phan Tùng, Nguyễn Đắc Thận, Huỳnh Hữu Lộc, Nguyễn Quang Chúc, Hồ Ngọc Điền, Trác, Hưởng và người đến sau cùng là Vinh vì anh nghe nhầm là mời lúc 1 giờ trưa. Tôi không đếm nhưng anh em đến trên 20 người, còn Đặng

Ngọc Lợi cáo lỗi vì có người cô 91 tuổi đang bệnh, Đinh Bá Phát có được Nguyễn Xuân Thới chuyển lời mời, nhưng anh cho rằng tôi không mời trực tiếp nên anh ngại không đến.



Năm tôi ở lại học chung với Chúc, Lộc, Hoàng Thanh là lớp sau lên, lâu nay tôi không thấy có Chúc tham dự họp với anh em, tôi yêu cầu Trần Xuân Minh cố tìm dùm, cũng như Phan Tùng, chúng tôi cùng đi chùa, lâu nay cũng không thấy Phan Tùng, tôi cũng nhờ Minh tìm mời Tùng.





Lần trước Lộc đãi tôi, anh em có nhắc Thận đang làm cho công Ty của Lộc, nhưng lần đó Thận không có mặt, lần này có Thận tôi rất mừng, anh em không quên nhau.



Thận nói với tôi:

- Ai đó cho cho Thận biết, tôi hỏi Email hay điện thoại qua người đó: *Thận là ai ?*



Tôi trả lời, để phá tan cái sai lầm đó.

- Tôi làm sao quên Thận, gặp anh em tôi vẫn thường nhắc học chung Đề Ngữ D và sau này Nhị A với Thận và khi vào Thủ Đức tôi khóa 27, Thận 1/68 làm sao tôi quên Thận được!

Ai đã nói với Thận như vậy ? Gây một sự hiểu lầm tai hại có thể làm sút mẻ tình bạn của nhau, bởi vì một chuyện không thật. Cho nên chúng ta cần cẩn trọng.



Trong buổi họp mặt này phân nửa là anh em vào năm 1956, phân nửa là những anh em vào sau một năm, do anh em thi rớt ở lại, nên học chung do đó có nhiều người tôi quen biết, nhưng cũng có người tôi không học chung, không quen biết, tuy vậy anh em gặp nhau tình nghĩa đậm đà vì chúng ta cùng một mái trường, cùng thế hệ ăn nói dao to búa lớn, nhất là hôm nay không có bà nào tham dự nên anh em rất thoải mái chuyện trò, nhắc đủ thứ kỷ niệm thời học trò, nay còn gặp lại thật là hạnh phúc, có anh từ Hóc Môn chạy xuống, ở Thủ Đức chạy về, gặp nhau buổi trưa của Sài Gòn, nóng bức, bụi bặm, có tình nghĩa lắm mới làm được vậy.

10-11-2009



+

## Một ngày 24 tháng 12

Lần này về Việt Nam tôi muốn nhờ một người bạn đàn trang và in thử tác phẩm *Văn Học Miền Nam* của tôi, trên Trang nhà ahvinhngkiem tôi có đưa lên đó tác phẩm này, nhân dịp tôi muốn tìm một tuồng hát bội để đượ lên Trang nhà kèm theo Tiết Hát Bội trong tác phẩm kể trên, do không tìm thấy DVD hát bội bán ở các cửa hàng, tôi phải nhờ đến vài người bạn tìm giúp, riêng tôi đích thân tới Rạp Long Phụng trên đường Lý Tự Trọng, nơi trụ sở của Đoàn hát bội thành phố.

Tại đây, tôi gặp bà Phó Giám Đốc nhà hát, bà cho biết Nhà hát không có phát hành DVD tuồng hát bội, tôi chợt nhớ tới Đinh Bằng Phi, ông vốn là một người viết sách, viết tuồng, cũng là kép trình diễn Hát bội, tôi nghĩ ông ta có thể giúp tôi được, tôi liền lấy danh thiếp viết vài dòng gửi cho Đinh Bằng Phi, nhờ ông ta giúp đỡ, danh thiếp ấy tôi nhờ bà Phó Giám Đốc Nhà hát trao dùm cho Đinh Bằng Phi.

Theo lời Bà Phó Giám Đốc Đinh Bằng Phi đã nghỉ hưu, khi nào ông có dịp ghé qua bà ta sẽ trao dùm danh thiếp, nhưng trưa hôm ấy, trong khi tôi mời ăn trưa một số bạn học cũ thì Đinh Bằng Phi gọi vào Cellphone tôi, ông cho biết không có DVD, có băng Video nhưng để lâu bảo quản không tốt, nay không dùng được nhưng ông hứa sẽ cố tìm cách để giúp đỡ yêu cầu của tôi, vì ông vốn quý những người hiếm hoi, ngày nay còn quan tâm đến Hát bội.

Tôi cũng nhờ một người bạn là Trần Đình Hùng, tìm cho tôi DVD Hát bội, Hùng đã đến chỗ dịch vụ Truyền Hình sang cho tôi một đĩa Lưu Kim Đính giải giá Thọ Châu, sau đó tự tôi đến sang một tuồng San Hậu và Bao Công xử án Quách Hòe, DVD của Hùng âm thanh và hình ảnh tạm được, còn của tôi cả hai DVD hình ảnh được, nhưng âm thanh rất nhỏ, băng Thúy Nga hay Asia ở đây sang lại hình ảnh không được rõ lắm chừng một mười một chín giá bán chưa đến US\$1.00, còn băng Hùng và tôi sang phải trả gần US\$8.00 vậy mà cả âm thanh và hình ảnh không bằng các băng sang lậu bán bên ngoài.

Hai hôm trước tôi gọi tới, Đinh Bằng Phi hẹn tiếp tôi tại nhà vào lúc 8 giờ sáng hôm nay 24-12-2009. Hôm qua bạn tôi cho biết ông cựu Giám Học Trường Cao Thắng Phan Văn Long đã qua đời, cũng hẹn hôm nay đi viếng tang lúc 10 giờ.

Sáng sớm, trên đường đi, tiện thể tôi ghé nhà anh Trần Phát Lạc, giáo sư Cao Thắng, vừa là đàn anh cựu học sinh Cao Thắng, Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật, vừa là đồng môn, để báo cho anh biết, tôi không có ngày giờ để dự bữa cơm chiều do anh mời. Gặp anh ở quán cà-phê, lại có thêm đồng nghiệp Trần Công Lang, nguyên giáo sư Cao Thắng. Nghe tôi xin lỗi không thể dự bữa ăn do anh khoảng đăi, anh liền mời anh Lang và tôi cùng dự cơm tối hôm nay tại nhà anh, cả hai chúng tôi khó từ chối, mặc dù tôi có dự định khoảng 7 giờ sẽ đi chào Thông gia

đề trở về Mỹ. Anh cho biết chỉ cần 1 giờ thôi, vì vậy tôi xin hẹn từ 5 đến 6 giờ.

Rồi chia tay nhau, tôi đến nhà Đình Bằng Phi, nhà ông ở cuối con hẻm nhỏ đường CMT8, gần ngã tư tượng đài Thích Quảng Đức. Chúng tôi trao đổi với nhau về Hát Bội, anh kể cho tôi biết vì sao anh theo ngành này, được phong tặng danh hiệu Nghệ Sĩ Nhân Dân, những khó khăn ngành Hát bội không thể phát triển. Tôi có đặt vấn đề sau quyển *Nhìn Về Sân Khấu Hát Bội Nam Bộ*, anh có định viết thêm tác phẩm nào không? Anh cho biết có nhiều người đề nghị anh viết Hồi ký, nhưng một là khi viết Hồi ký mình phải viết cái TÔI của mình nhiều quá, hai là sự thật của mặt trái hay là đằng sau bức màn nhưng có rất nhiều cái đáng viết, phải viết lên sự thật, những sự thật tốt đẹp thì được, còn không tốt đẹp sẽ đụng chạm đến con cháu của những người đã mất, vì vậy mà anh không muốn viết. Thấy ngồi trao đổi với anh hơn một giờ rưỡi, cũng gần đến giờ đi viếng tang, nên tôi xin phép ra về, anh có xin địa chỉ và mời tôi khi khác có về ghé anh chơi, tôi trao cho anh danh thiếp rồi ra về.

Tôi đến nhà của anh bạn Trần Xuân Minh, nhiều bạn đã đến trước tôi thế là cùng nhau đi viếng tang Thầy Phan Văn Long trên đường 3 tháng 2, trong con hẻm sát nách chợ cá Trần Quốc Toản, nay là một Siêu Thị. Vào đám tang, thăm hỏi khá lâu hiệu hoa mới mang vòng hoa chia buồn đến.

Anh Trần Xuân Minh thay mặt tất cả nhóm Cựu Học sinh Cao Thắng 1956-64 tại trong nước cũng như ở hải ngoại chia buồn cùng tang quyến. Chúng tôi lần lượt vào thắp nhang tưởng niệm Thầy và cầu nguyện vong linh Thầy sớm Vãng sinh Cực Lạc Quốc, gia đình có yêu cầu chụp một tấm ảnh kỷ niệm, nhưng Nguyễn Xuân Thới có việc đã phóng xe về trước rồi. Thầy Long và Thới cùng tuổi, Thầy đã yên nghỉ Thới trông còn rất khỏe mạnh.





*Phát, Tông, Minh, Lợi, An, Chiêu*

Sau khi chia tay anh em, tôi quyết định sang chợ Tân Quy để lễ Thầy giáo vỡ lòng của tôi, hôm tôi dự Ngày Nhà Giáo do các em NTT & PDP tổ chức, có em nào đó nói cho tôi biết Thầy tôi đã mất, hôm về Châu Đốc con gái chú tôi cũng cho biết tin này, đặc biệt sáng nay tôi đã ra khỏi nhà còn bị gọi lại, nhận cú phone con gái tôi từ Mỹ gọi về nói chú nó nhắn Thầy tôi đã mất. Cho nên tôi quyết định hôm nay đến thấp cho Thầy một nén nhang cho trọn “nghĩa Thầy trò”.

Năm ngoái tôi đã thăm, Thầy còn khỏe nhưng đã quên nhiều, hỏi chuyện xưa, Thầy trả lời không nhớ. Đến chợ Tân Quy, tôi không nhớ địa chỉ nhà Thầy, loay quanh mãi để tìm theo trí nhớ hai căn nhà cạnh nhau, cất trên nền cao chừng 1 thước, cuối cùng tôi cũng tìm ra.

Đứng trước bàn thờ nhìn ảnh Thầy, tuy già nhưng không mấy khác khi Thầy còn trẻ. Thấm thoát mà tôi thôi học với Thầy

trên 60 năm rồi, 60 năm cuộc đời, Thầy nằm xuống 93 tuổi, thầy thọ như tên Thọ của Thầy.

Trên đường về, khi qua cầu Rạch Ông, tôi nhìn thấy nên ghi lại mặt sau của Sài Gòn nghèo khó, ghi cái tương phản những cao ốc và những căn nhà ọp ẹp.







Đến cầu chữ Y, tôi lại nhớ đến người bạn khi tôi đi học tập cải tạo về làm chung phòng Thanh Tra An Toàn Lao Động, anh ta vốn là Thanh Tra Lao Động chế độ cũ được lưu dụng. Trước khi tôi đi Mỹ, anh ta cũng được con bảo lãnh sang Úc, chúng tôi mất liên lạc từ đó, nên tôi đến nhà cũ của anh định hỏi thăm về anh, nhà cũ nay đã sửa chữa lại khang trang hơn xưa nhiều, tôi bấm chuông nhiều lần không ai ra mở cổng, có người hàng xóm cho biết có người nhà nhưng chắc chuông hư rồi. Tôi đành viết vài chữ vào danh thiếp nhờ người hàng xóm chuyển lại dùm, tuy nhiên tôi cũng hỏi thăm được, biết rằng anh ấy vẫn còn khỏe mạnh, sẽ về thăm nhà vào dịp Tết.



*Đường cao tốc Đông Tây chạy dọc theo bờ sông*

Buổi chiều 4 giờ hơn tôi rời nhà, mang theo một số quà tôi không thể mang về Mỹ như trà sâm Đại Hàn, trà Artichoke, rượu Château Dalat, để nhờ bạn tôi Trần Xuân Minh biếu lại cho các bạn khác.

Tôi đến nhà anh Trần Phát Lạc sớm hơn 5 giờ nhiều, vì vậy tôi phải ngồi chờ anh Trần Công Lang, khi anh Lang đến gia chủ đãi Ca-ri gà với bánh mì, khi biết tôi ăn chay anh đem fromage đầu bò cho tôi dùng, có lẽ vợ anh, chị Triệu Thị Chơi cũng là bạn học Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật, làm cho tôi mấy cuốn bì chay.

Các anh kể cho nghe những đoạn truân chuyên của cuộc đời, nào là lên rừng khai thác gỗ, nào là lúc hốt bạc khi người ta cần đổi vàng, dollar, tiền Việt Nam, chỉ ba món đó trong những ngày di tản và mấy tháng tiếp theo, nào là bán máy Photocopy mua một bán gấp đôi, giúp cho Lang giàu một thuở, rồi đánh tư sản mại bán, tài sản chỉ cần khai 5 ngàn là bị đánh rồi !!! Biết bao kẻ trắng tay, nhưng cũng có kẻ biết trước chôn chỗ nọ, gửi chỗ kia.

Tôi ra về hơn 6 giờ, xe đã bắt đầu kẹt nhiều nơi, thấy không thể đi thăm thông gia, đành nằm nhà xem mấy cháu mở những gói quà của đêm lễ Giáng sinh.



+

## Đi thăm Bác Tôn Thất Liệu

Ngày 15-12-2009, đến Đà Lạt sau khi dùng cơm chiều, trời đã tối tôi quyết đi thăm anh Võ Văn Toàn, bạn đồng nghiệp của Bác Liệu, mò mẫm trong con hẻm nhá nhem ánh sáng, trong trí tôi tưởng sẽ gặp anh Toàn như năm ngoái, tôi đã vào thăm anh. Nhà bên đường một cánh cửa hé ra, tôi thoáng nhìn thấy mấy đứa trẻ đang học bài, một người đàn bà tay vịn cánh cửa vừa mở ra, mắt mang kính trễ xuống hỏi tôi:

- Ông đi tìm ai ?

Tôi đứng lại trả lời cho bà ta:

- Tôi đi tìm thăm ông Võ Văn Toàn.

Bà ta ngập ngừng nhìn tôi hỏi:

- Ông Toàn mất rồi, ông không hay sao ?

- Thưa bà! Xin cho biết ông Toàn mất khi nào ? Năm ngoái tôi thăm, thấy ông ta vẫn còn khỏe!

- Ông Toàn mất năm ngoái.

Nhìn đến nhà ông Toàn, thấy cửa đóng kín, ánh đèn mờ mờ trong nhà dội qua làn cửa kính, tôi nói với người đàn bà:

- Cám ơn bà! Chào bà.

- Không dám! Chào ông.

Không đợi người đàn bà đóng cửa, tôi buồn bã quay ra đi về khách sạn, vì nghĩ rằng anh Toàn mất đã gần năm, đêm đã xuống từ lâu, nhà anh không ai biết tôi, vào chỉ làm phiền thêm, trong lòng tôi tưởng niệm tới anh, năm ngoái thăm anh, tôi tìm khắp Sài Gòn không có Trà 103, năm nay mang về một hộp định biếu anh, tôi đến thăm thì đã trễ rồi. Hôm nào pha một bình trà sớm, nhắc tên anh về hưởng chén trà, nhớ lại đêm nào đó anh đã xem cho tôi một que, giúp tôi đi Mỹ.

Từ khi về Sài Gòn cho đến khi đi, tôi gặp Hùng nhiều lần, chủ yếu là nhờ Hùng giúp dàn trang, in thử cho tôi quyển *Văn Học Miền Nam*, tác phẩm do tôi sưu tập, có đưa lên trang nhà ahvinhngiem, nhưng khi dàn trang mới thấy rõ, có rất nhiều khuyết điểm cần sửa chữa, để quyển sách được đồng nhất, mặc dù trước đó Hùng đã gửi sang Mỹ cho tôi sửa chữa lần đầu, vậy mà về Việt nam phải sửa chữa in lại 3 lần nữa mới xong. Sách dày được 589 trang.

Tôi đi thăm Sư Bà Hải Triều Âm về thuật lại cho Hùng nghe, Hùng bảo tôi viết đi, ghi lại cho anh em biết. Tôi thấy ở đó, có bốn ngôi chùa, mỗi chùa đều to lớn, lại cất cái nọ trước cái kia, tôi hỏi Hùng:

- Hùng có biết tại sao Việt Nam hiện nay xây cất rất nhiều chùa, chùa nào cũng to, đẹp!

Hùng trả lời không chút đắn đo:

- Em có đi theo một anh bạn chuyên xây chùa, em mới đi Darlac tham quan chùa mới cất, cho nên em biết. Chùa hiện nay xây cất không phải là do tiền ở nước ngoài gửi về, mà chính là do những đại gia bỏ tiền ra để mua công đức đó! Theo em được biết Thầy Thanh Phong trụ trì Tổ đình Vĩnh Nghiêm sẽ cho Ni sư Tịnh Nguyên 500 triệu, để Ni sư xây cất một tịnh thất ngoài thành phố.

Hùng cũng kể cho tôi nghe những khó khăn luôn lách thế nào để xây được ngôi tháp cho Hòa Thượng Đức Nhuận, trong khuôn viên chùa mà trước kia Nhạc gia của Hùng đã xuất gia làm trụ trì chùa đó. Nay thân mẫu của Thầy Đức Tuấn là Ni sư trụ trì chùa đó ở Gò Vấp. Cả một công trình khi chọn đá làm tấm bia, Hùng cẩn thận hết sức khi đi xin chữ, khi trình cho Hòa Thượng Đức Nghiệp duyệt, vậy mà khi bia làm xong lại bị sai phải sửa!

Chuyện chùa Pháp Vương của Thầy Thanh Doãn bị người ta sắp đặt cướp chùa, Hùng phải làm thế nào để cho Thầy Chính Tiến biết, nhờ Thầy Thanh Phong can thiệp lấy lại chùa, nay tuy chưa xây cất nhưng đã có một Ni trụ trì, chùa vẫn thuộc hệ phái Vĩnh Nghiêm.



Hùng và tôi gặp nhau có thể trao đổi giờ nọ qua giờ kia, có hôm uống hết cà phê ở quán, lại kéo nhau về nhà, ngồi dưới mái hiên chuyện trò đến quá nửa đêm.

Cho đến gần ngày đi, tôi với Hùng mới hẹn nhau được đi thăm Bác Tôn Thất Liệu. Chúng tôi đi vào xế chiều, đến nơi thấy Bác hóc hác quá làm cho Hùng cũng ngạc nhiên, hỏi ra

mới biết hôm qua Bác bị Tào Tháo đuổi, không uống thuốc chi hết, sáng ra đi Bác sĩ, Bác sĩ cho biết may mà Bác không uống thuốc.



Tôi báo cho Bác biết, tôi có lên Đà Lạt định thăm anh Toàn, nhưng nghe anh đã mất, vì đêm tối nên tôi không vào nhà anh.

Bác với tôi trao đổi nhiều chuyện về chùa chiền, về chư tôn đức một ít chuyện cá nhân rồi chúng tôi xin phép ra về.

Hùng chạy luôn lách ra Kỳ Đồng, qua Ga Hòa Hưng ra đường Cách mạng Tháng Tám ngay Câu lạc Bộ Lan Anh, Sài Gòn ngày nay đường ngang, lối dọc nhiều quá, không quen thuộc đường sá, không biết đâu mà đi.

Về lại Mỹ, mới biết dù gặp nhau nhiều lần, vài tranh luận vẫn chưa xong, vài chuyện vẫn còn phải Email nhờ Hùng giúp như sẽ tặng cho Thầy Tuệ Sĩ, Thầy Đồng Bổn quyển sách tôi vừa kể, đó cũng là một phần Hùng đã gợi ý.

HAT 6-1-2010

+

# Ăn Cưới ở Sài Gòn

Đã mười năm rồi, tôi mới có dịp ăn cưới ở Việt Nam, đúng ra mười năm trước, tôi đứng ra tổ chức đám cưới cho con trai tôi, đãi ăn tại Đệ Nhất Khách Sạn. Lần này tôi được mời ăn cưới tại Nhà hàng Bông sứ 1 khu Đệ Nhất Khách Sạn.

Đây là đám cưới con trai của Lê Quốc Thống, ra trường Cao Thắng năm 1968, bạn cùng lớp với Bửu – anh chàng dễ mến, cấp bằng lái xe 2 bánh - Thống, Phó Giám Đốc công ty của Huỳnh Hữu Lộc

Cách nay mấy hôm, Bửu có mời tôi một bữa ăn vào tối 23-12-2009, tại Bông sứ ở 71 đường Nguyễn Kim, hôm đó tôi sợ bảo trận chung kết Việt Nam Malaysia nên giờ chót tôi không đến, thế là Bửu mời lại trưa ngày 26-12-2009 cũng tại Bông sứ, hôm ấy có Minh, Hường, Bửu và tôi, cả bốn uống hết hai chai rượu chất đỏ.

Ngồi trên Taxi đến khu Đệ Nhất Khách sạn ngày nay như là một khu chuyên về đám cưới, nhìn đâu cũng thấy nhà hàng, cô dâu chú rể và khách mời, đèn đuốc sáng trưng.

Khi tôi xuống xe, gặp ngay Nguyễn Đắc Thịnh đứng đó như chờ đợi ai, tôi rủ Thịnh đi vào nhà hàng, cô dâu, chú rể thân phụ của hai bên đứng chào khách mời, bắt tay Thống xong, được mời lên lầu.

Thiệp mời ghi: 5 giờ 30 đón khách, 7 giờ nhập tiệc, lúc chúng tôi đến chừng 6 giờ 20, nhìn thấy thực khách chỉ lựa thưa chừng 100 người, so với 60 bàn trong phòng ăn.

Chúng tôi gặp Trần Xuân Minh, Trương Quang Lộc, Cao Thọ An thế là anh em tìm ngồi một bàn sau đó có thêm Bửu, Hường. Huỳnh Hữu Lộc đi cả vợ chồng, con gái, rể và cháu ngoại nên ngồi bàn kế.

Gần tới giờ nhập tiệc, khách tham dự đầy chật phòng ăn, thân phụ thân mẫu cô dâu chú rể vào, MC giới thiệu cô dâu chú rể đến, lúc ấy trên 2 màn hình to, chiếu cảnh cô dâu chú rể đứng trên chiếc xe hoa, đang chạy ngoài đường từ từ tiến đến nhà hàng, họ xuống xe, đi vào.

Rồi cô dâu chú rể tiến vào nhà hàng, đến sân khấu, trên sân khấu vũ công đang múa, sau đó cô dâu chú rể tiến hành đeo nhẫn cưới rồi Lê Quốc Thống thay mặt hai họ cảm ơn khách mời.



*Trên sân khấu với hai màn hình hai bên*

Sau đó tất cả nâng ly chúc mừng Tân hôn và nhập tiệc, trong khi ăn uống, Nguyễn Trân Nghĩa đến bàn tôi uống bia chào Bửu, do đó tôi gặp lại Nghĩa, nhớ hơn hai mươi năm trước, tôi về Trường Nguyễn Trường Tộ lần thứ hai, Nghĩa tốt Nghiệp Đại Học Sư Phạm Thủ Đức, đang là Bí Thư Đoàn Trường, làm ở Phòng Tổ Chức, tôi đưa Nghĩa sang làm Giám Học, sau này Nghĩa làm Hiệu Phó. Nay làm Hiệu Trưởng Trường Nghề thuộc thành phố Hồ Chí Minh.



*Nguyễn Ngọc Nhỏ, Trương Quang Lộc, Cao Thọ An, Trần Xuân Minh, Huỳnh Ai Tông, Nguyễn Trần Nghĩa*

Cha mẹ và cô dâu chú rể đi từng bàn cảm ơn khách dự, vì đãi đến 60 bàn cho nên họ rất chật vật để đi cho hết.



Khoảng 9 giờ, khách ra về. Ghi lại trong tôi một đám cưới tiêu biểu ngày nay tại thành phố Hồ Chí Minh.





# Những Ngày Ở Việt Nam Năm 2011

## Về tới Việt Nam

Năm 2010, chúng tôi mua vé về Việt Nam nhưng nhà tôi bị bệnh phải vào bệnh viện hai hôm, các bác sĩ tìm ra bị suy thoái cột sống, phải uống thuốc và điều trị Therapy, nên lần đó chúng tôi trả vé.

Năm nay, tôi mua vé về một mình để thăm người anh kế bị tai biến mạch máu não lần thứ ba, phải nằm một chỗ, không nói

năng được và cũng đề tham dự ngày Nhà giáo do các em cựu học sinh tổ chức.

Ngày 17-11-2011, chúng tôi rời Louisville đáp chuyến bay sang Chicago, từ đó đáp chuyến bay đến phi trường trung chuyển Narita ở Tokyo Nhật Bản, tại đây do bộ phận khám xét chỉ có 3 máy mà người quá đông, nên khi chúng tôi được khám xét xong, học tốc đến cửa 57 lên máy bay, các cô tiếp viên cho biết cửa máy bay đã đóng, yêu cầu tôi tìm quầy vé kết nối, để họ giải quyết.

Chuyện trễ máy bay là thường, nhưng tôi không có cách để liên lạc ở Việt Nam hay ở nhà, cho gia đình biết tôi đang trễ chuyến bay. Phi trường Narita là phi trường quốc tế, nhưng trên Computer thông báo các chuyến bay đi và đến, đều hiển thị bằng chữ Hán, cho nên tự mình không thể đọc được các thông tin, nhân viên quầy vé, bán hàng ở các cửa hiệu đều nói được tiếng Anh, nên hỏi thăm cũng dễ.

Ở quầy vé, lúc đó vào buổi chiều, chỉ có một người khách cũng bị trễ chuyến bay đi Taiwan hay lục địa, là phụ nữ trung niên hình như không rành tiếng Anh, hai rồi ba nhân viên làm việc tất bật chỉ để giải quyết cho chị ấy và tôi, rồi chị ấy được một nhân viên khác đến, hướng dẫn chị ấy đi theo.

Còn lại mỗi mình tôi, trước tiên cô nhân viên phụ trách cho biết tôi sẽ được đi Bangkok rồi từ đó vào Việt Nam, tôi nghĩ như thế mình được đi tiếp, không phải ngủ lại ở Tokyo, cô ta vẫn iếp tục dùng điện thoại, gõ máy vi tính vội vàng lại phải trao đổi với nhân viên khác về hành lý ký gửi của tôi.

Cuối cùng cô ta trao cho tôi 2 tấm vé, một cho hành lý ký gửi và một cho vé chuyến bay ở cổng số 11, sẽ lên máy bay lúc 6 giờ 30, nhìn đồng hồ đã hơn 6 giờ rồi nên tôi hấp tấp đi tìm cổng để lên máy bay, Cổng 11 là cổng khác hướng với cổng 57 vừa rồi.

Khi tìm được công lên máy bay, thấy vắng khách tưởng họ đã lên máy bay hết rồi, các cô soát vé cho biết phải đến quay vé để lấy vé lên tàu, tôi bị đi tới đi lui cũng thấy bức mình, nên bảo họ làm ơn hướng dẫn tôi đến quay vé, một cô giúp ngay đưa tôi đến quầy vé, bây giờ tôi mới biết là hãng máy bay United Airline đã chuyển tôi sang VietNam Airline để đi thẳng về Sài Gòn, không phải đáp chuyển bay của UA qua Bangkok, tôi nghĩ như vậy mình về tới nhà nhanh hơn, tuy có chậm trễ đôi chút. Khi có vé lên tàu, trở lại cửa họ bảo chờ vì chưa đến giờ, nhìn mấy hàng ghế chỉ thấy lèo tèo có vài hành khách ngồi đợi. Tôi lấy làm lạ, chuyến bay từ Chicago đi Tokyo của hãng United Airlines bằng Boeing 747-400, tức nhiên nó chở không dưới 400 khách, sao chỉ có mình tôi đi Việt Nam, dĩ nhiên những lần trước trạm trung chuyển của tôi là Hồng Kông, lần này tôi mua vé trước đến hơn hai tháng, nên không thể vì hết vé mà phải đi qua Narita, hơn nữa tôi lên mạng xem thấy vé đường Hồng Kông Sale chỉ có \$801.00. Chuyển về thì tôi sẽ ghé trạm trung chuyển ở Hồng Kông.



Trong khi chờ đợi lên máy bay, nhớ lại sáng sớm hôm nay tôi đã đi chuyến bay do một nữ phi công Mỹ lái, đáp xuống phi trường Ohare ở Chicago rất êm ái. Chuyện trẻ chuyến bay thì tôi đã thường bị, vất vả nhất là lần đầu tiên đến Mỹ năm 1991, đã phải ngủ qua đêm tại Holiday Inn ở Minneapolis.

Khi hành khách đã lên máy bay hết rồi, tôi thấy máy bay rộng thênh thang, vắng vẻ bởi vì nó có thể chứa 16 chỗ hạng nhất, 144 chỗ hạng thường, tổng cộng 160 chỗ, nhưng chuyến bay này chỉ có 13 hành khách với 6 tiếp viên, người ta bán vé phân bố ra, cứ một người ngồi một hàng ghế 6 cái ghế, bỏ hai hàng lại tới một người ngồi, cứ như vậy từ trước ra sau. Tôi hỏi một tiếp viên trưởng, nam giới, về chiếc phi cơ, anh ta cho biết:

- Đây là phi cơ Airbus 310, mới nhận chẳng bao lâu, sức chở hành khách trên 160 người, chuyến bay đầu tiên liên doanh với Nhật, ngoài anh ta ra còn có 5, 6 cô tiếp viên mặc đồng phục áo dài đỏ.

Trước khi phi cơ cất cánh, phi hành đoàn giới thiệu loại phi cơ, chuyến bay, lộ trình bay ghé Đài Loan 1 tiếng đồng hồ và về tới Sài Gòn vào lúc 1 giờ 20 sáng ngày 18 tháng 11.

Có cô tiếp viên trong khi vui vẻ trò chuyện nói:

- Quý khách mua vé ngồi, nhưng chúng tôi đặc biệt dành cho quý khách ghế nằm trong suốt chuyến bay.

Vì chuyến bay cất cánh còn sớm, nên một hành khách trẻ từ mấy hàng ghế dưới đi lên ngồi gần tôi chuyện trò cho vui trong chuyến hành trình dài 7 tiếng đồng hồ. Hỏi ra được biết anh ta tên là Đào Kim Dương, quê quán ở Phan Thiết, vượt biên được người Nhật nhận cho định cư đã trên 20 năm, đời sống ổn định.

Anh Dương kể cho tôi nghe về gia đình anh ở Việt Nam, gia đình bên vợ ở Úc, về sự huyền nhiệm từ người theo học đạo bùa chú với một ông thầy có 9 bà vợ, cho đến việc anh ta tự

nhận xét đó là con đường tà đạo, rồi anh ta vào một ngôi chùa ở Vũng Tàu, quỳ trước tượng Phật nguyện quay về chánh pháp, tránh tạo ác nghiệp, anh Dương cũng cho tôi biết người Nhật do Minh Trị Thiên Hoàng canh tân đưa nước Nhật tới phú cường, họ bỏ âm lịch, có tinh thần dân tộc cao, ngoài sân bay và những cửa hàng lớn ở Tokyo, những nơi khác không dùng tiếng Anh, những gia đình quý tộc, giàu có họ vẫn giữ nề sống phong kiến xưa, người chồng trong gia đình là trên hết.

Anh Dương và tôi đã trò chuyện suốt chuyến bay, anh cho biết phi cơ ghé Đài Loan lấy nhiên liệu vì không đủ bay về Sài Gòn, đó là do người bán vé bạn của anh cho biết trước.

Phi cơ đáp xuống phi trường Tân Sơn Nhất nhẹ nhàng, êm ái, không thể không so sánh còn êm ái hơn cô nữ phi công Mỹ đáp xuống Chicago vào chuyến bay buổi sáng nay, nhìn đồng hồ tay chỉ đúng 1 giờ 20 phút, phi cơ đậu ở một bãi xa, hành khách phải lên xe bus chạy vào nhà ga. Đến nơi nhà ga “cửa đóng then cài”, hành khách phải đứng ngoài lóng nhóng chờ đợi người phụ trách mở cửa.

Đã quá nửa đêm, sân ga vắng lặng, ánh đèn hiu hắt, đặt chân đầu tiên về tới quê nhà, cảnh ấy lòng thấy buồn hơn vui, hành khách uể oải đợi chờ, ai cũng muốn ra về sớm, đợi lâu có người sốt ruột cầu nhàu đã muốn văng tục, hơn mười phút sau mới có nhân viên uể oải tra khóa vào mở cửa.

Lúc trình giấy tờ cho công an ở cửa khẩu của phi trường, tôi mới thấy hai phi công chắc là người Việt Nam, nhớ tới tôi đã đọc tin ở đâu đó, có chuyến bay Việt Nam tới Hàn quốc, phi công loạng quạng khi đáp xuống, nhân viên không lưu nghi ngờ yêu cầu phía Việt Nam kiểm tra, hóa ra phi công ấy người nước ngoài dùng giấy tờ giả mạo, mới bay có mấy giờ, anh ta bỏ trốn trước khi bị bắt. Đó là hãng máy bay Việt Nam, tôi quên tên nhưng không phải VietNam Airlines.

Khi lãnh hành lý ký gửi, tôi cứ nghĩ hành lý của tôi đã đi theo máy bay United Airlines, một anh nhân viên ở đó đề nghị giúp lấy hành lý cho tôi, anh ta bảo cứ chờ xem có thể hành lý đã chuyển theo VietNam Airlines, tôi có dụng ý nhờ anh ta một là như ông bà ta nói “Có con nhờ con, có cửa nhờ cửa”, với 2 hành lý mỗi cái 50 pounds, không phải là nhẹ nhàng ở tuổi trên 70, hai là nhờ anh ta dùng điện thoại di động gọi về nhà báo tin tôi đã về tới, để con rể tôi rước hoặc đi taxi về. Nhờ vậy tôi liên lạc được với con gái tôi, được biết con rể tôi vẫn còn chờ bên ngoài phi trường, từ 10 giờ đêm cho đến gần 2 giờ sáng. Tôi nhận hai hành lý từ băng chuyền của chuyến VietNam Airlines.

Lúc còn trên phi cơ, không thấy tiếp viên đưa tờ khai Hải quan, tôi hỏi họ cho biết nếu có mang tiền 100 ngàn đô trở lên thì khai, còn không thì thôi.

Lúc đem hành lý đến Hải Quan để chạy qua máy khám xét, một nhân viên nhận Passport để ghi vào sổ sách, hỏi tôi:

- Bác có gì phải khai không?

Tôi tự nghĩ: “Có gì ?” là cái gì ? Người ta giảm chuyện giấy tờ, bỏ bớt chuyện phải kê khai có hợp lý không ? Vì có tờ khai mới cho người ta biết cái gì phải khai và cái gì khỏi khai, còn hỏi có cái gì phải khai không ? Làm tôi nhớ tới anh bạn tôi cho biết, khi anh ta trình giấy tờ cho công an ở cửa khẩu này, anh công an ấy hỏi bạn tôi:

- Bác mới về lần đầu tiên hả bác ?

Bạn tôi trả lời:

- Cũng mấy lần rồi !

Tôi cười và giải đáp cho bạn:

- Anh ta hỏi “đầu tiên” có nghĩa là nhắc khéo anh “tiền đầu” đó mà !

Tôi trả lời nhân viên Hải quan:

- Tôi có mang về 2 cặp Laptops, một để tôi dùng và một cho thằng cháu ngoại.

Anh ta nói ngay:

- Vậy là bác dư một cái. Cho đi bác !

Mọi lần đi với nhà tôi, chuyện trình giấy tờ cho Công an, Hải quan đều do nhà tôi làm lấy, tôi như khách nhàn du, lần này đi một mình nhà tôi cẩn thận hướng dẫn tôi phải làm chi, khi qua công an và Hải quan, nên tôi trả lời:

- Trong passport đó!

Anh ta cầm Passport lên xem, rồi mở học tử ra, tôi nhìn thấy trong đó ngồn ngang những tờ giấy xanh. Anh nhân viên phi trường từ nãy giờ giúp tôi, nói:

- Rồi! Đi đi bác!

Anh ta khiêng 2 hành lý và tôi bỏ 2 xách tay cho chạy qua băng tải khám xét, tôi đi qua đầu bên kia máy để đón nhận, thấy một người khách nói với nhân viên Hải quan ngồi xem máy khám xét:

- Cái đó hư rồi tôi đem về sửa!

Tôi không nghe nhân viên khám máy nói chi, hành lý của tôi vừa chạy qua, tôi lấy hành lý bỏ lên xe đẩy, thấy anh ta nhìn tôi định nói chi, anh nhân viên đã xem Passport của tôi bước tới máy nói chi đó, tôi lấy xong hành lý, vẫy tay chào cả hai rồi đẩy xe đi ra, tôi còn nghe tiếng nói của nhân viên khám máy ở

sau lưng, tôi không hiểu nói với tôi hay là với anh chàng đem máy hư về sửa chữa!

Ra tới ngoài, gặp ngay con rể tôi còn chờ:

- Thưa cha mới về! Con vẫn đợi vì biết cha bị trễ chuyến.

Vậy là tôi đã về tới Việt Nam, chuyến bay bị trễ, tôi đã được học hỏi thêm nhiều chuyện, nhớ lại lần đầu rời khỏi Việt Nam cũng đi VietNam Airlines bằng máy bay của Liên Xô, nay trở lại cũng VietNam Airlines nhưng là Airbus của hãng Hàng không Không gian Châu Âu chế tạo, cũng bị trễ chuyến như nhau.

Về tới nhà con gái, tôi phải đi ngủ ngay vì ngày mai có hẹn với anh chàng Trần Đình Hùng, tối dự tiệc với một số bạn, ngày mai đi Long Xuyên, ngày một trở lại Sài Gòn dự cuộc họp mặt với các em học sinh của tôi.

11-12-2011





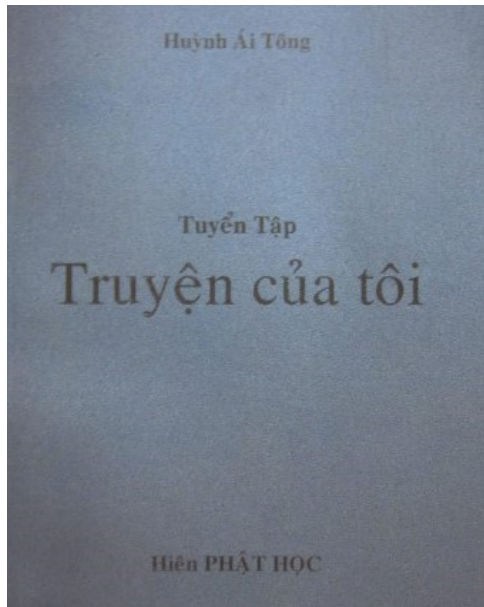
## Sách vở bè bạn và Ngày Nhà Giáo

Sáng ngày 18-11-2011, tôi dậy hơi trễ một chút, có lẽ lúc ấy chừng 8 giờ sáng, vì tối hôm qua về tới đã sang canh tư, các con tôi đưa các cháu đi học, tôi không có phương tiện đi, vả lại còn hơi mệt sau chuyến bay từ nhà đến Chicago trên một giờ, lại từ Chicago đến phi trường Narita hơn 13 giờ, lại phải ngồi phi cơ đi tiếp từ đó về Sài Gòn 7 giờ, vị chi phải ngồi trên phi cơ 22 giờ, tôi lại có thói quen không ngủ trên phi cơ hay xe hơi. Do đó tôi gọi điện thoại cho Trần Đình Hùng, muốn gặp anh ta để biết việc in ấn các bài viết của tôi.

Trong nhiều năm qua, trên nguyệt san Phật Học, trên Trang nhà Ai Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm, Thất Sơn Châu Đốc, tôi có viết một số bài, nay muốn tập hợp in lại để dành, mai kia không còn Trang Mạng thì cũng có sách đọc lại, viết

nhiều đề tài khác nhau, tôi nghĩ cũng nên phân loại thành những bài viết: Học Phật, Truyện ngắn, Ký, Phong tục. Tôi đã làm những tập để in thành sách và ebook như sau:

- *Học Phật*: Những bài viết về Phật Pháp gồm giáo lý và thực hành.
- *Dấu Xưa*: Những bài viết về phong tục cưới hỏi, cúng thôi nôi, đặt tên con ...
- *Truyện Của Tôi*: Ghi lại những Trường tôi đi học, đi dạy, đi lính, ở tù như là một hồi ký.
- *Chim Hót Trên Cành*: Các truyện ngắn, phóng tác truyện thiên.
- *Ký*: Ghi lại những chuyến đi Huế, Đà Lạt, Về Việt Nam, đi sang Cali, Virginia.
- *Thế Sự*: Các bài viết liên quan đến văn chương, cổ sự Trung Hoa.
- *Đường Về Cõi Phật*: Những bài viết về chùa chiền danh tiếng ở Nhật Bản, Thái Lan, Miến Điện, Việt Nam.



Khi Hùng đến, chúng tôi đi tìm một quán chay ở khu Cư xá Lữ Gia, nhưng ở đó chỉ có quán cơm trưa chứ không có quán điểm tâm, chúng tôi đành tìm quán cà phê vỉa hè rồi mua xôi ăn sáng.

Tôi gửi Hùng và anh Thuận mỗi người một hộp cà phê hòa tan, riêng anh Thuận người in sách một USB 4GB, tôi mua định biếu anh năm trước, nay mới về được. Hùng mang cho tôi ba tập sách đã in để sửa morasse mà người đóng sách là bạn tôi, anh ta mến tôi đã đóng bìa cứng mạ chữ vàng.

Hùng cho tôi biết anh Thuận nay đi làm ngày, tối làm gardien nên không có thì giờ, tôi nhờ Hùng cố giúp in cho xong các tập sách, Hùng cũng muốn như vậy nhưng đúng là “lực bất tòng tâm”. Hùng ra về, hẹn tối Thứ Hai ba chúng tôi gặp lại nhau để giải tỏa mọi vướng mắc và hiểu ý nhau làm cho đúng và đồng nhất các quyển sách.

Hùng và tôi chia tay, mang mấy tập sách về nhà, tôi bắt đầu sửa Morasse, quyển đầu tiên là tập thơ của thân phụ tôi, người có thơ đăng trên phụ trang văn chương của nhật báo Đuốc Nhà Nam năm 1932, tôi sưu tập những bài thơ ấy và một số bài thơ khác cùng với một bài văn tế bách nhật bà nội tôi, gồm cả nguyên bản chữ nôm và quốc ngữ. Cha tôi có tự là Chí Nhân, nên tôi đặt tên cho tập sách này là Chí Nhân Thi Tập. Sửa chữa tập này dễ vì chỉ có vài chục trang, mỗi trang một bài thơ, nhưng sang tập Học Phật mới khó vì sai nhiều, có lẽ do phần mềm chạy sai.

Từ lúc tôi còn ở Mỹ, anh em bạn học Cao Thắng và cả học trò cũ nghe tôi về họ đã mời tôi dự một bữa ăn, thay vì ngày 15 họp mặt, đã phải dời lại 18 là ngày tôi đã có mặt tại Sài Gòn, nơi hẹn khoảng 5 giờ chiều tại quán Bông Sứ, 71 Nguyễn Kim, quận 11.



*Anh Gông, Chiêu, Minh, Thới, Bình, Á, Bửu, Tông, Hương, anh A  
(ảnh do Nguyễn Đắc Thận chụp)*

Khi tôi đến hơi trễ một chút, các bạn đang vui vầy, tôi nhận thấy có Trần Xuân Minh, Nguyễn Tấn Á, Nguyễn Xuân Thới, Nguyễn Đắc Thận, Gông, Bửu và vài anh bạn khác tôi không nhớ tên, lại có cả Đỗ Thọ Bình ... còn anh học sinh cũ Đinh Tiến Hưng đi công tác chưa về, xin hẹn gặp tôi dịp khác. Lâu ngày, gặp lại các bạn rất vui, tay bắt mặt mừng nhưng anh em nhắc đến những người bạn vừa mới ra đi như Hồ Ngọc Thu, nhất là Trường Quang Lộc suôi gia với Trần Xuân Minh và Phạm Nguơn Đáng suôi gia với Hồ Ngọc Điền, Lộc và Đáng cũng là thực khách thường xuyên tại quán Bông Sứ này.



*Hàng đứng: Anh Gông, Chiêu, Minh, Thới, Tỉnh  
Hàng ngồi: Bửu, Á, Tông, Hương, Thận, anh A*

Đó là ngày đầu tiên của tôi, khuya hôm sau, Thứ Bảy 19-11-2011, tôi thức dậy khoảng 4 giờ 30 sáng, chuẩn bị đi Long Xuyên thăm anh tôi, trong chuyến về Việt Nam lần này, tôi muốn dành nhiều thời gian đi thăm lại những người trong làng, họ hàng xa bên nội tôi ở Mỹ Hội Đông, Long Xuyên và bên ngoại ở Bò Húc Sa Đéc, bên nội hồi nhỏ tôi có theo người bác đến đó một lần, nay làm sao nhớ, còn bên ngoại chưa đến lần nào, tôi nghĩ càng để lâu anh em họ hàng mai một, không ai biết để đưa tôi đi thăm viếng và cũng không chắc tôi còn để đi. Quý thời gian và sức khỏe càng ngày càng ít đi, ai biết được khi nào mình hết, chỉ hết một cái thôi cũng không thể đi đâu ngoài một nắm mộ phần.

Khởi hành từ 5 giờ sáng, chúng tôi ra khỏi Bình Điền rồi theo đường cao tốc Sài Gòn-Trung Lương, đường đã nghiệm thu nhưng chưa thu phí, vì nghe đâu nhiều chỗ hư phải dặm vá sửa chữa luôn, nhiều xe bị nổ lốp tai nạn xảy ra, giới hữu trách cho là tại vỏ xe cũ, mòn nhiều, tài xế xe tải cho là ma sát cao nên sinh ra một nghề mới là trước khi lên hay sau khi xuống xa lộ người ta xịt nước vào vỏ xe để làm nguội, trên xa lộ có những chỗ có đèn làm cho lúa không đậu hạt, hiệp hội nông dân đâm đơn kiện, ban quản lý đường cao tốc phải bồi thường về thiệt hại mùa màng.

Hai bên đường cao tốc, đều dành một khoảng trống chừng 10 thước lập hàng rào lưới B40, để không cho người và trâu bò đi vào, ngoài rào cả hai bên lại có một con đường nhựa chạy song song với đường cao tốc, như vậy con đường cao tốc chiếm bề ngang ít ra là 60 mét, miền Tây là đất nông nghiệp, nào là làm đường, nào là khu công nghiệp, diện tích canh tác ngày càng bị thu hẹp đáng kể.

Tôi hiểu mình không có thời giờ, cho nên khi đi tôi phải mang sách theo để sửa morasse, tôi cảm thấy mình bị gò bó, nhưng cũng phải cố gắng làm cho được việc.

Tối Long Xuyên vào khoảng 10 giờ, tôi thăm ông anh và bà chị dâu, anh tôi nằm một chỗ đã hai năm nay, hỏi biết tôi không, anh ấy mỉm cười rồi nói ú ớ không rõ là anh nói chi, nhưng cũng mừng là anh có biết, bệnh tình khá hơn trước, chị dâu tôi nói chuyện được nhưng ăn phải có người giúp, sanh, lão, bệnh, tử chân lý đó không bao giờ thay đổi.

Ăn cơm trưa xong, tôi vội vàng đi Châu đốc thăm mấy em con chú tôi, nơi tôi đã ở ăn học khi còn nhỏ, trên đường về lại ghé thăm gia đình một cô em con người cô cũng bị tai biến mạch máu não, nhưng nhẹ nên có thể đi lại được, nhớ ngày nào ghé thăm, các cháu còn nhỏ, nay đều có gia đình, đứa làm cô giáo, đứa nhân viên cho công ty, đứa có cửa hàng bán vật liệu xây dựng, “tre tàn măng mọc”, nhưng tôi cũng mừng vì măng mọc nơi đất tốt, đã tươi tốt hơn đám tre già.

Về đến căn nhà xưa, tôi bùi ngùi nhớ đến cô em gái, năm kia về cô còn cùng tôi với người chị cùng dự đám giỗ mẹ tôi, lần ấy anh tôi tuy đã bị tai biến lần thứ hai nhưng vẫn còn đi lại, năm nay anh tôi nằm một chỗ, cô em mất đã gần giáp năm, căn nhà đó là nơi em tôi đã sinh ra đời, cũng là nơi trút hơi thở cuối cùng, kiếp người sao quá ngắn!

Tôi thắp hương lạy bàn thờ cữu huyền, nhớ đến song thân và cả cô tôi, là những người tôi đã sống gần gũi khi còn ấu thơ, giờ tôi đã trượng tuổi rồi nhưng khi nhớ tới họ, tôi vẫn sống lại những ngày còn bé bỏng. Tôi cũng thắp cho cô em gái một nén hương, ở cái bàn thờ riêng bên cạnh. Rồi tôi và người em rể với con chú tôi đi thăm nghĩa trang gia đình. Đây là nơi chôn cất ông bà nội tôi, năm kia cô em gái cải táng ông bà cố, đem về xây một ngọn tháp để an vị xương cốt. Ông bà nội tôi có bốn người con trai, mộ phần đều chôn cất tại đây, bốn người con gái thì chỉ có một cô không chồng, mất năm 94 tuổi chôn cất trong phần đất này, đến đời chúng tôi, chỉ có anh tôi, mấy đứa con đã xây sinh phần và em gái tôi đã an táng trong phần đất đó. Đất miền Nam hầu hết là đồng bằng, không đồi núi, chỉ có

đất giồng và sông rạch, cạnh nghĩa trang về hướng đông có con rạch, tôi không rõ phong thủy đất ấy ra sao ?

Trên đường về Long Xuyên, tôi đi vào Vàm Nha là một địa danh thuộc làng Bình Hòa gần với chợ Cần Đăng, để thăm chị tôi nghe nói đã mổ mắt cườm bị hành đau nhức, các con chị ấy đều ở riêng, có “nhà cao cửa rộng” nghe tôi về, quy tụ lại hỏi thăm, thằng con lớn năm nào nói với tôi: “Lần tới cậu về, ngủ nhà mới của con, con sẽ đặt máy lạnh cho cậu dễ ngủ”. Gặp tôi, nó nói:

- Tôi nay mời cậu nghỉ ở nhà con, lâu lâu ở chơi với tụi con một bữa cậu!
- Chắc cậu phải về nhà con Giáy, trời nực quá, có máy lạnh dễ ngủ.

Một đứa em nó đỡ lời:

- Thì nhà anh cũng có máy lạnh, chuẩn bị cho cậu ở lại đó.

Tôi cũng muốn ngủ lại, nhưng về Long Xuyên còn đi thăm vài người và cũng để gặp thằng cháu thứ ba, anh em của chúng, tôi có việc nhờ làm, nên an ủi chúng:

- Cậu phải về, tối nay đi thăm vài người, gặp thằng Triển có chút việc, sáng mai cúng giỗ bà ngoại xong, cậu phải về ngay Sài Gòn dự lễ Ngày Nhà Giáo, vì học trò cũ mời cậu cả tháng nay.

Về Long Xuyên tôi đi thăm gia đình ba má nuôi, để thắp một nén hương cho người chị - Cô giáo Trương Thị Việt Châu – đã mất vài tháng trước, rồi cùng thằng cháu đi uống cà phê, đêm đó trận bóng tròn Việt Nam thua Indonesia ở giải U23, làm tôi nhớ hai năm trước cũng ngồi tại quán này, Việt Nam thắng đội bóng nào đó, toàn thành phố Long Xuyên xe gắn máy chạy đầy đường, gọi là “Bão”, kèn, trống tiếng động cơ đình tai nhức óc.

Sáng tôi vào Phú Hòa dự đám giỗ ở nhà anh tôi, nay con gái lớn anh ấy ở, nó đi du lịch ở Úc, nên thằng cháu rể cúng giỗ, có tôi với hai đứa em con người di, và mấy đứa cháu, cúng giỗ mẹ tôi trên đất nhà của người, thấp nén hương vái lạy mẹ, khói hương lan tỏa, tôi nhớ tới thời thơ ấu theo mẹ về đây thăm cậu xã Trí bên kia rạch Phú Hòa, thăm mợ ba nhà bên kia con mương nhỏ, nay trên nửa thế kỷ qua rồi, họ chỉ là những hình bóng cũ, ký ức chỉ ghi lại hình bóng nhạt nhòa.

Cúng tàn cây nhang, cỗ bàn dọn xuống, tôi ăn riêng mâm chay, các em và cháu ngồi quanh bàn tròn nhậu nhẹt, và một mâm cho cánh đàn bà ở sau nhà bếp. Đời sống ở quê là vậy, đám cưới, đám hỏi, giỗ quẩy, ma chay bà con, xóm giềng tụ lại mỗi người giúp một tay, rồi ăn uống vui chơi, tình tương thân tương ái kết dính nhau từ đó.

Tôi về đến Sài Gòn hơn 5 giờ, gọi em học sinh Phạm Hữu Tâm để quá giang cùng em ấy đi dự Ngày Hội Truyền Thống của Trường Nguyễn Trường Tộ và Phan Đình Phùng, do các em cựu học sinh tổ chức.

Phạm Hữu Tâm đưa tôi tới nhà hàng Đoàn Viên ở đường Huyền Trân Công Chúa, là con đường chạy giữa Dinh Độc Lập và Vườn Tao Đàn, đến nơi tôi thấy Thầy Vũ Duy Thuận cũng vừa mới tới, đang được mấy em học sinh cũ bao vây tiếp đón, tôi xuống xe cũng được vài em nhận ra đến chào hỏi, thật tình mấy em đó có học với tôi, sau sang Cao Thắng, nên tôi đã quên tên quên mặt các em. Rồi Nguyễn Hữu Phúc trong Ban Đại Diện đến chào và đưa tôi vào chỗ bàn Tiếp Tân, nơi đây Phạm Mỹ Dung gắn cho tôi một cái hoa và hướng dẫn tôi đến bàn ngồi chung với các Thầy Vũ Duy Thuận, Nguyễn Ngọc Quý, Phan Đình Du, Phạm Minh Phước, Trần Mạnh Tùng, Nguyễn Hoàng Vượng, Nguyễn Đắc Thế và Thầy Rốt về sau có thêm Cô Nguyễn Thị Cúc, Nguyễn Thị Hoàng.





*Cựu Học Sinh tảo tặng lẵng hoa cho Thầy Cô đại diện hai Trường*

MC của buổi họp mặt là Tạ Văn Vàng và Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Thầy Nguyễn Ngọc Quế được mời phát biểu về ý nghĩa ngày Hội Trường, tôi với tư cách Cựu Hiệu Trường được mời phát biểu vài lời, anh Đỗ Ngọc Bình cựu Học sinh Cao Thắng, khách mời phát biểu cảm tưởng, tiếp theo Nguyễn Mỹ Khiết và Nguyễn Kiên, học sinh đại diện của hai trường tặng hai lẵng hoa cho đại diện Thầy Cô giáo của hai Trường là Cô Nguyễn Thị Cúc và tôi, sau đó Ban Tổ chức trao tặng mỗi Thầy cô một gói quà, trong ấy là một khuôn hình lộng ảnh chụp ngày Hội Truyền Thống năm 2009, rồi các lớp chụp ảnh lưu niệm với các Thầy, Cô, cuối cùng đại diện Ban Tổ Chức Nguyễn Hữu Phúc phát biểu ghi nhận và cảm ơn, sau đó Phúc điều khiển hát bài Nói Vòng Tay Lớn, nhiều Cựu học sinh nối đuôi rồng rắn và cả mọi người cùng hát theo, gây được bầu không khí vui tươi, nhộn nhịp và đầm ấm.



*Các Thầy Cô và Ban Đại Diện Cựu Học Sinh NTT-PĐP*

Sau đó nhập tiệc, rồi các Cựu Học Sinh nhảy múa, hợp ca, đơn ca giúp vui với Cây nhà lá vườn.

Năm nay, nghe nói là có đăng báo nên các CHS tham dự đông hơn những năm trước, phải thêm 4 bàn mới đủ chỗ cho mọi người.

Thầy Nguyễn Ngọc Quế có nhã ý tặng cho Ban Tổ Chức một bức tranh, bức tranh này đem ra đấu giá, khởi thủy 500.000,00 đồng, cuối cùng một anh CHS là chủ Dealer Minh Châu ở Sài Gòn mua được với giá 7.650.000,00 đồng. Đáng ca ngợi cho anh chủ dealer Minh Châu, nghĩa cử ấy giúp cho Ban Đại Diện có một số quỹ để đi thăm viếng quý Thầy, Cô và CHS khi bệnh hoạn hoặc cần tới sự giúp đỡ khi đau yếu.



*Chủ dealer Minh Châu đầu giá được bức tranh và Thầy Nguyễn Ngọc Quế tác giả*

Khi các Thầy Cô ra về, CHS tự động đứng lên tiễn đưa, mọi người đều thấy rõ các CHS có tinh thần “Tôn Sư, trọng Đạo” rất cao và rất chân tình. Tạ Trung Hiếu là Tổng Giám Đốc Tổng Công Ty Sắt Thép Miền Nam, Thượng Tá Mai An Phong đến dự luôn kính trọng Thầy, Cô và thân tình với các đồng môn, làm cho tôi không khỏi nhớ tới Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu cựu học sinh Cao Thắng, mỗi khi gặp Giám Đốc Nha Kỹ Thuật Học Vụ Lý Kim Chân, chấp tay cung kính chào vị Giáo sư cũ của mình.

Khi Đỗ Thọ Bình chào ra về, tôi có nói với anh: “Hôm nào anh em Cao Thắng họp mặt gần đây, tôi mời Bình với Nguyễn Văn Hiếu tới chơi”. Bình hứa sẽ đến.

Sau khi các CHS tham dự ra về, Ban Tổ Chức họp lại, tổng kết chi thu, đã quyết định toàn bộ số tiền còn lại sau khi thanh toán nhà hàng, sẽ làm quà thăm viếng quý Thầy, Cô đã không tham

dự vì già yếu và tật bệnh, quỹ không tồn đọng trừ tiền đầu giá bức tranh sẽ thu sau.

Trên đường về, tôi nhớ đến Võ Đức Hùng đang hoạn nạn, nhớ đến Nguyễn Quốc Tiến đang bận khai thác đồn điền ở Banmethuộc. Năm nay, tôi nhận thấy đông hơn, vui tươi hơn chẳng hạn như hát Nổi Vòng Tay Lớn, tôi cũng ra làm cái đuôi với các CHS, chẳng những vậy mà khi các Thầy Cô ra về, CHS đứng lên đưa tiễn, đón có tình mà đưa có nghĩa, làm cho tôi hạnh diện về bản thân mình có đóng góp một bàn tay xây dựng cho các CHS thành những người hữu dụng trong xã hội.

Mai An Phong, Phạm Hữu Tâm lớp T1, xin tôi dành cho các em một cái hẹn, không phải tôi quên mà thật tình, tôi không có thì giờ. Mấy em lớp Thương Mại, tôi nhờ Minh Nguyệt mời dùng cơm với tôi một bữa, cuối cùng tôi phải xin lỗi hủy bỏ.

Lần này, các em đã để lại trong tôi tình nghĩa Thầy Trò rất đậm đà, rất ấm áp khó quên, mà quên làm sao được khi Đặng Tiến Hưng không cầm được giọt lệ, nói với tôi mấy lời trước khi chia tay.

**Jackson, TN 12-12-2011**

+

## Về Vĩnh Lộc đi Hồ Dầu Tiếng

Sáng Thứ Hai 21-11-2011, tôi đang ở nhà sửa morasse thì được điện thoại của Nguyễn Xuân Thới gọi vào Phú Lâm chơi, tôi đồng ý rồi ra xe ôm đi Phú Lâm thăm những người bạn, đây là nhóm bạn Cao Thắng thường đi tập dưỡng sinh ở công viên Phú Lâm, nơi đài Radar cũ, họ gồm có Nguyễn Xuân Thới, Hồ Ngọc Điền, Lê Thanh Ánh, đôi khi có Nguyễn Đức Lộc từ Thủ Đức xuống đó nhập vào hay uống ở cà phê Tùng, ăn sáng ở

Quán Lá. Tôi không biết hôm đó họ ở đâu nên gọi điện thoại hẹn tới nhà Hồ Ngọc Điền.

Đến nhà Điền, tôi phải chờ khá lâu anh ta mới về đón tôi chở tới cà-phê Tùng, có anh chị Lê Thanh Ánh với Nguyễn Xuân Thới, một anh kỹ sư cơ khí, hai chị bạn tập dưỡng sinh, một chị tên Cúc tuổi ngoài sáu mươi, một chị bác sĩ khoa nhi ngoài Bắc vào Nam hành nghề nhưng đã nghỉ hưu, tuổi ngoài năm mươi, Điền gọi thêm Nguyễn Hữu Nhân, đã cùng dự Ngày Nhà Giáo đêm qua với tôi, sau đó Điền gọi thêm Nguyễn Văn Vần, tuy anh trang lứa với chúng tôi, nhưng vẫn còn đi làm thêm.



*Nguyễn Xuân Thới, Nguyễn Văn Vần, Hồ Ngọc Điền, Kỹ sư X*

Anh em có gọi điện cho Đinh Bá Phát, Phát cho biết bận việc, mời anh em chúng tôi đến nhà anh dùng cơm trưa, thế là Điền, Thới mỗi anh đèo một chị còn Vần đèo tôi, ba chiếc Honda chạy quanh co khá lâu chúng tôi mới đến nhà của Đinh Bá Phát, nhà Phát ở phía trước trồng một hàng rào tre, chừa một cái cổng gạch đủ xe tải ra vào, sân nhà Phát lát gạch Tàu đủ

phơi 100 giạ lúa ngày mùa, xung quanh trồng nào là khế, mần cầu xiêm, lá lốt xanh tươi, sân vườn nhà Phát rất rộng, bê ngang mặt tiền trên 50 thước, phía sau là ruộng, đất ruộng của Phát thừa hưởng từ bà ngoại để lại trên 5 mẫu, lớp sạ lúa, lớp trồng sen bán sỉ cho bạn hàng, qua đó Phát kết duyên với người vợ hiện nay chuyên cung cấp rau tươi cho các nhà hàng khắp Sài Gòn, Chợ Lớn, vì nhà xa, nên Phát thuê nhà ở Nguyễn Cảnh Chân, hàng ngày phụ giúp vợ sổ sách, nhận đặt hàng và phân phối hàng hóa.



*Tôi và Nguyễn Văn Nhân phu quân cô Nguyễn Thị Hoàng (TTCN Phan Đình Phùng)*

Vấn đưa tôi tới nhà Phát, bận việc nên về trước, còn lại 6 chúng tôi dùng bữa cơm chay, người nhà Phát nấu rất ngon miệng, món rau muống xào tỏi không thua nhà hàng.

Ăn xong cũng đã quá 1 giờ trưa, các chị xin mỗi người một gói lá lốt để về xào thịt bò, Phát hái biếu thêm những chùm khế ngọt, rồi họ về trước, Điễn nhờ Phát chở tôi về quán Tùng trước 3 giờ.



Buổi trưa tuy sân nhà Phát đầy cây xanh bóng mát nhưng trời hơi oi bức, Phát tắm rửa xong mới đưa tôi về, dọc đường chúng tôi đi qua vài nơi đang phát triển, họ làm đường xá, xây dựng nhà cửa, đường xấu, bụi cát ngập trời, đi ngang qua khu công nghiệp Tân Tạo là nơi theo Phát chỉ là những kho chứa hàng, những rãnh cống nước thải đen ngòm, không thấy có sự sống ở đó. Chúng tôi đến quán Tùng, Điền cho biết các chị vừa mới ra về, như đã hứa, Điền đưa tôi về.

Tôi nhận được Email của cô Hạ là một trong những người kết nghĩa huynh đệ với Lưu Minh Hoàng, Lưu Cẩm Hán cựu học sinh Nguyễn Trường Tộ, họ nhờ Trang Web Nguyễn Trường Tộ đã tìm lại được nhau, do vậy cô Hạ muốn mời tôi đi nghỉ vài ngày ở Hồ Dầu Tiếng cũng ngập nước như thành phố Bangkok đang ngâm mình trong nước, mấy hôm trước cô Linh đang ở Đan Mạch, cũng là một trong những người đó, muốn tôi cho biết ngày giờ để cô Hạ đón rước tôi tại phi trường, tôi đã từ chối, nên nay không thể không nhận lời. Cô Hạ cho biết tôi có thể mời thêm vài người bạn cùng đi cho vui.

Buổi tối như đã hẹn, Hùng và anh Thuận đến tìm tôi, chúng tôi tìm một quán nước có đèn sáng để xem bài vở bàn chuyện in ấn sách của tôi, qua lời Hùng tôi biết anh Thuận rất bận, sách của tôi đa số có hình, hình tôi đã xếp đặt một chiều như chữ, nay các anh tự ý xoay hình tất cả phần dưới nằm ở gáy, do vậy khi đọc phải cầm quyển sách xoay tới xoay lui, mỗi hình làm thành một trang nên phần chữ có khi chiếm một phần, phần còn lại để trắng, không có ai trình bày sách như vậy vừa ngây ngô vừa xấu vì không đồng nhất, tôi đành phải chấp nhận, không cách gì hơn là rồi sẽ làm lại toàn bộ.

Nhơn có Hùng và anh Thuận, tôi mời cả hai cùng đi hồ Dầu Tiếng chơi, chỉ có Hùng nhận lời, tôi hẹn sẽ nhờ xe đến đón Hùng vào sáng mai, trước khi đi tôi sẽ báo điện thoại.



Do vậy sáng Thứ Ba 22-11-2011, tôi chuẩn bị chờ xe cô Hạ tới rước đi, tài xế cô Hạ gọi tới xin tôi cho biết địa chỉ, mới bỏ điện thoại xuống thì anh Nguyễn Kiên lại gọi điện thoại cho biết sẽ đưa xe đến đón tôi đi ăn sáng, tôi cố từ chối nhưng anh cũng khẩn khoản mời vì Khiết ngày hôm sau về Úc, nên họ ăn sáng tại nhà hàng gần thao trường Thể Dục Thể Thao Trường Đua, gần nhà con gái tôi, muốn tôi dành chút thời giờ ra đó với họ. Với nhiệt tình các em như thế, tôi không thể chối từ, thế là Nguyễn Kiên ngồi xe nhà đến đón tôi.



*Mỹ Dung, Nguyễn Kiên, tôi, Hoàng, Thu Hương, Minh Nguyệt, Vàng, Khiết*

Nhà hàng ấy trên đường Lý Thường Kiệt, gần tới ngã tư 3 tháng 2. Vào đến nơi đã thấy có Khiết, Hoàng, Mỹ Dung, Minh Nguyệt, Tạ Văn Vàng, Thu Hương ngồi đó, tôi nói rõ lý do không thể ngồi lâu với các em được, Thầy trò chụp ảnh lưu niệm, một lát sau Phúc đến, xách theo cái Laptop định chuyển ảnh Ngày Hội Truyền Thống cho tôi, nhưng tôi phải đi và không có mang theo cái đĩa cứng, nên Nguyễn Kiên nhận sẽ bỏ ảnh vào USB đưa cho tôi.



*Phúc, Vàng, Hương, Mỹ Dung, tôi, Thu Hương, Minh Nguyệt*

Tôi xin phép về sớm, để cô Hạ khỏi đợi chờ, khi tôi về đến đã thấy cô Hạ ngồi chờ ở nhà rồi. Vì không biết khi nào tôi về nhà, anh Kinh đã đi thăm người bạn ở gần đó, nhưng tôi không chờ đợi lâu, anh Kinh đã trở lại để đón cô Hạ và tôi, tôi nhờ xe chạy theo đường Điện Biên Phủ để đón Hùng ở đường Bàn Cờ, rồi chúng tôi trực chỉ hướng Bình Dương đi Hồ Dầu Tiếng. Trong xe có anh Kinh phụ quân cô Hạ, tuổi goài 60 cô Hạ xấp xỉ tuổi chồng, người bà con với anh Kinh được gọi là anh Ba khoảng 70 tuổi, cựu sĩ quan thiết giáp, Hùng cũng ngoài 60 và tôi.



*Cô Hạ, anh Kinh, anh Ba, Hùng và Tông, phía sau là nhà An Bình của anh chị Kinh*

Sau khi qua chợ Dầu Tiếng, đi vào rừng cao su xe chạy quanh co một lúc thì tới nhà anh Kinh, nhà đúc hai tầng, ngang chừng 16 thước, sâu chừng 8 thước, tầng trệt chỉ xây 2 phòng, phần còn lại để trống, bày trí những bàn ghế để ngồi chơi, hóng gió, có cầu thang rộng dẫn lên tầng trên, 3 gian rộng để bàn thờ, bộ ván, phòng khách, phòng ăn, bếp, còn lại là ba hay bốn phòng ngủ, phía sau lại có cầu thang dẫn xuống hòn giả sơn, hồ cá, có cầu bắt ngang qua. Nước mênh mông, ngập cả tầng trệt chừng 3 tấc nên không thể sử dụng, muốn vào nhà anh Kinh mọi người phải cởi giày, đi trên những phiến đá ngập nước. Từ phía sau nhà anh Kinh nhìn ra Hồ, nghe nói thường khi còn phải đi xa chừng non cây số mới tới mé nước, nay đước đã dâng cao, đến mức báo động 3, là mức báo động nguy hiểm cao nhất, chẳng những vậy mà nó còn ngập lụt mức báo động 3.



*Phía sau nhà anh Kinh*

Hồ Dầu Tiếng là một hồ nước thủy lợi dùng để tưới tiêu cho những cánh đồng Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long

An, nay nước ngập linh láng có thể dùng thuyền đi qua nước bạn Kampuchea, vì nước ảnh hưởng đến đời sống dân chúng nên việc xả nước của Hồ Dầu Tiếng phải do Thủ Tướng ra lệnh, sở dĩ người ta không xả nước, vì khi xả nước sẽ chảy theo sông Sài Gòn ra biển, nhưng do thời gian triều cường dâng cao, nếu xả nước, thành phố Sài Gòn sẽ bị ngập lụt như thủ đô Bangkok ở Thái Lan.

Buổi chiều chúng tôi thấy mấy người giúp việc cho anh Kinh đi giăng lưới, có người thu lưới bắt được nhiều con cá to có thể mỗi con từ 3 đến 4 ký. Rồi anh Kinh và chúng tôi lên thuyền nhỏ có gắn máy đuôi tôm, chạy ra xa hơn 1 km, nơi đó có một đám cây bị ngập nước, anh cho biết đó là chòm cây trong đất của anh trồng, có một cái chòi lá cũng bị ngập lụt trơ nóc, rồi thuyền quay về nhìn thấy xa thật xa, ánh đèn nhà anh Kinh cô Hạ hiện ra lung linh mờ ảo trên mặt nước mênh mông.



*Đi thuyền máy trên Hồ Dầu Tiếng*

Phòng tôi ngủ nhìn ra Hồ cả hai mặt, đêm không trăng nên chỉ thấy những vì sao, mặt hồ âm u, xa là những rặng cây của núi Cật, còn núi Bà ở Tây Ninh ban ngày còn nhìn thấy, ban đêm thì không.

Chủ nhân đặt tên cho căn nhà là nhà nghỉ An Bình, anh có sáng tác bài thơ về ngôi nhà này:

### **Nhà An Bình**

*Mời bạn lên chơi Hồ Dầu Tiếng  
Nhà tôi nhỏ nhỏ ở ven bờ  
Núi Cật hữu tình vui mấy chén  
Bà Đen huyền ảo khói sương mờ*

*Nhà An Bình bạn tha hồ tới  
Vườn Nhân Ái tỏa ngát thơm hương  
Gác bỏ ưu phiền và danh lợi  
Vui cùng non nước với yêu thương.*

*\*\*\* Trữ An, Tấn Bình, Nhân Ái là tên của 3 đứa con Kinh-Hạ.*

Dù là đi nghỉ ngơi, nhưng tôi vẫn mang theo sách để sửa morasse, Hùng nằm bên cạnh cuốn người trong chăn vì chiếc máy điều hòa, đã đi vào giấc ngủ êm đềm, tôi vẫn thức sửa từng dòng từng trang, đôi lúc nghĩ sao mình tự làm vướng bận.

Sáng hôm sau tôi dậy, trong căn nhà thật an bình như tên của chủ nhân đã đặt, không có tiếng động cơ, không tiếng sóng vỗ rì rào, mở cửa ra đón nhận không khí trong lành, một nơi thật đáng hưởng nhàn.





*Tông, anh Kinh, cô Hạ, anh Ba uống cà phê sáng*

Uống cà phê, ăn sáng xong, chúng tôi được gia chủ đưa đi xem đập nước, do anh tài xế trẻ quên đường, nên thay vì vào cửa đập trên đất Bình Dương, lại vào cửa đập thuộc đất Tây Ninh phải mua vé vào cổng, xe chạy trên mặt đập là con lộ tráng nhựa, phía nước lên tới mặt lộ chừng 3 thước, nhưng phía ngoài đập, nhìn xuống mặt đất cách chừng 15 đến 20 thước, chúng tôi có xem một chỗ xả nước trên đất Tây Ninh và một chỗ xả nước trên đất Bình Dương, cách nhau không xa, và một cột ghi mốc mực nước, như một nhà thủy tạ tròn, xây cất kiên cố xi măng cốt thép.



*Anh Kinh, Hùng, Tông, anh Ba – phía sau là cột mốc ghi mực nước Hồ Dầu Tiếng*

Do Hùng và anh Kinh trao đổi, theo Hùng ngày trước có học lớp cứu thương do Huỳnh Tấn Mẫm phụ trách, anh Kinh cho biết có cùng Huỳnh Tấn Mẫm lập trường Khai Trí ở Hàng Xanh để dạy dỗ các em bị bệnh Tự kỷ, nên trên đường về, anh Kinh có đưa chúng tôi đi thăm trường này, rồi cùng anh Huỳnh Tấn Mẫm đi ăn cơm trưa ở quán cơm chay trước cửa chợ Đa Kao. Huỳnh Tấn Mẫm là sinh viên nổi tiếng một thời với Nguyễn Tấn Á, Lê Văn Nuôi về các cuộc biểu tình ở Sài Gòn trước năm 1975. Nghe nói gần đây ở Sài Gòn biểu tình chống Trung Quốc về Hoàng Sa, Trường Sa Huỳnh Tấn Mẫm có tham gia, nhưng sau đó bị nhà cầm quyền mời tới, yêu cầu anh ta không nên tiếp tục, tôi nghe vậy biết vậy nhưng không hỏi về việc này, chỉ hỏi anh ta về trường sở, về các cô giáo... nói chung là về phương diện giáo dục mà thôi.



*Cô Hạ, Bs Huỳnh Tấn Mẫm, anh Kinh, anh Ba, Tôi và Hùng*

Được cô Hạ và anh Kinh mời đi nghỉ an dưỡng, tuy chỉ có hai ngày nhưng rất hữu ích cho tôi, sau chuyến đi dài trên phi cơ, chuyên đi vội vả ở Long Xuyên, tôi được nghỉ ngơi thoải mái, được biết thêm nhiều điều hữu ích, không thể không để lời cảm ơn anh chị Kinh.

Jackson, TN 14-12-2011



+

## Thăm viếng bạn bè

Sáng ngày 24-11-2011, tôi đi ăn sáng ở quán chay Định Ý trên đường Công Quỳnh, đây là quán chay thuộc một chi phái Cao Đài, lần nào về tôi cũng thích ăn ở đây, có nhiều món ăn, sau khi ăn điếm tâm với con gái và rể, tôi đi đến đường Nguyễn Cảnh Chân để thăm Roãn Thái Quyết, anh là Khóa sinh A Dật Đa, năm 1969 tôi xuống trấn nhậm Trung đội sửa chữa bên cạnh Trung Đoàn 32, đóng ngay thị xã Cà Mau thì Quyết là Trưởng phòng Hành Chánh Ty Cảnh Sát Quốc Gia Cà Mau, nơi đó chỉ có anh với tôi là bạn, nhưng mỗi lần vào thăm anh thấy tù nhân đông vầy trong Ty, cho nên tôi cũng ít đến thăm anh.

Trong khi thăm hỏi nhau, tôi mới biết anh Quyết và chị có đi du lịch ở Maryland, chẳng may chị Quyết bị bệnh tim mãn tính hành, uống thuốc thường khi cũng không hạ nhịp tim đập nhanh, người nhà đành phải gọi xe cấp cứu, vào bệnh viện bác sĩ định bệnh phải mổ, tiền bác sĩ là hai mươi ngàn đô, anh Quyết cho biết mình ở Việt Nam đi du lịch, xin bác sĩ xem có thể bớt được không ? Sau đó bác sĩ bàn bạc cùng bệnh viện, họ miễn phí hoàn toàn từ thù lao bác sĩ cho đến bệnh viện phí, chúng tôi đều cho rằng mọi việc đều có duyên may, vì đó là một ông bác sĩ từng phục vụ ở Việt Nam ngày trước.

Tôi nhờ Quyết lau dầu dùm chiếc đồng hồ SEIKO cũ, đang chuyện trò thì có điện thoại của Nguyễn Xuân Thới báo tin cho biết có Nguyễn Đức Lộc từ Thủ Đức xuống, đang ở một quán cà phê trên đường Lạc Long Quân, thế là tôi chào Quyết rồi đi tìm thăm Lộc.

Nguyễn Đức Lộc và tôi cùng học Sư Phạm Kỹ Thuật, tôi ra trường với Nguyễn Văn Bài, Lương Văn Nhơn và Trịnh Như Tích, còn Lộc và Nguyễn Văn Đức được giữ lại học thêm 2 năm nữa, do vậy nên đám cưới tôi năm 1967 nhờ Lộc và Đức làm rể phụ. Về sau đám cưới Lộc, Nhơn và tôi có dự tiệc cưới ở quê Lộc, nơi chợ Dĩ An, Biên Hòa, thân tình đó, tôi không thể không đi thăm Lộc.

Đến nơi, ngoài Thới, Lộc còn có anh chị Lê Thanh Ánh với anh Hòa, tôi đã có dịp gặp mấy năm trước, Hòa chưa hề học chung với tôi, hơn nữa anh từ Thực Nghiệp (tên cũ của THPT Nguyễn Trường Tộ) sang, hình như Hòa với Đinh Bá Phát thân nhau hơn, chúng tôi gặp nhau chốc lát, Lộc có việc chia tay trước, chúng tôi còn ngồi nán lại một lúc mới chia tay.

Buổi chiều, tôi dành thì giờ đi thăm suôi gia, có cửa hàng cây cảnh Út Tài, đường Nguyễn Trãi, đây là cửa hàng lâu đời vẫn tồn tại, thời trước 1975 cũng như hiện nay những người giàu có đều thích nhà cửa rộng rãi, có sân vườn, có hòn giả sơn, có hồ nuôi cá cảnh, hình như phong trào Lan, thú hoa vương giả đó đã đi qua rồi, nay người ta chơi cá cảnh, cá Nhật có những con dài chừng 4 tấc, giá đến 1, 2 ngàn đô.

Sáng Thứ Sáu 25-11, tôi đi cắt tóc, nhớ lại trước đây có một bài viết **Thầy Tôi**, một người có sạp báo ở khu Lữ Gia viết bài này, cho nên tôi hỏi anh Dũng, người thợ cắt tóc - người ta thường nói tại hiệu cắt tóc, nhiều tin tức được biết nhanh chóng và nhiều chuyện riêng tư được biết rõ ràng - về Thầy Cù An Hưng, anh ta cho biết thầy Hưng ở hẻm 28, thầy mua 2 căn nhà đầu lưng lại với nhau, lâu lắm rồi tôi muốn tìm thăm Thầy Cù An Hưng, bởi vì năm học 1962-1963, Thầy Hưng dạy hình học và Đại số lớp Đệ nhị của tôi, tôi tự hứa sẽ dành thì giờ đi thăm Thầy Cù An Hưng lần này.

Buổi chiều Nguyễn Kiên đem đến cho tôi một cái USB 4GB, trong đó chép lại những ảnh đã chụp và bí quyết học Toán.

Kiến đã nó cho tôi nghe về những ngày đi học của anh, những mày mò để thành công trong việc chế tạo Gasket (miếng đệm) cửa kính, nay thương hiệu của anh đã đứng vững trên thị trường vượt qua những cạnh tranh gay go.

Tối Thứ Bảy 26-11, tôi được vợ chồng Trần Quang Thành mời đi ăn ở quán chay Hoa Đăng, quán ăn lịch sự nhưng cũng hơi ồn vì thường đông thực khách, Thành kỹ sư Công nghệ sau 1975, trước cùng tôi làm chung trong phòng Thiết Kế thuộc Công ty Trang Bị Kỹ Thuật của Sở Công Nghiệp, sau cả hai chuyển sang phòng Công nghệ, tôi làm Phó Phòng, khi tôi chuyển sang Trường Kỹ Thuật Nghiệp Vụ, Thành lên Trưởng Phòng. Khi tôi trở lại Công Ty, tôi làm Trưởng Phòng Kế Hoạch, cô Mai là nhân viên tín cần của tôi, có những lúc Thành đi công tác, tôi đi giao dịch công trình đã chuyển thư từ cho cô Mai và Thành, sau họ cưới nhau, tôi trở thành bạn thân thiết hơn, mỗi lần về chơi, họ đều mời riêng tôi một bữa cơm, có khi tại nhà có khi ở quán, rồi sau đó mời cả những người quen biết từ Giám Đốc cho đến nhân viên công ty cũ, những người quen biết tôi đãi tiệc chung một bữa.

Như bữa ăn gia đình, có Thành Mai, vợ chồng và hai đứa con của con gái tôi, giữa bữa ăn có thêm con gái út của họ đi học thêm về ghé dự, còn cô con gái lớn đang du học ở Philadelphia. Thành nay làm ăn lớn, một mình xây dựng toàn bộ 99 căn nhà khu Phú Gia ở Phú Mỹ Hưng.

Tối Chủ Nhật 27-11, cũng tại nhà hàng chay Hoa Đăng, Ban Đại Diện Cựu Học Sinh Nguyễn Trường Tộ và Phan Đình Phùng mời tôi một bữa cơm. Anh Nguyễn Kiến đi xe nhà tới rước tôi, rồi chạy lên đường Nguyễn Thái Sơn ở Gò Vấp để rước Mỹ Dung, ghé nhà Mỹ Dung đã chuẩn bị trước, mời cho tôi ăn bằng được trái cây, ở Mỹ trừ Cali hay Florida được ăn trái cây tươi.

Từ nhà Mỹ Dung ra, chúng tôi đi sang đường Nơ Trang Long ở Bình Thạnh để ghé hiệu thời trang của Thanh Loan. Thanh Loan là con gái của Thầy Võ Văn Khéo, trước dạy ngành ấn loát, sau lên làm ở Phòng Giáo Vụ, sau khi tôi về trường đã cho anh chuyển sang Xí Nghiệp Xuất Nhập Khẩu Cầu Tre. Hiệu thời trang của Thanh Loan là Việt Hương số 113 Nơ Trang Long Quận Bình Thạnh, chuyên thiết kế áo dài Việt Nam, Thanh Loan cho biết bận trông nom cửa hàng không thể đi dự, chúng tôi chụp ảnh kỷ niệm, Thanh Loan mời ăn dưa hấu, biếu cho nhiều lịch để biếu các Thầy, nhưng tôi không thể mang về Mỹ, nên đã biếu lại ở Việt Nam.



*Mỹ Dung, Thanh Loan, Huỳnh Ái Tông, Nguyễn Kiển*

Trong bữa ăn tại Hoa Đăng, hiện diện có Nguyễn Văn Tịnh, Nguyễn Hữu Phúc, Nguyễn Kiển, Tạ Văn Vàng, Mỹ Dung, Minh Nguyệt và Lâm Khương Tiến. Do Mỹ Dung đặt tiệc trước nên có món gọi Hoa Đăng mà hôm qua, cô Mai gọi nhà hàng không có. Một bữa ăn Thầy trò rất vui vẻ, ấm lòng, tôi được nói chuyện, thăm hỏi Nguyễn Quốc Tiên đang ở trong Buôn làng ở Banmêthuộc lập đồn điền cao su.



*Tiên, Nguyệt, Mỹ Dung, Vàng, Phúc, Tông, Kiến, Tịnh*

Khi chia tay ra về, tôi có nhờ Minh Nguyệt mời một số em Ban Thương Mại đi ăn với tôi một bữa vào các ngày Thứ Tư, Thứ Năm hay Thứ Sáu, theo lời yêu cầu của nhà tôi.

Lâm Khương Tiên xin quá giang xe để cùng đi tham quan đường hầm Thủ Thiêm, đây là đường hầm mới khánh thành trước đó mấy hôm, đường hầm không dài lắm, lúc chúng tôi đi đã hơn 10 giờ đêm nên không có xe gắn máy, chỉ có xe nhà và xe tải, đây là con đường nối liền Xa lộ Hà Nội với Xa Lộ Đông Tây là xa lộ chạy dọc theo sông xưa là Bến Chương Dương, Hàm Tử ...

Đường hầm có hai chiều, mỗi chiều có đường xe hơi và xe gắn máy chạy riêng, trong hầm có nhiều đèn nên sáng tỏ, có nhiều cửa thoát hiểm, có nhiều quạt, thiết kế trông như thân của động cơ phản lực, cứ 3 cái gắn liền nhau và cách xa nhau chừng 20 thước lại có một bộ phận quạt như vậy, cốt để không khí trong hầm luân chuyển, có tiếng ồn của động cơ xe, nhưng không

đến mức đình tai, nhức óc. Từ 9 giờ đêm đến 6 giờ sáng xe gắn máy bị cấm lưu thông.

Từ Sài Gòn xe chạy qua hầm Thủ Thiêm, vừa qua khỏi hầm, xe quanh chữ U trở về, sau khi dừng cho Lâm Khương Tiến xuống ở khoảng rạp Hưng Đạo, sau đó đưa Mỹ Dung về Nguyễn Thái Sơn ở Gò Vấp, tôi xuống cuối cùng ở Lữ Gia.

Một Ngày Nhà Giáo, một bữa ăn sáng ở nhà hàng trong trường đua, một tiệc ở Hoa Đăng, nói lên những tình cảm của các cựu Học sinh Nguyễn Trường Tộ - Phan Đình Phùng dành cho những người ở xa như tôi, nhiều thâm tình để nhớ mãi mai sau.

Sáng Thứ Hai, 28-12, Hùng, anh Thuận và tôi gặp nhau tại quán cà phê đầu hẻm đi vào nhà Hùng, chúng tôi xem lại mấy bản đã in, thống nhất nhau vài điểm về cách trình bày cho các quyển sau, anh Thuận ra về, tôi đèo Hùng đến nhà anh Minh, nơi đây không hẹn lại gặp Tư Trung, cùng nhau uống cà phê vỉa hè tại đầu hẻm cạnh nhà Minh, uống xong cà phê tôi gửi sách cho Minh đóng rồi chờ Hùng ra về.



*Trần Đình Hùng, Tư Trung, Trần Xuân Minh, Hh Ái Tông*

Trưa Thứ Ba 29-11, con rể tôi báo cho biết sẽ cùng đi Hà Nội 3 ngày: Thứ Tư 30-11, Thứ Năm 1-12 và Thứ Sáu 2-12-2011, biết vậy, tôi liền gọi điện thoại báo cho Minh Nguyệt, xin lỗi không thể gặp các em vì tôi phải đi Hà Nội.

Buổi chiều, tôi đã nhờ Trần Xuân Minh mời một số bạn đến nhà hàng Viễn Đông trên đường Lê Hồng Phong gần ngã Bảy, để anh em đồng môn nhập học năm 1956, và những anh học sau 1 năm, có những anh học sau vài năm và vài anh là học trò cũ của tôi, họp mặt cho vui.



*Thận, Thới, Hoàng, Vinh, Nhiều, Bửu, Chiếu, Tư Trung, Bình*

Khoảng 5 giờ bắt đầu, khi tôi đến đã có mặt vài anh rồi, hôm ấy tham dự có: Nguyễn Đắc Thận, Nguyễn Tấn Á, Nguyễn Thành Long, Trần Xuân Minh, Nguyễn Xuân Thới, anh Chị Nguyễn Đức Lộc, anh chị Lê Thanh Ánh, Nguyễn Văn Nhiều, Hoàng, Vinh, Tấn, Huỳnh Hữu Lộc, Nguyễn Quang Chúc, Cao Minh Chiếu, Tư Trung, Trác, Hường, Bửu, Đỗ Thọ Bình, Nguyễn Văn Hiếu, Đặng Tiến Hưng, Phạm Phước, Phan Bình Minh, Nguyễn Văn Quyền.





*Ánh, Tấn, chị Ánh, chị Lộc, Lộc, Tông, Long, Á, Trác, Chúc*

Buổi họp mặt rất vui vẻ, khi ra về, các em học sinh cũ đã mời tôi một bữa gặp mặt riêng, tôi nhận lời vào chiều Chủ Nhật ngày 04-12-2011.



*CHS CAO THẮNG: Hưng, Phước, Bình, Hiếu, Tông, Thận, Minh, Hương*

**Jackson, TN 15-12-2011**



+

## Ra Hà Nội viếng phở phường

Sáng sớm Thứ Tư 30-11, hai cha con tôi ra phi trường để đón chuyến bay của Air Mekong từ Tân Sơn Nhất ra Nội Bài ở Hà Nội. Con rể tôi được một công ty ở Hà Nội mời ra tham vấn về việc họ xây dựng một nhà hàng, có phòng trưng bày để chào hàng cá cảnh và thiết kế xây dựng các công trình cây cảnh sân vườn, nhân dịp tôi ăn có theo chuyến đi.

Chuyến bay khởi hành lúc 6 giờ 45, sau 2 giờ bay, đáp xuống phi trường Nội Bài lúc 8 giờ 45, đợi một chút để lấy hành lý ký gửi, chúng tôi ra ngoài đã có người đón. Đó là anh Dương, một tay chơi cá cảnh và xây dựng cây cảnh sân vườn, là một trong ba người thành lập công ty, người thứ hai Kiến trúc sư tên Nhật và người thứ ba là Bảo Nam, tất cả đều còn rất trẻ, khoảng ba mươi ngoài.



Từ sân bay về tới Hà Nội 30 km, xe chạy trên xa lộ cũng mất trên nửa giờ, trông cảnh vật bên đường đất đai có vẻ cằn cỗi, không thấy có những cánh đồng xanh tươi mát mắt như ở trong Nam, tôi thấy có nhiều cây cau, loại cau cảnh, hình như khí hậu đất đai ở đây thích hợp cho loại cây này.

Con rể tôi, muốn xem công trình nên đi ngay tới địa điểm, Đó là khu sân vận động Mỹ Đình, nơi đây nghe Dương giới thiệu phía trước là một quảng trường rộng lớn, thường dùng tổ chức những lễ hội lớn, như kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long.

Khi đến nơi tôi mới thấy, đúng là một quảng trường rộng ở phía trước sân bóng đá Mỹ Đình, đối diện với sân bóng đá qua quảng trường là khu đất chia thành hai có đường xe chạy thẳng vào, bên phải là một khu rộng cả mẫu đất, một công ty cây cảnh nào đó trưng bày những chậu bonsai, hòn non bộ trong những chậu, những bồn to, bên tay trái là khu đất mà công ty

của Dương thuê đang xây dựng, muốn vào phải đi vào cổng của Câu Lạc Bộ Bơi Lội,

Tại cổng vào, anh Nhật đang đón chúng tôi, vào trong như một vườn cảnh, có những khóm hoa, gò đất trồng những bụi tre, hàng dừa, một khoảnh đất rộng ước có đến gần một mẫu, công ty đang đổ móng xây khách sạn ở một góc sát quảng trường, tôi đoán mặt bằng xây cất trên 500 thước vuông, chắc là có nhiều tầng. Do có hàng rào cây xanh bao quanh, nên người đi ngoài quảng trường chưa thấy được bên trong đang thi công xây dựng.

Không việc chi làm, tôi chỉ ngắm cảnh, có lúc có anh kỹ sư xây dựng thuộc công ty thấy tôi là khách, anh chào và thăm hỏi vài chuyện xã giao, anh cho biết rất thích thành phố Sài Gòn.

Trong thời gian này, tôi nhận được điện thoại của anh Nguyễn Đệ muốn biết tôi ở đâu đến thăm, thật tình con rể tôi cũng chưa biết sẽ ở đâu, vì mọi chuyện do Công Ty của Dương sắp đặt, nên tôi cho anh Đệ biết chắc khoảng 7 giờ tối, tôi mới biết mình ở đâu, sẽ báo cho anh Đệ biết.

Anh Nguyễn Đệ quen với cô em họ, con chú con bác với tôi, trước 1990, anh làm ở Bộ Giáo Dục Hà Nội, nhân tiện vào Sài Gòn công tác, có ghé thăm tôi tại sở làm, nay anh đọc bài tôi viết trên Thất Sơn Châu Đốc, anh rất thích vì tôi không phải là nhà văn nhưng viết chân thật, anh cũng cho biết nghe tôi về có gửi quà vào Nam cho tôi, nhân tôi ra Hà Nội nên muốn tới thăm.

Con rể tôi cùng với anh Nhật và Dương đi xem địa thế, cây cảnh họ cùng nhau trao đổi về xây dựng về những cây cảnh hiện có trong vườn, cho đến hơn mười một giờ mới rời khỏi nơi đây để đi ăn trưa bằng xe của Nhật.

Nhật đi rước thêm một người nữa, đến một ngôi nhà có linh gác ngoài cổng, Nhật nói với người lính gác:

- Tôi vào tìm Nam, Nam con chó không phải Nam bố đâu!

Người lính gác chỉ tay, Nhật chạy qua cổng, tôi thấy một anh thanh niên ăn mặc giản dị, quần tây màu vàng áo sơ mi sọc tay ngắn, Nhật chạy tới chỗ anh ta vừa mới tắt điện thoại, anh ta chào từng người, rồi xe chạy quanh trong sân rộng để quay đầu lại, tôi thoáng nhìn ngôi nhà trệt, bề thế.

Vì tôi ăn chay, nên xe chạy ven hồ Ngọc Khánh, ngừng lại trước nhà hàng chay Bồ Đề Tâm, số 68 Phạm Huy Thông, bước qua ngưỡng cửa, tôi tưởng như mình đi vào một ngôi chùa nhỏ mà người ta khai thác làm nhà hàng chay, Vì ở đó nam có, nữ có ăn mặc nâu sòng chấp tay vái chào chúng tôi rất cung kính, chúng tôi được đưa lên tầng trên có 3 phòng, phòng trong, phòng giữa và phòng ngoài có thể nhìn ra hồ, phòng này có ba bàn ăn từ 4 đến 8 người ngồi, và 2 bàn ăn chỉ 2 người ngồi.

Đây là một hệ thống nhà hàng chay gồm: 89 Nguyễn Khuyến, Đống Đa – 63 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, 32 Bà Triệu, Hoàn Kiếm – 79 Nguyễn Gia Thiều, Hoàn Kiếm.

Tôi gọi đậu hũ xào xả, rau muống xào, canh bông cải, cơm gạo lứt, ai đó gọi món cá kho và mỗi người một chén súp, Bảo Nam gọi món cà tím lăn bột chiên với cơm trắng, nhưng khi ăn cơm gạo lứt thấy ngon miệng, Bảo Nam đổi cơm trắng ra cơm gạo lứt, Bảo Nam cũng gọi món rượu khai vị, tôi không rõ là rượu chi, màu nâu giống như rượu chát đỏ nhưng hình như rượu của Liên Xô. Bữa ăn tuy họ có bàn đến công chuyện làm ăn nhưng trong chỗ thân tình bạn bè với nhau.

Sau khi ăn xong, Bảo Nam lấy taxi ra về, Nhật đưa chúng tôi trở lại khu Mỹ Đình để Dương lấy xe đưa tôi đi tham quan vài di tích lịch sử Hà Nội.

Sau này con rể tôi mới cho biết Bảo Nam là con trai của ông Hồng Nam, là cháu nội của Tướng Võ Nguyên Giáp.

Trước tiên chúng tôi đi tham quan Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Văn Miếu được xây dựng năm 1070 dưới triều vua Lý Thánh Tông, để thờ đức Khổng Phu Tử, đến đời vua Lý Nhân Tông cho lập Quốc Tử Giám để dạy các hoàng tử, năm sau mở rộng ra cho con em các quý tộc theo học. Đây là trường Đại học đầu tiên của Việt Nam.



*Văn Miếu Môn*

Ba chữ Hán ghi trên tam quan này là Văn Miếu Môn, nhưng tôi không hiểu vì sao trong sách ghi là Đại Môn Quan. Trước Văn Miếu Môn là một sân cỏ khá rộng, nơi đây có quầy bán vé vào cửa, nơi soát vé đặt tại cửa chính của Văn Miếu Môn, qua khỏi

Văn Miếu Môn là khu vườn rợp cây cao bóng mát, đây là sân Nhập đạo.

Tiếp theo sân Nhập Đạo có Đại Trung Môn là một nhà hai mái ba gian không cửa là ba cổng vào dẫn vào sân Đại Trung cũng có những cổ thụ cây cao bóng mát dài hơn sân Nhập đạo, Đại Trung là tên ghép của hai quyển sách Đại Học và Trung Dung trong Tứ Thư của Nho giáo.



*Đại Trung Môn*

Từ Đại Trung Môn có lối đi dẫn đến Khuê Văn Các. Là một cái cổng có tầng lầu, trên tầng lầu bốn mặt, mỗi mặt đều có cửa tròn, hình này được in trang bìa sách Việt Nam Văn Học của Dương Quảng Hàm.





*Khuê Văn Các*

Qua khỏi Khuê Văn Các là sân thứ ba hay Vườn Bia, có hai dải nhà bia ở hai bên, ở giữa vườn bia là cái hồ nước hình vuông có xây rào gạch chung quanh gọi là Thiên Quang Tỉnh.



*Nhà bia*

Kế đó là Đại Thành Môn, nhà ba gian hai mái là ba cổng để đi vào sân thứ tư hình vuông gọi là sân Đại Bái, nơi đây ngày nay được dùng để đánh cờ người hay làm lễ hội như Tết Nguyên Đán. Đại Thành lấy từ ý nghĩa Khổng Tử là người đại thành của tập hợp thánh nhân Trung Quốc.



*Đại Thành Môn*



Qua khỏi sân Đại Bái là tòa nhà 9 gian, gọi là Bái Đình, nơi gian giữa có hương án, bên trên có treo bức hoành phi khắc chữ “Vạn Thế Sư Biểu”, đây là lời vua Khang Hy nhà Thanh khi đi thăm đền thờ Khổng Tử ở Khúc Phụ Sơn Đông Trung Quốc, đã tôn vinh Khổng Phu tử như trên, có nghĩa là vị Thầy tiêu biểu cho muôn đời. Đây là nơi ngày xưa nhà vua cũng như các tân khoa Tiến sĩ tế lễ Khổng tử.



*Sân Đại Bái và Bái Đình*

Kế tiếp là Đại Thành Điện, toà nhà gồm có 9 gian, gian chính giữa thờ tượng đức Khổng tử nhìn về hướng nam, gian kế bên phải (hướng đông) thờ Nhan Hôi và Tử Tư, gian kế bên trái (hướng tây) thờ Mạnh tử và Tăng tử, bốn tượng này đều quay mặt vào tượng đức Khổng tử, hai gian đầu hồi (ngoài cùng) thờ bài vị bằng đá của mười vị học trò xuất sắc của Khổng tử về các phương diện: Đức hạnh, Ngôn ngữ, Chánh trị và Văn học.



*Gian giữa Đại Thành Điện thờ tượng đức Khổng Tử*

Sân thứ năm sau cùng là Quốc Tử Giám, nơi các phòng học, chỗ ăn ở của Giám sinh, khi vua Gia Long dời đô, Quốc Tử Giám dời về Huế, nơi đây trở thành chỗ thờ song thân Khổng tử gọi là điện Khải Thánh, năm 1947 bị tàn phá vì đạn pháo của Pháp, nay xây dựng lại Thái Học Đường gồm Tiền đường và Hậu đường. Tiền đường làm nơi hội họp, sinh hoạt văn hóa. Hậu đường gồm hai tầng, tầng 1 trưng bày lịch sử Văn Miếu, gian giữa tôn tượng thờ Tư nghiệp Quốc Tử Giám Chu Văn An (1292-1370). Tầng 2 thờ những vị có công với công nghiệp này như các vị vua:

- Lý Thánh Tông (1023-1072)
- Lý Nhân Tông (1066-1127)
- Lê Thánh Tông (1442-1497)

Nhìn lại lịch sử, trên 700 năm từ khi thành lập năm 1075 đến năm 1802 dời vào kinh đô Huế, Quốc Tử Giám đã đào tạo cho đất nước Việt Nam ta biết bao nhân tài về Chánh trị cũng như Văn học như Chu Văn An (1292-1370), Nguyễn Trãi (1380-1442).



*Mô Hình Văn Miếu - Quốc Tử Giám*

Sau khi rời Văn Miếu - Quốc Tử Giám, chúng tôi đi viếng Chùa Một Cột, nơi đây khá đông du khách, đặc biệt không có thu tiền vào cửa. Chùa Một Cột xây giữa một cái hồ vuông như đóa sen vươn lên từ mặt nước nên có tên là Liên Hoa Đài nằm trong khuôn viên của Chùa Diên Hựu.



*Chùa Diên Hựu*

Chùa Diên Hựu được vua Lý Thái Tông cho khởi công xây dựng vào mùa đông tháng mười (âm lịch) năm Kỷ Sửu (1049) niên hiệu Thiên Cảm Thánh Vũ thứ nhất.



*Chùa Một Cột*

Chùa Một Cột chỉ có một gian nằm trên một cột đá ở giữa hồ Linh Chiểu nhỏ có trồng hoa sen. Truyền thuyết kể lại rằng, chùa được xây dựng theo giấc mơ của vua Lý Thái Tông (1028-1054) và theo gợi ý thiết kế của nhà sư Thiên Tuệ. Vào

năm 1049, vua đã mơ thấy được Phật bà Quan Âm ngồi trên tòa sen dắt vua lên toà. Khi tỉnh dậy, nhà vua kể chuyện đó lại với bày tôi và được nhà sư Thiền Tuệ khuyên dựng chùa, dựng cột đá như trong chiêm bao, làm toà của Phật bà Quan Âm đặt trên cột như đã thấy trong mộng và cho các nhà sư đi vòng xung quanh tụng kinh cầu kéo dài sự phù hộ, vì thế chùa mang tên Diên Hựu

Nhưng theo cuốn *Hà Nội-di tích lịch sử và danh thắng*, nhóm các nhà sử học Đinh Xuân Lâm , Doãn Đuan Trinh, Dương Trung Quốc, Nguyễn Quang Ân, Nguyễn Thanh Mai, Đàm Tái Hưng nghiên cứu văn bia dựng tại chùa năm Cảnh Trị thứ 3 (1665), đời vua Lê Huyền Tông, do Tỳ Khuru Lê Tất Đạt khắc ghi như sau: tại vị trí chùa Một Cột ngày nay, vào thời nhà Đường (năm Hàm Thông thứ nhất) một cột đá trên có ngôi lầu ngọc (với tượng Phật Quan Âm ở trong) đã được dựng giữa một hồ nước vuông. Vua Lý Thái Tông thường đến cầu nguyện, được hoàng tử nối dõi, liền tu sửa lại thành chùa, xây thêm một ngôi chùa bên cạnh chùa Một Cột (cách 10 m về phía Tây Nam) và đặt tên cả quần thể chùa này là Diên Hựu tự (với nghĩa là "phúc lành dài lâu").

Năm 1954, quân đội Viễn chinh Pháp trước khi rút khỏi Hà Nội đã cho đặt mìn để phá chùa Một Cột. Báo Tia sáng ngày 10-9-1954 đưa tin " ..., *chùa Một Cột di tích liệt hạng của Hà Thành đã sụp đổ sau một tiếng long trời lở đất...*" (Theo Wikipedia).

Sau khi rời chùa Diên Hựu, chúng tôi được đưa đi viếng Đền Quán Thánh còn gọi là Trấn Vũ Quán là nơi thờ thánh Trấn Vũ tại Hà Nội. Tên đền có khi bị gọi nhầm là Quan Thánh.





*Cổng đền Quán Thánh*

Căn cứ ba chữ tạc trên nóc cổng là Trấn Vũ Quán. Thực ra cái tên Đền Quán Thánh mới có sau này. Trước kia tên gọi chính là Trấn Vũ Quán, và dân chúng gọi nôm na là Đền Quán Thánh.

Theo sự tìm hiểu, Quán là Đạo Quán và là nơi thờ tự của Đạo Giáo, cũng như chùa là của Phật Giáo. Thánh Trấn Vũ là một hình tượng kết hợp nhân vật thần thoại Việt Nam (ông Thánh đã giúp An Dương Vương trừ ma trong khi xây dựng thành Cổ Loa) và nhân vật thần thoại Trung Quốc (Thánh coi giữ phương Bắc).

Tương truyền đền có từ đời Lý Thái Tổ (1010-1028), nhưng đã được tu sửa nhiều lần, lần sau cùng vào năm 1838.

Trong đền có ghi sự tích và tượng thần Trấn Vũ. Tượng đúc bằng đồng đen năm 1667, cao 3,69 m, nặng khoảng 4 tấn. Tượng có hình dáng một người ngồi, y phục gọn gàng nhưng tóc lại bỏ xõa, chân không mang giày, tay trái bắt quyết, tay

phải chống gươm thần có răn quần quanh và chống lên lưng rùa. Đó là một Đạo Sĩ.



*Tượng Thần Trần Vũ*

Sau khi tham quan Đền Quán Thánh, trời đã về chiều, anh Dương đưa chúng tôi về khách sạn nghỉ ngơi, Đó là khách sạn Mornig Star, 10 phố Hàng Hành quận Hoàn Kiếm, phòng

chúng tôi ở tầng 6 phía trước, nhìn thấy đền Ngọc Sơn ở Hồ Hoàn Kiếm.



*Từ khách sạn Morning Star nhìn xuống đền Ngọc Sơn ở Hồ Hoàn Kiếm*

Tắm rửa và nghỉ ngơi một chốc, chúng tôi thả bộ đi ăn cơm nơi quán Ngoại Ô ở số 32 đường Ba Triệu, đây là một quán nằm trong hệ thống quán chay thuộc Bồ Đề Tâm kể trên, các cô tiếp viên mặc nâu sòng, khăn mỏ quạ, áo ngắn, nhưng quán không thuần chay chủ yếu là phục vụ thức ăn mặn, quán có những bộ bàn ghế bằng tre, đó là sắc thái của ngoại ô. Hình như ít có thực khách, quán vắng, tôi gọi một món kho do cô tiếp viên đề nghị, nhưng khi ăn thức ăn đã bị chua.

Ở quán ăn ra, con rẻ tôi đi gặp mấy anh Nhật, Dương, Nam để bàn bạc tiếp công việc của họ, tôi về khách sạn vì có hẹn với anh Nguyễn Đệ.



Như đã hẹn, hơn 8 giờ một chút thì anh Đệ tới, tuy anh lớn hơn tôi khoảng con giáp nhưng vẫn còn khỏe mạnh, anh lại mang cho quà Trà và một hộp bánh đậu xanh nướng.

Anh đến thăm hỏi tôi như hai người bạn vong niên lâu ngày gặp lại, mãi cho đến hơn 10 giờ 30 anh mới ra về, hẹn sẽ email cho tôi. Đến Hà Nội lần này chỉ có anh Đệ là người quen duy nhất, anh đã chẳng quản ngại tuổi già đạp xe 4, 5 cây số đi thăm cho quà, vì mến mộ tôi qua các bài viết.

Ngày Thứ Năm 1-12-2011, khoảng 8 giờ, có xe đến rước chúng tôi đi Vịnh Hạ Long, đây là xe chở những người đi Tour, do những công ty du lịch tổ chức, có người đi 1 ngày, có người đi 2 ngày, có người đi 3 ngày, ăn ngủ dưới thuyền. Vì không có thì giờ, hai cha con chúng tôi chỉ đi Tour sáng đi chiều về, giá khoảng độ 22 đô, gồm có xe đưa rước, đi thuyền thăm đảo, ăn một bữa ăn trưa trên thuyền, bơi xuồng độc mộc và tham quan thắng cảnh.

Xe rước chúng tôi sau cùng, tôi ngồi cạnh một người đàn bà Thụy sĩ, bà đi với chồng, cả hai đều đã nghỉ hưu, họ muốn được ngắm cảnh nên chồng ngồi một bên, vợ ngồi một bên hông xe. Bà ta hỏi tôi về nhiều vấn đề, tôi phải cho biết trước kia tôi là Sĩ quan, bị học tập cải tạo nên được đi Mỹ định cư, còn những người lính không bị đi cải tạo, họ làm đủ thứ nghề để sống sau chiến tranh. Bà ta cho biết đã đi du lịch vài nơi ở Việt Nam như Pleiku, Hồ ở Banmêthuộc, Đà Lạt và khen Việt Nam có phong cảnh đẹp.

Chuyến đi cũng như lướt về, xe chạy đến cửa hàng Tân Đại Nghĩa ở Vân An, Chí Linh, khoảng nửa đoạn đường, xe dừng lại cho hành khách giải khát, đi vệ sinh, mua quà kỷ niệm. Nghe nói trước đây thuyền tham quan Vịnh Hạ Long bị chìm có nhiều người chết, do chiếc thuyền bị vô nước vào ban đêm, thuyền chìm khi mọi người an giấc, nên người ta không có mặt

áo phao dễ bị chết chìm. Nếu tai nạn xảy ra vào ban ngày, không đến nỗi vì có rất nhiều thuyền qua lại.



*Hòn Trống Mái*

Ra đến Vịnh Hạ Long, người hướng dẫn đưa chúng tôi xuống thuyền, gồm cả hai toán đi Tour của công ty du lịch khác nhau, họ ghép chung lại chừng 18 người, thuyền tách bến chạy ra biển, nhìn ra xa thấy toàn là đảo lớn có nhỏ có bao bọc chung quanh, trên thuyền họ bắt đầu dọn cơm cho chúng tôi ăn, cứ 6 người ngồi chung một bàn, bàn tôi có một cặp tình nhân trẻ du học sinh ở Úc về, tuổi họ chừng độ đôi mươi, nhà của họ ở đều Sài Gòn, nhưng quê họ kẻ ở Phan Thiết, người ở Qui Nhơn, chàng trai ít nói, nhưng cô gái dễ mến thường chuyện trò với chúng tôi, một cặp tình nhân khác, chàng trai người Singapour, cô gái người Thái Lan, tuổi của họ chừng 30, du lịch Việt Nam. Thức ăn mặn có ba món, một tô canh bông cải, một đĩa đậu hủ kho, một đĩa bắp cải, bông cải, đậu xào, tuy đơn giản nhưng ngon miệng, tôi có dặn trước phần chay, nên họ dọn thêm đĩa đậu phộng chiên giòn với mì xào.



Chúng tôi ăn tàn bữa cơm thì thuyền ra tới một chiếc bè đậu lại, nhìn phong cảnh xung quanh là những đảo, non nước hữu tình, ai muốn đi thuyền có người chèo trả thêm tiền, ai muốn ngồi xuồng hai chỗ tự bơi lấy không phải trả tiền. Ở đây có những chiếc xuồng nhỏ, họ chở đầy trái cây bán cho du khách, làm cho tôi nhớ tới cảnh ghe, xuồng bán trái cây ở ngoài sông chợ Long Xuyên. Thuyền chở chúng tôi đậu lại khoảng 1 giờ, sau đó thuyền chạy đưa chúng tôi đi viếng động Thiên Cung.



*Trong động Thiên cung*

Động Thiên Cung, mới tìm ra sau 1990 Động nằm ở phía tây nam vịnh Hạ Long cách cảng tàu du lịch 4 km, trên đảo Đầu Gỗ ở độ cao 25 m so với mực nước biển. Ngành du lịch địa phương đã xây hẳn một hệ thống cầu thang, hành lang đẹp với các hệ thống đèn chiếu sáng trong hang để du khách dễ dàng vào thăm hang. Ngày 1/5/1998, động Thiên Cung chính thức mở cửa đón du khách và từ đó đã tạo thành một làn sóng du lịch về vịnh Hạ Long. Đây là chiếc động đầu tiên ở Hạ Long đã được con người sửa sang với quy mô lớn. Càng vào trong du khách càng ngỡ ngàng trước vẻ đẹp hết sức sinh động và lộng lẫy do thạch nhũ tạo nên. Đường đi quanh co trong động được người ta làm thêm dựa theo hình dáng thạch nhũ vừa để được an toàn, vừa giữ được vẻ thiên nhiên. Đường từ động Thiên Cung đi ra, có hang Đầu Gỗ. Sở dĩ gọi là hang Đầu Gỗ, theo truyền thuyết xưa kể rằng: “Trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông, Trần Hưng Đạo đã cho chuẩn bị nhiều cọc gỗ lim ở đây để cắm xuống lòng sông Bạch Đằng, tạo nên một trận thủy chiến vang lừng trong lịch sử”. Sau đó còn rất nhiều mẩu gỗ sót lại vì vậy hang mang tên là hang Đầu Gỗ. Chúng tôi không có tham quan hang này, phải xuống thuyền quay về bến, để trở về Hà Nội.

Xe trả chúng tôi về khách sạn đã hơn 7 giờ, Nhật với tài xế đón con rẻ tôi tại khách sạn để đưa đi ăn tối và bàn tiếp công việc, tôi báo trước cảm thấy người không khỏe nên không đi ăn, do đó Nhật mua cho tôi vừa làm quà vừa để ăn chiều, một chục cái bánh cốm và một chục cái bánh dẻo. Thật ra, tôi muốn buổi tối đi dạo bờ hồ, đi ra phố xem một chút cho biết phố đêm ở Hà Nội, tôi lục tìm thấy một ổ bánh mì với chả lụa chay, do con gái tôi chuẩn bị còn lại trong tủ lạnh, tôi ăn trừ cơm bữa tối, rồi thả bộ ra bờ Hồ.

Ban đêm, hôm ấy trời vừa mưa xong, đường phố đôi chỗ còn đọng nước, trời Hà Nội lại lạnh, nghe tin tức khoảng 18 độ, khách đi theo bờ hồ Hoàn Kiếm thưa thớt người, tôi đi qua một

vài con phố cũng đèn xanh đỏ nên tôi quay về khách sạn sửa chữa sách tiếp tục và xem chương trình TV Hà Nội.



*Một khu phố Hà Nội về đêm*

Sáng hôm sau, chúng tôi dậy sớm đi dạo bờ Hồ, có nhiều người đi bộ dưỡng sinh, khi chúng tôi đến đền Ngọc Sơn chưa mở cổng, có nhiều người đứng trên cầu tập thể dục, chúng tôi đi qua khỏi đèn không xa, có một nhóm người tuổi khoảng năm mươi trở đi, theo điệu nhạc phát ra từ dàn loa lớn đặt gần đó, những cặp nam nữ đang ôm nhau nhảy theo nhịp điệu nhẹ nhàng.

Chúng tôi trở về khách sạn, đi với Dương ăn sáng. Ăn xong con rể tôi đi làm việc với Công ty của Dương, tôi đi xem cho biết Hà Nội băm sáu phố phường.

Nơi quán ăn sáng gần khách sạn, tôi đi trở lại phố Hàng Hành, từ đó tôi đi tới phố Hàng Đào, rẽ sang phố hàng Bạc, trở lại phố Hàng Ngang, Hàng Đường đi đến chợ Đồng Xuân, thoát nhìn chợ Đồng Xuân trông giống giống như Chợ Tân Định ở Sài Gòn, nhớ ngày xưa đọc tiểu thuyết Tự Lực Văn Đoàn, tưởng chợ Đồng Xuân xa Hà Nội nên phải đi xe điện. Tôi không vào

chợ vì ngại chỗ đông người, nghĩ phải cần có bản đồ, nên tôi mua một bản đồ và tờ báo của một chị bán báo dạo.



*Ngã tư các phố: Hàng Mã, Hàng Chiếu, Đồng Xuân và Hàng Đường*

Tôi đi trở lại, sang phố Hàng Mã, Hàng Lược, đến phố Hàng Rươi tôi lại quay về Hàng Đường, Hàng Ngang, Hàng Đào, Cầu Gỗ, Hàng Gai, Hàng Hòm, rẽ phố Hàng Quạt, theo Lương Văn Can để ra bờ Hồ viên ngọc đền Ngọc Sơn.



*Chợ Đồng Xuân*



Nói chung, ngày nay các phố không còn bán chuyên ngành như xưa, phố Hàng Bạc vẫn có nhiều hiệu nữ trang, phố Hàng Hòm vẫn có bán nhữn thứ thùng, phố Hàng Đường vẫn có bán bánh kẹo nhưng đều có xen lẫn những thứ khác.

Nhớ con đường Lê Thái Tổ chạy dọc theo bờ hồ, phố ấy có hiệu sách, tôi muốn đến đó xem cho biết, đến nơi cũng chẳng thấy sách vở gì nhiều, thấy có bút đẹp, thân có hình và chữ nổi, tôi mua hết 2 cây có trong tử kính, sau đó đi sang đền Ngọc Sơn, vào đền Ngọc Sơn phải đi qua cầu Thê Húc. Trên Wikipedia ghi chép về đền như sau:



*Cổng vào đền Ngọc Sơn*

Đền hiện nay được xây dựng từ thế kỷ 19. Lúc đầu được gọi là chùa Ngọc Sơn (chữ Nho: 玉山), sau đổi gọi là đền Ngọc Sơn vì trong đền chỉ thờ thần Văn Xương Đế Quân là ngôi sao chủ việc văn chương khoa cử và thờ Trần Hưng Đạo, vị anh hùng có công phá quân Nguyên thế kỷ 13.

Khởi nguyên, khi vua Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long đặt tên ngôi đền đã có tại đây là Ngọc Tượng, đến đời nhà Trần đổi tên

là Ngọc Sơn. Thờ Trần, ngôi đền thờ những người anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong kháng chiến chống Nguyên-Mông. Về sau lâu ngày đền ấy sụp đổ.

Đến thời Vĩnh Hựu nhà Lê (1739), chúa Trịnh Giang đã dựng cung Thụy Khánh và đắp hai quả núi đất ở trên bờ phía Đông đối diện với Ngọc Sơn gọi là núi Đào Tai và Ngọc Bội. Cuối đời nhà Lê, cung Thụy Khánh bị Lê Chiêu Thống phá huỷ. Một nhà từ thiện tên là Tín Trai, nhân nền cung cũ đã lập ra một ngôi chùa gọi là chùa Ngọc Sơn. Bài kí "Đền Ngọc Sơn đế quan" được soạn năm 1843 vào lúc nhân dịp sửa đền Quan đế thành chùa Ngọc Sơn có viết : "...*Hồ Tả Vọng tên cũ gọi hồ Hoàn Kiếm là một danh thắng đất Kinh kỳ xưa. Phía bắc mặt hồ, một gò đất nổi lên rộng khoảng ba bốn sào, tương truyền là chỗ dài cầu cá thời cuối Lê. Trước đây, ông Tín Trai làng Nhị Khê nhân có đền Quan Đế tại đấy bèn mở rộng sửa sang thêm gọi là chùa Ngọc Sơn...*".

Ít năm sau chùa lại nhường cho một hội từ thiện đổi làm đền thờ Tam Thánh. Hội này đã bỏ gác chuông, xây lại các gian điện chính, các dãy phòng hai bên, đặt tượng Văn Xương đế quan vào thờ và đổi tên là đền Ngọc Sơn. Theo bài ký "Sửa lại miếu Văn Xương", thì "...*Hiện nay đền thờ mới đã hoàn thành, phía trước kê bờ nước, làm đình Trấn Ba, ngụ ý là cột trụ đứng vững giữa làn sóng văn hóa. Bên tả, phía đông cầu Thê Húc, dựng Đài Nghiên. Lại về phía đông trên núi Độc Tôn, xây Tháp Bút, tượng trưng cho nền văn vật...*".

Năm Tự Đức thứ mười tám (1865), nhà nho Nguyễn Văn Siêu đứng ra tu sửa lại đền. Đền mới sửa đắp thêm đất và xây kê đá xung quanh, xây đình Trấn Ba, bắc một cầu từ bờ Đông đi vào gọi là cầu Thê Húc.

Một tài liệu khác ghi về sự thờ cúng bên trong đền như sau:



Khu vực chính của đền Ngọc Sơn có ba phần: phía trước là Trấn Ba Đình (đình chấn sóng); giữa là điện thờ chính, sau cùng là Hậu Cung. Điện thờ chính là nơi thờ Văn Xương Đế Quân cùng chư vị Thần Tiên, ở đây màu sắc Đạo giáo rõ rệt. Phần Hậu Cung là nơi thờ trần Hưng Đạo. Tuy nhiên, tượng Đức Thánh Trần với bàn thờ ở giữa, còn một bên là bàn thờ Phật A Di Đà với tượng Quan Âm Bồ Tát và Thiện Tài Đồng Tử, bên kia là bàn thờ Thần linh, sơn Thần, Thổ địa. Bức tường trước Hậu Cung thì lại có sự dung hòa giữa Đạo giáo và Nho giáo, giữa hai chữ Trung - Nghĩa là hình Bát quái.



Bên ngoài sân có nhiều du khách ngoại quốc, tôi vào bên trong xem thấy có nhiều người vào vái lạy có hai người, mỗi người bưng một mâm đầy trái cây vào cúng.

Gian bên phải đền có một hộp kính lớn, để con rùa to, chiều dài trên một thước, đây là con rùa ở dưới Hồ đã chết, người ta giữ xác lại còn nguyên vẹn đầu và bốn chân, kế bên tiếp theo là gian bán vật phẩm lưu niệm, tôi chọn mua một cái đĩa kim loại đúc nổi hình Chùa Một Cột.



*Con Rùa trong hộp kính*

Đây là hồ Hoàn Kiếm nên ở phía xa kia còn có Tháp Rùa trên ốc đảo nhỏ, chỉ đứng bên bờ hồ nhìn chớ không thể ra đó được, ban đêm có đèn chiếu sáng, Theo tài liệu Wikipedia ghi chép về Tháp Rùa như sau:

Tháp xây trên gò Rùa nơi xưa từ thời vua Lê Thánh Tông đã dựng *Điếu Đài* ở đó để nhà vua ra câu cá. Sang thời Lê Trung Hưng (khoảng thế kỷ 17 - thế kỷ 18) thì chúa Trịnh cho xây đình *Tả Vọng* trên gò nhưng sang thời nhà Nguyễn thì không còn dấu tích gì nữa.

Sau khi Pháp hạ thành Hà Nội năm 1883 thì dân vùng ven hồ xiêu tán cả. Các quan Việt cũng bỏ sở nhiệm. Riêng có Nguyễn Ngọc Kim, chức dịch làng Tự Tháp được cử làm trung gian giữa quân Pháp và người Việt, lại được chính quyền mới tin nhiệm nên ít lâu trở thành bá hộ, tục gọi là Bá hộ Kim.

Năm 1886 thấy huyết đất trên gò Rùa hợp phong thủy ông xuất tiền xây tháp trên gò với ý định chôn hài cốt của cha vào đó. Việc không thành nhưng ngọn tháp ba tầng vẫn được hoàn tất. Vì vậy nên ban đầu Tháp này có tên là Tháp Bá hộ Kim. Vì vị trí đẹp giữa hồ, tháp nghiêm nhiên biến thành thắng tích Hà Nội.



*Tháp Rùa trên Hồ Hoàn Kiếm*

Ông Nguyễn Hữu Kim (1832 – 1901) xây Tháp Rùa chỉ cao 8,8m, với diện tích khoảng 28,51m<sup>2</sup>, chiếm tỉ lệ khiêm tốn trên gần một sào diện tích đảo Rùa.

Tháp có bốn tầng, mang dấu ấn như một sự hò trộn giữa hai màu sắc kiến trúc, phương Tây và Á đông, cũng là một sự lạ vào thời đoạn 1884-1887.

Tôi trở về, dùng vì tính của khách sạn xem điện thư, đến hơn 12 giờ Dương và con rể tôi rước đi dùng cơm ở quán cơm chay Nàng Tâm, trên đường Trần Hưng Đạo, tôi từng nghe một người bạn giới thiệu về quán ăn này. Quán có hai phòng ăn ở hai căn nhà riêng biệt, chúng tôi vào căn chính, thực khách đang ngồi một dãy bàn dài, chúng tôi phải lách mình mới vào được bàn ăn bên trong, nói chung phòng này có chừng 6 bàn ăn, mỗi bàn ngồi được 6 người.



*Quán cơm chay Nàng Tâm*

Tôi gọi món măng tre Yên Tử xào, đậu hủ xào xả ớt và canh đậu hủ nấu với cà chua, tôi muốn ăn uống đơn giản cho nhẹ bụng và muốn ăn đặc sản măng Yên Tử cho biết ra sao, khi ăn tôi được biết măng ấy hơi cứng một chút, mùi vị cũng bình thường hoặc có mùi khác biệt nhưng mũi tôi không được thính vì bị dị ứng.



*Lam và Duong trong quán chay Nàng Tấm*

Ăn xong chúng tôi trở về khách sạn tắm rửa nghỉ ngơi chờ đến 3 giờ thuê xe ra phi trường. Duong mua tặng tôi bộ khăn trải bàn ăn với 8 cái khăn, lại có 8 miếng sơn mài để ly, chén, 8 cái gát đĩa bằng sành.

Đến giờ, chúng tôi ra xe do khách sạn thuê, nghe nói khoảng chừng 15 đô, khoảng từ Hà Nội ra phi trường xa 30 cây số. Vừa bước khỏi xe vài bước, tôi đã nghe tiếng gọi:

- Cậu Sáu!

Nhìn theo chỗ phát ra tiếng, nhận ra cháu ruột của tôi, đang làm việc cho một Tổng Công Ty ở Hà Nội, cũng đáp cùng chuyến bay Việt Nam Airlines về Sài Gòn.



*Trên VietNam Airlines từ phi trường Nội Bài về Sài Gòn (HAN-SGN)*

Ra Hà Nội viếng thăm chùa, đền, dạo xem khu phố cổ, xuống Hải Phòng tham quan Vịnh Hạ Long chỉ trong đôi ngày, đáng gọi là “cưỡi ngựa xem hoa”, gặp anh Nguyễn Đệ bạn vong niên, biết được anh Dương người bạn trẻ. Tất cả sẽ đều ghi lại trong tôi những kỷ niệm rất đẹp, rất ấn tượng về chuyến đi này, chuyện không mong lại có.

Jackson, TN 17-12-2011



+

# Chân tình khó phai

Quyển sách Kỹ Nghệ Họa lớp 9 Kỹ Thuật, tôi soạn năm 1970 để dạy các em học sinh Trung Học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ, anh Nhất Giang giám đốc nhà xuất bản Chiêu Dương, cũng là cựu học sinh Kỹ Thuật Cao Thắng, anh đã in những bộ tiểu thuyết như là Kim Bình Mai, chắc gặp lúc thiếu tiểu thuyết in, nên anh hỏi tôi có sách giáo khoa đưa cho anh xuất bản.

Do vậy, tôi cố gắng soạn nhanh, để hè năm 1971 in thành sách, hình tôi vẽ, phần còn lại do họa sĩ Mặc Huyền Thi viết chữ và trình bày, sách do Chiêu Dương in nhưng Nhà sách Khai Trí xuất bản. Do cho các em mượn học, từ sau 1975 tôi không còn bản nào, lần này tôi quyết tìm cho được một bản để dành làm kỷ niệm, trong bàn ăn hỏi anh nào có, Hướng cho biết Nguyễn Quang Chúc có, tôi nhờ Hướng xin dùm, do vậy Chúc đã tặng tôi quyển sách này, xưa in giấy xấu nay đã ngả vàng dễ rách, tôi muốn làm Photocopy nhưng không được, Chúc biết thế, từ Thủ Đức chạy về Sài Gòn 10 giờ đêm cầm mang đến tặng cho tôi một bản Copy, cái lớp Nhị 5, Nhất Ba có Hồ Ngọc Điền, Huỳnh Ngọc Diệp, Hoàng Thanh, Huỳnh Hữu Lộc, Nguyễn Quang Chúc tình nghĩa đậm đà.

Nhớ hôm tôi mời anh em họp mặt ở Viễn Đông, tôi nói với Lộc:

- Năm kia mày cho tao cây viết, viết hết mực, ở Mỹ tao không tìm ra được ống mực khác thay thế!

Lộc ngồi đầu bàn, ngoắc tôi tới rồi rút trong túi áo ra cặp mắt kính bảo:

- Mày mang cái này thử coi!

Tôi lấy kính của Lộc mang thử, đó là cặp kính hai tròng, đâu có vừa với mắt tôi, tôi nói cho Lộc biết:

- Chỉ thấy lò mờ.

Lộc bảo tôi:

- Cho mày đó để kỷ niệm! Ra hiệu đo thay tròng khác cho vừa mắt, tao mới mua nó dùng chưa được một tuần!

Thế là tôi phải lấy cặp kính, mắt thêm thì giờ đi đo mắt và làm kính hai tròng, tuy không phải gọng vàng, nhưng cũng không phải tệ, đáng nói là tình bạn thân của chúng tôi, đáng quý hơn của quý, cầm cây bút để viết hay mang cặp kính để đọc sách luôn nhớ tới bạn.

Khi trao sách cho tôi Chúc cho biết: “Sách này của em tôi, một hôm tôi tìm thấy trong đồng sách cũ của nó, sách rất hữu dụng vì có nhiều thứ mình vẫn cần tới nó để chỉ cho công nhân họ biết”. Nghe vậy tôi cũng thấy ấm lòng, sách kỹ thuật mà 40 năm qua vẫn còn hữu dụng. Nhớ lúc “Giải Phóng”, sách của tôi được liệt kê trong danh sách, những sách được bán ở các nhà sách tại Sài Gòn.

Trước 1975, các Trường Kỹ Thuật dạy từ lớp 8 đến lớp 12, sách gồi đầu giường của học sinh kỹ thuật là Cẩn Nang Kỹ Nghệ Họa do Bùi Văn Lễ dịch từ Aide Mémoire của Norbert, còn bộ Kỹ Thuật học có nhiều tác giả khác nhau, không hện mà tự làm góp thành một bộ đầy đủ: Sách Kỹ Nghệ Họa Lớp 8 Lương Sơn Khen soạn do Nha Kỹ Thuật Học Vụ ấn hành, lớp 9 do tôi soạn, lớp 10 và 11 do Nguyễn Đình Lâm soạn, lớp 12 do Phạm Văn Tài và Lý Thất soạn.

Sáng Thứ Bảy 3-12-2011, anh Nguyễn Văn Quyền đồng nghiệp Kỹ Nghệ Họa chở tôi đi Thủ Đức thăm lại trường cũ, sau khi thăm dải nhà do GE viện trợ máy móc dụng cụ, lần này



tôi nhớ thăm cái cây mà nhiều lần tôi nhắc đến, một cái cây độc nhất còn để lại khi xây cất Trường, vì không đốn hạ nó được.



*Cây trong trường ĐHSPKT Thủ Đức*

Quyền cũng đưa tôi đi thăm anh Vương Quốc Đạt, cựu Hiệu Trưởng trường Kỹ Thuật Nghiệp Vụ Thành phố, trước kia anh ở tại 16 Trương Định, căn nhà đó than phụ anh bán, chia ra năm người con, mỗi người mua được một căn nhà ở, anh mua căn nhà trong Làng Đại Học Thủ Đức, theo Quyền cho biết, nhà anh Đạt trị giá chừng 500 triệu đô, đúng là nhà cao cửa rộng, trong nhà anh có một hồ nuôi cá sông Amazone, cá dài

và to, mỗi con đến 120 kí, anh có một chuồng bồ câu sẵn sàng đãi khách với cháo bồ câu hay bồ câu rôti.

Cả hai vợ chồng anh Đạt đều là người Long Xuyên, cùng là đồng hương nên cả hai tiếp tôi rất chân tình. Sau khi rời nhà anh chị Đạt, chúng tôi ra xa lộ về hướng Thủ Thiêm để qua hầm Thủ Thiêm bằng xe gắn máy, ban ngày có cả xe hơi, xe gắn máy nhưng không phải là giờ cao điểm nên cũng vắng và ít tiếng ồn.



*Tông & Quyền trên tầng 48/68*

Chúng tôi tham quan nhà cao nhất thành phố có 68 tầng, có sân trên tầng 50 để cho trực thăng đáp, riêng khách tham quan được lên tầng 48, tầng này toàn cửa kính chung quanh, có kính viễn vọng để xem ở xa và có cả TV để cho khách xem toàn cảnh khu vực mình đang đứng. Tiền vé 200 ngàn người, người trên 65 tuổi giá 130 ngàn, mỗi người được một chai nước giải khát, tầng 49 là khách sạn, nhưng hôm đó khách sạn chưa xong.



*Từ trên tầng cao 48 nhìn xuống Trường KT Cao Thắng (ở chính giữa hình, có tòa nhà trắng)*

Xem xong đã hơn 2 giờ chiều, nhiều quán ăn giờ đó đóng cửa nghỉ, Quyền nhớ cạnh trường Trường Sơn cũ gần rạp Nam Quan trên đường Cách Mạng Tháng Tám có quán Bánh Xèo Long Huy, chúng tôi đến tìm họ có bán thức ăn chay, nhưng không ghi trên bản hiệu, hỏi họ cho biết: “Ai cũng biết cả, nên khỏi ghi” !!! Một quán ăn tuy không bằng Hoa Đăng nhưng không kém quán chay Cát Tường ở Tân Định đã đóng cửa.

Buổi chiều, tôi được cặp vợ chồng Trần Quan Thành và Nguyễn Thị Tuyết Mai mời đi ăn ở nhà hàng Shabu Kichoo, trong tòa nhà Vincom, là một tòa nhà cao tầng dựng lên dọc vườn hoa Chi Lăng và chiếm trọn Bộ Giáo Dục cũ, số 70 đường Lê Thánh Tôn, tôi đã nhận lời tuần trước khi ăn ở nhà hàng Hoa Đăng.

Nơi đây như mọi lần trước, họ mời nhiều người tôi quen biết trong công ty cũ, lần này có anh Giám Đốc Nguyễn Hữu Bi, Phó Giám Đốc Lê Văn Bình, Phó Giám Đốc Nguyễn Thị Loan, Hoàng Hạc, Bắc Sơn, Lộc, Kiên, Tâm, Duyệt chị Hạnh, Cô Tâm Thủ quỹ, hầu hết đều về hưu, là dịp để mọi người họp mặt, nhắc nhở đến chuyện xưa, chuyện một thời “bao cấp” chuyển sang kinh tế thị trường, chuyện đi lắp đặt nhà máy đường ở Hậu Giang, Đồng Tháp, ở Thái Nguyên, chuyện đi lắp nhà máy giấy ở Kiên Giang, Nam Vang. Nay nhìn lại ai cũng đã về già, hỏi thăm nhau sức khỏe, hỏi thăm việc học hành, việc đôi bạn các cháu, anh chị Bi dắt theo đứa cháu ngoại, mới ngày nào mẹ cháu chỉ lớn hơn cháu có vài tuổi, thời gian qua mau.



Có lẽ do cùng lúc thực khách dùng nhiều lẩu, nhà hàng xài bếp hiện đại, nên nó hại điện mất đến gần tiếng đồng hồ mới có điện cho các bếp, do vậy buổi ăn kéo dài, khi nhà hàng sắp

đóng của lúc 10 giờ, thực khách cùng ra về nên khó đón taxi, Lộc và tôi cùng thả bộ trên đường Lê Thánh Tôn, khi gần đến Tòa Đô Chánh, nhìn bên kia khu Air Việt Nam cùng Passage Eden cũ đang xây cất, có người cho biết dân cũng biểu tình, nhưng cuối cùng công an hốt tất cả, có bồi thường nhưng giá nghìn chỉ đền một, toàn là cướp của dân.

Đến đường Pasteur Lộc về Phú Nhuận nên chia tay, tôi thả bộ đến chợ Sài Gòn mới đón được Taxi về nhà, đêm Sài Gòn đã quá khuya chưa, tôi thấy đường hơi vắng, đèn không sáng lắm, đi ngang qua rạp chiếu bóng Lê Lợi cũ, thấy lòng buồn vì nó gọi nhớ đến bạn xưa, nhiều kỷ niệm tuổi học trò, nhớ nhất một hôm từ chiến trường Kampuchea trở về, Cường bạn đồng Khoa 27 SQ Thủ Đức, hẳn mừng rỡ ôm chầm lấy bế tôi lên, hẳn mừng vì gặp bạn hay đã thoát chết từ chiến trường về, cho nên tuy là con vịt đẹt hẳn vẫn nhắc bổng được tôi lên, cuộc chiến đâu cho tự do đã thua rồi, tôi tự hỏi giờ Cường ở đâu ? Mong rằng hẳn vẫn sống, không bỏ thân nơi rừng núi quạnh hiu nào! Nhớ lần trước tôi đã gặp lại chiến hữu, đồng đội khóa 27 anh Bửu Cầu trên ngọn Thạch Vân Phong, chùa Sư nữ Linh Phong ở Đà Lạt.

Ngày Chủ Nhật 4-12-2011, buổi chiều tối mấy em học sinh của tôi là Đặng Tiến Hưng, Phạm Phước và Phan Bình Minh cùng với Hương đưa tôi đến nhà hàng Thanh Trà bên cạnh Trường Bác Ái, các em đãi tôi một châu, chỉ có mấy người mà uống hết hai chai Remy Martin 750 cl, tình của các em chân thành, tôi và các em cùng uống, nhưng chỉ có mỗi mình tôi say ngất ngư con tàu đi.





*Tông, Phước, Hưng, Hường, Minh*

Ngày hôm sau, Trần Xuân Minh mời tôi ra Quán của Bửu trước cửa Trường Nguyễn Bá Tòng, sang đó có anh Quyền nguyên Hiệu Trưởng Tây Ninh và anh Tâm ở Cali về thọ tang thân mẫu, nhưng tôi bận không ra được, vì có hẹn với anh em bạn cật chèo tới thăm.

Nhớ tới sáng hôm qua, đi tới ngã bảy, gặp một anh chàng mặc áo thun ngắn tay màu xám tro, lái chiếc xe Roll Royce mui trần, thấy lạ tôi tự hỏi đó là chủ hay anh tài xế. Nhân dịp đem ra hỏi người em bạn rề, anh ta cho biết đó chính hiệu đại gia, rồi anh ta cho biết thêm, nhiều đại gia có tiền bạc, nhưng đó chỉ là bạc giả, bởi vì nó ẩn bóng dưới những cây đại thụ, họ làm ra có tiền, phải chung cho chức quyền, chức quyền mới là bạc thật. Chẳng hạn như Dũng Lò Vôi ở Bình Dương đã bán Lạc Cảnh Đại Nam Văn Hiến cho Hoàng Anh Gia Lai, chẳng qua chỉ vì cái dù che nắng cho kẻ này hay kẻ khác mà thôi.

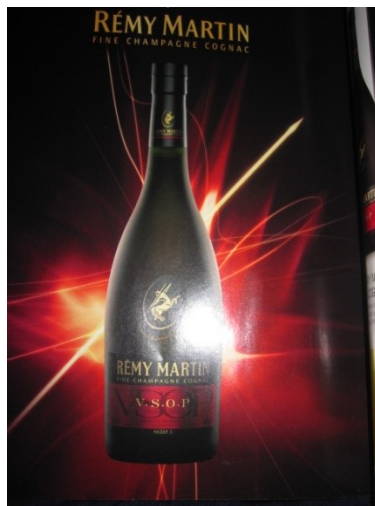
Tôi nghe người ta nói, một Việt kiều làm song tịch, chẳng hạn như đang có Quốc tịch Mỹ, nay làm thêm quốc tịch Việt Nam

sẽ được 6 hay 10 ngàn đô, tiền nào ai lại cho không ? Nên tôi hiểu vì sao có những tay ở Mỹ, bỗng dưng trở cờ một cách khó hiểu, nay đã có lý giải.

Tôi gọi điện thoại mấy lần cho phòng bán vé máy bay United Airlines nhưng không ai trả lời, nên sau khi người em rể ra về, tôi đi ra số 2 Lê Duẩn mới biết, quay vé đã dời về 115 Nguyễn Huệ lầu 7, tôi không hiểu vì sao đại lý vé ở San José không cập nhật, vẫn cho tôi số phone và địa chỉ cũ.

Chiều nay, tôi dành thì giờ thăm kẻ mẫu của nhà tôi, thăm ông bà xuôi gia, chào trước để trở về Mỹ.

Lê Thanh Ánh có gọi điện thoại, định mời tôi một bữa ăn sáng, tôi phải từ chối vì không còn thì giờ, nhóm bạn Phú Lâm thường gặp nhau khi ăn sáng, lần trước tôi đã ăn sáng với họ, còn uống cà phê thì nhiều hơn lần này.



Tôi định dành ngày Thứ Ba, không làm chi, nhưng cuối cùng con rể tôi chờ đi xem căn nhà đang xây cất sẽ hoàn tất vào tháng tư sang năm, thăm một công trình làm vườn cảnh, hồ cá, rồi chờ tôi đến quán Bông Sứ, anh Minh có nhã ý mời tôi, trưa

nay ngoài những người bạn, lại còn có mấy cậu học sinh cũ đã đái tôi ở Thanh Trà, một anh khi vào tiệc rồi, lại phải chạy đi mua một chai Rémy Martin và hai chai Vodka, tôi đã ón tới cổ về chai Rémy, nên chỉ uống Vodka mà Nguyễn Phước nói nhỏ cho tôi biết: “Thứ này nhẹ mà Thầy”.



*Tư Trung, Hương, Thận, Nhiều, Gông, Hưng, Tông, Minh, Tâm, Thống*

Đặng Tiến Hưng làm tôi xúc động, khi anh ta đến chỗ tôi ngồi, lấy tay vuốt lệ cố ngăn cảm xúc đang dâng, để chân thành bày tỏ tình nghĩa Thầy trò, lần đầu tiên tôi mới thấy một anh học trò to con, vạm vỡ nhưng lòng đầy tình cảm.

Tội nghiệp anh bạn Nguyễn Xuân Thới vì tôi, phải chạy xuống Nguyễn Cảnh Chân, lấy một bao Sen Rừng, tôi phải gọi điện cảm ơn anh bạn Đinh Bá Phát, đến 1, 2 giờ chiều tôi mới rời được các bạn, các em học sinh đưa tôi ra Taxi về nhà, tài xế Taxi hiền lành tưởng tôi say xỉn.



Buổi tối, tuy khá bận sắp đặt đồ đạc nào thức ăn khô, nào mấy chai sâm, nào mấy thứ Trà, nào sách vở, tôi cũng ráng dành thời giờ đi thăm Thầy Cù An Hưng, buổi trưa Nguyễn Minh Chiêu đã đưa cho tôi địa chỉ 28/33 Lữ Gia, tôi đến bấm chuông lúc 6 giờ hơn, một phụ nữ chừng ngoài 30 cho tôi biết Thầy bận dạy, 2 giờ nữa mới xong, tôi quay về nhà, đến 8 giờ hơn, tôi trở lại bấm chuông đến lần thứ ba, Thầy ra mở cửa, có thằng bé chạy theo gọi Thầy là ông ngoại, Thầy mở cửa mời tôi vào nhà, Biết Thầy không nhớ, tôi tự giới thiệu đã học với Thầy năm 1962-1963. Thầy cho biết năm đó mới về dạy ở Sài Gòn, năm 1959 Thầy bắt đầu dạy tại một trường tư thục ở Long An.



*Thầy Cù An Hưng*

Thầy nói nhỏ nhẹ nên hơi khó nghe, không như xưa trong lớp Thầy nói to để học trò dễ tiếp thu. Thầy sinh năm 1940, vẫn còn dạy thêm nhưng Thầy cho biết chỉ dạy ít học trò. Sau 20 phút thăm, tôi chào Thầy ra về. Thầy Cù An Hưng và Vũ

Mộng Hà chỉ trạc bằng tuổi học trò của chúng tôi, nhưng là những vị Thầy dạy giỏi, đáng kính, nhiều học sinh biết tiếng.

Hôm sau Thứ Tư 7-12-2011, con rể tôi đưa ra phi trường lúc 4 giờ sáng, đến 6 giờ phi cơ cất cánh, đến 9 giờ đáp xuống Hồng Kông, khi tôi về đến Chicago, không hiểu vì sao tôi bị An ninh Phi Trường khám xét rất tỉ mỉ, ba nhân viên khám tôi, một người sờ khắp tay chân mình mẩy tôi, hai người kia, mỗi người khám một xách tay, họ lục lạo mọi thứ, ví của tôi họ lấy ra xem từng tờ tiền đô, tiền Việt, thẻ tín dụng, insurance, membership card. Tôi biết mình không có bạch phiến, không có vũ khí nên an tâm để họ làm việc, trả lời rõ ràng những câu hỏi chẳng hạn tôi đi đâu? Làm gì? Ở đâu?... Tôi hiểu họ có thể khám xét vì an ninh, vì bạch phiến, không hiểu tôi có gì để họ nghi ngờ, nhìn sang bên cạnh, vài anh Mỹ chánh hiệu cũng đứng giăng tay như tôi.

Một chuyến đi về Việt Nam, dự đám giỗ mẹ, thăm anh chị, gặp nhiều bạn bè, học sinh cũ, được đi Hà Nội chôn ngàn năm văn vật xem di tích lịch sử, thăm phố phường, ngắm thắng cảnh Vịnh Hạ Long, thăm được Thầy giáo cũ, thật là một chuyến đi hữu ích, nhiều kỷ niệm khó quên.

**Louisville, 19-12-2011**

# Về Việt Nam năm 2012

Năm nay về Việt Nam kết hợp dự Ngày Nhà Giáo Việt Nam và thăm gia đình con gái lớn vừa có căn nhà mới.



*Tại Phi Trường Tân Sơn Nhất đêm 29-10-2012*

Trước khi về Việt Nam, tôi cứ nghĩ rằng năm nay sẽ có nhiều cựu học sinh hơn, nhưng không phải vậy, cũng có nhiều cựu học sinh năm nào cũng tới dự, nhưng cũng có những cựu học sinh vì việc riêng không tới dự, ngược lại có những cựu học sinh mấy năm trước không tới dự năm nay lại có mặt, chẳng hạn như lần này có Lê Hoài Quốc, Trưởng Ban Công Nghệ Cao Tp. Hồ Chí Minh, Phạm Việt Mỹ, con của ông Phạm Văn Sự nguyên Hội Trưởng Hội Phụ Huynh và Giáo sư Nguyễn Trường Tộ, Sơn .... tới dự. Năm nay số cựu học sinh tham dự cũng đông như năm rồi, nhưng số cựu học sinh ở Hải ngoại đông hơn năm trước, nào là Phạm Đức Khiết, Đặng Đình Quốc Bảo, Thanh Hằng, Nam Hương ở Úc về lại có thêm Hải ở Mỹ về.

Phạm Văn Bình cũng như Võ Văn Sáu từ Gò Công lên dự, Bình thì ở lại còn Sáu sau khi dự tiệc xong, lại phải về Gò

Công, trong nhóm này có Bạch Văn Cường năm nay không có mặt, năm ngoái thấy Cường gầy ốm, năm nay nghe nói cậu ta bị bệnh nan y. Trước giờ khai mạc, Sáu và Phạm Hữu Tâm tới nhà tôi ở năm ngoái để đón tôi đi dự, đến nơi các cậu mới biết tôi không còn ở đó và cũng chẳng biết tôi ở đâu, cho đến khi gặp nhau, tôi mới cho biết năm nay ở đường Tân Hòa Đông, quận Bình Tân.

Tôi nghĩ, mỗi lần họp mặt, các cựu học sinh có dịp gặp lại những người bạn cùng lớp, cùng trường ít khi gặp, tôi thì rất vui vì gặp lại các đồng nghiệp và các em cựu học sinh, tuy nhiên có những em tôi muốn gặp, thì không như Hà Trọng Dũng, Lê Văn Qua, Phan Kim Dũng...



*Quý Thầy Cô và Ban Đại Diện Cựu Học Sinh*

Nhờ có các cựu học sinh ở nước ngoài về, sau cuộc họp mặt truyền thống, các anh chị cựu học sinh trong nước và hải ngoại tổ chức một chuyến đi chơi rất vui, một ngày đêm ở nhà nghỉ Lộc An để tắm biển, nghỉ ngơi vui đùa, rồi đi tham quan suối nước nóng Bình Châu, như Đặng Đình Quốc Bảo nói: “Đến đây mà không tắm nước khoáng thì uống công đi quá!”. Vậy mà chỉ có Phúc, Nở, Khiết và Bảo tắm mà thôi. Những người

khác bận luộc trứng gà ở suối nước nóng. Một chuyến đi vui chơi đầy bổ ích, nhiều kỷ niệm cho những người tham dự.



*Tại nhà nghỉ Hồ Tràm ở Lộc An*

Năm ngoái, tôi hủy bỏ một cuộc hẹn các cựu học sinh đến nhà tôi, cho nên năm nay tôi mời lại Ban Liên Lạc và các cựu học sinh Ban Thương Mại, nên các cựu học sinh đến nhà con rể tôi ở Tân Hoà Đông, tôi đãi một tiệc chay có Nguyễn Văn Tịnh, Nguyễn Hữu Phúc, Nguyễn Thị Nở, Minh Nguyệt, Hương, Sương, Mỹ, Lan, Oanh, Hồng Vân, Loan và một cựu học sinh ban Thương Mại, tôi quên tên đã đến dự, Hương đến sớm nhất, Tịnh, Phúc, Mỹ, Oanh, Lan đi xe của Phúc vì Phúc phải viếng đám tang của cựu học sinh NTT là Phước vừa bị đột quỵ, nên đến trễ.

Dĩ nhiên nơi nào có Mỹ là xô mọt, con gái tôi cho biết: “Sang năm có mời anh chị tới dự, thế nào cũng mời cho được chị Mỹ mới vui nhà vui tiệc”



*Tại nhà con gái tôi*

Minh Nguyệt có cho biết sẽ gửi cho tôi một USB trong đó có hình ảnh những năm họp mặt truyền thống. Qua điện thoại con tôi cho biết, lúc 6 giờ sáng Minh Nguyệt cho người mang USB đến cho tôi, nhưng Minh Nguyệt không biết, tôi đã rời khỏi nhà lúc 3 giờ 30 đêm, đến phi trường lúc 4 giờ 00, làm xong thủ tục mới 4 giờ 20 vào phòng chờ, họ chưa làm việc nên không đèn, không máy lạnh, khoảng 5 giờ đèn mở, máy lạnh chạy và sau đó lên phi cơ 5 giờ 45, máy bay đã cất cánh rời khỏi Tân Sơn Nhất kết thúc một chuyến đi Việt Nam nhiều kỷ niệm về ngày Nhà Giáo Việt Nam với chuyến đi nghỉ ngơi ở Lộc An và tham quan suối nước nóng Bình Châu và họp mặt ở nhà các con tôi.

Có một điều rất tiếc là những ngày ở Việt Nam, tôi không thể vào Facebook này của tôi để đưa hình ảnh lên cho mọi người cùng xem.

Nghe nói các cựu học sinh ở VN đã được các Cựu học sinh hải ngoại về lần này hướng dẫn giúp cho, nhiều người có thể có Facebook, trong những ngày tới ngoài Mỹ Dung, Minh Nguyệt, Nở sẽ còn có những anh chị khác đưa tin và hình ảnh cho chúng ta xem.

Louisville, ngày 7-12-2012

## Về thăm nhà năm 2013

Năm nào về Việt Nam, tôi cũng dành thời gian về viếng nghĩa trang gia đình, nơi đó đã chôn cất từ ông bà cố, cha mẹ, chú bác, cô và cả anh em tôi, thăm lại ngôi nhà cũ, ngày nay chỉ còn vài vật dụng ghi dấu tuổi thơ của tôi với chúng như chiếc tủ cạnh dùng để thờ tự ông bà, bộ ván gỗ, chiếc bàn mặt lát gạch trắng men, tủ gỗ mun dùng để cất giữ sách vở, khai sanh anh em chúng tôi... Mỗi vật vô tri đó đều gắn liền với tôi ít nhiều kỷ niệm.



Tôi ấp ủ từ lâu, nay quyết dành một chuyến đi tìm kiếm thăm họ hàng ở xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới tỉnh An Giang. Ông Cô tôi xưa kia họ Tạ, ở Đình Cũ có ba anh em, ông là anh cả sang Năng Gò lập nghiệp cải sang họ Huỳnh, ông thứ ba vào Rạch Giá lập Nghiệp cải sang họ Lê, sau có con cháu sinh sống ở nhà máy nước thị xã Long Xuyên, nay đã di chuyển không còn liên lạc được và một người em Út vẫn ở Đình Cũ cải sang họ Nguyễn về sau gánh họ này dời về Tham Buôn sinh sống. Chúng tôi đã tìm được họ hàng, gồm các anh em và con cháu.



Tôi có dành một chuyến viếng thăm Núi Cấm, đây là lần đầu tiên tôi đến Vồ Bò Hong, đỉnh cao nhất trong Thất Sơn 712 thước so với mặt nước biển, nơi đây khoảng thập niên 1930, cha tôi có khắc vào vồ đá chữ Đức Minh sáng tạo và một bài thơ chữ Hán. Đức Minh là hiệu của một nhà tu nơi đây.





Về Gia Đình Phật Tử, lần này tôi được dự lễ Hiệp Kỳ GDPT Vĩnh Nghiê, được gặp lại nhiều anh chị em áo Lam Vĩnh Nghiê.



Được dự lễ tấn phong cấp Dũng của Huynh Trườg Lê Cao Phan, tác giả Phật Giáo ca, anh sáng tác năm 1951, nhân sự

kiện thành lập Tổng hội Phật giáo Việt Nam ở chùa Từ Đàm, Huế.



Về bạn học, mỗi lần về tôi đều có liên lạc gặp gỡ những người đồng môn Cao Thắng, Cao Đăng Sư Phạm Kỹ Thuật riêng những đồng môn ở Đại học Vạn Hạnh, không còn liên lạc được ai còn ở lại Sài Gòn.



*Anh Lê Xuân Thới, Ngọc(Mới), Đông, Tông*

Tôi được dự ngày Họp Mặt Cựu sinh viên Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức, dịp này gặp lại vài bạn cũ, có người từ khi ra trường năm 1966 đến nay mới gặp lại.



Tôi dự ngày Họp mặt truyền thống Cựu học sinh hai trường Nguyễn Trường Tộ, Phan Đình Phùng. Lần này, tôi gặp lại vài học sinh tôi muốn gặp từ lâu như Lê Văn Qua, Hà Trọng Dũng, Bùi Nghệ..., vẫn còn vài em chưa gặp như Nguyễn Công Minh, Phan Kim Dũng....



Lần này, tôi được mời dự Ngày Nhà Giáo Việt Nam tại Trường Cao Đẳng Nghề Nguyễn Trường Tộ, từ năm 1983 tôi rời khỏi Trường này, nay trở lại mới đó đã ba mươi năm rồi. Với tư cách được mời là Cựu Hiệu Trưởng năm 1975.



Vài hôm nữa, tôi sẽ về quê ngoại để dự ngày giỗ mẹ tôi, do con của anh trai tôi có nhà cửa trên phần đất của mẹ tôi, đảm trách việc cúng kiến. Tôi dự trước để nhớ ân nghĩa sanh thành của từ mẫu, sau để gặp lại chị, em và các cháu.

Hôm qua, tôi gặp mấy đồng môn Cao Thắng, họ cho biết năm nay làm "Tất Niên" sớm, đặc biệt dành ưu ái cho tôi, như năm nào các anh đã làm, tôi có lần dự mới đây cũng đã năm, sáu năm rồi.





Năm nay tôi về lâu hơn các năm trước, tôi gặp lại nhiều anh em đồng môn, bạn bè, các em học sinh của tôi và dự mấy buổi lễ, những sự kiện ấy làm cho tôi cảm thấy tình cảm được gắn bó, đầy ý nghĩa.

Còn một việc nữa là lần này, tôi mua được nhiều sách mới, vừa rẻ tiền vừa có giá trị và nhất là có sách đáp ứng cho công việc khảo cứu, viết lách của tôi. Có nhiều tiểu thuyết tôi đã có, nay thấy ấn bản mới mua thêm, chẳng hạn như tiểu thuyết của Tự Lực Văn Đoàn, của Ngô Tất Tố, Vũ Trọng Phụng...



Sg. 23-11-2013

+

## Thoang thoảng hương cau

Sáng nay dậy sớm, mở cửa sổ ra, hương cau từ cánh cửa sổ len lỏi bay vào phòng, là một thứ hương nồng, khác với hương bông chúa hay bông hoàng lan ở trong vườn nhà.



Sau năm 1975, có lẽ khoảng năm 1985, tôi được một người bạn vong niên, đưa tôi tới thăm một người đàn bà gọi là bà Năm, nhà bà ta ở cổng sau Trường Bộ Binh Thủ Đức.

Vườn nhà bà Năm trồng mấy chục gốc cau, là những cây cau non, cao chừng ba thước, đang mùa trổ hoa, tôi đi vào vườn cau hoa thơm nồng nặc.



Hôm ấy bà Năm đi vắng, trong nhà chỉ có cậu con trai và con gái, tuổi ngoài 20, họ đón tiếp chúng tôi niềm nở, mời ở lại dùng cơm trưa, nhưng vì không gặp bà Năm bạn tôi xin kiếu từ.

Thình thoảng nhớ mùi hương cau năm đó, tôi vẫn ao ước có ngày được đi dưới tàn những cây cau trổ hoa, để được hưởng mùi hoa cau, nhưng từ đó cho đến nay mới được hưởng mùi hoa cau bên cửa sổ.

Trong vườn nhà con rể tôi, vì là nhà trồng hoa, cây cảnh nên có đủ các thứ hoa và có trên mười thứ hoa có hương thơm như: hoa chúa, hoa ngọc lan, hoàng lan, đuôi chồn...





Những hoa phong lan thì có nhiều, ở ngoại quốc người ta cũng thích phong lan vì nó đẹp. Tại Mỹ phong lan bán nhiều trong các chợ, thường là Cattleya, Dendrobium giá từ 10 tới 20 đô trong một chậu, chỉ là một cây phong lan. Hoa nó có thể nở trong 2, 3 tuần và được chăm sóc, năm sau cây lại trổ hoa.

Sáng sớm hay vào buổi chiều bước ra sân hóng mát, mùi hoa chúa hay phong lan thoang thoảng gửi hương trong gió.



Canh khuya, nhất là canh năm, cặp gà che trong vườn nhà gáy sang canh hay báo thức, làm cho tôi nhớ tới nhà quê, không khí trong lành, đời sống bình dị, sáng sớm thanh niên hay đàn ông ra đồng, trong sương mờ tiếng “ví thá” của nông phu, họ điều khiển cặp bò đang kéo cày, làm vỡ ra những luống cày mới, ngày nay trâu bò hiếm hoi vì máy cày đã thay thế chúng.



Nhưng tiếng chửi xào xạt quét tước sân nhà của mấy cô gái hay đàn bà vẫn còn. Đó là không khí và nếp sống dân quê, họ luôn dậy sớm đàn ông lo việc đồng áng, đàn bà lo việc bếp núc, dọn dẹp quanh nhà, hình ảnh ấy làm cho người đi xa nhớ về quê mình.

Nhà tôi ở Louisville, có mấy chậu Quỳnh hoa, trắng có, vàng có, đỏ có, nhưng loại Quỳnh hoa trắng đôi khi có 5, 7 hoa cùng nở trong đêm, hương thơm nồng nặc đến nhức đầu.

Tôi thích nhất mùi hoa cau, đôi khi nhớ tới mùi hoa cau nồng nặc trong vườn bà Năm năm nào.

Louisville, 26-10-2013

+

## Về Miền Tây

Hàng năm về Việt Nam, tôi kết hợp ngày giỗ mẫu thân, thăm thân nhân, dự lễ Họp mặt truyền thống cựu học sinh.

Năm nay, dù tôi đã về thăm ngôi nhà cũ, viếng mộ má ông bà, đã thăm thân nhân và dự các cuộc họp mặt, nên tôi rất thông thả từ Sài Gòn về quê, để dự lễ giỗ mẹ tôi.

Nhiều năm qua, tôi không đi xe đò, lần này muốn được đi xe đò tìm lại cảm giác xưa, cho nên tôi gọi điện thoại đặt chỗ trước hãng xe Phương Trang, vì nghe nói hãng xe đò này có uy tín, chạy đúng giờ, có nhiều tuyến đường từ miền Trung cho đến các tỉnh miền Nam, riêng đường Long Xuyên – Sài Gòn cứ 30 phút xe chạy một chuyến.

Tôi đặt vé 8 giờ 15, hãng xe yêu cầu có mặt trước giờ xe chạy 30 phút, nhưng do tánh cẩn thận lúc 7 giờ 20 tôi đã có mặt tại phòng vé Bến xe Miền Tây. Giá vé 130.000 đồng, sau khi lấy vé xong, vì chưa tới giờ nên tôi vào phòng chờ đợi, ngồi chờ xe.



Phòng chờ đợi khá sạch sẽ, rộng rãi, có nhiều hàng ghế dư chỗ cho khách ngồi, có nhà vệ sinh được nhân viên tạp dịch quét dọn thơm mát, có bình nước lọc, ly uống nước cho hành khách dùng trong khi chờ đợi. Tôi quan sát thấy ít nhất có một nam nhân viên trông nom phòng chờ đợi, thay chai nước lọc, ở gần

cửa ra vào có hai nữ nhân viên trông nom các phòng vệ sinh và phòng chờ. Nói chung phòng chờ khang trang, dĩ nhiên không thể so sánh được với các phòng chờ ở nhà ga hàng không.



Xe rộng rãi, ghế ngồi thoải mái, có lối đi ở giữa, mỗi bên có hai ghế. Tài xế và một nhân viên theo xe đều mặc đồng phục. Xe chạy đúng tốc độ quy định để bảo đảm an toàn cho hành khách. Xe bắt đầu chạy, mỗi hành khách được phát một chai nước giải khát và một khăn lau ướt.



Xe chạy hết đường cao tốc Tp HCM, tới khoảng địa phận Cái bè, xe dừng tại điểm nghỉ 20 phút để cho khách ăn uống, giải khát, trạm nghỉ của Phương Trang khá rộng, có cửa hàng ăn uống, các quầy bán bánh, trái cây, có cả cửa hàng phục vụ thức ăn chay.



Xe tôi đi chạy tuyến đường qua cầu Mỹ Thuận, qua Sa Đéc, qua phà Vàm Cống mới về bên xe Bình Khánh ở thị xã Long Xuyên, tôi không nhớ, nhưng hình như trên 20 năm tôi mới đi lại lộ trình này, từ Sa Đéc những con rạch, con sông chạy cặp theo đường xe, xưa là những cánh đồng, nay nhà cửa san sát, xe chạy qua những địa danh quen thuộc như Nha Môn, Lai Vung, Lấp Vò những địa danh tôi từng biết đến khi dùng xe đò đi qua từ những năm cuối thập niên 1940, kỷ niệm sống dậy cả một thời học trò những năm 1950, những năm khốn khó, sau khi miền Nam được giải phóng, xe đò chạy than, mặt lộ đầy những ổ gà bằng thúng giê, chiếc đệm, đi xe đò về quê phải có



giấy giới thiệu của “cơ quan nhà nước” phải đứng xếp hàng rồng rặng ở Bến xe miền Tây, bến xe mới ở Long Xuyên.

Mỗi lần nhớ đến “Trạm Tân Hương” là mỗi lần lòng tôi dâng trào cảm xúc, bởi vì có lần về quê thăm anh để xin tiền chi viện, về đến nhà đã tối, sáng hôm sau phải quay trở lại Sài Gòn làm việc, không cách nào kịp xin “Giấy phép chở gạo”, không như ngày nay mọi người đều có điện thoại di động, có thể gọi đến mọi nơi, báo trước được mọi điều. Lần đó, anh tôi bảo mấy cháu, cho tôi “hai bao cát gạo”, anh nói với tôi: “Qua được trạm Tân Hương, đem về cho mấy cháu ăn”. Đến nơi, trên mui xe chừng trên 30 bao gạo của bạn hàng, mỗi bao chừng 50 kg đều qua trót lọt, còn 2 bao gạo của tôi, tổng cộng chừng 10 hay 15 kg bị tịch thu, lúc ấy tôi nhớ đến cảnh con mình phải “ăn độn bo bo” lòng đầy căm phẫn, chế độ đã tạo ra sự bất công, chà đạp tâm lòng anh tôi gửi cho mấy cháu. Trạm Tân Hương nay không còn dấu tích, nhưng trong lòng tôi cái Trạm Tân Hương ngày đó khó quên.

Về tới bến xe Long Xuyên, trong vòng 10 km, hãng dùng xe trung chuyển đưa khách về nhà, có xe đưa những người đi về Phú Hòa, lộ tề đi Tri Tôn và một xe đưa khách về nhà trong thị xã Long Xuyên. Có thể nói hãng xe Phương Trang phục vụ tốt và ân cần.

Vì về đến Long Xuyên khoảng hơn 12 giờ, nên sau khi dùng cơm ở quán ăn Hồng Phát số 242/4 đường Lương Văn Cù (ở mặt tiền đường lớn), tôi về lại Năng gù, thăm nhà viếng nghĩa trang gia đình để chụp thêm vài tấm ảnh và thăm lại vài người như thằng Cuộc, là bạn cùng tắm sông, lật đất cày bắt dế, đi ra sau vườn hái bông vò về, hái trái com nguội, gặp lại nhau tại nhà hấn, hấn chẳng nhận ra tôi, khi tôi nhắc tên tôi cho hấn biết, hấn mừng vô hạn, thể hiện đầy đủ trên nét mặt người già nua, hấn với tôi cùng tuổi, năm nay đã bước qua “thất thập cổ lai hy” của ông Đỗ Phủ, hấn gọi tôi bằng “cậu” vì bà cố hấn



với bà nội tôi là chị em bạn dì trong gánh họ Dương, là gánh họ có thanh thế nhất trong làng, chẳng những được tôn thờ trong Đình làng mà còn có Phủ thờ bề thế xây cất bên cạnh Đình làng, còn ông cố hấn với ông cố tôi là anh em ruột cùng mẹ, khác cha.



Lần này tôi được “sở mục nhân thị” Chợ Bình Thủy được xây cất gần đây phía sau Đình Làng, đây là ngôi chợ mới cất, làng Bình Thủy còn một ngôi chợ lâu đời, nằm ở vị trí gần đầu cù lao, dưới bên sông chợ có “bến đò Năng Gù”, từ địa danh đó phát sinh ra “bắc Năng Gù”.



Con Kênh Đình trước “cách mạng mùa Thu” năm 1945, Làng đào con kênh này để làm đường giao thông thủy từ Xếp Năng Gù nối liền Sông Cái (sông Hậu Giang), nay đã bắt đầu dùng xáng thổi cát lấp kênh chừng 50 thước tới, và chiếc cầu sắt xây cất qua sông đã bắt được nhịp giữa, cầu này do tư nhân xây cất, nhịp cuối cầu đổ xuống gần cuối chợ.



Vì sao lấp kênh đã có trên 50 năm nay ? Được hỏi, có người cho biết địa phương chủ trương lấp kinh để có đất nền bán cho hộ dân. Xáng thổi lấp kênh, sẽ gây nên sạt lở làm cho nhà cửa không còn, có khi nguy hại tánh mạng của người dân, biết mà vẫn làm, phải chăng “sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi” ?!!

Ngày 25 tháng 10, ngày giỗ mẹ tôi ở Phú Hòa, tôi ở Sài Gòn về, chị tôi ở Bình Hòa xuống, các con trai của chị, con trai của em gái tôi, mấy con gái, con rể, cháu ngoại, cháu cố của anh tôi, trong họ chỉ có con gái của dì tôi, một cháu nội của dì khác tới dự. Hình như lần này, cháu rể tôi không mời họ hàng, hai dì tôi

còn có con gái, con rể, con trai, con dâu không thấy mấy người đó, tôi cũng quên không hỏi mấy em, mấy cháu tôi có hay không mời họ.

Dọn cúng gồm một mâm trên bàn thờ, một mâm “trong nhà, trong cửa”, một mâm “đất đai viên trạch”. Anh tôi đã mất năm ngoái, tôi là con trai nên các cháu mời tôi đốt hương khấn vái. Rồi lần lượt chị tôi, em bạn dì của tôi, các cháu đều lễ bái các bàn có mâm cỗ, nhang đèn, bánh trái, trà rượu.

Giỗ mẹ, làm cho tôi nhớ đến người, những năm tôi còn nhỏ về quê ngoại vào dịp tết hay các ngày giỗ, có khi cùng mẹ bơi xuồng, vài lần vào ban ngày trên sông Cái vắng vẻ, không thuyền bè xuôi ngược, mẹ tôi bảo: “Gọi to: Đua ông Nược !”, tôi nghe lời làm theo. Bỗng cách xa xuồng tôi chừng 10 thước, có một cột nước từ dưới mặt nước vọt lên cao chừng 2, 3 thước, cột nước ấy thay đổi vị trí theo hướng xuồng tôi bơi, vài lần rồi không có nữa.

Lúc đó tôi chỉ biết ông Nược là con cá, có người nói nó có vú, tôi chưa thấy hình dạng nó lần nào. Lớn lên mới biết nó là cá heo sống ở nước mặn, sao nó có thể sống ở vùng Long Xuyên nước ngọt quanh năm?

Một lần đi bộ từ Phú Hòa ra chợ Long Xuyên, đi khỏi cầu sắt Phú Hòa một đỗi chừng cây số, khúc ấy đường vắng tanh, hai bên không nhà cửa, má tôi kể cho nghe: “Khoảng năm 1945, có một thằng ăn cướp, bị người ta bắt được và chôn sống trên đường, tại khúc này !”

Mẹ tôi làm ruộng, làm bánh cho chị tôi bán, xay lúa hàng sáo, bệnh mấy tháng rồi mất trong đêm ở ngôi chùa Phật bên Bờ Ao, tuổi chưa trọn đời người. Thế cũng tròn một kiếp nhân sinh.

Cúng kiếng xong, dọn thành hai mâm, chỉ những người trong gia đình, cánh đàn ông một mâm và đàn bà một mâm. Trong ăn uống chuyện trò trong gia đình. Xong, tôi được đưa cháu đưa về thị xã lấy hành lý ra trạm xe Hùng Cường là xe đồ có giường nằm.



Theo chương trình, tôi đã dặn chỗ xe Phương Trang, nhưng cháu gái tôi nói: “Chú đi thử xe có giường nằm cho biết ra sao, thế rồi cháu ấy gọi điện dặn chỗ, mua vé cho tôi, vé giường nằm của xe Hùng Cường từ Long Xuyên về Sài Gòn là 140 ngàn đồng, xe chạy qua Phà An Hòa, đi ngang qua Phà Cao Lãnh rồi vào thị xã Sa Đéc, qua Nha Môn, rồi vào trạm nghỉ Tám Ri I gần cầu Mỹ Thuận.



Sau khi nghỉ 20 phút, xe lăn bánh tiếp tục, qua cầu Mỹ Thuận, chạy một lúc trời bắt đầu tối từ Cái Bè, qua Cai Lậy, Trung Lương rồi vào đường cao tốc TpHCM-Trung Lương, đến Sài Gòn xe vào Bến Xe Miền Tây, cuối cùng dừng ở Bến trên đường Phó Cơ Điều, rất tiện cho những ai đi thăm, khám bệnh ở Bệnh Viện Chợ Rẫy.





Những ai lên xe nằm ngủ được, những ai lên xe nằm để xem video ca nhạc, tấu hài, lại thêm những ai bệnh cần nằm nên đi xe giường nằm, nhưng xe giường nằm vì chỉ có một cửa lên xuống, giường nệm bằng chất dễ cháy nên rất nguy hiểm khi có người hút thuốc.

Việt Nam đã chạm dân số 90 triệu vào lúc 2 giờ 45 phút ngày 1-11-2013 là bé gái Nguyễn Thị Thùy Dương tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương ở Hà Nội.



Dân đông, nên nhà cửa nhiều do vậy ngày nay đi lại trên đường Sài Gòn – Long Xuyên, nhiều đoạn đường quen thuộc xưa kia, nay trở thành xa lạ vì nhà cửa chen nhau mọc, cầu kỳ đua nhau xây, tuy nhiên nhiều xây cất không quy hoạch, nhà cửa lổn ngổn, nhà cao xen lẫn với nhà thấp, nhà nhỏ cạnh nhà to, nhà tân thời hoa văn, hoa hòe cổ điển trông đối chọi, nhức mắt.



Nhờ lần này đi về bằng xe đò, tôi được biết nhiều điều mới lạ, cầu Vàm Cống, cầu Sa Đéc đã khởi công xây, vài năm nữa từ Sài Gòn đi về miền Tây không phải qua phà, người ta sẽ nhớ tới những chuyến phà Mỹ Thuận, Cần Thơ, Rạch Miễu, Vàm Cống, những người ăn xin, bán hàng rong, vé số, con nước với lục bình trôi trên sông, cũng góp phần vào nỗi nhớ năm xưa.

Sg 28-11-2013



## Thăm người quen cũ

Sau khi dự Họp mặt tất niên với các đồng môn Cao Thắng, từ đường Lê Hồng Phong tôi cuốc bộ qua đường Lý Thái Tổ để vào chung cư Nguyễn Thiện Thuật tìm thăm anh Trần Văn Sáng, nguyên Tổng Giám Thị Trung học Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ.

Ngày Thứ Sáu 6-12-2013, nhà tôi và tôi đã đến chung cư Nguyễn Thiện Thuật tìm anh ở số 311 Lot D. Căn chung cư đang sửa chữa, hỏi thăm mấy căn nhà khác, chẳng ai biết, có người chỉ nhà tổ trưởng để hỏi thăm, nhưng tiếc thay ông ta đi làm chưa về, tôi nhớ hôm Họp mặt truyền thống NTT-PĐP, tôi có gặp Trần Văn Nhựt, con anh Sáng, tôi có ý định thăm anh nên đã hỏi thăm, Nhựt trả lời “ Dạ! Ba em vẫn còn ở chỗ cũ”. Tôi định ninh trong trí chỗ cũ là 311 lot D, nay không tìm được anh, chúng tôi đành phải ra về.

Thứ Bảy 7-12-2013, các em cựu học sinh đến nhà dùng cơm, hỏi Nguyễn Văn Tịnh, anh cho biết 311 lot C, Tịnh còn cho biết thầy Trần Văn Sáng chân yếu, nên không đi đâu.

Cho nên hôm nay Chủ nhật 8-12-2013, nhất định tôi tìm được anh. Quả thật vậy! khi tôi đến nơi, người nhà cho biết anh đang nghỉ trưa, anh được đánh thức dậy để tiếp tôi.

Trông anh, nước da không còn sạm nắng, người có bề thế hơn xưa đôi chút, điều đó chứng tỏ anh thiếu vận động, anh cũng cho biết đi xuống, đi lên thang lầu khó khăn, chỉ khi nào nhớ quán cà-phê mới xuống núi một lần.

Tôi chào anh ra về, đi qua mấy căn nhà, tôi chợt nhớ chưa chụp với anh tấm ảnh, cho những người quen biết, các em cựu học sinh trông thấy dung nhan thầy Tổng Giám Thị, tôi quay lại chụp với anh tấm ảnh.



Cũng trong khu này, tôi nhớ có anh Đỗ Lợi Sanh và chị Cung Thị Lan Phương, tôi quyết định đi thăm, cũng do không nhớ địa chỉ, chỉ nhớ anh chị không ở chung cư, ở căn nhà gần

chung cư, thế là tôi đi loanh quanh, cuối cùng tôi thấy có một căn nhà, có hai lớp cửa, lớp cửa ngoài có đặc điểm khác hơn các căn nhà khác, tôi hỏi một người bán chè gần đó, bà ta cho biết đó là nhà của ông Sanh và bà Lan Phương. May quá tôi đã tìm đúng nhà.

Nhà không chuông, cửa ngoài đã khóa, tôi gọi, tôi vỗ vào tấm tôn cửa ngoài, không nghe tiếng trả lời. Bên kia đường có người đàn bà còn trẻ, bán hàng ăn đi qua giúp gọi chủ nhà: “-Chị Lan Phương ơi có khách!”

Nhờ vậy, chị hé màn nhìn ra, ngỡ ngờ rồi nhận ra tôi, chị vui vẻ mở hai lần cửa mời tôi vào.

Chị hỏi sao tôi biết nhà chị mà đến thăm, tôi cho biết, bốn hay năm năm trước tôi đến thăm vào buổi trưa, sau khi anh chị đi ăn cưới mới về tới nhà. Chị cho tôi biết chắc là lâu hơn, vì sau đó chồng chị, anh Sanh nằm một chỗ trong bảy năm, rồi bỏ chị đi đã 9 tháng rồi.

Tôi thật không ngờ, vậy lần trước tôi thăm anh chị phải 8, 9 năm rồi, hỏi chị sống với cháu nào không ? Chị cho biết với cậu con trai út và chị chỉ trên tường treo ảnh đứa cháu nội của chị chừng 10 tuổi.

Tôi hỏi thăm Đan, em của chị, tôi nhớ xưa vào những năm 1960, Đan từ Đà Lạt xuống Sài Gòn, có ghé chùa Giác Minh, nhờ đó chúng tôi có quen biết nhau. Chị Lan Phương cho biết thêm Đan có dạy ở Đại học Harvard, nay đã về hưu, các con Đan đều học ở Harvard, nay đã thành đạt cả.

Nhớ lần trước, chị có cho biết về Tôn Thất Sỹ, lần này hỏi lại, chị cho biết anh ta làm việc ở Côn Sơn, sau 30 tháng 4 năm 1975, bị bắt rồi biệt tăm mất tích.

Thăm chị khá lâu, thấy sức khỏe chị tốt, tuy đi lại hình như có khó khăn, tôi quên hỏi thăm về việc này.



Nhớ lại ngày xưa, anh Trần Văn Sáng, ông Bùi Khắc Triệu là Giám thị và tôi cứ giờ ra chơi của học sinh là đi ra quán Út Bạch Lan ở đình Tân Kiểng tại ngã tư Nguyễn Bình Khiêm - Tự Đức uống cà phê, Ông Triệu mất ở Pháp cũng đã lâu.

Còn chị Cung Thị Lan Phương đẹp người, đẹp nét, giọng điệu hiền có lúc sinh hoạt chung ở GDPT Giác Minh.

Ngày nay tuổi mỗi người đều cao, anh Sáng 82, chị Lan Phương 76, sống đếm từng tháng cho nên đi lại thăm viếng nhau, để biết mỗi người vẫn còn hiện hữu, tuổi cao ai cũng sống làm bạn với tật bệnh hàng ngày. Mong cho bạn bè ngày ngày được an vui.

Sg. 8-12-2013

## Gặp lại Lưu Nhơn Nghĩa

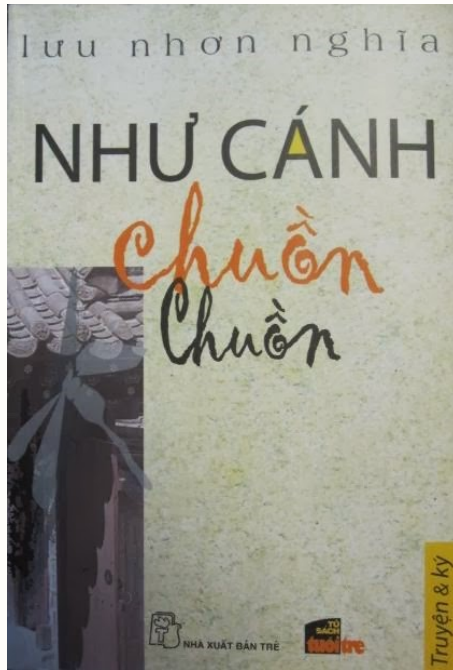
Năm nay về Việt Nam, xe tôi đi có chạy ngang qua Tri Tôn một lần, mấy năm trước đi Hà Tiên về xe cũng chạy ngang qua Tri Tôn, mỗi lần như vậy, tôi đều nhớ tới Lưu Nhơn Nghĩa, nhớ tới Trại hè học sinh toàn quốc năm 1956, anh và tôi cùng dự với rất nhiều học sinh Thủ Khoa Nghĩa, Nam, Nữ Tiểu học Châu Đốc do Huấn luyện viên Trần Văn Ngà hướng dẫn.

Kỷ niệm với anh đáng nhớ là Vân với tôi đứng gác công ra vào của Trại hè, Nghĩa không có phận sự nhưng ra chỗ chúng tôi trò chuyện cho vui, khi ấy có con chó con lông xù trắng, đốm đen, tôi lấy chân đùa nghịch với nó không sao, nhưng đến Nghĩa bị nó cắn vào đầu ngón chân chảy máu, phải đưa đi bệnh viện Vũng Tàu, rồi hàng ngày phải chích thuốc vào bụng, lúc trại hè giải tán, anh chưa chích đủ thuốc, phải cầm giấy về bệnh viện Châu Đốc chích tiếp cho đủ 21 liều.

Từ già nhau năm đó, năm sau tôi lên Sài Gòn học, nên không gặp lại Lưu Nhơn Nghĩa, Vân, Điệp, Nam, Năm ...

Lần này về Sài Gòn, tôi vào nhiều nhà sách khác nhau để tìm tài liệu viết về Văn Học Việt Nam sau 1975, tôi đã vào nhà sách Fahasa ở đường Nguyễn Huệ, đường Lê Lợi (Khai Trí cũ), nhà

sách Nguyễn Văn Cừ trên đường Nguyễn Văn Cừ, nhà sách Nhân Văn trên đường Hòa Bình, Tân Bình và một hôm vào nhà sách Nguyễn Văn Cừ trên đường Hùng Vương ở vòng xoay Cây Gõ, thấy có quyển *Như Cánh Chuồn Chuồn* của Lưu Nhơn Nghĩa, tôi lấy từ giá sách, lật ra đọc sơ rồi để lại vì không có ý định mua, chỉ muốn đi tìm sách *Đường Xa Năng Mới* của Nguyễn Tường Bách, con tôi gọi điện từ Mỹ về nhờ tìm mua.



Đến ngày cuối cùng, tôi lên máy bay, buổi sáng tôi quyết định trở lại nhà sách mua quyển *Như Cánh Chuồn Chuồn*, vì tôi vẫn thích đọc sách hơn là đọc trên ebook hay trên mạng, hơn nữa đường bay từ Sài Gòn tới Tokyo 6 giờ bay, từ Tokyo tới Dallas 11 giờ bay, ở mỗi phi trường phải chờ đợi 5, 6 giờ có sách đọc vẫn thích hơn là nhìn cảnh “ông đi qua bà đi lại”.

Sách chỉ có 253 trang khổ 13 X 19 cm gồm có 14 truyện, do tôi lật sách ra thấy truyện *Bốn năm với trường trung học Thủ Khoa Nghĩa*, thoáng nhìn thấy nói tới người Hiệu trưởng đầu tiên là ông Phạm Ngọc Đa, cũng có liên quan tới cây Bồ đề ở Bồ Đề Đạo Tràng Châu Đốc, nên tôi đọc trước. Vì vậy, có lẽ nên nói thêm cho rõ phần này.

Theo tôi biết, ông Phạm Ngọc Đa là con ông huyện Phạm Ngọc Thố, thưở thiếu thời học ở trường Chasseloup-Laubat, ra trường năm 1921, làm giáo viên rồi Hiệu Trưởng Thủ Khoa Nghĩa, rồi Hiệu Trưởng Trường Nữ tiểu học Châu Đốc.

Ông là người đầu tiên gia nhập Hội Thông Thiên Học Pháp quốc vào năm 1925, từ đó ông học hỏi, dịch sách để truyền bá Thông Thiên Học tại Việt Nam. Năm 1952, hội Thông Thiên Học Việt Nam được chính phủ Việt Nam cho phép thành lập, ông Phạm Ngọc Đa là Hội Trưởng, ông Mai Thọ Truyền Phó Hội Trưởng và ông Nguyễn Văn Lượng là Thư Ký.

Năm 1951, ông Phạm Ngọc Đa được hội Thông Thiên Học ở Ấn Độ tặng riêng cho ông một cây Bồ đề, giống từ cây Bồ đề Đạo Tràng Ấn độ, do bà Nguyễn Thị Hai nhân đi sang Ấn Độ học giáo lý Thông Thiên Học mang về.

Ông Phạm Ngọc Đa được ông Đặng Văn Lý tỉnh trưởng Châu Đốc cấp cho mảnh đất ngay trung tâm thành phố để trồng cây này, đêm trước khi trồng, cây bồ đề bị người ta chặt đứt lia thân cây, nhưng ban tổ chức dùng dây kẽm giữ cho cây đứng yên trong chậu, đem lên xe hoa diễu hành quanh châu thành trước khi hạ thổ, noi theo tích xưa, người ta dùng sữa tươi tưới cây, về sau gốc cây đâm ra bốn tược, có người cho đó là tượng trưng cho Tứ diệu đế, giáo lý nhà Phật.

Muốn hiểu về Xà Tôn hay Tri Tôn, về xã hội người “Tiêu” ở vùng Thất Sơn, tưởng nên đọc quyển *Như Cánh Chuồn*



*Chuôn* của anh, Tôi thích truyện *Như Cánh Chuôn Chuôn*, anh ghi âm mấy bài trong *Kinh Thi*, cho tôi biết âm “Tiêu” và âm “Hán Việt” là những biến âm rất gần nhau, thứ nữa là một chuyện tình buồn giữa cô nàng Sóc Lệnh (Thục Linh) và chàng Dìn Nghĩ (Nhon Nghĩa).

Tôi thích đoạn kết của truyện *Con Đường Cũ*:

*“Tôi dắt chiếc xe đạp lẫn lộn nhóm học sinh, tìm cách làm quen. Học sinh đi từng nhóm, sử dụng ngôn ngữ “thông dụng” với nhau như tiếng đệm bình thường trong mỗi câu nói, lặp đi lặp lại nghe ngộp thở. Dù tôi có thời dùng nó trong lính, nhưng chắc không bao giờ dám dùng trên đường tới trường. Tôi bạo dạn hỏi: “Sao mấy cháu chười thề nhiều quá vậy ?”. Mấy đứa bé nhìn tôi cười vui vẻ, pha trộn chút thái độ sành đời, ngược mặt vén tóc, hãnh diện “ Học sinh Thủ Khoa Nghĩa mà chú “. Máu lính ngày trước trào lên cổ tôi bất ngờ, không kèm hãm kịp, “ Ê, ĐM mày, tao cũng Thủ Khoa Nghĩa đây nghe”.”*

Lưu Nhon Nghĩa có một bút pháp khá đặc biệt, câu văn ngắn nên không nhẹ nhàng, nhưng cũng không nhát gừng, nó chỉ gãy gọn, làm nên tên tuổi Lưu Nhon Nghĩa. Tôi đã đọc hết quyển truyện, nghĩ đến anh người tài hoa mệnh đoản.

Louisville 17-12-2013

+

## Chuyến bay về



Ngày Thứ Ba 10-12-2013, tôi trở về Mỹ, chúng tôi đến phi trường lúc 9 giờ đêm để làm thủ tục lấy vé lên tàu, gửi hành lý mang theo.

Mỗi hãng máy bay và tùy theo đường bay, hành khách được quy định gửi theo chuyến bay một số lượng kiện hàng miễn phí, số kiện hàng dôi ra hoặc quá trọng lượng hay quá khổ phải thêm tiền, tôi lấy vé về Việt Nam của hãng hàng không Ammerican Airlines, hãng này quy định mỗi hành khách được gửi theo máy bay là 2 kiện hành lý, mỗi kiện không quá 50 pounds hay 23 kg. Mỗi kiện dôi ra bị đóng 150 đô, mỗi kiện quá trọng lượng 60 đô. Chúng tôi gửi theo máy bay 5 kiện hành lý, nên phải đóng 1 kiện dôi ra là 150 đô.

Hãng hàng không American Airlines không có bay vào Việt Nam, do đó hãng này liên kết với Japan Airlines để đưa khách vào Việt Nam, còn hãng Japan Airlines lại liên kết với Việt Nam Airlines để khai thác đường bay Sài Gòn – Tokyo, tôi có dịp đi trên chuyến bay đầu tiên của đường bay này vào năm 2011, VietNam Airlines sử dụng Airbus 300 sức chở khoảng 200 hành khách, nhưng chuyến bay đó chỉ có 13 hành khách mà thôi.

Lần này về Việt Nam, tôi không có đi chơi đâu xa, hai lần đi về Long Xuyên, trong đó có một lần leo đến đỉnh Núi Cấm cao đến 712 thước, phương tiện đi từ chân núi lên đỉnh bằng xe ôm, đường khúc khuỷu quanh co, gồ ghề, dốc muốn dựng đứng, thật nguy hiểm khi đi lên nhất là lúc đi xuống.

Tôi cùng mấy anh em chú bác và một đứa cháu đi tìm được bà con ở Tham Buôn, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, từ trước tới nay chưa gặp nhau lần nào, nay mới gặp lần đầu có khi cũng là lần cuối vì ai cũng lên lão lâu rồi.

Nghĩa trang của gia đình lần nào về, tôi cũng đi thăm, tôi đưa nhà tôi đi thăm mộ thân mẫu ở Tầm Vu, Long An. Nội tổ và thân phụ chôn cất trong Nghĩa trang chùa Vĩnh Nghiêm, nghĩa trang này tọa lạc tại Tân Thới Hiệp, quận 12. Nghĩa trang đang chỉnh trang có tường xây chung quanh rất khang trang.

Nhờ có dự Hội Mặt Cựu sinh viên Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Hội mặt Cựu học sinh Trung học kỹ thuật NTT – PĐP, Hội mặt cựu học sinh Cao Thắng, Ngày Nhà Giáo Việt Nam tại Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Trường Tộ, tôi đã gặp lại các thầy, đồng nghiệp cũ, các anh chị cựu học sinh. Những cuộc gặp mặt này để lại trong tôi nhiều tình cảm tốt đẹp.

Tôi thật không ngờ, có một bữa tiệc tại nhà hàng Ngọc Lan ở đường Cống Quỳnh, các em cựu học sinh đã tổ chức mời tôi tới

dự, các em cho biết đó là lớp 9 đầu tiên tôi dạy khi được đổi về Sài Gòn năm 1970, các em nhớ tôi, còn tôi thì chỉ nhớ có một em học sinh cũ của mình đó là Đỗ Ngọc Lâm, em ruột của ca sĩ Giao Linh, ngày tôi dạy kèm cho em qua sự giới thiệu của ông Huỳnh Văn Năm, chủ sự phòng nhân viên của Nha Kỹ Thuật học vụ, ông Năm và thân phụ của em Lâm là hai người bạn thân.

Tôi có đãi một bữa cơm thân mật tại nhà dành cho các cựu học sinh NTT-PĐP, các anh chị này nay cũng đã gần 60 tuổi, đã có cháu nội, ngoại, trong đó có Huỳnh Thị Ảnh và Huỳnh Thị Sương cùng họ với tôi nên đã nhận tôi là Bố nuôi, nói lên tình cảm thầy trò thật đậm đà, giáo dục ngày xưa khác với giáo dục ngày nay, ngày xưa đào tạo con người hữu dụng cho xã hội, ngày nay đào tạo con người phục vụ, bảo vệ cho chế độ.

Ngày Thứ Sáu 6-12-2013, đang ở Việt Nam, tôi nhận được Email từ nhà băng nơi tôi có trương mục, gửi ra thông báo cho biết do thời tiết, nhà băng đóng cửa vào lúc 3 giờ chiều. Như thế tôi biết rằng ở thành phố tôi ở có nhiều tuyết đổ trong ngày, hôm sau nhà tôi đọc báo cho biết phi trường Dallas Fort-Worth do có tuyết nên đã hủy cả ngàn chuyến bay, hành khách ứ đọng tại phi trường. Do đó nhà tôi lo ngại chuyến về sẽ bị ảnh hưởng, mong đừng có trở ngại như chuyến bay bị hủy hay đình trệ.

Do nơi bán vé ghi, cần xác nhận ngày về theo lịch trình n trước 72 giờ, nhưng cẩn thận hơn, trước 1 tháng tôi đã gọi điện thoại xác nhận với hãng máy bay AA và JAL ngày về của tôi, đúng như lịch trình đã ghi. Họ yêu cầu có mặt trước 3 giờ khi phi cơ cất cánh. Trên lịch trình bay có ghi rõ chuyến bay, giờ khởi hành, giờ tới của mỗi phi trường, nhưng không ghi số ghế, không hiểu có phải vì tôi xác nhận sớm nên trên chuyến bay từ Sài Gòn tới Narita bằng phi cơ Boeing 767, chúng tôi được ngồi số ghế 16, từ Tokyo về Dallas bằng phi cơ Boeing 777, ghế số

22, nhưng từ Dallas về Louisville, lại tréo cẳng ngỗng, bay loại máy bay nhỏ, mỗi dải có 3 ghế, ghế tôi ngồi số 9B, nhà tôi ngồi số 17B và dải cuối cùng 18A, 18B, 18C.

Tôi cũng mang về một ít thức ăn chay, quà của cựu học sinh, của thân nhân, quần áo, sách vở vị chỉ là 5 kiện hành lý, mỗi kiện trung bình 22 kg. Do vậy tôi bị dôi ra 1 kiện, cô làm thủ tục cho hãng hàng không Japan Airlines, chỉ cho tôi biết đi sang quầy thu tiền của VietNam Airlines đóng 150 đô, đóng tiền xong trở lại lấy Passport và Vé lên tàu.

Sang quầy thu tiền của VietNam Airlines, cô thu ngân hỏi tôi trả tiền Việt Nam hay dollar, tôi cho biết trả bằng dollar, cô ấy cho tôi biết phải đóng 151 đô. Tôi cho cô ta biết ở Mỹ tôi chỉ đóng 150 đô, tại sao ở đây tôi phải đóng 151 đô, cô ta trả lời vì ở đây thu tiền Việt Nam, trả tiền Mỹ phải chịu hối xuất 1 đô. Theo sự ngu dốt tôi nghĩ, đóng tiền Việt Nam đồng, tính theo hối xuất phải đóng tương đương 151 đô để đổi số tiền đồng tương đương đó thành 150 đô, nộp cho hãng AA, còn tôi đóng bằng dollar, đâu có phải đổi qua đổi lại gì ? Nhưng tôi cũng phải đóng cho xong, trên hóa đơn cô ta vẫn ghi số tiền đóng là 150 đô ???

Trở lại chỗ cô làm thủ tục giấy tờ, trình biên lai thu tiền, để lấy Passport và Boarding Pass, tôi thắc mắc hỏi: “Ở Mỹ dư 1 kiện hàng tôi đóng 150 dollars, tại sao ở đây tôi phải đóng 151 dollars?” Cô ta trả lời: “- Cháu nói khoảng 150 đô, chớ cháu không nói 150 đô !!!” Nghe cô ta giải thích, không đâu ra đâu, tôi thật lấy làm xấu hổ, thương cảm cho người Việt Nam mình, tôi bị nhói tim. Với 1 dollar không đáng vào đâu hết, ở Mỹ hình như không có ly nước nào giá 1 dollar cả, cho nên tôi nói nó không đáng giá chi hết. Nhưng nỗi đau nhọc nhằn của tôi là không có cách lý giải cái số tiền kỳ cục đó.

Trước khi làm việc, toán tiếp viên hàng không hãng JAL đã tập hợp trước cổng lên phi cơ, họ đứng quây quần bên cô trưởng toán mặc áo trắng, trong khi những cô khác mặc áo xanh đậm cùng màu với chiếc váy.



Tôi đoán biết họ sẽ chào hành khách cung cách, nên chuẩn bị máy ảnh để sẵn sàng lấy một tấm ảnh đẹp, nhưng máy ảnh số có cái hay cũng có cái dở, nếu tôi mở máy chờ lâu nó sẽ tự động tắt máy, khi bấm máy phải ít ra chừng 2 giây máy mới ghi được hình, cho nên rất khó lấy ảnh cho đúng khi đối tượng di động. Tuy nhiên tôi cũng bấm được tấm ảnh ba tiếp viên JAL cúi đầu chào hành khách.



Nhà tôi bệnh suy thoái cột sống, nên phải dùng xe lăn ở phi trường Mỹ, Nhật và Việt Nam, nhà tôi cho biết ở phi trường Nhật và các tiếp viên JAL phục vụ tốt nhất.



Trong khi chờ đợi ở phi trường Narita khoảng 5 giờ đồng hồ, tôi có dịp đi xem những cửa hàng trong phi trường. Khi mua một chai nước để uống thuốc, tôi chọn mua chai nước trà xanh giá 140 yen, lần trước ở chuyến đi, tôi cũng mua chai nước trà 2 dollars, họ thối lại mấy chục yen, họ tính theo hối suất 1 dollar = 90 yen, do đó tôi trả tiền chai nước bằng 1 dollar và 5 đồng xu, mỗi đồng 10 yen, tôi nghĩ đã đủ, rồi lấy chai nước quay lưng đi, nhưng vợ người đứng bán hàng gọi tôi lại và chỉ cho tôi 10 yen, họ bảo là dư nên trả lại cho tôi.

Đúng là họ “gọi giật ngược” tôi lại để trả 10 yen dư.

Đêm trước khi về, cô học trò con gái nuôi của tôi mang đến cho nhà tôi một bao lá tre để nấu nước uống trị nhức khớp, chính cô ta bị và uống đã khỏi, nên mang tới cho.

Khi về tới phi trường ở Dallas, lá tre bị Hải Quan tịch thu vì Mỹ cấm mang vào những cây cảnh còn tươi, vì đó có thể là cây



giống, uông công cho con gái Huỳnh Thị Ánh phải sai bảo người nhà hái đầy một bao, lại đi từ Gò Vấp đến Phú Lâm để biểu cho Thầy Cô chữa bệnh.

Tôi đã báo cho Ánh trên Facebook, cô ta đã nhận biết và sẽ hái lá tre cho con gái tôi phơi khô, gửi Bưu điện sang.

Người đẩy xe lăn cho nhà tôi, nhìn những đồng tuyết ở phi trường mà ngao ngán, cô ta bảo lạnh quá, tôi đã biết nhưng hỏi mấy ngày rồi, cô ta bầm tay tính rồi đáp: “ – Six days”



Khi phi cơ bay trên trời, tôi nhìn thấy tuyết khắp nơi, tuyết đang nằm lỳ trên mái nhà và những cánh đồng trắng xóa một màu.



Về tới nhà sân trước, sân sau đều bị tuyết phủ, đã 6 ngày qua nhưng tuyết vẫn còn một lớp dày gần 2 inches, có ngày học sinh phải nghỉ học, vì trường đóng cửa do có tuyết. Có nơi mất điện, chẳng những trường đóng cửa, các cửa hàng, xí nghiệp cũng đóng cửa, thành phố bị tê liệt.

Lần này về Việt Nam, tôi rất toại lòng, vì đã tìm được họ hàng, gặp lại nhiều bạn bè, thăm hỏi được nhiều người, tuy nhiên cũng có vài người bạn của tôi hay nhà tôi, chúng tôi cố công tìm kiếm nhưng vẫn chưa liên lạc được.

Tôi mua được khá nhiều sách để đọc, có những quyển in lại của Nhất Linh, Khái Hưng, Thạch Lam, Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Tuân, Nguyễn Công Hoan giá rất rẻ. Một người bạn mới quen biết, cho tôi biết trên đường Lê Thánh Tôn, phía sau dinh Gia Long đang triển lãm bán sách, có bán những sách cũ, hôm sau tôi đến, thấy có vài quyển sách cũ như *Việt Thi* của

Trần Trọng Kim do nhà xuất bản Tân Việt in trước năm 1950, Tự Điển và một số sách cũ được in sau 1975, tôi chỉ mua được vài quyển như *Nguyễn Thông* do Ca Văn Thỉnh và Bảo Định Giang sưu tập, *Truyện ngắn Nam Phong* do Lại Nguyên Hùng sưu tầm, tuyển chọn, giới thiệu.

Hầu hết những sách này tôi đều bỏ lại Việt Nam vì đã mang nhiều thứ khác như thức ăn chay, quà cáp ...



Những ngày ở Việt Nam, người Sài Gòn cho là đã lạnh, ra đường mặc áo lạnh, tôi cảm thấy hơi nóng, biết trước ở nhà có tuyết, nhưng trở về trong những ngày tuyết tan, lạnh hơn khi tuyết đổ.

Sài Gòn ngày nay ồn quá, xe chạy như mắc cửi, nạn kẹt xe vào giờ về buổi chiều tối thường gặp phải, xe chỉ nhích từng bước,

tiếng động cơ, tiếng còi xe làm cho cảnh ồn ào náo nhiệt càng náo nhiệt hơn.



Louisville, 13-12-2013

+

## Nhớ về Sài Gòn

Tôi trở về nhà được 1 tuần, sau khi ở đó gần hai tháng, cho nên có những lúc tôi nhớ tới thân nhân, bạn bè. Không nhớ sao được khi chúng ta có những kỷ niệm đẹp và biết bao điều chướng tai gai mắt.

Tôi nhớ tới những quán cà phê, cái không khí ấm cúng, thân thiện cùng với bạn bè kể cho nhau nghe những chuyện trên trời, dưới đất, hầu hết đều tránh kể chuyện thời sự chánh trị bởi vì nó có họ tên “Vũ Như Cần”.

Người dân rất thờ ơ với sự sửa đổi Hiệp Pháp năm 2013, có 486 đại biểu thuận, còn 2 đại biểu không nhấn nút điện tử thuận hoặc chống, trong số 2 đại biểu này có Dương Trung Quốc.

Sài Gòn có thương hiệu cà phê Starbucks trong khách sạn nằm trên đường Pasteur trước Tòa Đô Chánh cũ, tôi không rõ giá bao nhiêu cho ly cà phê đen, tôi uống ở vỉa hè quán “cây tre” trên đường Lạc Long Quân, Tân Bình, quán có ca nhạc trên đường Nguyễn Đình Chiểu, Bàn Cờ giá ly cà phê đen từ 10 ngàn đến 70 ngàn, có một lần uống cà phê quán Suối Đá trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa đối diện với Viện Pasteur và G coffee tại ngã tư Mạc Đĩnh Chi - Tự Đức ở Đất Hộ, do một người bạn mới quen biết mời, nên tôi không rõ giá cả.

Thường cà phê họ pha đặc quánh, chỉ cần uống một ly đen trước bữa ăn, ngồi vào bàn ăn không muốn ăn vì cảm thấy no ! Màu cà phê đen nhạt hay sậm tùy theo cách rang cho hạt cà phê màu nâu hay đen. Còn muốn cho cà phê đặc quánh chừng 50 năm trước, người ta pha thêm một chút cao khô rang cháy, tán thành bột trộn với cà phê.

Về ăn nhậu thì khỏi chê, năm 2011, thế giới tiêu thụ 182 tỉ lít bia, trong đó Việt Nam tiêu thụ trên 2 tỉ lít. Các nhà máy sản xuất bia tại Việt Nam dự trù Tết Giáp Ngọ 2014 sẽ sản xuất 500 triệu lít bia. Dân số Việt Nam đã đạt 90 triệu vào ngày 1-11-2013 như vậy bỏ đồng Tết này mỗi người Việt Nam tiêu thụ chừng 5.5 lít bia !



Dân số Sài Gòn theo Cục thống kê vào ngày 1-4-2010 là 7,382,287 người, trên địa bàn 19 quận, huyện: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Thủ Đức, Bình Tân. Sài Gòn chiếm diện tích 2,095.6 cây số vuông, mật độ 3,996 người trên cây số vuông (vào năm 2012 dân số là 7,750,900 người).

Xe gắn máy khoảng 5,6 triệu, không kể có chừng 1 triệu xe ở các tỉnh khác, đem vào Sài Gòn sử dụng, trong quý 1 năm 2013, cả nước có 2,033,265 xe hơi, xe đạp rất hiếm, có thể bình quân mỗi người dân Sài Gòn sử dụng 1 chiếc xe, cho nên giờ đi làm hay giờ về xe chạy như mắc cửi, nhiều giao lộ có cầu vượt nhưng cũng không giải quyết được nhiều nạn kẹt xe. Người ta tranh nhau luồn lách, cho nên va chạm đưa đến cãi vã, gây áu đả là thường.

Ra đường, thấy người khác chạy xe bóp còi “chương tai, gai mắt”, muốn được yên thân không nên nhìn họ, không nên phê phán, tôi từng nghe bên tai một thanh niên phát ngôn với người



lớn tuổi: “Đ. M. thằng cha già kia nhìn cái gì, muốn tao lấy mũ bảo hiểm đập cho bể đầu không ?” !!!!

Đường xá thì không ô gà cũng chấp vá, khó mà tìm được con đường êm ái.



Còn người chạy xe gắn máy thì, chạy xuôi cũng được mà chạy ngược chiều cũng xong, đèn xanh chạy là phải mà đèn đỏ cũng cứ chạy, nói theo ngôn từ Việt Nam ngày nay là “đèn đỏ chạy vô tư” !!! Có bản cảm cũng cứ chạy, nhất là trên cầu vượt Cây gõ phía Phú Lâm.

Còn về ăn uống thì khỏi phải nói, từ trái cây cho đến rau cải hầu hết đều có thuốc tăng trưởng, ăn thức ăn chẳng khác nào đưa hóa chất độc vào người.

Có người thắc mắc hỏi tôi: “Ngày xưa, chừng 50 năm về trước, người ta ăn uống không hề có hóa chất độc, sao tuổi thọ chỉ chừng trên 60, ngày nay ăn uống nhiều chất độc sao tuổi thọ trung bình trên 70 ?”

Tôi chỉ đáp theo sự hiểu biết của mình: “Do ngày nay khoa học tiến bộ, người ta biết chữa trị theo y khoa, nhờ đó kéo dài tuổi thọ, còn hóa chất độc đưa vào thân thể nhiều sanh ra nhiều tật bệnh chẳng hạn như ung thư, viêm gan, tai biến mạch máu não, đột quỵ ...” bệnh viện trở nên quá tải.



Sài Gòn ngày nay có những cao ốc xen lẫn với những căn nhà ổ chuột, nhiều người cố cựu đã bán nhà, mua căn nhà khác khang trang hơn đôi chút, họ có dư chút của nhưng dờn xa ra khỏi trung tâm thành phố, năm bảy năm không gặp nhau, tìm thăm họ đã bán nhà dờn đi địa chỉ khác rồi, đôi khi mất luôn liên lạc.

Đường xá, số nhà ghi theo từng Phường, cho nên đi tìm nhà không phải dễ dàng, trên đường Lê Văn Sỹ có ngõ hẻm số 331, gần đường Trương Tấn Bửu, nhưng ngõ hẻm số 333 phải qua khỏi Nhà thờ ba chuông, hai số đó thay vì liền nhau, lại cách nhau chừng 2 cây số. Tôi không tìm thấy hẻm 333, phải hỏi thăm một người xe ôm gát xe tại đây, ông ta vui vẻ chỉ dẫn: “Chạy tiếp qua khỏi 2 cây đèn xanh đỏ thì tới”.

Về điện thoại thì cũng hơi rắc rối, số di động có tới 10 hay 11 số, nhưng số để bàn chỉ có 8 số, từ điện thoại di động gọi sang số để bàn phải thêm 08 hay 09, tùy vùng tôi hỏi một người:

“Sao điện thoại không thống nhất, dùng 10 số cho tất cả, phải dễ dàng không?” Được trả lời: “Dùng 8 số cho tiện, khỏi quay nhiều số”. Nhưng bất tiện cho những người không quen dùng, phải quay thêm số 08 hoặc 09.

Sống ở Sài Gòn gần 2 tháng, nhưng tôi luôn luôn nhớ về Sài Gòn những năm 1960, Sài Gòn hiền lành, êm ả như dòng nước chảy xuôi. Đường Lê Lợi đó, đường Tự do đó, đường Nguyễn Huệ đó, nhưng chúng không còn như xưa. Không còn hình ảnh người thiếu nữ đội nón lá, chạy xe Vélo Solex, tà áo dài trắng bay la đà bọc gió...



Lou. 18-12-2013

+

## Một chuyến về nhà



*Tượng gỗ mang từ Việt Nam về Mỹ*

Tôi đã trở về nhà sau một chuyến đi dài ngày thăm cô hương. Cũng như mọi lần, việc trước tiên là tôi về thăm căn nhà cũ, thăm mồ mà ông bà và thăm thị xã Châu Đốc, nơi đó tôi đã theo học mấy năm tiểu học, căn phố của chú tôi, các em đã cất lại, số nhà cũng thay đổi, tuy nhiên nơi đó vẫn còn phảng phất hơi hướng gia đình của chú tôi năm xưa và “cô láng giềng” ở căn phố bên cạnh.



*Ảnh chụp trước căn nhà cũ xây cất từ giữa những năm 1960*

Ở Sài Gòn, tôi gặp lại những gương mặt thân thương, hầu hết họ là đoàn sinh của tôi vào giữa những năm 1960, tôi đã tham dự lễ Hiệp ky GDPT Vĩnh Nghiêm năm 2014 và Tưởng niệm nhạc sĩ Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu tại chùa Vĩnh Nghiêm.





Tôi đã được đôi vợ chồng Trần Quang Thành và Nguyễn Thanh Mai mời ăn nhiều lần từ Hùng Vương Plaza cho đến Hoa Đăng, Tib.



Có dịp gặp lại những cựu học sinh của hai Trường Nguyễn Trường Tộ và Phan Đình Phùng, trong bữa cơm thân mật tại nhà con gái tôi.



Và trong buổi Họp mặt truyền thống được tổ chức tại ngôi trường cũ, nay là Trường Cao Đẳng Nghề Nguyễn Trường Tộ, cho mọi người tham dự được tham quan ngôi trường cũ, có dịp nhớ lại kỷ niệm xưa.



Được tham dự Ngày Nhà Giáo Việt Nam năm 2014 tại Trường Cao Đẳng Nghề NTT, gặp lại nhiều giáo viên trước và sau 1975. Trước 1975 tôi là Giáo sư rồi Hiệu Trưởng trường này. Năm 1982-84, tôi là Hiệu phó trường, đã tổ chức Ngày Nhà Giáo đầu tiên tại đây.





Tôi đã cùng mấy đứa cháu trèo lên đỉnh núi Cấm trong dải Thất Sơn và tham quan khu rừng sinh thái Trà Sư, đây là khu rừng tràm thiên nhiên, trong khu rừng tràm thuộc tỉnh An Giang.



Tôi cũng dành ít thì giờ đi thăm những thân nhân, nay tuổi đã “nắng không ưa, mưa không chịu”.



Gặp những đồng môn, học trò cũ ở quán ăn trong khu Vườn Bà Lớn ở Ngã Bảy:



Ở quán cà phê "Cây Tre" trên đường Lạc Long Quân, Quận 11:



Ở trang trại vùng quê Đa Phước, huyện Bình Chánh:



Đi tắm biển ở Vũng Tàu:



Dự một tiệc cưới ở nhà hàng Cung Hỷ, 233 Nguyễn Văn Luông, Quận 6, Chợ Lớn, nơi đây có nhiều đồng môn tham dự.



Họp mặt với các giáo chức trường NTT, vào tối Thứ Bảy 13-12-2014 tại quán ăn gần Dinh Độc Lập, ở cuối đường Nguyễn Trung Trực, Quận 1, do anh Nguyễn Sứy từ Cali về:



Với các đồng môn, trong ngày Họp Mặt Tất Niên tại nhà hàng Biên Đông, góc đường An Dương Vương - Lê Hồng Phong Quận 5, vào trưa ngày chủ nhật 14-12-2014:



Và ngay sau đó, với vài người bạn ở quán cà phê Rita góc An Dương Vương - Nguyễn Văn Cừ.



Đó là lần họp mặt sau cùng với bạn bè, để sáng sớm 15-12-2014, tôi ra phi trường Tân Sơn Nhất trở về nhà.

Con rể tôi không quên, trước đó chụp một tấm ảnh gia đình trước sân nhà:



Do có nhiều quà, nào là tượng gỗ, thức ăn, nên hầu hết những sách mua lần này tôi đều phải bỏ lại mặc dù phải dùng đến 5 thùng hành lý, không kể những valise đựng quần áo.

Sáng sớm 15-12-2014, chúng tôi ra phi trường lúc 5 giờ, vào phi trường phải đợi khá lâu mới có những nhân viên Việt Nam của JAL đến làm việc vào lúc 6 giờ sáng.

Xách tay của nhà tôi và tôi trên 30 kg, nên tôi phải ký gửi thêm 1 thùng hàng. Đi hãng máy bay Nhật, tôi vẫn thích cách phục vụ của các tiếp viên, trước khi làm việc, họ nghiêm chỉnh cúi gập mình chào hành khách, còn trên phi cơ họ cũng chào trước khi khởi đầu phục vụ hành khách.





Trên phi cơ tôi thường xem hành trình bay, thường bay dọc theo bờ biển, vào đất liền ở Alaska, Canada rồi mới vào Mỹ để bay đến Chicago, lần này phi cơ sau khi rời Phi trường Narita ở Tokyo, liền bay thẳng qua Thái Bình Dương để vào đất liền ở tiểu bang Washington, từ đó bay qua các tiểu bang miền Bắc Mỹ để tới Chicago, đường bay được rút ngắn, chỉ mất có 10 giờ bay.

Về tới Chicago vào lúc 3:30, sau khi làm thủ tục, chúng tôi đến cửa L6B để chờ lên phi cơ, đến đây được biết đã thay sang cửa H3A, đến đây một chốc lại có thông tin cho biết chuyển sang cửa L4, khi trở lại cửa L4, được biết lại chuyển trở lại cửa H3B, cuối cùng chuyến bay bị hủy bỏ, chúng tôi phải chọn hoặc chuyển sang đi về Lexington hoặc lấy khách sạn qua đêm, hôm sau sẽ tiếp tục.

Người bạn đồng hành và tôi chọn đi Lexington, tại đây chúng tôi có thể ngủ tại nhà con gái tôi hoặc người bạn nhờ con từ

Louisville lái xe sang đón, hai thành phố này cách nhau chừng 1 giờ 15 phút lái xe.

Chúng tôi đổi vé, lấy chuyến bay khác đi về Lexington, lại phải di chuyển tới cửa H4.

Là chuyến bay chót trong ngày, nên thay vì 8 giờ 45 bay, nhưng mãi đến hơn 9 giờ 30 phi cơ mới rời khỏi chỗ, từ đó phi cơ chạy khoảng 20 phút mới ra phi đạo để cất cánh, trong khi chờ đợi, nhìn ra cửa sổ, tôi đếm được 9 phi cơ đang nối đuôi nhau chờ ra mức khởi hành, trông đèn ở phi trường và phi cơ rất đẹp mắt, đèn phi trường đa số màu xanh dương, đèn phi cơ chớp màu đỏ, đèn phi cơ rọi xuống đường phóng ra nguồn ánh sáng trắng.

Phi cơ bay hơn 1 giờ mới đáp xuống phi trường Lexington, đã nhiều lần đưa đón con rể, nhưng đây là lần đầu tiên tôi đáp máy bay xuống phi trường này.

Con anh bạn đã đến chờ sẵn, xuống phi cơ là gặp cháu ngay, phi trường vắng ngắt người, chúng tôi đi ra bãi đậu xe, rời phi trường. Xe chạy đèm ít xe, nhưng cũng hơn giờ đồng hồ mới về tới nhà tôi, đồng hồ chỉ quá 1 giờ sáng, xe dừng bên đường, tôi nhìn thấy trước sân nhà mình đầy lá rụng, cạnh một gốc cây đã đổ, mấy bao đen đựng lá, dấu hiệu ấy cho biết con tôi đã quét và hốt lá ít ra cũng một lần rồi.

Nhìn thấy ngôi nhà mình im vắng, mặc dù mùa đông nhưng cũng thấy ấm lòng vì đã về tới nhà.

Chuyến này về Việt Nam, tôi đã gặp anh, gặp chị, các anh chị em trong gia tộc, các con cháu, gặp lại nhiều đồng nghiệp, các bạn đồng môn và các em cựu học sinh, nhất là được ăn cơm



chùa, dự một thời Pháp của Ni trưởng Huệ Giác tại Quan Âm Tu Viện Biên Hòa.



Điều đáng tiếc, hôm sau ngày về Mỹ là ngày kỵ mẹ tôi. Cha là người dạy tôi tánh nghiêm túc còn mẹ dạy tôi mở rộng từ tâm. Ngày giỗ cha hay mẹ ơ đất khách quê người, nhà tôi đều có nấu một mâm cơm canh để cúng, tưởng niệm người đã khuất với công lao dưỡng dục sanh thành.



*Ảnh do cựu học sinh chụp khi dự tiệc cưới*

Lou. 17-12-2014

## Một chuyến về Việt Nam năm 2015

Năm nay cũng như những năm trước, về Việt Nam tôi đều mua vé từ một đại lý ở California, theo đúng lịch trình chúng tôi sẽ bay từ Louisville, Kentucky đến Dallas Fort Worth mất 2 giờ 28 phút. Từ Dallas Fort Worth đi máy bay American Airlines bay đến Tokyo của Nhật mất 13 giờ 30 phút. Từ Nhật đi máy bay Japan Airlines vào Việt Nam mất 5 giờ 50 phút. Vì chỉ phải ngồi trên phi cơ bay 22 giờ, nhưng thời gian đến phi trường Louisville làm thủ tục và chờ đợi mất 2 giờ, tại Dallas Fort Worth chờ chuyển phi cơ mất 3 giờ, tại phi trường Narita ở Tokyo chờ chuyển phi cơ mất 1 giờ 30, đến Tân Sơn Nhất có làm thủ tục, lấy hành lý nhanh nhất cũng mất không dưới 30 phút mới ra khỏi phi trường, như thế mất khoảng 29 giờ vừa ngồi trên máy bay, vừa chờ đợi chuyển phi cơ.

Trước khi đi 1 tuần, tôi đã ra phi trường xác nhận chuyến đi và kiểm tra lại vài yêu cầu như chúng tôi ăn chay, cần xe đẩy cho nhà tôi vì sự đi lại khó khăn.

Nhưng tôi không hiểu thế nào, khi chúng tôi ra quầy vé để lấy vé lên máy bay, nhân viên ở đây cho biết có sự thay đổi, chuyến chuyến bay của chúng tôi sang Chicago, và chuyển từ máy bay American Airlines sang Japan Airlines đi từ Chicago đến Narita, sự chuyển máy bay này làm cho chúng tôi thích hơn vì đi máy bay Nhật được phục vụ lễ phép theo phong cách người Nhật và thời gian bay được rút ngắn hơn như từ Louisville đi Chicago chỉ mất khoảng 1 giờ bay, từ Chicago đến Tokyo chỉ mất chừng 12 giờ bay, do chuyển bay từ Narita đến Sài Gòn không thay đổi, nên giờ tới Tân Sơn Nhất không thay đổi, nhưng thời gian ngồi trên phi cơ chỉ có 19 giờ thôi.



Khi chúng tôi lên phi cơ tại Louisville, vì nhà tôi đi lại khó khăn, một mình tôi kéo 2 cái Valises, nên người soát vé bắt

chúng tôi gửi hành lý cho máy bay, làm cho chúng tôi khó chịu vì thuốc men uống theo toa bác sĩ, vài vật dụng cá nhân để trong valise, không có thời gian để chọn lựa cái nào gửi, cái nào cần lấy ra mang theo để sử dụng dọc đường, nhưng cũng đành chấp nhận.

Cho đến khi máy bay đã bay rồi, có thì giờ suy nghĩ mới biết người soát vé có lòng tốt, thấy nhà tôi đi lại khó khăn, còn tôi một mình phải kéo 2 cái valises, nên cho chúng tôi gửi 2 cái valises từ nơi đi đến Tân Sơn Nhất không phải trả 200 đô cho mỗi valise.

Cách phục vụ của Tiếp viên người Nhật rất lịch sự, trước khi những tiếp viên này lên phi cơ làm nhiệm vụ, lúc họ đến chỗ quầy vé, quay người về hướng hành khách cúi gập mình tỏ vẻ kính trọng chào hành khách. Khi hành khách vào chỗ ngồi đầy đủ, họ lại đứng ở vị trí mỗi khoang phục vụ, cùng lúc chào hành khách rồi mới bắt đầu phục vụ hành khách, trước khi máy bay dừng cánh, họ cũng cúi đầu chào hành khách lần sau cùng. Dĩ nhiên trên loa họ chào mừng hành khách lúc máy bay cất cánh, cảm ơn hành khách đã sử dụng phi cơ của hãng họ trước khi phi cơ dừng cánh. Họ luôn luôn phục vụ ân cần, niềm nở và vui vẻ.



Có lẽ vì sự chuyên đường bay, họ đã quên chuyên yêu cầu cung cấp bữa ăn chay, nên chúng tôi không có thức ăn chay, tuy nhiên họ cũng tìm thức ăn cho chúng tôi dùng tạm suốt chuyến bay từ Chicago đến Tokyo. Từ Tiếp viên trưởng cho đến tiếp viên phục vụ, họ xin lỗi chúng tôi nhiều lần vì sự thiếu sót này.



Năm kia, tôi đã bị Công an cửa khẩu Tân Sơn Nhất giữ lại một thời gian, để điều tra về vấn đề chánh trị hay an ninh, cho nên lần này khi đi qua cửa làm thủ tục nhập cảnh tôi cũng lo ngại, tự hỏi mình có bị giữ lại không như lần trước, vì tôi có những tập sách văn học viết về Nhân văn - Giai phẩm ở miền Bắc từ những năm 1956.



Do có sự lo ngại trên nên tôi chưa đưa vội 2 tác phẩm đã viết lên trang Mạng: *Những nhà bất đồng chính kiến*, ghi lại những thời kỳ và những nhà tranh đấu cho Tự do, Nhân quyền ... như Hoàng Minh Chính, Thích Quảng Độ, linh mục Lê Văn Lý, bác sĩ Nguyễn Đan Quế, nhà văn Trần Khải Thanh Thủy, nhà báo Điều Cây ... và quyển *Thà chết vinh hơn sống nhục* ghi lại những giờ phút sau cùng của những Tướng lãnh Phạm Văn Phú, Nguyễn Khoa Nam, Lê Văn Hưng ...





Vì chờ nhận hành lý ký gửi khá lâu, nên khi tôi ra một số hành khách trên chuyến bay đã ra khỏi phi trường, số còn lại chừng phân nửa, nhưng những người đi đón thân nhân, đứng chờ ở Tân Sơn Nhất khá đông.

Mặc dù đã hơn 11 giờ đêm, nhưng thời tiết Sài Gòn khá nóng nực, tuy nhiên ra khỏi phi trường, gặp thân nhân đi đón, nỗi vui mừng làm cho mọi nhọc mệt giảm đi.

Ngày mai, Sài Gòn sẽ đón tôi với thân nhân, bạn bè nhưng chắc chắn những hình ảnh thân thương của Sài Gòn xưa những năm 1960, sẽ không còn gặp lại.

Sài Gòn 11-10-2015



## Thăm Thầy Tôi

Ở Mỹ tôi thường cắt tóc ở một người thợ Việt Nam, nhưng cách nay chừng non một năm, anh ta chuyển về sinh sống với con ở California, tôi đành phải đi cắt tóc ở những cửa hàng người Mỹ, đã có tới 4, 5 người thợ cắt tóc cho tôi nhưng tôi không vừa ý, về tới Việt Nam ngay hôm đầu tiên tôi đi cắt tóc nơi anh thợ quen ở khu cư xá Lữ Gia.

Nhân tiện, tôi đi thăm người Thầy cũ, đó là giáo sư Cù An Hưng, đã dạy tôi môn Hình học không gian lớp đệ nhị, năm học 1962-1963, nhờ Thầy năm đó tôi thi đậu Tú Tài kỹ thuật phần thứ nhất, Hạng Bình thứ. Vài năm trước tôi đã đi thăm Thầy một lần khi con rể của tôi ở khu này, nhờ anh thợ hớt tóc chỉ dẫn tôi mới biết địa chỉ thăm Thầy lần đó, lần này cũng phải nhờ anh thợ cắt tóc chỉ dẫn lại.

Gặp Thầy, tôi phải tự giới thiệu để Thầy nhớ ra tôi, sau đó Thầy trò nói chuyện về sức khỏe của người già, năm nay Thầy đã 75, Thầy cho biết nhờ có tập thể dục nên không bị cao huyết áp, mỡ trong máu, tiểu đường là những bệnh thông thường của người già. Thầy hỏi về tôi, tôi cho Thầy biết tôi ăn chay trường

đã 35 năm, sáng ngồi thiền, đi bộ chừng 30 phút, buổi tối tập  
vẩy tay và Dịch cân kinh.



*Giáo sư Cù An Hưng*

Thầy hỏi tôi ngồi Thiền theo có thầy dạy không, hoặc theo phương pháp nào ? Tôi cho Thầy biết tôi ngồi Thiền theo Thông Thiên Học. Thầy cho tôi biết năm năm trước Thầy ngồi Thiền, một hôm sau khi ngồi Thiền xong, Thầy nằm nghỉ bỗng thấy mình nhẹ nhàng bay lên không, có một sợi dây nối từ thân trên không xuống dưới trần, sau Thầy nhận định đó không phải cảnh thật nên bỏ ngồi Thiền từ đó. Thầy hỏi tôi đọc những kinh chi, có đọc Kinh Hoa Nghiêm không ? Đọc để biết những cảnh giới trong kinh mô tả.

Thầy cho biết ăn chay cũng chưa đủ, còn cần phải tu tâm, sửa tánh không tham lam, không giận hờn, không tranh hơn thiệt với đời...

Thầy bảo tôi vẩy tay cho Thầy xem, sau khi tôi vẩy tay, Thầy xem rồi hỏi tôi học với thầy nào, sau đó Thầy phán:

- Cậu tập không đúng phương pháp chánh truyền, tập phương pháp sai sẽ chẳng lợi ích chi mà có khi còn có hại.

Sau đó, Thầy biểu diễn cho tôi xem phép vẩy tay, Thầy cho biết được học từ một nhà sư ở chùa, thế đứng hai chân nhỏ hơn khoảng hai vai một chút, các ngón chân bám xuống nhưng bám vừa thôi, hai vai xuôi xuống, tay vẩy khoan thai nhẹ nhàng, bàn tay giữ phẳng, đưa lên chừng 45 độ so với thân đứng. Trước khi khởi động, vẫn giữ yên tại chỗ, nhẹ nhàng nghiêng cả thân một chút về trước, ra sau, bên phải, bên trái. Trước khi dừng lại vẩy tay từ từ giảm dần chừng 40 cái mới dừng lại, tránh trường hợp đang làm nhanh, đột ngột dừng tức khắc, giống như nhiệt độ đang từ 38 độ, đột ngột sụt xuống còn 20 độ, như thế thân thể sẽ không chịu nổi sự thay đổi đột ngột, sinh ra bệnh.

Thầy bảo tôi đưa hai bàn tay, đưa hai bàn chân cho Thầy xem, Thầy cũng đưa hai bàn tay và hai bàn chân của Thầy cho tôi xem. Bàn tay bàn chân Thầy đều không có những đường nhăn, nhất là da hai bàn chân của Thầy như da bàn chân trẻ con, Thầy cho biết do sự tập luyện, máu huyết lưu thông điều hòa nuôi những vi mạch máu, nên được như thế.

Tôi nhận thấy phương pháp vẩy tay của Thầy đúng, được lưu truyền từ các vị thiền sư, tôi yêu cầu Thầy viết ra, nhưng Thầy lấy lý do không đủ khả năng viết, đề từ chối, tôi rất lấy làm tiếc một phương pháp tốt bị thất truyền.

Sau đó Thầy cho tôi biết Thầy phải đi vì có hẹn, tôi chào Thầy ra về, xin hẹn sẽ trở lại thăm Thầy, để thọ giáo môn vẩy tay của Thầy, nhưng Thầy bảo:

- Tôi đã chỉ đầy đủ cho cậu rồi, cứ theo đó mà tập.

Trên đường về, tôi nghĩ mình đã học được phương pháp vẩy tay của thầy Cù An Hưng, nó là phương pháp hợp lý hơn những bài viết tôi đã đọc được. Cuối cùng, Thầy bạn hay đã đuổi khéo tôi ? Cả hai đều có thể, nhưng do tôi đi thăm Thầy mà không có hẹn trước, khả năng Thầy bạn phải đi hợp lý hơn giữa tình Thầy trò của chúng tôi.

Sài Gòn 11-10-2015

## Đi tham quan vườn cảnh ở Phú Mỹ Hưng

Buổi sáng, ngày thứ hai tôi về Sài Gòn, chính xác hơn đó là ngày Thứ Bảy 10-10-2015, con rể tôi đưa chúng tôi đi thăm vài vườn cảnh đã thực hiện cho khách ở khu Phú Mỹ Hưng.

Trước tiên chúng tôi đi thăm nhà của một gia đình người công giáo ở khu Nam Long là khu nhà tự xây, mỗi lô đất 400 thước vuông, trị giá khoảng 1 triệu đô, đầu tiên họ mua một lô đất cát biệt thự, họ kinh doanh bất động sản từ lâu, chơi chứng khoán từ đó sự nghiệp phát lên, họ mua thêm 3 lô đất liền nhau, xây dựng thêm liền vào biệt thự cũ một lô, trong đây có ngôi nhà mát để nhìn ra vườn cảnh, ngôi nhà này xây dựng bằng gỗ quý,

có 4 cây cột tròn đường kính chừng 3 tấc, trên đầu và dưới chân cột đều có chạm trổ hoa văn tinh vi, vì kèo cũng là gỗ quý to bản, cũng chạm trổ hoa văn do một nghệ nhân thực hiện. Trong ngôi nhà mát này bày một bộ bàn với 6 chiếc ghế mây có nệm và tựa lưng.

Chúng tôi được chủ nhà anh Châu và chị Mỹ tiếp đón, anh Châu trước kia học ở Trường Bưu Điện tọa lạc cạnh Đài Phát thanh Sài Gòn, ra trường làm ở Bưu Điện trung ương, sau ra làm tư, anh ăn mặc chỉnh tề như người đang làm việc, chị Mỹ ăn mặc đồ bộ màu lá mạ điểm hoa nhỏ, thoạt nhìn chị không khác với người làm trong nhà, nhưng chị trang sức hoa tai, nhẫn đều là những hột xoàn to, cả hai đưa chúng tôi đi xem nhiều phòng ăn, không khách nơi nào cũng là những bàn ghế chạm trổ bằng gỗ quý. Trong nhà treo nhiều ảnh màu khổ to, đặc biệt nơi phòng khách có ảnh chị Mỹ cùng đức Hồng Y Phạm Minh Mẫn, được triệu kiến đức Giáo Hoàng tại tòa thánh Vatican.



Mặt tiền nhà do xây dựng trước nên không có không gian thoáng, bên hông nhà có hồ cá, có cây sala cao có điểm một ít hoa.



Nối liền với căn nhà mát là 2 lô đất làm vườn cảnh với hồ cá chép Nhật với hòn giả sơn có thác đổ rì rào, nơi đây có tôn tượng chúa, đức mẹ Maria và một vị thánh tông đồ, tôi là người ngoại đạo nên không rõ tên.

Xung quanh có trồng những gốc mai già, cây magnolia trắng và tím, cây vú sữa..., đó đây chen lẫn với cây cảnh là vài khóm rau sạch như sà lách, bẹ xanh, tía tô ...





Gia đình anh Châu - Mỹ giàu có, bên cạnh công việc kinh doanh, họ còn đóng góp cho Giáo hội nên mới được đức Giáo Hoàng tiếp kiến, và còn những công tác xã hội khác. Chủ nhân cho biết thích ngôi nhà mát nhìn xuống hồ cá lợi nhơn nhơn, nhìn giả sơn tưởng nhớ tới Chúa, không gian yên tĩnh, giúp thư giãn sau những lúc trí não phải làm việc căng thẳng.

Rời khỏi ngôi nhà đó, chúng tôi vào khu Phú Gia ở Phú Mỹ Hưng, vào cổng có bảo vệ gác, mặc đồng phục đứng nghiêm chào tay khi khách ra vào, con rể tôi phải nói vào thăm biệt thự nào. Trong khu này có 99 biệt thự, bạn tôi là người xây dựng cơ bản của tất cả các biệt thự này, con rể tôi đã làm cho 24 biệt thự về vườn cảnh có hồ nước nuôi cá chép Nhật, cây cảnh, trồng phong lan.

Chúng tôi vào tham quan một biệt thự, chủ nhân đi khỏi chỉ có người làm, phía trước, phía sau đều có hồ cá cảnh do biệt thự

này người ta biến đổi, mặt trước thành mặt sau vì mặt sau có không gian rộng hơn, họ trồng vú sữa, bưởi...



Trước sân vườn là con đường và bên kia là sân quần vợt, cạnh hồ bơi của Câu Lạc Bộ trong khu vực.

Phải nhìn nhận, Việt Nam có những khu nhà giàu có, giá trị hàng triệu đô, quanh nhà vườn cảnh xinh tươi, môi trường sống tốt. Nhưng không thiếu những khu nhà rách nát, cất tạm bợ trên kinh rạch, dòng sông. Có những gia đình đời sống đế vương thì cũng có những cảnh đời khốn khó, hàng ngày đi lượm rác làm kế sinh nhai. Đó là do nghiệp quả của con người, muốn có đời sống tốt đẹp cho hiện tại và tương lai cần phải tạo nghiệp lành, luôn hành thiện. Đó là do chế độ xã hội đương thời, cần phải xây dựng chế độ tốt hơn để xã hội ngày được cải thiện.

Ai cũng chỉ có một đời người, chết rồi không mang theo được người thân, của cải, sinh ra với hai bàn tay trắng, trở về đất mẹ cũng chỉ có hai bàn tay trơn. Cho nên tỷ phú Bill Gates, Warren Buffett đã bỏ tiền ra xây dựng nên những quỹ từ thiện hàng chục tỷ đô. Đó là việc làm nhiều ý nghĩa, mang lại những lợi ích thiết thực cho xã hội toàn cầu.

Sài Gòn 11-10-2015

+

## Tìm thăm cựu học sinh

Khi dạy học, có vài em học sinh làm cho thầy cô giáo phải quan tâm, đó là những em có kỹ năng đặc biệt, có em học giỏi, có em ngoan hiền, xinh đẹp hoặc thường hay nghịch ngợm trong lớp.

Tôi ra trường, đi dạy học rồi không được dạy học nữa, đến nay cũng đã trên 40 năm rồi, có nhiều học sinh cũ tôi vẫn còn nhớ tên nhớ mặt các em, nhưng cũng có em chỉ nhớ khuôn mặt lại quên tên.

Vài năm trước con tôi cho biết, có hôm đang phụ bán hàng tết, có một anh đi với gia đình mua hàng, sau khi mua bán xong, hỏi con tôi:

- Xin lỗi cho hỏi. Có phải em là con gái thầy Tông không ?

Sau khi con gái tôi xác nhận, người hỏi đã cho con gái tôi biết, anh ta là học trò cũ của tôi vài chục năm trước, tên là Nguyễn Công Minh.

Minh thì tôi vẫn còn nhớ, vì em học giỏi cả hai môn tôi dạy là Kỹ nghệ họa và Việt văn, cuối năm học đó tôi còn xin Minh tập vở chép bài Việt văn của em, vì chữ viết của em đẹp lại trình bày cũng đẹp. Đó là năm tôi dạy học cuối cùng 1975.

Từ sau năm học đó, tôi rời xa bảng đen phấn trắng, lên rừng học tập để được làm người mới, và cũng không còn gặp lại Minh, mặc dù nhiều em học sinh khác tôi vẫn còn gặp lại ở trong nước hoặc ở xứ người.

Gần đây trong lần họp mặt với các cựu học sinh đón mừng gặp lại tôi ở Nam Cali, có em cho biết, muốn gặp Minh đến phòng Thuế quận 6, gặp Huỳnh Văn Sen, Sen biết Minh.

Hỏi con rề tôi phòng thuế quận 6 ở đâu, con rề tôi không biết, tôi lên Mạng gõ vào Google, tìm ra phòng thuế ở địa chỉ 683 đường Hồng Bàng, tôi đến đây tìm gặp Huỳnh Văn Sen, nhưng cả hai thầy trò, giây phút đầu tiên gặp nhau, không ai nhận ra ai. Khi Sen nhận ra tôi, cậu ta nắm chặt tay tôi, xúc động một

lúc lâu mới chịu buông tay tôi ra và nói với người đồng nghiệp bên cạnh:

- Thầy tôi, gần 50 năm mới gặp lại, thật là bất ngờ, xúc động quá!

Hỏi về Nguyễn Công Minh, Sen không nhớ, chỉ biết có một anh cựu học sinh trùng tên Minh, nhưng không phải Nguyễn Công Minh, Sen gọi điện thoại tới vài người bạn để hỏi thăm Nguyễn Công Minh, nhưng không liên lạc được. Rồi Sen mời tôi xuống căng-tin uống cà-phê để chuyện trò tiếp vì lâu ngày mới gặp lại.



Uống cà-phê xong, Sen lại mời tôi đi ăn trưa, tôi muốn từ chối, vì sáng sớm tôi đã đưa nhà tôi đi bác sĩ, muốn về để trông nom sức khỏe cho nhà tôi, nhưng nghĩ nhà tôi chỉ vì sức khỏe còn yếu, hôm qua đi chơi ở Củ Chi, Hóc Môn nên bị say nắng, chắc



cũng không có sao, vả lại Sen cũng nhiệt tình, thế là hai thầy trò đến quán ăn trò chuyện tiếp.



Gần 1 giờ trưa, Sen và tôi mới rời khỏi quán, chia tay tại vòng xoay Phú Lâm, hẹn lại ngày mai Sen sẽ đón tôi đi uống cà-phê, ăn sáng với vài cựu học sinh khác.

Thời đi dạy, tôi rất nghiêm khắc với các em. Sen tự nhận mình là một trong băng quậy phá nào và Ngô Văn Bính, Nguyễn Tấn Thịnh ... Bính nay đã mất, Thịnh đang làm việc ở một trường học tại San Jose, các em gặp lại tôi đều rất vui vẻ, kính trọng tôi cũng như các Thầy khác, các em đều hạnh diện, đã có một thời, các em học dưới mái trường kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ ngày xưa.

Sài Gòn 16-10-2015



## Một ngày họp mặt 2015

Hôm qua tôi đến Phòng thuế Quận 6 để gặp Huỳnh Văn Sen cựu học sinh Nguyễn Trường Tộ, đi ăn trưa với Sen, trước khi chia tay Sen hẹn sang hôm sau Thứ Bảy 17-10-2015, sẽ đón tôi đi uống cà-phê, sau đó sẽ đi ra Sài Gòn ăn sáng với Trần Văn Sơn và Tường.

Sáng đi uống cà-phê, Sen đón rước tôi tại nhà rồi chạy ra vòng xoay Phú Lâm, đến cầu ông Buông theo Bến Phú Lâm đưa tôi đến quán cà-phê ở dốc cầu Hậu Giang phía chợ Bình Tây, nơi đây là chỗ hàng ngày Sen uống cà-phê với những người bạn trước khi đi làm, theo Sen cho biết chủ quán cũng là họ hàng với Sen.

Nhờ Sen đưa đi, tôi mới biết hai bên kênh Tân Hóa có đường xe hơi chạy dọc theo hai bên kênh, có hàng rào sắt ngăn cách bờ kênh vừa làm đẹp vừa giữ an toàn, nước ở kênh thông ra sông nên không còn đen ngòm, nhưng vẫn còn hôi thối như trước kia.

Vào quán, Sen đưa tôi đến cái bàn có những người bạn của Sen, với tôi họ chào hỏi chuyện trò thân thiện ngay từ đầu. Ngồi nơi quán này, làm tôi nhớ tới ngôi trường Quốc Việt, năm 1964 tôi có dạy một thời gian lớp luyện thi Đệ Thất, trường do chị Tôn Nữ Thanh Lan làm Hiệu Trưởng, chồng của chị làm Giám Học, tôi dạy được vài tháng, do học sinh biểu tình lên, biểu tình xuống, trường có khi dạy có khi không, nên tôi nghỉ

dạy, trong bàn có người học trường này cho biết, sau này hàng năm trường có họp mặt cựu giáo sư và học sinh, chị Thanh Lan và chồng đã định cư ở Pháp, thỉnh thoảng có về dự họp mặt.

Sau đó, Sen đưa tôi về nhà, anh lấy xe nhà đưa tôi đi ăn sáng và đưa con gái đi học ở trường Lê Quý Đôn. Nhưng con gái anh đi sớm, đến quán cà-phê Starbucks để cùng bạn ôn thi, trước giờ thi giữa học kỳ, do đó Sen đưa con gái ra đường Pasteur, ngừng xe ở gần ngã tư Lê Thánh Tôn, để cho cháu xuống xe vào Starbucks.

Sau khi cháu xuống xe, tôi nhờ Sen đưa tôi đến Aquari hotel ở số 9 đường Thi Sách, nơi đây tôi đã gặp Trắc Dĩ và Phụng, cả hai từ Mỹ về Việt Nam trước chúng tôi, rồi đi sang Hồng Kông, Macau chơi, mới về tối hôm qua, họ đã gọi báo cho tôi biết khi ở phi trường Hồng Kông.



*Quán Hum số 2 Thi Sách*

Gặp Dĩ - Phụng, Sen hẹn Trần Văn Sơn và Tường tới để đi ăn nhà hàng chay Hum tại số 2 Thi Sách, nhưng Tường bận rộn

buôn bán, do có cơ sở sản xuất Bò vò viên nên không tới được. Sau khi dùng nước xong tại phòng tiếp tân khách sạn, chúng tôi cùng nhau đi bách bộ tới Hum, cách đó chừng 50 thước, nếu tôi nhớ không lầm, trước 1975 nơi đây là khu vực Quân nhu, nơi cất may quân phục, còn khách sạn Aquari là nhà in vé số Kiến Thiết ngày xưa.

Chúng tôi đã ăn trưa và chuyện trò vui vẻ, gọi điện sang Mỹ nói chuyện với Hải Đoàn ở San Diego và Thiện ở Los, Hải thì tôi đã gặp ở Việt Nam và đã được Hải với Hồ Hán Quyền đưa đi tham quan Hàng Không Mẫu Hạm Midway hôm tháng 7 vừa qua, còn Thiện thì chưa gặp lần nào.



*Trần Văn Sơn, Huỳnh Văn Sen, HAT, Trắc Dỡ, Phượng*

Hum là quán ăn chay vừa mới nổi lên gần đây, có hai cơ sở, một ở 32 Võ Văn Tần, Quận 3 và một ở địa chỉ chúng tôi đã chọn. Cả hai đều xếp đặt trong không gian hơi chật, thức ăn trình bày “bắt mắt”, giá cả không mềm, có thể hợp với người

nước ngoài và những người muốn ăn uống ở quán ăn có phong cách. Tiếp viên nữ ăn mặc truyền thống Việt Nam, quần đen, áo bà ba lụa trắng.

Lúc vào quán, chỉ có chúng tôi chiếm một bàn, thầy trò chuyện vẫn nhắc lại chuyện xưa, bạn học cùng lớp kể ở trong nước, người ra nước ngoài, rồi gọi điện thoại thăm hỏi nhau, liên lạc từ trong ra đến ngoại quốc, khi chúng tôi ra về quán đầy khách ngoại quốc, họ ở những khách sạn gần đó.

Một ngày họp mặt, tôi đã kết nối cho các em cựu học sinh gặp lại nhau, nối lại vòng tay thân thương dưới mái trường xưa Trung học kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ và Trung Tâm Chuyên Nghiệp Phan Đình Phùng.



*Một góc Hum Võ Văn Tần*

Sài Gòn 17-10-2015

+

# Tham quan khu du lịch Thới Sơn - Côn Phụng

Được Trắc Dĩ và Phượng mời đi tham quan du lịch Thới Sơn - Côn Phụng, tôi muốn đi một chuyến cho biết cầu Rạch Miễu đã nối liền thành phố Mỹ Tho với Bến Tre.



Năm 1963, nhân chạy trốn cảnh sát, công an do những vụ tôi tham gia biểu tình thời đó, có lúc theo bạn ra Nha Trang, Ninh Hòa vài tuần, có lúc chạy xuống Bến Tre ở nhà chị tôi tại thị

xã, thời đó phải đi bắc Rạch Miễu, chiếc bắc chạy ngang qua mấy cù lao, chạy gần cồn Phụng nên thấy rõ những đài cao, những biểu tượng như quả địa cầu, 9 con rồng uốn khúc quanh các cây cột... là nơi ông Đạo Dừa hành đạo thời đó.



*Ông Đạo Dừa và các môn đệ*

Ông Đạo Dừa tên thật là Nguyễn Thành Nam, sanh năm 1910 tại làng Phước Thạnh, tổng An Hòa, quận Châu thành tỉnh Bến Tre, thân phụ ông là Chánh Tổng Nguyễn Thành Trúc. Năm 1928, ông được sang Pháp du học tại tỉnh Rouen, năm 1932 đỗ bằng kỹ sư hóa học rồi về nước. Cuối năm 1935, ông lập gia đình với bà Lộ Thị Nga, họ có một người con gái là Nguyễn Thị Khiêm, Năm 1945, ông lên chùa An Sơn ở vùng Bảy núi tỉnh Châu đốc, quy y trở thành nhà sư Phật giáo, ông hành thiền suốt ngày đêm.

Năm 1948, ông trở về bến bắc Rạch Miễu ngồi thiền hành đạo, mặc cho khách đi ngang qua lại. Năm 1950, ông trở về quê nhà ở Phước Thạnh, xây đài cao 14 thước để ngồi thiền trên



đó. Ông chỉ uống nước dừa mà sống, nên gọi là ông Đạo Dừa, mỗi năm chỉ tắm bằng nước dừa vào ngày Phật đản, ông lấy đạo hiệu là Thích Hòa Bình.

Khoảng năm 1960, ông Đạo Dừa đến cuối Cồn Phụng, dựng lên cơ sở tu hành, lập đài bát quái, đài cao để ngồi thiền, sau ông mua được chiếc xà lan cũ của Mỹ, ông tạo dựng thành thuyền bát nhã, ngày nay những cơ sở của ông vẫn còn, riêng chiếc xà lan, bị nhà cầm quyền địa phương tịch thu, kéo về thị xã Bến Tre biến thành nhà hàng nổi.

Sau 1975, ông vượt biên bị bắt nên phải đi cải tạo một thời gian ở Kinh 5, thuộc Vị Thanh Hỏa Lựu, tỉnh Cần Thơ.

Về sau, ông được người nhà bảo lãnh về, ra trại ông trở lại hành đạo, nhà cầm quyền cho rằng ông phổ biến mê tín dị đoan, trong lần công an kiểm tra, do đệ tử và lực lượng công an níu kéo, ông bị té chân thương sọ não ngày 12-5-1990, ngày hôm sau qua đời, thọ 81 tuổi. Mộ phần ông được chôn đứng tại xã nhà. Ông là nhân vật trí thức, hành đạo kỳ bí nhất ở Miền Nam vào những năm 1970.

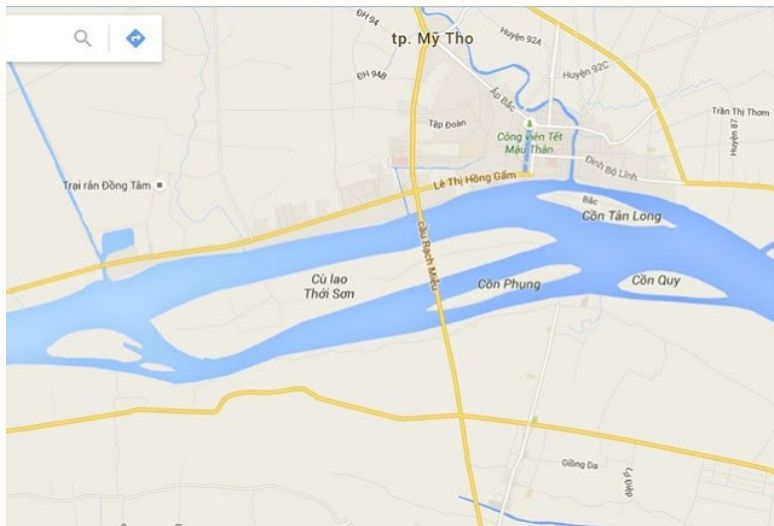


*Mộ ông Đạo Dừa*



Trắc Dĩ - Phượng dùng xe nhà, đưa tôi đi tham quan, đây là lần đầu tiên tôi đi trên cầu Rạch Miễu, cầu này do kỹ sư Việt Nam thiết kế và xây dựng. Cầu có tổng chiều dài gồm 2 cầu là 2,868 m, trong đó cầu 1 là cầu dây bắt qua Cồn Phụng dài 1,878 m, chiều dài nhịp chính 270 m, chiều cao thông thuyền là 37.5 m, cho tàu có trọng tải 10,000 tấn qua lại được, cầu 2 nối tiếp theo dài 990 m và 2 bên có đường nối vào cầu, tạo thành chiều dài chung là 8,331 m. Tải trọng cầu là 30 tấn. Tổng kinh phí là 1,400 tỷ đồng. Cầu khởi công xây dựng vào 30-4-2002 và khánh thành vào ngày 19-1-2009.

Khi xe chạy hết cầu 1, tài xế lái xe xuống cầu, đến địa điểm đón khách tham quan du lịch trên Cù lao Thới Sơn cũng có tên gọi là Cồn Lân, trong tứ quý Long (cồn Tân Long), Lân, Quy (cồn Quy), Phụng (cồn Phụng).



Tại đây có người giới thiệu sơ qua các điểm tham quan, và Trắc Dĩ đã mua vé cho 5 người cùng đi tham quan, gồm 4 người chúng tôi và cả tài xế.



Trước tiên là khách được đi xe thồ một quãng đường chừng 1 hay 2 cây số, rồi đi bộ một quãng đường để ra bên sông, đi đò máy tới một điểm thưởng thức mật, phân hoa, sữa ông chúa, pha với nước trái tắc và nước trà.



Tại đây có thể mua những sản phẩm của ong và những sản phẩm chế tạo từ cây dừa như dừa ăn, vá, bình và tách uống trà, xách tay làm bằng những miếng gáo dừa kết lại với dây nhợ, tham quan nơi làm kẹo dừa, từ khâu lột vỏ dừa cho đến xay cơm dừa, ép nước cốt dừa, thắng kẹo dừa, đổ ra khuôn, gói từng viên kẹo dừa, công đoạn này làm bằng thủ công !



Sau khi tham quan một cơ sở sản xuất kẹo dừa, chúng tôi lại đi bộ ra bến đò, để lên đò đi một quãng rạch nhỏ chừng 2 cây số, rạch quanh co hai bên bờ rạch toàn là cây dừa nước rợp bóng và những quày dừa nước phần nhiều còn non.



Mỗi chiếc xuồng dài chừng 5 thước, có thể chở tới 10 người khách, nhưng thường họ chỉ chở 4 hay 5 người, có 2 người bơi ở mũi và lái. Hồi chúng tôi được biết có tất cả 300 chiếc xuồng, mỗi chuyến đưa khách là 15 ngàn đồng.

Xuồng đi lại tấp nập, có xuồng chở 2, 3 người, có xuồng tới 5, 6 người già, tuy nhiên họ trò chuyện cười đùa vui vẻ, không thiếu xuồng đưa người ngoại quốc.



Rời xuồng, chúng tôi được chuyên qua đò máy để đến một chỗ xem người ta nuôi Sấu và dùng cơm trưa. Nơi đây cơ sở du lịch tạo vườn cảnh với cây uốn hình Long, Lân, Quy, Phụng, tại đây người ta vừa dựng xong một ngôi nhà, vật liệu lấy toàn bộ từ cây dừa, nạo cột, kèo, trính, đòn tay, đòn dông, lợp mái.





Rồi chúng tôi đến nhà mát trong khu này để dùng cơm, nơi đây có chiếc cầu tre cho khách “trải nghiệm đi qua cầu tre”, tiếc rằng cầu đã gãy một đoạn, nên không đi qua bên kia được, chúng tôi uống nước dừa dứa, họ chặt đẹp 35 ngàn một trái, trong khi ở Sài Gòn, con gái tôi cho biết chỉ có 10 hay 12 ngàn.

Rồi nơi nuôi cá sấu, chúng tôi đi đò máy tới Cồn Phụng, tham quan nơi ông Đạo Dừa đã hành đạo ngày xưa.



Thuyền Bát Nhã không còn, những thứ khác vẫn còn nguyên vẹn như 9 con rồng quấn quanh cột, tượng trưng cho sông Cửu Long, phi thuyền Appolo, đài ngòi thiên, đỉnh tháp các mảnh sành với Long, Lân, Phụng đặt trên lưng con Quy, có gắn bia ông Đạo Dừa và người đắp cái đình.



Trong khu này có mấy cây chuối kiềng, mỗi quay có đến trăm nải.



Trong hang động nhân tạo có đặt một bàn thờ, có một nữ đệ tử của ông Đạo Dừa đang hành đạo, vài năm gần đây, bà ta chỉ uống nước dừa mà thôi, tuổi đã ngoài 80, răng rụng cả nhưng trông người vẫn khỏe mạnh.



Sau khi thăm nơi ông Đạo Dừa tu ngày xưa, chúng tôi được hướng dẫn ra đò máy để chạy tới điểm ăn trái cây, và thường thức đờn ca tài tử. Do đã hết mùa trái cây, nên họ dọn ra có một đĩa có mấy miếng khóm, một đĩa mấy miếng ổi, một đĩa mấy miếng thanh long, một đĩa mát lát dưa hấu và một đĩa mấy trái chôm chôm. Đó là mấy đĩa ngũ quả.

Sau đó hai người đàn ông ôm nhạc khí ra ngồi đối diện với bàn chúng tôi, một người chơi đàn tranh, người kia chơi đàn guitar, một cô mặc áo bà ba màu hường ra chào khách và hát một bản ngân hàng vân hay lưu thủy tôi không rành, tiếp theo một cô mặc áo dài màu vàng trên ngực có thêu hoa nhỏ ca hai câu vọng cổ rồi một anh 3 câu vọng cổ Võ Đông Sơ với Bạch Thu Hà.





Tôi có yêu cầu ca bài Dạ cổ hoài lang của nhạc sư Sáu Lầu, cô áo hường trở ra ca bản này.

Họ ca tuy không hay lắm, nhưng nhắc nhở cho người ta biết truyền thống ca nhạc miền Nam ngoài cải lương ra, có ca tài tử. Trước hoặc trong thời gian có hát Cải Lương. Cải Lương ra đời sau Ca Ra Bộ, trước Ca Ra Bộ có đờn ca tài tử.

Ở nhà quê, sau những ngày mùa thành thoi, buổi trưa hay buổi tối, nhất là buổi tối những người biết đàn như đàn tranh, đàn cò, đàn kìm, đàn độc huyền họ rủ nhau họp lại cùng đàn Nam ai, Nam Xuân, Hành Vân, Lưu thủy hay 6 câu vọng cổ, gọi là hòa đàn. Cũng có khi chỉ 2 hay 3 tay hòa đàn với nhau rồi có một ai đó biết ca, nổi hứng lên ca như vậy thành danh là Đờn ca tài tử, vì họ không phải là đào, là kép, là tay đàn cho gánh hát, họ không phải là người chuyên nghiệp, cho nên họ được gọi là tài tử.

Đàn ca tài tử thường được tổ chức, có thể họ trải một manh đệm ngoài sân dưới đêm trăng, giữa đệm để bình trà, vài cái chun uống trà, một đĩa bánh in hay bánh ngọt, để cho người đàn, người ca ăn bánh, uống nước giải khát, cả người tham dự cũng được mời ăn bánh, uống nước, do chủ nhà khoản đãi. Chủ nhà có thể là người thích nghe hòa nhạc, ca hát, chủ nhà có thể là người đàn hay người ca. Đờn ca tài tử là thế đó.

Tôi muốn nhà tôi cũng như Dĩ, Phượng tham dự một lần để biết thế nào là đàn ca tài tử. Tuy nhiên nghe thấy, chưa đủ hiểu hết ý nghĩa của nó.

Cô áo dài vàng có lẽ là chủ chốt, có hỏi chúng tôi muốn yêu cầu ca thêm bài nào không. Chúng tôi nghĩ thường thức như vậy là đủ, nên cảm ơn rồi ra về.

Dĩ thuở nhỏ, có lúc sống ở Lâm Đồng rồi Sài Gòn, còn Phượng sống từ nhỏ ở vùng nhà thương Đồn Đất, nay cả hai sống ở Mỹ, nhà tôi cũng gần như vậy, không được sống ở miệt vườn, không có đi xuồng, ngồi đò chày trên sông. Nên chuyến tham quan này đem lại cho họ nhiều hữu ích thực tế.

Chúng tôi lên xe, trời bắt đầu đổ cơn mưa tầm tã, may mắn thay suốt thời gian tham quan, trời nắng giúp cho chúng tôi không bị trở ngại, mọi việc đều vui vẻ, để lại cho chúng tôi nhiều ấn tượng tốt đẹp.

Sài Gòn 23-10-2015

+

## Tham quan vườn cảnh ở Bình Dương

Ngày 28-10-2015, con rể chúng tôi đưa đi tham quan 2 vườn cảnh ở Bình Dương. Trước tiên chúng tôi được tham quan vườn cảnh KOI Coffee, đây là vườn cảnh trong một quán cà-phê có ba hồ cá koi.



Quán cà-phê xây dựng sát bên đường, có mặt tiền chừng 15 thước, có một ngôi nhà chính với cửa kính chung quanh, ngoài ngôi nhà này có những bàn đặt cạnh hồ cá, để khách vừa thưởng thức cà phê, vừa xem cá lội nhõn nhỡ.



Có những con cá Koi trắng, ở đầu có đốm tròn đỏ, như biểu tượng lá cờ Nhật Bản, có lẽ vì vậy mà người Nhật nuôi và bán ra nước ngoài, cá koi có những con to lớn có thể có giá trị đến vài ngàn đô.





Vài tháng trước, con rê tôi đã bán cho người chủ quán này nguyên một hồ cá koi vài chục con, được gọi là cá Bướm vì nó có vẩy, kỳ to và dài như cánh bướm.



Trong lúc tôi quan sát, tự dưng đàn cá bướm quay thành một vòng tròn trông rất đẹp mắt.



Chủ quán là một người trẻ, tuổi chừng 30, làm Giám Đốc nhà in bao bì của người Hàn Quốc, trong thời gian tôi tham quan tại đây, anh ta có gặp con rể tôi, hai người bàn chuyện riêng, lịch sự chào hỏi tôi trông người rất bất thiệp.

Rời nơi đây, chúng tôi đi tham quan một nơi khác, một người chơi Bonsai, có vườn cảnh gồm một nhà mát, cất bằng những cây cột tròn, gỗ quý, mái lợp ngói, có hai gian, bên trong để 1 divan và một bộ ván gỗ không có chân ngựa, để trên sàn lát gạch, chung quanh căn nhà này là những tượng gỗ chạm trổ Hoàng đế, Sư tổ Bồ Đề Đạt Ma ... và những đá quý, trông rất mỹ thuật.

Trước sân là hồ cá koi, bên hông nhà là hồ cá Tàu, bên tay trái dựa tường là hòn giả sơn có thác nước với những bụi phong lan.



Phía trước sân chính là những chậu Bonsai, bên tay phải một gò đất, trên đó đặt tượng của các vị La Hán, hình như chỉ Thập lục chớ không phải Thập bát La hán, trên tường bên phải cũng như bên trái là hộp kính, trưng bày đá quý.



Khung cảnh này chủ nhân tạo cho mình một giang sơn riêng biệt để hưởng nhàn và cũng tạo nên của cải về bộ sưu tầm Bonsai và những vật mỹ thuật trang trí quý giá.

Rời căn nhà mát này, chúng tôi tới cửa hàng Bonsai, nơi đây chúng tôi được gặp chủ nhân cửa hàng cũng là chủ nhân ngôi nhà mát, anh ta tuổi khoảng bốn mươi.





Nơi cửa hàng có những cây Bonsai và một ít trang trí nội thất mỹ thuật như tranh, tượng, độc bình ...



Ai thích chơi Bonsai, đến gian hàng này chắc khó mà rời đi, giá cả phải chăng để cho người ta có thể mua sắm được, làm chủ tác phẩm nghệ thuật Bonsai. Bonsai là cả không gian được thu hẹp, nghệ nhân đã tạo dáng làm cho cây có thân hình đẹp, ưa nhìn giúp cho người ta thả hồn vào một thế giới tràn ngập những mộng mơ.



Sài Gòn 28-10-2015

+

# Viếng thăm Nhất Nguyên Bửu Tự

Chùa tọa lạc tại Ấp Trung, xã Vĩnh Phú, huyện Thuận An tỉnh Bình Dương, nói khác đi là chùa nằm trên Quốc lộ 13, cách ngã tư Bình Phước cũng như chợ Lái Thiêu không xa.



Chùa được xây dựng từ năm 1960, do ông Hai Thu cúng dường một khoảnh đất trong vườn nhà ông, để xây dựng nên ngôi chùa lá, do sư Thích Thiện Phước trụ trì đầu tiên, sư là người khai sơn lập môn phái Tịnh độ non bồng, tại Linh Sơn cổ tự trên núi Dinh ở Bà Rịa, sư Thiện Phước viên tịch năm 1986, tại Quan Âm tu viện Biên Hòa.

Trong chánh điện, ngay giữa chùa xây một bệ thờ hình vuông, mỗi cạnh chừng 3 thước, cao 1 thước tôn tượng đức Bổn sư, đối diện là tượng đức Hộ pháp, phía sau là bàn thờ Hậu tổ.



Chùa có Đông lang dùng làm chỗ ngủ nghỉ của chư Tăng và thiện nam, Tây lang dùng để thờ Cửu huyền thất tổ của phật tử, nhà bếp và nơi nghỉ của chư Ni cùng tín nữ.

Gần đây chùa được xây dựng lại khang trang hơn. Đông lang và Tây lang là nơi ngủ nghỉ của chư Tăng, Ni và thiện nam, tín nữ.

Có một căn nhà dành để thờ Cửu huyền riêng, phía sau chùa có tháp của 2 vị tăng, một là Đại Đức trụ trì Thích Vạn Phước, hai là Đại đức Thích Hòa Ái (tục danh Hai Thu, cũng là chủ đất trước kia), ngày nay trụ trì là Đại Đức Thích Thiện Hỷ, thế danh Nguyễn Văn Phẩm, tục danh Tám Phẩm.

Chùa thuộc Giáo hội Tịnh độ tông do ông Đoàn Trung Còn làm Trụ Sự Trưởng Ban Chấp Sự Trung Ương, trụ sở lúc mới thành lập năm 1955, đặt tại chùa Giác Hải Phú Lâm Chợ Lớn. Năm 1959, chùa Liên Tông được xây cất xong, giáo hội dời về chùa Liên Tông. Năm 1970, ông Đoàn Trung Còn xuất gia, thọ giới

Tỳ Kheo, pháp danh Thích Hồng Tại, ông viên tịch năm 1988, được môn phái Tịnh độ non bông tôn vinh lên ngôi vị Hòa Thượng. Ông Đoàn Trung Còn là một trong ba nhà Phật học trú danh thế kỷ thứ 20: Miền Bắc có cư sĩ Thiều Chửu Nguyễn Hữu Kha, miền Trung có bác sĩ Tâm Minh Lê Đình Thám, miền Nam có Thích Hồng Tại Đoàn Trung Còn.

Chùa đặc biệt mỗi năm có khóa “Bách nhật niệm Phật”, khai khóa vào đêm mùng 8 tháng 8 và hoàn mãn vào lễ vía đức A Di Đà ngày 17 tháng 11. Khóa đầu tiên được tổ chức từ năm 1966 đến nay không gián đoạn, mặc dù sau 1975 kinh tế, an ninh, xã hội có khó khăn, nhưng khóa niệm Phật vẫn tiếp tục bình thường.

Mỗi ngày có 12 thời niệm Phật, mỗi thời niệm Phật là 2 giờ, có Tăng hay Ni đảm trách, hướng dẫn phật tử tham dự, liên tục niệm Phật không ngừng nghỉ. Phật tử các nơi về tham dự không phải đóng góp chi cả, có thể dự vài giờ cứ 30 phút ngồi rồi tiếp theo 30 phút đi kinh hành chung quanh bàn Phật, nếu ai có thời giờ dự một đôi ngày thậm chí cả khóa 100 ngày càng quý, cũng không cần phải ghi danh dự khóa, trừ việc trình báo nhà cầm quyền về “Tạm trú, tạm vắng”. Về ăn uống, ngủ nghỉ do chùa cung cấp, thức ăn do phật tử cúng dường.

Sau khi đi tham quan vườn cảnh ở Bình Dương, trên đường về chúng tôi ghé lại Nhất Nguyên để lễ Phật, cũng để xem khóa Niệm Phật năm nay, nói chung là ngày thường, ngoài Tăng, Ni còn có chừng 50 thiện Nam, tín Nữ dự thời niệm Phật buổi trưa.

Năm ngoái, cũng vào thời khóa Niệm Phật, chúng tôi có ghé qua lễ Phật, nhưng không gặp trụ trì chùa, năm nay ghé gặp ngay Đại đức trụ trì, người đã hướng dẫn chúng tôi vào gặp Sư Sáu, nay là một vị Hòa Thượng, ông trụ trì ở một ngôi chùa tại

xã Phước Hòa, huyện Tân Thành tỉnh Bà Rịa, được tông phái chỉ định đặc trách tổ chức “Bách nhật niệm Phật” năm nay.



Cũng là cái duyên chúng tôi gặp lại Sư và Đại đức trụ trì, sau vài chục năm xa cách, nhớ lại trước kia mỗi lần lên Linh Sơn cô tự đều có gặp Sư, đôi khi ghé chùa Sư trụ trì thăm viếng, được uống chén trà, ăn miếng bánh hay chuối khô do Sư khoản đãi.

Với Đại Đức trụ trì, người ân cần mời chúng tôi nán lại dùng cơm chùa, tiếc rằng chúng tôi phải ra về, Đại đức tặng cho một tràng chuỗi tay, tiện từ cây dâu tằm ăn, còn Sư Sáu tặng cho toàn bộ gia đình chúng tôi mỗi người một tượng Phật nhỏ có sợi dây chuyền đeo vào cổ.

Vào thập niên 1980, chúng tôi đã tham dự trên 10 năm khóa “Bách nhật niệm Phật”, tại Nhất Nguyên Bửu Tự, năm nay tôi ước nguyện một ngày nào đó, sẽ dự vài thời khóa như nhật cánh hoa rơi, để được thanh thân tâm trí, tưởng nhớ tới chư Tăng như Thích Hòa Ái, Thích Thiện Duyên ... và các đạo hữu

như ông Năm thượng thủ, chú Trí, chú Vân, chú Sơn ... phu nhân bác sĩ Chiêu, đã rời xa chốn trần gian cát bụi này, an nhiên về tới đất Phật, nhờ có công phu niệm Phật.

Sài Gòn 30-10-2015



## Đi thăm người quen

Sáng nay tôi muốn dành thời gian đi tìm thăm Thầy Tuệ Sỹ, vì mấy hôm trước tôi có nhờ nhà thơ Từ Hoài Tấn tìm dùm cho tôi địa chỉ cái am của Thầy tịnh tu ở Lâm Đồng, sau đó Từ Hoài Tấn cho biết Thầy đang ở Sài Gòn, dạy một lớp học chi đó, muốn thăm Thầy cần liên lạc với Tủ sách Hương Tích ở 308/12 Nguyễn Thượng Hiền Gia Định. Tôi nhớ mấy năm trước cùng người bạn đi thăm Thầy ở Già Lam, không gặp Thầy ở tịnh thất, có vị Tăng cho biết Thầy đã lên Lâm Đồng tịnh tu muốn biết rõ am thất của Thầy trên ấy, hãy đến Tủ sách Hương Tích mà hỏi thăm. Chúng tôi nghĩ Hương Tích là nhà sách ở mặt tiền đường Nguyễn Văn Đậu, trên đường về chúng tôi không tìm thấy vì không có địa chỉ.

Nay đã có địa chỉ, tôi lên Mạng gõ Google để tìm, thấy Tủ sách Hương Tích nằm trên đường Nguyễn Thượng Hiền, gần đầu đường Nguyễn Văn Đậu giáp với Phan Đăng Lưu, Bình Thạnh. Đường Nguyễn Văn Đậu tôi đến đó nhiều lần, ngay ở đầu đường có một quán ăn chay Thuyền Duyên, quán này có từ lâu đời, tôi đã ăn ở quán từ những ngày mới khai trương, vào cuối thập niên 1980, vì bà chủ quán cũng là một đạo hữu.



Khi tôi tìm đến nơi mới biết, Tủ sách Hương Tích nằm cạnh Botanic Tower, tòa nhà này cách nay chừng 10 năm, khi mới cất con rề tôi trồng những cây cảnh tại đây, có đưa tôi đi tham quan khi tòa nhà vừa mới xây cất xong.

Vào đến Tủ sách Hương Tích là một ngôi nhà xây có mấy tầng lầu, tuy nhỏ hẹp nhưng kiến trúc đẹp, trong sân có hơn chục xe gắn máy đậu và trước thềm nhà có nhiều đôi dép đặt ngay ngắn, tôi đoán ngay trong nhà có nhiều người và có thể Thầy Tuệ Sỹ đang dạy một lớp học tại đây.



Có một chị trọng tuổi tiếp tôi, chị ăn nói rất khuôn phép đang dọn dẹp vài cái tách trên bàn để mời tôi ngồi vào bộ ghế mây, nhưng tôi xin phép bước vào trong xem sách.

Trong căn phòng nhỏ có những kệ sách, bày ngăn nắp, đẹp mắt những bộ sách của Thầy Tuệ Sỹ, những quyển sách của Phạm Công Thiện, của Bùi Giáng và của Hạnh Viên sưu tập những bài viết của Thầy Tuệ Sỹ, có một cái bàn viết nhỏ không ai ngồi, có lẽ để tiếp khách mua sách.

Tôi hỏi chị tiếp khách về Thầy Tuệ Sỹ, chị cho biết Thầy bận dạy, cần thì chờ Thầy Hạnh Viên chốc lát sẽ về tới. Tôi có biết Thầy Hạnh Viên, Thầy là thị giả của Thầy Tuệ Sỹ lúc ở Già Lam.

Tôi trao cho chị tiếp khách danh thiếp của tôi, nhờ trao cho Thầy Tuệ Sỹ, để Thầy biết tôi có tới thăm, trong đó tôi có ghi thêm số điện thoại di động, để Thầy có thể liên lạc với tôi. Rồi tôi chào chị tiếp khách ra về.

Nhân tiện nhà tôi và tôi đi thăm một gia đình quen thân cũ ở hẻm Quán Tám, nay là hẻm 42 đường Hoàng Hoa Thám gần đó. Năm 1970 từ Banmêthuột đổi về Sài Gòn, gia đình tôi không có nhà, phải thuê một căn phòng để ở, sau lại có thêm gia đình anh kỹ sư Nông Lâm Súc Hồ Phùng, gia đình giáo sư kỹ thuật Trịnh Như Tích cùng thuê phòng, ở trọ trong khu vườn nhà ông Đại úy Lê Thế Ngọc. Tuy tôi thuê nhà ở chừng gần một năm, nhưng hai bên đi lại thân thiện, cho nên đến nay ông bà Ngọc đã mất, nhưng hai gia đình đối xử với nhau như người nhà.

Rời khỏi gia đình nhà ông Ngọc, chúng tôi đến thăm anh Giám đốc Công ty, trước khi đi Mỹ tôi đã làm việc với anh này khoảng 10 năm, có lần đi công tác rồi theo về quê anh ở Bến Tre, từ Hàm Luông đi về nhà anh ta phải đi đò máy, đến nhà anh ta phải lội bộ băng qua mấy cái mương, bắc qua bằng chiếc

cầu dừa, nay nghe nói có cầu Hàm Luông, xe có thể chạy đến nhà anh qua những chiếc cầu xi măng mới xây cất, tiện lợi nhưng chắc không còn nên thơ như ngày trước.

Anh kể cho tôi nghe, sau khi vào TPP (Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược *xuyên Thái Bình Dương* - Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement), Việt Nam phải thay đổi từ cách trồng rau, chăn nuôi ... mới có thể buôn bán, cạnh tranh với các nước, phải tăng năng suất, phải bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh thực phẩm ... có như vậy mới cạnh tranh sống còn với sân chơi quốc tế.

Ra về lúc 10 giờ sáng, chúng tôi từ Gia Định ghé chợ Sài Gòn mua sắm áo dài, áo tứ thân cho đứa cháu ngoại lên 5, rồi đến cửa hàng dưỡng sinh Tâm Đức ở 183 đường Nguyễn Tiểu La Phường 8, Quận 10, để mua Yến Mạch (Oat), vì chúng tôi đã dùng hết 2 hộp mang từ Mỹ về.

Một buổi thăm viếng, mua sắm vài thứ rồi về nhà khoảng giữa trưa, thời tiết Sài Gòn nóng, xe cộ dập dìu, nhìn cảnh người ta thân nhiên vượt đèn đỏ, chen lấn nhau để chạy nhanh, chạy trước chúng tôi đời sống tất bật và văn hóa rất tẻ nhạt, chắc không phải là tàn dư của Mỹ Ngụy. Lỗi ấy do đâu mà có ? Chắc chắn một phần do định hướng giáo dục mà ra.

Sài Gòn 12:45 – 5/11/2015

+

# Dự Hiệp Kỳ GDPT Miền Vĩnh Nghiem năm 2015

Ngày Thứ Sáu 6-11-2015, Trần Đình Hùng báo cho tôi biết, Trưởng Nguyễn Thị Oanh Gia trưởng GDPT Vĩnh Nghiem mời tôi tham dự lễ Hiệp kỳ GDPT Miền Vĩnh Nghiem, tổ chức vào lúc 9 giờ ngày Chủ nhật 8 tháng 11 năm 2015, tại Tổ đình Vĩnh Nghiem.

Sáng Chủ nhật, tôi đã đón Hùng cùng đi tham dự,



Buổi lễ năm nay, tổ chức dưới Giảng đường như năm ngoái, cũng bàn thờ Phật, cùng bàn thờ chư hương linh những vị đã dày công xây dựng GDPT Miền Vĩnh Nghiem.

Mở đầu Trưởng Tịnh Phúc tuyên đọc về ý nghĩa Hiệp ky GDPT Miền Vĩnh Nghiêm.



Trên bàn thờ chư hương linh, có ảnh từ trái qua phải của Trưởng Thông Phương Đặng Văn Khuê, Huynh Trưởng thành lập Gia Đình Phật Hóa Phổ Thiện Tuệ tại khu Tế Sinh, thuộc Hội Việt Nam Phật Giáo tại Hà Nội năm 1950, nguyên Phó Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT miền Vĩnh Nghiêm năm 1964.

Chị Tâm Huệ Đoàn Thị Kim Cúc, nguyên Phó Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT miền Vĩnh Nghiêm năm 1964, nguyên Ủy viên Nữ Phật Tử Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam năm 1964, nguyên Trưởng Ban Chấp Hành Ái Hữu GDPT Vĩnh Nghiêm Hải ngoại thành lập năm 1991

Anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu nguyên thành viên phục hoạt GDPT miền Vĩnh Nghiêm năm 1993, nguyên Trưởng Ban Chấp Hành AHSV năm 1995-2004.



Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi nguyên Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT thuộc GHTGBV Tại Miền Nam năm 1961, nguyên Thủ quỹ Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam năm 1961, nguyên Đại Diện GDPT Việt Nam tại Miền Vĩnh Nghiêm năm 1964, nguyên Gia trưởng GDPT Giác Minh.

Trưởng Chính Tiến Nguyễn Đức Long, nguyên Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam, năm 1960, nguyên là Tổng thư ký Ban Kiên thiết, kiêm Trưởng ban Hưng công xây dựng Tổ Đình Vĩnh Nghiêm năm 1964, nguyên gia trưởng GDPT Giác Minh.

Trưởng Nhuận Pháp Tôn Thất Liệu nguyên Trưởng Ban Hướng Dẫn GDPT miền Vĩnh Nghiêm năm 1964, nguyên Ủy viên Thiếu Nam Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPT Việt Nam năm 1964, nguyên Gia trưởng GDPT Giác Trí, Giác Hòa, Vĩnh Nghiêm.



Dự hiệp kỳ có chị Du, phu nhân của anh Trần Trung Du nguyên Đoàn trưởng Tráng Đoàn Bạch Đằng, Bác Tôn Thất Liệu phu nhân, một số vị Gia trưởng và Huynh Trưởng các Gia Đình Phật Tử thuộc môn phái miền Vĩnh Nghiêm tham dự như



GDPT Vĩnh nghiêm, Giác Trí, Giác Long, Giác Minh, Giác Viên ở Biên Hòa.



Buổi lễ do Đại Đức Thích Nguyên Cát, Cố Vấn Giáo Hạnh GDPT Vĩnh Nghiêm chủ lễ, đã cử hành rất trang nghiêm, thanh tịnh.



Sau thời kinh Cầu Siêu, Trưởng Thiện Linh Đặng Văn Nữ tuyên đọc sớ Cầu siêu chư hương linh quý Gia Trưởng, Huỳnh Trưởng và Đoàn sinh GDPT Miền Vĩnh Nghiêm đã quá vãng.

Sau buổi lễ, Đại Đức Cố vấn Giáo hạnh ban huấn từ, người đã nhấn mạnh đến công đức các Huynh trưởng tiền phong đã gây dựng, đặt nền móng cho GDPT Miền Vĩnh Nghiêm, các Huynh trưởng hiện tại cần suy tư để củng cố, phát triển phong trào GDPT, phải đổi mới sinh hoạt cho thích ứng với thời đại, hầu thu hút tuổi trẻ tham gia sinh hoạt, qua đó giáo lý đức Phật được phổ cập sâu rộng hơn.



Sau khi buổi lễ hoàn mãn, Ban tổ chức đã có bữa tiệc thết đãi quý bác và quý anh chi Trưởng tham dự lễ.



Tham dự lễ này, tôi đã gặp lại Trưởng Khuu Phụng Chương, gia trưởng GDPT Giác Long, Hải – Ngân Huỳnh Trưởng GDPT Giác Long, Thiện Linh Đặng Văn Nữ Đoàn trưởng Đoàn Dật Đa, Trưởng Đỗ Kim Oanh, có biệt danh Oanh Vũ Cồ, Trưởng Hòa Gia trưởng GDPT Giác Nguyên. Trưởng Xuân Kiều thành viên Ban Hướng Dẫn GDPT Thành hội Tp. HCM...



Tôi nhờ Xuân Kiều đi đón Hải nguyên Liên Đoàn Trưởng GDPT Giác Hải, sáng lập GDPT Giác Hạnh tại chùa Phước Hải Quận 10, Tp. HCM, vì từ năm 1990 cùng Hải, Kiều, Chương, Nữ ... đi dự Hiệp kỵ GDPT Việt Nam tại chùa Linh Sơn Đà Lạt đến nay chúng tôi chưa gặp lại nhau.

Sau buổi lễ, tôi đã gặp lại Hải thăm hỏi sức khỏe và những chi tiết về GDPT do Hải đã sinh hoạt ở Ấp Hàng Dầu Tân Sơn Hòa, chùa Giác Hải ở Phú Nhuận, chùa Phước Hải ở đường 3 tháng 2.



Rồi tôi đến Đoàn quán GDPT để trao đổi, thăm hỏi Tịnh Uyên, Tịnh Phúc, trò chuyện với Kiều, Hải và Hùng.



Nhờ Hiệp ký, có dịp tường nhớ tới những người đã khuất, một thời tôi đã cộng tác với họ, nay ngồi tại Đoàn quán này biết bao nhiêu kỷ niệm đã về với tôi về sinh hoạt GDPT, về những ngày



đầu mới đổ đất san lấp nền năm 1964, để xây dựng ngôi Tổ đình Vĩnh Nghiêm đồ sộ, đẹp nhất miền Nam vào thập niên 1970.

Nhớ lại năm 1984, thời kỳ khó khăn để sinh hoạt, Ban Hướng Dẫn GDPT miền Vĩnh Nghiêm gồm Bác Tôn Thất Liệu, chị Đoàn Thị Kim Cúc, anh Huỳnh Ái Tông đã tổ chức Hiệp kỵ lần đầu tiên cũng tại nơi đây, có những anh chị trưởng trong Hội Đồng Huỳnh Trưởng Cao niên như chị Hoàng Thị Kim Cúc, anh Hoàng Trọng Cang, anh Nguyễn Khắc Từ, anh Cao Chánh Hựu, anh Đoàn Văn Lộc, anh Nguyễn Quang Tú, anh Trần Ngọc Giao, anh Nguyễn Công Minh, chị Cao Thị Thiên Hương, chị Phạm Thị Xuân Hòa ..., các Trưởng Miền Vĩnh Nghiêm có anh Nguyễn Quang Vui, Nguyễn Đình Thống, chị Lê Xuân Mai, Nguyễn Kim Chi .... đã tham dự.



Tất cả đã trở thành dĩ vãng, một dĩ vãng tốt đẹp khó quên.

Ngày 8-11-2015  
Hình ảnh của Trần Đình Hùng

+

## Chợ sách năm nay

Năm nay có chợ sách tổ chức tại Nhà Văn Hóa Thanh Niên số 4 Phạm Ngọc Thạch từ 6 đến 8 tháng 11 năm 2015. Mang chủ đề Ngày hội Sách cũ Tp. HCM 2015.



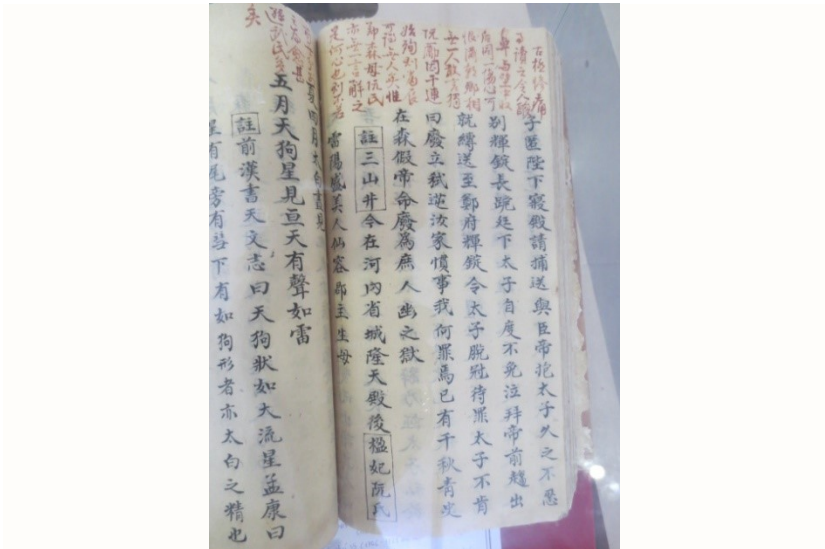
Ngày hội sách cũ do Alphabooks có địa chỉ 380 Nam Kỳ Khởi Nghĩa P.8, Q.3, Tp. HCM tổ chức.



Trong sảnh đường của Nhà văn hóa thanh niên có một số tủ kính, trưng bày những quyển sách xưa chữ Hán hoặc chữ Nôm.



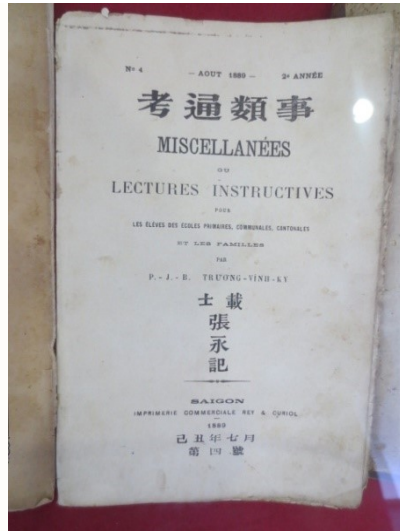




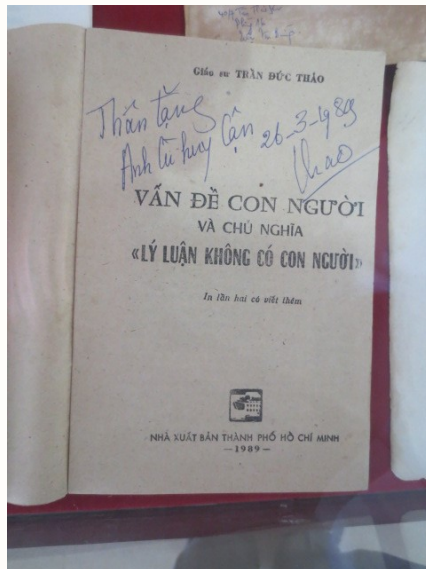
Những quyển sách do các nhà sưu tầm có được trong các tủ sách gia đình ở miền Nam, có nhiều sách về *Kim Vân Kiều* của Nguyễn Du hay *Lục Vân Tiên* của Nguyễn Đình Chiểu.



Sách của nhà học giả Trương Vĩnh Ký như *Thông loại khóa trình*, bộ *Đại Nam Quốc Âm Tự Vị* của Huỳnh Tịnh Của ...



Những quyển sách có chữ ký tặng của tác giả, như Trần Đức Thảo tặng cho Huy Cận sách *Vấn đề con người và chủ nghĩa lý luận không có con người*.

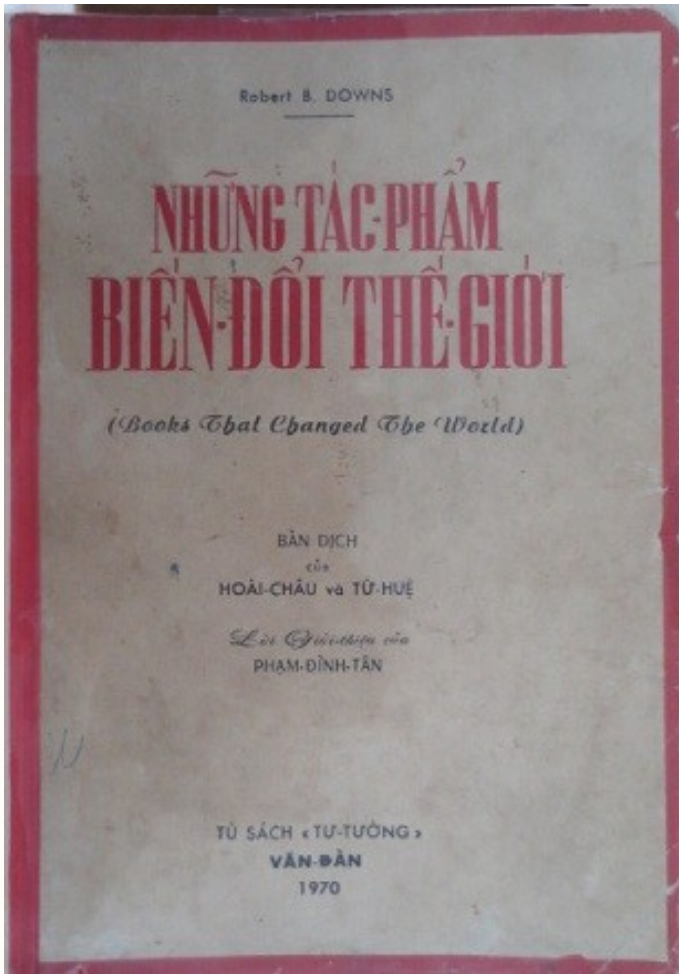


Ở ngoài sân bên tay phải của Nhà Văn Hóa Thanh Niên, người ta dựng nhiều lều vải, thiết kế thành chữ U và ở giữa có một cái lều, lều chữ U và lều ở giữa đều ngăn chia thành nhiều gian hàng nhỏ, chuyên bày bán những sách mới in gần đây, có sách giảm giá 10 % hoặc 20 % hay 25 %.

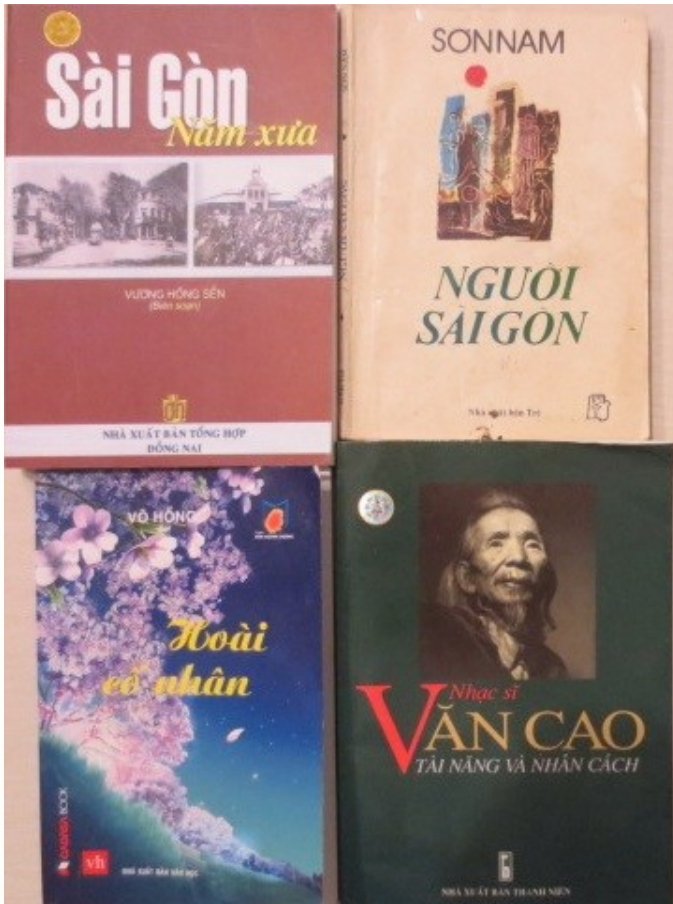


Chiếc lều ở giữa bán sách cũ, đa số là sách xuất bản sau 1975, phần lớn giấy xấu, giá từ 10K (ngàn) đến 90K, có sách phát hành gần đây giảm giá 40 hay 50%.

Có vài cửa hàng bán sách cũ như *Văn học Khái luận* của Đặng Thái Mai, *Ca dao Việt Nam* của Trương Tửu do nhà Hàn Thuyên ở Sài Gòn xuất bản. Một số sách do nhà xuất bản Thời Mới của nhà văn Võ Phiến chủ trương, một số sách của nhà xuất bản Lá Bối, những sách này từ 100K đến vài trăm K. Quyển *Những tác phẩm biến đổi thế giới*, giá 200K chiều Thứ Sáu tôi còn thấy, sáng sớm Thứ Bảy đã không còn, vài cuốn sách cũ khác cũng được ưa chuộng như thế, mặc dù giá sách là 400K, 500K.



Sáng ngày 7-11-2015, tôi đưa nhà tôi đi xem chợ sách cũ, nhà tôi tìm mua vài cuốn sách *Xi-trum* cho đứa cháu ngoại, và cũng mua được vài quyển sách cũ để đọc như quyển *Người Sài Gòn* của Sơn Nam, *Nhạc sĩ Văn Cao tài năng và nhân cách* của Bích Thuận



Tôi cũng mua vài quyển sách mới in hay tái bản như *Sài Gòn Chợ Lớn rong chơi* của Hiền Hòa, tôi thích 34 bức họa các nhà văn dưới nét vẽ chân dung của Trần Trung Lĩnh, quyển *Ba người khác* của Tô Hoài để hiểu thêm ông về tuổi cuối đời. Tôi mua quyển *Bên lề sách cũ* của Vương Hồng Sển vì nghĩ rằng *Thú chơi sách* là bước khởi đầu, tôi đã có từ vài chục năm trước, nay phải mua thêm cho trọn đủ, còn *Chuyên nhà quê* của Nguyễn Quang Lập, cần đọc để biết được Lập nhiều hơn.



Khoảng năm mươi năm trước, có lần tôi gặp lão Vương đi mua sách cũ ở một cửa hàng bên hông Bộ Công Chánh, góc đường Lê Lợi và De Lattre de Tassigny, tôi nhớ tới, câu nói của Lão Vương với người chủ kios sách cũ Nguyễn Văn Trung để mua quyển *Quán Nãi* của nhà văn Nguyễn Hồng:

- Sách này tôi đã có, muốn mua để tặng cho người khác. Anh để cho tôi giá phải chăng nghe!

Anh Trung, chủ kios đáp giọng tôn kính:

- Vâng! Cụ cho bao nhiêu cũng được.

Ngày xưa, đóng sách bìa cứng, gáy chữ mạ vàng, tôi đóng ở nhà đóng sách Nguyễn Văn Hai trên đường Trần Quốc Toàn gần trường đua, còn mua sách cũ thì có anh Trung và ông Liễu.



*Thú chơi sách tôi học lóm ở lão Vương, cho nên sách nào của Lão tôi cũng thích mua đọc, trừ thú đá gà hay sưu tầm đồ cổ.*



Năm ngoái chợ sách tổ chức trên đường Lê Thánh Tôn, phía sau Dinh Gia Long, có lẽ vì chỗ ấy nhỏ hẹp, nên năm nay tổ chức ở trong khuôn viên nhà Văn hóa Thanh niên, để được rộng rãi, khoáng khoáng hơn, người mua sách đi lại thoải mái hơn.





Năm nay, tôi thấy người mua sách đa số là thanh niên, rất ít người lớn tuổi, cũng là điều đáng mừng, vì họ có đam mê về thú đọc sách, một trong những phương cách trường dưỡng tánh tình, “thư trung hữu ngọc”.



Sài Gòn 9-11-2015

+

## Gặp lại lão Vương

Năm nay đi mua sách nhân Ngày hội Sách cũ 2015, tôi có mua quyển *Bên lề sách cũ* của nhà văn Vương Hồng Sển, tác giả tôi thích đọc từ khi quyển *Sài Gòn năm xưa* ra đời năm 1960 do nhà xuất bản Tự Do ấn hành, cho nên khi gặp những quyển như *Thú chơi sách*, *Hơn nửa đời hư*, *Nửa đời còn lại* tôi đều mua để đọc, vì những chi ông viết, với văn phong riêng, dễ lời cuốn đọc giả, những người muốn tìm hiểu vết xưa, tích cũ.



Đọc mục Tự ngôn, trong *Bên lề sách cũ*, trang 128 ông viết:

“Tôi xin lấy một tỷ dụ nhỏ: có một địa danh Cơ-me khác là *kòh snên ku*. Nếu dịch đúng từng tiếng một, thì *kòh*: cù lao; *snên*: sừng thú; *ku*: con bò. Tại sao cổ nhơn không dịch “cù lao sừng bò” mà dịch cù lao Nang Cù hay Năng Gù (nôm).”

Đoạn văn trên làm cho tôi liên tưởng tới gần đây, khi ngồi xe chạy ngang qua bến Phà Năng Gù cũ, tôi trông thấy phía bên

kia đường có ngôi chợ mới cất, ghi là Chợ Năng Gù xã Bình Mỹ



Làm cho tôi nhớ đến bài viết *Làng tôi*, trong đó có nói về bến Phà Năng Gù, đăng trên Blog: Cù lao Năng Gù vào năm 2007:

<http://culaonanggu.blogspot.com/2010/11/lang-toi.html>

Sau đó có bài viết của nhà văn trẻ Vĩnh Thông, *Cần đính chính về tên gọi phà Năng Gù*, đăng trên tạp chí Văn hóa Lịch sử An Giang số 79, tháng 10-2011.

Tiếp theo Liêu Ngọc Ân có bài *Vài suy nghĩ nhân đọc "Cần đính chính về tên gọi phà Năng Gù"*, đăng trên tạp chí Văn hóa Lịch sử An Giang số 83, tháng 02-2012.

Để bảo vệ ý kiến của mình Vĩnh Thông viết thêm bài *Tên gọi Năng Gù, nói lại cho rõ*, đăng trên tạp chí Văn hóa Lịch sử An Giang số 84, tháng 03-2012.

Tiếp theo Trần Hoàng Vũ viết bài *Một số vấn đề địa lý - lịch sử của vùng đất Năng Gù*, đăng trên tạp chí Văn hóa - Lịch sử An Giang số 91, tháng 10-2012.

Tiếp theo có bài: *Vài suy nghĩ nhân đọc "Cần đính chính về tên gọi phò Năng Gù"* của Liêu Ngọc Ân đăng trên Blog Nghiên cứu Sử Địa An Giang ngày 07-11-2012.

Lại có bài của Nguyễn Hữu Hiệp: *Năng Gù - sự hình thành vùng đất*. Đăng trên Cổng thông tin điện tử huyện Phú Tân, ngày 25-03-2013.

Tôi có đăng trên Blog của mình vào ngày 18-8-2013 bài: *Tản mạn về Cù lao Năng Gù*.



Sở dĩ tôi bàn đến Cù lao Năng Gù vì tôi là người ở Cù lao Năng Gù, viết lại với những gì mà mình hiểu biết. Thời kỳ xe chạy bằng than củi sau năm 1945, tôi còn nhỏ quá, chưa có đi xe hơi, nhưng năm 1950, tôi đã đi một mình từ làng mình

xuống tỉnh Long Xuyên thi lấy bằng Sơ Đẳng Tiểu Học, nghe Résulta không có tên mình, nghĩ là thi rớt, ra bến xe ngày đó bên hông Đình Mỹ Phước, một mình ên đi về nhà. Sau có dán bảng kết quả, ông anh đọc thấy có tên, mới biết thằng em thi đậu.

Thuở đó xe chạy không phải bằng hệ thống thắng dầu, mà bằng bố thắng, xe muốn ngừng tài xế phải đạp thắng một quãng xa xe mới dừng hẳn, hơn nữa ngày xưa xe cộ ít, nhà cửa dân chúng thưa thớt, đường trống vắng nên tài xế có thể chạy tốc độ 5, 6 chục cây số giờ, nhưng để cho xe ngừng đúng chỗ hành khách muốn và hành khách lên xuống nhanh chóng, để xe chạy kịp chuyến, rước được nhiều khách, cho nên khi gần đến những địa danh thường có hành khách lên xuống, khi còn cách xa chừng 2, 3 trăm thước, phụ xế đã báo động cho hành khách, chẳng hạn như: “Đến bến đò Rạch Gộc có ai xuống không ?” “Đến bến đò Năng Gù có bà con nào xuống không ?” “Đến bến bắc Năng Gù có ai xuống không, chuẩn bị dùm bà con ?”

Trước 1975, người Nam không dùng danh từ Phà, chỉ dùng Bắc Mỹ Thuận, Bắc Vàm Cống, Bắc Rạch Miễu mà thôi.



Từ năm 1950, nhiều lần tôi đi từ nhà ở Năng Gù đến Châu Đốc, trước là thân phụ tôi sai bảo đi lên Châu Đốc mượn sách của chú tôi là thầy giáo, cho thân phụ tôi đọc hoặc đi mua trà lượng cho thân phụ tôi uống trà vào mỗi buổi sáng, sau lại năm 1954-1956 tôi đi học trường Nam Tiểu Học Châu Đốc. Đi đi về về, nhờ vậy tôi biết bến đò Năng Gù và bến bắc gần nhau, nên phụ xé gọi luôn là “Bắc Năng Gù”. Tên Bắc Năng Gù thành danh từ đó.

Tại bến Bắc Năng Gù gần ngôi chợ mới cất, xưa có nhà máy xay lúa, có ống khói cao, vì nó chạy bằng than củi, nay không còn nữa. Bến bắc phía bên kia sông Hậu, có tên là bến đò Nàng Éc, nơi đây xưa có 2 con đò, một con đò đưa qua cù lao Năng Gù và một con đò đưa thẳng qua làng Bình Mỹ, sau con đò này thay thế bằng chiếc bắc, trước tiên để đưa đức ông Huỳnh Công Bộ đi lên Sài Gòn dự lễ Tết hay Quốc Khánh 26-10 do Tổng Thống Ngô Đình Diệm mời. Chiếc bắc là cái “chệt” dùng để chở chiếc xe, có con đò máy chạy cập bên, kéo cái chệt đi. Trước năm 1954, thời Pháp thuộc không hề có chiếc bắc này, vì bên vùng Hòa Hảo còn lộ đất, không có chiếc xe hơi nào chạy cả.

Đó là vì sao có tên “bắc Năng Gù”, sau năm 1975 nhà cầm quyền đặt tên là “Phà Năng Gù”, và bỏ bến bắc chỗ bến đò Nàng Éc, cũng như ở phía lộ 91, xưa có tên là đường Liên Tỉnh 10, dời cả 2 bến Phà về địa điểm hiện nay, cốt là để rút ngắn thủ tục của phà..

Có người cho rằng theo địa bạ triều Nguyễn, do nhà nghiên cứu Nguyễn Đình Đầu giới thiệu.

Về thôn Bình Lâm trên cù lao Năng Gù, địa bạ ấy cho biết:

*“Bình Lâm thôn, ở hai xứ Rạch Cát, Rạch Chanh.*

*-Đông giáp sông lớn.*

*-Tây giáp rạch thông lưu Năng Gù, nhìn sang địa phận thôn Bình Mỹ.*

*-Nam giáp sông lớn.*

*-Bắc giáp sông lớn và rừng”.*

Còn về thôn Bình Mỹ dọc theo hữu ngạn rạch thông lưu Năng Gù, địa bạ ấy viết:

*“Bình Mỹ thôn, ở hai xứ Năng Gù, Trác Thượng Vật.*

*-Đông giáp rạch thông lưu Năng Gù, giáp thôn Bình Lâm.*

*-Tây giáp rừng.*

*-Nam giáp rạch Cây Sung và thôn Bình Hòa Trung.*

*-Bắc giáp sỏ Dầu và địa phận thôn Vĩnh Thạnh Trung”*

Như thế chúng ta thấy rằng Bình Mỹ thôn hay làng Bình Mỹ ngày nay, được xác định ở 2 địa danh là xứ Năng Gù và Trác Thượng Vật mà xứ là tên nơi chốn hoặc là Cù lao Năng Gù hoặc là rạch thông lưu Năng Gù tức là rạch Năng Gù theo Lê Quang Định hoặc xép Năng Gù theo dân gian gọi, trên đất làng Bình Mỹ không có chi là Năng Gù trừ nó dính liền với Xép Năng Gù.

Về nhà thờ Năng Gù xưa nằm trên ấp Bình An thuộc làng Bình Lâm, ấp này giáp với làng Bình Mỹ là cái Ranh Hạt, tức là ranh giới của hạt Long Xuyên và hạt Châu Đốc.

Năng Gù là một địa danh có từ lâu đời, đời sống người dân sung túc, nên địa danh ấy có nhiều người biết hơn là làng Bình



Thủy, chẳng hạn như Thị Đam, Cù lao Ông Hồ... người ta biết hơn là nói Bình Thạnh Đông, Mỹ Hòa Hưng, do đó có tên Nhà thờ Năng Gù cũng như Nhà thờ cù lao Giêng.

Trên lộ 91, gần giáp giới địa phận quận Châu Thành và Châu Phú, có một con kinh, tên nó là Kinh Ông Quýt, mặc dù ngày nay người ta không còn nhớ, biết ông Quýt là ông nào, cầu bắt qua kinh ông Quýt, có bảng ghi đúng:



Nhưng có bến đò gần đó đưa người sang cù lao Năng Gù ghi là Bến đò Kinh Quýt:



Có một con lộ từ xã Bình Hòa chạy xuyên cánh đồng ra Lộ 91 ở xã An Hòa, có cầu bắt ngang qua kinh ông Quýt, có bảng ghi là Cầu kinh Quýt. Năm, mười năm nữa, trẻ nhỏ lớn lên sẽ nghĩ chắc ở đây có vườn quýt, hay có nhiều con quýt, nên chiếc cầu bắt ngang qua kinh được đặt tên là “Cầu Kinh Quýt”.



Tôi mong rằng mình không bị lão Vương mê hoặc, viết vòng vo tam quốc, giá mà trước kia được học với Lão, được nửa chữ của Lão để khỏi viết hư viết vượn.

Sài Gòn, 12-11-2015

+

## Mừng Thọ tôi

Năm nay, Huỳnh Thị Ánh, Trần Mỹ và Oanh cùng tổ chức mừng Thọ cho tôi, được tổ chức tại nhà con gái tôi nằm trên đường Tân Hòa Đông với giao lộ Phan Anh và An Dương Vương, thuộc vùng “Cây Da Sà”, Phú Lâm. Xưa kia là địa danh nổi tiếng của những tay anh chị, nơi cờ bạc vào thập niên 1960, người ta thường nghe tiếng đồn, nên nhiều người không dám đến vùng này.



Hàng ngồi trên ghế từ trái sang phải: Nguyệt, Hoàng, Phúc, Bs Hà, Vàng, Tông, Chi, Bích, Tiến, Thuận, Loan (phu nhân của Phúc), Hương, Tịnh, Quan, Vân (phu nhân của Quan), Kiêm (phu nhân của Bs Hào).  
Hàng ngồi: Diệp (vợ của Lam, gia chủ Thành, Việt, Bs Hào, Loan, Hồng Thanh (phu nhân của Việt), Ánh, Tươi (phu quân của Ánh) - Hàng ngồi trước: Oanh, Mỹ

Những người tham dự do Ánh hay Mỹ mời, ngoài vợ chồng Ánh, có vợ chồng Bs Bùi Huy Hào, vợ chồng Nguyễn Hữu Phúc, vợ chồng Nguyễn Thanh Quan, số còn lại chỉ đi riêng lẻ như Nguyễn Văn Tịnh, Tạ Văn Vàng, Âu Gia Thành, Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Lê Thị Hồng Vân, Lương Thị Loan, Lâm Khương Tiến, Phạm Thị Bích Thuận, Kim Bích, Thu Hương, Trần Thị Hương và những người bạn thân quen với Mỹ và Ánh như Bs Đoàn Nam Hà, vợ chồng Việt và Hồng Thanh còn vài người bị kẹt xe hoặc không tìm ra nhà mặc dù có liên lạc qua điện thoại, nhưng cuối cùng không thấy đến.



Người đến sớm nhất, dĩ nhiên là người đứng ra tổ chức Huỳnh Thị Ánh. Do Huỳnh Thị Sương cùng họ với tôi, Sương nhận tôi là Papa, theo đó Ánh cũng nhận tôi là Papa, cho nên Ánh đứng ra tổ chức mừng thọ lần này với sự cộng tác của Mỹ và Oanh là những bạn học thân thiết từ trước đến nay, Sương nay đã định cư ở tiểu bang Ohio của Mỹ.





Người đến dự tiệc sau cùng là Lê Thị Hồng Vân. Người ra về trước tiên là Tạ Văn Vàng, tiếp theo là Thuận và Loan vì nhà xa ở vùng Gia Định.











Hình như Tịnh, Phúc, Mỹ, Nguyệt ...trong Ban Liên Lạc Cựu Học Sinh NTT-PĐP nhân gặp nhau, nên trước khi ra về còn thảo luận một số chi tiết cho ngày Nhà giáo được tổ chức vào tuần sau.



Trước khi ra về một vài người còn chụp ảnh hồ cá Koi, cho nên đứng ở ngoài sân vườn cá cảnh khá lâu để chụp ảnh.



Xe của Phúc chở khá đông người, nào là bs Hà, Trần Thị Hương ... đó là xe chở những người khách dự tiệc, sau cùng rời khỏi nhà con rể của tôi.



Đến tuổi 70, người già có nhiều tật bệnh, người ta đếm tuổi từng năm, đến 80 đếm tuổi từng tháng và đạt đến 90, tính tuổi hàng ngày. Tuổi 60 là tuổi trọn cuộc đời, 70 cho là tiểu thọ, 80 là trung thọ và 90 là đại thọ. Cho nên mặc dù không phải là Tiểu, Trung, Đại thọ, nhưng Huỳnh Thị Ánh muốn tổ chức để mừng tôi vẫn còn sức khỏe, hàng năm trở về Việt Nam thăm thân nhân, các học sinh thân thương của mình ngày xưa, để vui mừng nhìn thấy sự thành đạt của họ.



Họ đã hát vang Happy Birthday, những đóa hồng thắm, một cặp hạc là những món quà nói lên tình nghĩa thầy trò, toát lên đạo lý “Tôn sư trọng đạo”, người học sinh miền Nam trước năm 1975 đã được giáo dục, thấm nhuần.

Năm nay, tôi đã được các anh, chị cựu học sinh Trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ - Trung Tâm Chuyên Nghiệp Phan Đình Phùng dành cho nhiều tình cảm ở các bữa tiệc ở Santa Ana, ở San Jose và ở Sài Gòn này.

Thế mới biết có gieo được nhân tốt, nên có ngày được quả ngọt hôm nay.

Sài Gòn 15-11-2015

+

## Mấy người bạn già

Ngày xưa 60 tuổi người ta được lên lão, ăn trên ngồi trước, nay 60 chưa phải là già, chúng tôi mấy người bạn gặp lại tuổi ngoài 70, cùng học Cao Thắng, hiếm khi gặp nhau, cho nên anh Nguyễn Long Tồn từ Cam Ranh vào Sài Gòn chữa bệnh, sau khi khám chữa xong, đến nhà thăm Minh.



Tôi, từ ngày về Sài Gòn tới nay đã hơn tháng, chưa tiện ghé thăm, nên quyết định đi thăm Minh, để nhân tiện thăm hỏi anh em kẻ còn người mất ra sao, vào cái tuổi “thất thập cổ lai hy” này.

Đến nơi gặp Minh và một ông già lạ hoắc đang ngồi uống nước, mỗi người chiếm một cái bàn, tôi nghĩ chắc là hàng xóm của Minh. Chào hỏi nhau xong, Minh giới thiệu người đó là Nguyễn Long Tồn, bạn học cùng lớp với Minh ở Cao Thắng. Đúng ra thì trong 7, 8 năm học Cao Thắng, tôi chưa từng học chung với Minh lớp nào cả, về đời quân ngũ chúng tôi không cùng khóa Sĩ quan Thủ Đức, lại cũng chẳng cùng ngành chuyên môn, Minh thuộc ngành Công Binh với Nguyễn Công Mạnh, Phan Văn Hùng..., còn tôi Quân Cụ với Nguyễn Hữu Hiệp, Hồ Ngọc Thu..., sau này Minh đứng ra tổ chức hàng năm họp mặt nhóm kỹ thuật Cao Thắng niên khóa 1956-1963, còn gọi là Kỹ thuật Phan Đình Phùng vì khi mới nhập học lớp Đệ Thất, học tại chi nhánh của Cao Thắng là Trường Kỹ thuật Phan Đình Phùng, tọa lạc tại số 2 Phạm Đăng Hưng, gần đài phát thanh Sài Gòn, nhờ đó tôi mới quen biết Minh và thân nhau chắc nhờ họp tánh tình.

Với Nguyễn Long Tồn cũng vậy, chúng tôi chưa hề học chung lớp với nhau, nên 250 đồng môn được nhập học năm đó, nào là Đệ thất A, B, C, D, E, không ai có thể biết khắp tất cả đồng môn cùng niên khóa với mình, chưa nói tới những học sinh các khóa khác, tổng cộng có chừng 1.500 học sinh toàn trường thưở đó.

Rồi Minh gọi thêm Nguyễn Minh Chiêu, rủ nhau cùng sang vườn Bà Lớn, bên kia đường Điện Biên Phủ, gần nhà Minh ở ngã Bảy, uống lai rai vài ba chai buổi trưa.

Từ Nguyễn Long Tồn bị bệnh tim, chúng tôi đã thông tin cho nhau biết Phan Văn Hùng vừa mới mất ở Cali, Huỳnh Hữu Lộc



năm ngoái đi chữa bệnh ở Singapour, năm nay sức khỏe khá hơn, để dưỡng bệnh Lộc giao công ty cho con gái điều hành, do không còn đi sớm về trễ, không còn gặp công nhân để thúc việc, nên Lộc than buồn, do đó Minh hẹn với Lộc sẽ cùng vài người bạn tới thăm, trò chuyện cho Lộc đỡ buồn. Với Chiêu và tôi, Minh rủ cùng đi thăm Lộc vào ngày Thứ Tư, rồi sau đó sẽ đi ăn trưa với nhau.



*Từ trái: Đặng Vĩnh Bửu, Nguyễn Long Tôn, Nguyễn Minh Chiêu, Trần Xuân Minh, Huỳnh Ái Tông*

Một lát sau, thêm Đặng Vĩnh Bửu, cũng là cựu học sinh Cao Thắng, nhưng học sau chúng tôi nhiều năm, nhờ Bửu trẻ nên được tin nhiệm giao cho làm Thủ quỹ, với hy vọng tuổi già chúng tôi ngày càng rơi rụng, có anh em trẻ chống đỡ, tiếp nối khi đàn anh đã về chiều.

Bửu mang tới cho tôi một hộp bánh Pía, đặc sản Sóc Trăng và mang tới cho anh em 2 hộp trái cây, một hộp trái cóc chính cắt sẵn thành nhiều miếng và hộp kia những múi mít đã lột sẵn,

như thế một hộp chua là môi và hộp kia ngọt để tráng miệng. Hình như lúc nào đi ăn uống, Bửu cũng mang đến vài món đậm thêm.

Tôi đang đọc *Già sao cho sướng* của Bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc, những người bạn già hạp mặt, vui chơi làm cho tuổi già thêm hạnh phúc, ngăn ngừa tật bệnh, kéo dài tuổi thọ an vui.

Sài Gòn 17-11-2015

+

## Thăm Bạn Già

Hôm đi thăm Trần Xuân Minh ngày Thứ Hai 16-11-2015, gặp được đồng môn Cao Thắng Nguyễn Long Tồn, Minh có báo cho tôi biết đã có hẹn, ngày Thứ Tư vào lúc 9 giờ sẽ đi thăm Huỳnh Hữu Lộc, sau đó sẽ đi đặt tiệc Họp mặt đồng môn kỹ thuật Cao Thắng cuối năm 2015 ở nhà hàng Biển Đông.

Tôi nhớ năm nào Trần Xuân Minh, Cao Thọ An, Tư Trung đến Biển Đông đặt tiệc và gọi điện cho tôi tới chung vui với anh em, mới đó mà Cao Thọ An đã nằm xuống xa rời anh em mấy năm rồi.



*Từ trái: Tông, Trần Xuân Minh, Cao Thọ An, Nguyễn Minh  
Chiếu ở Biển Đông 4*

Sau khi Cao Thọ An mất, Trần Xuân Minh đưa Đặng Vĩnh Bửu vào thay An làm Thủ Quỹ và mời Tư Trung tham dự vào

những người điều hành với mục đích hàng năm tổ chức họp mặt anh em cũng như sinh hoạt “quan hôn tang tế”.



*Từ trái: Tư Trung, Minh, Tông, Bửu ở Biển Đông 4*

Năm ngoài cũng đi thăm Huỳnh Hữu Lộc, xong kéo nhau đi đặt tiệc Họp mặt tất niên, rồi anh em lai rai vài chai tại Biển Đông 5 vì Biển Đông 4 cũng ở trên đường Lê Hồng Phong Quận 5 đã đóng cửa từ đầu năm 2014.



*Từ trái: Tông, Hương, Bửu, Minh, Chiếu ở Biển Đông 5 (góc Lê Hồng Phong-An Dương Vương)*

Năm nay anh em đi thăm Lộc thiếu Hương nhưng thay vào đó là Nguyễn Tấn Á. Á ngày xưa đi học tham gia đội bóng đá của trường, là một cầu thủ khá, anh cũng tham gia những cuộc biểu tình của Sinh viên và Học sinh chống chánh phủ VNCH.



*Từ trái: Bửu, Tông, Minh, Á, Chiếu ở Biển Đông 5*

Theo lời Á kể, anh từng được gặp Nguyễn Cao Kỳ, Dương Văn Minh, được mời tham gia chánh phủ với chức vụ thứ trưởng Bộ Thanh Niên, nhưng anh đã từ chối, anh hoạt động cho cộng sản, có vào chiến khu, nhưng môi trường hoạt động ở thành phố, là Kỹ sư công nghệ, làm việc cho Điện Lực Việt Nam, anh có người em là Kỹ sư Nguyễn Tấn Việt, làm việc cho Điện Lực ở Đa Nhim, đi sẵn bị lạc đạn mất trước năm 1975.

Nguyễn Tấn Á cho biết, anh được kết nạp đảng năm 1975, anh sống lý tưởng, sống trong căn nhà của cha mẹ, nhận thấy không làm được việc ích nước lợi dân, nên anh đã trả thẻ đảng chừng 10 năm nay.

Ngày nay có người thương tình, nên nhờ anh quản lý cho một khách sạn để có lương sống qua ngày ở tuổi già.

Nguyễn Tấn Á vẫn uống được vài chai bia, chạy xe rất cẩn thận giữ tốc độ chừng 20 km/giờ.

Năm trước sức khỏe Minh không được tốt lắm, nhưng năm nay Minh khỏe mạnh hơn là điều đáng mừng.

Nguyễn Minh Chiêu tuy tuổi cao nhưng tửu lượng ai tới đâu anh theo tới đó, riêng Bửu còn trẻ, sức khỏe còn tràn đầy.

Lộc trông kém hơn năm ngoái, nhưng sau khi điều trị hạch ở cảm, giải phẫu cắt bỏ phần bị cancer phổi hơn 5 tháng trước ở Singapour, nay Lộc không còn tế bào cancer, sức khỏe đang phục hồi. Theo Lộc cho biết tuy có tốn nhiều tiền, nhưng phương pháp chữa trị của họ xứng đáng và bảo đảm.



*Từ trái: Á, Lộc, Tông, Minh, Bửu, Chiêu (tại nhà Lộc ở gần cột nước Xa lộ)*

Tuổi già cần có hợp mặt trò chuyện cho vui vẻ, ăn được cứ ăn, vui được cứ vui cũng là nhân tố ngăn ngừa tật bệnh, giúp cho sức khỏe tốt và tăng thêm tuổi thọ.

Sài Gòn 19-11-2015

# Họp mặt Truyền thống năm 2015

Nhớ lại lần đầu tiên tổ chức Ngày Nhà Giáo Việt Nam 20-11-1982, tại Trường Kỹ thuật Nghiệp vụ Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh đến nay đã 33 năm, năm ngoái tôi có được thư mời nên có đến Trường dự lễ, năm nay tôi không thấy thư mời của Trường, chỉ có thư mời của Ban Liên Lạc Cựu Học Sinh mời tham dự ngày Họp mặt truyền thống của các CHS Trung học Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ và Trung tâm Chuyên nghiệp Phan Đình Phùng tổ chức vào ngày Thứ Bảy 21-11-2015 tại nhà hàng Đông Hồ, thuộc khu vực Hồ Kỳ Hòa, quận 10.

Thư mời 17 giờ 30, tôi muốn đến sớm một chút để tránh bị kẹt xe và muốn xem cho biết năm nay Ban Tổ Chức sẽ tổ chức ra sao ở một địa điểm mới, khác hơn những năm trước tại nhà hàng Đoàn Viên trong khu vườn Tao Đàn.

Mặc dù tôi đến sớm hơn 10 phút, đã có vài anh chị bộ phận tiếp tân, MC, văn nghệ giúp vui đã có mặt. Nguyễn Văn Tịnh đến sớm, Nguyễn Hữu Phúc có mặt đúng giờ, để đón tiếp khách và kiểm tra các bộ phận tổ chức như tiếp tân, văn nghệ giúp vui.





Giáo sư có mặt sớm nhất là Phùng Văn On, sau đó mới có Vũ Duy Thuận, Phan Đình Du và Nguyễn Ngọc Quế.



Có ông Ngô Văn Hai, Hiệu Trưởng Cao Đẳng nghề Nguyễn Trường Tộ, cùng một số giáo viên và các bộ môn được mời tới tham dự, do nhà trường năm nào cũng mời cựu giáo sư và cựu học sinh Trường tới dự Ngày Nhà giáo Việt Nam.



Rất nhiều cựu học sinh năm nào cũng tích cực tham dự như Phạm Hữu Tâm, Phạm Hữu Hậu, Nguyễn Anh Dũng, Tô Vĩnh Khoa, Tạ Trung Hiếu, Nguyễn Thanh Quan, Sáu Gobel..., có những cựu học sinh mới tham dự lần đầu như Huỳnh Văn Sen, Sơn, Tường.



Bên cựu nữ sinh tích cực hoạt động như Nguyễn Thị Nở, Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Huỳnh Thị Ánh, Trần Kim Mỹ, Nguyễn Thị Oanh, Trần Nguyên Hương, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Thắm, Khiết Tâm, Võ Thị Kim Loan...



Để tránh vì vui vẻ gặp nhau, nhưng lại tạo ra ồn ào khi mở đầu, mặc dù có máy khuếch âm, nhưng làm cho nhiều người khó tập trung, theo dõi mọi sự tiến hành của buổi lễ trên sân khấu, do vậy năm nay Ban tổ chức cho xếp ghế ngồi để theo dõi diễn tiến lễ, sau đó mới bày bàn tiệc ra. Nhờ đó buổi lễ diễn ra tốt đẹp, mọi người đều có thể theo dõi diễn tiến trên sân khấu.



Cũng như mọi năm Tạ Văn Vàng và Nguyễn Thị Minh Nguyệt dẫn chương trình. Đầu tiên là một phút mặc niệm tưởng nhớ tới quý Hiệu Trưởng, Giáo sư và các cựu học sinh đã quá vãng.





Trước tiên Nguyễn Hữu Phúc đại diện cựu học sinh phát biểu, cảm ơn Thầy Cô đã giảng dạy, trao truyền kiến thức, nên ngày nay các anh chị có thể đóng góp tay nghề, xây dựng xã hội, tạo cuộc sống tốt đẹp cho gia đình, tuy nhiên cũng có những người kém may mắn, đời sống khó khăn, tật bệnh và đã sớm lìa bỏ cuộc đời.



Tôi có được mời phát biểu, đại ý tôi cảm ơn Ban tổ chức đã tổ chức để bày tỏ tâm lòng tôn sự trọng đạo, gìn giữ truyền thống đạo lý tốt đẹp giữa xã hội đảo điên, tôi cũng ca ngợi những cựu học sinh đã có mặt, sự hiện diện là một đóng góp ý nghĩa, vì nếu không có các cựu học sinh tham dự sẽ không làm nên ý nghĩa, chào mừng sự hiện diện của ông Hiệu trưởng và các giáo viên Trường Cao Đẳng Nghề Nguyễn Trường Tộ đã tham dự, chào mừng các giáo sư của Trung học kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ và Trung Tâm Chuyên nghiệp Phan Đình Phùng.

Sau khi phát biểu, tôi được một cựu học sinh trao cho bó hoa tượng trưng cho cựu học sinh dâng hoa cảm ơn công lao giáo dục của quý Thầy Cô Trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ.



Sau tôi, chị Trần Bình Xuyên, giáo sư TTCN Phan Đình Phùng cũng được mời phát biểu và nhận một bó hoa của cựu học sinh dâng tặng Thầy Cô TTCN Phan Đình Phùng.



Sau đó, Phạm Mỹ Khiết Việt kiều ở Úc là cựu học sinh trở về tham dự họp mặt, đã đọc mấy bài thơ của các bạn học, trong đó có bài *Những đứa trẻ ngày xưa* của Thanh Vân lớp 12 T4:

*Hôm nay ngày xum họp  
Những đứa trẻ ngày xưa  
Giờ đã thành trưởng lão  
Vẫn kính Thầy yêu bạn  
Vói tâm tình huynh muội  
Gặp gỡ nhau nơi đó !  
Chón xa xôi tôi ở  
Không có hội trùng phùng  
Vẫn nhớ thầy cùng bạn  
Và nhớ ngày họp mặt  
Có lời kính thầy cô  
Sức khoẻ và bình an  
Các su huynh sư đệ  
Quý mến nhau mãi nhé!*





Trước khi dự tiệc, có chụp chung một tấm ảnh kỷ niệm chung, không chụp ảnh riêng từng lớp như mọi năm. Tuy nhiên có rất nhiều người không hiện diện trong hình, vì tranh thủ ra ngoài hút thuốc hoặc trò chuyện.



Sau đó mọi người dự tiệc, có văn nghệ cây nhà lá vườn giúp vui với những màn vũ múa nón, đơn ca, hợp ca.







Mỗi năm nhờ có ngày họp mặt truyền thống, thầy trò có dịp gặp thăm hỏi nhau, chuyện sinh sống, chuyện gia đình, nhắc lại cho với những kinh nghiệm vui buồn của đời học sinh.



Tôi được một em đến xin lỗi vì ngày xưa em quậy phá trong lớp, tôi bắt phạt cả lớp quỹ gôi. Tôi thật tình không nhớ chuyện này xảy ra ở trường Nguyễn Trường Tộ.





Tôi chỉ nhớ năm 1970, tôi làm Phụ tá Học vụ và Học sinh vụ trường Kỹ Thuật Y-Út, tôi đã phạt cả lớp ngậm ở miệng cây thước hay cây bút, quỳ gối trên ghế, vì các em khi đi vào lớp ngang qua bàn giáo sư, đã bỏ lên đó mấy con sâu đo, làm cho cô giáo sợ không dám vào lớp, yêu cầu tôi giải quyết các trò chơi tinh nghịch của các em. Tôi phải giảng dạy cho các em biết lễ phép với Thầy cô giáo ở tại trường, tại lớp cũng như ở ngoài xã hội.

Tôi thật sự không còn nhớ chuyện tôi đã phạt các em tại trường kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ, nhất là chuyện phạt tập thể này.

Trong những cựu học sinh theo học với tôi, hoặc dưới thời tôi làm Hiệu Trưởng, sau này có hai người chuyển ngành từ kỹ thuật sang y khoa, đó là Lê Cẩm Tuấn, con trai của Tổng giám thị Cao Thắng Lê Văn Thống, nay là bác sĩ làm việc tại công ty Vissan và Bùi Huy Hảo nay là bác sĩ khoa thần kinh ở bệnh viện 115. Trong dịp Họp mặt này, Hảo hát giúp vui một bản nhạc tình cảm, còn Tú trình bày một bản nhạc kích động, tạo không khí vui tươi.





Nền giáo dục trước năm 1975, dạy cho học sinh biết lễ phép với ông bà cha mẹ với người trọng tuổi, thương người nghèo khó, giúp đỡ người già yếu, bệnh tật, kính thầy mến bạn. Xã hội ngày nay bát nháo, đạo đức suy đồi, lỗi ấy phần lớn do giáo dục mà ra, kế nữa là môi trường xã hội và sau cùng là nền nếp gia đình.

Văn hóa của chúng ta có “Tôn sư trọng đạo” cần phải gìn giữ và phát huy các thuần phong mỹ tục, có như thế mới góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp, biết thương yêu và giúp đỡ lẫn nhau, xây dựng một dân tộc có văn hóa và đạo đức.







Sàigòn, 22-11-2015

## Chuyện Thầy Trần Văn Đăng

Tôi có học với thầy Trần Văn Đăng về môn Kỹ nghệ họa từ Đệ Thất năm 1956, Đệ Lục năm 1957 và Đệ ngũ năm 1958, chẳng những vậy mà tôi còn là bạn con trai của Thầy những năm học Đệ Tứ, Đệ Tam, Đệ Nhị năm 1962. Ngày 11-11-1960, Nguyễn Chánh Thi đảo chánh Ngô Đình Diệm, Quang hô hào anh em làm cuộc đảo chánh trong lớp, đưa tôi lên làm Trưởng lớp, Nguyễn Định An làm Trưởng ban Kỷ luật.

Năm Đệ Tứ, Quang và tôi có đi học thêm Việt Văn với thầy Toàn, lớp luyện thi ở Trường Phan Sào Nam, trên đường Trần Quý Cáp nay là Võ Văn Tần, gần khu chợ Đũi, thầy Toàn viết chữ trên bảng rất tháo, rất nhanh. Quang bắt chước thầy nên về sau cũng viết tháo rất nhanh, nhưng chữ to, nên tốn giấy.

Tôi có nghe nói nhà anh ở khu Nguyễn Cảnh Chân, nhưng tôi chưa đến lần nào nên không biết đích xác.



*Trần Thanh Quan ngồi ở tay phải*

Năm 1963, Quang thi đỗ Tú tài toàn phần kỹ thuật, theo học trường Võ bị Quốc Gia Đà Lạt, tốt nghiệp khóa 20 SQDL, Quang tình nguyện gia nhập binh chủng Nhảy dù, năm 1967 trong một trận chiến anh bị thương phải cắt cánh tay, được đưa

sang Hoa kỳ chữa trị, trong khi tại quê nhà bị trận Tết Mậu Thân, anh xin về sớm khi còn đang tập sử dụng cánh tay giả.

Sau đó, anh được giải ngũ đi học lại ở Đại học Vạn Hạnh ngành Báo chí và Văn chương Anh Mỹ. Năm 1973, anh lấy 2 bằng Cử nhân rồi xin dạy học ở Trung Tâm chuyên nghiệp Phan Đình Phùng, cuối năm này anh lấy được học bổng Fulbright, sang Hoa kỳ du học.

Thời gian Quang học tại Đại học Vạn Hạnh, mặc dù khác ban, nhưng có vài giờ học chung, khi anh đi dạy thì trường của anh và trường của tôi dạy đều nằm chung trong khuôn viên Nha Kỹ thuật Học Vụ, 48 Phan Đình Phùng, Quận 1 Sài Gòn, xé cửa Đài phát thanh Sài Gòn. Ngày Quang rời khỏi trường đi du học, anh có tìm gặp tôi để chào tạm biệt.

Biển số 30-4-1975, Quan kẹt ở Mỹ, sau đó anh bảo lãnh cha mẹ và vợ con sang Mỹ vào thập niên 1980. Đến 1991, tôi mới sang Mỹ, khoảng năm 2000, tôi mới quen với anh Thu, vì biết Quang và tôi quen nhau, anh Thu cho tôi biết, ông Trần Văn Đăng là cậu ruột của anh, cả cậu mợ của anh đều đã mất mấy năm trước trên đất Mỹ.



Ban giảng huấn trường trung học kỹ thuật Cao Thắng

*Thầy Trần Văn Đăng ngồi thứ ba từ tay phải hàng trước (giữa gs Dương Khắc Long và Lưu Luân Trọng)*

Cho đến nay, tôi vẫn chưa gặp Quang lần nào, có Email thăm hỏi và có điện thoại nói chuyện.

Năm trước, tôi về Việt Nam. Anh Đỗ Thọ Bình và Nguyễn Văn Hiếu có tìm gặp tôi để hỏi cho rõ về thầy Trần Văn Đặng, vì các anh có trách nhiệm đang giữ một số tiền của anh chị em cựu học sinh Cao Thắng ở hải ngoại, để biếu Thầy Đặng gọi là tấm lòng của học trò đối với Thầy, Cô.

Có một số người cho biết thầy Trần Văn Đặng đang ở Việt Nam, có con ở ngoại quốc nhưng không chăm sóc cha mẹ già. Trong phiên họp, biết tình cảnh ấy anh em quyết định dành một số tiền biếu Thầy, nhưng vì Thầy ở Trà Vinh đi lại khó khăn, nên chưa trao tiền cho Thầy.

Trong khi đó, có người báo cho biết là Thầy đã mất rồi, nhưng nhiều anh quả quyết rằng, trước đây Thầy ở Thủ Thiêm, Tết nhất anh em đến nhà chúc Tết, Thầy cô Trần Văn Đặng tiếp đãi ân cần, nay Thầy cô tuổi già sức yếu nên đã lui về quê.

Anh Bình và Hiếu gặp tôi để tìm hiểu, tôi xác nhận theo như Trần Thanh Quang liên lạc Email với tôi, cho biết cả ba và má anh đã mất rồi trên đất Mỹ.

Sau đó, anh Bình có tiếp xúc với ông Trần Văn Đặng, từ quê lên Sài Gòn tá túc nhà một anh cựu học sinh Cao Thắng, để chữa bệnh. Trước đó vài hôm có anh Kiệt học Cao Thắng từ năm 1954, ra trường làm cho Caric, anh có học với thầy Trần Văn Đặng và khi làm ở Caric, dưới quyền của anh có nhân viên tên là Trần Văn Đặng, do đó anh Kiệt có đi thăm ông Trần Văn Đặng và xác nhận với Đỗ Thọ Bình, đúng đó là ông Trần Văn Đặng nhân viên cũ của anh Kiệt ở Caric, không phải là thầy Trần Văn Đặng dạy Kỹ nghệ họa ở Cao Thắng.

Về phần tôi, tôi gọi điện thoại nói chuyện với Trần Thanh Quang, anh cho tôi biết nay anh theo đạo Thiên Chúa, cứu giúp

người là việc đáng làm, ai đã giúp tiền bạc, đã cứu mang ông Đặng khi đau ốm đều đáng quý, anh không thể bảo người ta đừng giúp đỡ, nhưng anh xác nhận lại thân phụ anh là Thầy Trần Văn Đặng, đã mất sau khi qua Mỹ từ thập niên 1980.

Ngày hôm qua 22-11-2015, anh Bình và Hưng gặp tôi, muốn tôi nói rõ lại chuyện này, vì anh Hưng nghĩ có một số anh chị ở hải ngoại, không tin tưởng vào sự làm việc cẩn thận của các anh.



*Từ trái: Huỳnh Ái Tông, Nguyễn Tân Hưng, Đỗ Thọ Bình*

Tôi viết bài này nhằm mục đích nói rõ chuyện tôi biết về người thầy đáng kính Trần Văn Đặng và người bạn thân Trần Thanh Quang của tôi.

+

## Thăm bạn

Chiều Chủ nhật 22-11-2015, Đỗ Thọ Bình và Nguyễn Tấn Hưng gặp tôi về chuyện thầy Trần Văn Đặng, trước khi ra về Bình có cho biết anh Trần Phát Lạc nhắn muốn gặp tôi, cho nên hôm nay tôi muốn dành thì giờ đi thăm anh Trần Văn Sáng, Chị Cung Thị Lan Phương và anh Trần Phát Lạc.

Vì đưa nhà tôi đến cửa hàng may y phục gần ngã tư Nguyễn Đình Chiểu và Nguyễn Thiện Thuật, nên tôi đi thăm anh Trần Văn Sáng, nguyên Tổng Giám Thị Trung học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ.

Trước 1975, tôi vẫn thường đến thăm anh Sáng, và đi theo quán tính, nhưng 2 năm trước tôi đi tìm nhà anh một lần theo trí nhớ số 311C, nhưng không phải tôi phải vận dụng trí nhớ cuối cùng tôi tìm thăm được anh, năm nay tôi cng nhớ nha anh số 311C, đến nơi nhà đóng kín cửa, hỏi thăm nhà bên cạnh mới biết không phải, tôi lại phải vận dụng trí nhớ vị trí nhà anh với một văn phòng hành chánh của khu vực, nhờ đó lần này, tôi tìm được nhà anh ở 311D, người nhà cho biết anh nằm bệnh viện 115, tôi nhờ ghi số phòng để đi thăm.

Hai năm trước sau khi thăm anh Sáng, tôi đi thăm chị Cung Thị Lan Phương, năm nay đi thăm chị, tìm nhà theo trí nhớ cũng bị sai, cuối cùng tôi đứng trước căn nhà sơn màu vàng, nhà đóng cửa, hàng lang trước nhà có người bán hàng, trước kia có cái cổng rào, nay đã không còn, tôi hỏi thăm chị bán hàng, chị ấy cho biết chị Cung Thị Lan Phương đã mất cả năm rồi, chồng cũng đã mất, nhà có người con gái ở nhưng không có ở nhà. Trước khi đi, tôi cảm ơn chị bán hàng không quên cho chị ấy biết anh Đỗ Xuân Sanh mất đã 10 năm rồi. Không có gì buồn hơn, người mình đi thăm đã không còn nữa, cảm nghĩ như bị lạc lỏng giữa chốn xe cộ tấp nập này.





*Chị Cung Thị Lan Phương*

Sau đó, tôi đến thăm anh Trần Phát Lạc, giáo sư Cao Thắng, anh theo học Sư Phạm Kỹ Thuật, Ban Kỹ Nghệ Họa khóa đầu tiên, nhà anh ở đường số 1 Cư xá Đô Thành, trước khi đi Mỹ, tôi ở đường số 2 trong cư xá này.

Anh Lạc và tôi thăm hỏi nhau, trao đổi tin tức về những người bạn, những người đã mất, chúng tôi nói về anh Nguyễn Văn Huệ, nguyên Hiệu Trưởng Trường Kỹ thuật Y-Út Banmêthuột, anh Lạc bỗng dừng hỏi tôi:

- July 4<sup>th</sup>. kỳ rồi ông có dự không ?

- Mới đó mà anh quên rồi, lúc chụp ảnh chung, anh và tôi ngồi kề bên nhau.

- À! Tôi nhớ ra rồi.

Tôi nhớ tới giáo sư Nguyễn Văn Hội, anh có mặt trong những lần họp mặt của cựu học sinh Cao Thắng, hàng năm tổ chức tri ân Thầy, Cô. Tôi hỏi về anh Hội, nhân tiện anh Lạc gọi điện thoại mời anh Hội tới chơi, nhân có tôi đang ở nhà anh.

Anh Hội cho biết anh sẽ đến ngay, chúng tôi chờ đợi khoảng hơn 20 phút, anh vẫn chưa đến dù nhà anh ở đường Trường Sa, gần cầu Trương Minh Giảng, anh Lạc gọi điện thoại hỏi thăm, người nhà cho biết anh Hội vừa mới đi, chúng tôi lại phải chờ.

Cuối cùng anh Hội cũng đến, chúng tôi đưa nhau ra quán cà phê gần đó trò chuyện. Tôi nhắc cho anh Hội nhớ, ngày xưa đi gác thi Tú Tài ở Long Xuyên về, lúc qua phà Vàm Cống nhiều người bán vé số mời mọc quấy rầy, chúng tôi mỗi người phải mua mấy tờ vé số, sau đó làm công ty, về Sài Gòn cuối tuần xổ số, chúng tôi trúng được một tờ 20 ngàn và tờ kia an ủi 500, tôi giữ vé số nên hẹn anh Hội ra Tổng nha Ngân khố gần cuối đường Nguyễn Huệ lãnh tiền, chia nhau mỗi người được 10 ngàn, còn tiền vé an ủi, chúng tôi ra góc đường uống bia bock, nay gọi là bia tươi và ăn hột vịt lộn làm mồi.

Gần 1 giờ trưa, chúng tôi chia tay, anh Hội nói với tôi:

- Ở trường Nguyễn Trường Tộ có anh Thông, hiền dễ mến, có lần đi gác thi chung với tôi, không rõ nay anh ta ở đâu ?

- Ở Nguyễn Trường Tộ không có ai tên là Thông cả!

- Có mà! Năm đó tôi làm Chủ tịch Hội đồng Giám thị, anh Thông làm thư ký Hội đồng, tôi có đi theo anh ta về nhà quê ăn bữa cơm.

- Anh Hội ơi ! Nguyễn Trường Tộ không có ai tên Thông, chỉ có tôi tên Tông đây và năm đó, anh với tôi về nhà tôi ăn bữa cơm với mắm lóc chiên nhớ chưa ?

- À ! Phải rồi ! Mình đi đò qua bên kia sông, dòng sông đẹp quá !

- Nay người ta bắt cầu sắt qua sông rồi, tiện lợi cho đi lại, nhưng không còn thơ mộng như ngày xưa.



*Huỳnh Ái Tông, Nguyễn Văn Hội, Trần Phát Lạc*

Chia tay rồi, tôi không hiểu anh Hội nghĩ gì ? Khi anh Lạc báo cho anh Hội là: “Có Huỳnh Ái Tông đang ở nhà tôi, anh có rảnh tới chơi ?” và tôi có nhắc anh chuyện trúng số ngày xưa. Vậy trong anh, tôi là ai ?

Dù đã trưa, tôi đi đến bệnh viện 115 để thăm anh Trần Văn Sáng, tôi nhớ người nhà cho biết anh nằm phòng 414, tôi vào tìm khắp 2 dãy giường nằm, nhìn mặt bệnh nhân, người nào đi khỏi, tôi đọc bảng tên treo trên giường bệnh, không tìm được anh, tôi định ra văn phòng hỏi, tôi nhớ có nhờ người nhà anh

Sáng ghi số phòng, tôi móc túi ra đọc, phát hiện mình không cẩn thận đọc mảnh giấy ghi “phòng 417”.

Vào phòng 417, thấy anh Sáng đang nằm, anh thấy có người vào thăm, do mắt kém anh không nhìn ra ai, tôi phải xưng tên mình anh mới biết, thế là anh ngồi lên tiếp chuyện với tôi, anh cho biết trong ngực phải của anh có khối u nằm ngoài gan. Tôi hỏi, anh cho biết mỗi bữa ăn được bát cơm, ngủ độ 5, 6 giờ, trông anh có vẻ ốm hơn lần gặp 2 năm trước, nhưng sắc mặt tươi tỉnh, không phải là người bệnh, nếu anh không mặc bộ quần áo xanh của bệnh nhân.

Có người đàn bà từ ngoài phòng đi lại giường anh, anh giới thiệu đó là vợ anh. Sau khi chào tôi, chị ấy cho biết bác sĩ cần gặp anh nói chuyện. Tôi cáo từ ra về.



*Huỳnh Ái Tông, Trần Văn Sáng, chị Sáng*

Tiền thể trên đường Thành Thái, tôi ghé thăm anh Lê Xuân Thiệu, Huynh trưởng GDPT Giác Minh, Giác Hoa, BHD GDPT Gia Định, đến nhà anh, tôi hỏi một thanh niên trong nhà:

- Có anh Lê Xuân Thiệu ở nhà không cháu ?

- Chú ở đâu mà bây giờ mới hỏi ?

Tôi cảm thấy có gì lạ, không trả lời mà hỏi ngược lại tôi, tôi đáp:

- Tôi ở Mỹ về ghé thăm anh Thiệu.

- Ông Thiệu mất gần cúng giỗ đầu rồi.

- Xin lỗi! Cháu là chi của anh Thiệu

- Dạ! Cháu là con trai thứ 7

- Còn Lê Xuân Thảo đâu ?

- Anh cháu mới đi Mỹ cách đây vài tháng.

- Chị Thiệu có nhà không ?

- Dạ ! Mẹ cháu bị ho nằm bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, cũng gần xuất viện rồi.

- Thưa lại cho mẹ cháu biết có chú Tông tới thăm nghe.

- Dạ! Chào chú.



*Lê Xuân Thiệu (ảnh năm 1959)*

Rời khỏi nhà Lê Xuân Thiệu, lòng buồn quá, chị Cung Thị Lan Phương, anh Lê Xuân Thiệu, một thời cùng tôi sinh hoạt tại chùa Giác Minh, nay đi thăm họ đều đã quá vắng rồi.

Những người bạn một thời, nay kẻ còn người mất, kẻ bệnh hoạn, người nhớ nhớ quên quên. “Thất thập cổ lai hy mà !” Cho nên việc đi lại thăm hỏi nhau là cần thiết. Cô em họ của tôi, năm ngoái đi thăm, còn trò chuyện với nhau, năm nay đi thăm cô ấy đã mất rồi. Người thân kẻ sơ đều như nhau: “sanh, lão, bệnh, tử”, luật vô thường của tạo hóa không ai tránh khỏi.

Sài Gòn, 26-11-2015

+

# Du lịch Phú Quốc

Năm nay chúng tôi đi Tour Phú Quốc, Tour này Vietravel khuyến mãi 3 ngày 2 đêm chỉ có 2.990.000 VND. Chúng tôi phải có mặt tại Ga Quốc nội Tân Sơn Nhất vào lúc 5 giờ 00 sáng, điểm hẹn là nơi cột số 4.





Nhà ga quốc nội, phía trước có một dải cột, mỗi cột có đánh số thứ tự trên mỗi cây cột, số không to lắm, chiều cao ước chừng 1 tấc, bề ngang chừng 5 phân, số kẻ trên cao chừng 3 thước, vì chúng ta quen đi tìm bảng nên sẽ không thấy được, do không tìm được, tôi vào lớp cửa bên trong, hỏi thăm một người mặc đồng phục, người đó chỉ dẫn tôi mới tìm ra cột số 4.

Do tôi đến sớm nên phải chờ đúng 5 giờ, hướng dẫn viên du lịch Vietravel mới đến, sau khi rà soát mọi người có mặt đủ, hướng dẫn viên đưa vào quầy vé của hãng hàng không VietJet để làm thủ tục, cân gửi hành lý và nhận vé lên máy bay.

Khi chúng tôi vào phòng chờ đợi, người hướng dẫn hoàn tất trách nhiệm, anh ta không theo đoàn, được biết khi đến Phú Quốc sẽ có hướng dẫn viên địa phương, trách nhiệm đón đoàn Du lịch Phú Quốc chúng tôi gồm có 31 người, trong đó có 1 người sinh năm 1935, bốn năm người tuổi thất "thập cổ lai hy", còn lại tuổi trung niên, có một cậu học lớp 6 và một bé trai sinh năm 2013.

Tôi không nghĩ rằng đường bay quá ngắn, mọi người đều không được mời một ly nước giải khát! Ở Việt Nam trước 1975, tôi từng đi từ Sóc Trăng về Sài Gòn và nhiều lần Sài Gòn - Banmêthuộc, Sài Gòn Nha - Trang hành khách vẫn được mời uống nước giải khát, trên chuyến bay có nhiều khách ngoại quốc, tưởng chúng ta cũng nên tiếp đãi lịch sự theo văn hóa Việt, trà nước làm đầu theo phong cách hiếu khách của người Việt chúng ta.

Phi cơ cất cánh đúng giờ, đáp xuống phi trường Phú Quốc khoảng 8 giờ sáng, sau khi ra khỏi khu vực lãnh hành lý ký gửi, đã có hướng dẫn viên đón tiếp đưa lên xe của hãng và chạy đến làng chài Hàm Ninh để ăn sáng trong một cửa hàng ăn nằm sát mé biển, thực khách có thể vừa ăn vừa nhìn ra biển.



Sau khi ăn xong, chúng tôi đi ra một chiếc cầu đúc rất dài không dưới 200 thước, để chụp vài tấm ảnh kỷ niệm. Đây là bến tàu Hàm Ninh Phú Quốc đi Hà Tiên.



Lúc trở ra xe, đi ngang qua khu buôn bán của chợ Hàm Ninh, tôi thấy một con chó nằm ngủ, trên lưng có xoáy lông, tôi nhớ ra đây là giống chó săn Phú Quốc.



Một đoạn đường khá dài để đi vào làng chài, ngang qua chợ Hàm Ninh đang làm đường, nên sự đi lại bất tiện và phố xá trông chưa được khang trang.



*Chợ Hàm Ninh*

Sau khi rời làng chài ở chợ Hàm Ninh, chúng tôi được đưa tới Suối Tranh để tham quan, viếng cảnh nơi đây.



Vào mùa này suối ít nước, đường đi lên nguồn toàn là đá sỏi to, suối có những tảng đá lớn tạo thành nhiều thác nước, hai bên toàn là rừng, nhưng chỉ là những cây nhỏ, không thấy cây cổ thụ, hai bên đường đi thỉnh thoảng người ta có làm băng ghế gỗ đơn sơ cho du khách ngồi dừng chân.



Có thể nói, suối có nhiều chỗ đẹp, đáng xem, nhưng chắc ít có người leo lên nguồn, theo hướng dẫn viên cho biết, từ ngoài đi vào chừng 1000 thước, sau đó theo suối chừng 600 thước thì đến nguồn.

Nhà tôi và tôi đã đi ngược dòng suối khá lâu, khoảng 20 phút, chẳng thấy đi đến đâu, mặc dù đã đi qua nhiều ghềnh đá, có nước chảy như thác nhỏ, do đường đi khá vất vả nên chúng tôi đi lui, chẳng biết nguồn suối còn cách bao xa.

Có khá nhiều người ngoại quốc đi tham quan Suối Tranh này, đa số họ là những thanh niên nam nữ, họ thích khám phá phong cảnh Việt Nam ta.

Sau khi tham quan Suối Tranh, chúng tôi được đưa đi ăn cơm trưa tại nhà hàng Thiên Thanh, bữa ăn đầu tiên trên đảo không gây chút ấn tượng cho khẩu vị của mọi người. Ăn xong xe đưa chúng tôi về khách sạn, chia thành 2 nhóm, nhóm chúng tôi có 22 người ngủ tại Sun & Sea.

Nhận khách sạn rồi nghỉ trưa, buổi chiều đoàn chúng tôi được đưa đi tham quan một nơi làm rượu Sim, tại đây du khách được nếm thử rượu Sim loại có nồng độ nhẹ và nặng là 29 độ, được thử nước mật Sim. Nơi đây bán rượu Sim, rượu nho và phó sản trái Sim là mút Sim.

Sau đó đoàn được đưa đi viếng chùa Sư Muôn có tên chữ là Hùng Long Tự. Theo một tài liệu ghi:



*Chùa có từ năm 1932, ban đầu chùa chỉ là một gian nhà nhỏ một trệt một lầu bằng gỗ, do trụ trì Thiền Sư Giai Minh sáng lập (là người tu từ nhỏ với thế danh là Nguyễn Kim Môn hay Muôn).*





*Sư Nguyễn Kim Môn (1892-1946), hiệu là Giai Minh, xuất thân từ cán bộ kế toán của ngân hàng Đông Dương. Về sau, ông quyết chí đi tu. Giai Minh đã thử nghiệm cải cách nề nếp tu hành và vận dụng đạo Phật trong tình hình xã hội đương thời.*

*Năm 1932, ông đi nhiều nơi như đảo Thổ Chu, đảo Hòn Thơm... để truyền đạo, cuối cùng ông dừng chân ở Phú Quốc và dựng chùa.*

*Tại Phú Quốc, ông được cư dân tín nhiệm và theo học rất đông. Trong thời gian chiến tranh, chùa bị bom đạn tàn phá. Về sau, một đệ tử của ông là sư Minh Út đã cho tu sửa lại chùa như hiện nay.*

Phía sau Chùa có một cái giếng ngọt luôn luôn đầy nước ngọt và một cây cổ thụ trên 300 tuổi.



Rời khỏi chùa, chúng tôi đi thăm một vườn tiêu, đây là đặc sản của Phú Quốc, có tiêu sọ, tiêu đỏ, tiêu xanh, vườn tiêu này chắc có đến cả ngàn gốc, có khu cho những chùm tiêu xanh, có khu có những dây tiêu vừa mới trồng cho bò lên nọc.





Sau đó, chúng tôi được đưa đi thăm Dinh Cậu, muốn lên dinh phải leo lên 29 bậc thang xây bằng xi măng, Mặt chánh điện nhìn ra biển cả mênh mông. Trong chánh điện có khánh thờ Chúa ngọc nương nương và khánh thờ tượng hai Cậu (cậu Tài và cậu Quý), là những thần nhân bảo vệ ngư dân vùng biển đảo.



Trên những cột điện, có những câu liễn đắp nổi như:

*Vạn Cổ Anh Linh Thông Tứ Hải.  
Chấn phong bình lượng bảo lương dân.*

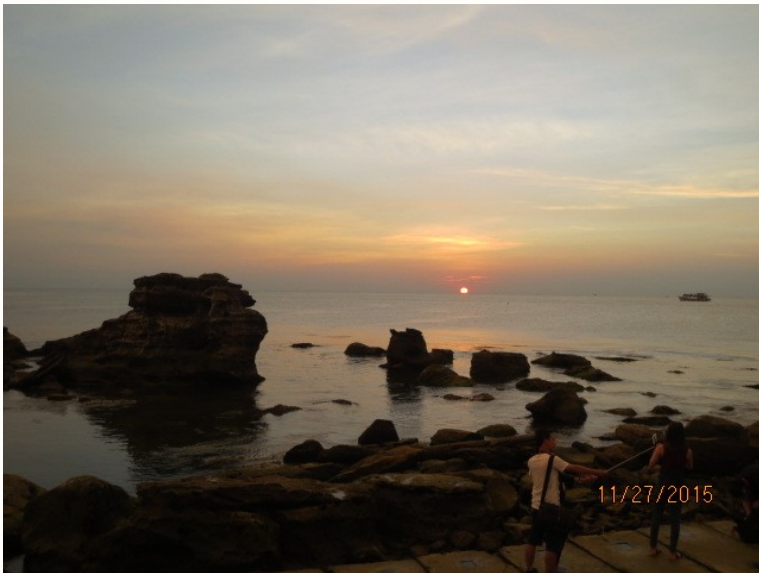
Đa số đi tham quan chung quanh, chụp ảnh khối đá có hình tượng con rùa.



Hàng năm, vào ngày 15, 16 tháng 10 âm lịch, nhân dân mở hội lớn tại đình, có rất đông người đến tham dự, khi chúng tôi đến thì ngày lễ hội vừa mới xong vài hôm trước, nhưng khu vực này có rất nhiều khách tham quan, tắm biển.



Chúng tôi đã có thời gian đứng ngắm nhìn trời chiều ở ngoài biển, và chụp vài tấm ảnh lúc mặt trời lặn.



Sau đó, chúng tôi được tranh thủ đưa đi xem một trong những nơi sản xuất nước mắm Phú Quốc, đó là nơi sản xuất nước mắm hiệu Khải Hoàn.



Kết thúc một ngày thăm viếng, chúng tôi đi ăn tại nhà hàng Sông Xanh, đường 30-4, Thị trấn Dương Đông, Phú Quốc. Một bữa ăn seafood thịnh soạn do Tour Vietravel khoản đãi, bù lại bữa cơm trưa tại nhà hàng Thiên Thanh. Ăn xong, xe đưa về khách sạn, ai muốn tham quan chợ đêm ở gần đó, tách đoàn đi riêng.



Nghe nói chợ đêm nhộn nhịp đông vui, chúng tôi cũng đi dạo cho biết, chợ bán tôm cá tươi, những vật kỷ niệm như ngọc trai và nhiều cửa hàng ăn uống tôm, cá, cua biển thực khách đa số là người ngoại quốc.



Khi đi chợ đêm về, chúng tôi phải đi Taxi vì nó không nằm trong Tour. Đêm đầu tiên trên đất đảo, ngủ một giấc thật ngon, có lẽ vì quá vất vả khi tham quan Suối Tranh.

Ngày thứ nhì trong Tour 29-11-2015, sau khi ăn sáng tại khách sạn xong, xe đón chúng tôi đi tham quan nơi sản xuất ngọc trai, nơi đây người ta giảng giải về sự sinh sản, nuôi cấy ngọc trai.





Mọi người đi xem cửa hàng ngọc trai, tôi hỏi giá một xâu ngọc trai mắc nhưt là bao nhiêu, được các cô bán hàng chỉ cho thấy là 1.200.000.000 VND (1 tỷ 200 triệu)



Rời nơi sản xuất ngọc trai, đoàn chúng tôi được đưa viếng chùa Hộ Quốc, trên đường đi, một người trong đoàn đề nghị tùy hảo tâm mọi người đóng góp bồi dưỡng cho hướng dẫn viên Trần Minh Châu và tài xế Lợi của công ty du lịch Vietravel, mọi người vui vẻ hưởng ứng vì hướng dẫn viên và tài xế đều nhiệt tình với đoàn, số tiền đóng góp trên 1 triệu VND.

Chùa Hộ Quốc Phú Quốc trong giai đoạn hoàn tất, hoành tráng có nét tương phản với Trúc Lâm thiền viện ở Đà Lạt. Từ ngoài đường, bước lên 13 bậc thềm mới lên đến Tam quan.



Qua khỏi tam quan là sân chùa, giữa sân chùa trồng một cây Bồ Đề còn nhỏ. Hai bên sân chùa có Đông lang và Tây Lang chưa có bài trí. Chánh điện nằm trên thế đất cao hơn, muốn lên Chánh điện có hai lối đi, mỗi lối đi gồm 63 bậc thang, giữa hai lối đi này là một bức tranh đắp nổi.



Lên đến sân trên, ở giữa sân rộng có trồng cây Bồ Đề còn nhỏ, bên tay phải có lầu chuông, bên tay trái có lầu trống, lầu xây giống nhau có 3 tầng, 12 mái. Tiếp đó, cập theo Chánh điện có tượng chư vị Bồ tát đắp bằng xi măng cao lớn. Chánh điện ở ngoài nhìn vào có 7 gian, 5 khung cửa, bên trong phân lại thành ba gian, gian giữa thụt sâu vào trong, tôn trí tượng đức bồ sư bằng đồng, trên có bức hoành Vạn Đức Từ Tôn. Hai bên có bàn thờ Bồ Tát.





Rời chùa Hộ Quốc, đoàn đi bãi sao (Star beach), nơi đây chúng tôi tắm biển, nhưng chỉ có 5 người tắm, những người còn lại đi dạo theo bờ biển hoặc ngồi trò chuyện trong 3 căn nhà mát.



Sau khi tắm, ăn trưa tại bãi biển do nhà hàng Mỹ Lan phục vụ, bữa ăn tuy không bằng đêm qua tại nhà hàng Sông Xanh, nhưng các món ăn khá ngon miệng.

Ăn xong, xe đưa về khách sạn, buổi chiều được tự do, chúng tôi không muốn đi khu vui chơi giải trí Vinpearl Land. Hướng dẫn viên giúp tổ chức cho chúng tôi đi câu cá, câu mực và ăn tối trên du thuyền.

Mọi người phải đóng góp chi phí thuê du thuyền, chúng tôi gồm 20 người tham gia, đi từ lúc 4 giờ chiều, phần lớn tham gia câu cá, mọi người có thời gian ngắm mặt trời lặn ở mặt biển.



Khi trời tối, mọi người đã đói bụng, được nhà bếp dọn lên cháo cá, cá là những con đã được câu từ chiều, người có một vài con, gom lại thành nhiều, lúc câu được chừng chục con, tôi đếm số con, người chủ du thuyền bảo tôi đừng đếm, người đi câu kỵ đếm vì sau đó cá không cắn câu.



Bữa ăn có thêm cầu gai nướng hoặc ăn sống có nặn chanh, cầu gai do du thuyền cung cấp, tính giá mỗi con là 20 ngàn, nước ngọt hoặc bia ướp lạnh cùng giá 30 ngàn đồng lon, trong nhóm có người mang theo một chai rượu mạnh, họ nhâm nhi thêm đậm đà cho bữa ăn tối.

Sau bữa ăn, một số người câu mực, một số lên tầng trên nằm nghỉ tận hưởng đêm trên biển khơi. Gần 8 giờ tối, du thuyền nhỏ neo, trả mọi người về đất liền, có người lấy taxi về khách sạn, có người đi dạo chợ đêm, có người đi uống cà-phê.



Sáng ngày cuối cùng, sau khi ăn điểm tâm ở khách sạn, được thông báo chuyến bay bị hoãn 1 giờ, do đó xe đón chúng tôi đi ăn bữa cuối cùng vào lúc 10 giờ.

Bữa ăn chia tay tại nhà hàng Cobia là bánh canh với chả cá. Sau khi ăn xong lên xe, hướng dẫn viên hát một bài tặng mọi

thành viên của đoàn. Đó là bài *Quê hương là chum khế ngọt* của nhà thơ Đỗ Trung Quân do Giáp Văn Thạch phổ nhạc.

Trước khi chia tay, trong khu vực làm thủ tục, mọi người cùng chụp tấm ảnh để làm kỷ niệm.



Nhiều người cho rằng Phú Quốc đẹp, với tôi Phú Quốc đang chuyển mình, nhà hàng, khách sạn, resort đang thi nhau mọc lên, nhà cửa đường phố đang xây dựng như con đường vào bãi sao, đường vào nơi sản xuất ngọc trai, đường ở làng chài Hàm Ninh nơi đang sửa chữa, nơi lộ đất nhỏ hẹp không tu bổ.



Có một điều làm chúng tôi rất khó chịu là tiếp viên hãng hàng không VietJet nhắc nhở hành khách đi trên máy bay: " ... nếu quý khách vi phạm sẽ bị xử phạt..." Đây là vấn đề lịch sự trong giao tiếp, cũng là vấn đề văn hóa. Nói theo thời thượng là "rất phản cảm" và thiếu văn hóa trong giao tiếp thương mại, chắc chắn không có hãng hàng không quốc tế nào dám sử dụng nếu không muốn bị phá sản.

Nét đẹp mà chúng tôi được hưởng đó là buổi chiều trên du thuyền, ngắm nhìn cảnh hoàng hôn trên biển cả và ánh đèn đêm của thị trấn Dương Đông. Một chuyến du lịch ghi lại trong tôi nhiều kỷ niệm, chúng tôi được học hỏi và hiểu biết về đời sống người dân sinh sống về nghề biển.

Mọi người trong đoàn trước lạ sau quen, quen rồi rất thân thiết với nhau. Khi đã chia tay vẫn còn tồn đọng nhiều tình cảm tốt đẹp.



11:55 Ngày 30-11-2015  
hiệu đính 2-12-2015  
Thêm ảnh của Tuyết Hương 12-12-2015



## Lên xứ hoa và lạnh

Đi chơi Phú Quốc về, hôm sau ngày Thứ Ba 1-12-2015, chúng tôi lại đi Đà Lạt, chuyển đi này dùng đường cao tốc Tp. HCM - Dầu Dây, khởi hành lúc 4 giờ sáng, lên tới Định Quán trời tờ mờ sáng, xe đến thành phố Bảo Lộc đã hơn 8 giờ, chúng tôi tìm quán ăn chay cạnh chùa Phước Huệ, lần trước khi Thiền viện Bát nhã bị giải thể vào tháng 9 năm 2009, chúng tôi đã dùng bữa ăn sáng tại quán chay này, nơi đây đặc biệt có nước chè xanh, hương vị đậm đà thật là đặc biệt, lần này tôi muốn tìm lại hương vị ngày trước.

Quán cũ không còn, cuối cùng chúng tôi phải dùng điếm tâm ở quán chay khác, chờ đợi một vị Tăng đưa chúng tôi vào tịnh thất của ông, để con rể tôi tham quan, thiết kế và xây dựng một khu vườn cảnh cho tịnh thất, do một Phật tử tài trợ.

Đây là một tịnh thất vừa mới xây cất, để tịnh tu trong khu vườn cà-phê, có những cây cà phê đầy trái chen lẫn với những chùm hoa trắng, tỏa hương thơm ngát.



Rời khỏi tịnh thất, xe chúng tôi qua Di Linh, Đại Ninh vào cao tốc Liên Khương – Pren, theo con đường cũ dưới thung lũng chạy vô thành phố.

Con rể tôi tu bổ một vườn cảnh trong thành phố, gia chủ sau nhiều năm quen biết, hai vợ chồng là Bảy Bơn mời chúng tôi đi ăn cơm trưa, mời luôn bữa tối và điem tâm sáng ngày mai.

Chúng tôi ăn ở nhà hàng chay Hoa Sen, nhà hàng có khách ngồi vài bàn, sau chúng tôi có đám “Tây balô”, thức ăn vừa miệng, không ngon lắm nhưng cũng không đến nỗi tệ so với Sài Gòn.





Sau khi ăn trưa xong, chúng tôi về khách sạn Rum Vàng nhận phòng nghỉ ngơi, buổi chiều chúng tôi đi thăm lại Thiền viện Trúc Lâm, lần này đi vào hồ Tuyền Lâm, xe chạy bên cạnh hồ, có nhiều nam thanh nữ tú vào đây thư giãn.

Đến chùa vào buổi chiều, có nhiều người tham quan viếng cảnh, trong đó khá đông người ngoại quốc, có lẽ là người Nga, già có trẻ có. Chúng tôi vào Chánh Điện lễ Phật, thấy có nhiều người bỏ tiền cúng dường chùa vào cái chuông, nơi đó có vị tăng thỉnh chuông khi có Phật tử lễ Phật.



Hỏi thăm Hòa Thượng Thích Thanh Từ, vị Tăng thỉnh chuông ở Chánh điện cho biết, hòa thượng đang ở Thiền viện Thường Chiếu để tịnh dưỡng, trị bệnh, sức khỏe khá hơn trước.



Chúng tôi ra sân chụp cảnh chùa, nay khuôn viên có xây thêm Bảo tháp Xá Lợi, cạnh cổng ra vào ở khu chư Ni tịnh tu.

Đặc biệt hoa Cẩm chương nở to, trắng có, tím có, cạnh đó là những cảnh hoa Thiên điều, nhiều người thích chụp ảnh bên những đóa Cẩm chương.



Chúng tôi chụp vài tấm ảnh dưới giàn hoa “Móng cạp” đang thi nhau trổ những chùm hoa xanh màu da trời, có vài chùm hoa màu tím khi hoa nở có màu vàng trông y như hoa phong lan.



Bữa cơm tối anh chị Bảy Bơn đãi chúng tôi ở một hiệu ăn trong ngôi biệt thự, thức ăn không ngon bằng quán Hoa Sen, nhưng cũng có khách ngồi ăn ba, bốn bàn, sau đó chúng tôi đi uống cà-phê, chọn quán có thể nhìn thấy ánh đèn dưới phố, nhưng tiếc chỗ chúng tôi không chọn được chỗ ngồi có góc nhìn để chụp ảnh.



Sáng hôm sau trở lại quán Hoa Sen ăn sáng, ăn xong anh Bảy Bon cố vấn con rể tôi đưa chúng tôi đi tham quan ở Khu du lịch Tình yêu Mộng Mơ, sau đó đi tham quan XQ Sứ Quán, ngang với cửa ra khu du lịch, chỉ cần đi băng qua đường là tới. Trong khi đó, con rể tôi đi lấy cây từ vườn ươm cây của con rể tôi tại Đà Lạt.

Trong khu du lịch này cũng trồng hoa, có vườn Sim đang trổ hoa, có Vạn lý trường thành dẫn đi tới sân khấu trình diễn nhạc Tây nguyên, có nhà trưng bày nhạc cụ Tây nguyên, nơi làm rượu cần... tất cả đều xây cất theo phong cách Tây nguyên, nhà gỗ, mái lợp tranh. Tôi hông rõ xây cất đã bao lâu nhưng trông đã xuống cấp, không được bảo quản cẩn thận. Trong một cung trình diễn văn nghệ, có sân khấu, có mấy lớp chỗ ngồi cho khán giả, có mấy tay đang chơi nhạc và hát lời ngoại quốc.



Trong một ngôi nhà để trưng bày nhạc cụ Tây nguyên, có một đôi nghệ sĩ nam, nữ đang trình bày một bản nhạc Tây nguyên, người nam chơi nhạc cụ đàn, người nữ đánh trống. Nghe âm nhạc họ trình diễn, họ đưa tôi sống lại những ngày ở Tây nguyên đã trên 45 năm qua, với tiếng Cồng, Chiêng với Voi và Rượu cần.



Trong khu du lịch này có mấy ngôi nhà xưa, chắc đã tháo dỡ từ Huế đưa vào đây dựng lại, nhà có ba gian, có tủ thờ, có cái trên là khánh thờ dưới là tủ thờ, nhà có không gian chật, để thờ phượng, tiếp khách, uống trà, còn nơi ngủ nghỉ sinh hoạt gia đình phải ở gian nhà khác. Đây là những ngôi nhà cổ đáng xem.





Khi tham quan XQ Sử Quán, nhà tôi mệt không vào xem, chỉ có mình tôi vào, trước tiên xem những tranh thêu, màu sắc làm cho bức tranh nổi bật và đặc sắc, tôi có quay một video clip bức tranh thêu 2 mặt, trình bày ảnh một người, đặc biệt ngoài ảnh, nền bức tranh chỉ là những sợi chỉ dọc, nên nhìn xuyên suốt. Trong khi tôi đang quay video, có nhân viên nhắc tôi không được quay phim, chụp ảnh, thật ra tôi không được nhìn thấy có bảng cấm quay phim và chụp ảnh, tuy nhiên người lịch sự phải tôn trọng lời nhắc nhở.



Ngoài phòng thêu còn có những gian phòng khác, nơi trưng bày những dụng cụ xưa như cối xay lúa, chày dả gạo, cối xay bột, có gian thờ cúng trong gia đình, đặc biệt có bàn thờ tôn trí bức tranh thêu Hoàng hậu Nam Phương, có lư hương và cây nhang đang lan tỏa làn khói mỏng, tạo nên khung cảnh tôn nghiêm, quyên quý.

Có một phòng đông y, một phòng âm nhạc, khách được thưởng thức khúc nhạc êm đềm, nơi phòng khác trưng bày tín ngưỡng Thiên Chúa Giáo.

Tôi đi chưa hết các phòng thì được điện thoại con rể tôi báo cho biết đến đón chúng tôi về, tôi đành phải rời khỏi nơi đây,

tuy nhiên vào rồi khi ra như mê cung, tôi phải hỏi nhân viên trong đó, họ chỉ đường tôi mới biết lối ra.

Trở lại biệt thự Bảy Bôn, chúng tôi chụp ảnh kỷ niệm trước khi trở về nhà. Thật là một đôi vợ chồng lịch sự và hiếu khách, vài năm trước chúng tôi ra Đà Lạt, con rể tôi có chìa khóa đã tự tiện mở cửa cho chúng tôi vào nhà, lần đó không có gia chủ, lần này được gia chủ niềm nở đón tiếp, gia chủ từng theo học ở Học viện Quốc Gia Hành Chánh, từng giữ chức Chủ tịch Ủy ban Nhân Dân Quận tại Tp. HCM, sau bị tai nạn phải nằm viện rồi về hưu, ra kinh doanh khá thành công.



*Ảnh chụp chung bên hông biệt thự của anh chị Bảy Bôn*

Về XQ Sử Quán, hỏi ra mới biết X là tên của chủ nhân bác sĩ Xuân, có năng khiếu mỹ thuật, bỏ nghề y để theo đuổi cơ đường nghệ thuật, còn Q là Quỳnh, nghệ nhân thêu, phu nhân của bác sĩ Xuân. XQ Sử Quán đáng xem, phong cách trình bày rất ấn tượng, chú trọng mặt nghệ thuật chứ không phải kinh doanh. Chắc có dịp trở lại Đà Lạt tôi sẽ dành nhiều thời gian hơn mới có thể thưởng thức các tác phẩm nghệ thuật tìm hiểu về văn hóa và tín ngưỡng.

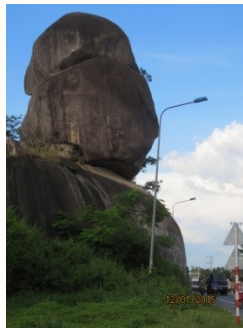
Rời Đà Lạt xứ hoa Hồng, hoa mimosa, hoa anh đào, năm nay bỗng dựng hoa Dã Quỳ (còn gọi là hoa cúc rừng, hoa cúc dại) nở rộ trên đường đi tới và tại thành phố hoa này, nên không đủ nhu cầu xe chở khách và hotel không đủ chứa khách tham



quan, lúc chúng tôi đến hầu hết hoa đã tàn, còn sót lại vài cụm  
lơ thưa.



Một chuyến đi tưởng chừng bình thường, nhưng hóa ra rất hữu  
ích.



*Viên đá chông bên vệ đường ở Định Quán, Đồng Nai*

Sàigòn 7-12-2015

+

## Một ngày vui họp mặt

Sáng sớm ngày Thứ Sáu 4-12-2015, tôi được điện thoại của Bùi Quốc Lập, cựu học sinh Trung học Nguyễn Trường Tộ, là kỹ sư đang làm ngành xây dựng cho một công ty ở Singapour, từ Myanmar đang về phép ở Sài Gòn, Lập đã liên lạc từ trước muốn gặp thăm tôi. Hôm nay, hẹn gặp lúc 2 giờ tại nhà, vì tôi có hẹn đến 17 giờ 30, có người đưa xe đến rước đi ăn với những người cùng làm trong công ty trước khi tôi đi Mỹ.

Do đó tôi hẹn nhà thơ Từ Hoài Tấn đưa tôi đi uống cà-phê tại 27 Nguyễn Thị Diệu, Quận 3, với Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Ngũ, Nguyễn Thanh Văn để tôi lấy bản sửa chữa phần tôi viết về Nguyễn Quốc Thái do chính anh hiệu đính, nhờ anh Nguyễn Thanh Văn tìm cho tôi tấm ảnh của giáo sư Nguyễn Văn Hai nguyên Phó viện trưởng Viện đại học Huế, tôi cần cho bài viết của tôi về tiêu sử giáo sư Nguyễn Văn Hai, tức tác giả Hồng Dương, ông đã cộng tác với Nguyệt San Phật Học do tôi chủ trương và Ns Phật Học đã in ấn phát hành cho ông ba tác phẩm: *Nhận thức và Không tánh*, *Tánh khởi và Duyên Khởi*, *Nhân quả đồng thời*. Sau đó sẽ đi thăm giáo sư Nhâm.



*Gs. Hồng Dương Nguyễn Văn Hai*

Trước khi rời đi thăm giáo sư Nhâm, Nguyễn Quốc Thái hẹn gặp tôi ngày khác cùng đi uống cà-phê, để bàn thêm vài vấn đề văn chương, vì đã gặp nhau nhưng chưa đủ thời giờ trao đổi.



*Từ trái: Từ Hoài Tấn, Huỳnh Ái Tông, Nguyễn Thanh Văn, Nguyễn Quốc Thái, Ngụy Ngữ*

Thình thoảng tôi thấy ảnh giáo sư Nguyễn Văn Nhâm trên Blog của một người đồng môn, muốn thăm anh tôi phải xin số phone từ người khác rồi mới gọi hẹn, anh phải từ Bà Rịa về Sài Gòn để gặp tôi, nhưng do anh bị bệnh rối loạn tiền đình, không tiện đi xa, tôi đành nhờ Tấn đưa đi.

Nguyễn Văn Nhâm là giáo sư Trường Kỹ thuật Cao Thắng, năm 1968 bị động viên nhập học khóa 27 Trường Bộ Binh Thủ Đức, sau khi ra trường mang cấp bậc Chuẩn úy, chúng tôi cùng được chọn học ngành Quân Cụ, học một khóa sĩ quan cơ bản rồi tiếp theo một khóa chuyên ngành, năm 1969 ra trường chúng tôi được phân bổ đi các đơn vị, từ đó xa nhau, nên tôi muốn gặp lại để thăm hỏi các bạn đồng ngũ.



*Nguyễn Văn Nhâm*

Trên 40 năm, chính xác là 46 năm mới gặp lại Nhâm, cả Nhâm và tôi đều có cùng nhận xét chúng tôi không thay đổi nhiều, giọng nói không khác, dễ nhận ra nhau, nhưng lưng đã còm, tóc đã bạc theo năm tháng trôi qua. Nhà Nhâm trong con hẻm trước cửa hồ tắm Chi Lăng, trên đường Lam Sơn, Bình Hòa. Nhâm mời tôi và Tấn đi ăn sáng, đến hiệu Phở tôi mới cho Nhâm biết tôi ăn chay trường, do đó chỉ có Nhâm và Tấn ăn sáng, ăn xong lại trở vào nhà Nhâm uống cà-phê và trà.

Khi chúng tôi nhắc nhớ những kỷ niệm xưa cùng nhau ở quân trường với những người bạn cùng khóa, nào là Trung úy Châu trưởng tràng, Đại úy Để ngành cảnh sát, Chương, Thái, Danh, Long, Lân, Như, Hớn, Quang không quân... lâu nay không gặp lại.

Trong lúc trò chuyện thì Huỳnh Văn Sen cựu học sinh gọi lại, mời tôi ăn cơm ở quán chay Hum 32 đường Võ Văn Tần, nhân có Vũ Ngọc Anh Thọ từ Cali về thăm nhà.

Nhìn đồng hồ đã hơn 11 giờ, tôi phải chia tay với Nhâm, nhờ Tấn đưa tới Hum, mời Tấn cùng dự bữa cơm trưa, nhưng Tấn

lấy lý do không quen ai cả và vì mới ăn sáng còn no, nên không thể ăn thêm.

Nhớ tới cái hẹn với Bùi Quốc Lập lúc 2 giờ, nghĩ không thể về kịp đúng hẹn, tôi mời Lập đến Hum dùng cơm, vì tất cả đều là cựu học sinh Nguyễn Trường Tộ.

Bữa cơm gồm có Huỳnh Văn Sen, Lý Tường, Trần Văn Sơn, Vũ Ngọc Anh Thọ là cựu học sinh cùng lớp, chỉ riêng có Bùi Quốc Lập học khóa 1969-1972 (vào học lớp 8, lớp 9), sau đó chuyển sang Cao Thắng theo học Đề nhị cấp, còn những anh kia là khóa 1971-1976 (vào từ lớp 8, ra trường lớp 12).



*Bùi Quốc Lập, Huỳnh Ái Tông, Huỳnh Văn Sen, Lý Tường, Vũ Ngọc Anh Thọ, Trần Văn Sơn*

Lập ít thì giờ nên xin về trước sau khi dùng bữa, kế đến Sen có việc phải ra về, còn lại chúng tôi ngồi đến 3 giờ 30, Vũ Ngọc Anh Thọ bận việc phải đi, chúng tôi đành phải chia tay.

Để tránh kẹt xe, đến 5 giờ có xe đến đón tôi đi ăn tối tại nhà hàng Đức Brotzeit Restaurant, trong tòa nhà InterContinental Asiana Saigon 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1 Tp. HCM.

Bữa ăn do vợ chồng kỹ sư Trần Quang Thành và Nguyễn Thanh Mai mời, thực khách đều là những cựu Giám Đốc, Phó Giám Đốc, Trợ lý, Kỹ sư, Quản đốc xưởng và tôi, thức ăn ngon miệng và uống bia Đức. Do quen nhau cả, nên không khách sáo, rất thân mật vui vẻ, ấm cúng. Sau khi dùng bữa xong, vợ chồng Trần Quang Thành nhất định nhường xe đưa tôi về.

Một ngày từ sáng sớm cho đến tối, tôi được họp mặt với nhiều người. Chắc chắn đây là một ngày vui hiếm có cho tôi, được gặp lại những đồng nghiệp, đồng đội cũ và những cựu học sinh thân thương. Tuổi già, ăn uống để có sức khỏe, môi trường sống vui tươi lành mạnh góp phần hữu ích cho cuộc sống, nhờ đó nâng cao tuổi thọ.

Sàigòn 6-12-2015



## Giỗ mẹ

Năm ngoái, sau khi về Mỹ vài hôm đến ngày giỗ mẹ của tôi, do đó tôi không dự được ở quê nhà, cúng vọng một mâm cơm nơi đất khách. Năm nay trước khi về Việt Nam, tôi chọn thời gian về Mỹ sau ngày cúng giỗ mẹ tôi.

Trước năm 1975, tất cả giỗ chạp đều được tổ chức cúng tại nhà cha mẹ tôi, vì xưa kia cha tôi phụng dưỡng bà nội tôi cho đến khi bà qua đời, về phía bên nội, ông nội tôi thứ hai có ba anh em, một người lập nghiệp trên Nhà Bàn, một người lập nghiệp ở làng Hòa Tú Sóc Trăng, ông nội tôi vẫn ở lại làng, lập gia đình với bà nội tôi, là cháu nội nuôi của ông Phủ hồi hưu, là con gái của bà họ Dương, vọng tộc ở trong làng, ngày nay có phủ thờ họ Dương nằm cạnh Đình làng, bà nội tôi có ba chị em

gái, một người em gả lấy chồng về Mỹ Hòa thành phố Long Xuyên, người em út gả lấy chồng ở trong làng, do đó ông bà nội tôi thờ tự cả hai bên, đến cha tôi phụng thờ cha mẹ và ông bà nội, ngoại.

Cha mẹ tôi có tạo dựng đất cát và nhà cửa trong làng, đất hương hỏa nhỏ dùng làm nghĩa trang gia tộc và một vườn cây dầu, là loại cây không mấy giá trị.

Mẹ tôi có phần đất chia bên ngoại hơn một mẫu ở cuối làng Phú Hòa, giáp với Vĩnh Chánh, trước thuộc huyện Châu Thành, nay thuộc Thoại Sơn tỉnh An Giang.

Anh thứ Năm của tôi trước năm 1975, có cất nhà trên phần đất của cha mẹ tôi tại cù lao Năng Gù, sau năm 1975 để cho gia đình em gái út tôi ở, rồi dọn về Phú Hòa lập nhà máy xay lúa nhỏ, cất nhà tại đó để trông nom công việc xay xát, dần dần chuyển việc cúng kiến cha mẹ tôi về nhà anh ấy, còn em gái tôi cúng kiến ông bà, vì ngày giỗ chạp, họ hàng vẫn quy tụ về nhà em gái tôi, coi đó như phủ thờ để cúng kiến ông bà.

Nay anh tôi đã mất, con gái đầu lòng cất nhà trên đất mẹ tôi, giữ phần cúng kiến cha mẹ và anh tôi, ngày Tiên thường, tôi từ Sài Gòn về nhà ở Năng Gù cúng lạy bàn thờ ông bà, buổi chiều tôi vào chợ Cần Đăng thăm người chị thứ Ba, bảo mấy cháu chiên bánh xèo, nhân bông điên điển với đậu hủ, nhà tôi và tôi ăn chay nên thích ăn món bánh xèo này.

Tôi chúng tôi ngủ ở nhà đứa cháu trai tại chợ Cần Đăng, nhà tôi thích buổi sáng nhìn cảnh người ta nhóm chợ ngay trước nhà, nhớ câu thơ của Nguyễn Công Trứ:

*Thị tại môn tiền náo,  
Nguyệt lai môn hạ nhàn.*



*Chợ Càn Đăng tại Vàm Nha, Long Xuyên*

Tôi thích sáng sớm ra ngồi quán cà-phê, ly ai nấy trà, nhưng mọi người cùng bàn luận đủ thứ chuyện “trên trời dưới đất”.

Khi bàn về nguồn nước ngày nay ở thôn quê, cháu tôi cho biết do nguồn nước ở thượng nguồn nhất là Trung Quốc xây các đập thủy điện, năm nay nước không đủ chảy vào kênh, rạch để làm thay đổi nước tháo ra từ các đám ruộng, cánh đồng đã bị nhiễm thuốc trừ sâu, nhất là thuốc trị ốc, là thứ thuốc cực độc, tắm sẽ bị ngứa ngáy, cá không thể sống, dưới kênh rạch không có cá, trên ruộng đồng không có cua, con người dùng nước nhiễm độc để ăn uống, do đó sanh ra nhiều bệnh tật, nhiều nhất là bệnh về đường ruột.

Vì chị tôi già yếu nên không đi dự đám giỗ được. Do mãi mê nói chuyện với nhà tôi và con gái, hơn nữa đường xá rất tốt, tôi không nhận ra khi xe chạy ngang chợ Phú Hòa, nên tài xế lái

phon phon khi tôi nhìn thấy bảng ghi Thị Trân Thoại Sơn, tôi mới biết mình đã lạc đường, phải cho xe quay lại.

Khi tôi đến nhà con gái anh tôi, đã có mặt cô em con người dì thứ Sáu của tôi, vợ chồng con trai của chị ba tôi, một lúc có thêm chú em con dì Sáu tôi ở bên Bờ Ao tới.

Tôi nhờ rể của anh tôi dẫn đường đưa đi thăm mộ bà ngoại tôi, lúc nhỏ về quê ngoại, trong phần đất phía sau nhà mợ và các dì tôi chỉ có hai ngôi mộ xây cao, có rào đúc xung quanh, nằm ở ngoài ruộng không xa nhà, nhưng nay con cháu cất thêm nhà, trồng cây ăn trái, những bụi chuối, tôi không thấy được mã mồi, nên nhờ con rể anh tôi đưa đi xuyên qua các bụi chuối, các đám khoai mì, đi trên bờ đê mới tới mộ bà ngoại tôi, cây dại mọc um tùm.

Rào đúc xung quanh mộ còn rất chắc chắn, không có mộ bia, cửa ra vào có hai cánh cũng đúc xi măng, chị thứ tư tôi năm ngoái đã gửi tiền về, cùng con gái anh tôi sơn phết lại vào dịp Thanh Minh, nên trông mộ khá khang trang.



*Tôi và Né*

Sau đó chúng tôi đi thăm mộ ông ngoại tôi nằm cách đó chừng 50 thước, hai ngôi mộ xây gần giống nhau, mộ ông ngoại tôi có tấm bia do sơn phết nhiều lần nay chữ Hán đã mờ, có cổng ra vào thấp, không có cánh cửa.



*Hoàng rể anh Năm tôi, tôi, Nê người em bạn Dì*

Lúc ông ngoại tôi mất, chôn trong phần đất cao ráo, về sau chia đất riêng ra, phần mộ ông ngoại tôi nằm trong đất thuộc về anh của bà ngoại tôi, khi bà ngoại tôi mất, chôn trong phần đất nhà, do đó hai ông bà nằm cách xa nhau.



*Tôi và Quận con trai chị Ba tôi*

Khi cúng kiếng xong, dọn ăn chỉ có ba bàn, một bàn cánh nam giới, một bàn cánh phụ nữ và một bàn chúng tôi với vợ chồng người quen của cháu gái tôi cùng ăn chay.



*Các em và các cháu tôi*

Hai con gái anh tôi phải lo đãi ăn, chuẩn bị quà bánh biếu cho khách khi ra về, bánh ít, bánh tét hoặc trái cây, có thứ ở nhà làm có thứ do khách mang tới góp phần vào việc cúng kiếng, phong tục ở nhà quê là như thế.



*Từ trái, dâu chị Ba tôi, con gái tôi, nhà tôi, hai con gái anh Năm tôi*



Đám giỗ má tôi năm nay nhìn lại thân nhân, có chị dâu tôi, chúng tôi, cháu có hai chị em con người dì thứ Sáu, cháu nội có hai con gái và rể anh tôi, con gái tôi, cháu ngoại có vợ chồng con trai chị Ba tôi, con trai em gái tôi, cháu chắt có hai đứa và chít có một đứa, đều là cháu ngoại và cháu cố của anh tôi.



*Chít của má tôi*

Ăn uống xong, chúng tôi ra về, khi đi qua phà Vàm Cống, nhìn xa xa về hướng Đông thấy có nhiều tàu đang xây dựng trụ cầu, hai bên bờ đều có nhiều trụ cầu, riêng bờ Nam đã thấy có nhiều nhịp hoàn tất.



*Cầu Vàm Cống đang xây cất*



Lúc bạn đi khi cách xa thành phố Sa Đéc 16 cây số, trong địa phận huyện Lai Vung, tại một chân cầu, có một lô-cốt xưa còn lại, trên đường Sài Gòn tới Châu Đốc thời chiến tranh từ năm 1945 tới 1954, tại mỗi cây cầu có xây một lô-cốt bằng gạch, lợp ngói, các lô cốt này để canh giữ an ninh, bảo vệ cầu, giữ cho giao thông được thông suốt con đường huyết mạch, đi từ thủ đô đến các tỉnh miền Tây. Đó là chứng tích của chiến tranh Việt Nam, nó là chiến tích oai hùng vì những người yêu nước can đảm chống quân xâm lược Pháp để giành Độc Lập cho Việt Nam ngày 11 tháng 3 năm 1945.



*Duy nhất Lô-cốt xưa còn lại ở miền Nam*

Tuyên cáo Độc Lập do Hoàng đế Bảo Đại ban bố như sau:

*Cứ theo tình hình chung trong thiên hạ, tình thế riêng cõi Đông Á, chính phủ Việt Nam tuyên bố từ ngày này Hòa ước Bảo hộ với nước Pháp bãi bỏ và nước Nam khôi phục quyền độc lập. Nước Việt Nam sẽ gắng sức tự tiến triển cho xứng đáng một quốc gia độc lập và theo như lời tuyên ngôn chung của Đại Đông Á, đem tài lực giúp cho cuộc thịnh vượng chung. Vậy Chính Phủ Việt Nam một lòng tin cậy lòng thành ở Nhật Bản đế quốc, quyết chí hợp tác với nước Nhật, đem hết tài sản trong nước để cho đạt được mục đích như trên. Khâm thờ.*

Sài Gòn ngày 7 tháng 12 năm 2015

+

## Cái gì của Caesar .....

Năm ngoái về thăm nhà, khi đi từ chợ Cần Đăng về Năng Gù, đến ngã ba đường xuyên cánh đồng, tôi thấy bảng chỉ đường ghi như hình dưới đây:



Khi xe chạy tới cầu, thuộc xã An Hòa huyện Châu thành tỉnh An Giang có bảng ghi tên cầu như sau:



Tôi là dân địa phương, thuộc làng Bình Thủy, tổng Định Thành, quận Châu Thành tỉnh Long Xuyên, làng này có 4 ấp Bình Phú, Bình Thới, Bình Hòa và Bình An, ba ấp trước nằm trên cù lao Năng Gù, bao bọc bởi sông Hậu Giang và Xép Năng Gù, Xép là phụ lưu của con sông lớn, nên nhỏ hơn sông, lớn hơn rạch. Ấp Bình An nằm trên đất liền, giáp với làng Bình Mỹ thuộc quận Châu Phú, tỉnh Châu Đốc, nơi 2 làng giáp nhau có một cái ranh giới, gọi là ranh hạt vì đó là ranh giới của 2 tỉnh Long Xuyên và Châu Đốc.

Sau năm 1975, nhà cầm quyền chia lại ranh giới, chẳng hạn đem quận Thốt Nốt của Long Xuyên đưa về tỉnh Phong Dinh tức Cần Thơ, làng Bình Thủy, lấy cù lao Năng Gù của Long Xuyên, sáp nhập vào huyện Châu Phú của Châu Đốc cũ, còn Ấp Bình An nhập với một phần đất của làng Bình Hòa, lập thành xã An Hòa thuộc huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Vậy thì theo người dân trong làng thường hay nói, chính danh là Kênh Ông Quýt, chứ không phải là Kênh Quýt.

Chạy quá đoạn này chừng 2 km, thuộc địa phận huyện Châu Phú có một cái cầu, bảng ghi:



Bên tay phải của bảng này là sông có tên là Xép Năng Gù, ngang qua sông là Trường tiểu học “A” Bình Thủy, nhà tôi phía trên trường học, cách xa chừng 100 thước. Đi quá tấm bảng này hơn 100 thước, bên tay trái con lộ đá này, xưa có ngôi trường với 3 lớp học gồm: Cours Élémentaire, Cours Moyen và Cours Supérieur, chú ruột tôi làm Trưởng giáo, từ bên kia sông tôi theo chú qua bên này sông học lớp vỡ lòng, gần được 1 năm, vì thời cuộc trường đóng cửa, tôi mới học xong vẫn ngưng. Cho nên tôi có hiểu biết về cái cầu này.

Cầu này thật ra trước kia nó là cái cống vuông khá lớn dài chừng 6 thước, ngang chừng 4 thước, sâu chừng 4 thước, mặt trên cho xe chạy có lề đường, có lan can đúc, hai bên hông là hai bức tường xi măng và ở dưới đáy cũng đúc xi măng, dưới nền đọng cừ tràm.

Vì chiều sâu của cầu không đủ sâu, nên mùa khô nước sông xuống thấp hơn đáy cầu, ghe xuồng không thể đi qua lại, mùa nước nổi có khi gần ngập cầu, ghe xuồng cũng không qua lại được. Cầu này chủ yếu là xả nước phèn từ trong cánh đồng lúa mênh mông ra Xếp Năng Gù và đến mùa nước nổi, nước sông Hậu Giang tràn vào cánh đồng, rửa phèn ruộng lúa.

Tôi nhớ khoảng 1946 hay 1947, để cắt đứt đường giao thông Long Xuyên - Châu Đốc, ban đêm người ta mượn ghe của nhà tôi, đưa thanh niên qua sông đào con lộ sâu chừng 1 thước, dài chừng 3 thước, đất đá đổ xuống sông, ban ngày xe Long Xuyên - Châu Đốc không thể chạy qua, nơi đó khách phải sang xe, thời đó xe đã chạy bằng than củi. Khi nào có xe nhà binh Pháp đi qua, lính Tây lại bắt dân tại địa phương gánh đất lấp lại. Thanh niên hai bên sông, bên nào đào đường cứ đào, bên nào lấp cứ lấp, vui vẻ phận sự ai nấy làm, cứ 5, 3 ngày làm một lần, cho đến khi nhà cầm quyền xây lô-cốt, cho lính trấn giữ mới hết đào và lấp đường bên cạnh cầu.



*Lô-cốt (blockhaus) để lính giữ cầu*

Từ cái bảng này đi lui lại chừng 200 thước, trước 1970 là một khu dinh cơ đồ sộ, chiều dài cập theo lộ chừng 100 thước, có hàng rào sắt, cách xa nhau chừng 2 thước có cột trụ gạch xây tô, ốp mặt ngoài bằng gạch hoa nổi tráng men mua từ bên Pháp, dưới chân tường rào cũng xây tô cao chừng 1 thước, cũng ốp một hàng gạch hoa nổi tráng men chạy dài theo tường rào, tường rào này có 4 cổng vào, 2 cổng ngoài cùng có mái che lợp ngói, hai cổng ở trong là hai cái lầu vọng nguyệt, có thang gỗ đi lên, mỗi lầu 4 mái lợp ngói đỏ, mỗi cạnh của lầu chừng chừng 4 thước. Tất cả các cổng đều có hai cánh bằng gỗ. Cập theo hai bên tường rào này, mỗi bên có một tường rào cột xây, rào sắt nhưng không có ốp gạch hoa nổi tráng men.

Có thể nói tường rào dinh cơ này còn đẹp hơn tường rào dinh Độc Lập, nay là hội trường Thống Nhất và nhà Chủ Hòa, chỉ thua cổng sắt mà thôi. Về sau, khoảng năm 1950, nơi đây bị quân đội Pháp chiếm đóng, cổng phía trên bị đập phá, nói ra đủ rộng bề ngang và chiều cao cho xe GMC vào ra, nên không còn mái che, sau quân đội Pháp, lực lượng Hòa Hảo của Tướng Lâm Thành Nguyên dùng làm Trường đào tạo sĩ quan Hòa Hảo.

Cổng ở lầu vọng nguyệt phía thị xã Long Xuyên có khắc tên chủ nhân Phạm Phú Quý và dưới hàng tên đó, có ghi năm tôi không thể nhớ chính xác, hình như 1927, có lẽ đây là năm xây dựng dinh cơ này.

Ông Phạm Phú Quý có làm chức Phó Cai Tổng, theo tổ chức thời Pháp thuộc, về hành chánh phân chia ra Tỉnh, Quận, Tổng, Làng, Đứng đầu tỉnh là Chánh Tham Biện, đứng đầu quận là Quận trưởng, đứng đầu tổng là Cai tổng, đứng đầu làng là Hương Cả.

Do ông Phạm Phú Quý đào con kinh để xả nước phèn, dẫn nước ngọt vào đồng ruộng của ông, do đó ông phải xây cầu,



nên ngày xưa dân chúng gọi là Cầu Thầy Phó, nếu ngày nay muốn thêm tên cho chính xác phải là Cầu Thầy Phó Quý, chớ không thể ghi là Cầu Thầy Phó Ký, vì trong vùng đó không có ai là thầy Phó Ký cả.

Khoảng năm 1970, để mở đường cho rộng rãi, con lộ LT10 (Liên Tỉnh 10) nằm sát tường rào dinh cơ Thầy Phó và Xếp Năng Gù, phía xép xưa có trồng hàng dừa, đất mé sông đó bị lở, nên đường phải mở rộng về phía tường rào, do đó tường rào bị tháo dỡ, sau này bán cho bệnh viện huyện Phú Tân (Hòa Hảo).

Từ Thị xã Long Xuyên đi về Châu Đốc, qua khỏi cầu Nguyễn Trung Trực sẽ đến một cây cầu đúc nhỏ, bảng ghi:



Theo Duy danh định nghĩa từ Xếp Bà Lý có nghĩa là Xếp của Bà Lý, còn nếu có một ông Lý là Xếp, người ta sẽ gọi là Ông Xếp Lý, vợ ông ta sẽ được gọi là Bà Xếp Lý, vậy thì Xếp Bà



Lý vô nghĩa, ở chỗ cái cầu ấy xưa có địa danh là Xép Bà Lý, chữ Xép tôi đã định nghĩa ở trên là Xép Năng Gù, vậy cầu này phải ghi cho đúng là Cầu Xép Bà Lý.

Từ chợ Bình Hòa (Mặc Cần Dung) đi vào trong Vàm Nha, cách chợ không xa có một có một cái nhà lầu, vào khoảng năm 1952 trở đi tôi có vài lần đi qua lại, nhà lầu đã bị đập phá rồi vì thời cuộc năm 1945, chủ nhân của nhà lầu đó họ TỪ tên SÚC. Ông là người Hoa định cư từ lâu, có ruộng đất cò bay thẳng cánh, cạnh nhà ông có đào mương dẫn nước từ Rạch Mặc Cần Dung vào ruộng, con lộ tẻ từ Long Xuyên - Tri Tôn chạy qua đất ông, nên phải bắc cầu qua con mương của ông, ngày nay có bảng ghi tên con cầu này:



Nếu muốn lấy tên nhân vật đặt cho tên cầu, đáng lý phải ghi là Cầu Từ Súc, chắc người ta nghĩ ông ta thứ Tư tên Súc nên đặt tên là Cầu Tư Súc.

Chắc còn nhiều cái sai sót đáng nói nữa, nhưng vì tôi chỉ đi qua mấy chỗ ấy thôi, thấy những sai lầm về tên tuổi người ta là sự phạm thượng, thiếu văn hóa, đặt những địa danh sai lầm, chẳng hạn những làm mất ý nghĩa mà còn làm sai nguồn gốc, chẳng hạn như Kênh Ông Quýt, ghi là Kênh Quýt những người trẻ sau này sẽ nghĩ nơi đó có vườn Quýt hay nơi đó có con cánh cam, cánh quit nên mới lấy đặc điểm ấy mà đặt tên. Ai trách nhiệm viết những bảng sai lầm đó, nay biết rõ ngọn nguồn, nên sửa đổi, đừng để mai sau người ta phê phán “Sao An Giang lại có nhiều lầm lẫn đến thế ! Không có ai biết đỉnh chánh sao ?” Xin nhắc lại, người viết bài này là dân Long Xuyên chánh cống, nên mới phải viết những gì mình được biết.

*“Cái gì của Caesar hãy trả lại cho Caesar” (Thánh Kinh)*

Sàigòn 8-12-2015

+

## Vài Quán Ăn Chay ở Sài Gòn

Về Việt Nam lần này tôi được ăn những quán ăn chay, trước tiên là ở nhà hàng Hum, có địa chỉ tại 12 Thi Sách Quận 1, khu này có nhiều khách sạn cho nên có nhiều người ngoại quốc vào ăn. Tôi vào ăn ở đây với các em cựu học sinh Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ - Phan Đình Phùng, sau mấy ngày tôi về đến Sài Gòn.



Và buổi tối cùng ngày đi ăn với gia đình con gái tôi, tại địa chỉ 32 Võ Văn Tần, Quận 3.



Nhà hàng Hum ở đường Thi Sách không có lâu, còn ở đường Võ Văn Tần có lâu, nơi đây, phía trước có hồ sen, bên trong tay trái có hồ sen trong hồ có tượng Phật, tay phải có hồ sen có chiếc xuồng nhỏ chở một quầy dừa tươi. Gần đây trở lại ăn, hai cái hồ sen đã bỏ, thay vào đó 2 bàn ăn, riêng bên tay phải có tượng thần Linga!



Món ăn khá, giá không mềm, những người phục vụ mặc trang phục truyền thống Việt Nam.

Kỹ sư Trần Quang Thành và vợ là Nguyễn Thanh Mai, mời chúng tôi và cả gia đình con gái tôi đi ăn ở Hoa Đăng thay cho Hum, vì nhà tôi đã ăn ở Hum, nên không muốn ăn trở lại. Nhà hàng Chay Loving Hut Hoa Đăng, tọa lạc tại 38 Huỳnh Khương Ninh, Phường Đa Kao, Quận 1.



Nơi đây tôi thích món hoa Thiên lý xào, Hoa Đăng có nhiều món ăn, nhưng giá hơi cao hơn các nơi khác.





Thông thường buổi sáng chúng tôi đi ăn ở quán chay Định Ý, địa chỉ 171B đường Cống Quỳnh, Quận 1. Nơi đây nhân viên nhiệt tình, thức ăn đi kèm tâm có món đặc biệt thay đổi theo Thứ trong tuần, có nhiều món ăn phục vụ bữa trưa và chiều, giá bình dân. Có hôm chúng tôi ăn đêm với Lẩu Thái.



Ca sĩ Phi Nhung có nuôi một số các em cô nhi, cô mở một nhà hàng chay là Buddha Chay, địa chỉ 31 Đặng Tất, Phường Tân Định, Quận 1.



Không gian nhỏ, có lầu, nhân viên phục vụ nhiệt tình, giá cả phải chăng, món ăn khá. Chúng tôi được vợ chồng kỹ sư Trần Quang Thành mời đi ăn.



Năm ngoái chúng tôi đã có đi ăn tại Quán ăn Thiên Quốc Chay, địa chỉ 421/8 đường Sư Vạn Hạnh nối dài, Quận 10. Bạn con gái tôi giới thiệu có món ngon, nên năm nay trở lại.





Vào buổi trưa ngày 6-11-2015, đi ngang nhà hàng Quang Thảo Chay, địa chỉ 242 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3 do nghệ sĩ Quang Thảo và Đình Toàn là chủ nhân. Buổi tối có ca sĩ giao lưu cùng thực khách và hàng tháng dùng lợi nhuận làm từ thiện. Nhà tôi và tôi vào ăn trưa, thức ăn khá, giá cả phải chăng.



Chúng tôi được vợ chồng kỹ sư Trần Quang Thành mời ăn ở nhà hàng chay Tib, địa chỉ 89-91 Phan Kế Bính, Phường Đa Kao, Quận 1, nơi đây chúng tôi thích ăn Cuốn Diếp và Bánh bèo. Diếp là cải bẹ xanh cuốn với đậu hủ, cà-rốt ...



Ngày 14-11-2015, chúng tôi và gia đình con gái chúng tôi, đi dùng cơm tối tại quán chay Hoan Hỷ, tọa lạc tại 73, đường Ba Huyện Thanh Quan, Quận 3, món ăn được, giá cả phải chăng, không gian không được rộng rãi.



Trong những quán ăn chay chúng tôi có ăn năm nay, có nhà hàng chay Tib, Buddha, Hum, Hoa Đăng, Thiên Quốc, Quang Thảo, Hoan Hỷ, Định Ý, các món ăn ngon miệng như nhau, giá cao là Hoa Đăng, giá thấp là Định Ý. Chỉ có quán chay Tib và Buddha chay là hợp khẩu vị chúng tôi, Tib đã ăn nhiều lần còn Buddha mới lần đầu, tuy nhiên Hoa Đăng năm nào chúng tôi cũng đến dùng một lần.

Bảng chấm điểm của Foody.vn (<http://www.foody.vn>)

Tên Nhà hàng chay	Chất lượng:	Phục vụ:	Không gian:	Vị trí	Giá cả
Nhà hàng chay Ba Lá	: 8.3	: 8.3	: 7.9	: 7.8	: 7.2
Nhà hàng chay Hoa Đăng	: 7.4	: 6.5	: 7.5	: 6.8	: 6.3
Nhc. Hum (12 Thi Sách)	: 8.4	: 8.1	: 8.8	: 8.1	: 7.1
Nhc. Hum (32 Võ Văn Tần)	: 7.8	: 7.7	: 8.1	: 7.8	: 6.0
Nhà hàng chay Tib	: 7.3	: 7.4	: 7.4	: 7.4	: 6.9
Nhà hàng chay Buddha	: 8.1	: 7.9	: 7.9	: 7.5	: 8.1
Nhà hàng chay Thiên Quốc:	6.3	: 5.1	: 6.6	: 7.4	: 5.7
Nhà hàng chay Hoan Hỷ	: 8.0	: 7.1	: 7.1	: 7.3	: 6.5
Nhà hàng chay Việt Chay	: 7.9	: 7.2	: 7.8	: 7.9	: 7.3
Cơm chay Giác Đức	: 7.4	: 7.2	: 6.4	: 8.2	: 6.4
Nhc Om Mani Padme Hum	: 8.0	: 7.8	: 8.5	: 6.7	: 6.8

Sài Gòn 10-12-2015  
hiệu đính 12-12-2015

## Bài học đầu đời

Năm 1964, sau khi thi đỗ vào Trường Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ thuật, tôi cần mua sách kỹ thuật ở Mỹ, có người chỉ dẫn tôi ra Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam ở Bến Chương Dương, làm đơn xin cấp thẻ ở Viện Hối Đoái trên lầu.

Tôi đến Ngân Hàng, leo lên mấy tầng lầu đến Viện Hối Đoái, điền đơn nộp, chờ một chốc người ta cấp cho tôi một cái thẻ giấy cứng màu vàng, không hình, có chữ ký và dấu son của Viện, lúc đó tỷ giá là 35 đồng Việt Nam bằng 1 đô-la.

Khi tôi đi xuống, vừa mới bước được một vài nấc thang, nghe có tiếng gọi sau lưng:

- Em ơi! Đi xuống thang máy nè !

Nhìn lại thấy có người trạc tuổi 40, ăn mặc lịch sự dáng chừng công chức, đang đứng và chỉ tay vào cái phòng nhỏ, tôi vội

vàng quay lại, ông ta bước vào trước, tôi kịp theo sau. Vào xong, tôi thấy ông ta bấm số trên tấm bảng, cửa đóng lại, chỗ tôi đứng di động, lúc ấy tôi mới biết mình đang đi thang máy. Sài Gòn thuở đó ít có cao ốc, đâu có nhiều thang máy, chỉ trừ có những ngân hàng, chẳng hạn như BFC, Việt Nam Thương Tín, Sanghai Bank...

Ngày nay đi thang máy là việc thường, ai cũng biết sử dụng. Vậy mà tuần trước, tôi lại phải học thêm bài học, số là có người mời đi ăn nhà hàng Đức Brotzeit nằm trong toà nhà Intcontinental Asiana Saigon 39 đường Lê Duẩn, Phường Bến Nghé Quận 1.

Người mời cho biết ở lầu 1, vào bên trong, tôi bấm gọi thang máy, cũng phải chờ một chốc thang máy mở cửa, sau khi vào trong, không thấy có ai cùng đi, tôi bấm cho thang máy đóng cửa, rồi thang chạy lên, nhưng tôi không nhìn thấy số của tầng 1, chỉ thấy có số từ tầng 16 trở đi, tôi hiểu ngay đây là thang máy chỉ dành đi từ tầng 16 trở lên, tôi đành bấm chữ G cho thang máy trở xuống, lúc ra khỏi thang máy, tôi mới để ý thấy có hàng số 16-.... (hình như trên 30). Tôi tìm thấy thang máy 1-11 (hình như vậy), tôi dùng thang máy này lên lầu 1, lên đây tôi đi vòng vòng có vài ba phòng, có cái cửa kính thông qua bên kia, nhưng cửa này đã khóa, có người cho biết, hết giờ người ta khóa cửa, muốn sang bên kia chịu khó cuốc bộ xuống, đi qua bên kia, đành phải vậy, qua bên kia dùng thang cuống lên tầng 1. Đó cũng là bài học từ đầu đời trên 50 năm trước, nay tôi ngoài 70 vẫn ngu ngơ chỉ có bài học đi thang máy.

Đi ngoài đường tôi thấy rất nhiều người chạy xe gắn máy, nói theo thời thượng là vượt đèn đỏ “vô tư”, đèn đỏ rồi cũng vượt, đèn còn đỏ cũng vượt, người ta không thể đợi chờ đèn xanh, sớm chi vài giây để gây tai nạn, chẳng những người ta tập thành thói quen “vượt đèn đỏ” mà còn làm cho người khác bắt chước theo, vì hấn làm được, tôi cũng làm được, thành ra

người ta không tôn trọng luật giao thông, quên mất bài học công dân giáo dục về sự tôn trọng luật đi đường, hay là các ông bà Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ, Thạc sĩ, các nhà đại giáo dục Việt Nam thời nay, quên mất đưa những bài học cơ bản này vào chương trình giáo dục, sách giáo khoa, chỉ cần chú trọng và nhồi nhét giáo dục chính trị, để bảo vệ chế độ tức là bảo vệ quyền lợi bản thân mình. Câu ngạn ngữ mọi người dễ học, dễ thuộc, dễ nhớ, làm theo được lợi: “Ai chết mặc ai, tiền thầy bỏ túi”

Xin đừng quên khách ngoại quốc ngồi trên Taxi hay đi bộ dạo phố, họ thấy cảnh “vượt đèn đỏ”, sẽ cho rằng thiếu giáo dục hay đó là mặt biểu hiện kém Văn hóa của Việt Nam thời nay.

Hôm nay tôi đọc báo *Tuổi Trẻ* số 3362015 ra ngày Thứ Sáu 11-12-2015, thấy có bài *Sinh viên nghịch vùi chĩa lửa làm hư thang máy*, trong bài này ghi: Ông Nguyễn Danh Luân - giảng viên ĐH Phòng cháy chữa cháy (Hà Nội) – cho biết theo quy định, những hộp chữa cháy vách tường chỉ được mở khi có sự cố xảy ra và phải là người đã qua tập huấn PCCC hay trong trường hợp thực tập PCCC. Còn tự ý mở là bị nghiêm cấm, không được tùy ý sử dụng các phương tiện chữa cháy.

Bài báo cho độc giả có dịp đặt câu hỏi, là Sinh viên mà không có ý thức, do không được giáo dục, là không nên sờ mó vào những chi mình không được biết công dụng của nó, thứ nữa có thể do phóng viên vội ghi chớ không phải ông giáo sư Đại học nói vì có dư một vế: và phải là người đã qua tập huấn PCCC.

Chúng ta hãy thử tưởng tượng, khi một tòa building cháy, người ta nhận nhiệm vụ bật chạy, la hét ồm ồm, ai còn bình tĩnh chạy đến cái hộp chữa cháy ở vách tường, sơn màu đỏ để kéo phá cái khóa an toàn, làm cho chuông báo động và các vòi nước cứu hỏa xịt nước ra là may mắn lắm rồi, còn chờ tới khi

có người đã qua tập huấn đến hiện trường, chắc toà nhà đã cháy nhiều hay đã cháy rụi rồi !

Tôi nhớ có đọc báo hay có người kể chuyện lâu lắm rồi, chuyện thế này: Có một người sắp chết chìm trên sông, gọi điện xe cứu hỏa chạy tới, có lính cứu hỏa xuống xe nhìn thấy người kia đang lặn hụp trong cảnh kè cái chết, anh lính cứu hỏa bình tĩnh móc túi thuốc ra bật quẹt đốt thuốc hút thần nhiên, những người xung quanh nóng lòng xúi dục:

- Cứu người ta lẹ lẹ đi anh !

- Trời ơi ! Không lo cứu người mà còn hút thuốc !

Anh lính cứu hỏa chẳng nói chẳng rằng từ từ đi xuống sông, theo dấu người vừa chết chìm và dòng nước chảy, bơi ra giữa dòng, lặn xuống một lúc, kéo người chết chìm vào, để người đó lên lưng, động ngược đầu chạy một lúc, người đó ói nước ra, anh ta mới để người chết chìm xuống, nhờ người xung quanh săn sóc tiếp.

Năm 1960, tôi có dự một khóa huấn luyện do Sở Cứu Hỏa Sài Gòn dạy, trong đó dạy khi cứu người chết đuối phải để cho người ấy chết rồi hãy cứu, nếu không, sẽ bị người sắp chết đuối ôm chặt lấy người cứu mình, trường hợp đó cả hai cùng chết. Cũng có bí quyết là đánh cho người sắp bị chết chìm một cú ngay chỗ độc, người đó sẽ bị bất tỉnh, dễ dàng đưa họ vào bờ sơ cứu. Tuy nhiên có điều cần lưu ý, khi vớt người chết chìm, yêu cầu thân nhân tránh xa, nếu khi đưa vào bờ thân nhân khóc lóc, làm cho người chết lâm sàng hộc máu, sẽ không cách nào cứu được.

Cái điều làm cho nhiều người bất nhẫn là “Xe Cứu Thương” bám còi inh ỏi mà người ta cứ vô tư lái xe hơi, xe gắn máy chạy tỉnh bơ! Không nhường đường cho xe cứu thương ! Sao



không nghĩ dùm, tránh cho xe cứu thương chạy tới bệnh viện càng sớm, càng tiết kiệm máu và có thể cứu được mạng sống một con người. Người có bằng lái xe ô-tô cũng như xe gắn máy đều phải nhớ khi thi lấy bằng: Phải nhường quyền ưu tiên cho xe cứu thương.



Tôi nghĩ nếu nhà cầm quyền một hôm nào cho Cảnh sát giao thông dùng xe Cứu Thương chạy trên đường Võ Thị Sáu hay Diên Biên Phủ hoặc Nguyễn Thị Minh Khai, phía trước đặt một máy quay phim, phía sau một máy quay phim, xe mở còi chạy như trường hợp cứu cấp, máy quay phim tự động quay, sẽ thấy rõ ý thức và sự tôn trọng luật đi đường của người dân. Phim thu được sẽ chiếu trên truyền hình cho người ta xem, để thấy rõ những sai phạm, những “vô tư chết người”. Ngành Cảnh sát giao thông theo đó mà có biện pháp uốn nắn, ngành giáo dục theo đó mà soạn tài liệu giảng dạy, để người dân có ý thức tôn trọng luật lệ giao thông, có lòng nhân ái đối bệnh nhân.



Tôi nghĩ cái gì cũng phải học, học thầy, học bạn, học ở xã hội trường đời, học cái chi hay, những gì chưa học chưa biết không nên sờ mó tới, nguy hiểm cho mình và cho người. Con người ta sống phải biết tự trọng, sống có văn hóa dù xã hội có tha hóa, đừng vì thế mà buông xuôi. Chánh trị chỉ có một thời, phong hóa mới lâu đời, do tô tiên chúng ta gạn lọc vun trồng từ ngàn xưa.

Bài này sau khi đọc lại để sửa chữa, tôi muốn lấy tựa là Thuốc đắng..., nhưng thôi, có sao để vậy người ơi! Xin hãy cứu lấy, đừng để lương tâm bị vô cảm dẫn đến chai lỳ.

Sài Gòn 11-12-2015



## Nhà sách tại Sài Gòn ngày nay

Trước năm 1975 Sài Gòn có những nhà sách danh tiếng như Khai Trí trên đường Lê Lợi, Lê Phan trước ở đường Phạm Ngũ Lão ngang bến xe Bus, sau dời về đường Lê Lợi ngay ngã tư Lê Lợi – Pasteur cạnh Casino Sài Gòn nằm trên đường Pasteur, nhà sách Xuân Thu chuyên bán sách ngoại quốc nằm rên đường Tự Do trong khu Eden, nhà sách Tự Lực trên đường Lê Lợi, ngang bệnh viện Sài Gòn, gần chợ Bến Thành, nhà sách Toàn Lực nằm trên đường Lê Thánh Tôn, gần chợ Bến Thành, trong số này chỉ có nhà sách Khai Trí là có nhiều khách nhất. Ngoài ra có nhà sách Đoàn Văn nắn trên đường Lê Văn Duyệt ngang với Trung học Tư thực Trường Sơn.

Sau năm 1975, các nhà sách ấy dẹp tiệm, nhà sách Khai Trí bị tịch thu, chủ nhân ông Nguyễn Hùng Trương bị đi tù cải tạo vì tồn trữ văn hóa phẩm đồi trụy, phản động. Nghe nói thời đó các nhà sách phải kê khai trong vòng 3 ngày, người cháu của ông Khai Trí nói với tôi, nhà sách Khai Trí có chừng 15 nhà kho sách. Như vậy trong 3 ngày làm sao người nhà ông ta và cả nhân viên có thể kê khai kịp, do đó bị vi phạm lệnh của Ban Quân Quản Tp. HCM. Sau khi học tập cải tạo về, ông sống trong 2 căn phố liền trên đường Điện Biên Phủ, khoảng Công lý và Pasteur rồi được đi định cư ở Mỹ.



Sau một thời gian ở Mỹ ông Khai Trí trở về Sài Gòn, hoạt động trong lãnh vực sáng tác, sưu tầm thơ văn. Ông sanh năm 1926 ở Thủ Đức, học ở Trung học kỹ thuật Cao Thắng, kinh doanh sách báo từ trước, năm 1952 mở Nhà sách Khai Trí tại 62 Lê Lợi, Sài Gòn. Ông mất lúc 5:15 ngày 11-3-2015, thọ 79 tuổi.

Từ 1993 đến 2003, ông biên soạn khoảng 15 tác phẩm, trong đó có: *Thơ tình Việt Nam và thế giới chọn lọc*, *Quê Em Mến Yêu*, *Làm Con Nên Nhớ*, *Chánh Tả Cho Người Miền Nam*, *Huyền Mến Yêu*, *Những Bài Thơ Hay Trong Văn Chương Việt Nam ...*



Ngày nay tại Tp. HCM có hệ thống nhà sách FAHASA như Fahasa Nguyễn Huệ, Fahasa Sài Gòn, Tân Bình, Tân Phú, Phú Nhuận ....



Trong đó, nhà sách Fahasa Sài Gòn là nhà sách Khai Trí ngày xưa



Nhà sách Fahasa Nguyễn Huệ có nhiều sách văn chương học thuật, có lầu 1 và 2 bán văn phòng phẩm, vật lưu niệm, đặc biệt nơi đây có bán bút có giá trị như Parker. Fahasa Nguyễn Huệ cũng như Sài Gòn không có chỗ giữ xe.

Một hệ thống nhà sách Nguyễn Văn Cừ tại tp. HCM có: Nhà sách Nguyễn Văn Cừ tại số 10 đường 3 tháng 2, Phường 12, Quận 10.



Về nhà sách Nguyễn Văn Cừ, trên đường Nguyễn Văn Cừ, được báo chí đăng tin như sau: Sáng 13-8-2015, Doanh nghiệp sách Thành Nghĩa đã khai trương siêu thị sách Nguyễn Văn Cừ tại địa chỉ mới số 104 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh quận 1, TPHCM (thay nhà sách cũ tại số 235C Nguyễn Văn Cừ).

Siêu thị sách được đầu tư quy mô lớn với kinh phí 20 tỷ đồng, có diện tích sử dụng gần 2.000m<sup>2</sup> gồm 1 trệt 1 lầu, trưng bày khoảng 10.000 đầu sách các loại với gần 1 triệu bản sách cùng hơn 10.000 mặt hàng tiêu dùng thiết yếu như điện máy, thực phẩm khô, thời trang, quà lưu niệm, văn hóa phẩm, thiết bị học



đường... Đây là siêu thị sách Nguyễn Văn Cừ đầu tiên của doanh nghiệp ra đời vừa tròn 14 năm và đến nay Thành Nghĩa đã xây dựng được một hệ thống 42 siêu thị sách trên địa bàn cả nước, giải quyết việc làm cho hơn 2.000 lao động.

Những nhà sách Nguyễn Văn Cừ đều có chỗ giữ xe miễn phí.

Nhà sách Minh Khai tọa lạc tại 249 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Nguyễn Cư Trinh Quận1. Tầng trệt trưng bày sách, tầng lầu bày bán văn phòng phẩm và vật kỷ niệm.



Gần nhà sách Minh Khai có nhà sách Hà Nội, địa chỉ 245 đường Nguyễn Thị Minh Khai Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1. Nhà sách này chỉ có tầng trệt, nơi đây có nhiều sách Phật Giáo mới in, sách được giảm giá 20%. Nơi đây có những sách của Tuệ Sĩ, Bùi Giáng ....





Gần đó có nhà sách Cá Chép, tọa lạc tại 223 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1. Có đến 4 tầng lầu, tầng dưới chủ yếu là sách, có nhiều sách mới, trưng bày đẹp mắt.



Tầng lầu 1, 2, 3 bán sách, văn phòng phẩm, vật lưu niệm. Riêng tầng 4 để đọc sách và có quầy nước giải khát. Độc giả trẻ thích nhà sách này.



Các nhà sách Minh Khai, Hà Nội, Cá Chép ở gần nhau, đều có giữ xe miễn phí.

Nhà sách Phương Nam, tọa lạc tại 940 đường 3 tháng 2, Phường 15, Quận 10, cũng là công ty phát hành sách, chỉ bán sách và văn phòng phẩm ở tầng trệt, có dành một khu vực nhỏ để khách giải khát.



Nơi đây có chỗ giữ xe, nếu có mua sách, khách không phải trả tiền gửi xe.

Muốn đọc sách nhà Phật, có nhà sách Trí Tuệ, địa chỉ 203 đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3. Nơi đây có nhiều kinh sách của nhiều tác giả, sách Nam Tông, Bắc Tông và Kim Cang thừa.



Có lẽ cần giới thiệu Tủ sách Hương Tích, tọa lạc tại số 308/12 Nguyễn Thượng Hiền Quận Bình Thạnh.



Đây là Tủ sách Hương Tích hay Thư Quán Hương Tích Phật Việt, do Đại Đức Hạnh Viên, thị giả của Thầy Tuệ Sỹ trông nom. Đây là căn phố lâu, bề ngang chừng 3 thước, sâu vào chừng 4 thước, trưng bày mấy kệ sách của Thầy Tuệ Sỹ, Phạm Công Thiện, Bùi Giáng, sách biên soạn của Thầy Hạnh Viên.

Khác với các nước, Việt Nam vẫn phát triển những nhà sách, chứng tỏ có nhiều tiềm năng độc giả, điều đáng vui mừng là truyền thống đọc sách vẫn còn nhiều người ưa chuộng.

Sài Gòn 11-12-2015

+

# Bệnh Tiểu Đường

Tiểu đường là một bệnh thường gặp của người già. Trong con người cần có Glucose để đưa vào nuôi các tế bào, muốn cho Glucose vào các mạch máu phải cần sự trợ giúp của Insulin do tuyến tụy tạo ra. Khi Insulin không hoạt động, đường Glucose sẽ tích tụ trong máu, làm cho máu dư lượng đường. Đường trong máu dư cũng không được mà thiếu cũng không xong.

Y khoa chia tiểu đường làm 2 loại:

Loại 1: Là loại Tiểu đường do Tuyến Tụy không tạo đủ Insulin, do đó phải chích Insulin hàng ngày, bệnh này thường gặp ở trẻ con. Trong số những người bị tiểu đường, tiểu đường loại 1 chỉ chiếm khoảng 15%. Chữa trị bằng cách chích Insulin.

Loại 2: Tiểu đường loại 2 thường gặp ở những người già, những người có bệnh huyết áp cao, do lối sống ít hoạt động hay do ăn uống. Tiểu đường loại 2 thường kháng sinh, nghĩa là Tuyến Tụy tạo ra Insulin không đủ hóa giải đường Glucose, làm cho mức đường Glucose trong máu tăng cao lên. Bệnh nhẹ, chữa trị bằng cách năng tập thể dục như đi bộ hàng ngày chừng 30 phút, thay đổi cách ăn uống, những thức ăn có nhiều tinh bột như gạo trắng, bánh mì, phở, hủ tít, thay vào đó ăn nhiều rau, Oat, gạo lứt hay gạo huyết rồng. Bệnh nặng hơn, bác sĩ sẽ cho toa uống thuốc hay chích Insulin.

Tiểu đường cũng gọi là Đái tháo đường. Chúng tôi muốn nói tới thứ bệnh mà người ta đi tiểu ở ngoài đường, lựa nơi vắng vẻ một chút day mặt vào vách tường đi tiểu, hoặc góc khuất hay

chỗ nào người ta có thể “giải quyết bầu tâm sự”. Ở thành phố đi tiểu như thế làm mất vệ sinh, chứng tỏ người thiếu văn hóa.

Để tránh mất vệ sinh, người ta thường viết hoặc dán giấy trên tường: “Xin đừng tiểu bậy”, trong Chợ lớn, gần Cầu Phú Lâm, còn gọi là cầu Ông Buồng, chỗ Tủ điện kia chắc có nhiều người đi tiểu, nên có người đã viết bằng sơn “Nơi Chó Đái”, có nghĩa: ai đái nơi đây là Chó.



Quả là tay cao kiến, thâm độc, chẳng khác nào khi Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm nhận chức, được người ta biếu bức hoành với 4 chữ sơn son thếp vàng: ĐẠI ĐIỂM QUẦN THẦN, có nghĩa là một vị đại thần trọng vọng, nhưng thật ra có người cắt nghĩa đen: Đại điểm quần thần là “Chấm to bầy tôi”, đọc lái lại là “Chó Tâm bồi tây”. Hiểu được nghĩa, Con hùm xám Cai Lậy giận tím mặt.

Để giải quyết vấn đề vệ sinh của thành phố, nâng cao trình độ văn hóa người dân, Tp. HCM có xây dựng nhiều Nhà Vệ Sinh.

Chẳng hạn như nhà vệ sinh công cộng ở công viên 2 tháng 9, phía đường Lê Lai, nhà vệ sinh này không thu phí.



Một nhà vệ sinh công cộng khác ở công viên 2 tháng 9 thuộc khu vực Bến xe bus, nơi đây có thu phí.



Những công viên khác như công viên nhỏ góc đường Nguyễn Trãi – Lê Lai, kết hợp với quán cà-phê.





Hình như mỗi công viên đều có một nhà vệ sinh công cộng, kết hợp với quán giải khát.



Tại Bến xe bus ở Bùng Bình Sài Gòn có nhà vệ sinh cho hành khách xe bus và khách bộ hành.



Theo Công ty TNHH Một Thành Viên Dịch Vụ Công Ích Thanh Niên Xung Phong (Besco) cho biết: Công ty đã đầu tư, đưa vào khai thác 52 nhà Vệ sinh công cộng, trong đó có một nhà vệ sinh công cộng miễn phí.



Như vậy, chúng ta thấy rằng khi người ta muốn giải quyết vấn đề đi vệ sinh, đã có các nhà Vệ sinh công cộng đáp ứng, đã giải quyết phần nào vệ sinh và thẩm mỹ của thành phố. Tôi nhớ năm 2012, tôi đi viếng tháp Eiffel, khi đi vệ sinh, nơi đây có nhà vệ sinh, nhưng rất đông người chờ đợi, chúng tôi dời bước đến một hiệu cà-phê, trong khi chờ uống cà-phê thì “giải quyết bầu tâm sự”. Lần khác đi dạo ở thành phố Nice, cần “trút bầu tâm sự”, chúng tôi vào cửa hàng Subway.



Ở Paris có những Nhà vệ sinh công cộng trông rất thẩm mỹ, rất sạch sẽ, không phải trả xu ten nào cả.



Giải quyết nhà vệ sinh được như vậy cùng phần nào làm cho bộ mặt thành phố sạch sẽ, văn minh hơn, nhưng chưa giải quyết tận gốc, bởi vì Sài Gòn có ai biết có bao nhiêu người ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, khi họ cần giải quyết bầu tâm sự, túi không có một xu, lấy đâu một chỗ cho họ xả bầu tâm sự ?

Cũng lần đi Pháp năm đó, sau khi đi viếng khu Montmartre, chúng tôi đi dạo chơi nơi chốn ăn chơi có cửa hàng danh tiếng Moulin Rouge, tôi thấy có người Trung đông “tiểu đường” tại công viên nhỏ dọc đại lộ Clichy, mặc dù khu đó cũng có nhà Vệ sinh công cộng.



Vấn đề, cần giải quyết cho những người nghèo khó, cần có giáo dục công dân. Không kể bài học trong lớp, một ngày tôi vào nhà vệ sinh của trường tiểu học tại Jackson County, thuộc Tiểu bang Tennessee, tôi thấy trên tường dán một tờ giấy chữ to: Rửa Tay Luật Bắt Buộc

Tiểu đường là bệnh, bệnh lý cần phải được chữa trị, để người ta kéo dài tuổi thọ, bệnh thiếu tự trọng cũng cần phải chữa trị, để cho thành phố được văn minh, để chứng tỏ con người có văn hóa.

Sài Gòn 12-12-2015

# Họp mặt Tất Niên Cao Thăng năm 2015

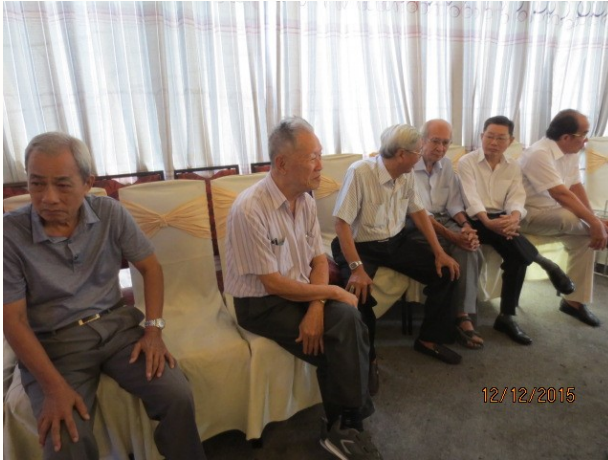
Họp mặt Tất Niên vào ngày hôm nay, Chủ nhật 13-12-2015, mới chỉ là ngày mùng 3 tháng 11 năm Ất Mùi. So với ngày Âm hay Dương lịch đều là quá sớm. Nhưng quý Thầy và anh em tham dự ngồi đến 4 bản, không thua năm ngoài.

Khi tôi đến Nhà hàng Biển Đông 5 & 6 nằm trên góc đường Lê Hồng Phong và An Dương Vương Quận 5, lúc đó gần 11 giờ, Trần Xuân Minh, Đặng Vĩnh Bửu và Nguyễn Văn Khi tức Tư Trung, trong Ban Tổ chức đã có mặt để đón tiếp quý Thầy và anh em.



*Tĩnh, Bửu, Minh*

Nhìn lướt qua, đã có Thầy Lê Văn Kiệt và một số anh em, trong đó có Huỳnh Hữu Lộc đang nói chuyện với Lê Thanh Ánh, trông thấy Lộc có vẻ gầy và xanh hơn những ngày trước đây chúng tôi có dịp thăm anh.



*Tư Trung, Thầy Lê Văn Kiệt, Năm nhỏ, Chiêu, anh X, Thới*

Tôi thấy có Đặng Ngọc Lợi về từ San Francisco, đang ngồi với một số anh em như Đặng Ngọc Hữu, Phó Bảo, Tường, Tỉnh...



*Huỳnh Hữu Lộc và Lê Thanh Ánh*

Thầy cô Lê Văn Thống đến, nhưng năm nay thiếu thầy nguyên Hiệu Trưởng Lê Đình Viện và thầy Huân luyện viên Phạm Văn Sửu, Tư Trung cho biết có liên lạc với thầy Viện, người nhà cho biết Thầy đã đi, nhưng không biết đi đâu, còn thầy Phạm Văn Sửu có gọi, nhưng máy Thầy không mở.



*Thầy Tổng Giám thị Lê Văn Thống*

Lâm Văn Tấn cho tôi biết có Huỳnh Ngọc Điệp gọi hỏi về tôi, Tấn đã trả lời không biết tôi có về hay không, vì Tấn chưa gặp tôi, rồi Năm Nhỏ, Năm Đen, Nguyễn Tấn Á, Huỳnh Ngọc Điệp cùng với Huỳnh Văn Ni đến.



*Huỳnh Ngọc Điệp, Nguyễn Tấn Á*

Huỳnh Ngọc Diệp từ San Jose California vừa về đến Sài Gòn tối hôm qua, đồng hồ sinh học còn chưa kịp điều chỉnh nên khá mệt, định không đi, nhưng phu nhân Diệp khuyến khích: “Nên đi dự, vì không biết mai kia còn có dịp tốt gặp đông đủ bạn bè không ?!”

Huỳnh Ngọc Diệp còn cho tôi biết, gần đây có đi thăm Nguyễn Thanh Tòng, theo Phạm Hữu Ráng cho biết Tòng đang bị bệnh. Thất thập rồi, nên sanh, lão, bệnh, tử không ai tránh khỏi.

Cho đến khi Tư Trung thay mặt Ban Tổ Chức, có vài lời với quý Thầy, Cô và quý đồng môn vẫn không có thầy Lê Đình Viện và Phạm Văn Sửu.



*Nguyễn Văn Khi tức Tư Trung*

Trong số các bạn, tôi thấy có Nguyễn Đức Lộc, Nguyễn Đắc Thận, Đinh Bá Phát và người bạn tôi hằng mong gặp lại là Ngô



Phước Tường, anh cũng từ Cần Thơ vừa mới lên tới, Tường cho biết:

- Tôi định không đi, nhưng nhà tôi bảo nên đi. Vì có những người bạn, có khi không còn gặp lại.



*Lộc, Hương, Hoàng, Minh, Tường, Tông, Á, Tư Trung  
Phía sau: Bửu, Bình, Diệp, Thận (ngồi)*

Tường và tôi thi rớt Tú Tài 1 năm 1962, nên học lại lớp Đệ nhị 5 niên học 1962-1963 và Đệ nhất 3 niên khóa 1963-1964, sau khi thi đậu Tú Tài toàn phần từ đó đến nay chúng tôi chưa hề gặp lại, hồi đi học Tường bị đau bao tử, trong cartable luôn có gói xôi, nay phải mang thêm cái đai vì thoái hóa cột sống, Tường có hơi già, tóc bạc nhiều nhưng không khác mấy so với xưa, tính ra đã hơn nửa thế kỷ chúng tôi mới gặp lại, mặc dù xưa kia chúng tôi hằng ngày ngồi cạnh nhau, nhà của Tường ở tại Châu thành Cần Thơ.



Hôm nay, bốn chúng tôi cùng học lớp Đệ nhị, Đệ nhất năm xưa có Huỳnh Hữu Lộc, Huỳnh Ngọc Điệp, Ngô Phước Tường và tôi, ngày nào tóc xanh, nay anh nào tóc cũng bạc màu, Lộc cho biết đi Singapour chữa bệnh, đã cắt bỏ ung thư ở phổi, sức khỏe đang phục hồi.

Sau khi Ban tổ chức trao quà cho quý thầy Lê Văn Kiệt, Lê Văn Thống, anh Đỗ Thọ Bình có trao cho tôi một Copy tập vở của thầy Đinh Văn Dung, đó là Cours DE MACHINE À VAPEUR (Máy hơi nước) của niên học 1939-1940 tại ÉCOLE MÉCANICIENS ASIATIQUES (ECOLE ROZEIL).

Tôi không có học với thầy Đinh Văn Dung, nhưng ở Cao Thắng tôi có biết thầy, và khi học Sư Phạm Kỹ thuật, thầy còn dạy ở Bách khoa Trung cấp Phú Thọ.

Đây là tài liệu quý hiếm, nhưng ngày nay chúng ta không còn dùng máy hơi nước, nó là một bước tiến quan trọng về thời đại cơ khí, khởi đầu cho tàu bè, xe lửa, điện lực ...

Đỗ Thọ Bình có thay mặt anh em cựu học sinh khóa khác, trao tặng cho Nguyễn Văn Hoàng số tiền 1 triệu đồng, “của ít lòng nhiều” tương trợ nhau, “miếng khi đói bằng gói khi no” thật là đáng quý.

Năm nay tôi có yêu cầu quý Thầy Cô và các bạn đứng chung chụp một tấm ảnh để làm kỷ niệm, vì những năm trước chỉ chụp riêng lẻ. Tôi cũng giới thiệu Blog của mình để các đồng môn có thể xem, nhắc nhớ tới những người bạn đã qua đời, ở hải ngoại hoặc do bận việc không tham dự hôm nay.



Có những người bạn hôm nay không gặp, hỏi thăm mới biết đã rời xa anh em, chẳng hạn như bạn Nguyễn Thành Long.



*Á, Bình, Tường, Tư Trung*

Sau khi nhập tiệc, Thầy trò, anh em vui vẻ hàn huyên nhắc lại chuyện xưa thời còn đi học.



Huỳnh Hữu Lộc thắm mệt nên chào anh em về trước, sau đó thầy Lê Văn Kiệt rồi anh em từ từ về sau.

Cuối cùng, còn lại một bàn có Huỳnh Ngọc Diệp, Huỳnh Văn Nỉ, Ngô Phước Tường, Đoàn Hữu Thoại, Tư Trung, Trần Xuân Minh, Nguyễn Minh Chiêu, Lâm Văn Tấn, Đặng Vĩnh Bửu và tôi. Đầu tiên mỗi người một lon bia, sau 4 lon rồi cuối cùng còn 2 lon, anh em cảm thấy buổi họp mặt đã đủ nên cùng nhau chia tay, nhìn đồng hồ đã hơn 2 giờ chiều.



*Theo vòng bàn tròn: Nỉ, Minh, Tông, Tường, Chiêu, Thoại, Tấn, Tư Trung, Bửu*

Mỗi năm họp mặt một lần, anh em tham dự đóng góp, có một số anh em có điều kiện tài trợ thêm, để làm quà biếu quý Thầy, cô tham dự, tặng thêm ý nghĩa “tôn sư trọng đạo”.



*Thoại, Tấn, Tư Trung Bửu*

Tuổi càng già, bạn càng thưa thớt, nên mỗi lần có dịp họp mặt, tưởng mọi người cũng nên tham dự, chẳng những gặp nhau để biết kẻ còn người mất vì đồng môn đều đã qua tuổi “thất thập cổ lai hy”, nhìn tới nhìn lui, một đôi năm vắng mặt, lúc nhớ đi tìm thăm hỏi nhau mới biết bạn mình đã quá vắng rồi.

Trường họp, phu nhân của Huỳnh Ngọc Điệp, Ngô Phước Tường khuyến khích hai anh tham dự họp mặt đáng cho chúng ta suy gẫm.



*Bình, Tư Trung, Lộc, Cô Thông, Thầy Thống, Thầy Kiệt  
(lung Á, Điệp)*





*Tấn, Thời Ní, Thoại, Lộc (lưng Năm Nhỏ, anh X)*



*Anh X, Năm Nhỏ, K, anh Z, Tấn*



*Tường, Gông, Lợi, Thận, Hương*



*Phó Bảo, Tinh, Vinh, Hữu, Tường*





*Chiều, Năm Đen, Phát, bạn của Phát*



*Bừu, Minh, L, Hoàng, Lượng*



*Anh Z, Thời, Điệp, Ni, Thoại, Ánh, Lộc (ảnh của Lê Thanh Ánh)*





*Hàng ngồi: Tường, Minh, Thầy Kiệt, Thầy Cô Thống, Lộc, Á, Vinh,  
Phó Báo  
Hàng đứng trước, Tư Trung, Điệp, Nỉ, anh X, Tường, anh Y, Thoại,  
anh Z, Bình  
Hàng đứng sau: Lộc, Ánh, Năm nhỏ, Hữu, Tông, Tình (ảnh của Lê  
Thanh Ánh)*

Sài Gòn 20:20 ngày 13-12-2015

# Về lại ngôi nhà mình

Cho đến ngày áp chót ở Sài Gòn năm 2015, con gái tôi gửi email nhờ đến Thư quán Nhã Nam mua cuốn sách *Sài Gòn bao nhớ*, tác giả Đàm Hà Phú, tôi phải nhờ trình duyệt Google để tìm Thư quán Nhã Nam ở trên đường Hồ Văn Huê nằm trong khu vực đường chùa Phổ Quang, sau khi ăn sáng ở quán chay trên đường Nguyễn Thái Bình bên hông nhà Chú Hỏa, cạnh bến xe Hoa Mai đi Vũng Tàu, chúng tôi đi tìm Thư quán Nhã Nam.

Tôi nghĩ có thể sách được bán ở nhà sách, nên chạy đến Fahasa Nguyễn Huệ tìm mua, tại đây người ta cho biết không có bán sách của Thư quán Nhã Nam. Thôi thì nhân tiện đi tới nơi cho biết. Tôi theo đường Hai Bà Trưng chạy lên ngã ba Chú Ía nay là ngã Bảy: Nguyễn Kiệm, Phạm Văn Đồng, Nguyễn Thái Sơn, Nguyễn Oanh, Bạch Đằng, cuối cùng chúng tôi cũng tìm ra Thư Quán Nhã Nam nhà 15 lot B, chung cư 43B Hồ Văn Huê, Phường 9, Quận Phú Nhuận, đây là con đường một chiều, chạy bên hông Tổng Tham Mưu từ Hoàng Văn Thụ đến Nguyễn Kiệm gần đường Thích Quảng Đức.





Đến đây, nhân viên cho biết đã hết sách, chờ người đi lấy về, chúng tôi phải gọi cà phê đá uống, xem cách trưng bày ở Thư quán. Khách ngồi uống cà-phê bên vỉa hè, bên trong có những khu nhỏ trình bày sách, cũng có những bàn cà-phê.



Cà-phê ở đây cũng không có chi đặc biệt, nhưng mỗi quán có một hương vị khác nhau, người ta uống thường ghiền chỗ ngồi vì có bạn hơn là vì hương vị cà-phê, như quán cà-phê 27 Nguyễn Thị Diệu, Phường 6, Quận 3 có những nhà văn thường ngồi như Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Ngữ, Từ Hoài Tấn, Nguyễn Thanh Văn ... Trong vài năm gần đây, tiếng Sài Gòn hay Hà Nội ? Người ta hay gọi gà-phê đen nóng, cà-phê đen đá, cà-phê nâu, cà-phê nâu đá, thay vì tiếng Sài Gòn từ thuở xưa là cà-phê đen, cà-phê đá, cà-phê sữa, cà-phê sữa đá. Tôi cho đó là văn hóa Hà Nội và văn hóa Sài Gòn, như cái nôi ngồi trên cái cóc là cà-phê phin của những ngày miền Nam vừa mới bị mất.



Buổi tối, con rể chúng tôi đưa đi ăn, nhà tôi chọn nhà hàng Tib, nơi đây không gian chật nhưng có vài món ăn ngon miệng, chẳng hạn như bánh bèo, cuốn díp. Bữa ăn có thêm cô Thư bạn con gái tôi và cháu Tuệ, con của Thư bạn học của cháu ngoại tôi.



Đó là bữa ăn chót của chúng tôi tại Sài Gòn, Sài Gòn ngày nay nói chung có nhiều nhà hàng, quán ăn chay. Tôi nhớ những năm 1960 trở về trước, Sài Gòn chỉ có nhà hàng chay Vạn Lộc nằm trên đường Phạm Hồng Thái, ngang nhà ga xe lửa Sài Gòn, tiệm cơm chay Tín Nghĩa nằm ở đầu đường Trần Hưng Đạo, trong Chợ Lớn trên đường Đồng Khánh có Bồ Đề Duyên, Phật Bửu Duyên, sau 1963 có thêm những quán chay như Tịnh Tâm Trai, Thanh Tịnh Trai. Những năm gần đây, nhà hàng chay nở rộ nào là Thuyền Duyên, Việt Chay, Tib, Hoa Đăng, Thiên Quốc Chay, Hum, Buddha Chay, Lá Tía Tô, Cát Tường, Hoan Hỷ Chay ... Nhưng chỉ có Tib, Hoa Đăng, Buddha Chay, Hum ở 12 Thi Sách là đồng khách vì ngon miệng.

Ngày 15-12-2015, chúng tôi rời khỏi nhà con rể tôi để ra phi trường vào lúc 5 giờ sáng. Khoảng hơn 5 giờ 30, những nhân viên Japan Airlines người Việt Nam, mặc áo dài màu thiên thanh như tiếp viên hàng không Việt Nam xưa, ra đứng xếp hàng trước quầy vé cúi đầu chào khách trước khi làm phận sự, tiếc rằng chúng tôi không kịp chụp ảnh.



Khác với nhân viên Japan Airlines ở phi trường Narita, trước khi bắt tay vào công việc tại Gate, họ phải cúi đầu chào khách, còn những nhân viên ở cửa 18, không hề có nhân viên nào chào khách, trước đó các tiếp viên người Nhật đều có cúi đầu chào khách.

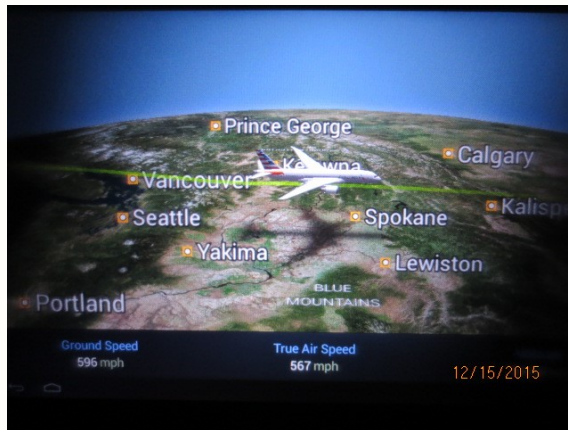


Từ Tân Sơn Nhất bay qua Narita, chúng tôi đi phi cơ Japan Airlines, tại phi trường Narita gần nơi cửa của quầy vé 81 có một phòng nhỏ dành cho trẻ con vui chơi trong khi chờ đợi, những chuyến đi trước chúng tôi không thấy có.



Từ phi trường Narita bay về O'Hare, chúng tôi đi phi cơ Boeing 787 của American Airlines, chiếc phi cơ này mới, khoang Economic mỗi dãy có 3 hàng ghế, mỗi hàng có 3 ghế.

Về lộ trình bay, AA hiện nay dùng Video Clip 3 D.



Đến phi trường O'Hare Chicago, làm thủ tục ngày nay có khác, mỗi hành khách phải sử dụng Computer để Scan Passport, chụp ảnh rồi mới tới nhân viên an ninh hỏi vài câu và đóng dấu vào Passport, đó là thủ tục nhập cảnh.

Sau đó, nhận hành lý ký gửi lại qua hải quan nhập khẩu, xong thủ tục này, chúng tôi lại qua khâu khám xét cá nhân và hành lý xách tay, để chuyển phi cơ về nhà, chuyến đi này chúng tôi phải qua 3 lần khám xét trước 3 chuyến bay, từ Tân Sơn Nhất tới Narita, từ Narita tới O'Hare tại Chicago, từ Chicago về Louisville.

Đáng lẽ chúng tôi về đến phi trường Standiford Field tại Louisville lúc 9:03 tối, nhưng khi lên phi cơ tại O'Hare lúc 6:15 ngồi một lúc, chờ 6:40 phi cơ cất cánh. Bỗng nhiên phi cơ tắt máy, chừng 1 phút sau có đèn, nhưng máy im lìm, một lúc

phi công báo phi cơ hỏng máy, trở lên quầy chờ chuyển sang chuyến khác, phải đợi 1 chuyến phi cơ từ xa tới rồi hành khách được lên máy bay lúc 8: 20, đến 8:40 phi cơ ra phi đạo, cho đến 9: 15 phi cơ mới cất cánh.

Về đến phi trường SDF đồng hồ chỉ đúng 11:10 phút đêm, thật ra phi cơ chỉ bay có 50 phút, do giờ của Chicago đi trễ hơn Louisville 1 giờ. Lúc phi cơ cất cánh tại Chicago đồng hồ chỉ 9:15, lúc đó Louisville là 10:15 tối.

Con trai chúng tôi đợi sẵn ở phi trường, sau khi lấy hành lý, về đến nhà đồng hồ chỉ đúng 12 giờ khuya ngày 15 rạng sáng 16-12-2015. Kết thúc một chuyến đi Việt Nam trong 9 tuần lễ.

Chuyến đi này ghi lại trong tôi nhiều tình cảm đậm đà từ những đồng nghiệp, đồng môn, các cựu học sinh và thân nhân tại Việt Nam. Một chuyến tham quan ngắn ngày tại Phú Quốc và Đà Lạt để lại trong tôi nhiều hình ảnh đẹp, khác với những tin tức xã hội Việt Nam, báo chí có tự do hơn, phê bình những xấu xa của xã hội như chạy xe “vô tư” vượt đèn đỏ, sinh viên vứt rác bừa bãi, không tự trọng xếp hàng chờ vào thang máy, tự phá an toàn hệ thống chữa cháy ở cư xá sinh viên, chiếm lòng lề đường để giải trí, trong thức ăn có nhiều chất độc, nhưng không đưa tin biểu tình ở Sài Gòn-Hà Nội, bị ăn dùi cui, máu đổ khi Tập Cận Bình sang Việt Nam.

Bước vào nhà, sau hơn 30 giờ vừa bay vừa chờ đợi, mọi mệt nhọc tan dần, nghe thấy lòng ấm cúng, nhẹ nhàng, mặc dù bên ngoài mùa đông miền Đông Nam Hoa Kỳ đang về.

Louisville 17-12-2015

## Sinh hoạt đầu năm 2017 của CHS Cao Thắng tại Sài Gòn

Hôm qua, ngày 3-1-2017, chúng tôi có hẹn đi thăm Huỳnh Hữu Lộc, gặp nhau tại nhà Trần Xuân Minh, nhà anh mới xây cất, tuy nhỏ nhưng rất ấm cúng trong hẻm, trên đường Ngô Gia Tự, gần Ngã Bảy.



*Nguyễn Xuân Thời, Trần Xuân Minh*

Vì tôi không có xe, nên Trần Xuân Minh nhờ Nguyễn Văn Hướng rước đưa tôi cùng đến điểm tập họp tại nhà Minh, khi chúng tôi đến nơi đã có Nguyễn Xuân Thới có mặt tại đó rồi. Thới nói với anh em:

- Trông Lộc có vẻ yếu, coi bộ muốn đi theo bà xã rồi.

Tôi nghi ngờ hỏi:

- Bà Xã Lộc thế nào ?

- Đã mất mấy tháng trước rồi.

Minh gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Khi tức Tư Trung và Đặng Vĩnh Bửu, nhưng chỉ có Tư Trung đến.

Anh em đưa nhau ra Vườn Lài ăn phở trước khi lên đường. Khi đến nhà Lộc, Bửu đứng đợi ở đó, có cho biết khi đến nơi anh em đã đi rồi, nên Bửu đi thẳng tới nhà Lộc.

Chúng tôi vào phòng khách, chờ người nhà báo với Lộc, sau đó Lộc mời chúng tôi vào phòng. Cũng căn phòng năm trước chúng tôi đi thăm Lộc, nhưng năm nay bày trí khác, không còn bộ salon, thay vào đó để một cái giường ngủ giữa phòng, cuối giường ngủ cách lối đi có cái tủ, trên đặt chiếc TV, xung quanh để một số ghế ngồi không đồng nhất, riêng Lộc ngồi trong chiếc ghế bành kê sát giường ở phía đầu nằm. Khi chúng tôi vào, Lộc không thể đứng, có người làm diu anh từ phòng vệ sinh gần đó, đi đến và ngồi vào ghế.

Trông thấy Lộc không có vẻ mệt mỏi lắm, nhưng thấy rõ bệnh ở người như chân bị phù, bụng có vẻ to hơn bình thường, mặc dù Lộc lớn con. Anh em hỏi thăm bệnh tình của Lộc, ăn uống, ngủ nghỉ. Lộc cho biết ăn vào nó linh bình trong bụng, nên không muốn ăn, còn ngủ được.

Tôi chen vào hỏi:

- Con trai của Lộc lúc này ở đâu ?

Hương trả lời thay:

- Ở Gò Vấp.

Lộc trả lời cho tôi:

- Ở Nhật.

Hương nhập học Cao Thắng năm 1958, trong anh em CHS Cao Thắng có thể nói Hương “biết” nhiều chuyện về anh em, đặc biệt là về Lộc, vì Hương làm việc cho Lộc nhiều năm, sau “thua buồn” nên nghỉ làm, nhưng tình bạn vẫn như xưa.

Hương có thể trả lời đúng, nhưng Lộc trả lời chỉ có Lộc và tôi biết. Vì năm Đệ nhị và Đệ Nhứt Cao Thắng, Lộc và tôi chơi thân nhau, thường đi chơi với Hạc, ngày đó tôi cứ nghĩ Hạc là con gái, là “bồ” của Lộc, cho đến sau này mới biết Hạc “bêêê”, là con của Hoàng Trọng Miên, anh em với Hoàng Trọng Thụy, xướng ngôn viên một đài truyền hình ở Nam Cali.

Vì chúng tôi thân nhau, nên tôi hỏi Lộc, cách nay vài năm, Lộc đã tâm sự với tôi “mày hỏi tao chỉ nói riêng cho mày biết”. Nên tôi hỏi, Lộc trả lời chỉ có Lộc và tôi biết mà thôi.

Thấy Lộc có vẻ mệt, chúng tôi cáo từ, Tư Trung và Hương đi riêng vì có hẹn, còn lại 4 chúng tôi đến Biển Đông 5 góc An Dương Vương- Lê Hồng Phong ăn trưa do Trần Xuân Minh làm khổ chủ mời.





*Tông, Bửu, Thới, Minh*

Minh gọi thêm Nguyễn Minh Chiêu ra, ngược lại Đặng Vĩnh Bửu phải đi vì có người mời tới Bông Sứ trên đường Nguyễn Kim. Còn lại 4 anh em vui vẻ cho đến khi chia tay, ghi lại “Một ngày đi thăm Bạn già Huỳnh Hữu Lộc”

866405012017

## Trở lại Bến Tre

Khoảng năm 1981 hay 1982, tôi làm Trưởng Phòng Công nghệ của Phân Viện Thiết kế thuộc Sở Công Nghiệp Tp. HCM. Phân Viện Trưởng là dân Bến Tre, nên anh ta được Sở Công Nghiệp Bến Tre giao cho việc tháo dỡ và lắp đặt máy ép dầu công suất lớn của Xí Nghiệp Trương Văn Bền, Chợ Lớn. Gần khu chợ Kim Biên ngày nay.

Xí nghiệp Trương Văn Bền là xí nghiệp sản xuất xà bông, danh tiếng là hiệu xà bông Cô Ba, hay xà bông Việt Nam trước 1975. Muốn sản xuất xà bông, nguyên liệu chính là cơm dừa, xù dừa là Bến Tre, nhưng tỉnh Bến Tre muốn giữ nguyên liệu dừa để sản xuất dầu dừa thô hoặc chế biến xà bông hoặc bán nguyên liệu dầu dừa cho xí nghiệp Trương Văn Bền, việc ép dầu do các tổ hợp, hợp tác xã hay xí nghiệp địa phương dùng máy tự chế với công suất nhỏ sản xuất dầu dừa thô. Do đó máy ép dầu hiện đại, công suất lớn do Mỹ sản xuất của Xí Nghiệp Trương Văn Bền phải đắp chặn, ngưng sản xuất. Nên họ bán cho Xí nghiệp 1 tháng 5 ở Bến Tre máy ép dầu của Mỹ, ngược lại Xí nghiệp 1/5 bán dầu dừa thô cho họ.

Do thời bao cấp đó, tôi có dịp đến Bến Tre vài tháng để lắp đặt dây chuyền sản xuất dầu dừa ở Xí Nghiệp Ép Dừa 1/5. Trong khi đó tôi đang dạy giờ ở Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức mỗi tuần 1 ngày, lại phải làm việc ở Bến Tre hàng tuần đi về, mua vé xe đi lại phải có giấy giới thiệu, phải xếp hàng rông rãng, nên tôi bỏ dạy, khi gần hoàn thành công tác thì Chủ tịch Hội Đồng Nhà Nước Trường Chinh có đến thăm tỉnh Bến Tre, trong tỉnh đâu có xí nghiệp nào hiện đại, tiêu biểu nên UBND Tỉnh đưa Chủ Tịch Trường Chinh đến thăm Xí Nghiệp, mấy ngày trước, công an tỉnh đến xí nghiệp ăn nằm với anh em chúng tôi, chúng tôi không hề biết chuyện chi, ngày hôm trước anh Bảy Dĩ Giám Đốc Xí Nghiệp, báo cho tôi biết: “Ngày mai các anh được nghỉ trọn ngày, Xí nghiệp đưa đi chơi”, cho đến sáng sớm chúng tôi đi ăn sáng, anh Loan Phó Giám Đốc mới cho biết: “Hôm nay có Chủ tịch nước đến thăm xí nghiệp, vì an ninh chúng tôi sẽ bố trí bên cạnh các anh một số an ninh, các anh cứ yên tâm chạy máy biểu diễn bình thường cho chủ tịch nước và khách tham quan.”

Sau khi Chủ tịch nước viếng thăm dây chuyền sản xuất do anh em chúng tôi lắp đặt, chúng tôi cũng như công nhân viên xí nghiệp, được ngồi dự cuộc nói chuyện của Chủ tịch nước tại Xí nghiệp ngày hôm đó.

Những lần đi lại, chúng tôi phải qua phà Rạch Miễu, được nhìn thấy nơi ông Đạo Dừa tu ở đuôi Cồn Phụng và có vài lần xuống nhà hàng nổi ăn kem hoặc uống bia, vì ở xí nghiệp nơi cầu Chệt Sậy, cuộc bộ ra chợ Bến Tre cũng không xa, mất chừng trên 20 phút. Nhà hàng nổi nguyên là chiếc xà lan của Mỹ, ông Đạo Dừa cải tạo làm thành con thuyền Bát Nhã, sau năm 1975, bị nhà nước tịch thu dùng làm nhà hàng nổi.

Năm ngoái có vợ chồng anh CHS đưa chúng tôi đi du lịch Cồn Phụng mà không có tới Bến Tre, năm nay con rẻ cho chúng tôi

quá giang đi Bến Tre, chúng tôi nhận lời vì muốn lợi dụng dịp này thăm lại Bến Tre.

Với tôi, Bến Tre năm 1963, tôi đã xuống đó tá túc nhà chị tôi, nằm cạnh gia tộc của nhạc sĩ Nguyễn Phụng nguyên Giám Đốc Trường Quốc Gia Âm Nhạc, vào những lúc Sinh Viên, Học sinh biểu tình, ngoài thời gian làm việc ở Xí Nghiệp 1/5 tôi có đi Mỏ Cày, đi Giồng Trôm, đi Hàm Luông.

Ngày Chủ nhật 8-1-2017, chúng tôi đi thăm nhà thân chủ con rể tôi, đến nơi khoảng gần 10 giờ, trước đó người chủ nhà ở Sài Gòn, nghe con rể tôi xuống nhà anh, anh liền từ Sài Gòn dùng xe riêng có tài xế chạy xuống Bến Tre, để tiếp đãi con rể tôi cũng để thảo luận vài chi tiết để làm vườn cảnh nhà của anh.

Hơn 11 giờ anh chủ nhà Bé Hai mới về tới, vui vẻ chào tôi, tôi thấy anh ta quen mặt, nhưng không nhớ gặp nhau lúc nào, anh ta nhắc đã gặp tôi trước đây ở nhà con rể tôi.



*Anh Chi, tôi, Bé Hai trong sân vườn của Bé Hai*



*Nhạc mẫu của Bé Hai và nhà tôi*

Chúng tôi chụp một tấm ảnh ở nhà anh để kỷ niệm, sau đó anh ta mời chúng tôi đi ăn ở nhà hàng chay Tạ Ôn, với những món ngon của nhà hàng như gỏi củ hủ dừa, sushi ... Trong bữa ăn anh ta muốn mời chúng tôi đi đến nhà hàng nổi ăn món đặc biệt là củ hủ dừa ướp lạnh, gỏi củ hủ dừa và đi ăn cơm rượu ở Forever Green Resort.



*Tại nhà hàng Tạ Ôn*

Đến nhà hàng nổi, tôi còn nhớ được chút ít khung cảnh xưa, thời bao cấp. Thời đó nhà hàng nổi có một cái đình đặt ở phía trước, cái đình này cân bằng những mảnh chén đĩa kiểu, nay không còn nữa và ngày nay nhà hàng trang hoàng đẹp hơn xưa kia.

Chúng tôi có chụp vài tấm ảnh kỷ niệm.



*Bé Hai, nhà tôi, tôi, anh Chi (cậu vợ của Bé Hai)*



*Anh Chi, Bé Hai, nhà tôi và tôi*



Sau đó Bé Hai có nhã ý đưa chúng tôi đi dọc theo bờ sông một khúc, có đi ngang qua dinh Tỉnh Trưởng xưa, nay nhà Bảo tàng của thành phố, kế đó là khách sạn Úc-Việt, rồi đi qua tượng đài Đồng Khởi.



*Dinh Tỉnh Trưởng cũ*



*Tượng đài Đồng Khởi*

Sau đó chúng tôi đến tham quan khu Forever Green Resort, người ta còn gọi là nhà nghỉ Lô Hội, vì khi tham quan khu vực này, người tham quan được đưa đi bằng xe điện, được uống một ly nước Lô hội và sau cùng vào hội trường uống trà cũng như ăn cơm rượu.



*Ăn cơm rượu, ăn mít, kẹo và uống trà*

Trong khu vực này có tổng diện tích là 21 mẫu, có vài khu nghỉ dưỡng, có khu trồng cây Lô Hội cũng gọi là Nha Đam, chủ nhân nhằm mục đích xuất khẩu thức uống Lô hội, ngoài ra còn trồng những kỳ hoa, dị thảo như Chuối sen, cây Sa-la, Đào tiên...



*Hình bắp Chuối Sen (như hoa sen, luôn trở bắp chuối chỉ thẳng lên)*



*Cây Đào Tiên*

Trên 35 năm chúng tôi mới trở lại Bến Tre, dinh Tỉnh Trương, Trường Tiểu học con đường quê không có nhiều thay đổi, nhưng có nhiều thay đổi làm cho Bến Tre có bộ mặt mới như tượng đài Đồng Khởi, biệt thự của ông Trần Văn Truyền nguyên Tổng Thanh Tra Nhà nước, khách sạn Úc-Việt ...



*Biệt thự của ông Trần Văn Truyền*

Riêng chuyến trở lại tỉnh Bến Tre lần này, anh Chi cậu vợ của Bé Hai và anh Bé Hai để lại trong tôi kỷ niệm đẹp về sự hiếu khách của hai người, phải chăng Bến Tre là xứ dừa luôn luôn hiếu khách vì có đặc sản kẹo dừa Bến Tre và nhất là ca khúc Dáng đứng Bến Tre của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý, người ta khó quên với ca sĩ Mai Thiên Vân tên thật là Mai Thị Hậu sinh năm 1970 tại Bình Đại.

86640902201

## Trở lại thăm KOI Coffee ở Bình Dương

Năm ngoái chúng tôi có đi tham quan vài vườn cảnh ở Bình Dương, trong đó có Koi Coffee, năm nay chủ nhân đẹp bót Karaoke và nhà trọ bên cạnh, để mở rộng Koi Coffee nay là Ta Koi Coffee, khi chúng tôi đến xem thì đang trong thời kỳ hoàn thiện.



*TÔ KOI*

Tôi nghĩ một tác phẩm nghệ thuật nào cũng vậy, sau khi đã hoàn tất, muốn sửa chữa nói rộng ra sẽ khó khăn nhiều để làm cho tác phẩm đó có giá trị. Nhưng con rể tôi được xây dựng toàn bộ khu vườn cảnh, nên giữ được phần đã có, thêm phần xây dựng mới, cảnh quan sân vườn vẫn đẹp.

Trong đầu tôi đã có ấn tượng hình ảnh những cây cau với những tàu lá lúa thưa vươn mình lên trên bầu trời xanh lơ, khung cảnh cánh đồng bát ngát lúa non xanh, một vài đũa tre lên tám lên mười, đang chạy trên cánh đồng kéo theo con điều giấy, để ngược gió tung bay.

Cho nên dù trái sáng, tôi cũng nhờ nhà tôi chụp cho tám ảnh có cây cau trên nền trời, mặc dù đó là cây cau kiêng, tàu lá không đẹp bằng cau ăn trái.



Sau đó con rể tôi chụp cho vài tấm ảnh nơi hòn giả sơn vừa mới tạo nên, dù nó chưa hoàn thành, vẫn còn phải trồng thêm những phong lan, dây leo và ít cây hoa khác cho nó có thể phơi bày nét Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Rời Ta Koi Coffee, chúng tôi đến thăm một vườn cảnh khác, nữ gia chủ một người hiếu khách, cùng thân phụ cô là thông gia với cựu Chủ tịch nước, tiếp đón chúng tôi ngoài sân nhà, mời chúng tôi vào nhà, nhưng con rể chúng tôi xin phép tham quan vườn cảnh, ngồi ở nhà mát để được hưởng khung cảnh tự nhiên.



Gia chủ đích thân pha trà, bày mấy thứ trái cây nào là bưởi, cam, thanh long thứ nào cũng ngọt.

Trà ngon, lại được tiếp đón chân tình nên không khí trở nên thân mật hơn. Thân phụ chủ nhân cho biết gia đình ông ở Củ Chi, cha mất sớm ông phải bưng chải kiếm sống, ở nơi “đất thép, thành đồng” cũng theo cách mạng, nhưng về sau được đưa ra hoạt động nội thành, làm tài xế, gia nhập công đoàn, làm giấy tờ giả để trốn quân địch, ông cho biết: “Chế độ trước rất dễ dãi”.

Khi đi tham quan chung quanh ngôi nhà, tôi bảo con rể tôi chụp cho tám ảnh để kỷ niệm về ngôi nhà đó.

Một lát sau có người đàn ông trạc ngoài 50 ăn mặc lịch sự bước vào, nữ chủ nhân giới thiệu, tôi nghe được:

-... Đây là người quản lý”

Trong câu chuyện tôi có nghe anh ta hỏi nữ chủ nhân:

- Có mời vào nhà chưa ?

Tôi lầy làm lạ nhưng chưa tiện hỏi: Anh ta là ai ? Cho đến khi ra về, tôi mới hỏi con rể tôi:

- Anh chàng ngồi bên cạnh cô chủ là ai vậy con ?

- Dạ ! Chồng cô ta.

- Vậy mà cha nghe là người quản lý !

- Không phải vậy cha! Cô ta nói: “Con chỉ là người quản lý ! Còn ảnh đây mới là chủ.” Cũng như có thân chủ giới thiệu vợ với khách:



- Đây là con ở của tui !

Chờ cho khách ngạc nhiên một chút, anh ta tiếp:

- Nhưng mà ở trên đầu của tui !

Từ lâu tôi vẫn nghĩ mình đã bị lãng tai. Cho nên đừng bực bội khi người cao tuổi "trông Gà ra Quốc", nghe không thành có.

Tôi thích vườn cảnh này, trồng nhiều cây cỏ thụ, cho rợp bóng mát, những tảng đá nằm bên cạnh dòng suối nhỏ, chạy dài quanh co từ sân trước ra đến phía sau nhà với vài trăm con cá Koi.

Chủ nhà rất hiếu khách mời cơm, nhưng chúng tôi phải từ chối ra về. Tôi nói với nhà tôi, nếu cái nhà mát ấy cất trên cao một chút, sẽ cho mình cái cảm tưởng như ngồi trong nhà mát ở góc sân Dinh Độc Lập.

Khi ra về, nữ chủ nhân đưa chúng tôi ra tận cổng nhà, thấy có một số công nhân mặc đồng phục ngồi nghỉ trưa, tôi hỏi:

- Cô có bao nhiêu công nhân ?

- Dạ thưa bốn trăm năm chục công nhân.

Tôi nghĩ người giàu có nhưng không khoe khoan, kiểu cách vẫn giữ được nếp sống bình dị, tiếp khách ân cần, đó mới thật là hiếu khách.

# Tôi đi xem căn hộ

Anh tôi nhờ đi xem căn hộ, do một người quen giới thiệu ở khu Thảo Điền Sài Gòn. Trước 1975. Ông Đông Văn Quang làm Hiệu Trưởng Trung Học Kỹ thuật Banmêthuột, có vợ là giáo viên dạy ở Trường Tiểu học nằm cạnh trường Kỹ Thuật và Ty Tiểu học Banmêthuột, nhạc gia ông Quang, ông Huyền có dạy giờ tại Trường Kỹ Thuật, sau khi đổi về Sài Gòn năm 1968, ông bà Quang ly dị nhau, có lần ông Giám Thị Nguyễn Văn Anh cùng tôi đi thăm bác Huyền và vợ cũ anh Quang trong khu này, đạo đó nó có tên là làng báo chí nhà cửa đơn sơ, vài năm trước bà thông gia có đưa tôi đi thăm khu này, đã có những biệt thự khang trang. Nay trở lại đã phát triển với vài cao ốc.

Anh tôi cho biết người quen ở Hẻm 14 số nhà A, khi tôi chạy dưới dạ cầu để vào khu Thảo Điền, tôi đã thấy có những bảng ghi Hẻm 12, hẻm 25 .. tôi hỏi vài người họ chỉ dẫn ra đường Thảo Điền, tìm Hẻm 14. Ra đường Thảo Điền tôi cũng cứ đi tìm bảng chỉ Hẻm 14, hỏi có người bảo không biết.

Tôi gọi điện thoại cho người tôi muốn tìm gặp, chị ta bảo: “Hỏi người ta ai cũng biết hẻm 14”. Tôi đành chịu, tự hỏi sao chị ấy tiếc lời, không chỉ dùm trước cái hẻm đó có ngôi nhà thế nào, hoặc giả có số nhà là bao nhiêu.

Tôi chạy ra đầu đường, tại căn nhà số 2 là một cửa hàng tạp hóa, hỏi chị chủ, chị ấy chỉ cho tôi nó ở cao ốc đằng kia, hóa ra cao ốc ấy số 14, bên cạnh có con hẻm chẳng có bảng ghi, vào trong hẻm hỏi, có người chỉ cho tôi nhà tôi đang tìm. Đến nơi chủ nhà vừa ra cửa đợi.

Lúc đó, tôi mới biết rằng mình ngốc quá, bên cạnh cao ốc có địa chỉ là số 14, bên cạnh đó có con hẻm, đó là hẻm 14, nhưng

về sau tôi mới biết, chị ta ở Pháp về Việt Nam từ những năm 1990, đi đi, về về có lúc có nhà ở đường An Dương Vương, có khi ở đường Ngô Gia Tự, ra đường bước lên xe nhà hoặc Taxi, đi với chồng hoặc con, cho nên chị ấy đâu cần biết là Hẻm 14, nó nằm ngay tại cao ốc có số 14, ở gần đầu đường Thảo Điền. Tôi học được một bài học, Sài Gòn khác xa ngày xưa tôi từng sống từ năm 1956 trở đi, từ khi sông Sài Gòn chưa có cầu, rồi cầu Sài Gòn, cầu Thanh Đa, từ khi xa lộ Sài Gòn vắng vẻ, đến nay thì cao ốc mọc đầy. Ngày nào xe hơi, xe gắn máy chạy chung một cầu, nay xe hơi chạy riêng, xe gắn máy chạy riêng, không còn chung cầu nữa.



*Nhà tôi và chị Chang (Trần) được hướng dẫn đi xem căn hộ*

Chúng tôi được đưa đi xem căn hộ ở chung cư The Ascent Thảo Điền – Condominiums tọa lạc tại 60 – 62 Quốc Hương P. Thảo Điền, Quận 2, Tp. HCM, có một cô gái trẻ đón tiếp tại văn phòng, đưa chúng tôi đi xem căn hộ 2204 có 69 m<sup>2</sup>, là căn hộ có thể nhìn ra sông Sài Gòn, cầu Sài Gòn, bên kia là khu Thanh Đa và xa xa là cảnh quan trung tâm Sài Gòn.



*Góc nhìn ra Cầu Sài Gòn*

Đại khái căn hộ này có nhà bếp, phòng khách + phòng ăn, phòng ngủ lớn, phòng ngủ nhỏ, 2 phòng tắm + vệ sinh, giá 3, 1 tỷ, cô ấy cũng đưa chúng tôi đi xem căn hộ mẫu trang bị đầy đủ bếp, giường ngủ, TV, tủ lạnh, ghế sofa, bộ bàn ăn đây là căn hộ 703 có 67 m<sup>2</sup>, giá 3,675 tỷ.



*Căn hộ trang bị đầy đủ nhìn từ phòng ăn ra phòng khách*

Thật ra, tôi chỉ đi xem căn hộ cho anh tôi, trước anh có nhà ở đường Tên Lửa, quận Bình Tân đã bán trên năm rồi, nay muốn mua nhà hay căn hộ khác.

Tôi đi Mỹ định cư năm 1991, thời gian đó ai có nhà muốn đi phải hiến tặng cho nhà nước, riêng tôi nhà ở Cư Xá Đô Thành do Tòa Đô Chánh cấp, chưa có bán hóa giá, ra đi trả nhà cho nhà nước, chỉ có mình không ra khỏi nhà. Qua Mỹ 2 năm sau tôi mua nhà, đến năm 2004 đổi căn nhà khác, năm 2009 về hưu, tôi sang căn nhà cho con gái, để khỏi phải nợ nần, tay trắng trở lại trắng tay. Cho nên khi hỏi giá cả, nói tới tiền tỷ làm tôi nhớ tới nhà văn Sơn Nam, trước khi qua đời, ông bán bản quyền tất cả tác phẩm cho nhà xuất bản giá là 1 tỷ. Trong một bài viết, ông cho biết tiền bạc do vợ con ông gửi ngân hàng, ông tự hỏi “Một Tỷ là bao nhiêu?”, vì thời gian đó một

tỷ là số tiền lớn lắm, nên ít ai nói đến đơn vị tỷ, cho nên ông nghe lạ tai, phải đặt câu hỏi.

Ông đi khắp Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định đều đi bộ, nên được mệnh danh là “Ông Già đi bộ”, còn uống thì cà phê đen, hình chụp đăng báo trên môi lúc nào cũng có điếu thuốc, trừ tấm ảnh ông mặc quốc phục lạy trước mộ cải táng của tiền nhân Lê Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh ở Quảng Bình.

Trở lại căn hộ trong chung cư The Ascent, chắc cũng tương đương với những căn hộ ở Pháp, nhưng so với những căn hộ ở Mỹ thì nhỏ, còn so với căn nhà ở Mỹ thì lại càng nhỏ hẹp hơn. Với 28 tầng, mỗi tầng có 6 căn hộ, vị chỉ có 168 căn hộ, chỉ có 2 thang máy, mỗi cái có diện tích chừng 3 thước vuông, tôi đã đi lên và xuống với đầy cứng người, nóng bức khỏi nói.



Cũng được một cái lợi là tôi đã đi xem cho biết một trong những căn hộ ở Sài Gòn. Chắc có thi giờ tôi sẽ xem thêm vài nơi khác, cho biết thị trường bất động sản ở đất Sài Gòn này.



- 1 Cổng chính
- 2 Nhà bảo vệ
- 3 Drop off
- 4 Sân đón
- 5 Khu vực công cộng
- 6 Tiểu cảnh
- 7 Sinh hoạt cộng đồng (275m<sup>2</sup>)
- 8 Phòng y tế (90m<sup>2</sup>)
- 9 Nhà trẻ (310m<sup>2</sup>)
- 10 Sân chơi
- 11 Văn phòng quản lý
- 12 Bãi giữ xe đạp
- 13 Phòng tắm
- 14 Phòng máy phát điện
- 15 Hộp thư
- 16 Lối đi bộ
- 17 Khuôn viên
- 18 Bể nước sinh hoạt
- 19 Phòng điện hạ thế
- 20 Phòng máy biến áp
- 21 Bể nước PCCC
- 22 Hồ tiểu cảnh



866411012017

+

# Tiệc Tất Niên Bính Thân

## Nhóm CHS Kỹ Thuật CAO THẮNG Khóa 1956-1963

Tôi có việc nên đến Biển Đông 5-6 năm ở Ngã Tư An Dương Vương với Lê Hồng Phong khoảng 10 giờ 30 ngày 12-1-2017, bước ra khỏi thang máy ở lầu 5 đã thấy có một số đồng anh em chừng 30 người, nhìn thấy có một bàn quý Thầy đã ngồi gồm Thầy Lê Đình Viện, cựu Hiệu Trưởng – sau khi chúng tôi đã ra trường - Thầy Lê Văn Kiệt dạy Rèn, sau có tên gọi là Kỹ Nghệ Sắt, thầy Phạm Văn Sửu Huấn luyện viên, trông 3 thầy, chỉ có thầy Sửu là còn tráng kiện.

Tôi liền chụp hình ngay một số ảnh, bàn của quý Thầy và của các anh ngồi.



*Từ trái: thầy Lê Văn Kiệt, Phạm Văn Sửu, Lê Đình Viện, anh Lộc, anh Văn*

Tôi nhớ tên anh em đồng môn, cùng khóa gần hết, trừ có một số anh học sau tôi chừng 2 năm, mới gặp nhau lần đầu.

Hai bàn kia một số anh em nhập học năm 1956, một số nhập học năm 1957 như Đoàn Ngọc Hữu, Trần Mạnh Vinh ...



Một số anh em nhập học năm 1958, trong đó có Nguyễn Minh Nhật, Nguyễn Văn Hương ...



Đình Bá Phát biết tôi ăn chay, nên hỏi tôi ngồi đâu, tôi chỉ cái bàn trống chưa có anh em nào, rồi Đặng Vĩnh Bửu cũng ngồi vào đó.

Vào lúc 11 giờ, Tư Trung thay mặt Ban Tổ Chức và anh em có vài lời phát biểu, chào mừng, chúc sức khỏe quý Thầy cũng như anh em tham dự, ngay sau đó nhập tiệc Tất Niên.



Mặc dù thầy nguyên Tổng Giám Thị Lê Văn Thống bị tai biến cũng cố gắng cùng Cô tới tham dự, đem lại cho anh em sự ấm lòng vì tuy cao tuổi hay bệnh tật, dù phải dùng gậy cũng cố gắng đến với học trò của mình - những anh học trò nay đều ngoài 7 bố - nhiều anh đã bỏ cuộc chơi như Trương Quang Lộc, Phạm Ngươn Đáng, Cao Thọ An...

Anh Trần Trung Còn có con đưa đến, ngồi vào bàn chúng tôi, rồi Nguyễn Văn Hoàng cũng do con đưa đến, sau đó có

Huỳnh Văn Nỉ đến cùng ngồi vào bàn cạnh tôi, Nỉ hỏi tôi sao xin số điện thoại của Nỉ mà không thấy gọi tới, trong khi đó mấy hôm trước Minh gọi tôi và hỏi số di động của tôi cho Nỉ, nên tôi cũng chờ Nỉ gọi tới. Tôi nhớ rõ trong cellphone của tôi cũng như những tờ giấy rời, tôi không hề có số điện thoại của Nỉ.

Năm nay dự họp mặt anh em, có 2 chuyện tôi cần giải quyết, một là trước khi tôi về Việt Nam vài hôm, anh Dương Quang Trọng ở Los Angeles có gọi điện thoại, nhờ tôi gặp Đinh Bá Phát hỏi xin địa chỉ chính xác, vì anh Trọng gửi thư cho anh Phát, theo địa chỉ Bình Chánh đã bị trả lại 2 lần. Tôi có đến nhà anh Phát dùng cơm cách nay cũng 5. 6 năm biết anh ở Vĩnh Lộc, thuộc Bình Chánh, nhưng nay không rõ địa chỉ đã thay đổi ra sao. Gặp anh Phát, tôi đã hỏi địa chỉ rồi vì một chuyện khác, tôi quên ghi ra. Chuyện khác là cách nay chừng 10 ngày, tại nhà anh Trần Xuân Minh, anh Minh gọi cho Phát hai anh nói chuyện với nhau, khi đó Minh đưa cho tôi, tôi Alo mấy tiếng, đầu dây bên kia im lìm, tôi trao điện thoại cho Minh, hai anh lại nói chuyện, Minh đưa cho tôi lần thứ 2, tôi Alo! Bên kia không nghe Phát trả lời, làm cho tôi thắc mắc, tự hỏi: “Chuyện chi vậy ?” Gặp nhau, Phát vui vẻ cho biết không có chi hết, có khi cái điện thoại nó chập chờn. Rồi Phát và tôi ngồi cạnh nhau, vì hôm nay ngày Rằm nên Phát ăn chay, Đặng Vĩnh Bửu cũng ăn chay, nên 3 anh em ngồi chung, vậy mà cho đến khi chia tay Phát và tôi vẫn quên không lấy địa chỉ cho Trọng.

Còn một chuyện nữa là, tôi có gửi Email cho Điền và Ánh kèm theo tấm ảnh một anh CHS, hỏi xem có biết anh đó tên chi không. Vì có nhiều anh em tôi không biết tên, đã dự Tất Niên nhiều năm, tôi muốn sưu tầm tên họ của các anh để ghi cho đúng từng người, nếu ghi tên mà thiếu họ, tôi e rằng mình vô phép với bạn, vì có nhiều anh nên tôi ghi dấu cho khỏi nhầm lẫn: Anh A, anh B, anh C, anh D, anh E, anh F, anh G, anh H  
....



*Anh E*

Một số anh đã được anh Trần Xuân Minh cho biết là tên chi, chẳng hạn như hình Anh A là Trần Trung Còn ... , có Anh E thì anh Minh không biết, tôi nhớ Anh E ngồi giữa Nguyễn Thành Long và Tấn, Long hay Thoại có giới thiệu cho tôi biết Anh E cả họ tên nhưng lâu ngày tôi đã quên, chỉ nhớ Long hay Thoại có nói thêm: “Sau 1975, anh ta có trở lại làm gác-dan cho Trường Cao Thắng”.



Vì Long đã mất, Thoại ở Bình Chánh, tôi mới gửi Email cho Hồ Ngọc Điền và Lê Thanh Ánh hỏi xem có biết anh đó tên chi



không, kèm theo tấm hình có ghi: Anh E và thêm chi tiết: “Nghe nói sau năm 1975, anh ta có trở lại làm gác-dan cho Trường Cao Thắng”. Tôi không hiểu anh Điền và anh Ánh được Email ấy hiểu như thế nào ? Anh Ánh gửi Email cho tôi, đại khái là “Gửi cho Tông toquer. Email gửi chỗ Điền có điều phiền phức quá. Trước năm 1975 tôi làm Chi nhánh Điện Chợ Lớn, học thêm ở Đại học Vạn Hạnh”. Những điều này tôi có biết khi cùng Ánh lúc “trà dư, tửu hậu”. Tôi lấy làm lạ, tự hỏi sao mình bị bạn cho là “thằng khùng”, nên lần họp mặt này, tôi muốn hỏi cho rõ do đâu có sự hiểu lầm. Nếu tôi viết chi sai, tôi sẵn sàng xin lỗi. Trong bữa tiệc Điền và Ánh ngồi gần nhau nơi bàn quý Thầy, tôi có hỏi, có chi hiểu lầm. Điền bảo là nếu mình làm đúng không có chi phải nghĩ ngợi, chuyện cũ bỏ qua, năm mới nói chuyện mới. Tôi nghĩ nếu tôi viết sai, tôi phải xin lỗi nhưng ít nhất tôi chưa phải anh chàng “toquer”.

Vì Đặng Ngọc Hữu ở Thủ Đức, hôm qua tôi có gọi điện thoại thăm hỏi và nhắc Hữu hôm nay dự Tất Niên, Hữu thấy tôi đi lại chụp ảnh, nên vẫy tay gọi tôi đến nói chuyện. Hữu cũng như Trần Mạnh Vinh đều cho rằng có học chung lớp với tôi, và cùng học chung với Huỳnh Hữu Lộc, tôi hỏi Vinh năm Đệ nhất tôi và Lộc học chung, vậy Vinh có nhớ ai là Trưởng lớp. Vinh không nhớ, tôi cho biết là Phan Thành Tựa, Vinh nhận như thế là đúng. Tôi vẫn khẳng định, tôi thi rớt nên từ lớp Đệ nhị A, tôi ở lại Đệ nhị 5, năm đó chỉ có Đệ nhị 5 học Anh Văn, còn các lớp khác học Pháp Văn. 5 lớp Đệ nhị lên Đệ nhất chỉ còn 3 lớp, tôi học Đệ nhất 3 là lớp Anh Văn duy nhất.

Rồi Nguyễn Quang Chúc vào, có lẽ Chúc là người đến dự trễ nhất, tôi tiếp đón Chúc ngồi ở bàn trống, thăm hỏi nhau, Vinh đến chào Chúc. Nhân đó, tôi hỏi, Chúc trả lời Hữu cũng như Vinh không có học chung với Chúc và tôi năm Đệ nhị và Đệ nhất.

Do chuyện đó, tôi nghĩ rằng lâu ngày mới gặp lại cũng như rời xa mái trường đến nay đã 52 năm, nên nhiều anh không còn nhớ chính xác bạn học cùng lớp với mình là ai, do ngày nay những cuộc họp mặt, gặp nhau vài ba lần tưởng người ấy là bạn học cùng lớp với mình. Thật ra ở Trường Kỹ thuật Cao Thắng, ít ai học một lớp từ Đệ Thất tới Đệ nhất, cá nhân tôi học Đệ Thất E, Lục E, Ngũ D, Tứ A, Tam A, Nhị A ở lại học Nhị 5, Nhứt 3, nhưng tôi biết có anh Nguyễn Công Mạnh nay ở Bắc Cali, anh chỉ học có một lớp D từ Đệ thất tới Đệ nhất, thật là hiếm có.

Sáu mươi năm cuộc đời, nhưng chúng tôi đã ngoài 70, chính xác hơn đa số sinh năm 1943, trong đó có anh Nguyễn Xuân Thới sinh năm 1938 bằng tuổi với thầy Giám Học Phan Văn Long, lớn tuổi hơn Thầy Cù An Hưng sinh năm 1940 và cả thầy Vũ Mộng Hà. Cho nên còn nhớ người đó là bạn mình đã là quý, mà còn đi dự Tất Niên lại càng quý hơn nữa.

Khi Thầy Hiệu Trưởng Lê Đình Viện ra về, tôi có mời mấy anh em ở gần đó cùng chụp tấm ảnh lưu niệm.



Người về sớm nhất có lẽ là anh Tinh, sau đó lần lượt có anh em ra về, rồi quý Thầy và Cô Thống ra về, nhìn lại anh em chỉ còn chừng 1/3, tôi kêu gọi anh em cùng chụp ảnh, Trần Minh Nhứt và tôi cùng dự khóa 27 Thủ Đức, cùng ở chung Trung Đội 39,

Đại Đội 10, Tiểu Đoàn 3. Vào tháng 8 năm 1968 ra Trường cấp bậc Chuẩn Úy, được xe Trường Quân Cự lên đón đưa về Gò Vấp học Trường Quân Cự cho đến tháng 4 năm 1969 ra Trường, mỗi người một ngã, nay mới gặp lại, nên chúng tôi chụp chung tấm ảnh kỷ niệm sau 48 năm, trải qua cuộc binh lửa nay còn may mắn gặp lại.



Tất cả anh em còn lại sau cùng, chụp chung tấm ảnh kỷ niệm đồng môn Cao Thắng, kẻ ở trong nước người ở chôn tha hương, gặp nhau ngày cuối năm, mừng quý Thầy vẫn thọ và anh em vẫn còn được xum vầy.



866412012017

# Họp mặt văn nghệ

Mấy hôm trước, tôi có hẹn với nhà thơ Từ Hoài Tấn họp mặt với vài anh bạn giới văn chương như nhà thơ Nguyễn Quốc Thái, nhà văn Ngụy Ngữ và vài người bạn khác, nên sáng sớm rất đúng giờ, Từ Hoài Tấn đến rước tôi để đưa đến điểm hẹn.

Tấn và tôi đưa nhau đến quán ăn chay Định Ý ở đường Công Quỳnh ăn điểm tâm trước khi gặp bạn, sau đó Tấn đưa tôi đến Bưu Điện Sài Gòn, để gửi xe trước khi đến điểm hẹn. Trong lúc chúng tôi đang gửi xe thì có điện thoại của Nguyễn Quốc Thái gọi tới, hỏi thăm chúng tôi đã đi đến đâu rồi, đồng nghĩa là anh đã ngồi lâu sốt ruột chờ đợi.



Trong khi chờ Tấn gửi xe, tôi chụp ảnh Đường Sách và thấy có nhiều người đến đây chụp ảnh, có một số thanh niên mặc quốc phục, dường như họ đang quay phim quảng cáo chi đó, ở trước sân Bưu Điện có nhiều học sinh mặc áo thun đỏ, hình như họ

trình diễn một tiết mục nào đó hơn là đi tham quan nhà Bưu Điện.



Tôi tiếp tục chụp ảnh nhà thờ Đức Bà và chỉ cho Tấn biết bên kia đường Nguyễn Du, gần trường Tabert xưa có một nhà in, một thời danh tiếng ở đất Sài Gòn.



Đến nơi có anh chị Nguyễn Quốc Thái ngồi chờ ở quán cà-phê vỉa hè khách sạn Metropolitan, trên góc đường Nguyễn Du và Đồng Khởi, chúng tôi vừa chào hỏi nhau xong thì có một anh bạn phóng viên cho một tờ báo ngoại vào, chúng tôi kéo nhau vào bên trong để đặt thức uống cho từng người, anh Thái có thể được giảm giá 10% cho mọi người, trong khi chờ đợi, có thêm anh Văn tới, còn Ngụy Ngữ bạn không tham dự được.

Khi trở về chỗ ngồi, có thêm cô Tuyết Lộc là em gái út của giáo sư Nguyễn Văn Hai, năm ngoài anh Văn đã có nói về Tuyết Lộc, năm nay mới gặp nhau lần đầu nhưng như đã quen biết từ lâu, nhờ ông bà giáo sư Nguyễn Văn Hai có biết tôi.



Một lát sau lại có anh bạn trẻ đến tham gia vào, lại lấy thẻ của anh Thái để mua coffee được giảm giá. Tôi chụp một tấm ảnh chị Nguyễn Quốc Thái và Tuyết Lộc, anh bạn nhà báo xin phép đi làm nhiệm vụ.





Chúng tôi ngồi nói chuyện, Văn nói nhận định về Thiên, về những vấn đề triết học, trong khi đó anh Thái nói với tôi về Vũ Thế Ngọc tác giả *Trà Kinh*, hiện nay đang có mặt tại Sài Gòn. Nói về Chơn Pháp Nguyễn Hữu Hiệu, về nhà thơ Phạm Thiên Thư, về Nguyễn Tánh Phạm Công Thiện về Nguyễn Xuân Kim.



Chúng tôi lan man từ chuyện nọ sang chuyện kia cho đến hơn 11 giờ mới chia tay, Từ Hoài Tấn và tôi đi dạo ở Đường Sách, chụp ảnh ở cửa hàng sách cũ.



Từ sáng sớm cho đến giờ đó vẫn có những người chụp ảnh, họ chụp ảnh lưu niệm hay là dùng để làm quảng cáo ?



Tôi vào một cửa hàng, chọn mua một quyển sách mới in *Hà Nội thanh lịch* của Hoàng Đạo Thúy do Nhà sách Nhã Nam xuất bản, và vài thép phong bì li xì để dành cho dịp Tết sắp đến. Nghe nói ở Việt Nam người ta ưa chuộng tờ 2 dollars, tượng trưng cho may mắn.



866413012017

+

## Gợi nhớ một thời tuổi trẻ

Mấy hôm trước gặp nhà thơ Từ Hoài Tấn, có cho biết nhà thơ Nguyễn Ban Sơ hiện đang ở Việt Nam, nhưng đang lang thang đâu đó, để thăm lại đất nước hay tìm lại con đường xưa em đi. Điềm họ thường hẹn gặp nhau ở quán cà-phê của nhà xuất bản Phương Nam tại Đường Sách.

Hôm nay, sáng sớm tôi gọi đến nhà em gái của Nguyễn Ban Sơ, cô em cho biết ông anh còn ngủ, tôi nhờ khi nào ông anh thức, gọi cho tôi để hẹn gặp, uống cà-phê cùng xa xứ hội ngộ nhau tại đất Sài Gòn cũ này.

Đến khoảng 8 giờ sáng Nguyễn Ban Sơ gọi cho tôi, tôi hẹn gặp nhau ở Đường Sách khoảng 9 giờ 30, anh chàng ta cho rằng còn quá sớm, e rằng không thể ra đó kịp giờ, nên hẹn đến 10 giờ và cho biết sẽ gọi Từ Hoài Tấn ra đó gặp nhau.



Nhà tôi và tôi điêm tâm xong ở quán Chay Định Ý, ra đó khoảng 9 giờ 30, viếng vài gian hàng, tìm mua vài quyển sách, sách mới in của nhà xuất bản Nhã Nam, Trẻ, Phương Nam có sách in mới, sách tái bản, nhưng tôi chẳng ưng ý mua quyển nào, chỉ mua thêm vài thiệp phong bì lì xì mà thôi.

Có lẽ do Con Đường Đi Bộ đang sửa sang chuẩn bị Tết Nguyên Đán, nên nhiều người trẻ mặc quốc phục ở Đường Sách chụp ảnh, tôi đã gặp luôn trong mấy ngày gần đây, nên nghĩ họ chụp ảnh dùng cho quảng cáo các thương hiệu, hơn là chụp ảnh kỷ niệm.

Rồi gặp Từ Hoài Tấn, cùng kéo nhau vào cà-phê Phương Nam, chọn thức uống rồi ngồi chờ Nguyễn Ban Sơ.



*Chi, Tông, Nguyễn Ban Sơ*

Cũng không lâu, Nguyễn Ban Sơ đến, anh em vừa uống cà-phê hay trà vừa nhắc nhớ chuyện xưa, Nguyễn Ban Sơ qua Mỹ từ ngày 30-4-1975 vì là Sĩ Quan Hải Quân, xuất thân từ Trường Hàng Hải ở Phú Thọ, là Sĩ quan Hải quân, anh sang Mỹ mới ngoài 20 tuổi, học lại lấy bằng Tiến sĩ Chính Trị, từng có chân



trong ban vận động của ứng cử viên Barack Obama, trở thành Tổng Thống thứ 44 của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ.



*Chi, Tông, Từ Hoài Tấn*

Vì biết tôi ăn chay, nên Nguyễn Ban Sơ nhờ tôi giới thiệu cho một nơi anh em ăn trưa. Tôi giới thiệu nhà hàng chay Hum, tọa lạc tại số 2B Thi Sách.

Nhà tôi chọn mấy món ăn như gỏi đu đủ, cơm chiên trái thơm, nấm hấp dứa và canh hoa.



*Từ Hoài Tấn, Nguyễn Ban Sơ, Chi và Tông*



Hum có 2 địa chỉ, ở Võ Văn Tần và Thi Sách, nhưng Hum ở Thi Sách, từ thức ăn cho đến phong cách tiếp đãi đặc biệt hơn, vì ở đây có nhiều khách ngoại quốc dùng bữa, do chung quanh có nhiều khách sạn và gần trung tâm Sài Gòn.

Từ Hoài Tấn cho biết mới đến đây lần đầu, còn Nguyễn Ban Sơ đánh giá thức ăn ngon, giá cả phải chăng.



*Từ Hoài Tấn, Nguyễn Ban Sơ, Chi và Tông*

Sau khi dùng cơm xong, chúng tôi chia tay và chào nhau tạm biệt. Nguyễn Ban Sơ và tôi hẹn gặp lại trên đất Mỹ. Riêng Nguyễn Ban Sơ và Từ Hoài Tấn còn hẹn sẽ lang thang vài nơi khác, còn nhà tôi và tôi trở về nhà, trong lòng đầy áp niềm vui khi nhớ lại 3 năm trước Nguyễn Ban Sơ lấy vé máy bay, bay từ Virginia sang Kentucky chỉ để thăm gia đình tôi năm 2013.

Cả 3 chúng tôi gặp nhau, gọi lại một thời tuổi trẻ, đi sinh hoạt GDPT và những đêm tôi kèm cặp hai chàng về Toán ở năm lớp Nhì, lớp Nhất. Mới đó mà đã trên 50 năm trôi qua rồi, nay ai cũng trên dưới 70.

866417012017

## Một chuyến tham quan miền Bắc

### Ra Hà Nội

Năm nay con rê tôi nghe chúng tôi có chương trình tham quan Hà Nội và vài danh lam thắng cảnh miền Bắc, nên đã liên hệ với một công ty du lịch ở Hà Nội, mua vé máy bay, đặt khách sạn, thuê tàu, thuê xe cho chúng tôi một chuyến tham quan.

Do không có chương trình từ trước, nên trong dịp cận Tết khó tìm vé, chuyến ra phải lấy vé Business Class, chuyến về lấy vé Economy Class.

Ngày 21 tháng 1 năm 2017, con rê tôi đưa ra phi trường lúc 5 giờ sáng, làm thủ tục rồi lên phòng đợi một chốc mới lên tàu để khởi hành vào lúc 6 giờ 35 sáng. Với nhà tôi, đây là chuyến tham quan lần đầu, còn tôi đã tham quan Hà Nội năm 2011, lần đó tôi và con rê trú ngụ tại Morning Star trên đường Hàng Hành, gần bờ Hồ Hoàn Kiếm, tôi có thì giờ thả bộ tham quan một ít phố phường trong Ba mươi sáu phố phường Hà Nội xưa.

Hãng Hàng Không Quốc Gia Việt Nam chuyến VN218, đáp xuống phi trường Phú Bài vào khoảng 9 giờ hơn, sau khi bay 1 giờ 45 phút. Ra khỏi phi trường Nội Bài, chúng tôi được tài xế đón trên con đường xa lộ mới từ Phú Bài qua cầu Nhật Tân để vào thủ đô Hà Nội, xe chạy trên đê, bên tay phải là sông Hồng, bên tay trái là nhà, đến một khoảng có nhà cửa dân cư bên tay phải, có một cổng Tam quan to, đó là cổng làng Phúc Xá.

Chạy một đoạn, xe rẽ trái rời khỏi đê, chạy vào phố đưa chúng tôi từ đầu đường đến số 47 Lò Sũ, đó là khách sạn Emerald Waters (Hanoi Emerald Waters Hotel), theo công ty giới thiệu, đây là khách sạn 4 sao.

Sau khi lấy phòng xong, chúng tôi đi ra Hồ Hoàn Kiếm chụp ảnh, có một cặp vợ chồng du khách người Úc gốc Việt, quê ở Cần Thơ vượt biên sang Úc từ năm 1978, thấy chúng tôi chụp ảnh liền chụp dùm cho chúng tôi tại bờ Hồ.



Chúng tôi cũng chụp vài tấm ảnh kỷ niệm tại cầu Thê Húc, vì là ngày Thứ Bảy cũng như ngày Chủ nhật, con đường Đinh Tiên Hoàng từ Cầu Gỗ đến Hàng Khay – Tràng Tiền cấm xe cộ lưu thông, nên trẻ em cũng như thanh thiếu niên ra đây chạy xe đạp hoặc chơi nhạc và ca hát.



Chúng tôi đi dọc theo bờ hồ, hết đường Đinh Tiên Hoàng, tiến tới đường Hàng Bài, để dùng cơm tại nhà hàng Ưu Đàm số 34 Hàng Bài, P. Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm. Đây là một nhà hàng, thức ăn nấu như nhà hàng Hum ở Sài Gòn, những người phục vụ mặc đồng phục đen, đứng ngoài cửa nhìn vào công sẽ không thấy bàn ghế, nhưng bước qua khỏi công vài bước, bên tay phải có cầu thang dẫn lối lên lầu, tầng 1 hay tầng 2 có nhiều bàn cho thực khách, nơi đây có không gian yên tĩnh, người ta có thể ăn trong chánh niệm.



Như đã hẹn, buổi chiều tài xế công ty du lịch Begodi, đưa xe đến đón chúng tôi đi tham quan vài điểm trong thành phố Hà Nội.

Trước tiên chúng tôi đi tham quan Văn Miếu, tôi nhớ lần trước đã tham quan Văn Miếu, tưởng là đầy đủ, nhưng khi về nhà xem lại tài liệu mới biết là phía sau còn có Quốc Tử Giám.



Muốn vào Văn Miếu, trước tiên người ta phải đi qua cổng Văn Miếu, qua khỏi cổng này là lối đi hai bên sân cỏ, đi hết sân cỏ đến cổng Đại Trung có 3 cửa ra vào, qua khỏi cổng Đại Trung lại có lối đi hai bên là sân cỏ, hết sân cỏ là Khuê Văn Các.





Qua khỏi Khuê Văn Các có cái hồ nước có tên là Giếng Thiên Quang.



Hai giếng bên có 32 bia Tiến sĩ làm bằng đá đặt trên lưng rùa, bia khắc chữ Hán dựng từ năm 1484 đến năm 1780, ghi lại họ tên và quê quán của 293 Tiến sĩ của 39 khóa thi từ năm 1442



đến năm 1779. Những Tiến Sĩ còn để lại tên tuổi như Ngô Sĩ Liên, Lương Thế Vinh, Lê Quý Đôn, Ngô Thời Nhậm.



Trước kia vì để ngoài trời, dầm mưa dãi nắng cho nên hầu hết các bia chữ bị lạng mất không còn đọc được.



Muốn vào Văn Miếu phải đi qua Công Đại Thành cũng có 3 cửa, bên trong là sân rộng, hai bên có Tả vu, Hữu vu, đi hết sân đến Điện Đại Thành là nhà có 5 gian thờ Đức Khổng Tử, Chu Công và Tứ Phối.



Nếu như chúng ta không được biết, tưởng rằng viếng Văn Miếu thế là hết, nhưng không phải vậy, chúng ta phải đi dọc theo tường của Văn Miếu cả hai bên sẽ dẫn ra phía sau là Quốc Tử Giám, bên tay phải có gác trống.



Tay trái có gác chuông.



Quốc tử Giám là tòa nhà xây lại trên nền cũ, có 2 tầng và 2 cầu thang gỗ để dẫn đường lên xuống lầu.



Nơi đây thờ ba vị vua là:

- Lý Thánh Tông (1023-1072) có công xây dựng Văn Miếu.
- Lý Nhân Tông (1066-1127) có công lập Quốc Tử Giám
- Lê Thánh Tông (1442-1497) có công dựng bia Tiến Sĩ



Và Chu Văn An (1292-1370) được tôn vinh là nhà giáo tiêu biểu cho nền giáo dục Việt Nam, được thờ ở Hậu đường, Quốc Tử Giám.





Rời Văn Miếu, chúng tôi đi viếng Chùa Một Cột, lúc chúng tôi đến nơi có một đoàn du khách Trung Quốc cũng đang viếng chùa, có nhiều người bái vọng, nhưng cũng có một số người theo các bậc thang lên chùa bái lạy trên đó.



Rời chùa Một Cột, chúng tôi đến viếng chùa Trần Quốc, đây là lần đầu tiên chúng tôi được viếng chùa này, chùa nằm ở Hồ Tây.



Cổng chính của chùa dẫn vào phía sau chùa có nhiều tháp của chư tang đã viên tịch, chánh điện cửa đóng then cài, nên chúng tôi chỉ đứng trước sân bái vọng và chụp ảnh mà thôi.



Như thế, chánh điện của chùa hướng về phía Tây, cũng là nhìn ra Hồ Tây, mặt hậu có cổng tam quan hướng ra đường Thanh Niên là con đường chia cắt Hồ Tây với Hồ Trúc Bạch.





Khi ra về, tôi yêu cầu tài xế cho chúng tôi đi viếng chùa Quán Sứ, vì đó là ngôi chùa có một số nhà Sư đã tu trước khi vào Nam năm 1954, như ngài Tâm Giác, Thanh Kiểm, Thanh Cát là viện chủ chùa Giác Minh ở San Jose.



Cổng Tam Quan của chùa cho người ta nghĩ rằng, chùa bên trong sẽ nhỏ, nhưng không phải vậy, vào trong phải bước lên nhiều bậc thang mới lên đến Chánh Điện, nhìn mặt tiền chúng ta có thể thấy, chánh điện có 5 cửa chánh và 2 cửa phụ ra vào. Tiếc rằng tôi không có thời gian để đi tham quan chùa, nên sau khi lễ ở Chánh điện, chúng tôi rời khỏi chùa đi ăn cơm chiều, để cho tài xế về sớm, đi chúc Tết cơ quan.



Lần trước chúng tôi dùng cơm trưa ở hiệu cơm chay Nàng Tấm, tọa lạc tại 79A đường Trần Hưng Đạo, lần này chúng tôi cũng đến đây, chúng tôi gọi một đĩa gỏi củ hủ dừa, cơm rang và nem ráng. Cơm rang quá nhiều dầu, ngược lại món củ hủ dừa, ngon và nhiều hơn những hiệu ăn chay khác, ngay cả nhà hàng chay Tạ Ôn thuộc xứ dừa Bến Tre.



Sau khi dùng cơm xong, chúng tôi lấy Taxi đi về khách sạn, tuy là giờ tan tầm, cũng là gày giáp Tết, nhưng tài xế chọn đường thông thoáng nên chúng tôi không bị kẹt xe.

Trở về khách sạn một lúc, chúng tôi đi tham quan phố đêm, chúng tôi ra phố Hàng Đào, Hàng Ngang nhìn thấy 2 bên người ta bán áo quần, ở giữa đường người ta đang dựng lều, sắp bày hàng ra bán chợ đêm.

Hôm đó trời lạnh  $14^{\circ}\text{C}$ , tương đương  $53^{\circ}\text{F}$ , nhưng cái lạnh của Hà Nội, có vẻ ẩm ướt nên rét hơn những nơi khác cùng độ ấy. Do từ ngày về chúng tôi không đi bộ thể dục, nay đi ăn trưa, đi tham quan chùa chiền cộng thêm cái rét của Hà Nội, chúng tôi đi đến ngã Tư Hàng Bạc – Hàng Ngang - Hàng Bồ rồi quay về khách sạn.

Đêm ấy vì cái lạnh của Hà Nội, vì cả ngày đi bộ chúng tôi ngủ một giấc an lành.



866425012017

+

## Tham quan Vịnh Hạ Long

Như đã hẹn, 7 giờ sáng ngày 22-1-2017, tài xế Vũ Văn Dũng thuộc công ty du lịch begodi, đem xe đến khách sạn Emerald Water đón chúng tôi đi vịnh Hạ Long. Chúng tôi đã dậy sớm, thu dọn vật dụng cá nhân rồi đi ăn điểm tâm vào lúc 6:30, khi nhà hàng của khách sạn mở cửa đón khách.

Chúng tôi ăn chay, thức ăn buffet của nhà hàng có những món có thể ăn chay như bánh mì trét beurre, bắp luộc... Do tiếp tân hỏi trước, nên tôi cho biết tôi có thể ăn xôi, do đó họ có xôi cho riêng chúng tôi.





Chúng tôi ăn xong, trả phòng thì vừa đúng tài xế đến đón, thế là chúng tôi rời Hà Nội đi ra vịnh Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh, dọc đường có những làng xưa, ngày nay người ta xây lầu cao cửa rộng, nhưng vẫn quây quần sống với nhau như làng xưa.

Hình như tới địa phận Uông Bí, chúng tôi dừng xe vào nhà nghỉ, để nhà tôi tìm mua lụa Hà Đông, tuy có nhưng nhà tôi cho rằng hơi dày, không như mình lụa mỏng hơn.

Cho đến gần 12 giờ, chúng tôi mới đến đến đò Tuần Châu, nơi đây có anh Cường, tài công của tàu Mạnh An đón chúng tôi, anh đưa đi lấy vé tham quan, hướng dẫn chúng tôi đến tàu, rồi làm thủ tục rời bến.



Tàu chỉ có 4 nhân viên, anh Cường là tài công, anh Năng đón tiếp khách, anh Trường trông nom bếp và cô Cúc bán hàng.

Do biết chúng tôi ăn chay, nên nhà hàng ở khách sạn có chuẩn bị cho chúng tôi phần ăn trưa, thuyền không biết trước, nên không chuẩn bị thức ăn chay, chúng tôi dùng thức ăn của nhà hàng, cũng chỉ là bánh mì trét beurre. Nặng cho biết, nếu chúng tôi cần có thể ăn mì gói nấu nước sôi.

Trước tiên chúng tôi thăm động Thiên Cung, đây là một cái động đẹp nhất ở Vịnh Hạ Long, người ta chỉ tìm thấy từ thập niên 1990.



Động có lối đi vào và đi ra khác nhau, trước tiên vào động đi xuống, đến một khoảng rộng chứa chừng 30 người, rồi bắt đầu từ từ đi lên theo những đường quanh co, có những chỗ dừng chân có thể đứng được chừng 5, 7 người. Còn lối đi, có chỗ đi hàng ngang 2, 3 người, nhưng có chỗ lối đi chỉ có một người nhưng không phải chui, lòn.



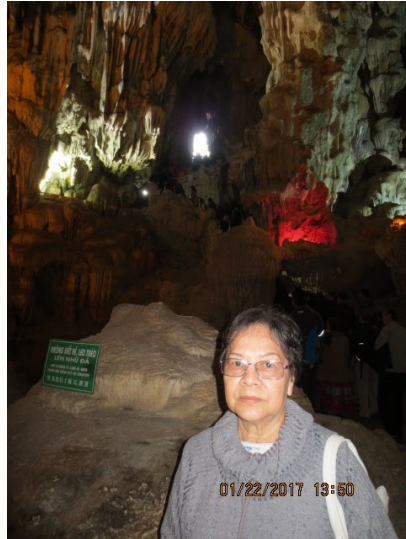


Nhờ hệ thống đèn pha, chiếu lên tường hay lên nóc cao chừng 2, 3 mươi thước, chúng ta thấy hang rất thoáng, rộng và thạch nhũ tạo thành những hình tượng đẹp, thêm vào đó ánh đèn màu chiếu vào tường trông càng đẹp hơn.



Chúng tôi đi không có hướng dẫn, nhưng có 2 đoàn du lịch có hướng dẫn nói tiếng Trung hoa, cũng có ít người Việt Nam,

không rõ họ đi theo đoàn, cũng có thể không theo đoàn như chúng tôi.



Có một lỗ hổng chiếu ánh sáng vào gần lối ra, nhưng nó không giúp ích chi cho du khách.



Tôi có đi một vài hang động ở Mỹ chẳng hạn như Mammoth Cave tại Kentucky, nhưng phải nói Động Thiên Cung rất đẹp so với hang động mà tôi được tham quan ở Mammoth Cave National Park, cũng có thể ở đây có hang động đẹp mà tôi chưa thăm viếng.



Rời Động Thiên Cung, chúng tôi xuống thuyền chèo đi tham quan các hòn.



Tất cả chúng tôi chỉ có 6 người đều tập trung trên mũi tàu, trò chuyện chụp ảnh.



Năng, hướng dẫn cho chúng tôi xem Bình phong, làng Chài, hòn Đình hương, hòn Cô đơn, hòn Gà chọi.



Đặc biệt mặt sau hòn Gà chọi lại trông giống như Cá chép uốn mình.



Tàu chạy đến hòn Gà chọi, coi như hết thủy trình chuyến đi của chúng tôi, tàu quay về cập bên đồng hồ chỉ lúc ấy khoảng hơn 3 giờ.

Tôi gọi cho tài xế biết mang xe đến đón chúng tôi để về Ninh Bình ngủ, sáng hôm sau đi viếng chùa Bái Đính. Tôi cho tài xế biết, tôi muốn tham quan Hoa Lư, nhưng do trong hợp đồng con rể tôi chỉ cho biết đến Ninh Bình viếng chùa Bái Đính mà thôi.

Xe chạy từ Vịnh Hạ Long ở Quảng Ninh, đi Ninh Bình. Thấy bên đường có những quầy chưng bày trái táo, tôi yêu cầu cho xe dừng lại mua 2 kg trái táo to bằng cái hột gà, giá 35 ngàn/kg và 1kg trái táo nhỏ bằng ngón chân cái, giá 30 ngàn/kg. Táo to ăn có nhiều nước nhưng nhạt, táo nhỏ ăn chua chua. Xe vừa chạy chúng tôi vừa ăn, anh tài xế cho biết cây táo hap phong thổ tại đây, nên người ta trồng trên núi, cây cho trái to và ngọt.

Xe theo Đường 10 thuộc đất Hải Phòng, sau đó vào đất Nam Định, chúng tôi có vào nhà nghỉ dọc đường, tôi xem các quầy hàng, nhân tiện mua một hộp hạt điều rang muối còn vỏ và một gói hạt Hạnh nhân ăn cho khỏi buồn miệng, Tài xế cho biết Hạnh nhân có nhiều ở vùng Tây Bắc. Phong cảnh buổi chiều, lúc mặt trời sắp lặn, gọi nhớ những chiều quê.



Dọc đường, tôi thấy nhiều biển quảng cáo bán bánh Cáy, đó là đặc sản của vùng này. Vào đến đất Ninh Bình trời đã tối, khi xe chạy qua một cái cổng to bề thế như là cổng ở kinh thành Huế, đó là khu vực của ông Xuân Thành xây dựng đường xá và những khách sạn ... Còn ở Bái Đính do ông Xuân Trường xây dựng, họ trở thành đại gia từ tay nghề thợ xây dựng đi lên.

Chúng tôi ở tại Ninh Bình Legend Hotel, trong giấy hướng dẫn, tôi đọc được khách sạn cách xa thành phố khoảng 15 km, tôi nghĩ chắc chỉ là hạng xoàng ở ngoài tỉnh lẻ. Nhưng khi vào ở khách sạn, để ý thấy toàn là người ngoại quốc, hầu hết nói tiếng Pháp, họ chào chúng tôi: “Bonjour”. Nhà tôi chào lại: “Bonsoir”, khi cùng ở trong thang máy, để đi ăn buffet buổi tối. Cùng nhau cười xòa.



Đây là khách sạn được công ty du lịch giới thiệu loại 4 sao, từ phòng ngủ cho đến phòng ăn đều hơn hẳn ở Emerald Waters tại Hà Nội.



Ăn xong, chúng tôi vào phòng nghỉ, không đi dạo vì xung quanh khách sạn còn đang chuẩn bị xây dựng, chưa có phố xá, hàng quán, nhưng chắc trong tương lai đây là một khu thương mại phồn thịnh.

866426012017

+

## Viếng đền thờ vua Đinh, Lê và chùa Bái Đính ở Ninh Bình



Tương như ở khách sạn Emerald tại Hà Nội ăn điếm tâm vào lúc 6 giờ 30, nên chờ đến 6 giờ 30 xuống phòng ăn thì du khách đã ăn điếm tâm từ lúc 6 giờ 00, vì ở Ninh Bình có nhiều danh lam thắng cảnh, du khách cần ăn sớm, đi sớm để có thì giờ tham quan.

Tại cửa vào phòng ăn, có một nhân viên lễ tân đứng chờ khách để thu phiếu ăn, tôi có mang theo nhưng không biết để đưa cho họ, nên nhân viên lễ phép hỏi tôi ở phòng nào rồi họ ghi vào tập giấy cầm tay chớ không yêu cầu tôi đưa phiếu, phiếu này họ đã đưa sẵn cho tôi khi nhận phòng.

Ăn buffet sáng với nhiều thức ăn, nên có thể ăn chay tùy thích, nào là cháo, nào là bánh mì trét beurre, trái cây như chuối, dưa hấu, thanh long ... Ăn xong khi đi ra, tôi đưa 2 phiếu ăn sáng nằm sẵn trong phong bì đựng chìa khóa khách sạn.

Chúng tôi rời khách sạn Ninh Bình Legend Hotel vào lúc 7 giờ 30, nhiều du khách đã rời khách sạn trước đó, cũng có người cùng rời khách sạn với chúng tôi, khi chúng tôi trả phòng đã có ngay anh ta tài xế xe nhận valise đem ra xe.

Rời khách sạn, tài xế đưa chúng tôi đi viếng đền vua Đinh, Lê do không có trong chương trình, nên tài xế không thể đưa chúng tôi đi viếng Hoa Lư, trên đường đi phong cảnh đồi núi rất đẹp, vào gần đến đền thờ, xung quanh có núi non bao bọc, ở trên đỉnh non kia có cắm cờ đỏ là mộ của vua Đinh Tiên Hoàng.



Trước khi đi vào khu mộ, phải đi qua một cái cầu, qua khỏi cầu có một công tam quan rất đồ sộ, chắc chắn thua cửa Ngọ môn ở kinh thành Huế, nhưng đủ bề thế của nơi thờ các vua.



Nhìn vào cổng, bên tay phải hào hay rạch chạy dài chừng 500 thước, còn bên tay trái cũng là con rạch đó chạy đến tận Hoa Lu, viếng Hoa Lu phải dùng thuyền.

Qua khỏi cổng này, bên tay phải là một sân rộng khoảng chừng 2 sân đá banh có lát gạch, ở một góc có một đình bia, bên tay trái là đình non có cấm cờ, đó là mộ vua Đinh, hình ở trên.



Vào đền đền thờ mới có nơi bán vé vào cửa cho cả 2 đền, giá chỉ có 20 ngàn. Chúng tôi vào đền thờ phải đi qua một cổng, phía tay trái là cái hồ sen và tay phải là đền thờ, muốn vào đền thờ phải đi qua cổng tam quan, qua khỏi đây có lối đi, hai bên có hai hồ khá rộng có thả nhiều cá chép.



Qua khỏi đây, tới tường rào có hai cột trụ, qua khỏi đây có sân có đỉnh hương và những bình khí, kiệu để rước linh vị.





Đền thờ là nhà năm gian, gian giữa trước tiên có bàn thờ cộng đồng, qua một ngạch cửa có để một bàn án ngữ không cho khách bước qua, bên trong là bàn thờ các quan đại thần và trong cùng là thờ tượng Vua Đinh Tiên Hoàng.



Sau khi viếng đền thờ vua Đinh, chúng tôi đi viếng đền thờ vua Lê, sau khi ra khỏi cổng đền thờ vua Đinh, đi thẳng con đường trước mặt, dẫn tới đền thờ vua Lê cách đó chừng 100 thước. Nói rõ hơn từ cổng chính ở ngoài vào đến chỗ bán vé là góc của sân rộng, có một con đường vuông góc với con đường chính và cuối đường này có một cái cổng khác, dẫn vào một xóm làng khác, cách không xa cổng có ngôi chùa Nhất Trụ.



Đền thờ vua Lê cùng không khác chi đền thờ vua Đinh, cũng qua cổng tam quan, giữa có đường đi hai bên có hồ cá, vào trong có 2 dãy nhà 2 bên, giữa có sân, trong cùng là đền thờ 5 gian, cũng bàn thờ cộng đồng, qua khỏi ngạch cửa bên trong là bàn thờ các quan và trong cùng là bàn thờ vua Lê Đại Hành.



Rời khỏi đền thờ vua Lê, chúng tôi đi viếng chùa Nhất trụ, gọi là Nhất trụ vì trong chùa có một trụ đá khắc kinh Thủ Lăng Nghiêm, nhưng ngày nay không còn đọc được chữ nào hết.



Chùa có tên là Nhất Trụ Tự.



Trong chùa còn những pho tượng, bức hoành, thành vọng, liễn xưa sơn son thếp vàng.



Sau khi viếng chùa Nhất Trụ, chúng tôi đi trở lại đền thờ các vua, nhưng chúng tôi đi tắt trong sân, xem qua nhà bia rồi mới rời khỏi nơi đây, để viếng chùa Bái Đính.



Đến chùa Bái Đính, trước tiên vào trong khu vực hàng quán ăn uống và bán hàng, qua khỏi đó vào bên trong mua vé xe điện đưa đi vào trong chùa tham quan, mỗi người 60 ngàn, nếu cần trả phí cho hướng dẫn viên, chùa mới 200 ngàn, chùa cũ 200 ngàn.



Xe điện đưa chúng tôi đến sân ở công chính của chùa, từ đó chúng tôi được hướng dẫn viên đưa đi vào tam quan, là ba cử Phật, Pháp Tăng. Nơi có tôn tượng chư vị Hộ Pháp, là Thiện Thần và Ác Thần



Sau đó, đi theo hành lang cánh phải hay trái để dẫn tới chùa giữa, tại đây phải bước qua những cấp, mỗi cấp cách nhau 9 bậc thang và mỗi bên có 251 vị La Hán, tổng cộng cả hai dải ở hai bên là 502 vị La Hán, trong đó có Bồ tát Thích Quảng Đức.





Giữa đường vào tham quan có tháp chuông.



Sau khi viếng tháp chuông ở tầng hai, chúng tôi trở lại hành lang có tôn tượng La Hán rồi đến viếng Điện Quán Thế Âm.





Giữa điện có tôn tượng Quán Thế Âm với ngàn tay, ngàn mắt.



Rời khỏi điện Quán Thế Âm, chúng tôi viếng điện thờ đức Bổn sư Thích Ca.



Nơi đây tôn tượng đức Bổn sư Thích Ca ở giữa, gian hai bên tôn tượng Ngài A Nan và Ca Diếp.



Sau đó, chúng tôi được hướng dẫn đến viếng tháp tôn trí ngọc xá lợi Phật và tượng Phật bằng đá quý ở trên tầng tháp thứ 13.



Muốn lên tháp phải mua vé vào cửa, leo lên tầng tháp thứ 2 mới dùng thang máy để lên tầng thứ 13. Ở tầng thứ nhất có tôn tượng đức bổn sư tinh tọa trên bệ khá rộng lớn.





Tháp này có một số phù điêu quanh tường do 30 nghệ nhân từ Ấn Độ sang đây tạo dựng. Dùng thang máy lên đến tầng 13, có tượng đức Bồ sư bằng ngọc thạch ở mặt trước và mặt sau, trên đó có tháp nhỏ đựng xá lợi Phật, xung quanh có nhiều phù điêu, trên vòm trần có nhiều tượng Phật.



Rời tháp xá lợi, chúng tôi đến điện Tam Thế Phật, nơi đây tôn tượng đức A Di Đà Phật, đức Bồ sư Thích Ca Mâu Ni Phật và đức Di Lặc Tôn Phật.



Tam thế Phật điện



Tượng Đức Phật A Di Đà



*Tượng Đức Bổn sư*

Sau khi viếng Tam Thế Phật, chúng tôi được hướng dẫn ra phía sau chùa có một hành lang đặt 54 con rùa, trên lưng mang bia ghi 54 sắc dân của dân tộc Việt Nam.

Sau đó, chúng tôi rời khỏi khu vực chùa mới, có con đường lát nhựa đưa đến chùa cổ còn gọi là chùa trong, khoảng đường này chừng 400 mét, sau đó lại leo trên những bậc thang là những



phiến đá núi, cũng phải bước lên chừng gần 100 bậc mới đến ngã ba: bên phải là hang sáng thờ Phật và Thần, bên trái là động tối thờ Mẫu và Tiên.



Phía trên cửa hang sáng có 4 chữ đại tự “Minh Đỉnh Danh Lam” khắc trên đá do Lê Thánh Tông ban tặng có nghĩa là:

“Đỉnh sáng cảnh đẹp”. Khi lên vãn cảnh chùa, vua Lê Thánh Tông đã sáng tác bài thơ chữ Hán được tạc vào bia đá tại đây:

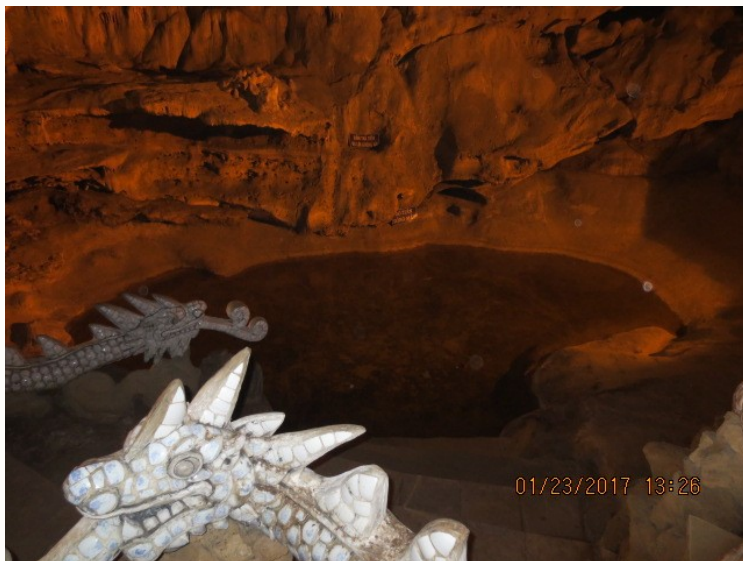
*Đỉnh Sơn danh tiếng thực cao xa  
Che chở kinh thành tự thuở xưa  
Nhân kiệt, địa linh nên vượng khí  
Núi thiêng cảnh đẹp vừng sơn hà.*

Hang dài 25m, rộng 15m, cao trung bình là 2m, nền và trần của hang bằng phẳng. phía sau nơi thờ Phật và chư bồ tát là tượng thờ thần Cao Sơn bằng gỗ, khoảng 1.000 năm.



Đi tiếp theo hang đá cuối cùng sẽ dẫn tới cửa hang, nên hang có ánh sáng và bày ra một thung lũng xanh.

Quay trở lại ngã ba đầu dốc, theo đường rẽ trái khoảng 50m là tới động Tối. Động Tối lớn hơn hang Sáng, bước vào cửa động có thờ thần hổ, qua khỏi đó là thờ thánh Mẫu có hang dẫn vào trong và có hang ở dưới sâu, có Giếng Tiên tạo thành do nước lạnh từ trần động rơi xuống, nước rất trong nhìn thấy đáy giếng không sâu.



Ra khỏi Động Tối đi xuống một vài bậc đá có điện thờ thiền sư Thích Minh Không, do ngài chữa bệnh cho Lý Thần Tông, nên được phong là Quốc Sư, ngài là người sáng lập chùa cổ Bái Đính. Khu vực núi Đính nằm cách quê hương thiền sư Nguyễn Minh Không khoảng 4 km. Tương truyền khi ông đến đây tìm cây thuốc chữa bệnh hóa hổ cho vua Lý Thần Tông đã phát hiện ra các hang động đẹp, liền dựng chùa thờ Phật và tạo dựng một vườn thuốc quý để chữa bệnh cho dân. Đền thờ thiền sư Nguyễn Minh Không có tượng của ông được đúc bằng đồng.



Quốc sư Nguyễn Minh Không đã học hỏi, sưu tầm những kiến thức y học dân gian, sưu tầm và phục hưng nghề đúc đồng – tinh hoa của văn minh Đông Sơn – văn minh Việt cổ, trở thành tổ sư nghề đúc đồng ở Việt Nam.

Ở dưới chân núi gần chùa Bái Đính cũ có Giếng Ngọc, ngày nay giếng này được đào vét rộng hơn xưa, nhưng nước không trong như Giếng Tiên ở trong Động Tối.





Giếng Tiên là nơi cuối cùng chúng tôi viếng thăm chùa Bái Đính, sau đó có xe điện đưa chúng tôi trở lại khu vực bán hàng và nơi lấy vé xe điện đi tham quan.

Chúng tôi muốn tham quan Hoa Lư bằng thuyền, mất khoảng thời gian chừng 3 tiếng đồng hồ, nhưng do không có hợp đồng với công ty du lịch, nên chúng tôi đành phải ra về.

Trên đường về, chúng tôi có đến làng Vạn Phúc để tìm mua lụa Hà Đông, có lụa nhưng nhà tôi không vừa ý, nên tôi mua một chemise tay ngắn và một caravate lụa Hà Đông.

Xe có chạy ngang Gò Đống Đa nằm trên đường Tây Sơn, thuộc Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, cửa thành Hà Nội xưa nằm trên đường Phan Đình Phùng.



Một ngày chúng tôi được viếng đền vua Đinh, Lê, chùa Bái Đính, được nhìn thấy Gò Đống Đa, cửa thành Hà Nội xưa. Thật là một ngày ý nghĩa, vì được thấy những danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử.

866430012017

+

## Ngày sau cùng ở Hà Nội

Hôm qua, từ Ninh Bình về, chúng tôi ghé ngang qua chỗ ga xe lửa Đông Văn, bên kia đường gần đó có hiệu trà danh tiếng Trương An, 77 Nguyễn Văn Trỗi, Thị trấn Đông Văn, Hà Nam. Tôi mua mấy hộp trà ướp sen, ô long và một cái bình trà Bát Tràng.

Chúng tôi lại đến làng Vạn Phúc để tìm mua lụa Hà Đông, nhưng nhà tôi không tìm mua được thứ lụa và màu sắc vừa ý.





Ngày hôm nay 24-1-2017, là ngày chót chúng tôi ở Hà Nội. Sau khi ăn sáng xong, chúng tôi ra phố cổ, theo đường Hàng Đào, Hàng Ngang, Hàng Đường, Đồng Xuân để đến chợ Đồng Xuân. Mấy năm trước tôi đã lang thang mấy con đường buôn bán sầm uất này, nay muốn đưa nhà tôi đi cho biết chợ Đồng Xuân, đôi khi được nói đến trong tác phẩm của các nhà văn Tự Lực Văn Đoàn,



Sau đó, chúng tôi trở về khách sạn, trả phòng, lên xe đến đường Âu Cơ, nơi đây có người đưa chúng tôi đi tham quan làng đào Nhật Tân.



*Phượng, Chi, Thịnh*

Tại đây là văn phòng của bạn với con rể tôi, anh ta đang thi công làm sân vườn ở Hải Phòng, nên không về được, nhờ nhân viên tiếp đón, hướng dẫn chúng tôi, gồm có cô Phượng và anh Thịnh, vì tôi được biết đi với họ, nên đã cho tài xế nghỉ ngơi, chúng tôi lấy Taxi đi đến làng đào Nhật Tân gần đó.



*Bích đào*

Theo lời Thịnh giải thích, do thời tiết nên đào bị thất mùa, những cây đào còn lại trong vườn hoa cũng thưa thớt. Thịnh giải thích cho tôi biết, có hai loại hoa đào là Bích Đào, tức là đào có hoa màu đỏ, còn Đào Phai là loại đào có hoa nhạt màu hơn.



*Đào Phai*

Ngày nay, người ta thích thuê những chậu đào có thân to, có dáng đẹp, đem về chưng bày ở công ty, ở nhà trong những ngày Tết, sau đó trả lại cho nhà vườn, nhà vườn sẽ vun phân tưới nước, cây đào tốt tươi có nhiều hoa. Những gốc đào to, người ta bứng từ trên rừng đem về nhà vườn săn sóc lại.

Cạnh đó, chúng tôi sang thăm vườn tắc Tứ Liên, nó cũng ở cạnh làng đào Nhật Tân, nhiều người vào đây, chọn lựa cho nhà vườn bứng cây để vào chậu, cho xe tải chở đi.



*Bưởi ghép Phật thủ*

Sau đó, chúng tôi về lại công ty, Thịnh xuống xe vào văn phòng làm việc. Ba người còn lại, chúng tôi đi đến chợ hoa Quảng An, cũng nằm gần đó trên đường Âu Cơ, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Hà Nội. Đi xem chợ hoa, nơi đây bày bán nhiều cành hoa đào để ven tường rào hay ven con đường đê, bên trong chợ bán nhiều hoa hồng đủ màu sắc, hoa tulip, cẩm chướng và những thứ hoa khác.



Chúng tôi cũng vào Siêu Thị Hoa Anh Trí, nơi đây chúng bày những chậu hoa phong lan cắt cành đầy màu sắc, không thấy người mua, chỉ thấy người đi ngắm hoa.



Nhà tôi mua tặng cho cháu Phụng một bó hoa hồng, để cảm ơn cháu đã hướng dẫn chúng tôi đi xem vườn đào Nhật Tân và chợ hoa Quảng An.





Sau đó chúng tôi đi ăn cơm, theo lời cháu Phượng xe Taxi chạy trên đường Thụy Khuê, nhưng không thấy nhà hàng chay, sau đó tài xế taxi đưa đến nhà hàng chay, chúng tôi dùng cơm xong, trở lại công ty nơi Phượng làm việc. Cháu Phượng hỏi địa chỉ nhà của tôi, sau đó cháu nhờ người nhà gửi cho tôi 1 kg trà Bắc Thái.

Xe đã đợi sẵn khi chúng tôi về tới, chúng tôi chào cháu Phượng rồi lên xe ra phi trường Nội Bài để trở về Sài Gòn.

Khi đi qua chỗ an ninh khám xét, tôi phải tháo dây nịt ra, có người chen vào bỏ hành lý lên dây chuyền, khi qua bên kia tôi lấy xách tay, nhìn thấy hành lý của người khác, tôi rời khỏi dây, tìm công ra máy bay, ngồi chờ đợi. Lúc này tôi chợt nhớ ra còn quên sợi dây nịt, tôi quay trở lại hỏi cô ngồi kiểm tra ở máy, cô ấy lấy chìa mở khóa cái tủ chứa nhiều vật dụng hành khách bỏ quên, tôi mô tả sợi dây nịt của tôi, lần thứ hai cô ấy mới lấy đúng để trao trả cho tôi.

Tôi nhớ ở phi trường Dương Đông Phú Quốc, cũng có 1 cái tủ trưng bày nhiều vật dụng hành khách bỏ quên, nào là điện thoại, ipad, máy ảnh, sách báo ...



Trong phòng chờ đợi, tôi thấy mấy người còn trẻ lại ngồi vào những cái ghế dành cho người tàn tật, người già yếu. Trông họ có học, chắc có đọc chữ, có nhìn thấy hình, nhưng “vô tư” ngồi, còn để hành lý chiếm thêm chỗ người khác.





Không trách sao người Việt chúng ta còn kém văn minh, thiếu văn hóa. Để làm người lịch sự, có văn hóa, nên dành những chỗ đó cho người tàn tật, già yếu.



Bên cạnh tôi có một bà già, kém hơn tôi 1 tuổi, bà ra Hà Nội dự tang lễ người cậu ruột, vừa xong nên trở về Sài Gòn, bà ta để 1 bọc hành lý giữ chỗ, rồi gửi tôi trông chừng dùm để đi vào nhà vệ sinh. Tôi nghĩ, bà ta trông có vẻ chất phác, không đến nỗi để chất nổ khủng bố hành khách, tuy nhiên tôi vẫn không an lòng cho đến khi bà ta trở lại chỗ ngồi.

Khoảng 6 giờ chiều, máy bay Hàng Không Việt Nam đáp xuống phi trường Tân Sơn Nhất, kết thúc 4 ngày chúng tôi đi tham quan chùa Quán Sứ, chùa Trấn Quốc ở Hà Nội, Vịnh Hạ Long, Đền thờ vua Đinh, vua Lê, chùa Nhất Trụ, Bái Đính ở Ninh Bình. Đến làng Vạn Phúc tìm mua lụa Hà Đông, xem vườn đào Nhật Tân, chợ Hoa Quảng An.

Một chuyến đi được viếng nhiều chùa xưa và nay, được tham quan nhiều thắng cảnh, may mắn thay chúng tôi còn đủ sức khỏe để được đi cho tai nghe, mắt thấy những điều hữu ích.

866307032017

# Phố Đi Bộ Ngày 30 Tết Đình Dậu

(27-1-2017)

Anh Nguyễn Quốc Thái có hẹn ngày 30 Tết, anh em sẽ gặp nhau uống cà-phê tại khách sạn Metropolitan, nên hôm nay sau khi cùng con rể đưa nhà tôi đi chợ Bến Thành, mua thức ăn và trái cây, định sang bên Bình Đông xem chợ Hoa, nhưng nhớ tới hẹn, con rể tôi đưa đến nhà thờ Đức Bà, để tôi gặp các bạn.

Ngoài anh chị Nguyễn Quốc Thái, Từ Hoài Tấn, Nguyễn Tuyết Lộc, Nguyễn Thanh Văn còn có một số anh chị khác, tôi nhận ra trong đó có Vũ Thế Ngọc, tôi đến chào nhưng Ngọc không nhớ tôi, tôi phải giới thiệu tên mình cho Ngọc nhớ.



Tuyết Lộc có tặng cho tôi tập thơ *Ký Ước Xanh* do Hội Nhà Văn xuất bản năm 2014, ưu ái ghi “Thân tặng anh Huỳnh Ái Tông nhân dịp anh về Sài Gòn ngày cuối năm 30/12 Bính Thân”, không quên căn dặn thêm tôi:

- Nhớ đọc nghe anh !

Nhiều người trò chuyện với nhau, một chỗ có thêm một người tới, anh Văn giới thiệu tôi với người mới tới:



- Xin giới thiệu đây là anh Huỳnh Ái Tông và đây là anh Huỳnh Ngọc Phương.

Chúng tôi thân mật bắt tay nhau, Nguyễn Quốc Thái giới thiệu:

- Anh Tông là tác giả sách *Văn Học Miền Nam*.

Tôi tiếp thêm:

- Trong đó có anh Phương.



*Huỳnh Ái Tông, Từ Hoài Tân, Vũ Thế Ngọc*

Anh Phương trao tặng tôi một cuốn giấy, cuộn tròn có giấy thun bao chặt, tôi không biết là chi, về nhà mở ra mới biết đó là tờ báo xuân *Thanh Niên* 2017

Sau đó Vũ Thế Ngọc đến ngồi cạnh tôi thăm hỏi, anh cho biết anh có đi thăm thầy Tuệ Sỹ, nhưng không được gặp, tôi cũng cho biết năm rồi, tôi có đi thăm Thầy ba lần ở tủ sách Hương Tích 308/12 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM.

Ngay cả Thầy Hạnh Viên, thị giá của Thầy Tuệ Sỹ cũng không muốn tiếp tôi, vì khi tôi đến Hương Tích, chị trông nom tủ sách cho tôi biết Thầy Hạnh Viên vừa mới lên lầu, tôi nhờ chị ấy vào báo cho Thầy biết có tôi đến, chị ấy vội vã lên lầu, một phút sau trở xuống cho tôi biết, Thầy Hạnh Viên đã đi ra ngoài rồi.

Tôi hiểu là Thầy Hạnh Viên không muốn tiếp tôi, tôi không rõ lý do, chỉ có một suy đoán: Số là trước đây, giáo sư Nguyễn Văn Hai tác giả sách *Nhân quả đồng thời*, có đưa tôi mang về cho thầy Tuệ Sỹ bản đánh chữ computer, để Thầy Tuệ Sỹ xuất bản tại Việt Nam, sách này tôi đã cho ấn hành biểu không tại Mỹ trước đó.

Lần này giáo sư Nguyễn Văn Hai viết tập sách *Tư tưởng Phật giáo trong triết học Deleuze*, trong khi viết tôi có xin giáo sư Nguyễn Văn Hai sau khi viết xong, cho tôi bản đánh chữ computer, giáo sư đã hứa sẽ gửi sau khi viết xong, hơn năm sau tôi nhắc lại, giáo sư cho biết chưa viết xong, nhưng cố gắng hoàn tất vào dịp Tết âm lịch và sẽ cho tôi bản đánh chữ computer.

Vào khoảng tháng 10 năm 2015, tôi về Sài Gòn, Từ Hoài Tấn cho biết sách của giáo sư đã in, tôi đi mua bản in tại nhà sách trên đường Nguyễn Thị Minh Khai. Khi về Mỹ, tôi có nhắc lại,

giáo sư cho biết đã gửi tất cả cho một vị Tăng. Thế là tôi không có, để đưa lên Website Ái Hữu Vĩnh Nghiêm như 3 tác phẩm trước.

Tôi tự hỏi, có phải vì sự liên hệ giữa Thầy Tuệ Sỹ và giáo sư Nguyễn Văn Hai có vấn đề, nên là trở ngại tôi không được Thầy Tuệ Sỹ cho phép đến thăm.

Đó cũng là cái duyên tôi chủ trương Nguyệt san Phật Học ấn hành biểu không cho độc giả tại Mỹ, Canada, Pháp, Úc ..., qua đó giáo sư Nguyễn Văn Hai đã cộng tác một thời gian dài, những bài của giáo sư gom lại in thành ba quyển sách: *Nhận thức và Không tánh, Tánh khởi và Duyên khởi, Nhân quả đồng thời*. Nay đã không còn duyên nữa.

Tôi đã trình bày cho Vũ Thế Ngọc hiểu, có thể đó là nguyên do, tôi đã không gặp Thầy Tuệ Sỹ từ khi Ngọc và tôi có dịp cùng thăm Thầy, tại Quảng Hương Già Lam mấy năm trước.



Rồi các anh chị lần lượt ra về, tôi thả bộ ra Đường Sách, sau đó ra Phố đi bộ chụp ảnh, cuối cùng tôi thả bịch bộ theo đường Hàm Nghi, để chụp ảnh phía sau ngôi trường tôi đã học.



Sau đó, tôi ra bến xe Bus tại Chợ Bến Thành để thử đi cho biết, tại đây tôi có thể đi xe số 1 hay 56. Xe số 1 đến, tôi bước lên đi, nhờ đó biết được đi xe bus trả tiền như thế nào, trước khi đến trạm được thông báo và xuống xe như thế nào.





Xe chạy một lúc, tôi nhận ra anh Hồ Ngọc Điền là đồng môn Kỹ thuật Cao Thắng của tôi. Tôi gọi anh đến ngồi cùng. Đến bên xe Bus Chợ Lớn, anh đi vội không kịp chia tay với tôi.



Vì ngày giáp Tết, xe số 16 nghỉ chạy từ 12 giờ trưa, tôi tha bách bộ đến nhà quen cũ tại số 54 đường Trương Tấn Bửu, nhưng nay đường đổi tên là Lê Quang Sung, nhà đổi ra số 59, thuộc Phường 2 Quận 6. Hỏi thăm, gặp được chủ nhà là cô bé năm 1957, tôi đã kèm cặp Toán cho 2 chị em. Gặp lại nhắc cô ta mới nhớ, nên mừng rỡ được gặp lại, sau mấy chục năm vật đổi sao dời.

Cuối cùng tôi gọi Taxi đi về nhà. Đó là một ngày cuối năm, được đi lại trên những con đường xưa, được đi qua phía sau trường cũ còn được gọi là “Chợ Chó”, còn được nhìn qua Chợ Cũ, nhà Bank BFC (Banque Franco-Chinoise), gặp lại Muối Nhỏ cô học trò bé nhỏ của tôi.

866427022017

# Ăn Tết Đình Dậu tại Sàigòn



Năm nay sau hai mươi sáu năm tha hương, trở về Việt Nam ăn Tết tại quê nhà, không có tiếng pháo, đêm Giao thừa thật là yên tĩnh. Nhớ đến vài chục năm trước Sài Gòn đêm Giao thừa.

Năm đó, tôi lính mới tò te, từ Trường Bộ Binh Thủ Đức đi phép về nhà ăn Tết. Sau khi cúng Giao Thừa từ nhà ở Cư Xá Đô Thành, đi bộ đưa các con đi lễ Phật ở Chùa Giác Minh,

chùa Xá Lợi, dân chúng đốt pháo âm i thật vui tai, khói bay mù mịt. Pháo đốt khắp nơi và Cộng sản đã lợi dụng tiếng pháo, lợi dụng đình chiến, để đánh vào mấy chục tỉnh thành miền Nam, gây ra tang thương trong những ngày Tết Mậu Thân năm 1968.

Nghe nói những năm trước Giao thừa có đốt pháo bông, năm nay cũng không luôn, vì thảm họa lũ lụt do thiên tai và cả nhân tai, vì xả đập đúng quy trình, vì vụ cá chết ngoài biển do nhà máy thép Formosa gây ra. Mấy tỉnh miền Trung đang ở vào tình trạng đói khổ, nên nhà nước không muốn làm vui ở chỗ này, khi còn nhiều đau khổ ở chỗ kia.



Sáng một một Tết, trong nhà con rề, các cháu ngoại tôi chúc Tết, chúng tôi lì xì phát lộc đầu năm, chụp ảnh kỷ niệm trong nhà, ngoài sân rồi đưa nhau đến nhà thông gia tôi để, các cháu lễ gia tiên, chúng tôi chúc Tết thông gia, phát lộc đầu năm cho các con cháu của thông gia.



Chúng tôi chụp ảnh kỷ niệm trong nhà, thông gia chúng tôi có 2 trai, 1 gái. Một trai và cháu nội ở California, một trai là con rể chúng tôi, một trai với vợ con và một gái còn ở chung trong nhà, nhưng sáng sớm đã đi với bạn.



Sau khi dùng trái cây, chúng tôi cáo từ để đi Hội Hoa Xuân, vì nhà thông gia chúng tôi bán hoa và cây kiểng, nên chúng tôi chụp vài tấm ảnh làm kỷ niệm.



Trước khi đi Hội Hoa Xuân, chúng tôi ghé quán Buddha Chay của ca sĩ Phi Nhung, nằm tại số 5 đường Nguyễn Chí Thanh, để ăn buổi sáng. Hầu hết thức ăn giá cho ngày Tết là 99.000,00 đồng/món. Ngày thường khoảng chừng 40 hay 50 ngàn.





Khi ra về, thực khách được biếu cho túi quà, gồm một đòn bánh tét và một đĩa nhạc của Phi Nhung.



Khoảng 10 giờ, chúng tôi đến Hội Hoa Xuân ở Vườn Tao Đàn, nơi đây có chia thành nhiều khu khác nhau, chẳng hạn như khu trưng bày mai, khu trưng bày Bonsai ....



Rất nhiều người đi Hội Hoa Xuân để chụp ảnh, ngày Tết mọi người ăn mặc đẹp, cũng như gia đình chúng tôi, những gia đình



khác cũng ông bà, cha mẹ và các con cùng đi tham quan, chụp ảnh.



Khu mai vàng rực rỡ, khu bông sứ đỏ chói chang, rất nhiều người ưa chuộng chọn khu này để chụp ảnh, đa số dùng iphone, cũng có những người dùng máy ảnh to để sẵn ảnh đẹp.



Tuy nhiên, Bonsai vẫn có nhiều người ưa thích, vì như cả một khung cảnh thiên nhiên được thu gọn lại, nào tùng, nào me, nào hòn, nào núi non có suối róc rách chảy.



Đặc biệt, trong vườn Tao Đàn ngày nay có xây cất một đền tưởng niệm các Vua Hùng, cây có cội, nước có nguồn, dân tộc có nòi giống, tổ tiên.



Năm nay, tôi được viếng đền thờ vua Đinh vua Lê ở Ninh Bình mấy hôm trước, Mong một Tết được viếng đền thờ các vua Hùng tại Sài Gòn, chẳng bỏ công cho một lần về quê hương ăn Tết.



866428012017

+

# Phố Đi Bộ - Mừng Hai Tết Đình Dậu

Hôm nay ngày Mừng Hai Tết Đình Dậu - ngày 29-1-2017 - gia đình con rể tôi và chúng tôi đi tham quan Đường Hoa Nguyễn Huệ.



Chúng tôi để xe ở đường Hồ Tùng Mậu rồi theo đường Huỳnh Thúc Kháng để tham quan Đường Hoa, khởi đầu từ đây, chúng tôi vào Đường Hoa chụp ảnh những nơi có hình ảnh đẹp và đi dần ra cuối Đường Hoa, nơi đây có những hình chim trên trống đồng.





Từ đây chúng tôi đi lui lại hướng về Tòa Đô Chánh cũ, vừa đi vừa chụp ảnh, nào là hình ảnh Chúc mừng năm mới, nào là hình tượng bản đồ Việt Nam, khu nhỏ Phong Lan.



Vì là năm con gà nên có nhiều nơi có hình ảnh gà như đôi gà trống, bày gà với những con gà con.



Ở phần đầu nơi đại lộ Lê Lợi, phía tay phải có hình ba cây quạt đỏ, điểm vào cái hoa mai, có chữ Xuân Đinh Dậu 2017.





Tiến tới ở giữa Đường Hoa có một cặp gà trống và một đàn gà con, biểu tượng cho năm con gà 2017 một năm sung túc, hạnh phúc.



Tiếp theo đó là một cái vòm với ba khung vòng cung, nối lại bằng những thanh giằng và theo đó treo nhng lồng đèn vàng đỏ, tiếp theo là hình tượng một phong lan sơn màu hồng có động cơ làm cho cái hoa xoay tròn.



Tiếp theo là những khóm hoa ở giữa cũng như ở hai bên vệ đường của Đường đi bộ, có hình tượng Tòa Đô Chánh cũ nay là Trụ sở Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố và Chợ Bến Thành.



Nhiều khóm hoa tiếp theo cho đến cuối cùng có hình tượng những con chim trên mặt trống đồng.

Có một khoảng bên đường xe chạy cập Đường đi bộ, khoảng có WC phía có nhà sách Fahasa, nhà xuất bản Tổng Hợp có trưng bày những kệ bán sách.

Rất nhiều nam thanh nữ tú, những gia đình như chúng tôi đưa nhau ra Đường Hoa, đi xem hoa, nhất là chụp ảnh.



Vào xem Hội Hoa Xuân ở Vườn Tao Đàn phải mua giấy vào cửa, còn Đường Hoa, mọi người đi vào đó không phải mua vé, chụp ảnh hoa có những màu sắc, những ảnh tượng đẹp mắt làm cho ảnh chụp đẹp hơn.

Sau khi ra về, chúng tôi ghé quán Buddha Chay dùng cơm trưa, hôm nay vẫn tính giá ngày Tết, nhưng không có quà và vì là ngày Mông Hai, không phải là ngày nhị trai, nên khách cũng vắng hơn hôm qua.



866429012017

+

## Tôi dự lễ Tri ân, chúc Tết quý Thầy, Cô THPT Cao Thắng Sài Gòn

Được biết hàng năm nhóm Cựu học sinh khóa 1970-1975 của Trung học Kỹ thuật Cao Thắng Sài Gòn có tổ chức vào đầu năm một ngày Tri ân và chúc Tết quý Thầy, Cô. Năm nay là năm thứ 12, tổ chức vào lúc 8 giờ 30 ngày Chủ nhật 5-2-2017 nhằm mừng 9 Tết Đinh Dậu, tại Nhà hàng 241 địa chỉ 45 đường Phạm Viết Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1. Thành phố Hồ Chí Minh.



Hầu hết các anh, em cựu học sinh thuộc khóa 1956-1963 và 1957-1964, nhận được thư mời trong tiệc Tất niên tại nhà hàng Biên Đông 5 & 6, được tổ chức vào ngày 12-1-2017.





Khi tôi đến khoảng 10 giờ sáng, gặp ngay anh Đỗ Thọ Bình ở cửa để đón khách, lúc vào trong tôi gặp ngay một số cựu học sinh NTT - Phan Đình Phùng, các anh chị này còn đang chờ mấy người bạn khác đến.



*Các CHS NTT-PĐP và Đỗ Thọ Bình*

Tôi lên lầu, nơi tổ chức tiệc Liên hoan gặp ngay Nhóm cựu học sinh, đồng môn của chúng tôi, trong đó có Trần Xuân Minh, Tư Trung, Đặng Vĩnh Bửu, Lê Thành Thế, Nguyễn Văn Hướng đang ngồi một bàn, tôi chọn bàn này để ngồi với anh em.



Tôi đi chào ông Lê Đình Viện, cựu Hiệu Trưởng Trường đang ngồi cùng bàn với thầy Lê Văn Kiệt, dạy Rèn, thầy Phạm Văn Sửu dạy Thể dục Thể thao, thầy Nguyễn Xuân Khai, trong bàn này còn có anh Trần Phát Lạc, Phạm Minh Phước ...





Một bàn khác có đồng nghiệp của tôi giáo sư Vũ Duy Thuận, Phan Đình Du, Phạm Kim Chi, thầy Lê Văn Thống Tổng Giám Thị, Lê Tường Long, Nguyễn Văn Hội, Trần Văn Truyền, Nguyễn Văn Nhâm, Lê Văn Quang ....



Anh Lý Văn Thành CHS Nguyễn Trường Tộ, khóa 1964-1966 và KT Cao Thắng Khóa 1966-1969, có cho tôi tập kỷ yếu Cao Thắng 110 năm, và gửi cho tôi 2 quyển để mang về Mỹ tặng cho đồng môn trong đó có anh Hồng Văn Thêm ở San Diego. Anh Thành và tôi chụp ảnh với 2 anh Ban Đại Diện CHS Cao Thắng.



Một số CHS Niên khóa 1970-1971, lớp Đệ ngũ E nhận ra tôi cùng chụp ảnh làm kỷ niệm ngày hội ngộ, các em thuộc lớp

đầu tiên từ Ban Mê Thuộc tôi đi về Sài Gòn. Tôi nhận thấy ngày xưa, tôi là thầy giáo rất khó tánh, cho điểm rất kẹo, tuyệt đối không tư vị em nào cả. Vậy mà ngày nay gặp lại, các em rất mến tôi. Âu cũng là an ủi khi tuổi già cho những người làm nghề “gỗ đầu trẻ”.



Các CHS NTT-PĐP được mời tới tham dự, ngồi một bàn, về sau đóng góp vài màn văn nghệ giúp vui, gây nên bầu không khí vui tươi trong ngày họp mặt.



Có anh đề nghị, tôi kêu gọi các CHS NTT chụp chung tấm ảnh để kỷ niệm, dĩ nhiên là không đủ mặt, nhưng có một số đồng tham dự.

Riêng các CHS NTT-PĐP cùng tôi cũng chụp một tấm ảnh lưu niệm, trong đó có Nở, Thúy, Oanh, Nguyệt và Lan.



Tôi vẫn ao ước từ lâu, tham dự ngày Tri ân Thầy, Cô giáo do các anh CHS Đỗ Thọ Bình, Trần Đình Đức, Nguyễn Văn Châu tổ chức.

Trong số quý Thầy, chỉ có thầy Lê Văn Kiệt, Phạm Văn Sửu và Nguyễn Xuân Khai có dạy tôi, kỳ dư là đồng nghiệp xuất thân từ Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật, một ít đồng môn là học sinh cũ của tôi.

Tôi tham dự với tánh cách là cựu học sinh kỹ thuật Cao Thắng, nên rất ấm lòng được dự lễ Tri ân, chúc Tết Thầy, Cô được gặp lại đồng môn nhiều thế hệ trước và sau tôi dưới mái trường Trung học Kỹ thuật Cao Thắng Sài Gòn.



*Đỗ Thọ Bình, tôi, Nguyễn Văn Hiếu*

866405022017

## Những bạn đồng môn

Theo lời mời của anh Nguyễn Văn Hiếu, tôi dự một bữa cơm tối 7-2-1017, tại nhà hàng Hoa Khai, tọa lạc tại 124-126 đường Nguyễn Cư Trinh, P. Nguyễn Cư Trinh, Q. 1, Tp. HCM. Nơi đây vốn là một thánh thất Cao Đài, người ta dùng phần phía trước để kinh doanh nhà hàng Chay, cũng như cửa hàng Chay Định Ý là một cơ sở truyền bá Giáo lý của Cao Đài, tọa lạc tại số 171B, đường Cống Quỳnh, cách đó không xa.

Như đã hẹn sẽ gặp nhau vào lúc 6 giờ chiều, tôi thấy có dư giả thời gian, muốn “trải nghiệm” đi xe Bus từ nhà ra đó cho biết. Tôi rời khỏi nhà ra đường, bước vài bước đến bến đỗ Chùa Lá trên đường Tân Hòa Đông, dùng xe số 16 đi ra bến xe Chợ Lớn, nằm trên đường Lê Quang Sung, tới bến, tôi đi sang bến xe Bus bên cạnh để dùng xe số 1, sẽ chạy tuyến Nguyễn Trãi - Nguyễn Tri Phương - Trần Hưng Đạo. Tôi dùng xe và xuống ở trạm gần đường Hồ Hảo Hớn, rồi cuộc bộ đến điểm hẹn.

Bước vào, tôi đã thấy vợ chồng Hiếu ngồi đợi sẵn, chúng tôi ngồi chờ mấy người bạn khác. Một chốc sau, anh chị Đỗ Thọ Bình đến, tiếp theo là anh Chị Nguyễn Văn Phát. Hiếu mời vào bàn.

Chúng tôi vừa mới bắt đầu thì Nguyễn Tấn Hưng tới, Hình như Bình, Hưng và Hiếu là những bạn học cùng lớp, trong đó Bình bỏ nhiều công sức tổ chức hàng chục năm ngày Tri ân Thầy Cô, năm nay là năm thứ XII, Bình bỏ công làm mô hình Trường Kỳ thuật Cao Thắng trước 1975, với tỷ lệ 1/37, trong đó Bình phải bỏ công làm tỉ mỉ những chi tiết nhỏ.



*Tông, Hưng, Hiếu, Bình*

Năm ngoài Bình và Hưng có đến nhà, gặp tôi để làm sáng tỏ chi tiết về Thầy dạy Kỹ Nghệ Họa Trần Văn Đăng đã mất phần tại Mỹ từ lâu, do tôi còn liên lạc được với Trần Thanh Quang là con trai của Thầy, đã cùng tôi học chung lớp những năm Đệ Tứ, Đệ Tam, Đệ Nhị Kỹ thuật Cao Thắng và những năm 1971, 1972 chúng tôi cùng học ở Đại học Vạn Hạnh. Quang theo học Văn chương Anh - Mỹ, tôi theo học Văn học Việt Nam.



*Chị Hiếu, chị Phát, chị Bình*

Anh Phát không học Kỹ thuật Cao Thắng, nhưng là bạn cùng đi công tác từ thiện với anh Hiếu, nhưng vào bàn ăn bạn của bạn là bạn của mình, nên chúng tôi dễ hòa hợp, chuyện trò vui vẻ với món ăn ngon miệng.



*Anh Phát, Ông Tông*

Dù các anh không học chung với tôi, nhưng là đồng môn là những người có tâm, có tinh thần học sinh kỹ thuật Cao Thắng, nên chúng tôi dễ cảm thông nhau, nhất là chúng tôi đã gặp nhau nhiều lần.



*Chị Hiếu, chị Phát, anh Phát*



Tôi muốn nắm rõ một số anh chị tham dự ngày họp mặt Tri ân Thầy Cô, nên yêu cầu Bình cho tôi danh sách, Bình chẳng những copy cho tôi danh sách mà còn ghi thêm danh sách quý Thầy, Cô tham dự.

Sau bữa tiệc, mọi người vẫn còn quyến luyến nhưng cùng phải chia tay, anh Tấn Hưng muốn đưa tôi về, nhưng tôi từ chối, lấy Taxi ra về, các anh chờ tôi lên xe rồi mới chia tay.

Tình đồng môn Cao Thắng rất ấm lòng cho tôi, trong chuyến về Việt Nam lần này, tôi được tham dự ngày Lễ Tri ân Thầy Cô của Trung học Kỹ Thuật Cao Thắng trước 1975, các anh là những người nhiệt tâm tổ chức, thấp sáng và nuôi dưỡng ngọn lửa Tôn Sư Trọng Đạo này.



866421022017

+

## Viếng Phủ thờ họ Dương ở Năng Gù

Năm nay về quê, tôi muốn dành chút thì giờ theo yêu cầu các cháu sẽ đưa tôi đi tham quan vài thắng cảnh ở Miền Tây, cho nên trước ngày giỗ thân phụ, tôi về sớm mấy hôm để đi chơi. Do đó ngày 8-2-2017, tôi mượn xe đi về Long Xuyên, ở tại nhà cháu tôi tại chợ Bình Hòa, còn có tục danh là Mặc Cần Dung.

Ngay buổi chiều hôm đó, tôi dành chút thì giờ để đi thăm vài người thân, nhưng người tôi đã có một thời tuổi thơ ở nhà quê. Đó là cô Hai Nhân, cô Út Nại họ gọi ông Phủ Nguyễn Hà Thanh là ông cố, tôi gọi ông tới ông Sơ.



Sau đó, tôi đi tới viếng Phủ thờ họ Dương, phủ thờ này thờ ông Dương Văn Hóa, được tôn xưng là ông Tiên Hiền, là người lập làng Bình Lâm Thôn năm 1783, sau này đổi thành làng Bình Thủy, nằm trên cù lao Năng Gù, trên sông Hậu Giang. Bà cố tôi là Dương Thị Út gọi ông Dương Văn Hóa là ông cố, còn ông cố tôi là con nuôi của ông phủ Nguyễn Hà Thanh.



Sau khi viếng phủ thờ họ Dương, xây cất bên cạnh Đình làng, tôi chụp tấm ảnh bức bình phong do thân phụ tôi đắp nổi, mặt trước là một đôi nai đang ăn cỏ bên dòng suối, mặt sau tôi không nhớ, hình như là con cọp đang đi kiếm mồi, nếu tôi nhớ không lầm thì bức bình phong này có từ năm 1949 hay 1950.



Tôi cũng chụp cổng Đình, rào và cổng này được xây dựng vào thập niên 1970.



Rồi tôi đi thăm một người bạn, vào những năm 1950, tuy người bạn này lớn hơn tôi 3 tuổi, nhưng là vai em họ xa, nhưng chúng tôi đã có thời gian thân thiết ở tuổi thanh niên. Sau đó tôi đi thăm cô em họ, cùng có chung bà cố Dương Thị Út nêu trên, cả hai người này, trước kia có nhà ở bờ xép Năng Gò, nhà bên ven sông thường bị sạt lở do hút cát ở lòng sông, nên họ được bán nền nhà giá rẻ trong khu Dân Dân.

Mấy tuần trước, tôi đã về thăm nhà, có tạt ngang nhà của Quốc, bên cạnh nhà tôi, Quốc họ Lý, tôi không rõ chữ lót của Quốc là chi. Còn có một người nữa là Cuộc, Cuộc ở Hòa Hảo sang nhà ông ngoại ở để gần trường đi học, 3 chúng tôi cùng tuổi, thuở nhỏ đã trải qua tuổi thơ đá dế, chơi u. Cha Quốc là xã trưởng cuối cùng của làng, bị Việt Minh bắt, rồi mất tích, khi đi buôn bò ở vùng Đồng Tháp vào khoảng năm 1946, 47, là làng xóm Quốc gọi tôi bằng chú, Cuộc gọi tôi bằng cậu vai về họ Dương, lần này tôi không có thì giờ thăm Cuộc.

Về thăm nhà lần này, được viếng lăng mộ ông Tiên Hiền, được thăm bà con và bạn bè, nhiều kỷ niệm xưa trở về, tôi cảm thấy xa quá, cái ngôi nhà cũ của khoảng 70 năm trước hiện về. Tôi đã ngồi ở ven sông, nơi đây là nơi chôn nhao cát rún của tôi, nơi tôi chập chững những bước chân đầu đời, rồi tôi đi xa, Châu Đốc, Sài Gòn, Banmethuột, Sóc Trăng, Cà Mau, rừng Kà-Tum cho đến xứ Mỹ xa xôi.

Nay trở về cố hương, người thân, bạn hữu vẫn còn, nhưng chốn chôn nhao, cát rún của tôi đã thay đổi nhiều, tôi không còn nhận ra đâu là sân trước có cây ổi đá, cây tầm ruột và những cây chuối hột, chuối lá ta ở vườn sau. Tuổi thơ xa xôi quá, thời gian xóa mờ hết trong tôi.

866413022017



+

# Viếng Chùa chiền vùng Thất Sơn - Châu Đốc

Sáng sớm ngày 9-2-2017, chúng tôi đi viếng chùa vùng Bảy núi, khởi hành từ Bình Hòa, gồm có vợ chồng chúng tôi, con thứ hai, vợ chồng con thứ tư, con thứ năm, con thứ bảy của chị tôi và đứa cháu con rể gọi tôi bằng ông.

Trước tiên chúng tôi đến Ba Chúc viếng Tam Bảo Tự, đây là nơi thờ tự của Bửu Sơn Kỳ Hương, cũng gọi là Đạo Hiếu Nghĩa, là tông phái của đức Phật Thầy Tây An.



*Chùa Tam Bảo*



Xin nhắc lại, vào giữa thế kỷ 19, đức Phật Thầy Tây An hành đạo tại Tây An Cổ Tự thuộc quận Chợ Mới, vì Ngài chữa bệnh thiên thời lúc đó, nên có rất nhiều người theo, chánh quyền nhà Nguyễn sợ Ngài làm lãnh tụ nghĩa binh, nên bắt giam, nhưng sau đó biết Ngài là bậc chân tu, nên buộc Ngài phải quy y theo Phật giáo chân truyền thuộc dòng Lâm Tế tại chùa Tây An, dưới chân núi Sam Châu Đốc, chùa này là chi nhánh của phái Lâm Tế của chùa Giác Lâm, trên đường Lạc Long Quân, quận Tân Bình, Tp. HCM ngày nay.



Vì Ngài chuyên niệm Phật, nên sau đó Ngài vào chùa Hang tu, nơi đây gọi là trại ruộng và thu nhận các đệ tử, truyền mối đạo, sau được gọi là Tứ Ân hay Bửu Sơn Kỳ Hương hay Hiếu Nghĩa, về sau Ngài tịch, mộ Ngài chôn cất tại chùa Tây An ở Châu Đốc.

Nơi đây tín đồ thờ phượng và hành lễ khác hơn Phật giáo Việt Nam.



Chúng tôi có đến tham quan nơi để xương cốt của những người bị Khmer đỏ giết hại năm 1978.

Tại đây có xây dựng một cái đài, bên trong chia thành 4 khu, có 4 cửa vào ra, mỗi khu có ghi xương cốt của trẻ em, phụ nữ, nam giới, người già. Ở chính giữa có bàn thờ, có đỉnh cắm hương, tôi đã đốt một nén hương để tưởng niệm người cậu, anh em chú bác với mẹ tôi, đã bị giết tại đây.



Sau đó, chúng tôi đến viếng Đình Phi Lai, nơi đây còn để nguyên dấu máu của những nạn nhân trên tường.



Ngay phía sau Đình Phi Lai là Phi Lai Tự, gần như Đình Phi Lai ở trong khuôn viên chùa Phi Lai vậy.





Có thể nói, trong quần thể Tam Bảo Tự, Phi Lai Tự, Đình Phi Lai, Nhà Mồ Ba Chúc và Nhà Trưng Bày Chứng Tích Tội Ác Bọn Pôn-Pốt nằm trong một khu vực.



Phía sau ngôi nhà này là Chùa Phi Lai, kế liền theo đó là Đình Phi Lai, bên phải là Nhà Mồ Ba Chúc và trước mặt là Tam Bảo Tự.

Sau khi rời Ba Chúc, chúng tôi đi viếng quần thể chùa Phật Lớn, Tượng Phật Di Lạc và Vạn Linh Tự trên núi Cẩm hay có tên chữ là Thiên Cẩm Sơn.

Trong dân gian người ta thường nói; “Năm non, bảy núi”. Trong vùng Tịnh Biên, Nhà Bàn, Tri Tôn có nhiều ngọn núi, trong đó có bảy ngọn núi được chọn, gọi là Thất sơn, tuy không thống nhất về bảy ngọn núi này, nhưng nhiều người cho rằng Thất sơn gồm có:

- 1.- Núi Cấm (Thiên cấm sơn)
- 2.- Núi Dài Năm Giếng (Ngũ hồ sơn)
- 3.- Núi Cô Tô (Phụng hoàng sơn)
- 4.- Núi Dài (Ngọa long sơn)
- 5.- Núi Tượng (Liên hoa sơn)
- 6.- Núi Két (Anh vũ sơn)
- 7.- Núi Nước (Thủy đài sơn)

Năm non đó là 5 đỉnh cao của một ngọn núi, cũng gọi là vò, Cấm sơn gồm có 5 vò là:

- 1.- Vò Bò Hong, có lẽ xưa kia có nhiều con bò hong nên lấy đó gọi tên, cao 716 thước so với mực nước biển, là vò cao nhất.
- 2.- Vò Đầu cao 584 thước.
- 3.- Vò Bà, cao 579 thước, có điện thờ bà Chúa Xứ.
- 4.- Vò Thiên Tuế, cao 541 thước, trước kia có nhiều cây thiên tuế.
- 5.- Vò Ông Bướm hay Ông Vôi, cao 480 thước, theo truyền thuyết có hai người Khmer tên là ông Bướm và ông Vôi đến cư ngụ tại đây.

Còn nhiều vò khác như Vò Chư Thần, Vò Mồ Côi, Vò Đá Dựng .....

Chúng tôi đi núi Cấm lần này là lần thứ 3, lần thứ nhất năm 2014, đi bằng xe ôm, vì năm đó đi khi người ta dọn sạch những hòn đá chông chênh, trước đó có một phiến đá lăn xuống đường gây tai nạn chết khoảng 7 người, lần đi này tạo cảm giác mạnh ghi lại trong tôi ấn tượng sâu sắc, lần sau vào năm 2015, chúng tôi đi xe 7 chỗ do khu du lịch núi Cấm độc quyền và lần này đi với Cáp treo.





Chúng tôi gồm có 8 người ngồi gọn 1 cabin. Nhìn bên ngoài thấy núi và rừng cây xanh tươi.



Chúng tôi chụp ảnh kỷ niệm trước chùa Phật Lớn.



Chụp ảnh lưu niệm trước tượng Phật Di Lạc.



Lần này tôi có vào bên trong, thấy chưa hoàn thiện, ở giữa có khoảng trống rộng, xung quanh có thể có những phòng và tầng lầu 1, lầu 2 cũng vậy



Chúng tôi chưa có duyên để lên tháp chùa Vạn Linh, vì tháp chỉ cho lên vào Mồng Một hay ngày Rằm. Tôi đã có duyên lên tháp chùa Linh Mục ở Huế vào năm 1965, chùa Vĩnh Nghiêm, chùa Bái Đính.



Hai lần trước, Chánh Điện chưa xong, lần này vào tầng trệt thờ Sơ Tổ, Hòa Thượng bốn sư của Ngài Thích Trí Tịnh và HT. Thích Trí Tịnh.



Tầng trên tôn tượng đức Bốn sư ngồi thiền định dưới gốc cây Bồ Đề trông thật uy nghi và cây Bồ Đề vĩ đại với cành lá xum xê.





Sau khi viếng Vạn Linh Tự, chúng tôi ra về, ghé ngang qua Tây An Tự, tôi vào lễ Phật, sau mấy chục năm qua, nay chánh điện đã đổi mới, xưa Tượng Phật như bằng đồng đen, trên có để một cái khăn đỏ như tượng những chùa xưa khác, nay tất cả đều sơn phết vàng.



Ở Hậu Tổ có nhiều tượng của chư Hòa Thượng trụ trì, nhưng không có tượng của đức Phật Thầy Tây An.

Sau đó, tôi sang miếu Bà Chúa Xứ, từ Tết người ta đi lễ Bà cho đến ngày Vía Bà 24 tháng 4 hàng năm.



Lúc nào cũng có đông người cúng kiếng, nào heo quay, trái cây, nhang đèn, trong chánh điện không có chỗ bày lễ vật cúng kiếng, phía sau những người vái, lạy có thêm bàn để bày biện lễ vật cúng.



Nhìn thật kỹ, chúng ta sẽ thấy tượng Bà ở chỗ vòng tròn đồ giữa hình. Rồi khỏi nơi đây, chúng tôi viếng Quảng Đạo Tự trên đường từ núi Sam ra Châu Đốc, cách chùa Tây An không xa.





Bên trong chánh điện thờ Tam Thế Phật.



Trước chùa có hồ nước, có nhà thủy tạ, có hình những con rồng, có lễ chùa Quảng Đạo chịu ảnh hưởng chùa Trung Quốc hơn là chùa Việt Nam.

Đây là ngôi chùa chúng tôi viếng chùa, lễ Phật sau cùng, cũng như Tây An Tự, đều là những ngôi chùa nằm trong vùng Thất sơn.

Tuy nhiên chỉ có Vạn Linh Tự là ngôi chùa lớn nhất, đẹp nhất và cùng hiện đại nhất trong vùng Thất sơn này, trước chùa là hồ nước hàng chục mẫu, nhìn xa hơn dưới kia là đồng bằng Sông Cửu Long, miền Tây sông nước hữu tình, người dân hiền hòa, chùa chiền xưa nay vẫn là nơi để người ta tu tâm dưỡng tánh, đến Thất sơn học đạo, tầm sư.

866413022017

## Viếng Chùa, Nhà Thờ ở miền Tây

Để đi và về trong ngày, chúng tôi hẹn khởi hành từ 3 giờ sáng, vậy mà cũng phải đến 4 giờ kém 15 mới khởi hành tại chợ Bình Hòa, An Giang.

Đi ban đêm ít xe, xe chạy an toàn và được nhanh chóng, cho đến khi qua khỏi Ngã Bảy, vào đường đi tắt qua Bạc Liêu, chúng tôi mới dừng xe ăn sáng.

Nơi chúng tôi viếng đầu tiên là Quán Thế Âm Phật Đài, thuộc Phường Nhà Mát, Thành phố Bạc Liêu, cách thành phố chừng 8 km, nơi đây có tượng đài Quán Thế Âm, tượng cao 11m nhìn ra biển Đông nên còn được gọi là tượng Mẹ Nam Hải, trước kia nước biển có khi tràn vào tận chân tượng đài, nhưng sau này đất bồi lần lần, cây mọc nhiều, nay không còn nhìn thấy biển.



Trong quần thể này có tượng đài Quán Thế Âm.



Bên tay phải của tượng là điện thờ Quán Thế Âm. Ngài có trăm tay, nghìn mắt để nhìn thấy, ra tay cứu độ chúng sinh ở cõi Ta Bà.



Bên tay trái là điện thờ Địa Tạng Vương Bồ Tát, vị Bồ Tát cứu độ những linh hồn bị sa địa ngục, để được sinh về cõi khác.



Rời khỏi Quán Âm Phật Đài, chúng tôi theo quốc lộ 1A đến viếng Thánh Đường Tắc Sậy, nằm trên địa bàn xã Tân Phong, thị xã Giá Ray, tỉnh Bạc Liêu.



Thánh đường có nhà nguyện có lầu ở giữa, bên tay phải có dãy nhà và bên tay trái có dãy nhà thờ cha Trương Bửu Diệp, giữa

nhà nguyện và nhà thờ có ngôi nhà mồ cha Diệp, đây là nơi đã  
cải tang từ bên phải sang bên tay trái.

Thấy chúng tôi định chụp ảnh bên trong nhà thờ cha Diệp, một  
cô gái lịch sự nhận chụp cho tôi tấm ảnh.



Sau đó tôi đi vào nhà mồ cha Diệp, nơi đây xây cất giữa Nhà  
nguyện với Nhà thờ cha Diệp và lui về phía sau một chút.





Trong này ngoài tượng của Cha Diệp còn có mộ của cha. Nhà tôi và cô cháu dâu chụp ảnh kỷ niệm.



Rời Thánh đường Tác Sậy, chúng tôi trở lại Bạc Liêu đi viếng Mẹ Đông Hải, là tượng đức Quán Thế Âm tại chùa Hưng Thiện tọa lạc tại ấp Phú Tòng, xã Hưng Hội huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, cách thành phố Bạc Liêu hơn 10 km.

Muốn vào đây, có 2 cách, có trạm dừng xe rồi dùng thuyền máy đưa vào, hoặc có chỗ dừng xe rồi dùng xe ôm đi vào.



Bức tượng hoàn thành, chiều cao từ dưới mặt đất đến hết bức tượng là 45m, riêng chiều cao tượng Phật Bà trên 33m.





Tượng đặt trên một tòa sen, dưới là cọng sen, chung quanh là một tầng cao, bên dưới là một điện thờ Thiên Thủ, Thiên Nhãn tựa vào cột chống chính và những cột phụ nhỏ. Có trên 50 bậc thang để bước từ dưới lên tầng trên.



Trong sân chùa có hai hàng tượng Phật Quán Thế Âm, một bên 17 tượng ngồi, một bên 17 tượng đứng.



Giữa sân có chỗ cho Phật tử chiêm bái, tại đây có thể nhìn thấy toàn bộ tượng đức Quán Thế Âm.

Chúng tôi chụp ảnh lưu niệm ở giữa sân với mấy anh Nam phái.



Và hai Nữ phái



Nhà tôi cũng chịu khó leo lên tầng trên, để lễ bái và chụp ảnh.



Đây có thể được xem là bức tượng Phật Bà, chẳng những lớn nhất ở Bạc Liêu mà còn ở cả Miền Tây ngày nay.

Rời khỏi đây, chúng tôi đi về Sóc Trăng để viếng chùa Sà Lôn trong khu chùa này còn có ngôi chùa cân miêng chén, đĩa kiêu nên còn gọi là chùa Chén Kiêu.

Chùa Sà Lôn (Wath Sro-Loun hay Wath Chro Luong), là một ngôi chùa cổ thuộc hệ phái Phật giáo Nam tông Khmer, tọa lạc bên quốc lộ 1A, cách Trung tâm thành phố Sóc Trăng khoảng

12 km về hướng Bạc Liêu, nay thuộc xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.



Tương truyền, từ năm 1815 chùa Sà Lôn được xây dựng bằng cây lá, được trùng tu nhiều lần. Trong chiến tranh, chùa bị bom đạn đánh sập ngôi chánh điện. Năm 1969, sư cả Tăng Đuch (trụ trì đời thứ 9) quyết định dựng lại ngôi chùa gồm: Chánh điện, sala, nhà Tăng, nhà để sách kinh, khu tháp, v.v... bằng vật liệu kiên cố. Đến năm 1980, việc xây dựng cơ bản hoàn thành. Nhưng do thiếu kinh phí, nên nhà chùa có sáng kiến dùng chén đĩa kiểu để trang trí phần sau ngôi chánh điện. Tên chùa Chén Kiểu bắt nguồn từ đó.



Trong chùa hiện còn lưu giữ một số đồ gỗ được nhà chùa mua lại trong phần gia sản của "Công tử Bạc Liêu" (Trần Trinh Huy) năm 1947, với giá khá cao. Đó là chiếc tủ cần xà cừ, bộ trường kỷ cùng 2 chiếc giường ngủ mùa đông và mùa hè. Tất cả đều được chạm, khảm rất tinh tế.... Ngoài ra, trong chùa hiện cũng đang lưu giữ một bộ điêu khắc gỗ tinh xảo.



Ngoài chùa chén kiêu ở phía sau, còn có tượng Phật đứng khá cao, hai tượng Phật tĩnh tọa dưới những tàng cây to bóng mát.



Một khu tượng tích Phật đản sinh ở vườn Lâm Tỳ Ni, khi Hoàng hậu Ma-Gia vịn cành cây Vô Ưu.



Một khu tượng tích đức Phật với 5 vị đệ tử, trong đó có Kiều-Trần-Như



Gần chùa chén kiều với bồn nước, trong xô nhỏ có 7 cái Thum làm bằng lá dừa nước, để cho các Sài tỉnh tu.





Người ta viếng chùa Sà-Lôn, phần đông do hiếu kỳ muốn đến xem cặp giường ngủ mùa Hè (có lát đá cẩm thạch, nằm cho mát) và giường ngủ mùa Đông. Ít ai ra khu phía sau Chánh điện để chiêm bái các thánh tích, tham quan chùa chén kiêu, cũng là sự thiếu sót.

Sau khi tham quan chùa Sà-Lôn, chúng tôi lên xe trở về lúc 3 giờ 45, từ đó về Cần Thơ 75 km, từ Cần Thơ về Long Xuyên 55 km và từ Long Xuyên về Bình Hòa khoảng 15 km. Cho nên đến 8 giờ tối, chúng tôi mới về đến nhà.

Thật là một ngày đáng ghi nhớ vì được viếng nhiều nơi danh tiếng ở Miền Tây, trong đó có cha Trương Bửu Diệp được nhiều người biết, nhưng ít ai được viếng nơi an nghỉ của cha. Tôi lần đầu tiên được chiêm ngưỡng tượng đức Quán Thế Âm rất cao lớn, âu cũng là duyên phước lớn được chiêm bái Ngài vậy.

866413022017

# Tham quan rừng trà nguyên sinh Trà Sư

Sau khi cử hành kỵ cơm cho thân phụ ngày 11-2-2017, chúng tôi gồm con cháu dùng bữa cơm chay, kỷ niệm 63 năm ngày mất của cha tôi, năm đó tôi chưa tròn 13 tuổi.

Khi anh tôi còn, anh tôi vì làm ăn, có nhà ở Phú Hòa trên phần đất của thân mẫu, nay anh tôi đã mất, không có con trai, con gái trưởng thờ tự, nên ngày kỵ cha, mẹ tôi đều cúng giỗ ở Phú Hòa, năm nay tôi về, muốn tổ chức cúng tại nhà cũ, nơi cha mẹ tôi đã mua đất, tạo dựng nên mái ấm gia đình trên phần đất do cha mẹ tôi bỏ nhiều công lao xây dựng.

Chúng tôi chụp một tấm ảnh kỷ niệm gồm có Nguyễn Hồng Cẩm em rể tôi, Huỳnh Ai Ngọc Diệp con gái đầu lòng của tôi, Huỳnh Thị Ngọc Bội con gái út của chú Chín tôi, tôi, Huỳnh Thanh Đạm con trai của chú Tám tôi, Nguyễn Văn Bạch con thứ tư và Nguyễn Văn Đĩnh con thứ hai của chị Ba tôi.

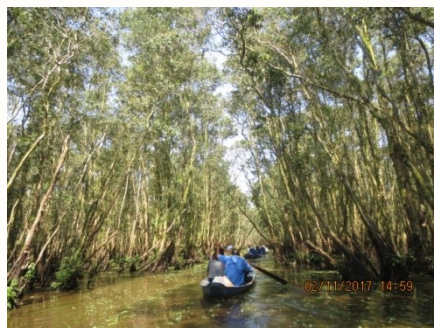


Sau khi dùng cơm xong, chúng tôi quay lại Bình Hòa để rước nhà tôi, vợ Bạch và Nguyễn Văn Tường con trai thứ bảy của chị tôi với mấy người bên vợ Bạch cùng đi, chúng tôi đi trong 2 chiếc xe.

Vào đến địa điểm dừng xe, nhà tôi vì yếu nên không đi, chúng tôi gồm có 10 người đi xe ôm vào địa điểm mua vé.



Trước tiên, đò máy đưa chúng tôi đi một quãng rừng, xuyên qua cánh rừng tràm, dưới nước đầy bèo và sen, sau đó, chúng tôi đến một bến lại dung xuồng, có người bơi đưa chúng tôi tham quan vùng có cò, vạc, trích. Vì là nơi yên tĩnh nên cò hay vạc đậu yên trên cành tràm, nhờ cò trắng nên dễ nhìn thấy, còn vạc màu xám, nên khó phân biệt với thân tràm, trên đọt tràm là tổ cò hay vạc.



Sau đoạn đi xuống, chúng tôi lại đi dò máy chạy xuyên qua rừng tràm, nơi đây không có bèo hay sen. Cuối cùng chúng tôi đến cái đập là bến đỗ, chúng tôi phải đi bộ chừng 100 m, đi qua một chiếc cầu treo, sang bên kia là nơi ăn uống, tại đây có một cái đài cao, có khoảng 7 tầng, tầng thứ 3 và 5 với 7 có sàn, để người ngắm tham quan vào đó ngắm cảnh, trên tầng 7 gần đây có gắn kính nhìn xa. Nhưng trong khu vực rừng tràm có khoảng 800 mẫu rừng tràm, chúng ta có thể nhìn khắp nơi chỉ thấy tràm và tràm.





Sau khi ngắm cảnh, chúng tôi ra về bằng cách đi bộ trở lại bến thuyền, lần này đò máy chỉ đi một chuyến ra đến bến. Chúng tôi lên xe, chạy qua khỏi Nhà Bàn, chúng tôi dùng đường tắt trở ra cổng chào trên lộ 91 trước khi vào Thị xã Châu Đốc.

Xe tôi ngừng cho Đạm xuống ở Đình Bình Mỹ, Dúng xuống ở Ranh Hạt gần cầu Kênh Ông Quýt. Thế là chấm dứt một buổi chiều đi tham quan rừng trà nguyên sinh Trà Sư.



*Huyền Ái Ngọc Diệp và Huyền Thị Ngọc Bội*

8664110217

+

## Lên xứ hoa Anh Đào

Từ Long Xuyên về ngày chủ nhật 12-2-2017, sáng sớm ngày 14-2-2017 – ngày Valentine – chúng tôi lên đường đi Đà Lạt. Từ hôm Tết đã nghe nói Ngày hội Hoa Anh Đào tổ chức vào dịp Tết ở Đà Lạt đã bị hủy bỏ.

Nhà tôi ở Mỹ, có một cây Anh Đào của Nhật vào đầu mùa Xuân nở rộ xum xê, hoa có nhiều cánh, và là loại hoa chum, nhưng rất tiếc người chủ cũ đã trồng phía sau hè, khi tôi mua nhà, liền mua một cây cùng loại và một cây đào rủ, cả 2 đều trồng bên cạnh đường vào nhà xe, đến mùa cũng trở đầy hoa, nhưng không đẹp bằng cây Anh Đào phía sau nhà.





Mỗi năm ở Mỹ vào đầu tháng tư, có lễ hội Hoa Anh Đào ở Hoa Thịnh Đốn, những người thích ngắm hoa, từ các tiểu bang đổ xô về xem hoa, những hội như CHS Gia Long, Trưng Vương ... tổ chức họp mặt tại vùng này, trước để đồng môn gặp lại, sau để ngắm hoa Anh Đào.

Có đến Đà Lạt những ngày này, nhìn thấy những cây Anh Đào trụi lá ven hồ, mới hiểu vì sao Ban tổ chức đã hủy bỏ lễ hội.

Chúng tôi đi dọc đường, đến Di Linh, có chùa Phở Độ có một cây không có lá trên cành chỉ toàn là hoa màu vàng khoe sắc trên bầu trời xanh tuyệt đẹp, chúng tôi chụp nhiều ảnh để làm kỷ niệm.

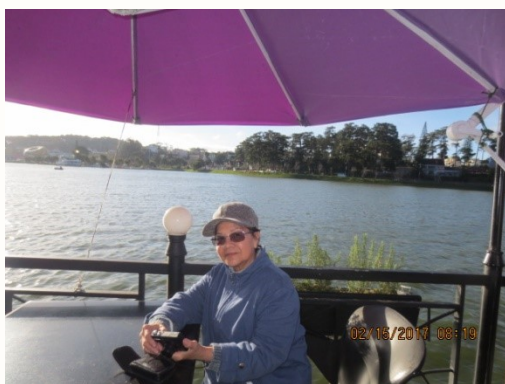


Vì khởi hành từ 4 giờ sáng, đến Đà Lạt khoảng 1 giờ, chúng tôi ăn ở nhà hàng chay Hoa Sen tọa lạc tại số 62 đường Phan Đình Phùng, thành phố Đà Lạt.

Ăn xong chúng tôi về khách sạn Rum Vàng tọa lạc tại số 12 Phan Bội Châu nghỉ ngơi.

Đến chiều tối mới đi ăn ở nhà hàng chay Nhật Liên, tọa lạc tại 17 Huỳnh Thúc Kháng, nơi đây thấy quảng cáo có ca nhạc hàng đêm.

Sau đó chúng tôi đến Nhà hàng Thanh Thủy, ở ven hồ Xuân Hương đối diện với thủy tạ. Chúng tôi ngồi trong nhà hàng, nhiều người ngồi ở những chiếc bàn gần mặt nước hồ, nhưng ít ai chịu lạnh được lâu, một là họ ra về, hai là họ phải dời vào bên trong nhà hàng. Tuy là ngày Lễ tình yêu, nhưng cũng ít cặp tình nhân vào đây để trao tặng nhau những món quà, bày tỏ tình yêu nồng thắm của vợ chồng hay cặp tình nhân.



Ngày hôm sau, con rể tôi vào Thung Lũng Tình Yêu để làm việc, tôi muốn trở lại XQ Sử quán hay Đồi Mộng Mơ, năm ngoái tôi đã đến đây nhưng tại XQ Sử quán tôi vẫn chưa xem hết, cái bàn thờ Nam Phương Hoàng Hậu, có tranh chân dung toàn thân thêu, trên đỉnh hương có cắm một cây hương khói tỏa

lãng đãng, trong tôi có một cảm nhận sâu sắc về bậc mẫu nghi thiên hạ một thời, một người con gái miền Nam với nét mặt dịu hiền, nhân hậu. Tôi đã đứng trước bàn thờ, tưởng niệm, kính ngưỡng bà.

Tôi muốn trở lại đây, nhưng cháu lái xe muốn đưa chúng tôi vào Thung lũng vàng. Thôi thì cứ đến tham quan lại, lần đầu tiên tôi đến đó năm 1960, thời đó gọi là đi tham quan Suối Vàng, nghe có vẻ chết chóc, chắc vì thế mà người ta đổi tên lại là Thung lũng vàng, nghe nhẹ nhàng hơn.

Năm 2008, chúng tôi đến đây với gia đình, tôi lấy một tấm ảnh làm nền cho Facebook của tôi.

Có thể xem tại:

<https://www.facebook.com/tong.huynh.35>

Ngày nay, tôi cũng chụp một tấm ảnh như tấm ảnh trước kia, để cho thấy 8, 9 năm trước và ngày nay.



Chúng tôi có leo lên chỗ có thác nước Tứ Linh, đây là một thác nước nhân tạo, bởi vì đây là đồi thông, trên cùng là nền đất

phẳng, không có đá, không có suối, cho nên nước chỉ có do máy bơm mà thôi.



Chúng tôi chụp vài tấm ảnh kỷ niệm ở thác và ở trên đỉnh của ngọn đồi này.

Đà Lạt thời tiết phù hợp cho nhiều loại hoa, cho nên khu du lịch Thung Lũng Vàng có những thảm hoa.



Sau khi con rê tôi làm việc ở Thung Lũng Tình Yêu xong, gọi điện báo, chúng tôi trở lại đón để chuẩn bị trở về.

14 giờ, chúng tôi khởi hành, về thị trấn Di Linh ghé thăm người quen. Sau đó rời thị trấn Di Linh, xuống đèo Bảo Lộc, dùng cơm chay ở quán Ngọc Lan, cách chân đèo Bảo Lộc 7 km, quán bán giá bình dân, thức ăn ngon miệng. Bên kia đường đang xây dựng Đại Tùng Lâm Hoa Sen.



Chúng tôi về đến nhà ở Sài Gòn, đã gần 10 giờ đêm, kết thúc chuyến đi 2 ngày lên Đà Lạt để xem lại những thắng cảnh đã 5, 10 năm trôi qua, với tôi hình như Đà Lạt dần dần bớt màu xanh của những cây thông, và cái lạnh cũng theo đó mà giảm đi, một ngày nào đó, Đà Lạt sẽ không còn hoang sơ như những năm thập niên 1960 trở về trước.

866416022017



## Thăm người bạn xưa

Năm ngoái tôi nhờ Trần Đình Hùng đưa đi thăm Nguyễn Huy Nghiễn, Hùng cho biết là Nghiễn ở trên đường Sư Vạn Hạnh nôi dài. Hùng đưa tôi chạy loanh quanh mấy con hẻm, Hùng nghi ngờ một ngôi nhà, bấm chuông nhưng không ai mở cửa, tìm mãi chẳng được Hùng đành chở tôi ra về, hẹn sẽ tiếp tục tìm kiếm và cho tôi biết sau.

Gần đây, Hùng cho tôi địa chỉ cùng số phone của Nghiễn, tôi đã theo số phone gọi tới, hẹn một ngày sẽ thăm Nghiễn và Nhiễu.



Nghiễn và tôi cùng đi sinh hoạt GDPT Giác Minh trong đoàn Nam Phật Tử La Hầu La, sau lại sinh hoạt chung trong Trường Đào Tạo Huynh Trưởng A Dật Đa, Nghiễn là Liên Toán Trưởng Nam, còn cô Nhiễm là Đoàn sinh theo dự khóa huấn luyện Huynh Trưởng, về sau hai người nên duyên phận trăm năm.

Nghiễn ngoài sinh hoạt Hướng Đạo trong Tráng Đoàn Bạch Đằng, từ Đoàn La Hầu La anh thành lập GDPT Giác Tâm, sinh hoạt ở chùa Giác Tâm đường Thuận Kiều Chợ Lớn, có lúc Gia Đình này sinh hoạt ở chùa Trần Quốc đường Minh Mạng, nay là đường Ngô Gia Tự, đồng thời anh cũng Hồ Đắc Tín thành lập GDPT Giác Tâm 2, sinh hoạt ở chùa đình Ông Súng, Phú Nhuận, sau đổi thành Giác Thanh do anh Phan Huy Thanh làm Liên Đoàn Trưởng, sau đổi thành Giác Hoa do chị Diệu Hoa Đoàn Thị Kim Cúc làm Gia Trưởng. Thật ra chị có pháp danh là Tâm Huệ, pháp hiệu là Diệu Hoa.

Mười mấy năm trước mỗi lần về, tôi ở trên đường Âu Cơ, anh và tôi thường gặp nhau, sau này con rể tôi chuyển đến Cư xá Lữ Gia, chúng tôi mất liên lạc từ đó, hồi thăm vẫn có tin tức về anh, nhưng ít khi đi sinh hoạt. Do đó tôi quyết tìm kiếm thăm anh.

Hôm qua, sau khi đi Đà Lạt về, tôi quyết định đi ra nhà sách trên đường Hoà Bình, gần hồ Kỳ Hòa mua quyển Đại Việt Sư/Ký Toàn Thư của Ngô Sĩ Liên do Cao Huy Giu dịch do Đào Duy Anh hiệu chính, chú giáo và khảo chứng, sau đó đi thăm một vị Tăng từ trên núi Dinh về Sài Gòn để đi khám bệnh định kỳ, sau cùng sẽ đi thăm Nguyễn Huy Nghiễn.

Tôi tìm đúng nhà, nhìn qua khung cửa bông sắt thấy đúng Nguyễn Huy Nghiễn đang ngồi trước cái Computer, tôi gõ cửa, khi anh ta ra nhìn, tôi nói ngay:

- Trông Nghiễn còn phong độ quá !

Anh ta chẳng ngần ngại mở cửa mời tôi dần xe vào nhà, sau khi khóa cửa, mời tôi ngồi vào bộ Salon mây, anh ta tươi cười nhìn tôi một chập, rồi hỏi:

- Xin lỗi anh là ai, tôi không nhớ ra ! Bây giờ đầu óc nhớ nhớ, quên quên!

Tôi không trả lời ngay, mà bảo anh ta cố nhớ xem, nhìn tôi một chập, anh ta nói:

- Trông quen quá! Nhưng không nhớ được là ai !

Cô gái bưng nước ra mời, tôi hỏi:

- Đây là ai ?

Cô ta trả lời:

- Con là con gái thứ hai, con còn có chị cả nữa !

Lúc ấy tôi mới nhắc cho Nghiễn nhớ:

- Tôi là Huỳnh Ái Tông nhớ ra chưa ?

Lúc ấy Nghiễn mới vui mừng bảo;

- Huỳnh Ái Tông quen quá mà ! Lâu lắm rồi không gặp nên quên.

Chắc là Nghiễn và tôi đã không gặp nhau trên 10 năm rồi, nhưng thỉnh thoảng và nhất là gần đây, Hùng đi thăm Nghiễn, có chụp ảnh gửi cho, nên tôi nhận ra Nghiễn dễ dàng.

Tôi hỏi về cô Nhiều, Nghiễn gọi, cô Nhiều từ trên lầu xuống, đã nghe chúng tôi chào nhau, nên cô ta chào tôi:

- Chào Trường.

Nhìn thấy Nhiều mập mạp hơn trước nhiều, tôi bảo:

- Nếu tôi nhìn thấy Nhiều ở ngoài đường, chắc chắn không thể nhận ra.

Rồi chúng tôi trao đổi, thăm hỏi nhau, Nhiều hỏi thăm những người bạn A Dật Đa ở Mỹ. Tôi cho biết có anh Vui, anh Lạc, chị Loan, chị Ngân, chị Tâm.

Trước khi ra về, tôi chụp ảnh Nghiễn với tôi.



Và chụp ảnh vợ chồng Nghiễn, tôi hứa sẽ chuyển hình cho Nghiễn và đưa hình lên Blog cho các bạn xem “dung nhan ngày ấy bây giờ ra sao ?.”

Nghiễn cho biết sở dĩ anh ít ra ngoài vì bị Tiền liệt tuyến, phải đi tiểu nhiều lần, bao tử không tốt, cùng phải ăn cháo xay nhuyễn, mỗi giờ ăn một chén cháo.



Nghiễn cũng giới thiệu cho tôi Facebook của anh:

<https://www.facebook.com/dieumy.nguyen.52>

Còn đây là Email của Nghiễn, bạn bè nên gửi vài dòng thăm hỏi anh qua địa chỉ Email này:

[nghiyen1939@gmail.com](mailto:nghiyen1939@gmail.com)

Anh biếu tôi 3 quyển sách. Đó là tập thơ *Bài thơ tặng vợ, 1001 trò chơi động não* và quyển *Lục Tặc* dày 140 trang, sưu tầm gồm nhiều tác giả.

Lần này thăm được vợ chồng Nghiễn, tôi không còn thắc mắc vì sao Nghiễn ít gặp bạn bè, nhưng mừng rằng anh vẫn còn khỏe mạnh, vẫn còn lướt Web, vẫn còn được tinh thần vui vẻ hồn nhiên như trước.

Hôm nay, tôi đi thăm Trần Đình Hùng, hai anh em nói chuyện nhắc đến nhiều người, nào là Hòa Thượng Thích Đức Nhuận, anh Lê Cao Phan, Lê Như Đông, Võ Văn Phú... Nói về Nguyễn Huy Nghiễn, Đặng Văn Nữ, Oanh mập, Oanh gầy, Tịnh Phúc, Thu Phở Hòa, Hải, Ngân ..., tôi đem máy ảnh ra cho Hùng xem ảnh tôi ghi hình Nghiễn.

Vậy mà tôi quên ghi lại vài nét của Trần Đình Hùng trong ngày hôm nay, hy vọng sẽ còn gặp lại trong chuyến về Việt Nam này.

866417022017

+

## Ăn Buffet Chay tại Metropole

Tôi được vợ chồng kỹ sư Trần Quang Thành mời ăn Buffet chay tại nhà hàng Metropole tọa lạc tại 216 đường Lý Chính Thắng, Q. 3, Tp. HCM. Đây là nơi tổ chức tiệc cưới cùng hội nghị.



Theo tôi biết, trong năm nơi đây có tổ chức Buffet Chay vào những dịp nhiều người ăn chay như vào mùa Vu Lan hay Tết. Vào dịp Tết năm nay Buffet Chay của Metropole mở từ ngày 6-2 đến ngày 26-2-2017.





Giá vé cho người lớn là 280.000 VNĐ và trẻ em là 140.000 VNĐ, có rất nhiều món ăn như súp, bánh xèo, salade..., món tráng miệng có trái cây, bánh ngọt, thức uống có nhiều loại.

Có một món tôi thích ăn đó là sushi, nhưng phải nói là không được ngon thua xa sushi các buffet ở Mỹ, nói về sushi ở Mỹ, có một cửa hàng ăn ở thành phố Jacksonville thuộc tiểu bang Tennessee, có món sushi chiên rất ngon. Đó là món ăn ngoại, đầu bếp Việt làm không ngon, nhưng món bánh xèo có thể nói đó là món ăn truyền thống của người miền Nam, thì ở đây cũng chiên không được ngon, tôi cứ nhớ mãi, cách đây 2 năm, tôi được ăn bánh xèo trong một cửa hàng bình dân, gần chùa Vạn Linh trên núi Cẩm, bánh chiên vừa dòn lại được cuốn với những lá rau rừng, hương vị lạ rất ngon.



Phải nói là không gian rất sang trọng, phục vụ khá tốt, tôi thấy có rất nhiều thực khách, họ đến vì hiếu kỳ hay vì đến để thưởng thức món ăn ngon, vì có một số người khó ăn chay do người nội trợ không biết nấu món chay.



Hình như tôi đã thử khá nhiều món, mỗi thứ thử một chút để biết hương vị của thức ăn, cuối cùng tôi lấy một đĩa salad, tráng miệng với bánh ngọt và uống nước trái cây.

Khi chúng tôi ra về, thực khách cũng về gần hết, còn lại một bàn các chú tăng trẻ, vì đến trễ, nên chưa dùng xong bữa. Tôi tự hỏi "Tăng ngày nay tiến bộ đến vậy sao?". Nghe nói ở Thái Lan, vị Tăng vào nhà hàng ăn trước giờ Ngọ, được nhà hàng cúng dường, nhưng ăn sau giờ Ngọ là phạm giới, nhà hàng sẽ báo cho Cảnh sát, để bắt vị Tăng phạm giới đó.



Nói theo thời thượng, phòng ăn của Metropole hoành tráng, buffet với nhiều thức ăn nóng và nguội, với tôi hương vị chỉ trên trung bình, chớ chưa đạt tới thật ngon chưa nói đến xuất sắc.

866414032017

+

## Cùng đi thăm bạn

Bạn tôi Huỳnh Hữu Lộc bị ung thư, ba năm trước đi Singapore chữa trị, khi anh về chúng tôi đi thăm, anh phấn khởi cho biết đã chữa trị được tận gốc rồi, tốn kém cũng vài tỉ bạc.

Năm nay, tháng trước mấy người bạn hẹn cùng tôi đi thăm Lộc, vì cho rằng sức khỏe của Lộc đã yếu, bệnh tình phát triển xấu, vợ Lộc đã mất vài tháng trước.

Mấy hôm nay được tin người nhà đưa Lộc vào bệnh viện Đại học Y Dược, nơi đây cách ly, mỗi ngày thân nhân chỉ được vào thăm một khoảng thời gian ngắn. Nghe nói não bộ bị một loại vi khuẩn xâm nhập, nên bị hôn mê, chưa tìm ra loại vi khuẩn, nên chưa có cách điều trị.

Hôm qua, Trần Xuân Minh bạn tôi gọi điện cho biết, Nguyễn Đắc Thận đến nhà Lộc để báo tin anh nghỉ việc, vì tuổi già sức yếu, được người nhà cho biết hôm nay Lộc được xuất viện, do đó Minh tổ chức anh em cùng nhau đi thăm Lộc, riêng tôi sẽ có anh Nguyễn Văn Hường đến rước cùng đi.

Khi chúng tôi đi ngang qua Trường Gia Long, được điện thoại Minh cho biết Lộc chưa xuất viện, nên hẹn gặp nhau tại nhà hàng Biển Đông 5 & 6, tại góc đường An Dương Vương và Lê Hồng Phong, Quận 5.

Chúng tôi đến đây, đợi một lúc khá lâu, Trần Xuân Minh và Nguyễn Minh Chiêu đến, sau đó có thêm Đặng Vĩnh Bửu, Trần Mạnh Vinh. Riêng Nguyễn Tấn Á cho biết vì không được khỏe nên anh về nhà.



*Vinh, Chiêu, Minh, Tông, Hương, Bửu*

Trong 6 người, chỉ có Minh và tôi cùng nhập học năm 1956, Chiêu và Vinh nhập học năm 1957, Hương 1958 và Bửu sau đó vài năm. Tuy vậy, chúng tôi rất vui về nhắc lại những kỷ niệm cùng chung nhau dưới mái trường xưa.

Đến khi chia tay ra về, Hương đưa tôi đến nhà thuốc Tây Bình Minh trên đường Nguyễn Chí Thanh, để tìm thăm Nguyễn Tấn Hưng, anh không có nhà nhưng gọi được điện thoại, hẹn cùng nhau đi đến Resort ở Bình Chánh, theo lời giới thiệu của Hương, đó là nơi nghỉ dưỡng tốt. Hy vọng được vậy.

Còn Huỳnh Hữu Lộc, cũng hy vọng: “No news is good news”.

866424022017



## Họp mặt Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật năm 2017

Đã từ lâu tôi có nghe thấy Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật hàng năm có tổ chức họp mặt, có lần tôi đã đưa một số hình ảnh lên Trang Blog Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật do tôi chủ trương. Tôi ao ước có dịp mình được tham dự, họp mặt với anh em.

Năm nay, tôi có gặp anh Nguyễn Văn Quyền 2 lần, một lần anh và tôi gặp nhau rồi đi uống coffee ở đường Cống Quỳnh, lần ấy hẹn sẽ gặp Nguyễn Hoàng Minh đang ở Vĩnh Long, Minh và Quyền quen biết nhau từ khi cùng làm việc ở Nha Học Chánh năm 1974, 1975.



*Nguyễn Văn Quyền, Nguyễn Quốc Hùng, Huỳnh Ái Tông*

Tôi quen Nguyễn Hoàng Minh năm 1974, khi ra Nha Trang làm Chủ tịch Hội ông Giám Thị, Minh nhờ giáo sư Dung ở Bách Khoa Trung Cấp giới thiệu để làm quen, nhờ tôi giúp đỡ cho con người Bác ở Đà Lạt, nay theo lời Quyền đó là con của ông Quản lý Khách Sạn Résidence nằm trên đường Nguyễn



Trung Trực, Sài Gòn 1. Hơn 40 năm sau, nhờ Quyền tôi mới biết mình bị Minh qua mặt.

Còn Quyền, năm 1974 anh xin dạy giờ ở Trường Nguyễn Trường Tộ, năm đó tôi đã nhờ Quyền và Nguyễn Tấn Hóa mỗi người dạy cho 1 lớp Đề nghị môn Kỹ Nghệ Họa, đến nay gặp Quyền vẫn đùa: “Anh còn nợ em, chưa trả tiền thù lao dạy giờ”.

Mấy năm trước, Quyền mời tôi tham dự ngày Nhà Giáo ở Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức, năm nay Quyền mời tôi tham dự cuộc họp mặt hằng năm của các đồng môn Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật Sài Gòn, do anh làm Trưởng Ban tổ chức năm nay.

Khi tôi đến Nhà hàng 241, tại 45 đường Phạm Viêt Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. HCM để dự tiệc lúc 11 giờ trưa, đã có anh chị Nguyễn Hữu Nhân, anh chị Nguyễn Đức Lộc đã có mặt, theo anh Nhân cho biết, tôi là người thứ 3 tới dự, sau đó anh chị Trần Văn Truyền, Hồ Ngọc Điền, Thái Thí, Lưu Văn Trọng ...



*Nhân, Trọng, Truyền, Lộc, Tông, Điền*

Trọng nhìn tôi, cho biết:

- Nhìn mặt quen quá mà không nhớ là ai ?

Còn Nguyễn Xuân Vinh, nói với tôi:

- Đây là Huỳnh Ái Tông, khóa 3 cùng khóa với tao mà không nhớ ra tao sao ?

Thú thật, tôi không làm sao nhớ Vinh, vì 2 năm tôi học Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật, tôi chỉ học xưởng Kỹ Nghệ Gỗ, Xưởng Máy Dụng Cụ và có học chung mỗi tuần 1, 2 giờ với các anh Lê Tấn Râm, Dương Minh Tiền, Lê Văn Đáo, Bôn, Xã ..., khi chúng tôi cùng học năm cuối cùng trước khi ra trường.

Mặc dù Bùi Văn Thanh Tâm đã mất từ lâu, chị Tâm định cư ở Mỹ, có cô con gái đến dự, biếu cho một chai rượu chát đỏ và mỗi người 1 tấm vé số tự chọn, do anh Nhân đại diện phân phối đến mỗi người tham dự.

Với anh Bùi Văn Thanh Tâm, Tô Ngọc Trí, tôi còn nhớ đến các anh là vào khoảng năm 1980, tôi có được mời dạy một lớp chánh quy và một lớp bổ túc ở Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức, nên mỗi tuần 1 lần, chúng tôi gặp nhau tại ngã tư Cao Thắng, Điện Biên Phủ để đón xe đưa rước giáo chức đi dạy.

Có nhiều anh tôi mới gặp lần đầu, nhưng có nghe tên từ lâu như Trần Xua, Thái Thí. Nhưng cũng có vài anh lần đầu tiên mới biết như Nguyễn Đình Dũng, Nguyễn Quốc Hùng, Phạm Văn Thạch.

Trong số các anh tham dự lần này, có lẽ chỉ có anh Trần Văn Truyền là đàn anh hơn cả, vì anh thuộc khóa 2 Ban Kỹ Nghệ Hoạ, nhập học vào niên khóa 1963-1964. Chị Truyền dùng Ipad chụp rất nhiều ảnh và đã gửi đến cho tôi, tôi đã dùng vài tấm ảnh này.



*Hàng đứng từ trái: Diên, Lộc, Huyền, Hùng, Bá, Dũng, Quyền,  
Tông, Nhân. Hàng ngồi, Vinh, Thi, Xua, Trọng, Truyền.*

Tôi hơi lầy lợm, anh Trần Phác Lạc thuộc khóa 1 Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật, vợ anh chị Triệu Thị Chơi cũng CĐSPKT, anh chị có nhà ở Cư xá Đô Thành, Quận 3 Tp. HCM sao không thấy anh dự, anh chị không biết tin hay bận việc riêng? Anh đã tham dự nhiều cuộc họp mặt ở trong và cả ở ngoài nước của Trường KT Cao Thắng.

Hồ Ngọc Diên dùng máy Canon, mê săn ảnh hơn là để cho người khác chụp ảnh cho mình.



Từ lâu, tôi không gặp Đỗ Hoàng Bá, tự hỏi anh Bá bây giờ ra sao ? Khi họp Hội Phụ huynh và giáo sư Trung học kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ, năm 1974 Đỗ Hoàng Bá có tham dự, sau này ở đâu đó tôi có nghe anh em nhắc đến Bá, nhưng đã không gặp lại từ lâu, nay anh xuất hiện, thấy anh có vẻ yếu, bước đi chậm chạp, không nói năng, chỉ luôn miệng cười, hỏi chị Bá, chị cho biết:

- Anh Bá bị bệnh Alzheimer đã trên 4 năm nay.

Vậy mà anh cô đến với anh em, thật đáng khâm phục.

Còn nữa Nguyễn Văn Huyện, ban Đức, mặc dù sức khỏe yếu kém, đi phải có con gái kèm theo, vậy mà cũng đến họp mặt với anh em.



Còn một người nữa cũng đáng để nói đến là chị Phạm Thị Bé phu nhân của anh Hồ Văn Hội ban Đức, anh Hội đã mất, chị Bé tham dự và phát biểu cảm ơn tất cả anh chị cựu sinh viên Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật đã đến viếng tang, chia buồn khi anh Hội mất phần.

Theo lời anh Nguyễn Xuân Vinh cho biết, tiệc họp mặt do các anh luân phiên tiếp tục tổ chức từ năm các anh ra trường 1968 cho đến nay. Tôi thật sự hoan nghênh các anh đã thấp sáng

ngọn nền Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật và hy vọng nó sẽ còn tiếp tục thấp sáng về sau.

Theo truyền thống cũng đã bầu Ban Tổ Chức cho năm tới, Trưởng Ban là anh Nguyễn Đình Dũng (đđ:0918182906), còn Phó Ban là anh Nguyễn Quốc Hùng (đđ:0983424489).

Anh Phạm Văn Thạch đề nghị: nên lập quỹ để giúp đỡ các đồng môn gặp khó khăn và làm nền tảng cho tổ chức năm sau.

Anh em đã vui vẻ uống hết một chai Chivas Regal 18, còn các chị một chai rượu chất đỏ. Tuy nhiên, vẫn còn lưu lại cho Ban Tổ Chức năm sau một chai rượu chất đỏ khác.

Tôi có thắc mắc không rõ đóng góp ra sao. Sau cùng được anh Trưởng Ban tổ chức lấy ý kiến và biểu quyết “Vũ Như Cẩn”, chi phí chia đều cho các anh, quý chị ăn theo nên được miễn tính. Nhằm khuyến khích các chị và cảnh báo anh nào không mang vợ theo, thiệt thòi ráng gánh chịu ! Cho nên mỗi anh tham dự đóng góp 340,000.00 VNĐ, nhưng có nhiều anh đóng góp thêm như đề nghị của anh Thạch.



Sau khi tiệc tàn, anh em ra sân chụp ảnh lưu niệm, hy vọng sẽ gửi tới những anh chị không tham dự được, trong cũng như ngoài nước, một chút tình đồng môn CĐSPKT ấm áp.

866425022017

## Đường Sách ngày Chủ nhật

Sáng Chủ nhật 26-2-2017, có chút thì giờ nhàn rỗi, tôi gọi điện rủ Từ Hoài Tấn đi uống cà-phê. Tấn và tôi chọn đi uống Coffee Bean & Tea Leaf, có địa chỉ 235 đường Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1. Tp. HCM. Thật ra, nó thuộc Khách sạn Metropolitan, khách ngồi bên trong hay trước mái hiên trên đường Nguyễn Du.



Khi chúng tôi đến thì gặp anh chị Nguyễn Quốc Thái và 3 người bạn của anh Thái, trong đó có cặp vợ chồng Giám Đốc Công ty phát hành sách Phương Nam.

Tôi đã nghe hay đọc ở đâu đó 1 lần, nay trong câu chuyện bên tách cà-phê, một anh phát biểu:

- Đâu phải ngày nay mới có tham nhũng, chế độ trước tướng lãnh cũng tham nhũng, dùng phi cơ quân sự buôn lậu thuốc phiện. VNCH bị mất, không tự trách mình tại sao không biết tự chủ, cứ ngửa tay xin viện trợ, bị lệ thuộc, cho đến một ngày Mỹ cúp viện trợ, các anh mất nước!

Tấn và Tôi đều là Sĩ quan, đều bị đi học tập cải tạo, nhưng chúng tôi muốn tránh tranh cãi, bởi vì tôi nghĩ mình là “Bên Thua Cuộc” như sách của Huy Đức, kể “thắng cuộc” và kể cơ hội, họ có quyền nói, có quyền làm giàu, kể cả việc lấy của người khác, lấy của đất nước làm của riêng cho mình.



Sau khi chia tay, Tấn và tôi ra Đường Sách, để xem người ta ngày Chủ nhật ra đây chụp ảnh kỷ niệm.

Chúng tôi đi xem những quầy trưng bày sách cũ, bắt gặp những quyển sách xưa trên kệ sách, nào là Việt Nam Sử Lược của Trần Trọng Kim, Thú Chơi Sách của Vương Hồng Sển, Tân Quốc Văn ...

Trong khu Đường Sách, quán cà-phê của nhà sách Phương Nam đặc địa, nên lúc nào cũng đông khách.



Chúng tôi quay một đoạn Video Clip, chụp vài tấm ảnh kỷ niệm rồi ra về. Thế là hết một buổi sáng nhàn nhã ở Sài Gòn hôm nay.



866427022017

## Những buổi họp mặt

Do anh Nguyễn Văn Hương giới thiệu, chúng tôi rủ nhau đến Gia Trang Resort, không phải để nghỉ dưỡng mà là để thưởng thức món ăn ngon.



Hôm gặp nhau ở Biển Đông 5 & 6, đã hẹn sẽ tới Gia Trang Resort, nên khi Hương đưa tôi về, chúng tôi ghé ngang qua nhà thuốc tây Bình Minh để thăm Nguyễn Tấn Hưng, mặc dù không gặp Hưng, nhưng Hương đã gọi điện thoại nói chuyện với Hưng, hẹn tới Gia Trang, tôi nhờ Hưng nhắn với Âu Bắc Tiến cùng tham dự cho vui.

Sáng Thứ Hai 26-2-2017, như đã hẹn Hương chờ Nguyễn Văn Nhiều đến nhà con rể tôi, để tôi cùng đi với các anh, nhưng đợi một lúc khá lâu, không thấy các bạn tới, nên Hương chờ Nhiều đi trước, họ đi ăn giỗ.

Một lát sau, Bửu chờ Minh, Hưng chờ Tiến đến nhà con rể tôi. Chúng tôi gọi Taxi đi Bình Chánh.

Theo như Hường chỉ dẫn, đi vào Bình Chánh, qua khỏi cầu vượt Nguyễn Văn Linh, gặp đèn xanh đèn đỏ đầu tiên, quẹo tay trái chạy chừng 1 cây số sẽ gặp ngay Gia Trang Resort.

Khi chúng tôi đến thì Hường và Nhiều đã đứng đợi, chúng tôi vào chọn chỗ ngồi, gọi vài món ăn, trong đó có món Gà hầm bí đỏ, lẩu cá...

Món gà hầm bí đỏ anh em ai cũng thích, cho là ngon miệng và có thể là món ăn đặc sản của nơi này.



*Từ trái: Hưng, Bửu, Minh, Nhiều, Hường, Tiến và Tông*

Khi tiệc tàn, Hưng lại mời anh em đến vườn lan Bình Minh của Hưng nằm trên Hương lộ 5 đường đi Gò Công. Do Nhiều không được khỏe, nên Hường đưa về, các anh em còn lại gồm có Minh, Bửu, Hưng, Tiến và tôi lấy taxi đến vườn lan của Hưng.

Nơi đây, vườn lan Hưng trồng hàng ngàn gốc lan, nhập từ Thái Lan về trồng, Hưng còn nuôi hàng chục con chó Phú Quốc, trại gà và hàng chục con ngỗng.

Sau khi đi thăm vườn lan, trại gà và ngỗng Hưng đãi anh em mấy ký tôm luộc, tôi dùng bưởi da xanh.

Hưng và Tiến là học trò của tôi, nhưng cả hai đều đã học kỹ thuật Cao Thắng, nên gặp nhau ngoài tình Thầy trò, còn có tình đồng môn từ Minh cho tới Tiến.

Do nhận lời mời của gia đình con rể tôi, nên chúng tôi phải ra về.

Sau khi lấy xe ở nhà con rể tôi, Bữa chớ tôi ra nhà hàng Hum ở số 2 Thi Sách, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Năm ngoái cũng các cháu đãi chúng tôi tại đây, nhưng năm nay hình như thức ăn không được ngon miệng, mặc dù những món ăn chúng tôi dùng cũng như năm ngoái.





Trước khi ra về, chúng tôi chụp tấm ảnh, kỷ niệm một bữa ăn ở Hum, nó là một buổi họp mặt, gồm những người đã quen nhau từ hơn 30 năm trước, qua tình nghĩa láng giềng ở khu Cư xá Đô Thành.



866428022017

+

## Tình bạn

Sáng Chủ Nhật gặp nhau ở Coffee Bean & Tea Leaf, tôi cho biết ngày 1-3-2017 sẽ về Mỹ, nên Nguyễn Quốc Thái hẹn gặp lại vào sáng Thứ Ba 28-2-2017 tại quán Ca-phê 127 đường Nguyễn Thị Diệu, Quận 3, Tp. HCM.

Tôi nhờ Từ Hoài Tấn đưa tôi đến nơi hẹn, năm ngoái tôi đã đến đây uống coffee với các anh vài lần, trong đó có Nguyễn Quốc Thái, Ngụy Ngũ, Nguyễn Thanh Văn, Từ Hoài Tấn.

Như đã hẹn, Tấn đưa tôi đến đây, đã có anh chị Nguyễn Quốc Thái, anh Văn và Võ Đắc Khánh, phó thư ký tòa soạn tờ báo Pháp ở tại Việt Nam. Do Khánh bận, nên tôi đến thì Khánh bắt tay xin lỗi phải đi.

Văn cho biết một tin không vui:

- Tuyết Lộc té bị thương ở cánh tay.

Anh chị Thái và tôi hỏi thăm nhau vài câu chuyện, rồi anh bận việc nên phải chia tay, anh chị chúc tôi lên đường gặp nhiều may mắn.

Còn lại Tấn, Văn và tôi. Tấn đọc báo, Văn trình bày với tôi nhiều vấn đề về Phật học. Phải công nhận rằng Văn đọc nhiều sách Phật, có những vấn đề Văn đặt ra rất hữu ích, nhưng với

tôi, học Phật mênh mông, cần có sự say mê nghiên cứu, nhưng cũng cần có tấm lòng, để thấy Phật pháp có “tám vạn, bốn ngàn” pháp môn tu, tùy theo trình độ, căn cơ những bài học Phật là những phương tiện, là ngón tay chỉ trăng.

Tôi thích nghe Văn trình bày, anh có sức thuyết phục người nghe, nhưng rất tiếc, ngày chót của tôi ở Sài Gòn cũng như Việt Nam, nên tôi không có thì giờ nghe anh nhiều hơn, nên đã hẹn lại lần về sau.

Văn là một trong những người bạn dễ mến của tôi. Trước khi chia tay, tôi không quên nhờ Văn chuyển lời thăm Tuyết Lộc và chúc được khỏe mạnh.

Hẹn sẽ sớm gặp lại tất cả các bạn, chúc sức khỏe cùng luôn luôn vui vẻ. Sáng sớm ngày mai tôi trở về nhà.

866428022017